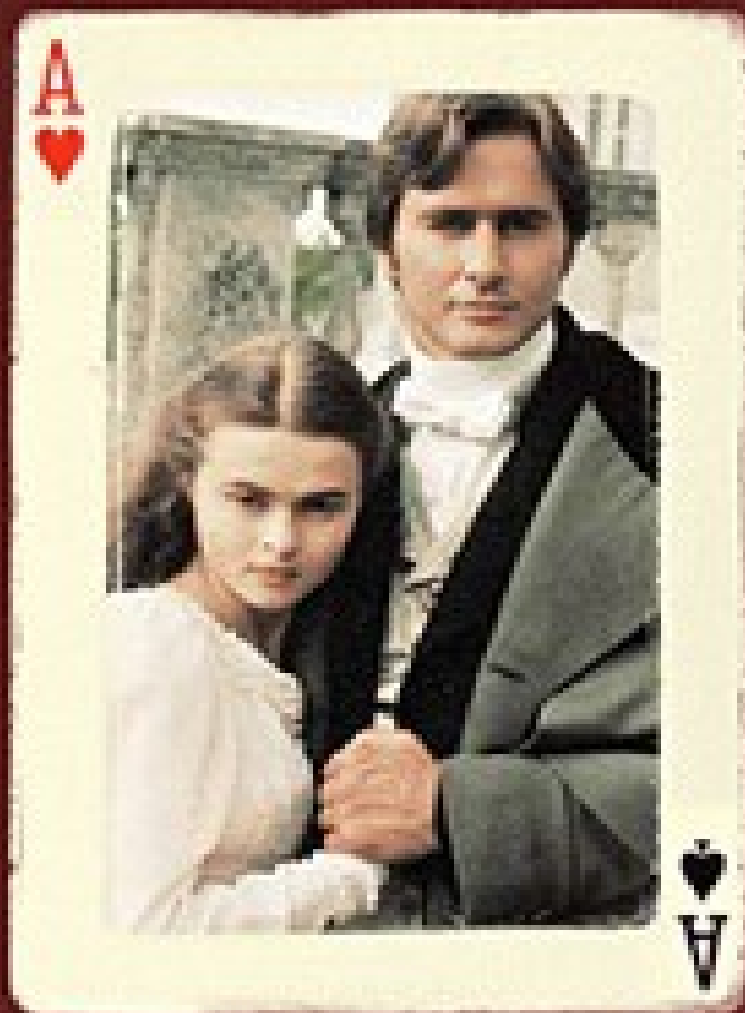


BARBARA CARTLAND



Sự may rủi
của
trái tim

A hazard of hearts

Nhà xuất bản
Văn Học

vh



Công ty cổ phần
sách Văn Việt

Sự May Rủi Của Trái Tim

Barbara Cartland

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Chương 1	
Chương 2	
Chương 3	
Chương 4	
Chương 5	
Chương 6	
Chương 7	
Chương 8	
Chương 9	
Chương 10	
Chương 11	
Chương 12	
Chương 13	
Chương 14	
Chương 15	
Chương 16	
Chương 17	
Chương 18	
Chú thích	
1	
2	
3	
4	
5	
6	
7	
8	
9	
10	
12	
13	
14	
15	
16	

Về tác giả:

Barbara Cartland : 09/07/1904 - 21/05/2000, tên đầy đủ là Dame Mary Barbara Hamilton Cartland, sinh ở Birmingham, Anh quốc, cha và em trai đều là tướng trong quân đội. Bà đã tốt nghiệp The Alice Ottley School và Malvern Girls' College, là 1 nhà văn (đoạt khá các giải thưởng văn học thêm 1 cái kỷ lục về số sách viết trong 1 năm thì phải), 1 sử gia, 1 biên kịch, 1 giảng viên đại học, 1 phát ngôn chính trị trên truyền hình lại còn hát trong album cùng dàn nhạc Hoàng gia Philharmonic (híc đa tài khủng khiếp). Bà viết nhiều tiểu thuyết lịch sử lãng mạn, hầu hết về giới quý tộc nước Anh (nên toàn dùng những từ cổ), được gọi là Nữ hoàng tiểu thuyết lãng mạn.

Về tác phẩm

A Hazard of Hearts - Sự may rủi của trái tim - được xuất bản lần đầu tiên năm 1949. Cha của Serena, ngài Giles Staverley, trong 1 lần cờ bạc đã đánh cá toàn bộ tài sản cùng cô con gái duy nhất với Hầu tước Vulcan và đã thua, sau đó ông ta rơi vào 1 cuộc đấu súng và thua tiếp => chết (trong phim thì tự sát => có tư cách hơn) Nicholas Staverley, anh họ của Serena, muốn kết hôn với cô để giúp cô thoát khỏi tình huống này nhưng Serena với lòng tự trọng của mình đã từ chối. Như vậy Hầu tước Vulcan trở thành người bảo hộ của cô. Anh yêu cầu cô đến lâu đài Mandrake, ở cùng mẹ mình và mọi chuyện bắt đầu từ nơi này...

Note:

A Hazard of Hearts của Barbara Cartland, đã được làm thành phim từ năm 1987 và chiếu trên truyền hình Việt Nam năm 1995 với tên là Sự may rủi của trái tim, với Helena Bonham Carter đóng vai Serena, còn Justin Vulcan thì do Marcus Gilbert thủ vai

Chương 1

Serena, đang nhìn xuống từ cửa sổ, nghĩ rằng phép màu của mùa xuân ở Staverley theo năm tháng càng trở lên xinh đẹp, hấp dẫn hơn. Chưa bao giờ những bãi cỏ ẩm sượng trở lên xanh hơn hoặc tử đinh hương mọc sum xuê với những cành trĩu nặng hoa màu trắng, màu cà và màu tím hơn nơi này. Hàng suối hoa kim tuyến vàng và hoa bắt đầu kết trái bên dưới tán cây, từng chùm hồng và trắng. Bóng tối của nước trong hồ đang dần bị che lấp bởi màu xanh, những chiếc lá tròn của cây súng nước và sớm thôi sẽ là những bông hoa nở rộ với tất cả vẻ xinh đẹp mềm mại tuyệt vời.

Serena cảm thấy trái tim nàng chạm tới từng vẻ đẹp đáng yêu đó. Đó là một phần của nàng - phần không thể tách rời khỏi nàng - và đôi khi nó dường như nhắc nàng rằng tình yêu của nàng với Staverley trở nên mạnh mẽ hơn, rộn ràng hơn trong tâm hồn nàng như thể nó là một sinh vật sống.

“Đến giờ dùng sôcôla rồi, tiểu thư Serena”

Giọng nói trầm khiến nàng giật mình và nàng quay lại với một chút ta thán

“Tôi đang mơ màng, Eudora. Tôi không nghe thấy bà đi vào”

Nếu giọng nói của Eudora đã làm giật mình thì sự xuất hiện của bà còn đáng kể hơn. Thoáng nhìn lần đầu tiên có thể tưởng bà như một chú lùn, nhưng nhìn lần thứ hai rõ ràng hơn thì hình dạng méo mó của bà do một ca sinh nở bất thường, vài chỗ bị tật làm xoắn phần lưng, để lại cái bấu vù và sự méo mó. Cái đầu của bà có kích cỡ bình thường và nó lại trở thành to bất thường trên thân thể nhỏ bé, khô quắt. Thật khó mà đoán được bà bao nhiêu tuổi. Những vết sẹo như vết axit khắc sâu từ mũi cho đến miệng và bên dưới đôi mắt sâu hoắm. Đôi mắt của bà đen một cách kinh ngạc và sống động, dường như không bỏ qua bất kỳ một thứ gì, thường biểu lộ vẻ kỳ quái và thái độ hung tợn, vì thế khi còn nhỏ Serena tưởng tượng rằng linh hồn của Eudora hoang dã, không thể chế ngự, đã bị cầm tù bên trong thân thể lùn tịt, bị rút nhỏ lại của bà.

Serena đã biết Eudora ngay từ khi lọt lòng. Không có lúc nào người phụ nữ nhỏ này lại không ở bên cạnh nàng, chăm sóc nàng, chiều chuộng ý muốn của nàng, yêu thương nàng với tình yêu thiết tha, gần như sự tận tụy của loài vật, và bảo vệ nàng một cách mãnh liệt, ghen tức.

Serena cầm lấy tách sôcôla trên khay bạc và ngồi xuống chiếc ghế bành thấp bên cửa sổ.

“Đã đến 11h chưa?” Nàng thở dài “Và tôi phải có một số tiền lớn để lo lắng đây”

“Bà Beaston nói tôi báo với cô, thưa tiểu thư, là nếu Ngài Giles trở về tối nay, sẽ chẳng có ít thịt quay nào trong nhà cho bữa tối cả”

“Ôi phải, phải như vậy rồi” Serena nhắc lại “Tôi đã bảo làm thịt một con cừu từ bốn ngày trước. Nó đã rất tuyệt cho đến lúc này. Ngài Giles mê thịt cừu, như bà biết đấy, Eudora; và nói với bà Beaston chúng ta sẽ dùng cá chép nướng kiểu Bồ đào nha, hai con gà Davenport nhồi, luộc qua và hầm với bơ, một ít súp cho món khai vị và bánh hoa quả như món ăn tiếp theo. Nó sẽ là một bữa tối nhỏ nhưng là những món mà ba tôi ưa thích”

“Và nếu Ngài Giles không về?” Eudora hỏi

“Tôi có thể dùng một con gà thôi” Serena mỉm cười

“Tôi sẽ đưa chỉ dẫn của cô cho bà Beaston”

“Được, cứ vậy đi” Serena nói “sau đó đến giúp tôi hái vài bông hoa. Lọ hoa lớn trong đại sảnh đang héo rồi” Nàng quay lại và nhìn ra cửa sổ “Thật là một ngày tuyệt vời; tôi muốn ra vườn đi dạo”

“Trái tim tôi thì trĩu nặng” Eudora nói

Giọng bà luôn kì lạ và có phần cộc cằn, nhưng có sự chú tâm mạnh mẽ trong nó và một sự dữ dội thô ráp, như là bà nói trong cơn bốc đồng mà bà không tự chủ được

“Ôi, Eudora, tại sao?” Serena hỏi

“Tôi không biết” bà gù trả lời “Nhưng đêm qua khi tôi chợt tỉnh, tôi cảm thấy như là một đám mây – một đám mây đen – đang tiến đến gần, gần hơn”

Serena bật đứng dậy nhanh chóng

“Làm tôi sợ đấy, Eudora! Con sợ thái độ đó của bà đấy. Thật là giây phút tươi đẹp cho đến khi bà làm nó biến mất và khi bà nói như thế, nó luôn làm tôi sợ hãi và lo lắng”

“Tôi xin lỗi, tiểu thư Serena. Tuy nhiên tôi chỉ là nói về cái tôi cảm thấy....và biết”

Eudora nói trầm đục, gần như rầu rĩ.

“Được rồi, tôi biết mà, Eudora thân mến, nhưng sao mà tôi ước bà không cảm thấy những thứ không tốt đó; không phải trong một ngày như thế này. Tôi muốn hạnh phúc! Tôi đang hạnh phúc. Cha tôi sẽ về nhà sớm, và chúng ta hãy cùng cầu nguyện cho chuyến đi của ông tới London sẽ không phải...” Serena ngập ngừng, sau đó gần như một lời thì thầm với riêng nàng “...quá tốn kém”

Đôi mắt nàng lang thang khắp căn phòng. Đó là một căn phòng dễ thương, nhưng vì một lý do nào đó đồ dùng không được phù hợp. Những chỗ trống trên tường nơi rõ ràng đã có những bức tranh được treo lên từ lâu lắm rồi....những đường nét bị bạc màu do khung tranh...những chiếc đinh móc treo lơ lửng. Căn phòng chứa nhiều sofa, ghế và những chiếc bàn dành cho dịp lễ đặc biệt; nhưng nhìn gần hơn người ta có thể bắt khoảnh tại sao lại không có cái tủ trưng bày nào; một khoảng trống giữa những khung cửa sổ dường như được làm để bày một chiếc bàn chân quỳ và cái hốc trên bức tường đối diện rõ ràng là được thiết kế cho một chiếc tủ gương.

Đúng vậy, căn phòng trống rỗng một cách lạ lùng. Và Serena như quay trở lại, rời khỏi phòng khách đến đại sảnh, nơi đó, cũng vậy, giống nhau ở sự trống rỗng và những mảng phai màu trên bức tường treo tấm vải thêu kim tuyến. Đại sảnh đang tối đi mặc dù mặt trời đang chiếu thẳng vào phòng khách và Serena khẽ rùng mình một chút.

“Bà làm tôi sợ, Eudora. Hãy đi và mang lời nhắn cho bà Beaston và mang cho con chiếc áo choàng lông ở phòng ngủ, chúng ta sẽ ra ngoài đi dạo dưới ánh mặt trời để quên đi linh tính u ám của bà”

“Thật tuyệt, tiểu thư Serena”

Eudora lắc lư một cái như cúi chào, với mức mà cơ thể vặn vẹo kỳ quái của bà cho phép, sau đó bà di chuyển trên sàn đá hoa cương, bước chân của bà tạo lên những tiếng lộp cộp không đều khi đi. Còn lại một mình, Serena đan những ngón tay của nàng lại với nhau và nhìn lên khoảng trống lớn phía trên bệ lò sưởi

“Ôi, làm ơn hãy để ông thẳng” nàng thầm thì “Làm ơn, làm ơn! Hơn nữa.... chẳng còn gì để bán cả”

Có sự giận dữ và xúc cảm mãnh liệt trong giọng nàng và trong cả sự quẩn bách của những ngón tay vặn xoắn lại. Với cố gắng thận trọng nàng quay về cánh cửa. Nàng kéo nó mở ra và đột ngột, nụ hôn của mặt trời, không khí mùa xuân tràn tới, làm ngập chìm nàng. một làn gió nhẹ như hơi thở lùa vào tóc nàng và nàng quay hướng khuôn mặt mình vào nó như để nó cuốn đi những lo sợ trong tâm trí nàng.

Cánh cửa ở phía trên đầu những bậc đá của chiếc cầu thang dài hướng thẳng đến con đường rải sỏi. Phía xa là nền đá nhô cao, xa hơn nữa là khu vườn tuyệt vời bao xung quanh lâu đài Staverley, kéo dài hút tầm mắt và phong phú hơn với những cây sỏi tuyệt đẹp được trồng từ đầu thế kỷ. Một đàn chim bồ câu bay ngang qua bầu trời xanh biếc. Có vài con thiên nga đi chuyển chậm chạp và oai nghiêm trên mặt hồ.

Nó thật đẹp làm sao! Thật xinh đẹp! Bây giờ Serena biết rằng những lời của Eudora giống như ném một hòn đá, như nó vốn là vậy, vào tình thần yên bình tĩnh lặng của nàng. Nàng thấy sợ hãi, rất sợ hãi. Những người hầu khác luôn nói rằng Eudora là phù thủy và Serena đã cười vào những lời đó, trong khi tận sâu thẳm trong tim nàng lại sợ rằng họ có thể đúng.

Eudora rất khác biệt so với người khác. Không ai biết, ví dụ như, cha mẹ bà là ai. Ông của Serena, điều khiển cỗ xe ngựa của ông với tốc độ nguy hiểm từ London về Slaverley, qua khúc quanh đột ngột lúc chạng vạng, ngựa của ông đã đâm thẳng vào một người phụ nữ đi bộ bên đường và bánh xe đã chèn qua người bà. Ông mang bà về Slaverley, nhưng bà qua đời ngay vào buổi sáng sau khi hạ sinh một đứa trẻ. Đứa trẻ đó bị méo mó và quá dị thường bởi vì, bà đỡ nói, hoàn toàn bị thương tổn do người mẹ sinh non.

Tất cả câu hỏi để tìm ra người phụ nữ đó là ai hay từ đâu đến đều không được trả lời, nên Eudora được nuôi dưỡng ở Staverley, trở thành, trước tiên, người-hầu-của-việc chỉ gạt đầu và đi gọi những người hầu khác và sau đó, ở mức độ lớn hơn bởi sự khẳng khẳng và quyết tâm của riêng bà, người hầu riêng của Serena. Bà tôn sùng nàng ngay từ giây phút nàng được sinh ra và không một lời phàn nàn hay quở trách nào có thể khiến bà ra khỏi phòng trẻ.

Vú nuôi của Serena nói đi nói lại rằng Eudora khiến cô bé khiếp sợ, và cô ta sẽ không thể giữ cô bé khỏi trở thành “đứa trẻ dễ hoảng sợ”, nhưng điều đó chỉ là sự vu khống bởi vì Serena chưa bao giờ sợ hãi Eudora. Ngay khi cô bé đủ lớn để nhận biết mọi người, cô bé đã mỉm cười đưa tay ra với tới con người kỳ quái, méo mó, kẻ mà hầu hết mọi người đều lánh xa trong ghê sợ.

Nhưng rồi thời điểm đó đã đến, khi mà Serena và mọi người ở Staverley phải cảm ơn Eudora. Nhiều người hầu đã rời khỏi mà không trở lại; một vài người làm lâu năm ở lại và làm việc mà không nhận lương, họ nói, vì sự yêu mến của họ với ngôi nhà này, nhưng dường như là vì họ không có chỗ nào để đi và không thể tưởng tượng một cuộc sống mà không còn ở lại trong vùng đất của Staverley

Eudora trở nên vô giá. Bà là người hầu riêng, hầu phòng và cai quản người hầu trong nhà, và một lần, khi bà Beaston bị ốm, không có ai khác nữa, bà trở thành đầu bếp trong vài ngày. Và hơn hết bà chưa bao giờ quá bận rộn để chăm nom Serena. Dù họ có thiếu người như thế nào, áo dài của nàng được là ủi, tóc của nàng được vấn khéo léo.

“Mình không thể làm được nếu không có bà ấy” Serena thường nói với mình như vậy. Nàng nói thật to một lần nữa với làn gió xuân khi nàng đứng trên bậc đầu tiên để dẫn xuống vườn. Lúc này đây, nàng ước mong với tất cả trái tim mình rằng Eudora giữ lại những linh tính đó trong bà thôi.

Một cách huyền bí nào đó, những cảnh báo của Eudora đã thành sự thật. Trước kia bà đã nói “Tôi có thể ngủ thấy nguy hiểm” và nó dường như, cũng thế này, bà thực sự có thể ngủ thấy rắc rối rất lâu trước khi nó hiển hiện.

“Sẽ có chuyện gì sao? Nó là gì đây?” Serena băn khoăn, và biết rằng nàng đã thật sự lo âu bởi vì cha nàng đã đi quá ba hay bốn ngày.

Nàng trông chờ ông trở về và ngay lúc này nàng khiếp sợ phải nghĩ lại. Nàng sẽ biết ngay khi nhìn thấy ông trong cỗ xe có bánh màu vàng tiến đến gần cửa trước, rằng ông thắng hay thua. Nếu ông thắng, ông sẽ nhảy ra khỏi xe như một người đàn ông trẻ hơn nửa số tuổi, ném dây cương cho người giữ ngựa và vọt lên những bậc thang bằng đá, gọi lớn con gái mình như là nàng đã không chờ sẵn ông ở đại sảnh.

“Serena! Serena!”

Với âm điệu giọng nói đó của ông, thứ mà nàng thường chờ đợi trong nhiều ngày, sự khoây khoả gần như là tràn ngập mọi nơi.

“Không thể tuyệt vời hơn nữa” ông sẽ nói “Chúng ta có nhiều tiền rồi! Chúng ta sẽ mở tiệc, một vũ hội, và con phải sắm cho mình vài bộ váy áo mới đấy. Chúng ta sẽ lấp đầy hầm rượu và bây giờ, vì Chúa, hãy để họ phục vụ bữa tối đi và cha sẽ kể lại từng chi tiết chuyện này”

Ông có vẻ sôi lên vì kích động quá mức như một đứa trẻ, và vui lây với sự phấn khởi của ông, Serena sẽ quên đi mọi thứ, chỉ còn hạnh phúc và suốt đêm đó họ sẽ lập kế hoạch những thứ cần làm, những cải tiến mới họ sẽ làm cho ngôi nhà, số tiền họ sẽ dành để mở rộng đất đai. Họ đã thích thú biết bao, những khoảnh khắc của sự giàu có, khi không có sự phung phí nào là quá sức tưởng tượng và không có gì ra khỏi tầm với của túi tiền họ. Và Serena biết rằng tất cả những thứ đó đều trôi qua quá nhanh. Ngài Giles sẽ nói:

“Tiền đang ra đi, những cái túi của cha sẽ sớm đầy lại thôi. Cha sẽ đến London vào Thứ 5. Khi cha trở lại, chúng ta sẽ xem xét kế hoạch cho cái chái nhà mới. Chúng ta phải để Adam làm nó”

“Ôi, cha ời, đừng đi mà” Serena sẽ cầu xin, nhưng nàng biết rằng nó là vô vọng ngay cả khi nàng cố nài xin ông.

Có sự thúc đẩy mạnh mẽ trong ông, nhu cầu bên trong máu của ông, thứ không thể bị chống lại. Ông khao khát cái cảm giác của những lá bài ở giữa các ngón tay như một người đàn ông đang chết khát nước vậy. Ông phải đi. Nhưng cùng với năm tháng qua đi, số lần ông thắng cứ ít dần đi. Có vẻ như cùng với Serena, lúc nàng còn nhỏ thì chiến thắng khá thường xuyên, nhưng khi nàng lớn dần lên Ngài Giles trở về từ London thường lại là một câu chuyện rất khác.

Chiếc xe ngựa di chuyển chậm chạp trên con đường dài, ngay cả những con ngựa cũng có vẻ như bơ phờ; và khi họ lên đến cửa trước, Ngài Giles đi xuống rất chậm, gần như miễn cưỡng, có vẻ như với Serena, giống như ông sợ phải đối mặt với nàng. Nếu nàng đợi ông trên đầu cầu thang, ông sẽ hôn nàng một cách lạnh lẽ, rồi ông đi qua đại sảnh, giao mũ và áo khoác của ông cho người quản gia và nhìn như tìm kiếm xung quanh ông.

Serena biết rất rõ cái nhìn đó làm sao! Giờ thì gần như mọi thứ có giá trị để bán đều đã ra đi – Vandykes, những tủ đựng đồ sứ khảm, đồ bạc thời Charles II, những tấm thảm thêu đẹp để được treo trong phòng ăn đã hàng trăm năm. Bây giờ chỉ có những dấu vết trên tường và chỗ trống trong trái tim người yêu mến chúng để gợi nhắc lại mà thôi

“Làm ơn, Chúa ời, xin hãy để ông thắng”

Một lần nữa, Serena thì thầm lời cầu nguyện của nàng thành lời, nhưng làn gió nhẹ như đã cuốn nó đi ngay giữa đôi môi nàng. Rồi nàng chợt dừng lại và nhìn dọc theo con đường nơi một con ngựa đột nhiên xuất hiện giữa những cái cây phía xa.

“Ông ấy đang về! Tôi có thể thấy ông”

Nàng tự nói với mình hơn là với Eudora, người nàng nghe thấy từ những bước đi phía sau nàng.

“Mang áo choàng vào đã, tiểu thư Serena! Ở ngoài lạnh khủng khiếp đấy”

“Đó là cha tôi! Ông đã về! Thật lạ! Ông hẳn phải rời London từ sớm!”

Ngay khi nàng thốt lên những từ đó, nàng cảm thấy trái tim mình như rơi xuống. Khi Ngài Giles đánh bạc, ông hiếm khi rời bàn trước khi bình minh; và nếu như ông rời khỏi câu lạc bộ sớm và trở về Staverley trước buổi chiều, nó chỉ có một lời giải thích duy nhất. ông đã mất hết tiền và vì thế không còn khả năng chơi lâu hơn nữa.

Theo bản năng, Serena đưa tay nàng về phía Eudora. Bà gù cầm lấy trong cả 2 tay mình, nhưng bà không nói gì cả và Serena nhận thức rõ ràng rằng Eudora không thể có một từ nào đủ để an ủi nàng. Nàng nhìn thấy con ngựa giữa những thân cây trước đoạn đường cong ẩn đi bất cứ ai khỏi tầm nhìn. Bây giờ con ngựa lại hiện ra và Serena bật lên một tiếng khóc.

“Nhưng đó không phải Ngài Giles! Nhìn kia, Eudora, một ai đó trên lưng ngựa. Có thể là ai nhỉ?”

“Không phải Ngài Giles” Eudora nói nhẹ nhàng.

“Không, con đã nói với bà là không phải mà” Serena nôn nóng “Nhưng con tin đó là anh họ Nicholas. Đúng rồi, tất nhiên, anh ấy đang đến. Và con đảm bảo rằng anh ấy cũng vừa ở London. Anh ấy phải trở về, có thể là để nói cho chúng ta biết lúc nào cha con sẽ về nhà. Anh ấy đi nhanh quá. Bà hãy đi và gọi rượu vang cho anh ấy và một ít thịt nguội. Anh ấy hẳn sẽ đói lắm sau chuyến đi”

Eudora không nói gì quay đi và Serena, chờ đợi một cách nôn nóng tại đầu cầu thang, vẫy tay với anh họ nàng khi anh vượt qua cây cầu bắc ngang hồ và thét lên chào mừng ngay khi anh đến trong tầm nghe.

“Nicholas, thật tuyệt vời được thấy anh! Em đã nghĩ lúc đầu anh là cha kia! Anh từ London đến à?”

Nicholas Staverley nhìn lên Serena nơi nàng đang đứng, ánh mặt trời trải trên mái tóc vàng của nàng, cơn gió lướt qua chiếc váy mu-xơ-lin nàng đang mặc. Nàng không hề có ý nghĩ nàng trông xinh đẹp như thế nào, đối lại với vẻ xám xịt màu đá của ngôi nhà cũ kĩ và Nicholas nhìn nàng khi anh cất mũ khỏi đầu. Anh xuống ngựa khi một người hầu già nhanh chóng vòng qua góc ngôi nhà để giữ lấy con ngựa.

“Ngài đã khiến nó quá sức, ngài Nicholas” ông nói nói một cách khiển trách với sự thân mật của một người hầu lâu năm. Khi Nicholas không có câu trả lời, ông dẫn con ngựa đi, cầu nhàu một chút dưới hơi thở.

“Vào đi, Nicholas; gặp lại anh tuyệt quá” Serena nói “Phải gần hai tháng rồi từ khi anh đến London và em chỉ nhận được mỗi một bức thư từ anh. Em tuyên bố là em phải mắng anh vì không tử tế chút nào, nhưng em cho là anh đã quá vui vẻ để nhớ về miền quê, anh họ”

“Ôi, anh nói là, Serena, không phải như vậy đâu” Nicholas nói, đỏ mặt lên một chút như một cậu bé còn đi học “Chỉ là anh không có tay nào để viết thư, không bao giờ là ở trường, và khá nhiều trận đòn roi anh nhận vì nó”

“Nhưng bây giờ anh ở đây rồi, anh có thể kể cho em nghe tất cả tin tức” Serena nói “Eudora đã đi để chuẩn bị bữa trưa cho anh rồi. nhưng nói cho em biết, trước tiên, cha em thế nào? Ông ấy có thắng không?”

Serena hạ thấp giọng ở từ cuối, Nicholas nhìn xuống gương mặt đang ngược lên của nàng. Anh cao hơn nhiều so với em họ của mình – một người đàn ông trẻ cao lớn với bờ vai rộng và đôi chân cứng cáp, tuy thế vào khoảnh khắc đó anh trông như một cậu bé nhỏ sợ sệt phải thú nhận hành vi xấu với pháp quan. Serena nhận thấy biểu hiện trên khuôn mặt anh.

“Chuyện gì vậy, Nicholas?” Nàng hỏi.

“Vào phòng khách đi đã” Nicholas nói “Chúng ta không thể bàn luận ở đây”

Serena mở cửa dẫn đến phòng khách. Căn phòng vẫn được tắm trong ánh nắng rực rỡ, tuy thế bằng một cách nào đó đối với nàng, bầu không khí nơi đây lại có vẻ lo lắng và e sợ, giống như nó đã chờ đợi cho sự hiển hiện tiên đoán của Eudora.

Nicholas đóng cửa một cách lặng lẽ phía sau, sau đó anh cứ đứng và nhìn Serena. Mặt trời đang ở phía sau nàng, phủ màu vàng lên tóc nàng với ánh hào quang ngời sáng.

“Chuyện gì vậy, Nicholas?”

“Chú...Giles” anh lắp bắp

Đôi mắt Serena mở rộng

“Ồm ư?... Ôi, Nicholas!”

“Tệ hơn, Serena...tệ hơn như vậy”

Serena như khóc

“Tệ hơn? Không...Không phải...ông chết chứ?”

Nicholas gật đầu.

Trong giây lát, Serena đứng sững đó. Nàng không thể chuyển động, chỉ có đôi mắt nàng lần tìm đến khuôn mặt anh. Rồi cuối cùng, trong giọng nói mà chỉ vừa hơn một tiếng thì thầm, nàng hỏi:

“Như thế nào?”

Có vẻ như nàng hỏi một câu hỏi mà cả thế giới đều nín lặng và đứng yên lại.

“Một cuộc quyết đấu” Nicholas trả lời “Lúc bình minh sáng nay. Anh là một trong số đại diện của ông”

“Một cuộc quyết đấu”

Tay Serena đưa nhanh lên ngực. Trái tim nàng bắt đầu đập lần nữa sau một khoảnh khắc nín thở với sự sợ hãi mà nàng cảm thấy như mình đã trở thành đá. Nàng gần như thốt lên “Tạ ơn Chúa” Nàng đã sợ những thứ còn tồi tệ hơn, những thứ mà nàng đã luôn sợ hãi.

“Phải, một cuộc đấu” Nicholas nhắc lại

“Ông ấy không phải chịu đựng đau đớn?”

“Không gì cả! Nhưng...Ồi, Serena, ông chủ định để nó xảy ra”

Mặt Nicholas trắng bệch và Serena đột nhiên nhận thấy anh mệt mỏi và kiệt sức như thế nào. Nàng hít thở sâu, cố lấy lại khả năng kiểm soát cảm xúc và ép buộc tâm trí nàng để nghĩ cho suy nghĩ của Nicholas hơn là cảm giác hỗn loạn của chính nàng.

“Anh mệt rồi, Nicholas. Ngồi xuống đi! Chúng ta có thể nói dễ dàng khi ngồi như lúc đứng”

Nicholas phác một cử chỉ.

“Khoan đã, Serena, có một vài thứ anh phải nói với em. Em phải lắng nghe đã”

Anh đến gần nàng hơn “Anh muốn em kết hôn với anh, Serena. Bây giờ. Ngay lập tức! Hôm nay!”

Anh nói với vẻ khẩn cấp, và giờ Serena nhìn anh, mắt mở rộng, vẻ ngạc nhiên trên mặt nàng có thể nhìn thấy rõ ràng.

“Nicholas, anh có ý gì? Tại sao?”

“Không có thời gian đâu, Serena. Có thể làm với giấy phép kết hôn đặc biệt, hoặc nếu không thể, chúng ta sẽ đến Gretna đêm nay.” “Nhưng, Nicholas, anh bị loạn trí sao?”

Nicholas để tay lên trán.

“Không, anh đang rất ổn, Serena, và em phải đồng ý. Đó là điều duy nhất em có thể làm, anh nói cho em biết”

“Nicholas thân mến, anh nói với em tất cả những điều này là thế nào từ đầu nhé”

Nàng lo lắng quan sát anh. Nàng đã biết anh ngay từ khi họ là những đứa trẻ. Anh là người anh họ đầu tiên của nàng, và thực ra là người thừa kế Staverley vì nàng không có anh em trai. Nhưng anh luôn lặng lẽ, một người đàn ông trẻ trầm tĩnh. Họ đã chơi đùa cùng nhau và trêu chọc nhau giống mọi đứa trẻ nhưng trong hoàn cảnh này...

“Serena, cha phải nói lời chúc con ngủ ngon bởi vì cha Không có gì còn lại để đánh cuộc cả” (ý là phải đi ngủ vì hết tiền đánh bạc)

“Em có thể nghe thấy ông đang nói nó” Serena nói “và ông nói điều đó một cách kiêu hãnh”

“Ông ấy đã nói thế” Nicholas trả lời “Đức ngài Vulcan nhìn xuống ông, những lá bài vẫn trên tay anh ta, và nói ‘Thật đáng tiếc, Ngài Giles. Tôi đã hi vọng cho ông được báo thù. Liệu ông còn thứ gì khác để ông có thể thử may mắn của mình?’ Anh ta chơi với những lá bài trong khi nói. Cha em dường như bị thôi miên bởi chúng, nhìn chăm chăm vào chúng như thể ông ao ước được cảm thấy chúng trong tay ông lần nữa. Cuối cùng ông nói, rất, rất lặng lẽ ‘Tôi còn một thứ nữa’”

“Nó có thể là gì?” Serena hỏi

Nicholas không thể nhìn vào nàng

“Anh...anh Không thể nói với em, Serena”

“Đừng có nực cười vậy, Nicholas. Tất nhiên anh có thể nói với em” Serena trả lời. “Tiếp đi”

“Đó là em!”

“Ý...ý anh là gì”

“Chú Giles nói ‘Thưa Đức ngài, tôi có một thứ nữa, và lúc này đây, nếu ngài chơi cùng tôi, tôi tin ngài sẽ thua. Tôi có một đứa con gái, khi nó kết hôn nó sẽ được thừa kế 80 ngàn bảng, nhưng chỉ khi nó kết hôn, ngài hiểu chứ. Và ngài đã sẵn sàng, Đức ngài, để đánh cuộc tự do của mình chưa?’ ”

Với một chuyển động thật nhẹ, Serena đi ngang qua phòng và đứng bên cạnh khung cửa sổ mở rộng. Sau một lúc, nàng nói, và giọng nàng điềm tĩnh, yếu ớt

“Tiếp đi, Nicholas”

“Hầu tước đã cười. Nếu anh có thể can đảm, Serena, anh đã đập tan nụ cười đó khỏi đôi môi của hắn; nhưng anh chỉ có thể đứng đó nhìn và tự hỏi cái điên khùng của cha em từ đâu ra mà dẫn dắt ông ấy ‘Ngài đồng ý?’ Chú Giles hỏi ‘Đồng ý’ Hầu tước nói ‘Tất cả những gì ngài đã mất...với sự tự do của tôi’ Họ bắt đầu ván bài. Trong 3 phút nó đã kết thúc và...Đức ngài Vulcan thắng”

Serena nhắm mắt lại. Trong giây lát thế giới đảo tròn quanh nàng “Sau đó?”

“Chú Giles rời White không một lời nào cả. Anh đi theo ông. Anh đã cố nói chuyện với ông nhưng ông đẩy anh ra ‘Để ta yên, Nicholas’ ông nói ‘Ước gì ta chìm trong cái địa ngục do chính ta gây ra này’. Ông đi trên đường St James và anh theo sau ông cách một đoạn ngắn vì anh chẳng biết phải làm gì cả. Tới Piccadilly, ông đứng lại ngập ngừng trong một lát. Có một người đàn ông đang tiến lại gần, một quý ông qua bộ quần áo đang mặc, nhưng hiển nhiên, đó là với anh, lơ đãng một cách tồi tệ vì say. Anh thấy cha em tiến tới chỗ anh ta và cố tình xô đẩy anh ta sang một bên ‘Tránh ra nào, ngài’ ông nói. Quý ông đó nhìn chằm chằm ông ‘Ngài sẽ tử tế chú ý một chút tới cách cư xử của mình chứ, ngài?’ Anh ta đáp lại ‘Cách cư xử của tôi là vấn đề của mình tôi’ Chú Giles nói với một tông giọng chộc tức cố ý, và lấy ra chiếc găng tay của ông tát lên gương mặt của người lạ đó”

“Ôi, không” Serena khóc.

“Ông ấy cố tình làm vậy” Nicholas tiếp tục ‘Lúc đó, rõ ràng là chỉ có một lựa chọn cho người lạ mặt nhận lấy. Anh ta hỏi danh thiếp của cha em, đưa lại cho ông danh thiếp của anh ta, và nói người đại diện của anh ta sẽ nói chuyện với ông trong một vài giờ nữa. Anh tới chỗ ông và đề nghị giúp đỡ. Ông chấp nhận và cầm tay anh một cách thân mật ‘Chúng ta tới phòng của chú ở đường Half Moon, Nicholas, cậu bé của ta’, ông nói, và bằng cách nào đó ông dường như hoàn toàn vui vẻ. nhưng anh đang nhìn vào tấm thiệp của người lạ mặt. Anh nhìn cái tên được in trên đó – Quý ngài Michael Blacknorton. ‘Chú Giles’ Anh kêu lên ‘Chú hắn là điên rồi. Chú có biết người đàn ông đó là ai không? Anh ta là một kẻ được ca tụng rất nhiều kỹ năng với súng ngắn’ ‘Ta nghĩ ta đã nhận ra anh ta’ cha em trả lời, và anh biết rằng anh đã không nhầm. Như anh đã nghi ngờ, ông cố ý gây tranh chấp”

“Tại sao? Tại sao?” Serena hỏi.

“Em biết tại sao mà,” Nicholas trả lời nàng “Em có hiểu không, Serena? Ông ấy đã mất Staverley và... em”

“Vâng, em nghĩ em hiểu”

Người đại diện cho Ngài Blacknorton đã đến trong vòng một giờ đồng hồ” Nicholas tiếp tục “Anh đã cố nài nỉ dùng kiếm, nhưng cha em đồng ý ngay lập tức với súng ngắn. Ông ngồi uống và nói chuyện cho đến khi bình minh, và sau đó chúng tôi đến một cánh đồng ở ngoài ngôi làng của Chelsea. Ngạc nhiên là chú Giles dường như vui vẻ và yên bình. Ông lắc tay anh và nói ‘Chăm nom cho Serena hết mức cháu có thể nhé, Nicholas, và nói với nó tha thứ cho ta. Ta không xứng với những cầu nguyện của nó’ ”

Giọng Nicholas vỡ vụn. một khoảng khắc dừng lại trước khi Serena hỏi, với những giọt lệ tràn xuống đôi gò má.

“Ông ấy có gây tổn thương cho Ngài Blacknorton không?”

“Ông ấy bắn lên trời” Nicholas trả lời “và anh nghĩ Blacknorton chủ định nhắm vào tay ông, nhưng cha em đã quay đi như để đối diện với viên đạn. Nó trúng ông ở ngay trên trái tim và ông chết gần như ngay tức thì”

“Ôi, Nicholas, nếu em ở bên cạnh ông!”

Serena chìm xuống chiếc ghế cạnh cửa sổ và giấu khuôn mặt nàng vào trong bàn tay.

“Không có gì chúng ta có thể làm đâu” Nicholas nói “Peter Vivien đã ở đó với anh và anh để anh ta lại sắp xếp mọi thứ để mang cha em về đây trong khi anh đến trước và nói với em chuyện đã xảy ra và...để thuyết phục em kết hôn với anh”

“Anh thật tử tế, Nicholas, nhưng chúng ta chưa bao giờ yêu nhau”

Nicholas Staverley có một chút đỏ trên mặt.

“Anh luôn rất yêu mến em, Serena. Chúng ta đã ở bên nhau hầu như suốt cuộc đời. Chúng ta sẽ xoay xở rất tốt, anh dám nói như vậy”

“Mà không có tình yêu? Nicholas thân mến, em biết anh rất tử tế, nhưng làm vậy sẽ phá hoại cuộc sống của anh, và anh biết điều đó”

“Đừng vô lý vậy, Serena” Nicholas nói, như họ còn đang ở trong phòng học “Chúng ta yêu mến nhau và chúng ta biết rất rõ về nhau. Chúng ta có thể sống tại The Gables [1](#) trong lúc này”

“Trong tầm nhìn của Staverley, khi mà nó không còn là của chúng ta nữa?” Serena hỏi nhẹ nhàng, và có một chút cay đắng hơn cả nước mắt trong giọng nàng. “Em không thể quên, Nicholas, rằng anh cũng mất nó. Một ngày nào đó nó sẽ là của anh, và Staverley đã ở đây từ triều Henry VIII. Ôi, Nicholas, em rất tiếc, cả cho anh và bản thân em”

Để trả lời, Nicholas đi ngang qua căn phòng và ngồi xuống cạnh nàng bên cửa cửa sổ. Anh đặt tay lên tay nàng và nắm lấy thật chặt.

“Vì Chúa, Serena, nghe anh này. Em không hiểu! Em không thể kết hôn với Vulcan!”

“Tại sao không? Giả sử như ông ta có cầu hôn em đi”

“Anh thậm chí không tin hẳn sẽ làm thế. Hẳn là kẻ xấu, Serena! Không, anh nói một cách phóng đại đâu. Kiểu một thời thượng lúc này là chùng diện bánh bao hay làm một tên phóng đảng, nhưng hẳn là tất cả những thứ đó và còn hơn thế nữa. Hẳn vô nhân đạo. Mọi người đều sợ hẳn và tất cả loại tin đồn đó luôn được nhắc đi nhắc lại và thăm thì về hẳn ta”

“Loại những tin đồn nào?” Serena hỏi

“Anh thật sự không biết. Anh luôn tránh xa hẳn bởi vì người ta đã nói những điều đó về hẳn. nhưng em có thể hỏi bất cứ ai ở London và họ sẽ nói cho em biết rằng không một phụ nữ đứng đắn nào lại tự tạo cơ hội bị nhìn thấy cùng hẳn hộ tống. Tất nhiên luôn có phụ nữ cùng hẳn; hẳn thu hút họ như mật hút ruồi vậy; nhưng hẳn chỉ lấy cái hẳn muốn và để lại họ thất vọng và tan vỡ”

Có rất nhiều sự đau đớn trong giọng của Nicholas làm Serena nhìn anh, cảm nhận một cách bản năng rằng anh có lý do đặc biệt để nói dữ dội như vậy.

“Nhưng em có thể làm gì?” Serena hỏi

“Em có thể không cưới hẳn” Nicholas nói chắc chắn “Anh sẽ đến chỗ Giáo hội, hỏi xin giấy phép đặc biệt và chúng ta có thể kết hôn trước khi Vulcan tới”

“Điều đó có thể hiện danh dự không?” Serena hỏi

Nicholas do dự trong giây lát.

“Không có chỗ cho câu hỏi danh dự đâu khi mà Hầu tước dính líu đến. Anh tin là ngay cả Hoàng tử cũng từng nói với hẳn vào một ngày nào đó rằng ‘Justin, ta chưa từng tin vào Ác quỷ cho đến khi gặp người’ ”

“Và bởi vì ông ta là kẻ xấu nên anh nghĩ là chúng ta cũng cư xử vậy, Nicholas?”

“Niềm tin, Serena, làm sao em so bì với một gã tồi!” Nicholas nói một cách mất kiên nhẫn, đứng bật dậy “Anh nói là chỉ có một cách duy nhất thoát khỏi cơn sóng gió này, và nó thật đáng tiếc, đó là em kết hôn với anh, và khi Vulcan tới đòi hỏi em, hẳn sẽ thấy em đã bị ràng buộc”

Serena đứng lên và đi qua bên kia phòng. Trong giây lát chỉ có tiếng sột soạt mềm mại của chiếc váy làm tan vỡ yên lặng. Ở chỗ cuối căn phòng có một bức họa của cha nàng. Nó đã được vẽ khoảng 15 năm trước, ông trông trẻ trung, vui vẻ và vô tư khi ông ngồi trên con ngựa cái khoang và cầm chiếc mũ ba góc trong tay.

Serena đứng nhìn bức tranh một lúc lâu. Cuối cùng, nàng nói lặng lẽ “Em chưa bao giờ nhớ ông ấy làm điều đáng hổ thẹn nào, Nicholas. Ông là một kẻ cờ bạc không thể sửa chữa; ông cá cược mọi thứ. Em nhớ khi còn là một đứa trẻ, em nói với ông là em nghĩ trời sẽ mưa. Đó là một điều cực kỳ quan trọng rằng không nên mưa ngày hôm đó vì em đã được hứa là đi picnic bởi cô bảo mẫu. Em ao ước nó đến nỗi em cảm thấy bị quan về việc nó sẽ xảy ra, em đoán vậy. Dù sao đi nữa, ông đã cười em và nói ‘Cha sẽ đánh cuộc với con rằng trời sẽ không mưa’ ‘Nhưng nó sẽ’ Em nói một cách khốn khổ ‘Con biết nó sẽ thế’ ‘Được’ Ông chậm rãi nói ‘Nếu nó không đúng, cha sẽ mua cho con một con ngựa con. Con đã nài nỉ khá lâu rồi nhỉ’ Em đã kêu lên vì thích thú, nhưng ông đã giơ tay ra ‘Không nhanh thế, không nhanh thế chứ, con sẽ cược lại cái gì nào?’ Em đã suy nghĩ rất dữ về cái gia tài nhỏ của em. Ông chú ý đến con búp bê mà em luôn mang trong tay”.

“Em yêu mến con búp bê đó vô cùng. Nó được gọi là Louise và em không đi đâu mà không có nó; thậm chí nó ngủ cùng em mỗi đêm. ‘Con búp bê của con đổi lấy con ngựa’, ông nói. Em đồng ý, nhưng cho dù em làm vậy, với một cục nghen trong cổ họng, em biết rằng ngay cả sự vui thích của cuộc picnic và con ngựa nhỏ cũng không thể đền bù cho sự mất mát Louise. Em đã đúng, nó không thể. Em thua cá cược, tất nhiên, và tối sau đó em mang Louise đến chỗ cha ‘Cha...thật sự...muốn Louise, hả cha?’ Em hỏi. Ông nhìn thấy sự nài xin trong mắt em, nhưng ông lắc đầu ‘Một món nợ danh dự phải luôn được trả’, ông nói chắc chắn, và lấy con búp bê khỏi em. Ông khoá nó lại trong cái tủ ở phòng làm việc của ông. Em đã lén vào đó mà không để ai biết và nói chuyện với nó qua cánh cửa bị đóng chặt”

“Em có được lấy lại nó không?” Nicholas hỏi.

“Em quá kiêu hãnh để hỏi xin lại nó” Serena trả lời “và em nghĩ khoảng 4 hay 5 năm sau cha em, tìm kiếm một vài món đồ bị mất, đi ngang qua Louise. ‘Nhân danh vận may, cái thứ này làm gì ở đây?’ ông hỏi, và em nghĩ đến những đêm em lén lút trong căn phòng vắng ngắt và hỏi thăm Louise xem nó có được khoẻ không, đến những lúc mà tay em cảm thấy trống rỗng và đau đớn bởi vì không còn Louise để ôm chặt nữa. Em không nói với ông những gì em cảm thấy...Em không thể, nhưng sau đó em biết rằng người ta không bao giờ được đánh cược thứ mà họ yêu mến”

Giọng Serena tắc nghẹn, và nàng vung cánh tay trong một cử chỉ tuyệt vọng. Nicholas băng tới chỗ nàng.

“Em sẽ kết hôn với anh” anh nói với vẻ uy quyền.

“Nhưng em không thể” Serena trả lời qua dòng lệ.

“Đừng phù phiếm vậy, Serena” Nicholas nói gọn “Anh biết cái gì tốt nhất và em sẽ làm điều anh yêu cầu”

Serena cười ngất cho dù nước mắt đang tuôn rơi trên má nàng.

“Ôi, Nicholas, anh thật buồn cười. Anh chưa bao giờ có thể khiến em vâng lời cho dù anh lớn hơn 3 tuổi, và anh cũng sẽ không thành công bây giờ đâu. Em sẽ ở lại đây và đối mặt với nó. Có thể, khi Đức ngài thấy em, ông ta sẽ không muốn em”

“Nói thật sự, Serena” Nicholas thốt lên “Anh không tin một giây phút nào rằng hấn sẽ cưới em. Mọi người ở London đã cố tóm lấy hấn cho một lúc nào đó hoặc cho ai đó và chưa ai thành công cả. Bây giờ...có... một người đang rất yêu hấn và....hấn không để ý đến cô ấy”

Giọng Nicholas thay đổi và Serena đột nhiên hiểu ra rằng đây là lúc mà Nicholas để vấn đề cá nhân vào câu chuyện.

“Cô ấy là ai vậy?” Nàng hỏi dịu dàng.

“Phu nhân Isabel Calver” Nicholas trả lời “Em sẽ không nghe thấy tên tuổi của cô ấy đâu; cô ấy là một quả phụ. Cô ấy kết hôn khi còn là một thiếu nữ đang đi học và chồng của cô ấy đã bị giết trong cuộc đấu với Boney. Cô ấy rất đáng yêu, Serena, người phụ nữ đáng yêu nhất anh từng nhìn thấy trong đời và Vulcan sẽ không trở thành của cô ấy”

“Trong trường hợp này, Nicholas, ông ta không có khả năng sẽ cưới em đâu” Serena trả lời; “nhưng, anh họ thân mến, cảm ơn anh đã hỏi em, và cảm ơn anh vì đã nghĩ cho em đến vậy. Em biết rõ giá trị của lời đó. Em thật sự biết mà”

“Thật tế nhị, Serena” Nicholas lúng túng nói “Nhưng anh biết rõ em đang sai lầm đấy. Con người đó không đáng được tin tưởng. Nếu hắn không cưới em, hắn sẽ bằng cách nào đó đặt tay vào tài sản của em”

“Ông ta sẽ phải rất thông minh để làm thế” Serena đáp “Anh biết những người được uỷ thác là thế nào mà”

“VẬY, chẳng có gì anh có thể làm được nữa” Nicholas thốt lên.

“Chúng ta chẳng thể làm gì” Serena nói “ngoại trừ nhớ....rằng cha...cha em đang trên đường đến đây”

“Anh không quên đâu, Serena”

“Anh đã nói với cha xừ chưa?” Nàng hỏi “Em sẽ thông báo với mọi người trong nhà. nhưng trước tiên anh phải ăn chút gì đã, Nicholas”

“Anh sẽ, vì anh mệt đến chết được. Anh đã thức cả đêm, tự lo lắng đến phát sốt vì em. Rồi sẽ đến cái ngày em hối tiếc vì đã không đồng ý với kế hoạch của anh”

“Có thể” Serena trả lời “nhưng cùng lúc, Nicholas, người nhà Staverley chưa bao giờ chạy trốn, và em sẽ không làm kẻ bắt đầu, không bao giờ ngay cả nó có nghĩa là kết hôn với Ác quỷ”

Chương 2

“Vulcan muộn rồi” Bá tước Gillingham nhận xét, duỗi đôi chân dài thêm một chút nữa lên trên chiếc thảm trước lò sưởi và uể oải với tới ly rượu.

“Chưa đâu” Ngài Peter Burley đáp lại “và tôi cá với anh 500, Gilly, rằng anh ta sẽ ở đây trước khi đồng hồ điểm chuông”

“Xong” Quý ngài Gillingham trả lời, và đảo mắt về phía chiếc đồng cầm thạch lớn đặt trên chiếc giá của lò sưởi đang đếm từng tiếng tích tắc.

Đúng lúc đó những âm thanh của tiếng nói từ bên ngoài vọng vào và Quý ngài Gillingham thốt lên

“Chết tiệt, Peter, nhưng tôi tin là anh đã thắng”

Nhưng khi cánh cửa bật mở thì hình dáng của một người phụ nữ, được bao bọc trong chiếc áo choàng lông thú màu đỏ tươi, hiện ra với chiếc mũ trùm quanh khuôn mặt tươi cười đáng yêu. Hai người đàn ông nháy dưng lên đôi chân mình

"Isabel!" Quý ngài Gillingham kêu lên.

“Chào buổi tối, Gilly, em không mong tìm thấy anh ở đây, cả anh nữa, Peter”

Quý cô Isabel Calver nói, khẽ nhún người cúi chào với một chút chế nhạo trước khi cô đến bên anh trai mình và hôn lên má anh ta “Anh trông đẹp trai tuyệt vời, Gilly. Anh đã tìm cho mình một người phụ nữ đẹp hay anh vừa thắng bạc?”

“Cả hai đều không” Quý ngài Gillingham vặn lại, thêm vào vẻ nghiêm khắc “Em giải thích đi, Isabel. Em đang làm gì ở đây?”

“Lý do như anh thôi, em cho là vậy” Quý cô Isabel trả lời “Chào buổi tối, Peter”

Cô đưa bàn tay cho Ngài Peter Burley và mỉm cười quyến rũ với anh ta khi anh ta nâng tay cô lên môi.

“Khỉ thật, Isabel, em biết anh nói gì mà” Quý ngài Gillingham nhấn mạnh “Không có bữa tiệc nào ở đây tối nay, ít nhất, không được lên kế hoạch khi mà Vulcan đã mời bọn anh ăn tối với anh ta”

“Chúng ta sẽ làm một bữa tiệc vậy” Isabel mỉm cười, để chiếc áo choàng của cô rơi khỏi vai vào tay Ngài Peter và đi đến lò sưởi, chiếc váy mỏng nhẹ như tấm lưới màu xanh lá cô đang mặc để lộ ra nhiều hơn là che giấu dáng vẻ đáng yêu của cô.

“Em đến mà không được mời” Anh trai cô nói với vẻ buộc tội “Đừng có bịp, Isabel, em không thể ăn tối với Vulcan mà không có người đi kèm”

“Không có người kèm” Quý cô Isabel lặp lại “Không phải ông anh trai tận tâm của em đi kèm là đủ rồi à? Bên cạnh đó, có ai biết đâu? Và em muốn gặp Justin”

“Anh nghĩ em đã ở Bath” Quý ngài Gillingham nói.

“Em đã ở đó chiều qua” cô em trả lời “nhưng chiếc xe ngựa đi chậm đến kì quái, và em quá mệt mỏi sau chuyến đi nên em vào thẳng giường và ngủ đến tận chiều nay, dù sao đi nữa em định sẽ cho anh biết em đã về”

“Điều đó vẫn không thể giải thích cho sự hiện diện của em ở đây” Quý ngài Gillingham chỉ ra.

“Lay linh hồn, nhưng anh thật dai dẳng, Gilly” Isabel thở dài “Em đã phải nói với anh là em muốn gặp Justin. Em chỉ mở nổi mắt ra lúc chiều nhưng em thề là từ trước khi em nhắm nháp tách sôcôla buổi sáng, em đã được chiêu đãi bởi mấy câu chuyện tào lao, điên rồ về sự bất cần mới nhất của Justin. Em đi xe cả buổi chiều đến đây chỉ để biết là anh ấy đã về Mandrake với bà mẹ, nhưng anh ấy sẽ trở lại tối nay và rằng anh và Peter sẽ ăn tối với anh ấy. Giờ anh thoả mãn rồi chứ?”

Quý ngài Gillingham gặp ánh mắt của Ngài Peter, đang đứng bên cạnh Quý cô Isabel. Sau khoảnh khắc ngưng đọng, anh ta hỏi:

“Câu...ơ...câu chuyện điên rồ nào em đã nghe?”

“Đừng có vờ vịt với em, Gilly” Isabel la lên “Anh cũng đã nghe về nó rồi. Tất cả London đang xáo xáo lên với nó và em muốn biết sự thật từ chính miệng Justin”

“Loại chuyện nào em đang nhắc đến vậy?” Anh trai cô hỏi “Có rất nhiều đấy”

“Em biết thế” Isabel đập lại “và em đã phải nghe hết tất cả bọn chúng. Lời đồn đại mới nhất đó là Justin đã đặt cược tự do của anh ta vào ván bài và thắng được một cô dâu” Một giây phút im lặng và sau đó cô giậm chân “Sao?” cô hỏi “nó là thật hả?”

Cô chỉ nhìn vào khuôn mặt hai người đàn ông đang đối đầu với mình là đủ để biết, và cô cất tiếng ta thán nửa như khóc. Đúng lúc đó chiếc đồng hồ trên kệ lò sưởi bắt đầu điểm giờ.

“Anh nghe thấy chứ, Gilly?” Ngài Peter Burley hỏi một cách hoan hỉ, cùng lúc anh ta nói, cánh cửa bật mở và Hầu tước Vulcan, đi giày ống có đinh thúc ngựa và mặc một chiếc áo khoác xám được cắt may trang nhã với hàng nút ngọc trai trang trí, đứng trước họ.

“Tôi đã bị chậm trễ, quý ngài” chàng nói “nhưng tôi biết các bạn sẽ tha thứ cho tôi”.

Chàng sải chân vào phòng, cởi bỏ đôi bao tay đi đường và ném chúng cho tên người hầu đi theo sau. Khi chàng nhìn thấy Quý cô Isabel, đôi lông mày anh khẽ nhướn lên trong một thoáng, sau đó chàng đi tới, ngọt ngào, cầm tay nàng trong tay mình và đưa lên môi

“Kẻ tôi tớ của em, Isabel, chàng nói “Quả là một ngạc nhiên thú vị” Sau đó quay lại phía Gilly, chàng hỏi “À, Gilly, có tin gì từ White không?”

Sự hiện hữu của chàng như lấp đầy căn phòng. Tính cách chàng khiến người khác bị áp đảo, gần như sững sốt. Bá tước Gillingham là một người đàn ông khá cao nhưng Hầu tước làm anh ta như lùn hẳn đi.

“Justin” Isabel nói nhanh, đôi mắt cô ngược lên hướng tới chàng để chàng không thể không nhìn thấy sự nài xin trong ánh mắt sâu thẳm hay đôi môi đỏ hồng đang khẽ run run của cô “Justin, em phải gặp anh”

“Đúng vậy! Và tôi đây” Hầu tước Vulcan trả lời một cách êm ái.

“Em chỉ vừa trở về Bath tối qua để nghe thấy cả London đang nói về anh” Isabel bắt đầu.

Hầu tước giơ tay lên.

“Xin miễn cho tôi những câu chuyện ba hoa của cái đầu trẻ con, dù thế nào đi nữa, hãy để sau khi chúng ta dùng bữa tối và rượu vang. Tôi đã đi một mạch từ Mandrake và tôi đang rất khát”

“Anh đi mất bao lâu” Ngài Peter hỏi.

“Không hơn 5h đồng hồ” Hầu tước Vulcan trả lời “Tôi chỉ đổi ngựa 2 lần. Mấy con ngựa xám mới của tôi rất tuyệt. Chúng rất xứng đáng với 1000 guineas tôi trả cho chúng”

“Anh hẳn là rất mệt” Quý cô Isabel lo lắng nói.

“Tôi không bao giờ mệt khi tôi cưỡi ngựa” Hầu tước Vulcan trả lời, “nhưng tôi có cứng người một chút, và đường Dover có vẻ đông một cách kì lạ trong thời gian này của năm. Tôi nghĩ là có quá nhiều người tìm kiếm bờ biển phía nam vì sự quyến rũ của mặt trời vàng”

Quý ngài Gillingham cười phá lên.

“Đồng guinea vàng còn thích hợp hơn. Tôi nghe nói những tên buôn lậu mọc đầy lên từng ngày và rằng người Pháp thích thú trong việc xây dựng xây dựng những con thuyền tiền bạc hơn là thắng trong chiến tranh”

“Người Pháp biết cái gì có lợi hơn”

Hầu tước Vulcan nói và quay lại cầm lấy ly rượu vang mà tên người hầu, trong bộ đồng phục màu đỏ và bạc, đang dâng lên.

“Em cùng uống với tôi chứ, Isabel?” Chàng hỏi.

Cô lắc lắc đầu và Hầu tước Vulcan, cầm lấy chiếc ly, hướng nó với cử chỉ nâng cốc một cách im lặng về phía cô trước khi chàng uống cạn.

“Bữa tối đã sẵn sàng, thưa ngài”

Viên quản gia nói qua cánh cửa và Hầu tước Vulcan, để cốc xuống, đưa tay chàng ra cho Isabel. Khi họ đi tới phòng ăn trước 2 người còn lại, cô thầm thì vào tai chàng một cách riêng tư.

“Anh không tức giận em vì đã tới chứ, Justin? Em phải gặp anh”

“Tức giận ư?” chàng đáp lại, không hề thầm thì, nhưng hạ giọng chàng xuống một chút “Em từng thấy tôi giận em lúc nào?”

Nàng thở dài

“Không, Justin. Đôi khi em ước gì anh như vậy. Nó sẽ cho em thấy là ít nhất em có thể gây ra vài cảm xúc với anh”

Chàng mỉm cười với một ít hoài nghi.

“Tất cả phụ nữ đều như nhau cả” chàng nói “Không bao giờ bằng lòng với một người đàn ông như là chính anh ta”

Isabel đã định vận lại, nhưng nàng kiềm chế những từ đó trên môi mình.

Nàng đã nghe một chút lưu ý gắt gỏng trong giọng chàng và nhớ ra rằng chàng lúc nào cũng trong tâm trạng hay chỉ trích một cách cay độc khi chàng trở về sau chuyến thăm viếng người mẹ.

Họ bước vào phòng ăn nơi một người hầu trong bộ chế phục màu đỏ rượu vang và bạc đứng sau mỗi chiếc ghế. Hàng trăm cây nến sắp ong trong những chiếc đèn chùm rực rỡ, tráng lệ, trải ánh sáng êm dịu khắp chiếc bàn dài bóng loáng, trĩu nặng bởi chất đầy những bộ đồ ăn bằng vàng và những lọ hoa trang trí cắm hoa phong lan. Trong những chiếc thố lớn để làm lạnh rượu vang, những chai sampanh được đặt trong đá lạnh. Một nửa tá ly rượu bằng pha lê, có biểu tượng riêng, để dùng với mỗi loại rượu khác nhau sẽ được phục vụ suốt bữa ăn, được đặt bên cạnh mỗi chỗ ngồi. Hầu tước Vulcan ngồi tại đầu bàn, với Isabel bên phải chàng.

Bữa ăn kéo dài và gồm nhiều loại thức ăn khác nhau. Món này tiếp món khác được đưa lên trên những chiếc đĩa vàng lớn. Đầu bếp của Hầu tước rất nổi tiếng với món nước sốt đặc biệt từ nho trắng và lườn gà được phục vụ cùng thịt bò cuộn, trong khi món thịt bê nấu mềm được bày biện với nấm và kem.

Khi những người hầu còn ở trong phòng, có vẻ như mục đích của Hầu tước Vulcan là nói chuyện về những thứ bình thường và từ chối chủ đề mà chàng biết là sẵn có trong tâm trí cả 3 vị khách. Cuối cùng món tráng miệng cũng được bày lên bàn, ly rượu của mỗi người đã được rót đầy và những người hầu rút lui.

Hầu tước Vulcan nhìn từ khuôn mặt này sang khuôn mặt khác và nói êm ái:

“Nói đi nào! Sự kiềm chế mà các bạn đã đặt lên lưỡi của mình đang khiến các bạn già đi ngay trước mắt tôi đấy”

“Việc đánh cược, Justin...” Isabel bắt đầu một cách kích động và những cảm xúc dồn nén bên trong nàng xô đẩy để thoát ra khỏi đôi môi như cơn thủy triều lớn.

“Một phút thôi, Isabel” Anh trai cô ngắt lời “Justin, anh đã nghe về Ngài Giles Staverley chưa?”

“Rằng ông ta đã bị giết trong một cuộc quyết đấu?” Hầu tước Vulcan hỏi “Vâng, tôi đã nghe điều đó hôm qua”

“Ông ta đã cố tình để bị giết” Bá tước Gillingham nói và có một nếp nhăn giữa đôi mắt “Anh có nghe ông ta thách đấu với ai không?”

“Blacknorton!”

“Đúng vậy, và tự ông ta bắn lên trời”

“Kẻ ngốc tội nghiệp” Hầu tước Vulcan nói nhẹ

“Blacknorton qua Pháp ngay chiều đó” Ngài Peter Burley xen vào “Đánh cược là hắn sẽ quay trở lại trong vòng 6 tháng. Sự khuấy khoả sẽ giải thoát cho hắn dù chỉ một thời gian ngắn. Hắn là một gã xảo trá, và tôi chưa bao giờ thích hắn”

“Tuy nhiên hắn là một kẻ bắn súng cừ” Hầu tước Vulcan nhắc nhở

Isabel nhìn từ người này sang người khác.

“Có phải Ngài Giles Staverley là cha của cô gái đó? Em đã không nghe được cái tên. Ông ta có quan hệ gì với Nicholas Staverley?”

“Là chú, anh tin là vậy” Anh trai nàng trả lời.

“Tất nhiên, giờ thì em đã nhớ từng nghe anh ta nói về ông chú”

“Nicholas Staverley là một trong số những kẻ tán tỉnh em, phải không, Isabel?”

Isabel nhún vai.

“Một kẻ chán muốn chết, không nghi ngờ gì cả. Nhưng không phải anh ta mà chúng ta nói chuyện. Justin, là sự thật à...về cô gái đó?”

“Dù thật hay không, phụ thuộc vào thứ được nói với em” Hầu tước Vulcan chỉ rõ, dựa lưng lên chiếc ghế cao và nhắm nháp rượu vang một cách trầm ngâm như thể chàng đang thưởng thức mỗi ngụm rượu.

“Justin, anh khiến em điên mất thôi” Isabel như khóc lên “Anh có cưới cô ta không?”

Một sự yên lặng đầy ý nghĩa trước khi Hầu tước Vulcan trả lời, một cách lạnh lẽ, trong sự dừng đứng tẻ ngắt của tông giọng bình thường của chàng.

“Tôi không nói vậy, phải không?”

“Làm sao anh có thể muốn cưới một người anh chưa từng gặp mặt chứ?” Quý ngài Gillingham hỏi “Cả cái cuộc đánh cá đó thật lố bịch, anh không nên chấp nhận nó”

“Tôi thề là tôi đã cố giúp đỡ ông già đó “ Hầu tước Vulcan kéo dài giọng “Tôi đã thắng một lượng lớn từ ông ta và sẵn sàng giúp ông ta phục thù”

“Vì thế trong một giây phút rộng lượng” Isabel mỉa mai “anh lấy từ ông ta của cải, ngôi nhà và bàn tay cô con gái cho đám cưới! Vớ vẩn, Justin, cái chuyện này quá ám muội, anh không thể trông mong chúng tôi tin kiểu những câu chuyện thần tiên ở những nơi có anh dính líu. Nói chúng tôi nghe sự thật. Anh phải có vài sự sắp xếp để nắm lấy 80 nghìn bảng mà không phải chịu trách nhiệm với cô gái đó? Thôi nào, Justin, nói chúng tôi sự thật đi”

Hầu tước Vulcan mỉm cười.

“Câu chuyện suy ra từ cái đầu xinh đẹp của em, Isabel, vượt xa khỏi trí tưởng tượng của tôi rồi”

“Vậy thì anh không phủ nhận nó” Isabel kêu lên, vỗ tay một cách kích động “Ôi, Justin, em cảm thấy tất cả họ đã sai khi họ thề rằng anh sẽ cưới cô ta”

“Đã ai gặp Tiểu thư Staverley chưa?” Ngài Peter hỏi “Quý bà Rohan xác nhận rằng cô ta bị rỗ đậu mùa và béo như con bò cái Jersey”

Isabel cười.

“Tôi lại nghe rằng cô ta bị lác” anh trai nàng nói “Thực tế tôi nghĩ tất cả những lời nói về cô ta chỉ là đồn thổi. Không ai thật sự nhìn thấy cô ta theo như tôi biết, và Nicholas Staverley, người có thể nói cho chúng ta tất cả cái chúng ta muốn biết, đã đi về vùng quê vào buổi sáng ngay sau cuộc quyết đấu”

“Tất cả việc này xảy ra khi nào?” Isabel hỏi.

“Khoảng 10 ngày trước” anh nàng trả lời.

“10 ngày trước” Isabel lặp lại “và anh không làm gì với nó cả, Justin?”

Nàng nói với âm thanh của sự nhẹ nhõm cực điểm.

“Nói thật sự thì, em yêu quý” Hầu tước Vulcan đáp lại “toàn bộ tình tiết đã trôi tuột khỏi tâm trí tôi. Mẹ tôi gửi thư cho tôi – có nhiều thứ cần được chăm nom ở Mandrake – và cho tới khi một vị khách tại bữa ăn tối qua nhắc đến Ngài Giles Staverley đã chết, tôi quả thật đã quên khuấy toàn bộ”

“Lay linh hồn, Justin, thật quá lạnh lùng!” Quý ngài Gillingham nhận xét “Anh thắng một vùng đất, một ngôi nhà nổi tiếng và một cô dâu với 80 nghìn bảng và nó trôi tuột khỏi trí nhớ của anh. Nếu ai khác mà nói thế, tôi sẽ nghĩ họ thật khôi hài, nhưng, trời ạ, tôi tin anh”

“Cám ơn anh, Gilly” Hầu tước Vulcan nói một cách trang trọng “và bây giờ khi các bạn đã mang nó trở lại cho sự chú ý của tôi, tôi gợi ý là chúng ta sẽ đi xuống đó và kiểm tra tài sản mới của tôi”

“Khi nào? Ngày mai?” Ngài Peter hỏi.

“Ngày mai?” Hầu tước Vulcan lặp lại “Tại sao lại trì hoãn? Sao không phải tối nay?”

“Nhưng, Justin, không thể được” Isabel phê bình.

Hầu tước Vulcan mỉm cười với cô.

“Không có gì là không thể” chàng nói “Không phải khi mà tôi có liên quan trong bất cứ trường hợp nào. Gilly, Peter và tôi sẽ đến và tự xem điều kì diệu của Lâu đài Staverley và sự mê hoặc của cô dâu lác mắt và rỡ hoa của tôi (cứ gặp đi rồi lác mắt lun ^_^) Tôi tin là nơi đó không xa hơn 20 dặm từ thành phố. Chúng tôi có thể đi đến và trở về trước nửa đêm”

“Trời, nhưng tôi không để lỡ một vận may như thế này đâu” Ngài Peter kêu lên.

“Em sẽ đi cùng” Isabel nói chắc chắn

“Ngay lúc này, Isabel, đừng có nực cười như vậy” anh cô phê phán.

“Em sẽ không bỏ qua dịp nào động này đâu. Anh sẽ mang em theo phải không, Justin? Và cóc cần bài thuyết giáo vô tận của Gilly. Anh ấy đang tự biến mình thành vú nuôi của em và em thì là em còn không thể thở mà thiếu đi tiếng cầu nhàu của anh ấy về tổn hại em đang gây ra với danh tiếng của em”

“Nếu em chỉ biết những thứ đã được nói về em” Quý ngài Gillingham rên rỉ “Em sẽ bị cấm đến Almack [2](#) chẳng bao lâu nữa đâu. Em hãy xem nếu em không bị vậy”

“Ha! Ai thèm quan tâm đến Almack?” Quý cô Isabel hỏi với một cử chỉ chế nhạo “Nó chán ngắt một cách khủng khiếp hầu hết các buổi tối”

“Thôi được vậy, nếu em cứ phải làm một kẻ ngốc, em có thể đi theo cách của mình” Quý ngài Gillingham nói.

“Miễn đó là cách của Justin” Isabel trả lời, nhìn Hầu tước Vulcan với sự ước ao trong mắt mà cô chẳng hề nỗ lực để che giấu. Nhưng Hầu tước không nhìn vào đôi mắt cô như cô mong ước chàng sẽ làm, cũng không có bất kỳ sự đáp lại nào khi, sau đó nửa giờ, cô ngồi bên cạnh chàng trong cỗ xe tứ mã và họ bắt đầu lên đường với tốc độ nhanh ngay từ cửa của khu nhà Quảng trường Grosvenor.

Quý ngài Gillingham đi trong cỗ xe song mã của Ngài Peter Burley và họ chuẩn bị đua với Hầu tước Vulcan tới Lâu đài Staverley một khi họ thoát khỏi những con phố London chật hẹp. Tiền đặt cược là 2 nghìn bảng.

Đó không phải là một đêm ấm áp do có chút sương giá trong không khí, nhưng Isabel, được quần trong chiếc áo choàng viền lông thú, chiếc mũ trùm đầu bao bọc khuôn mặt xinh đẹp, không chút cảm giác lạnh. Cô, không kể đến người giữ ngựa chẳng hề quan trọng ngồi đằng sau họ, được ở một mình với Justin, và đó là tất cả những gì đáng kể. Cô đã khao khát được ở riêng với chàng không chỉ cho từng ngày mà là từng tuần, từng tháng rồi

Cô đã yêu Justin và tự thề với bản thân rằng cô sẽ kết hôn với chàng. Được chiều chuộng đến hư hỏng suốt cả cuộc đời, thật khó cho Isabel để hình dung ra bất kỳ đối tượng nào mà cô không thể giành lấy được một khi cô đặt cả trái tim vào đó. Cha mẹ cô, những người yêu thương cô hết lòng, đã không cố gắng để kiềm hãm tính cách mạnh mẽ, cứng đầu của cô. Đến mức độ mà khi, một ngày trước sinh nhật lần thứ 17, cô chạy trốn với một sĩ quan nghèo xơ xác của Đội Ky binh, gia đình cô vẫn tha thứ và đón nhận cô trở lại nhà ngay sau khi tuần trăng mật kết thúc. Viên sĩ quan trẻ này đã bị giết trong một cuộc chiến một năm sau đó như một sự giải thoát không chỉ cho gia đình bên vợ mà ngay cả với vợ của anh ta. Khi sự kích động do hành động bỏ trốn của cô đã kết thúc, Isabel cảm thấy sự túng thiếu và trải nghiệm sự khác biệt, đó là sự phiền hà phụ thêm vào phần lãng mạn.

Trước sự khăng khăng của mẹ cô, một năm để tang miễn cưỡng được thực hiện, và chẳng nghi ngờ gì rằng cô sẽ phá vỡ cả phong tục đó nếu như cha cô không mất và cô buộc phải ở bên mẹ mình tại vùng quê

Ngay cơ hội đầu tiên có được, dù có thể nào, Isabel đã đến London. Cô có một khoảng thời gian khó khăn để có lần ra mắt đầu tiên trước khi cô kết hôn. Bây giờ cô được thưởng thức không chỉ những cuộc vui đình đám, những thứ cô đã từng có khi còn con gái, mà cả sự kích động say sưa của việc tán tỉnh và những mối quan hệ bí mật, thứ mà luôn luôn được kiếm tìm bởi một goá phụ trẻ tuổi, xinh đẹp muốn tìm kiếm một cuộc sống tràn ngập thú vui. Cô đã tự khiến bản thân mình trở thành đề tài của rất nhiều cuộc chuyện trò bởi sự tự do phóng túng bốc đồng của cô trước khi cô gặp Hầu tước Vulcan. Sau đó thì không có giới hạn nào cho sự táo bạo và sự thách thức với những chuẩn mực xã hội nghiêm chỉnh của cô cả.

Cô luôn ý thức được rằng Justin không phải là người được nhiều bà chủ nhà đáng kính ở London yêu mến. Cô biết những cặp lông mày luôn nhướn lên và những cái nhún vai khi cô nhắm tới địa vị xã hội của chàng một cách rõ ràng và công khai mọi dịp có thể. Nhưng Isabel không quan tâm. Cô đang yêu lần đầu tiên trong đời và cô tiến tới nó một cách dữ dội và không để tâm suy nghĩ chút nào đến cảm nhận của người khác về cô. Với sự ngạc nhiên của mình, cô dường như có được chút tiến bộ nhỏ đối với Justin. Chàng không động viên cũng không làm cô nản chí.

Không phải bí mật gì rằng tình nhân của chàng là La Flamme, một vũ công xinh đẹp người Pháp, người mới xuất hiện tại Vauxhall Gardens [3](#), và là người được nâng cốc chúc mừng bởi tất cả quý tộc ở St James's [4](#). Justin là người bảo hộ công khai của cô ta, nhưng Isabel không quan tâm có bao nhiêu La Flamme trong cuộc sống của Justin. Cái cô muốn từ chàng là một đám cưới và cô tin cô sẽ thành công khi mà mọi bà mẹ đầy tham vọng đã thất bại trong suốt 10 năm qua.

“Giờ em có thể nói chuyện với anh rồi” cô nói với Justin, xích lại gần chàng hơn một chút như là họ đang ở riêng trong bóng tối

Mặt trăng đang mọc và trời không tối lắm. Nét mặt nhìn nghiêng của Justin, sắc nét hơn cả bầu trời, khiến Isabel chột run lên. Chàng đẹp trai biết bao trong chiếc áo choàng nhiều lớp và chiếc mũ làm bằng da hải ly. Đôi mắt chàng hướng về phía trước bất động, những ngón tay bận rộn với dây cương. Họ đi rất nhanh, nhưng Justin là một người đánh xe có 1 không 2 và Isabel biết cô không bao giờ phải sợ hãi chàng.

“Anh có nhớ em chút nào không?” cô thấp giọng hỏi.

Trong một giây lướt nhanh Justin rời mắt khỏi con đường phía trước và nhìn xuống cô. Cô thấy môi chàng đột ngột mở ra trong một nụ cười.

“Tôi chưa bao giờ có cơ hội nhớ bất kỳ một phụ nữ nào khi tôi ở với mẹ tôi cả”

Trong một khoảnh khắc im lặng, Isabel tiếp nhận thông tin này. Nó là sự thật, cô biết chắc điều đó. Cô đã được nghe một nhận xét dí dỏm nổi tiếng chỉ vài ngày trước: “Nữ Hầu tước của Vulcan đối xử với con trai như chàng là người tình của bà, và ai mà biết rõ hơn cả 2 người họ rằng sự đối xử đó là thế nào?” Cảm giác rằng cô, bằng cách nào đó, đã đi một nước cờ sai lầm tiến tới việc khép lại sự thân mật mà cô vô cùng khao khát này, Isabel thay đổi ngay phương thức.

“Anh có thích thú khi nghĩ về nơi cuối chuyến đi này không?” Cô nhẹ hỏi.

“Tôi đã hết thích thú trong bất kỳ hoạt động nào từ lâu rồi” Justin trả lời.

“Anh bỏ qua nhiều thứ lắm đấy” Isabel thở dài “em báo cho anh biết, Justin, rằng một nửa thú vui của cuộc đời được tìm thấy trong việc đoán trước chuyện gì sẽ xảy ra đấy”

“Và rồi hối tiếc khi nó đúng” Justin né tránh.

“Anh đang già đi và hoài nghi mọi thứ” Isabel chế nhạo.

“Có thể”

Justin thúc mấy con ngựa bằng roi da và họ đi nhanh hơn một chút nữa.

“Em ước gì em hiểu được anh” Isabel tiếp tục “anh thật là một người lạ lùng, Justin, và không ai có được sự tin cậy của anh cả. Khi có ai đó cố gắng đến gần anh thì luôn có một tấm chắn ở đó”

“Em làm tôi có vẻ không có thiện cảm quá đấy!” Justin trả lời “Thật ngạc nhiên là em khó chịu với tôi”

“Khó chịu!” Giọng Isabel gần như là một tiếng nức nở mà cô lặp lại từng từ, và rồi giọng nhẹ lại, bởi vì cô sợ rằng chàng có thể buồn chán với bất kỳ biểu hiện nào từ cảm nhận thực sự của cô, cô nói “Em không tin rằng anh thích thú với một nửa thú anh làm, Justin”

Một khoảnh khắc yên lặng trôi qua và Isabel chột chặc chặc rằng cô đã nói gì đó thật sự khiến Justin không thể tìm được từ nào để đáp lại cô “Vậy tại sao anh lại làm thế?” cô băn khoăn và cảm thấy, như cô thường cảm thấy trước đó, rằng cô đã điên cuồng đập vào bức tường gạch đứng chắn giữa cô và người đàn ông cô yêu.

“Justin” cô cất giọng nài xin, và rồi nhận ra rằng, khi chàng nói, trong giọng có chút nhẹ nhõm:

“Những người khác đến rồi đây; họ chắc đã bị tắc nghẽn. Chúng ta sẽ để họ bắt kịp rồi sau đó cho họ thấy những gì chúng ta có thể làm. Hãy cầu nguyện để chúng ta không bị lạc đường nào”

Không có cơ hội cho sự thân mật hơn nữa. Peter Burley nhất quyết giành chiến thắng trong cuộc cá cược này. Ngoài tiền bạc, nó không chỉ có ý nghĩa là chiến thắng, như anh ta biết rõ. Ngựa của anh ta cũng tốt ngang với đôi ngựa màu hạt dẻ của Hầu tước, nhưng khả năng điều khiển của anh ta lại không sánh được với Vulcan.

Hơn một lần những con ngựa ngang nhau, nhưng những con màu hạt dẻ vượt lên trước những con màu xám của Peter Burley 2 lần chiều dài (thân ngựa) tại cổng của Staverley. Isabel thốt lên những tiếng nhỏ nhỏ thích thú khi ngang qua khu vườn vắng vẻ.

“Ô la la, thật là vui cực kì, Justin. Peter đã chắc chắn rằng anh ta có thể đánh bại anh. Em đã nghe anh ta nói với Gilly như vậy trước lúc xuất phát. Sau khi anh phải đi xe suốt cả ngày, anh ta nghĩ đó là một cơ hội tốt để giành chiến thắng” Justin không nói gì và sau một khoảnh khắc Isabel thêm vào “Cũng phải có chút yếu tố may mắn trong đó mà. Anh may mắn đúng không, Justin? Anh có bao giờ sợ rằng vận may của anh sẽ bỏ rơi anh không?”

“Em gọi cái gì là vận may của tôi?” Justin hỏi lại

Trong bóng tối của tán cây, ánh trăng xuyên qua chúng dệt lên những hoa văn kỳ lạ trải khắp con đường.

“Vận may của anh?” Isabel nhắc lại “Hãy xem nó mang lại những gì cho anh từ những ván bài trước đây và giờ là..”

Họ đã đến góc quanh của con đường và ngôi nhà ở ngay phía trước; ánh trăng tràn trên màu xám xinh đẹp; nền đá cao và mặt hồ rộng kéo dài phía dưới là một bức tranh của ánh sáng và bóng tối. Ngôi nhà rất đẹp, không thể phủ nhận điều đó, và rồi trong một thoáng, Isabel cảm giác rằng có gì đó thiếu thiếu. Ngay sau đó cô đã biết đó là cái gì. Cô chưa bao giờ, nếu đã từng, đến một ngôi nhà mà không có những cửa sổ tràn ngập ánh sáng, không có sự ấm áp của ánh sáng chào mừng phía trước cửa.

“Anh có nghĩ, Justin - ” cô hỏi “ - bây giờ là muộn đối với vùng quê không? Mọi người có thể đã ngủ”

“Vậy thì chúng ta sẽ đánh thức họ dậy” chàng đáp lại.

“Họ hẳn đã chờ đợi anh từ ngày này qua ngày khác, tự hỏi khi nào anh mới đến, chờ đợi để nguyên rửa vì quyền bá chủ mới của anh, và rồi khi họ đang ngủ, đột nhiên anh ở đây” Cô cười “Thưa ngài, nhưng đó là một suy nghĩ thú vị và, nếu những con quý nghèo khổ mà lại không biết, đó mới là anh!”

Hầu tước Vulcan không nói gì, nhưng điều khiển xem vượt qua chiếc cầu ngang qua hồ nước và quay một vòng rộng trước ngôi nhà. Khi chàng dừng lại trước bậc thềm, tên hầu nói:

“Tôi có nên kéo chuông không, thưa ngài?”

“Có, và rung nó thật âm ỉ vào”

Tên hầu nhỏ bé bước nhanh lên bậc thềm và làm như được bảo. Hắn kéo mạnh dây xích sắt treo một bên cửa. Họ nghe tiếng chuông kêu leng keng một hồi dài – một âm thanh tang tóc,

trống rỗng. Isabel rùng mình.

“Có thể mọi người đã chết cả rồi. Chúng ta hãy đi đi và trở lại vào lần khác”

Peter Burley điều khiển xe đến bên họ.

“Đập tôi đi nếu đây không phải một cuộc đua tuyệt vời, Justin, vì tất cả những lần anh đánh bại tôi. Tôi đã nghĩ ít nhất cũng phải thắng được anh 1 hay 2 lần”

Bá tước Gillingham nhìn lên ngôi nhà.

“Anh đã giành được một nơi nhỏ bé xinh đẹp đấy, Justin” anh ta nói “Nhưng họ chắc là không có vẻ lo lắng để làm thân với anh; không một ai rời rít cả”

“Sao họ phải thế khi mà họ không biết chúng ta sẽ đến?” Isabel cau có “Nhưng em mong họ nhanh lên và mở cửa ra đi. Em sẽ vui mừng có cơ hội làm ấm mình lên bên lò sưởi”

Tên hầu của Hầu tước Vulcan vẫn kéo cái chuông. Có tiếng bước chân, tiếng mở khoá và tiếng dây xích; sau đó cánh cửa lớn chậm chạp mở ra. một ông già đứng đó, nhìn ra bóng tối, một cái áo khoác kiểu cổ được giữ lại trước ngực bởi một tay.

“Các ngài muốn gì, quý ngài?”

“Đây là Hầu tước Vulcan, ông chủ mới của ông” tên hầu đáp lại với giọng lạnh lạnh.

“Tôi không chỉ dẫn cho hần nói vậy” Justin nói nhỏ; nhưng hiển nhiên là chàng thấy thích thú.

Ông già có vẻ giật mình.

“Hầu tước Vulcan” ông lặp lại “Tôi sẽ nói với Tiểu thư Serena. Xin mời vào, thưa ngài. Tôi sẽ thấp nển”

Hầu tước Vulcan nhảy xuống xe và đi vòng sang bên để giúp Quý cô Isabel đi xuống. Cô bám vào chàng một lúc trong khi chàng giữ cô trong tay. Với sự khéo léo cực kỳ, chàng đặt cô xuống và cô “phải” tự do.

“Tôi cảm thấy như là tôi đang đến nhà thờ vậy” Quý ngài Gillingham nói khi họ đi lên bậc thềm để bước vào đại sảnh tối om. Ông già đang thấp nển trong những cái giá đỡ bằng thủy tinh đặt khá cao trên tường ở 2 bên với lò sưởi. Trong một hoặc 2 khoảnh khắc là đã có ánh sáng rực rỡ và ấm áp và sau đó ông nhen ngọn lửa trong cái lò sưởi lớn.

“Tôi sẽ thông báo với Tiểu thư Serena”

Ông lăm bắm với chính mình trong khi đi khỏi.

“La, nhưng mà lạnh thật” Isabel nói, đưa tay cô lại gần ngọn lửa đang liếm láp những khúc gỗ nhưng vẫn chưa toả ra đủ sức ấm.

“Đây chẳng phải một nơi tệ cho lắm!” Anh cô nói, nhìn một xòng xung quanh.

“Anh có nghĩ cô dâu của anh sẽ mời chúng ta một ly không. Justin?” Ngài Peter Burley hỏi “Lưỡi tôi đang dày lên với bụi - bụi của anh – khó lắm tôi mới nói được”

“Chúng tôi sẽ phục vụ các bạn hết sức mình” Hầu tước Vulcan cười nhẹ.

Đúng lúc đó ông quản gia già lê bước quay trở lại.

“Trong nhà có chút rượu nào không?” Hầu tước Vulcan hỏi.

“Có, thưa ngài. Tất nhiên, thưa ngài. Tôi sẽ đem một chai đến ngay. Xin các ngài cứ thoải mái và Tiểu thư Serena sẽ xuống ngay nhanh nhất có thể, Ngài sẽ ngồi chứ, thưa ngài?”

Ông già kéo bốn cái ghế lưng cao lại để thành một vòng tròn trước lò sưởi.

“Rượu nho là thứ chúng tôi muốn, ông già” Ngài Peter Burley nói một cách nôn nóng.

“Vâng, thưa ngài. Đương nhiên, thưa ngài”

Ông già lê bước đi một lần nữa.

“Tôi sẽ không giữ ông ta làm người hầu nữa” Ngài Peter cười lớn “Ông ta cần phải nghỉ hưu từ nửa thế kỷ trước rồi”

“Nếu anh nhìn gần nơi này hơn” Quý ngài Gillingham chỉ trích “anh sẽ thấy rằng nơi này có phần đổ nát. Ngài Giles hẳn đã bị thúc bách đòi nợ trong một khoảng thời gian. Chúng ta có nên nhìn qua một lượt các phòng khác?”

“Đợi thì lịch sự hơn” Hầu tước Vulcan đáp lại “và thành thật mà nói, Gilly, tôi thấy không vội vã gì để ngắm nhía phần còn lại tài sản của tôi. Vật tôi thấy trước thường khiến tôi khá là chán nản”

Isabel quay lại với ngọn lửa với nụ cười tinh quái.

“Có thể quý cô này cũng xiêu vẹo như những thứ xung quanh đây. Tôi không thể để lộ vẻ mặt của anh trong tình huống này cho bất kỳ cái gì trên thế giới.

“Chúng ta vẫn chưa nhìn thấy cô ta” Quý ngài Gillingham nhắc em gái “Nếu cô ấy lại là một người đẹp, em sẽ sẵn sàng cào mắt cô ấy ra mất”

“Cô ấy sẽ không đẹp” Quý cô Isabel bẻ lại một cách tự tin.

“Rượu vang đây rồi” Ngài Peter nói “Cùng chúc mừng nào Justin, ít nhất là anh đã được thừa hưởng một chai, nếu không có hơn”

Người quản gia già rót đầy những chiếc ly với đôi tay run rẩy.

“Ông có thêm mấy chai nữa chứ?” Hầu tước Vulcan hỏi.

“Một vài chai, thưa ngài. Còn vài chai nữa”

“VẬY LẤY LÊN ĐÂY”

“Ngay lập tức, thưa ngài. Ngay lập tức”

Người đàn ông già lại đi một lần nữa. Ngọn lửa bùng lên và dần dần hơi ấm tỏa ra khắp căn phòng. Isabel ngồi trên chiếc ghế ngay sát bên lò sưởi giữ tay cô trên ngọn lửa.

“Em thấy buồn ngủ” cô vừa nói vừa ngáp “Chúng ta hãy hi vọng người đẹp rỗ hoa không bắt

chúng ta chờ đợi quá lâu”

“Đêm vẫn còn sớm mà” Ngài Peter đáp lại.

“Chúng ta sẽ không trở về trước nửa đêm đâu” Quý ngài Gillingham nhận xét.

“Có vấn đề gì nếu không nào?” Hầu tước Vulcan hỏi lại.

Chàng liếc nhìn lên trên. Nơi cuối đại sảnh là một cầu thang rộng với hàng lan can chạm khắc bằng gỗ sồi. Đầu cầu thang vốn ẩn trong bóng tối, nhưng lúc này có chút ánh sáng đang lại gần, ánh lửa màu cam lung linh xua tan bóng tối khi nó di chuyển. Và rồi đột ngột ánh sáng của cây đèn nền bằng bạc hiện ra, được giơ cao bởi sinh vật lạ lùng nhất mà họ từng nhìn thấy – một người phụ nữ nhăn nhoe lùn tịt, cái đầu lớn với thân hình nhỏ bé méo mó chẳng ra hình gì, đôi mắt bà ta như hồ nước tối đen sâu thẳm. (đến đoạn này 100% mấy người đó tưởng bà Eudora là Serena, xem trong phim đoạn này tức cười lém, 2 anh bạn nhìn Justin mà cười nhạo sau đó thì há miệng ra...)

Bà ta đứng ở đầu cầu thang giơ cao cây đèn nền trên tay, trong ánh sáng, với tay nàng trên đầu một con chó tai cụp to lớn, nàng bước ra. Giây phút đó, nàng đứng lặng yên, nhìn xuống cái nhóm người ít ỏi bên cạnh lò sưởi; sau đó nàng đi xuống chậm rãi, mái tóc vàng như vầng sáng quanh đầu, khuôn mặt xinh đẹp trắng xanh trong ánh nền.

Nàng mặc một chiếc áo dài bằng vải muslin trắng đơn giản, tay nàng để trần Không có đá quý hay đồ trang sức trên cổ. Hoàn toàn đáng yêu trong vẻ giản dị, và trong sự yên lặng tuyệt đối, nàng đi xuống cầu thang bước vào đại sảnh.

Chương 3

Serena sớm thức dậy trên chiếc giường nhỏ bằng gỗ sồi mà nàng đã từng ngủ từ khi còn bé. Ánh sáng lọt qua khe rèm làm lộ ra những đường nét quen thuộc của căn phòng đã từng là phòng trẻ của nàng, và nàng vẫn thích nó tiếp tục là phòng ngủ cho dù nàng có thể có được căn phòng lớn và rộng hơn trong nhà.

Nàng thích căn phòng nhỏ này từ khi còn là một đứa bé, cùng với thời gian nó trở thành nơi ẩn náu, nơi nàng có thể thoát ra khỏi những bộn bề khó khăn từ những lời cầu nhàu của các người hầu già và thậm chí khỏi những lo lắng ngày càng tăng về cha khi gắng sức điều hành cho một ngôi nhà không có tiền bạc.

Mẹ đã mất khi nàng mới lên chín. Serena rất yêu mến mẹ, nhưng sau một lần ngã ngựa, phu nhân Staverley trở nên ốm yếu. Serena vẫn nhớ rằng mẹ chưa bao giờ rời khỏi nhà, bà thường nằm trên chiếc trường kỷ trong phòng tiếp khách, rồi khi bị yếu đi bà lui vào trong phòng ngủ và thường xuyên chịu đựng những cơn đau mà có lẽ cái chết theo cách nào đó lại là lối thoát.

Ngài Giles hết lòng yêu thương vợ mình, ngài có vài người bạn. Trong hạt, ngài được mọi người yêu quý nhưng những người hàng xóm dửng dưng hơn thì không bao giờ có thể hiểu hay thông cảm được với sở thích đánh bạc của ngài, ngài thường dành toàn bộ những chuyến đi tới London trong các sòng bạc nên ngài không có bạn ở đó.

Cuộc sống từ khi vợ ngài qua đời ở Starverley thật là cô đơn và càng cô quạnh hơn cho cô con gái duy nhất. Tất cả là quá sớm cho Serena nhận ra rằng trừ phi cô bé nỗ lực giữ gìn gia sản bằng không cả nơi này sẽ mục dần, đi từ xấu tới tồi tệ nhất và có thể trở thành nơi hỗn độn với những người phục vụ gắt gỏng và những căn phòng trống trải đầy bức bối. Trước khi tới tuổi 12, Serena bắt đầu làm cô chủ. Trong vòng khoảng một năm, người hầu dần học cách vâng lệnh nàng và khi có điều gì cần thiết ở điền trang, những tá điền cũng rụt rè tới xin nàng can thiệp thay cho cha.

Đó là một vị trí lạ lùng với một cô gái trẻ, nhưng Serena dễ dàng chấp nhận điều đó, nàng tìm thấy sức mạnh bên trong con người mình qua việc đáp ứng các yêu cầu hàng ngày. Và nàng được tưởng thưởng bằng sự yêu thích ngày càng tăng của cha, và sự thật là điền trang Staverley, miễn là còn đủ nguồn tài chính, vẫn được chăm lo chu đáo khi có sự quan tâm và quản lý của cô chủ.

Đây là lần đầu tiên nàng nằm trên chiếc giường tiện nghi và nhận ra toàn bộ hệ lụy với mình từ cái chết của cha. Ngay cả khi người ta đặt ngài Giles nằm xuống khu đất nhà thờ nhỏ ở cuối vườn Staverley, tất cả vẫn chỉ như một giấc mơ xa lạ và không có thật. Mọi việc xảy ra quá bất ngờ, và quá là không dự tính trước được; dù cho mất Serena nhòa lệ khi nàng bám vào tay Nicholas trở về nhà, một phần nào đó trong nàng vẫn òa lên đau đớn rằng đó không phải là sự thật và nàng sẽ thức dậy để thấy rằng mọi thứ vẫn như chúng đã từng như thế.

Quãng thời gian từ lúc an táng cha đến ngày người chủ mới của Staverley xuất hiện chỉ càng làm tăng lên trong Serena cảm giác chuyện đó không có thật. Nàng đã quen với việc sống một mình ngày này qua ngày khác mà không có dấu hiệu nào của hầu tước Vulcan, rồi nàng bắt đầu nghi ngờ câu chuyện lạ lùng bật ra từ đầu môi của Nicholas mà tất cả chúng chẳng có sự khẳng định nào. Liệu Nicholas có tưởng tượng ra mọi chuyện không? Và rằng câu chuyện về trò chơi bài điên rồ đã khiến cả nàng và Staverley bị mất về tay một người lạ mặt chỉ là sản phẩm bịa đặt từ trí tưởng tượng của Nicholas?

Ngày lại qua ngày, Serena chờ đợi, bắt đầu từ mỗi tiếng động rồi những bánh xe không chỉ một lần mà hàng tá lần trong giờ khi có dấu hiệu của một cỗ xe lạ hay một người đánh xe không tên nào đó.

“Nếu ông ta định tới, tại sao ông ta không tới?” nàng mất kiên nhẫn hỏi Nicholas và luôn luôn nhận được cùng câu trả lời.

“Chẳng ai biết được, không ai đoán được Vulcan định làm gì. Anh đã nói với em rồi, Serena, ông ta là một kẻ kỳ quặc và xấu xa.”

Thật là một sự an ủi hững hờ, nhưng đôi khi sự trì hoãn cũng giúp nhẹ bớt nỗi đau khổ của Serena về cái chết của cha và sự lo sợ cho tương lai. Mặc dù ở mức độ nào đó nàng có khả năng giấu Nicholas nỗi sợ hãi từ cái buổi sáng định mệnh đó nhưng nàng cũng chẳng thể nào bình tĩnh và chắc chắn như nàng biểu hiện. Ngay từ lúc còn nhỏ nàng đã học cách che giấu cảm xúc và đặc biệt với những việc liên quan đến đàn ông, nàng giấu nỗi lo lắng sau nụ cười và kiểm soát những câu hỏi đang dâng lên quá nhanh trên bờ môi run rẩy.

Đêm đêm sau cái chết của cha, Serena cầu nguyện không chỉ cho ông được yên nghỉ mà còn cho nàng. Nàng đơn độc! Nàng tự bảo mình chuyện đó lần này qua lần khác, và rằng tương lai nàng đã bị cầm cố, tự do của nàng đã bị xiềng xích. Nàng chẳng còn là con người nữa nếu nàng cứ tiếp tục nghĩ xem Hầu tước Vulcan như thế nào. Mô tả của Nicholas về ông ta chưa chắc chắn lắm, nhưng Serena biết Nicholas có lý do cá nhân để oán ghét hầu tước; cho dù như vậy, vẫn là khôn ngoan khi để ý đến những điều anh nói, vì Nicholas là người đáng tin cậy.

Đêm hôm trước, khi Serena bị Eudora đánh thức dậy và bức tức thông báo với nàng rằng hầu tước và bầu đoàn của ông ta đã tới, thoát nhiên nàng cảm thấy mình bị rơi vào một chuyện phiền toái. Nàng chưa bao giờ tưởng tượng rằng ông ta sẽ tới khi nàng đang ngủ và nàng đã thường xuyên định kế hoạch trong đầu rằng mình sẽ gặp ông ta với một thái độ điềm tĩnh, lạnh lùng - một bà chủ phong lưu hiểu biết của Staveley, cho dù nàng sẽ phải chuyển nó cho ông ta.

Kế hoạch bị đảo lộn và rối tung lên trong sự nhốn nháo tìm quần áo cho nàng, sự nhặng xị của Eudora với mái tóc nàng và những khó khăn khi cố gắng nhớ ra cùng một lúc liệu đã có những chiếc ly sẵn dùng hay đã đủ nến thấp trên chiếc đèn chùm trong phòng khách chưa.

“Tôi không bao giờ nghĩ là ông ta sẽ tới lúc đêm hôm” Serena rên rỉ.

“Có lẽ đó là thời điểm hợp với ông ta nhất” Eudora u ám nói.

“Già Beaston nói có bao nhiêu người đi cùng hầu tước?” Serena hỏi.

“Ba, nhưng ông ấy cũng quá sững sốt nên có lẽ nhiều hơn”

“Bà phải chắc rằng Beaston sẽ mang rượu vang tốt nhất ra, Eudora, và tìm thêm hai ly thủy tinh có chân. Tôi thật ngu ngốc khi cho rằng hầu tước sẽ tới một mình hay chỉ thêm một người làm kinh doanh nữa.”

Cuối cùng thì nàng cũng sẵn sàng, và khi Eudora nâng chiếc giá nến lớn bằng bạc ra khỏi phòng thay đồ để xuống hành lang, nàng nhìn lại hình mình trong gương lần cuối, cảm thấy nhẹ người khi nhịp tim đập loạn xạ không hiện ra trên gương mặt điềm tĩnh của nàng.

Nàng được hộ tống bởi Torqo, con chó lớn giống tai cụp. Nó thường ngủ trên chiếc thảm ngoài phòng nàng từ khi cha nàng qua đời, mặc dù chỗ ở thực sự của nó là trong chuồng. Nàng thật biết ơn vì nó đã ở đó. Khi nó bước cùng nàng qua dãy bậc thang dài xuống sảnh, nàng không còn cảm thấy cô đơn, hay tầm thường giữa những kẻ sang trọng lịch sự đến từ London, sảnh

sỏi về thể giới thời trang, hiểu biết những điều mà nàng còn rất mơ hồ.

Nàng bước chậm rãi xuống cầu thang, cảm thấy khoảng khắc phải đối mặt bất cứ ai thật khó khăn, để rồi biết được chỉ có ba người đàn ông đang ngồi dậy từ ghế trước lò sưởi và chỉ có một người phụ nữ vẫn ngồi - một phụ nữ, với đôi mắt đẹp màu sẫm với cái nhìn như đang muốn thiêu đốt nàng. Serena nhẹ nhàng nhún gối chào và nhìn vào mặt từng người đàn ông đang đứng trước nàng.

“Tôi lấy làm tiếc rằng tôi đã không ở đây để chào đón ngài, thưa hầu tước.”

Nàng tự hỏi ai là hầu tước. Đôi khi nàng đã dự đoán ông ta già, già hơn bất cứ ai trong ba người đàn ông này. Rồi một giọng nói trầm trầm cất lên trả lời.

“Chúng tôi phải xin lỗi vì sự xâm nhập lúc muộn thế này, Tiểu thư Staverley.”

Ấn tượng đầu tiên của nàng là anh ta trẻ hơn rất nhiều so với nàng dự đoán; ấn tượng thứ hai là rốt cuộc thì nàng đã nhầm và những đường nét buồn chán trên gương mặt cùng sự lãnh cảm trong đôi mắt anh ta không thuộc về sự dồi dào sinh lực và nhiệt tình của tuổi trẻ. Nhưng anh ta đẹp trai - người đàn ông đẹp trai nhất mà nàng từng nhìn thấy, và anh ta đã có nàng nhờ thắng bài! Nàng nhìn chăm chăm vào anh ta, đôi mắt nàng mở to. Đột nhiên, có thứ gì đó chuyển động, một lời ta thán từ người phụ nữ ngồi trên ghế, và tiếng gầm gừ từ Torqu. Serena bỗng giật mình nhớ ra vị trí chủ nhà của nàng.

Eudora thấp nển trong phòng khách, những chiếc giá nển lớn trở hoa chói lọi dưới chiếc dây nển dài bà kéo cao trong đôi cánh tay khô héo. Rồi lò sưởi cũng được đốt cháy bùng lên. Eudora, người khéo léo hơn già Beaton, người đã quá tuổi làm việc từ lâu, rất nhiều mang tới những chiếc bánh ngọt nhỏ mà Isabel nhấm nháp một cách khinh khỉnh như kiểu chúng khó mà đủ ngon cho khẩu vị của cô.

Tất cả đều rất hợp nghi thức, và Serena nhận ra rõ ràng rằng các vị khách đã im lặng từ khi nàng xuất hiện. Nàng đã nghe tiếng họ nói chuyện thậm chí là cười đùa vui vẻ khi nàng bước dọc hành lang dẫn từ phòng ngủ tới cầu thang, nhưng sau đó họ lại im lặng, trừ hầu tước hỏi nàng một vài câu hỏi và lắng nghe nàng trả lời với một nỗ lực lịch sự rành rành.

Mọi chuyện xảy ra trong khoảng thời gian không dài cho tới khi họ rời đi London. Khi giã biệt, hầu tước nói với Serena:

“Ngày mai tôi sẽ trở lại để gặp tiểu thư - một mình. Tôi lấy làm tiếc vì sự bất lịch sự của chúng tôi khi tới sau khi tiểu thư đã đi nghỉ.”

“Xin đừng nói vậy, thưa hầu tước”, Serena nói, và nhún gối chào. “Tôi sẽ đợi ngài vào ngày mai.”

Nàng ngược mắt lên nhìn vào khuôn mặt anh ta, nhưng anh ta đã quay đi mất, trong chốc lát bóng vai rộng của anh che lấp bầu trời đầy ánh trăng qua cánh cửa mở. Rồi anh ta đi và âm thanh duy nhất là tiếng móng ngựa di chuyển trên nền đường trải sỏi lịm dần đi theo khoảng cách và sự tĩnh lặng. Nàng lên giường nằm với đầu óc quay cuồng. Nàng không biết nàng cảm thấy hay nghĩ gì về người đàn ông mà nàng bị hứa gả.

Sáng nay, kể cả việc nhớ ra anh ta trông như thế nào cũng thật khó khăn. Việc nhớ ra khuôn mặt hờn dỗi xinh đẹp của Isabel hay ánh nhìn ngưỡng mộ của Quý ngài Gillingham và cái cách Ngài Peter Burley cố gắng mỉm cười với nàng mỗi khi nàng nhìn về phía anh ta cũng dễ hơn rất nhiều. Tất cả đều rối rắm và lộn xộn; và vì ghét nằm nghĩ ngợi một mình nên Serena đã vùng dậy khỏi giường, bước qua phòng và kéo rèm cửa.

Trời còn rất sớm và sương vẫn đọng lại như những hạt kim cương trên cỏ, sương mù đang dâng lên từ mặt hồ, chim chóc bắt đầu cất tiếng hót líu lo trên những ngọn cây. Xa xa nơi những cánh rừng hoang trải dài nổi xuống khu vườn, nàng có thể thấy những con chim bồ câu sải cánh bay từ nơi làm tổ của chúng tới các cánh đồng ngô bất tận. Staverley! Nàng mới yêu nó làm sao! Giờ đây cảm giác nó không thuộc về nàng nữa cuối cùng cũng đã làm đau nàng, một nỗi đau đón đầu như về thể chất.

Bỗng có tiếng động ở cửa phòng và Serena biết rằng việc nàng di chuyển, dù nhẹ nhàng cũng đã bị nghe thấy. Nàng mở cửa để đón Torqo, nó vẫy vẫy đuôi và dụi người vào nàng. Đột nhiên nàng quỳ xuống sàn, choàng tay quanh thân và giấu mặt vào trong cái cổ to lớn và mềm mại của nó.

“Ôi Torqo,” nàng thầm thì, “mày có nhận ra chuyện gì sắp xảy ra với chúng ta không?”

Con chó liếm mặt nàng, rùng mình bởi giọng nàng, quá vui mừng vì nàng hỏi nó có nhận ra chuyện gì không ổn. Serena ngẩng đầu lên, nhìn nó và cười khẽ.

“Được rồi, Torqo,” nàng nói to, “lo lắng chẳng có ích gì cả; chúng ta cứ tiếp nhận mọi việc khi nó tới và cố gắng hạnh phúc khi chúng ta có thể.”

Torqo rên rĩ thích thú và nàng lại cười, chơi với nó cứ như hồi nó còn là một con cún con, lăn nó nằm ngửa lưng ra để cho bốn cái chân to lớn của nó quấy đạp vô vọng trong không gian.

Đó là lúc Eudora tìm thấy họ khi bà bước vào phòng với một tách sôcôla cho buổi sáng sớm.

“Cô đang cười ư, cô Serena?” bà hồ nghi hỏi, cứ như thể bà nghĩ rằng tai và mắt đang đánh lừa mình.

“Vâng, cười, Eudora. Còn tốt hơn là khóc.”

“Tôi vui là cô có thể cười vào thứ gì đó,” Eudora nói với giọng âm đạm.

“Nếu như khóc có thể giúp được, Eudora,” Serena trả lời, ngồi lên giường và cầm lấy tách sôcôla, “cháu sẽ khóc. Bên cạnh đó, chúng ta vẫn chưa biết phần tồi tệ nhất.”

“Đúng thế,” Eudora thở dài. “Hôm nay hầu tước sẽ quay lại phải không?”

“Anh ta nói thế,” Serena trả lời. “Tốt hơn hết là chúng ta chuẩn bị một bữa ăn trưa tử tế phòng khi sáng nay anh ta quay lại.”

“Trong nhà còn ít thứ đủ dùng lắm.”

“Có pho mát chúng ta để dành cho lễ Michaelmas 5,” Serena trả lời; “còn đầy đủ gia cầm trong trang trại, và cậu bé coi ngựa có thể vào làng mua ít thịt. Chúng ta giữ mọi thứ lại để làm gì, Eudora? Tôi không nghĩ là hầu tước sẽ sống ở đây.”

Lần đầu tiên giọng nàng tỏ sự chán chường và nỗi sợ hãi đang dâng tràn trong tim không thể che giấu nổi nữa. Tòa nhà Staveley có thể bị đóng cửa. Đóng cửa và phong tỏa, nó sẽ từ từ mục nát, mưa sẽ dột qua nóc nhà, mạng nhện sẽ giăng mờ cửa sổ, các khu vườn sẽ mọc đầy cỏ dại, và hoa sẽ mọc lung tung chẳng ai chăm sóc. Một bức tranh cực kỳ thảm hại. Rồi vì sợ hãi ý nghĩ của chính mình, Serena vội vàng nói rõ:

“Hãy nói về thứ khác đi Eudora. Tôi nên mặc gì bây giờ?”

“Không phải cô còn cái váy muslin khác nữa sao, cô Serena? Tôi đã giặt và ủi nó hôm qua. Nó cực kỳ diêm dúa và sạch sẽ cho cô.”

Serena mỉm cười.

“Vâng, tôi sẽ mặc nó, Eudora. Tôi cảm thấy rằng việc gây ra ấn tượng tốt rất quan trọng.”

Eudora không nói gì và Serena nóng lòng định hỏi xem bà nghĩ sao về hầu tước Vulcan, nhưng vì nàng sợ giọng lười Eudora nên câu hỏi vẫn còn để đó. Khi nàng mặc xong đồ, nàng bước xuống cầu thang. Các cửa sổ trong phòng khách đều được mở, căn phòng thoáng mát sạch sẽ và thơm ngát như thường lệ, chỉ có những dây nến đã cháy tới nửa trên chiếc đèn chùm là gợi cho nàng nhớ các vị khách đã từng ở đó.

Nàng nhìn vào chiếc ghế nơi hầu tước đã ngồi.

Bây giờ nàng có thể thấy anh ta - một người đàn ông to lớn, anh ta có vẻ kiêu hãnh đường hoàng cho thấy dòng dõi và toàn bộ những gì mà một người đàn ông chắc chắn ở bản thân. Điều đó, Serena nghĩ, có lẽ là một điều nàng nhớ về anh ta trong tất cả những thứ chắc chắn ấy - sự tự tin. Nàng có ghét anh ta không? Nàng không chắc nữa, không chắc hơn những gì nàng chắc chắn sáng nay về vẻ đẹp trai và lịch sự của anh ta, hay về ấn tượng riêng của nàng với anh ta. Nhưng thành thật mà nói rằng nàng sợ anh ta. Tại sao anh ta lại liên lụy tới nàng? Nàng chẳng là ai và trên thế giới này còn đầy người ngang bằng thậm chí là hơn anh ta về vị trí và quyền lực. Nàng nghĩ đến Quý cô Isabel Calver, rất xinh đẹp, ăn mặc rất thanh nhã và những đồ trang sức lấp lánh quanh cườm tay cùng chiếc cổ trắng ngà của cô.

“Mình thật non nớt biết bao!” Serena thở dài. “Mình mới biết rất ít về cuộc sống của những người như vậy! Chúng ta chỉ là những kẻ nhà quê, mày và tao, Torqo ạ.”

Nàng cảm thấy con chó lại dí mũi vào tay và lại lần nữa, nàng tìm kiếm sự an ủi từ nó. Torqo vẫn đứng bên nàng trong sảnh một giờ sau, khi Eudora thông báo có một cỗ xe 6 đang đến..

“Một cỗ xe?” Serena nhắc lại một cách ngạc nhiên, nàng nhớ tới chiếc xe bốn bánh 7 với cặp ngựa nâu to lớn mà hầu tước Vulcan đã đi trong đêm trước.

Eudora nói đúng. Một cỗ xe lông lầy màu đỏ và bạc đang tiến tới tòa nhà. Những người xà ích cưỡi ngựa kéo xe và vài người cưỡi ngựa bên cạnh. Đoàn người ngựa dừng lại trước cửa, một người hầu nhảy xuống để xếp bậc lên xuống và mở cửa xe. Hầu tước bước ra ngoài, cũng lông lầy như xung quanh mình. Quý ngài mặc một chiếc áo choàng bằng lụa màu xanh da trời với những cúc áo nạm kim cương. Lần này không cần phải rung chuông hay chờ đợi người hầu chậm chạp ra mở cửa.

Beaston, trong bộ chế phục cũ và mớ tóc giả màu trắng đang đợi hầu tước, Serena bước tới khi anh ta đi vào nhà. Nàng nhún người chào và cảm thấy then thùng không sao hiểu nổi. Nàng có cảm giác rằng sự phô trương màu mè cùng với những nghi thức này là một hành động bày tỏ của chính hầu tước theo một cách mơ hồ nào đó nhằm tạ lỗi về sự đường đột trong chuyến thăm tối qua. Anh ta nâng tay nàng lên môi.

“Xin được phục vụ thưa Tiểu thư Staverley.”

“Ngài sẽ vào phòng khách chứ, thưa hầu tước?”

Nàng dẫn lối và Eudora đã tới rót rượu cho hầu tước ngay khi hai người vừa ngồi xuống. Hầu tước cầm ly rượu nhưng chẳng có ý định uống mà chỉ đặt nó lên chiếc bàn bên cạnh. Họ

ngồi yên lặng trong giây lát cho tới khi sự căng thẳng bị phá vỡ do Torqo chậm chạp bò đến và hướng tới hầu tước. Nó hơi nghi ngờ hít hít vào hầu tước và rồi, như được cho phép, nó ghéch cái đầu to lớn lên đầu gối của hầu tước.

“Đây là chó của cô?” hầu tước hỏi.

“Chó của tôi, một người bạn rất đáng mến, thưa hầu tước.”

“Tôi qua tôi cũng nghĩ thế,” hầu tước nói. Và hai người lại ngưng lại, còn Serena, nhận ra rằng hầu tước đang kiên định nhìn mình bỗng thấy hai má nóng bừng.

“Anh ta còn trẻ” nàng thầm nghĩ. *“Vẻ mặt anh ta gây ấn tượng lắm về tuổi tác”*

Đôi mắt anh ta, màu xám sẫm có chút lạnh lùng trong chiều sâu, trông lạ hơn bất kỳ đôi mắt ai nàng đã từng gặp nhưng nàng cố gắng không nhìn vào đó. Hai mí mắt nàng rung rung, và đôi bờ mi rộp dài khẽ chớp, hai má nàng mới ửng hồng lúc trước nay lại nhợt nhạt như cũ.

“Có một thỏa thuận quan trọng mà chúng ta cần nói chuyện với nhau, cô Staverley,” hầu tước nói chậm rãi. “Có,” Serena đồng ý.

“Đầu tiên,” anh ta tiếp tục, “liệu tôi có thể bày tỏ sự tiếc nuối sâu sắc tới cái chết của cha cô?”

Giọng anh rõ ràng và thờ ơ, không hiểu sao Serena cảm thấy nó dù không chính xác là sự xúc xược nhưng là một sự xâm phạm vì rốt cuộc anh ta cũng nói về cha cô khi anh ta là duyên cớ, dù gián tiếp, dẫn đến cái chết của ông. Rất kiêu hãnh, Serena ngẩng đầu và trả lời bằng một giọng lạnh lùng và rõ ràng y như hầu tước:

“Tôi nghĩ tốt hơn là, thưa hầu tước, chúng ta không nói về cái chết của cha tôi. Toàn bộ sự thật xung quanh những chuyện dẫn tới cái chết của ông và lý do ông mất đã được anh họ tôi, anh Nicholas Staverley, người cũng có mặt ở câu lạc bộ White khi cha chơi bài với quý ngài, và cũng ở cùng ông sau đó khi ông mất .. trong cuộc đấu với ông Blacknorton, kể lại. Điền trang Staverley và ngôi nhà này giờ là của quý ngài và tôi đã sẵn sàng cung cấp bất cứ thông tin gì liên quan”

Hầu tước Vulcan nghiêng đầu.

“Cám ơn”

“Tôi đã chuẩn bị cho quý ngài, thưa hầu tước,” Serena tiếp tục, “các giấy tờ của điền trang, danh sách tá điền và tên những người nhận lương của cha tôi những năm qua. Ngài...ngài vẫn tiếp tục trả cho họ chứ?”

Lần đầu tiên trong giọng nàng có chút gì đó lo lắng.

“Dĩ nhiên.”

“Tôi rất mừng.”

Sự an tâm của nàng bộc lộ qua vẻ điềm tĩnh, rồi nàng cứng người lại và tiếp tục:

“Cũng có các danh sách về gia súc trong trang trại của gia đình. Tôi sợ rằng việc sổ sách không được chẵn chu lắm. Chúng tôi... cha tôi... gần đây đã không thể lo.. ờ .. nhận người làm kinh doanh được.”

“Người của tôi sẽ tới đây ngày mai,” hầu tước nói. “Tôi đã chỉ đạo họ tìm hiểu những vấn đề đó.”

“Ngài sẽ đóng cửa ngôi nhà ư?”

Serena cố gắng giữ giọng mình để không bộc lộ cảm xúc nào, nhưng dù thế, lời nói của nàng vẫn có chút run rẩy.

“Tôi dự định thế” hầu tước Vulcan nhẹ nhàng đáp lời. “Sau này, tất nhiên, sẽ cần tìm một người mua nhà”

Với một nỗ lực gần như siêu phàm, Serena kiềm tiếng khóc đang dâng lên môi. Những ngón tay nàng nắm chặt trong lòng trong giây lát và nàng lại là cô chủ của chính nàng. Giờ thì nàng biết rằng nàng ghét anh ta, ghét người đàn ông đã tới đây hủy hoại thế giới nhỏ bé của nàng, hủy hoại một cách lơ đãng và thờ ơ không suy nghĩ cũng không cảm thấy thỏa mãn gì từ việc hủy hoại đó.

Nàng không hiểu sao đến giây phút này nàng vẫn cố gắng bào chữa cho hầu tước, thấy rằng thật khó bởi chính nàng đã cường điệu khi chấp nhận những lời mô tả của Nicholas về anh ta. Nàng đã muốn, trong sâu thẳm trái tim mình, nàng sợ hãi điều tồi tệ nhất và tìm kiếm điều tốt đẹp nhất; nàng đã muốn anh ta tốt hơn rất nhiều, hiển nhiên là tốt hơn cái danh tiếng của anh ta.

Giờ thì nàng biết nàng đã xây cho mình một ảo ảnh. Không phải hầu tước Vulcan độc ác có thể làm điều nàng sợ hãi mà là sự vô tâm, vô tình, vô can với cảm xúc của những người đang phải chịu đựng dưới quyền năng của anh ta.

Một người mua Staverley! - Thế là nàng sẽ mất ngôi nhà vĩnh viễn!

Không hiểu sao nàng đã hi vọng rằng ngay cả khi nàng kết hôn với hầu tước, nàng sẽ có thể tới đây và nó vẫn là nhà nàng. Ôi, nàng sẽ không cho anh ta sự thỏa mãn khi thấy anh ta đã làm nàng đau đớn biết bao. Giữ người cứng đờ, nàng nhìn anh ta với đôi mắt tối sầm. Chính sự oán ghét mới nảy sinh bên trong đã giúp nàng đủ nghị lực để bình tĩnh nói về những chuyện khác.

“Ngôi nhà và điền trang, tôi tin rằng, là phần đầu trong món cược của cha tôi với ngài. Phần thứ hai liên quan tới chính tôi.”

“Chính xác.”

Serena hít một hơi dài.

“Tôi tin rằng cha tôi đã nói với ngài, với đám cưới của mình, tôi sẽ được thừa kế tám mươi ngàn bảng.”

“Cũng chính xác.”

“Đó là tiền của ông ngoại tôi,” Serena giải thích; “ông... ông không thích cha tôi, bởi vì, là một con chiên ngoan đạo, ông không ủng hộ bất cứ hình thức đánh bạc nào. Ông để lại tiền trong một quỹ ủy thác cho tôi khi nào tôi kết hôn, và ông đã ra một điều kiện để tôi không thể sử dụng tài sản thừa kế của mình theo bất cứ hình thức nào. Như ngài thấy đấy, ông sợ rằng tôi có thể cho cha mượn tiền. Nếu tôi làm điều đó, người được ủy thác có quyền chuyển số tiền đó cho cứu tế.”

“Tôi hiểu,” hầu tước Vulcan nói.

Serena ngồi nhòm dậy và bước tới tới cửa sổ. Nàng đứng nhìn ra ngoài khu vườn. Vẫn như mọi khi, vẻ đẹp của nó làm khuấy động trong nàng một cảm xúc vừa đau đớn, vừa hạnh phúc. Nó thật đáng yêu và nó không còn là của nàng nữa. Nàng cảm thấy lệ làm nhòe mắt nàng trong giấy lát và làm mờ đi tầm nhìn khiến cho khu vườn trở nên mờ ảo, những chiếc cầu vồng nhảy múa lấp lánh trên mỗi bụi hoa và ngọn cây.

“Cô yêu nơi này ư?” một giọng nói nghiêm trang cất lên bên nàng, làm nàng giật nảy mình, vì nàng cứ ngỡ hầu tước Vulcan vẫn ở phía bên kia của căn phòng.

Serena gật đầu, bởi trong một khoảnh khắc nàng không thể thốt lên được.

“Tôi sẽ cho cô thấy một nơi còn đẹp hơn,” hầu tước Vulcan nói. “Nhà của tôi, Mandrake”

Serena tự bảo bản thân một cách mãnh liệt rằng nàng ghét nó. Làm gì có nơi nào có thể đẹp như Staverley? Anh ta nhìn ra ngoài cửa sổ qua đầu nàng và bỗng nhiên nàng cảm thấy anh ta, sự gần kề, cảm thấy sức mạnh nằm bên dưới hai bàn tay uể ỏi thanh nhã và sự thanh lịch chín chu của cơ thể anh ta. Nàng quay người khỏi cửa sổ với một nỗ lực

“Như ngài đã nói thưa hầu tước, chúng ta có nhiều thứ phải bàn”

“Tôi nghĩ là chúng ta đang bàn về chúng,” hầu tước Vulcan trả lời.

Serena lùi đầu lại.

“Ngài định... làm gì với tôi?” nàng hỏi.

Ngay cả khi nàng nói ra những từ đó, nàng vẫn ngạc nhiên về sự bạo dạn của mình. Ngay lập tức cái màu lộ chuyện ấy lại phủ lên má nàng. Nhưng nàng cố giữ sự thẹn thùng, giữ khuôn mặt buồn bã ngay cả khi nàng cảm thấy mạch và tim mình đập nhanh hơn.

“Đó, tất nhiên, là một câu hỏi quan trọng,” hầu tước Vulcan nghiêm nghị nói.

“Hầu tước, tôi phải thú nhận với ngài một điều”

Cặp lông mày của anh nhướng lên trong giây lát.

“Tôi cũng đoán thế. Cô yêu anh họ của mình phải không”

“Không, tất nhiên là không rồi!”

Serena trả lời nhanh chóng, tức thời và gần như phẫn nộ.

“Tôi rất quý Nicholas, nhưng giữa hai chúng tôi không có chuyện gì.. như thế”

“Thế thì có một anh chàng quanh đây đã chiếm mất trái tim của cô rồi chẳng?” Hầu tước Vulcan gợi ý, và giọng anh ta có chút âm sắc châm biếm mỉa mai khiến Serena bức bối.

“Ngược lại, chẳng có ai như thế,” nàng vắn vẹo, “và tôi không muốn nói chuyện về con tim của tôi.”

“Rõ rồi! Những lời thú nhận từ các phụ nữ trẻ đẹp lúc nào cũng liên quan tới sự dao động của con tim họ.”

“Tôi e rằng tôi không đủ kinh nghiệm trong những vấn đề đó như ngài, thưa hầu tước,” Serena trả lời và nghĩ trong giây lát rằng khóe miệng của hầu tước Vulcan khẽ giật giật như thể anh ta đánh giá cao sự công kích của nàng.

“Tôi xin lỗi,” hầu tước trả lời. “Tôi sẽ không đoán xem cô định thú nhận thêm gì nữa”

“Chúng ta đang nói về điều đó,” Serena trả lời, “về số phận của tôi, và thưa hầu tước, ngài đã tin rằng tôi sẽ được thừa hưởng 80 nghìn bảng từ cuộc hôn nhân của mình. Điều đó là không đúng.”

“Thật sao?”

“Thật vậy, chính xác là nó còn 79 nghìn bảng. Tôi phải thành thật với ngài, thực tế là tôi đã sử dụng một nghìn bảng.”

“Nhưng tôi nhớ cô nói,” hầu tước Vulcan nhận xét, “rằng cô không thể làm được điều đó mà.”

“Nếu những người được ủy thác biết được điều đó, họ sẽ đem số tiền cho cứu tế theo di chúc của ông tôi,” Serena nói. “Tôi có thể giải thích chẳng?”

“Tôi hi vọng thế,” hầu tước Vulcan nói.

“Chúng ta ngồi xuống được chứ?”

“Dĩ nhiên rồi.”

Serena trở về chỗ ngồi cũ và hầu tước ngồi xuống đối diện với nàng.

“Khi tôi mười sáu tuổi,” Serena lặng lẽ bắt đầu, “Tôi tới London làm lễ ra mắt. Mẹ đỡ đầu đã sắp xếp một sự kiện cho tôi. Tôi vừa trông chờ lại vừa sợ hãi London vì những gì đã xảy ra một năm trước đó. Tôi có một người bạn, một người rất tốt. Chị ấy lớn tuổi hơn tôi và chị cũng yêu Staverley. Chị đã sống ở đây cả đời. Cha chị là người hầu trưởng trong nhà, mẹ chị cũng từng là người hầu của mẹ tôi. Chị ấy là một cô gái đáng yêu; Chị tên là Charmaine, và tôi nghĩ là tất cả mọi người đều yêu thích chị.”

“Chị ấy luôn luôn vui vẻ, ca hát về công việc chị làm, và dù làm việc vất vả nhưng chị vẫn dành thời gian chơi đùa cùng tôi; và vì tôi cô độc, là đứa con duy nhất nên càng ngày tôi càng yêu quý chị như chị ruột. Cha tôi có mở vài bữa tiệc cho việc săn bắn và một trong những người khách ấy là ngài Wrotham. Tôi ít chú ý đến ông ta, một đứa trẻ thường không được xuống bàn tiệc. Nhưng ông ấy là một vị khách khá thường xuyên, rồi tôi cũng thường thấy ông trong vài nơi của toà nhà, nơi những người khách khác chưa hề mạo phạm.”

“Lần thì tôi thấy ông trong phòng trẻ của tôi, lần thì trong phòng chứa quần áo. Một hôm tôi và Charmaine ra ngoài đi dạo cùng nhau, bất thành lình chúng tôi bắt gặp ông ta trong khi lễ ra ông ta phải đang ngồi cùng cha tôi và các vị khách khác. Còn trẻ con và gốc gác, tôi không hề nghi ngờ rằng hành động của ông ta có lý do đặc biệt cho tới một tối chúng tôi biết được ngài Wrotham đã trở lại London mang theo Charmaine.”

“Lần đầu tiên tôi ném mùi bội bạc. Tôi đã đón đau khi Charmaine, người chị tôi yêu mến bỏ đi mà chẳng nói gì với mình, và tôi bị xáo trộn bởi phản ứng của mọi người đối với sự mất tích của chị ấy. Người ta kể với tôi rằng ngài Wrotham không cưới Charmaine, rằng chị ấy trơ trẽn và xấu xa, và rằng tôi đừng có bao giờ nói hay nghĩ về chị ấy nữa. Tôi đã không tin những gì mọi người kể. Trong sự ngây thơ của tôi, Charmaine thật quá đáng yêu nên chị ấy cần phải tìm được hạnh phúc. Tôi chỉ cầu nguyện chị cho tôi biết chị đang ở đâu, nhưng chẳng có tin gì.”

"Một năm qua đi. Cha mẹ chị ấy đau khổ không bao giờ nhắc tới tên chị nữa. Những người hầu khác thậm thụt nói về sự ô nhục của chị, nhưng tôi vẫn yêu quý chị. Tôi được sắp xếp tới nhà mẹ đỡ đầu ở London, và ngay buổi sáng phải rời đi ấy, tôi nhận được tin về Charmaine. Đó là một lá thư cẩu bần, viết sai đầy lỗi, không phải do chị viết - vì tôi ngờ là chị không biết viết - mà là do người chủ nhà trọ của chị ấy. Charmaine nợ bà ta tiền, bà ấy kể; bà tìm được địa chỉ của tôi; bà mong tôi vui lòng trả nợ dùm hoặc là Charmaine sẽ bị đuổi ra đường."

"Tôi không kể với ai về lá thư, nhưng tôi mang nó đến London. Trong hai hay ba ngày sau khi tôi tới nơi, tôi chẳng thể làm được việc gì ngoài đi theo mẹ đỡ đầu mua sắm quần áo, dạo xe trong công viên hay ra mắt tại một hai sự kiện lớn. Rồi cuối cùng cũng có một cơ hội, tôi lên đường tìm Charmaine ở St Giles-in-the-Fields."

"Lạy chúa," hầu tước thốt lên, "cô không định nói rằng cô đã tới chỗ đó một mình chứ?"

"Không, tôi đủ khôn ngoan để không tới đó một mình," Serena đáp, "Tôi mang theo một trong những người môi giới của mẹ đỡ đầu cho tự tin. May mắn thay hồi trẻ ông ta từng là võ sĩ. Ông cảnh báo tôi về cái nơi chúng tôi sắp tới còn tôi thì mượn áo quần từ một nữ tì. Chúng tôi lên đường. Tôi sẽ không tả về St Giles-in-the-Fields để làm ngài lo lắng. Nếu ngài chưa từng đến đó, rất có thể ngài cũng đã nghe về nó, có thể nói rằng sự ghê rợn và khốn khổ của nó vẫn còn đủ sức ám ảnh tôi. Tôi vẫn có thể thấy những đứa bé trần truồng bò giữa rác rưởi trong những rãnh nước để kiếm thức ăn thừa hay những người đàn ông đàn bà gầy gò, đói khát, say rượu mà hình ảnh và hành vi của họ làm ô nhục con người. Tôi tìm thấy Charmaine nằm trong đồng rơm trên một gác mái quá bần thủ đến nỗi những con chuột cũng chẳng bận lòng bỏ chạy khi chúng tôi tới."

"Chị ấy bị tàn phá đến mức thoát tiên tôi khó lòng nhận ra cô gái đáng yêu vui vẻ mà tôi từng coi như chị ruột. Chị sinh một đứa bé bị chết non một tháng trước và giờ chị vẫn chưa lấy lại sức. Từ khi sinh nở, chị chẳng được ai chăm sóc. Chị sợ hãi khi nhìn thấy tôi, xin tôi để mặc chị và đi ngay cho. Nhưng chị quá yếu để phản ứng mạnh nên chúng tôi mang chị đi. Tôi đưa chị về nhà mẹ đỡ đầu, và sau đó khi bà từ chối cho chị vào nhà vì nổi giận với hành động của tôi, tôi đã gọi một cỗ xe trở về Staverley. Mẹ đỡ đầu hủy sự kiện bà tổ chức cho tôi và không nói chuyện với tôi từ đó; nhưng tôi đã cứu được chị Charmaine và chuyện đó mới là quan trọng."

Serena hít một hơi dài.

"Chuyện gì tiếp theo?" hầu tước hỏi.

"Charmaine khỏe mạnh dần lên. Chị ấy không bao giờ nói về những gì đã trải qua, nhưng tôi đoán trong đầu chị đau đớn khôn xiết khi người đàn ông ấy quyến rũ rồi rũ bỏ ngay khi chị mang thai con hắc. Có một thanh niên trẻ trong làng luôn mến mộ chị, và khi chị trở về anh lại tiếp tục tấn công. Đầu tiên chị chẳng muốn gì từ anh, chỉ muốn giấu mình trong nhà làm việc. Nhưng dần dà tôi nhận ra chị đã yêu anh cũng như anh yêu chị, và sự mê đắm xưa kia chỉ là chuyện đã từng giữa một cô gái nông thôn nhẹ dạ với một gã đàn ông đồi bại xấu xa trên đời."

"Chỉ có một điều cần làm - họ phải rời khỏi Staverley nơi mọi người đều biết chuyện gì đã xảy ra và nơi mà hạnh phúc họ mong chờ sẽ không bao giờ có cơ hội giữa những người luôn chê trách Charmaine không thương tiếc bất kể những gì chị đã phải chịu đựng. Tôi tới London lần thứ hai trong đời và tôi tới tiệm cho mượn tiền của một người mà cha tôi từng nói tới - Messrs Hinks and Israel."

"Tôi gặp ông Israel. Tôi kể cho ông nghe toàn bộ câu chuyện. Tôi nói với ông rằng tôi muốn cho đôi trai gái kia một ít tiền và tôi không thể đảm bảo gì ngoài việc thề danh dự rằng khi tôi kết hôn, tôi sẽ trả ông một nghìn đồng bằng. Tôi nói với ông ấy tôi không thể viết giấy, vì nếu

thế thì tôi sẽ không thể thừa kế tiền từ ông của tôi nữa. Ông ấy chỉ có thể nhận lời với tôi, và chỉ vậy thôi.”

Hầu tước Vulcan nhìn chăm chăm vào Serena một cách nghi ngờ.

“Cô không viết cho Israel thứ gì sao?”

“Không gì cả,” Serena trả lời. “Ông ấy đưa cho tôi sáu trăm bảng và tôi hứa với ông ấy sẽ trả lại một nghìn bảng vào ngày cưới của tôi”

“Tôi biết Israel,” hầu tước Vulcan chậm rãi nói, “lão ta là một kẻ tinh ranh, cứng đầu. Lão có nhiều tiền hơn bất cứ ai ở vương quốc Anh và mọi người không gọi lão là ai khác ngoài một kẻ keo kiệt bủn xỉn.”

“Ông ấy rất tốt với tôi,” Serena nói. “Sáu trăm bảng mà ông ấy cho tôi vay giúp cho Charmaine và chồng chị kiếm được một căn nhà nhỏ ở Bắc Cornwall. Họ sống ở đó rất hạnh phúc. Tôi sẽ không bao giờ hết cảm ơn ông Israel.”

Hầu tước Vulcan nhìn Serena. Trong chốc lát khuôn mặt anh ta bộc lộ cả sự ngạc nhiên lẫn ngờ vực.

“Ngài hiểu vấn đề rồi chứ, thưa hầu tước?”

“Tôi hiểu,” hầu tước trả lời.

“Nhưng tôi cũng nghĩ” - Serena tiếp tục, và bây giờ thì nàng hơi ngập ngừng và lắp bắp - “rằng.. rằng nếu ngài muốn ... thoát khỏi tôi, ngài chỉ cần thông báo cho những người ủy thác về những gì tôi đã kể. Số tiền sẽ được chuyển sang cho quỹ cứu tế và ngài sẽ được giải thoát khỏi giao kèo... ngài sẽ không bị bắt buộc phải lấy một kẻ... không một xu dính túi.”

Hầu tước nhìn nàng một cách nghiêm nghị.

“Cô nghĩ tôi có thể được giải thoát nhờ cái.. ờ .. gút mở đó?”

Serena nhìn vào mắt anh ta.

“Tại sao không? Thật chẳng dễ chịu gì khi phải cưới ai đó mà ngài chẳng hiểu chút gì.”

“Chắc chắn điều đó cũng đúng với trường hợp của cô?”

“Vâng.”

“Cô cũng tính cho mình cái .. gút mở này... hay cái khác?”

Serena vươn thẳng người kiêu hãnh.

“Tôi bị ràng buộc với ngài, thưa hầu tước bởi món nợ danh dự. Ngài là người thắng cuộc trong một trò chơi may rủi... tôi là kẻ bại.”

“Tôi biết.”

Hầu tước Vulcan có vẻ đang cân nhắc vấn đề. Trước khi lại cất tiếng, anh ta nhón lấy một nhúm sợi thuốc lá từ một chiếc hộp nạm ngọc tinh xảo. Serena chờ đợi, tức giận một cách kỳ quặc khi nghĩ đến sự yên lặng trong anh ta, cái khí chất điềm tĩnh của anh ta. Mọi dây thần kinh trong cơ

thể nàng đều run rẩy, nhưng nàng vẫn bắt mình ngồi yên, ngẩng cao đầu.

Cuối cùng hầu tước lên tiếng, và môi anh ta hơi nhếch một chút khi nói.

“Ý nghĩ về việc kết hôn với tôi, cô Staverley, theo tôi hiểu, là rất khó chịu với cô?”

Serena đỏ bừng mặt cho dù nàng cố gắng không thể.

“Tôi...tôi khó có thể mong đợi mình đón chào điều đó, thưa hầu tước, khi tôi biết lý do duy nhất mà ngài làm việc đó là vì tiền.”

Trong giây lát nàng nghĩ nàng đã đánh thức cơn giận của hầu tước, có một ánh thép trong đôi mắt xám của anh ta, nhưng những biểu hiện trên gương mặt vô cảm bất cần của anh ta chẳng hề thay đổi.

“Cô rất thẳng thắn, quý cô ạ,” anh ta tinh tế bình luận. “Liệu tôi có một đề nghị chẳng?”

“Nếu ngài vừa lòng”

Serena cố gắng để giọng mình cũng vô cảm như giọng anh.

“Vậy chúng ta không làm gì cả lúc này. Cô đã rất tử tế khi gợi ý một gút mở cho tôi. Công bằng thì cô cũng có thể nhận được một điều - đó là danh dự. Nhưng cho đến khi chuyện tự bộc lộ, hãy để chúng ta vẫn là, cô Staverley, như chúng ta vẫn... hai người xa lạ được kết thân nhờ một trò chơi may rủi.”

“Ý ngài, thưa hầu tước, là tôi vẫn tiếp tục sống ở đây... ở Staverley?”

Cố gắng như mọi khi nhưng Serena vẫn không thể giữ được sự hào hứng đang du dương trong giọng nàng. Nhưng hầu tước Vulcan lắc đầu.

“Điều đó, tôi nghĩ, sẽ khó khăn vì theo tôi hiểu, cô không có người đi kèm phải không?”

“Một người họ hàng già làm điều đó trong hai năm đã mất tám tháng trước.”

“Vậy nên cô không thể sống ở đây mà không có người đi kèm vì giờ Staverley đã thành tài sản của tôi,” hầu tước Vulcan nói.

“Ý ngài là - mọi người sẽ nghĩ ngài - rằng tôi -”

Nàng thốt lên.

“Đúng như vậy!”

“Ồi!”

Màu hồng lại lần nữa ửng lên đôi má Serena.

“Tôi có thể gợi ý,” hầu tước Vulcan nhận xét, lơ đi sự ngượng ngịu của nàng, “là cho đến khi có được sự sắp xếp thuận tiện hơn, cô hãy tới thăm nhà mẹ tôi ở Mandrake chẳng? Tôi sẽ đưa cô đi tới đó trước đêm.”

“Ý ngài là tôi sẽ rời đi hôm nay?”

“Hôm nay!”

“Ôi, nhưng điều đó không thể được. Tôi không thể - tôi -.”

Sự phản đối của Serena bỗng chết lặng, toàn bộ tác động của việc nàng vô dụng biết bao, nàng phải phụ thuộc vào người đàn ông đang sở hữu cả Staverley và bản thân nàng đây, đã kiểm lại những lời nói trên môi nàng. Tranh cãi thì có ích gì, thực ra những tranh cãi nào là đặc ân cho nàng chứ?

“Nếu đó là ý ngài muốn, thưa hầu tước,” nàng nói một cách trang trọng.

“Đó là điều tốt nhất cho cô,” hầu tước đáp lời.

Serena đứng dậy. Nàng cảm thấy sự tự chủ của mình đã dần tới giới hạn. Cần phải rời khỏi đây thật nhanh, rời đi mà không nói tạm biệt; chuyện này thật không thể chịu đựng được! Nàng quay đi để tránh cho hầu tước nhìn thấy những giọt lệ trong mắt nàng.

“Tôi chỉ có một yêu cầu, thưa quý ngài,” nàng nói với giọng nghèn nghẹn.

“Đó là?”

“Tôi có thể mang theo hai người bạn duy nhất trên đời không?”

“Họ là?”

“Eudora - người hầu gái - và Torqo.”

Serena đặt tay lên đầu con chó như để tìm kiếm sự an ủi khi nàng nói.

“Mọi việc sẽ như cô muốn.”

Serena cố gắng nói cảm ơn, nhưng từ ngữ không cất lên được thành lời. Với một nỗ lực lịch sự thống thiết, nàng nhún người chào hầu tước và rời khỏi phòng. Anh ta không nhìn nàng đi. Chậm rãi và với một vẻ vô tình, hầu tước Vulcan nhón lấy một nhúm sợi thuốc lá.

Chương 4

Trên ghế ngồi bọc sa tanh đỏ trong xe, Serena có đủ thời giờ để suy nghĩ. Thời gian di chuyển chậm chạp trôi qua và nàng vui mừng khi được nghỉ hai lần lúc đổi ngựa để nàng có thể vào một nhà trọ chốc lát mà co duỗi đôi chân mỏi nhừ.

Nàng đã định ninh là chuyến đi sẽ chẳng thể dễ chịu gì nhưng hóa ra cỗ xe có bộ giảm xóc tốt đáng ngạc nhiên và đường thì không hề khó đi như nàng tưởng. Nàng không thể không ấn tượng với sự sắp xếp công việc hiệu quả suốt chuyến hành trình. Ngựa và những người hầu của hầu tước luôn đợi họ khi họ tới một nhà nghỉ và thời gian thay đổi đội phục vụ được rút xuống tối đa. Ở mọi nơi họ đều nhận được sự cung kính đón chào nhất và hiển nhiên là hầu tước rất có tiếng tăm và được kính trọng trên suốt lộ trình.

Eudora, Torquo và hành lý của Serena được chuyển đi trước. Serena mong muốn có Eudora cùng đi, nhất là khi nàng biết hầu tước sẽ không lên cỗ xe bên cạnh nàng mà cưỡi ngựa phía sau. Nhưng đáp lại lời đề nghị đó, hầu tước Vulcan lạnh lùng trả lời rằng tốt hơn là Eudora tới Mandrake trước nàng, còn Serena thì không đủ can đảm để đẩy vấn đề đi xa hơn nữa. Chuyến độc hành đó tuy nhiên cũng có sự bù đắp là cho nàng thời gian để suy tư và loại bỏ những suy nghĩ hay cảm xúc lộn xộn.

Các sự kiện xảy ra trong hai mươi tư giờ qua quá nhanh đến nỗi khó lòng biết được nàng đã cảm nhận hay suy nghĩ thế nào về bất cứ cái gì. Trong vòng mười ngày từ khi cha nàng chết và hầu tước Vulcan đến Staverley nàng đã chuẩn bị cho sự thay đổi, nhưng nàng không dự tính được điều gì đột ngột như bị chuyển đi từ Staverley tới ngôi nhà của hầu tước tại một thông báo trong giây lát. Nàng đã không mong chờ phải nói lời giã biệt với mọi thứ nàng yêu quý và quen biết trong quãng thời gian Eudora gói ghém hành cho nàng và hầu tước dùng bữa.

Họ rời Staverley lúc một giờ chiều và hầu tước Vulcan thông báo là họ sẽ tới Mandrake trước bảy giờ tối. Chắc chắn là họ đi rất nhanh và trong những cái nhìn lướt qua khung cửa sổ xe, Serena thì thoảng bắt gặp dáng anh ta, nàng thấy anh ta đang cưỡi ngựa như thể anh ta càng lúc càng nôn nóng đi tới nơi.

Mỗi lần nàng thoảng thấy khuôn mặt anh ta là nàng lại rùng mình một chút. Anh ta quả là rất đẹp trai nhưng ở anh ta có thứ gì đó lạ lẫm và gần như là bí ẩn. Serena tự bảo mình, Phải rồi, Nicholas nói đúng, đúng ngay trong những điều anh nói. Nàng đã không bỏ lỡ cơ hội trong khi đợi hầu tước đến, để tìm hiểu thêm về anh ta. Sau những lời buộc tội rời rạc của Nicholas, Serena quyết định nghe theo người anh họ tất cả những gì anh ấy biết và anh ấy nghe được về người đàn ông có thể là chồng tương lai của nàng.

Thật không dễ để vẽ nên một bức tranh chính xác từ lời kể của Nicholas, bởi vì rõ ràng ngay từ đầu là anh không chỉ ghét cay ghét đắng hầu tước mà còn e sợ anh ta. Bên cạnh đó, anh cũng tiếp xúc cá nhân rất ít với quý ngài Vulcan và dựa vào những gì anh quả quyết dựa trên tin đồn và nghe ngóng mà Serena chắc rằng sẽ công bằng khi cắt bỏ đi phần lớn câu chuyện đã được thổi phồng.

“Vài người nói hắn là một kẻ thờ phụng Sa tăng,” Nicholas nói, “nhưng có vẻ như hắn chẳng hạ cố thuộc về bất cứ phường hội nào. Chính xác hơn là hắn đã bán linh hồn cho quỷ qua một số cách thức tai ác của hắn.”

“Anh không thể tin những chuyện tầm phào như thế,” Serena bật cười.

“Sao không?” Nicholas trả lời. “Dù sao, gã đó cũng lập dị đáng nguyên rủa.”

“Theo kiểu nào?” Serena vặn hỏi.

“Anh ước có thể giải thích ý của anh cho em hiểu,” Nicholas trả lời. “Em sẽ dễ dàng biết ngay khi em gặp hắn ta.”

“Anh ta làm gì vậy?” Serena hỏi.

“Hắn cũng không làm gì nhiều - ít nhất là từ những gì anh thấy ở hắn,” Nicholas thành thật nói tiếp; “chính cái cách hắn làm. Khi hắn ở bàn chơi bạc, hắn thật nguy hiểm. Hắn có cái gì đó vô thường. Hắn đánh lớn, cực lớn, nhưng hắn dường như không quan tâm này nọ xem mình thắng hay thua. Hắn ngồi đó với vẻ mặt buồn chán và giấu cợt cứ như thể chuyện ấy chẳng mấy may quan trọng tí nào, rồi hắn thắng và thắng. Chưa có ai từng nghe hắn từ chối bất cứ sự đánh cược nào nhưng hắn cũng hiếm khi thua.”

“Chắc chắn là không có gì sai trái hay quỷ quyệt trong đó chứ?” Serena hoang mang hỏi.

“Không khi anh kể với em về nó,” Nicholas tức giận nói, “nhưng khi em ở đó, thật là quái dị đến khó chịu. Bất cứ ai là đàn ông cũng có chút biểu hiện gì khi thắng hoặc thua, nhưng không phải là Vulcan. Anh thề với em, Serena, thật sự là gã đàn ông đó có cái gì đó bất thường ma quái.”

“Em tự hỏi sao anh ta lại buồn chán thế,” Serena ngẫm nghĩ nói. “Sau cùng thì anh ta có quá nhiều thứ.”

“Điều đó quá đúng,” Nicholas chua chát nói. “Anh ta có tiền, có địa vị và đàn bà, tất cả những người đàn bà anh ta muốn, bao gồm - dù anh không nên nói điều này với em - một cô gái cực kỳ đẹp - La Flamme. Nhưng luôn luôn có phụ nữ theo gót Vulcan. Người ta đồn là anh ta đối xử với họ rất tệ; nhưng không ai biết chắc vì hầu hết các cô đều mù quáng yêu anh ta đến nỗi họ sẽ không nghe dù là một từ chống lại gã đàn ông đáng nguyên rủa đó.”

Giờ nghĩ tới quý cô Isabel nàng gặp đêm hôm trước, nàng không ngạc nhiên khi biết Nicholas đang yêu. Nhưng cũng rõ ràng là anh không có lỗi trong cảm xúc của nàng về những chuyện quý ngài Vulcan dính vào.

“Cô ấy yêu anh ta và ghét mình” Serena dăm chiêu suy nghĩ và khẽ thở dài. *“Giá mà cô ấy biết mình sẵn lòng thay đổi vị trí với cô xiết bao!”*

“Nicholas tội nghiệp! Thật đáng tiếc khi anh ấy để mất trái tim cho một người ít để mắt tới mình”. Isabel Calver, một phần trong thế giới ăn chơi và hào nhoáng xoay quanh ông hoàng đó, người luôn được chào đón và theo đuổi, sẽ không có thì giờ cho một chàng trai non trẻ quê mùa, ngay cả khi cô ấy không yêu thích ai khác. Nicholas mới gặp gỡ rất ít phụ nữ trong thế giới trầm lặng của anh ở The Gables. Serena thở dài thay cho người anh họ.

“Chúng ta là những kẻ quê mùa,” nàng nghĩ; *“thế giới thời thượng không dành cho chúng ta.”*

Nàng nghĩ mọi chuyện sẽ đơn giản hóa biết bao một khi nàng có quan tâm đến Nicholas để kết hôn với anh. Họ sẽ cùng sống một cuộc sống bình lặng, không biến động, chăm sóc điền trang, quan tâm đến những chuyện quanh mình, nuôi dạy con cái trong yên bình, hạnh phúc mà không bận tâm một giây phút nào tới những thứ âm mưu, thất tình hay náo nhiệt của London.

Serena gần như thấy hối hận khi từ chối lời cầu hôn của Nicholas. Anh ấy thật rộng lượng khi

cầu hôn nàng. Anh đã vì sự an bình của nàng, đặt mỗi quan tâm và tình yêu anh dành cho quý cô Isabel sang bên. Nicholas yêu quý! Nàng từ chối anh vì lòng tự trọng, vì danh dự của nàng, và cũng bởi vì, nàng chưa có giây phút nào tưởng tượng nổi mình sẽ yêu hay kết hôn với ông anh họ.

Đời mới nhận làm sao, Serena mơ màng. Lấy một người đàn ông mình chẳng biết tí gì lại dễ hơn lấy ai đó mà mình đã biết từ khi còn bé tí và chỉ coi như anh ruột.

Cỗ xe bất ngờ đỗ lại, nàng nhìn ra bên ngoài hi vọng sẽ được thấy sân của ngôi nhà nghỉ nữa, nhưng thật ngạc nhiên là họ đang ở ngoài vùng nông thôn. *Chuyện gì làm họ dừng lại vậy?* Nàng tự hỏi; và rồi một người hầu mở cửa xe và hầu tước bước vào, ngồi xuống cạnh nàng.

“Chỉ còn năm dặm nữa là tới Mandrake,” anh ta nói, “và tôi nghĩ tôi sẽ đi cùng cô chặng cuối của cuộc hành trình.”

“Ngài thật chu đáo, thưa hầu tước,” Serena đáp, chỉnh lại dây buộc mũ, và ngồi lui một chút vào góc.

Cánh cửa xe đóng lại và với một cú giật mạnh, những con ngựa lại lên đường.

“Cô mệt ư?” hầu tước Vulcan hỏi thăm.

“Không một chút nào.” Serena trả lời. “Chuyến đi thật dễ chịu. Cỗ xe của ngài rất là tiện nghi.”

“Tôi cho đóng nó đặc biệt để đi nhanh,” hầu tước trả lời, và sau đó, quay lại nhìn nàng, anh nói, “Cô có sợ không?”

Serena không giả vờ để hiểu lầm anh.

“Anh họ Nicholas đã nói với tôi về Mandrake,” nàng nói. “Anh ấy nói rằng đó là một nơi rất tuyệt vời dù cho anh chưa từng thấy nó. Nhưng mẹ của ngài, thưa hầu tước, bà sẽ ... nghĩ gì về sự dời đến bất ngờ của tôi?”

“Nó sẽ không bất ngờ,” hầu tước Vulcan trả lời, và Serena cảm thấy giọng anh có chút âm sắc khắc nghiệt. “Tôi đã báo tin tới Mandrake sáng sớm nay để thông báo cho mẹ tôi biết rằng tôi sẽ mang cô - về nhà.”

“Bà ấy sẽ phiền lòng chẳng?” Serena hỏi.

“Cái này còn phải đợi xem,” hầu tước Vulcan trả lời khéo léo. “Mẹ tôi thường hay phản ứng bất ngờ, nhưng cố gắng đừng sợ bà ấy.”

“Tôi sẽ cố,” Serena trả lời và thêm vào một chút bạo dạn: “Bà ấy có ghê gớm không?”

“Mọi người cũng nói thế,” hầu tước Vulcan trả lời với một nụ cười nhạt, “nhưng họ cũng nói tương tự như thế về tôi.”

“Và họ nói đúng.” Serena trả lời nhanh chóng mà không suy nghĩ, rồi nàng hấp tấp thêm vào: “Tôi xin lỗi, tôi không nên nói thế. Xin hãy lượng thứ.”

“Không có gì phải lượng thứ cả,” hầu tước Vulcan nói. “Thi thoảng... tôi đánh giá cao sự thành thật.”

“Đó là một điều hay,” Serena trả lời. “Hầu tước, ngài thấy đấy, tôi chỉ là một đứa con gái quê

mùa, nhưng từ khi tôi lớn tôi đã tự làm cô chủ. Tôi đã nói những gì tôi nghĩ, làm những điều tôi muốn và chưa có ai cự tuyệt tôi. Tôi e rằng ngài sẽ thấy tôi rất bất lịch sự bên cạnh các quý bà thượng lưu của ngài.”

Hầu tước Vulcan quay đầu về phía Serena và hình như lần đầu tiên nàng thấy mắt anh ta có chút gì đó biểu lộ sự quan tâm. Anh ta nhìn nàng trong một hay hai giây mà không trả lời, rồi cuối cùng anh ta bất ngờ hỏi:

“Cô có thể hứa một điều với tôi không, cô Staverley?”

“Nếu tôi có thể,” Serena trả lời.

“Vậy hãy hứa là cô sẽ luôn luôn nói sự thật với tôi,” hầu tước Vulcan nói. “Thế giới ngày nay đầy rẫy những con người giả bộ và nói dối. Sự giả bộ luôn luôn làm tôi chán nản và những lời nói dối cũng làm tôi không nuốt trôi nổi. Cô có thể ghét tôi, nhưng chí ít hãy làm ơn nói với tôi sự thật. Cô sẽ hứa với tôi điều đó chứ?”

“Tại sao lại không?” Serena trả lời. “Đó là một lời hứa rất dễ mà thưa hầu tước, tôi thề với ngài là tôi sẽ luôn nói lên sự thật.”

Hầu tước Vulcan thở dài.

“Tôi hi vọng cô sẽ thấy dễ dàng khi tiếp tục làm điều đó.”

Có một sự yên lặng ngay sau đó, Serena liếc nhìn anh qua rèm mi. Một người lạ lùng làm sao! Trong một giây lát anh ta nói chuyện với cô như thể anh quan tâm đến những gì anh nói hơn trong phong thái uể oải thường ngày.

“Anh ấy không hạnh phúc sao?” Serena hồi tưởng, và rồi nhanh chóng thêm vào, *“Sao mình phải lo lắng xem anh ta có hạnh phúc hay không chứ?”*

Cỗ xe tăng tốc khi nó xuống dốc. Serena nhìn ra ngoài cửa sổ và thấy mặt trời đang lặn xuống và bầu trời vàng rực bởi hoàng hôn.

“Chúng ta sắp đến nơi chưa?” nàng hỏi.

“Cô sẽ thấy Mandrake trong chốc lát nữa thôi,” hầu tước Vulcan trả lời.

Serena không bao giờ quên được cái nhìn Mandrake lần đầu tiên. Phần giống lâu đài, phần giống biệt thự, mái nhà và các ống khói của nó in bóng lên nền trời vàng ối. Hàng trăm ô cửa sổ phát ra những tia vàng chào mời lấp lánh trong buổi chiều tà còn phía trước, phía dưới và bao quanh nó là biển, một khối chuyển động của vàng đang tuôn chảy. Nó quá chói lọi đến mức nàng phải nhắm mắt trước vẻ đẹp lấp lánh của nó. Khi nàng mở mắt, Mandrake đã lờ mờ hiện ra gần hơn - quá rộng lớn, quá đáng sợ và quá ấn tượng đến mức nàng cảm thấy mình tầm thường và e sợ.

Nàng nghe tiếng hầu tước vắng bên cạnh:

“Ngôi nhà vốn được xây để làm công sự và mỗi thế hệ kế tiếp lại bổ sung cho nó. Dòng họ tôi đã ở đây hàng trăm năm, tất cả họ đều góp phần sửa sang ngôi nhà.”

Anh ta nói rất nhẹ nhàng nhưng lời nói của anh ta đượm vẻ chiếm hữu tự hào không thể che giấu hoàn toàn.

“Anh ta thực sự yêu ngôi nhà,” Serena sắc sảo suy xét, và nàng đã không còn sợ sệt sự trống lẻ và kích thích đồ sộ của nó như trước nữa. Với hầu tước Vulcan, dù là người kỳ lạ nhưng ngôi nhà vẫn là mái ấm như Staverley đối với nàng.

Nàng liếc nhìn mặt biển với những vách đá hùng vĩ lần cuối rồi cõ xe quay vào phía trong, xa rời bờ biển để họ tới gần Mandrake từ phía bắc, xe qua những chiếc cổng có hoa văn bằng sắt và dường như đã đi vào một cái sân bên trong rất rộng. Cỗ xe dừng lại, một người hầu nhảy xuống để mở cửa xe, và giờ đây Serena cảm thấy nổi mệt nhọc mà nàng đã phủ nhận lại đang tràn ngập người. Đó là một chuyến đi dài và thêm nữa nàng cảm thấy thiếu trang bị trước những gì đang chờ đợi. Nàng kéo chiếc áo choàng quanh người và vịn tay vào hầu tước Vulcan khi anh ta đứng chờ để giúp nàng bước xuống.

“Chào mừng cô tới Mandrake,” anh ta nhẹ nhàng nói và nàng ra khỏi cỗ xe, bước xuống khoảng sân lát đá phiến.

Qua một mái cổng có cột trụ, nàng có thể thấy cửa được mở ra và một dãy những người hầu mặc chế phục đang đợi họ bước vào. Trong chốc lát nàng cảm thấy nổi khiếp sợ tràn ngập bên trong, không kịp suy nghĩ và theo bản năng, những ngón tay nàng bám chặt vào tay hầu tước.

“Người hầu gái và con chó đang chờ cô” anh ta nói, và nàng hiểu rằng anh ta đã cho nàng sự an ủi hợp lý nhất khi nói cho nàng hay là nàng không hoàn toàn không có bạn bè.

Nàng mỉm cười biết ơn với anh ta, và để anh ta dẫn nàng đi qua cửa. Những người hầu cúi mình chào, những người theo hầu đỡ lấy mũ và găng tay của hầu tước. Một cái sảnh lớn được thấp bởi hàng trăm cây nến, những cây hoa cảnh to lớn dọc hành lang được trải thảm mềm mại và cảm giác về một giấc mơ kỳ lạ là ấn tượng của Serena khi nàng bước tới. Rồi bỗng nhiên cửa mở vào một căn phòng rực rỡ ánh sáng. Những chiếc rèm nhung màu đỏ treo trên tường màu bạc và xanh lục, những chiếc gương sáng lấp lánh, những bức chân dung khổng lồ trong khung mạ vàng, và thêm nữa là những bông hoa vàng, trắng và đỏ, những ngọn lửa nhấp nhô trong lò sưởi đang chào mời.

“Justin! Ta không nghĩ là con sẽ trở về ít nhất là trong một giờ nữa,” một tiếng la lên, và một người phụ nữ bước ngang qua phòng về phía họ, một người phụ nữ lông lầy và lấp lánh những đồ trang sức trên người. Nhưng mặc cho những viên ngọc lòn lẹt bà đeo, mặc cho bộ váy áo tảo bạo bà mặc, chính khuôn mặt bà mới quá hấp dẫn đến mức Serena chỉ có thể ngớ ngàng nhìn hầu tước phu nhân Vulcan.

Nàng đã ngỡ sẽ thấy một người rất khác biệt, nhưng đầu tiên và trước hết là một người lớn tuổi hơn. Người phụ nữ này gần như tầm tuổi con trai mình, và chỉ khi sự ngạc nhiên thứ nhất rời đi thì người ta mới chú ý thấy những nếp nhăn dưới đôi mắt chuốt mascara và những nếp da trùng xuống chiếc cổ trắng ngà. Thoạt nhìn thì điều đó khó mà ảnh hưởng nổi, khó mà thét lên ngạc nhiên trước một làn da trắng muốt mềm mại như hoa mộc lan và đôi mắt thăm thẳm gần như tím biếc với hàng mi đen huyền và khuôn mặt hình trái xoan đến hoàn hảo của bà, chiếc mũi thanh tú, cặp lông mày sẫm hình cánh cung trên vầng trán vuông, và trùn trên chúng là mái tóc đỏ rực lông lầy đáng kinh ngạc với những lọn cong tự nhiên hai bên thái dương ăn khớp với cặp hoa tai đính kim cương hết sức hợp thời.

“Cái này nghĩa là sao?” bà hầu tước phu nhân hỏi, nói nhanh và nồn nóng: “Lá thư này ta nhận từ con lúc sáng hả? Ta không tài nào hiểu nổi một từ trong đó.”

“Nó nghĩa như nó nói, Mẹ ạ,” hầu tước Vulcan đáp, “và con xin giới thiệu, cô Serena Staverley.”

Lần đầu tiên bà hầu tước nhìn Serena. Bà ta cao lớn nên Serena phải ngược lên. Khi ánh mắt họ gặp nhau, nàng bỗng thấy chấn động, hoặc là sự lĩnh hội, hoặc là sự sợ hãi vụt qua người nàng.

Nếu khuôn mặt hầu tước Vulcan không hề diễn cảm thì khuôn mặt mẹ anh ta lại rất đối lập. Trong đôi mắt bà hầu tước, Serena nhìn thấy sự tức giận và dường như là một sự căm ghét mà cả đời nàng chưa từng gánh chịu. Hai người phụ nữ đứng nhìn nhau trong giây lát rồi bà hầu tước làm một cử chỉ biểu hiện với đôi tay mình.

“Kinh quá! Toàn bộ chuyện này thật là lố bịch, Justin, và con biết rồi đấy.”

“Ngược lại,” hầu tước đáp, “đây là một việc nghiêm túc, Mẹ thân yêu, con phải đề nghị mẹ chấp nhận.”

“Một việc là con sẽ cưới đứa con gái này à?”

Bà hầu tước nói cứ như Serena không hề đứng ở đó.

“Chuyện này vẫn còn chưa quyết định,” hầu tước Vulcan nhẹ nhàng trả lời. “Trong thời gian đó, cô Staverley là khách của chúng ta.”

Bà hầu tước sốt ruột quay đi và lại nhìn Serena.

“Con trai ta thông báo rằng cô và nó được hứa hôn,” bà nói the thé. “Cô là ai và cô gặp nó ở đâu?”

Chuyện bà hầu tước phu nhân hiển nhiên là không hay tại sao nàng bị đưa về Mandrake giúp Serena một thoáng tự tin.

“Con trai bà chắc chắn sẽ giải thích điều đó cho bà, thừa phu nhân,” nàng nhẹ nhàng nói. “Chuyện này không phải do tôi.”

“Nó nói thế là nghĩa làm sao?” bà hầu tước cau kinh.

“Con sẽ kể mẹ nghe mọi chuyện trong lát nữa,” hầu tước Vulcan trả lời. “Lúc này đây cô Staverley đang mệt và muốn nghỉ trong phòng cô ấy.”

Anh bước qua phòng và nhấn chuông bên bệ lò sưởi. Gần như ngay lập tức, như thể đang đợi triệu tập, một người hầu xuất hiện.

“Bà Matthews đâu?” hầu tước sẵng giọng hỏi.

“Bà ấy ở đây, thưa hầu tước.”

Người quản gia bước vào phòng, bộ váy dài bằng lụa đen của bà sột soạt theo bước đi, tóc bà được cuộn dưới chiếc mũ màu trắng.

“Buổi tối tốt lành, bà Matthews.”

Người quản gia nhún người chào.

“Tôi hi vọng hầu tước mạnh khỏe”

“Đủ tốt. Vui lòng dẫn cô Staverley tới phòng cô ấy và đảm bảo mọi thứ cô yêu cầu.”

“Chắc chắn rồi, thưa hầu tước. Mời cô theo lối này, thưa quý cô?”

Người quản gia lại nhún gối chào lần nữa, và Serena đi cùng bà ta, thấy một khoảnh khắc cực

kỳ cô đọc khi nàng đi vào trong sảnh lớn. Họ đi lên gác, không dừng ở tầng thứ nhất mà đi lên tầng hai và đi dọc những hành lang quanh co kỳ lạ.

“Chúng ta đang ở nơi cổ nhất của tòa nhà,” Bà Matthews giải thích khi các hành lang hẹp dần lại và họ bước xuống vài bước rồi lại leo lên hai hay ba bước nữa để thấy được mặt bằng của tầng lầu. “Hầu tước phu nhân cho rằng cô sẽ thoải mái ở trên này hơn.”

Bà nói với điệu bộ lập lờ và Serena biết, cứ như cô được nói trắng ra là hầu tước phu nhân đã chọn cho cô gian phòng khách tệ nhất thay vì cái tốt nhất.

“Cô có góc ngắm biển rất đẹp, thưa cô,” người quản gia nói khi bà mở một cánh cửa, Serena nghĩ bà lo âu xoa dịu ai đó rõ ràng là khách quý của hầu tước, nếu không phải của mẹ anh ta.

Serena đã sẵn có câu trả lời, nhưng từ ngữ tuột khỏi tâm trí nàng khi nàng thoát thấy Eudora mở một va li bên bàn trang điểm và Torqo lao về phía nàng với cái đuôi vẫy vẫy đầy kích động và những móng chân to lớn của nó cứ vờn lên vờn xuống như một con cún con đang hứng khởi.

“Ôi, Eudora, tôi rất vui được thấy bà,” Serena nói, “và cả mày nữa, Torqo. Nó chịu đựng chuyến đi thế nào?”

“Với sự kiên nhẫn đáng ca ngợi, cô Serena,” Eudora cứng nhắc trả lời, và Serena biết cái kiểu giọng đó là có chuyện gì đó không ổn.

“Nếu cô có cần bất cứ cái gì, thưa cô,” Bà Matthews vừa đi ra cửa vừa nói, “xin cô vui lòng rung chuông chứ? Tôi hi vọng cô hiểu cho là người hầu sẽ mất một lát để đáp lại vì căn phòng này hơi xa, mặc dù như tôi đã giải thích là góc nhìn ra biển của nó rất đẹp.”

“Tôi chắc chắn là tôi sẽ rất thoải mái, cảm ơn bà,” Serena trả lời và khi cánh cửa đóng lại sau lưng người quản gia, nàng chạy ngang qua căn phòng, Torqo dưới gót nàng, và nàng vòng tay quanh người Eudora. “Tạ ơn chúa là bà ở đây! Thật là một ngôi nhà đáng sợ, nó quá to lớn!”

“Còn hơn thế ấy,” Eudora trả lời bằng giọng thâm trầm. “Nó không thân thiện.”

“Tôi biết,” Serena đáp. “Tôi cam đoan với bà, tôi không hề được mẹ của hầu tước chào đón.”

“Tôi mới chỉ ở đây một lát,” Eudora nói, “nhưng ngay lập tức tôi cảm thấy có điều gì không ổn.”

“Họ cho tôi căn phòng này thật là bất lịch sự.”

“Tôi đã ngờ điều đó ngay khi họ đưa tôi lên đây và chiếc giường chưa được sử dụng tới hàng năm rồi. Tôi đặt tay lên nó, cảm thấy ẩm ướt nên hỏi xin gạch sưởi. Họ không có lò sưởi để thông, ống khói thì bị bịt.”

Serena nhìn quanh căn phòng. Nó được ốp gỗ sồi màu sẫm, trần nhà thì thấp và hơi u ám; nhưng nó cũng tốt như bất cứ căn phòng nào ở Staverley và đồ đạc bằng gỗ sồi nếu như lỗi mốt thì cũng cổ xưa và chắc chắn là có giá trị.

“Sao lại lo về căn phòng chứ?” nàng hỏi. “Quý bà đó không muốn tôi và đã kiếm được cách khá hay để thể hiện sự không thích của mình. Sao chúng ta phải quan tâm?”

“Tôi quan tâm cho cô,” Eudora nói.

Serena nhanh chóng cười với bà.

“Bà là một người đáng mến, Eudora, nhưng bà không thể đấu tranh mãi cho tôi, giờ tôi đã lớn rồi.”

“Tôi sẽ tiếp tục nếu tôi còn có thể,” Eudora lẩm bẩm.

“Vâng, tôi biết bà sẽ,” Serena đáp, “nhưng bà lo lắng quá nhiều. Trông bà mệt mỏi quá. Chuyển đi có tệ không?”

Nàng biết Eudora thường bị đau khi bị xóc nảy trong xe ngựa.

“Cũng không quá đau,” Eudora trả lời. “Người hầu của ngài hầu tước rất tử tế đã cho tôi một chiếc gối đệm lưng. Tôi đã kết bạn với anh ta; hi vọng anh ta có thể giúp ích được gì.”

“Tôi vui là chúng ta có bạn ở nơi này,” Serena mỉm cười.

Nàng đã nói thật lòng, vì Eudora có rất ít bạn và nhiều thù. Giờ đây người phụ nữ bé nhỏ ấy lại gần nàng và giọng bà nhỏ lại thì thầm.

“Anh ta cảnh báo với tôi về bà hầu tước phu nhân. Cô cần phải thận trọng.”

“Về cái gì?” Serena hỏi.

“Anh ta cảnh báo tôi,” Eudora lặp lại, “nhưng từ lúc tôi tới căn nhà này tôi chẳng cần cảnh báo gì nữa. Ở đây... có sự xấu xa.... và nguy hiểm.”

Serena chặn tay lên tai.

“Dừng lại, dừng lại, Eudora. Tôi không thể chịu đựng hơn nữa. Đã có một ngày cực kỳ xáo trộn và tôi rất mệt.”

Trong giọng nàng có tiếng nước mắt, và ngay lập tức Eudora bước tới bên nàng thốt lên những âm thanh nhẹ nhàng như gà mái mẹ lục cục với lũ gà con.

“Rồi, rồi, bé yêu của tôi, cô mệt rồi, và tại sao cô lại phải để cái đầu xinh xắn của mình lo lắng về những chuyện như vậy chứ. Torqo và tôi sẽ chăm lo cho cô. Giờ cô ngồi xuống bên lò sưởi và tôi sẽ tháo giày cho cô. Đưa mũ cho tôi, và giờ, găng tay của cô nữa.”

Serena để bản thân mình tiến đến bên lò sưởi, lòng biết ơn giây phút Eudora bỏ quên sự ủ ê của bà để làm một việc thiết thực hơn cho nàng. Sau cùng khi nàng tuột bỏ bộ váy đi đường và ngồi quấn mình trong chiếc khăn cashmere mềm mại, nhắm nháp từng ngụm sữa ấm nóng Eudora đưa cho, nàng thư giãn và cảm thấy dễ chịu hơn.

“Bữa tối sẽ có lúc tám giờ,” Eudora nói. “Tôi đã la lên rằng nó muộn theo một và họ nói là mọi thứ vẫn rất được cập nhật ở đây. Có gần ba mươi vị khách sẽ dùng bữa tối nay.”

“Ba mươi!” Serena la lên. Eudora gật đầu.

“Người hầu của hầu tước nói với tôi chuyện này vẫn diễn ra hàng đêm. Một số người đến ăn tối và một số tới muộn hơn, rồi họ chơi bạc tới lúc sáng sớm.”

“Đánh bạc? Ở đây? Ở Mandrake?” Serena kêu lên. “Vâng, người hầu kể với tôi rằng bà hầu tước nghĩ hơi khác. ‘Bà ấy sống vì nó,’ anh ta nói vậy.”

“Lạ làm sao!”

“Có đủ kiểu chơi,” Eudora tiếp tục. “Lúc không chơi thì họ khiêu vũ.”

Serena thở dài.

“Tôi sẽ rất bối rối, vì bà biết đấy, Eudora, tôi mới ghét những trò chơi kỹ xảo làm sao, và dù sao thì tôi cũng chẳng có tiền để đánh cược.”

“Là một điều hay nếu cô hỏi tôi,” Eudora chua cay nói, “cho tổng số tiền được trao đổi mỗi đêm. Người hầu của hầu tước kể với tôi về nữ công tước Dover đã mất sáu nghìn bảng đêm nọ như thế nào. Một quý ông, tôi quên mất tên, cược cả cỗ xe và ngựa của ông ta rồi khi mất sạch suýt phải cuộc bộ về nhà nếu như không có một vị khách thương tình.”

“Trời ơi,” Serena kêu la, “Đúng là điều hay khi chúng ta chẳng có gì để mất, Eudora.”

“Đây không phải là nơi hợp với cô,” Eudora quan ngại đáp lời.

Lo sợ Eudora lại lần nữa bộc lộ những tiên đoán của mình, Serena cố gắng thay đổi chủ đề.

“Cánh cửa kia dẫn tới đâu?” nàng hỏi, chỉ tay về cánh cửa nhỏ bằng gỗ sồi ở phía bên kia của căn phòng.

“Người ta bảo là chúng ta có thể sử dụng nó làm phòng chứa đồ,” Eudora trả lời. “Nó là một tháp canh nhỏ lạ lùng.”

Bà mở cánh cửa và Serena nhìn thấy một căn phòng gần như hình tròn với các cửa sổ nhỏ nổi rõ.

“Kỳ lạ làm sao!” nàng kêu lên, và bước ngang qua phòng nhìn ra cửa sổ.

Trời đã tối và đêm đã buông xuống, nhưng vẫn còn vầng sáng mờ phía mặt biển, những ngôi sao đã thấp sáng bầu trời. Phía dưới, Serena có thể thấy đường bao của các khu vườn kín cổng cao tường bị kết thúc đột ngột nơi vách đá nhào xuống mặt biển.

“Nó đẹp quá,” Serena thầm thì, nhưng giống như nàng cần thuyết phục bản thân hơn là bộc lộ sự thuyết phục.

“Quay lại lò sưởi đi,” Eudora nói, “cô sẽ bị cảm lạnh mất.”

Serena đóng lại cánh cửa tháp canh phía sau lưng.

“Phần này của ngôi nhà chắc phải thuộc về một tòa lâu đài cổ,” nàng nói. “Ở đây rất im ắng. Tôi chỉ hi vọng không có quá nhiều ma.”

“Không phải ma trong ngôi nhà này làm tôi sợ,” Eudora đáp lời.

Ngay lúc đó, Torqo ngóc đầu dậy và gầm gừ trong cổ họng.

“Chuyện gì thế, Torqo?” Serena hỏi, rồi cảm thấy lông trên cổ con chó dựng đứng lên dưới tay nàng. Nó lại gầm gừ.

“Có ai đó đang tới,” Eudora nói.

Giây phút đó họ nghe thấy tiếng bước chân đi xuống hành lang và một lát sau là một tiếng gõ

cửa khô khốc. Eudora đi ra mở cửa, nhưng trước khi bà tới đó thì cánh cửa đã bị đẩy tung ra và nữ hầu tước phu nhân bước vào trong. Trong căn phòng nhỏ, thấp trần, nhìn bà lại còn cao lớn hơn lúc ở trong phòng khách lớn rất nhiều, những đồ trang sức lấp lánh, bộ váy áo bó sát người và trẻ nải làm bà quá lạ như đến từ thế giới khác

Serena nhanh chóng đứng dậy và nhún gối chào. Nữ hầu tước đứng đó một lát như lĩnh hội hết mọi chi tiết của căn phòng và những người đang sống ở đó, rồi bà chỉ chiếc can bằng ngà có cán nạm ngọc vào Torqo.

“Con chó này không được ngủ trong nhà,” bà nói the thé.

“Nó quen ngủ trong chuồng, thưa phu nhân,” Serena đáp, “nhưng nó luôn luôn ở cùng tôi trong ngày.”

“Từ giờ trông nó cư xử cho phải phép,” bà hầu tước đáp lời, “hoặc nó phải ở trong chuồng. Nó quá to để ở trong nhà.”

Trước khi Serena có thể đáp lời bà bảo Eudora. “Ta muốn nói chuyện với cô chủ người. Ra ngoài đợi.”

Eudora rời khỏi phòng. Bà nhún mình chào hầu tước phu nhân, thân hình dúm dó của bà là sự tương phản lạ lùng với hình dáng xinh đẹp, oai nghi cao lớn hơn kia.

“Ngồi xuống,” hầu tước phu nhân bảo Serena khi chỉ còn hai người, rồi ngồi lên một chiếc ghế đối diện bên lò sưởi. “Ta đã nói chuyện với con trai ta. Nó kể với ta về hoàn cảnh lạ lùng mà các người gặp nhau. Ta hiểu từ nó rằng khi nào cô kết hôn cô sẽ được một khoản thừa kế tám mươi ngàn bảng. Có đúng không?”

“Đó là tổng số tiền ông tôi để lại trong quỹ ủy thác cho tôi,” Serena trả lời.

“Đó là một gia tài... nhưng cũng không phải là cực kỳ lớn như nhiều gia tài,” bà hầu tước miễn cưỡng nói.

Serena chờ đợi, không hiểu bà có ý gì khi nói câu đó.

“Con trai ta muốn cô ở lại đây,” bà hầu tước tiếp tục sau giây lát ngừng lại, “ít nhất là lúc này. Cô cần hiểu là việc dời đến của cô hơi làm ta ngạc nhiên. Justin đã luôn là kẻ độc thân công khai. Nó đã thề là nó không bao giờ lấy vợ.”

“Tôi hiểu,” Serena nói, và nàng ngờ rằng điều đó phần nào là một cách biện hộ và nàng chắc rằng hầu tước Vulcan đã cố tình làm như vậy.

“Con trai ta mong muốn lúc này sẽ không sắp đặt chuyện gì cho việc hôn sự của cô,” bà hầu tước nói. “Đó là ước muốn của cô hay nó thế?”

“Tôi chỉ có thể phát ngôn cho bản thân,” Serena lặng lẽ nói. “Tôi không có ước muốn kết hôn với ai đó tôi mới gặp lần đầu ngày hôm qua.”

“Tám mươi ngàn bảng,” bà hầu tước nhắc lại, cứ như đang tự nói với chính mình. “Đó không phải là một khoản tiền lớn và chưa phải cùng lúc...” Bà nhún vai. “Dù sao cũng không có lý do gì mà chúng ta đưa ra quyết định ngay. Hơn nữa, ta sẽ không giới thiệu cô với các vị khách của ta như là vợ chưa cưới của con trai ta. Ta nghe cả London đồn đại về món cược, nhưng chúng ta ở Mandrake không cần bận tâm tới những chuyện ba láp đó. Cô sẽ là một người khách bình thường trong ngôi nhà của ta. Cô hiểu chưa?”

“Tôi không có mong muốn ở vị trí nào khác,” Serena trả lời, phần nộ với giọng điệu của bà hầu tước.

“Đó là tất cả những gì ta muốn nói,” bà hầu tước nói và đứng dậy. Bà đứng một lúc trước lò sưởi, tựa vào cây can bằng ngà, lửa lập lòe trên những chiếc nhẫn kim cương và lục bảo cỡ bự ngự trên các ngón tay dài của bà.

“Cô đang có tang,” bà nói cộc lốc. “Chúng ta không được quên điều đó.”

“Tôi không quên điều đó,” Serena đáp lại nhẹ nhàng.

Bà hầu tước nhìn nàng và không nói gì, nhưng Serena cảm thấy trong đầu bà có ý gì đó, một ý nghĩ đang hình thành mà bà chưa sẵn sàng bộc lộ, bà ta mới đẹp làm sao và cũng đáng sợ làm sao! Khi bà ta còn trẻ, chắc hẳn bà đẹp không ai sánh kịp, và ngay giờ đây sắc đẹp của bà cũng gần như vô song đền bù cho cái không khí bà ta tạo ra không phải là vẻ yếu kiêu mà là cái gì đó còn hơn cả tai họa.

“Số tiền đó là của con, bé con,” bà đột ngột nói, “tám mươi nghìn bảng... Con chắc chắn là con không rút được khoản nào khi con chưa kết hôn sao? Con cần dùng tiền cho... mua sắm đồ đạc mang về nhà chồng, rồi các chi phí khác.”

“Tôi e rằng, thưa phu nhân, tôi không có khả năng động vào một chút nào trong số đó cho tới khi kết hôn.” Serena trả lời.

Thật kỳ lạ, nàng nghĩ, khi bà hầu tước, được dát bằng hàng nghìn bảng ngọc ngà lại có thể quá quan tâm tới món hồi môn tí xiu của nàng. Bà hầu tước làm một điều bộ nôn nóng. “Vậy thì chúng ta phải đợi,” bà nói. “Ta đã, dĩ nhiên, chỉ nghĩ về tiện nghi cho con. Thật khó để sống mà không tiền bạc, có lẽ con cũng nghĩ đến điều đó rồi.”

“Vâng, tôi cũng phát giác ra điều đó,” Serena nói với một nụ cười bất chợt, nhưng nàng tự hỏi tại sao các khó khăn tài chính của nàng trong quá khứ lại có thể được bà hầu tước đang sống trong ngôi nhà to lớn này với khoản thu nhập dường như vô tận để tiêu dùng cho các khoản xa xỉ và tiện nghi của lối sống vương giả ấy quan tâm thấu hiểu.

“Ta sẽ về để cô thay đồ cho bữa tối,” bà hầu tước nói sau một lúc khó chịu ngừng lại nữa. “Chúng ta sẽ gặp cô ở phòng khách Bạc. Khi cô xuống đó, sẽ có một người hầu ở đầu Cầu thang lớn dẫn cô đi.”

“Xin cảm ơn phu nhân.”

Serena chào và bà hầu tước đi ra khỏi phía cửa. Trong giây lát bà bị đóng khung ở đó giữa bóng tối của các tấm gỗ ép và gương mặt đẹp của bà được trù lên bởi mái tóc màu lửa tạo nên một bức tranh thật hấp dẫn; và vẫn còn một điều gì khác, một điều gì đó khó chịu, điều gì đó làm Torqo cứ găm giữ trong cổ họng ngay từ khi bà bước vào phòng. Giờ bà nghe thấy nó.

“Nhớ cho con chó ngủ trong chuồng,” bà nói và bước đi.

Serena rùng mình và quay về phía lò sưởi. Khi Eudora bước vào nàng giật mình cứ như nàng e ngại rằng bà hầu tước quay lại.

“Ôi, là bà, Eudora,” nàng nói với giọng nhẹ nhõm.

“Vâng, chỉ có tôi thôi,” Eudora đáp lời.

Serena biết mà không cần hỏi xem Eudora cảm thấy gì, và cùng lúc người đàn bà dúm đó ấy cũng chẳng có gì để nói. Serena thay đồ trong yên lặng, khoác lên người chiếc váy trơn muslin màu trắng. Khi nàng sẵn sàng, Eudora sửa sang mái tóc, nàng nhìn hình mình trong gương và bật cười.

“Một người họ hàng nhà quê!” nàng thốt lên. “Nhưng thế thì sao? Không ai thèm nhìn tôi khi người ta trông thấy vẻ lộng lẫy của bà hầu tước.”

“Cẩn thận với bà ta,” Eudora nhẹ nhàng nói.

“Bà ấy chẳng thể hại tôi,” Serena trả lời. “Tôi sợ bà ta và bà cũng thế, Eudora, nhưng bà ta thực sự không thể hại chúng ta. Bà ấy ghét việc tôi ở đây, rõ là như thế; nhưng tại sao chúng ta lại phàn nàn khi chúng ta thích ở nhà hơn nhiều?”

“Bà ấy nguy hiểm,” Eudora nói thầm.

“Sao bà ấy có thể?” Serena hỏi, gần như với chính mình hơn là với Eudora. “Hiển nhiên là bà ấy muốn lấy tiền của tôi và hất bỏ tôi. Có lẽ ngài hầu tước cũng nghĩ điều tương tự. Ôi chao, chúng ta biết điều đó là không thể, không thể thực hiện được. Hoặc là họ phải tha cho tôi và số tiền, hoặc là học phải chấp nhận cả hai. Ôi Eudora, giả như ông tôi biết được ông đã để lại cho tôi một khoản thừa kế nặng như đá đeo trước cổ!”

“Cô còn chưa kết hôn,” Eudora nói.

“Không, có vẻ tôi cũng sẽ không phải nếu như bà hầu tước có ý định làm hay nói gì về điều đó.” Serena phản ứng. “Tôi nghĩ bà ấy sẽ sung sướng khi hất bỏ cả tôi lẫn tám mươi nghìn bảng.”

“Đừng có tin ai trong ngôi nhà này,” Eudora khuyên nhủ.

“Ngoại trừ bà,” Serena nói với một nụ cười, “và Torqo. Hãy tìm một nơi để chịu cho nó ngủ và chú ý cho nó được ăn và có một bát nước sạch. Sáng mai hãy mang nó đến cho tôi trước tiên. Tôi sẽ hạnh phúc hơn nếu được ngủ cùng nó.”

“Tôi cũng thế, nhưng tôi ở phòng bên. Họ muốn cho tôi lên tầng áp mái, nhưng tôi nói là nếu tôi không được ngủ gần cô, tôi sẽ ngủ trên sàn nhà.”

“Ôi, Eudora, bà thật là niềm an ủi của tôi,” Serena kêu lên.

Nàng vòng đôi cánh tay trẻ khỏe quanh người Eudora và cúi gương mặt đáng yêu của mình xuống má người đàn bà lớn tuổi đầy nếp nhăn và héo hắt.

“Eudora thân yêu, thân yêu!”

Trong giây lát nàng giữ chặt lấy bà và với nỗi sợ hãi của mình, nàng cảm thấy thân hình khô héo ấy run rẩy lấy bối dưới cái ôm của nàng.

“Tôi sợ, tôi sợ,” Eudora nói với giọng khàn lại.

“Không, không, bà không sợ đâu. Chúng ta ổn cả mà. Tôi hứa với bà chúng ta ổn cả,” Serena cam đoan nói. “Chúng ta ở đây cùng nhau, và không có mối nguy hại thực sự nào có thể xảy đến với chúng ta... không trong những ngày này.”

Eudora không nói nữa còn Serena hôn chúc bà ngủ ngon rồi quay xuống gác. Đến cửa phòng,

nàng quay đầu nhìn lại. Eudora đang đứng bên bàn trang điểm. Lưng bà quay lại với Serena nhưng khuôn mặt được phản chiếu trong gương và Serena thấy nó nhăn nhó biến dạng vì một nỗi sợ hãi quá sức biểu hiện.

Chương 5

Hariet, hầu tước phu nhân Vulcan, đẩy chiếc gương mạ vàng ra xa một cách thô bạo.

“Quý thật, sáng nay trông ta thật xấu xí,” bà nói; “ta không muốn để ý bản thân nữa, mụ kia.”

Người hầu gái lui khỏi chiếc giường, mang cái khay trên đặt chiếc gương và lược cũng như bàn chải nam vàng, đính kim cương mà bà hầu tước vừa sử dụng ra. Ở phía kia của chiếc giường là một thằng bé da đen bé tẹo, mặc bộ quần áo bằng lụa và sa tanh bóng bảy, đầu đội khăn xếp đính lông công đang giữ chiếc khay trên đựng một tách sô cô la.

“Sôcôla làm ta phát ốm,” bà hầu tước nóng nảy nói. “Mang cho ta chút rượu mạnh, nhóc con.”

“Phu nhân mới nói hôm qua là người thề sẽ từ bỏ rượu mạnh vào buổi sáng,” người hầu gái quay lại từ phía bàn trang điểm nhận xét.

“Ta còn uống gì khác được, mụ kia, khi ta cảm thấy buồn ngủ và đau đầu. La, nhưng đêm qua quả là một đêm mệt nhọc. Ta đã hai lần thắng được một nghìn guinea [g](#) trong một lần gọi rồi lại mất trắng.” Có một tia sáng lóe lên trong mắt hầu tước phu nhân còn giọng bà, nặng nề và mệt mỏi phải đợi một lúc để lấy lại nhịp du dương rõ ràng thường lệ của nó, rồi bà sụp xuống đồng gối trên chiếc giường lớn. “Nhưng có ích gì? Vận may đang chống lại ta. Ta phải nói chuyện với bà Roxana, nhưng trước tiên hãy thông báo cho hầu tước là ta muốn gặp nó.”

“Tôi nghĩ ngài hầu tước ra ngoài cưỡi ngựa,” người hầu gái trả lời.

“Sao sớm thế? Ờ, kiểm tra cho chắc chắn, đồ đàn độn, và nếu nó chưa trở lại, hãy báo nó đến gặp ta ngay khi nó quay về.”

“Dạ rõ, thưa phu nhân.”

Người hầu cúi chào rồi đi ra phía cửa, ngay lúc đó thằng bé da đen lại bước vào. Trên chiếc khay bạc giờ là chai rượu mạnh và một quả cầu thủy tinh. Thằng bé đưa nó cho bà hầu tước người đang nôn nóng giật lấy và tu hết nửa chai. Bà hớp rượu, ho rồi lại uống thêm một hớp chất lỏng bỏng cháy đó.

“Tốt hơn rồi!” bà kêu lên. “Với tất cả những lời rên rỉ của mụ, Martha, cái này đáng giá cả trăm thứ thuốc và phải gọi nó là thuốc cải lão hoàn đồng. Ta bắt đầu cảm thấy trẻ trung lại rồi.”

“Dạ, nhưng được bao lâu, thưa phu nhân?” người nữ hầu chanh chua trả lời và đi ra khỏi phòng trước khi bà hầu tước có thể đáp lại.

“Mụ gà mái già nanh nọc,” bà hầu tước nói và hớp thêm một ngụm rượu. “Mụ ta đã ở với ta quá lâu rồi, sự thật là thế đó.”

Bà nhặt chiếc gương nhỏ đang nằm trên giường trải ga bằng ren và nhìn chăm chăm vào bóng hình phản chiếu trong gương. Thằng bé da đen đặt chiếc khay xuống cạnh bà và đi về phía góc phòng nơi nó cúi đợi những mệnh lệnh tiếp theo.

Trong buổi sáng, những tia sáng không thương xót lọt các khung cửa sổ cao, bà hầu tước hết nghiêng mặt sang bên này lại bên kia. Bà chạm vào những nếp nhăn nhỏ xíu nơi góc mắt và nhìn tới khóe miệng mệt mỏi đang trĩu xuống mà có bao nhiêu phần sấp cũng không che nổi của mình. Chỉ có mái tóc của bà, rực lửa và không hề bị nhạt phai là vẫn còn đẹp như hai mươi năm trước, cái thuở bà đang ở thời kỳ sắc đẹp mặn mà nhất. Khi ấy, có vẻ như bà sẽ không bao giờ già đi.

Kết hôn khi mới mười sáu, và cậu con trai được sinh ra sau sinh nhật lần thứ mười bảy là khi nữ hầu tước phu nhân Vulcan bước vào thế giới thương lưu như một cơn bão. Những họa sĩ hoàng gia đã tranh nhau mời bà làm người mẫu, những bài thơ viết về bà, sách viết tặng bà, không có bữa tiệc nào là thành công nếu thiếu bà, và không có chủ nhà nào có thể lờ đi yêu cầu của bà cho dù họ có tức giận đến bao nhiêu.

Harriet xinh đẹp, hơn thế nữa bà còn nhanh nhẹn thông minh và mạnh mẽ, đôi khi hơi thái quá trong cách nói trắng ý định của mình làm cho những người tôn sùng bà thích thú và càng bị biến thành nô dịch. Thành công nối tiếp thành công. Hoàng gia sống động hơn với sự xuất hiện của bà, vinh dự và các tước vị đến với bà và người ta nói rằng bà làm cho các buổi họp hành ảm đạm trong cung điện dễ chịu hơn nhờ sự tươi vui và thông minh của mình.

Không ngạc nhiên gì khi có quá nhiều thành công như vậy đến với bà. Bên cạnh đó, khi mọi người nhớ lại chuyện cũ, trong gia đình bà có dòng máu nổi loạn. Gia đình Rapleys luôn chơi bời phóng đảng, và cha bà, trước lúc ông ta chết trong khi bị lưu đày, đã hai lần bỏ trốn về lục địa sau khi dính vào những chuyện tăng tịu hết sức nhơ nhuốc.

Vào lúc ba mươi tuổi, chuyện tình ái của nữ hầu tước phu nhân Vulcan trở thành lời đàm tiếu của cả London. Mọi người không còn nói về vẻ đáng yêu của bà nữa mà thì thầm về những hờ hênh gần đây của bà hay cái cách bà khoe khoang mỗi kẻ mới bị chinh phục. Thời gian càng trôi qua, mọi việc lại càng trở nên tồi tệ. Đến khi sắc đẹp của bà dần bị lu mờ và dấu ấn của tuổi tác bắt đầu xuất hiện thì bỗng có sự thay đổi kỳ lạ. Nữ hầu tước đã từ lâu trở thành tấm gương cho những gì kỳ quái, ngoại lai, vô tặc, những chuyện ngoại tình của bà, các chuyện giật gân trong hai mươi năm qua đã trở thành truyền thuyết, gần như là truyền thống. Ở tuổi bốn mươi, bà tìm được một người tình mới, một người thu hút hoàn toàn những đam mê và mong đợi của bà mà chưa người đàn ông nào từng làm được. Bà bắt đầu chơi bạc. Trò chơi may rủi ấy cuốn hút bà hơn hết thảy mọi thứ. Và điều không tránh khỏi là bà đã đánh bạc một cách bừa bãi, không kiềm chế, không thận trọng hay có được các giác quan bình thường- giống như cách bà đã sống từ bao lâu.

Sự ám ảnh đối với rõ rệt đến mức nó làm ngạc nhiên ngay cả những ai đã nghĩ họ đã qua thời ngạc nhiên bởi những gì Harriet Vulcan làm. Bỏ qua những người cố gắng giúp bà khôi phục chỗ vị trí của mình trong Hoàng gia, hầu tước phu nhân đánh bạc thâu đêm suốt sáng, thắng và thua những khoản tiền lớn cho đến khi các tờ báo cười vào mặt bà, các bài văn đả kích viết về bà được rao bán trên đường phố, Nhà Vua và Hoàng hậu bị áp lực phải quan tâm tới những gì xảy ra.

Bài Faro bị cấm. Nữ hầu tước cố gắng chơi nó trong mọi cơ hội có được. Công việc của bà ở Hoàng gia bị lơ là. Bà luôn nôn nóng hối hả đi từ ngự phòng đến bàn đánh bạc. Bà không còn lắng nghe những nhà ngoại giao ngợi khen mình hay các nhà thơ đọc những vần thơ mới nhất. Các ngón tay của bà như xoắn lại không kiên nhẫn để nhón lấy những quân bài và bà sẽ phũ các cận thần sang bên, tính nóng vội của bà gây ra nhiều scandal và tạo nhiều kẻ thù hơn bất cứ chuyện tình ái nào bà đã làm xưa kia.

Các quý bà vây quanh Hoàng hậu cuối cùng cũng đã thừa chuyện lên người, và kết quả là Hoàng hậu Charlotte triệu hầu tước phu nhân đến nói chuyện kín. Hoàng hậu nói không thông minh lắm, nhưng ý định của bà là rõ ràng. Hoặc là Harriet phải từ bỏ việc chơi bạc hoặc là

Hoàng gia sẽ sa thải bà. Đó là một tối hậu thư mà hầu tước phu nhân đã giải quyết theo cách rất đặc trưng, vì bà tìm thấy một giải pháp thứ ba cho vấn đề.

Bà từ bỏ Hoàng gia. Bà từ bỏ các vị trí, và thôi không làm Phu nhân theo hầu nữa mà trở về Mandrake. Trong chốc lát cả thế giới thời thượng kinh ngạc không tin chuyện này có thể xảy ra – rồi họ hiểu. Hầu tước phu nhân tạo cho Mandrake một bầu không khí và những điều kiện bà thường hưởng thụ ở London, nhưng không còn hạn chế hay các can thiệp về trách nhiệm đáng khó chịu nữa.

Từ lâu rồi, bà có về thăm Mandrake cùng chồng, người yêu thích miền quê hơn, nhưng chỉ trong các khoảng thời gian hiếm có; giờ thì bà ở lâu dài tại đây, bà bắt đầu dành những khoản tiền lớn để nâng cấp khu nhà. Một năm sau, bà trở thành góa phụ; nhưng khi cậu con trai duy nhất của bà được thừa kế; có vẻ như cũng giống cha mình, anh chẳng từ chối mẹ điều gì. Những kiến trúc sư tài giỏi nhất, những thợ trang trí tinh xảo nhất đã nườm nượp đến từ London để làm gia tăng giá trị cho tòa nhà vốn đã rất giàu tính lịch sử, và khi mọi người đang tự hỏi chuyện gì sắp xảy ra, hầu tước phu nhân mở tung các cánh cửa của Mandrake.

Tiệc tùng được mở khắp các đêm, sau đó các vị khách ở lại để đánh bạc. Tiền đặt cược luôn cao hơn câu lạc bộ hay sòng bạc thời thượng nhất ở London. Một vị khách đến Mandrake sẽ thỏa mãn mọi kiểu chơi bạc có thể, từ lối chơi bài pool nhẹ nhàng cho bốn người hay commerce cho đến các trò kích động hơn và chắc chắn là đắt tiền hơn của bài loo, faro, whist và macao [9](#).

Các căn Phòng Lễ của ngôi nhà to lớn rất thoải mái và đẹp kỳ lạ, đủ để hấp dẫn những tay cờ bạc khó chiều nhất. Thức ăn và rượu thỏa mãn khẩu vị những kẻ sành ăn nhất. Đó là những chuyện mới nhất và lạ lùng nhất đến từ Mandrake. Nó là trung tâm của mọi thứ sáng chói, lấp lánh và táo tợn, trong khi ánh sáng và linh hồn của toàn bộ ngôi nhà là nữ chủ nhân của nó. Lấp lánh, tỏa sáng bởi cả sắc đẹp và trí thông minh của mình, hầu tước phu nhân trở thành Nữ hoàng của Hoàng gia cho một số nhà sử học đã đôi lúc mơ tưởng khi họ phải viết những dòng buồn chán về sự trì độn thần thánh của hoàng gia đương triều.

Mandrake trở thành nơi hội họp của thế giới thời thượng; nhưng nó nhanh chóng chứng tỏ là nơi duy nhất chỉ những người giàu có nhất có thể đặt chân tới. Rồi cũng bắt đầu có những lời thì thầm ác ý rằng hầu tước phu nhân đang trở nên những nhieu. Bà đánh bạc dữ dội khi thua và còn khát bạc hơn mỗi khi thắng; nhưng dù theo kiểu nào thì cũng không ai thoát nổi tay bà nếu họ còn tiền để chơi tiếp. Bà tham lam vô độ, một người đàn bà bị nuốt chửng bởi chính những đam mê của mình.

Đôi lúc một số vị khách tới Mandrake khi quay lại London đã thề sẽ không bao giờ trở lại. Bà hầu tước có lẽ vẫn là một phụ nữ đẹp, nhưng không dễ chịu gì khi nhìn bà thêm khát và rộn ràng trước bóng dáng tiền bạc, việc liên quan không chỉ đến cảm xúc sâu xa của mọi người mà còn tới độ dày của cái ví họ nữa.

Ngài hầu tước mới của Vulcan cũng không được ưa thích lắm, và ngay cả những người thường xuyên đến Mandrake cũng cảm thấy anh không chào đón họ. Các lời đồn đại lạ lùng tăng lên và nhân lên, nhưng vẫn còn một số người sẵn sàng bỏ thời giờ giải trí cho việc đặt cược các khoản tiền lớn. Cũng có những người không còn được chấp nhận tại Hoàng gia nữa. Họ tới Mandrake. Nhiều người phải qua Dover [10](#) tới lục địa, thấy Mandrake, một nơi chỉ cách bờ đông 15 dặm, phù hợp cho việc dành vài ngày để chuẩn bị chuyến hành trình hay hồi phục. Có thừa những vị khách với các lý do cũng đúng đắn như vậy và hầu tước phu nhân Vulcan không bao giờ thiếu đồng minh. Có lẽ thứ duy nhất bà sợ là ý nghĩ sống một mình trong sự mê mông của ngôi nhà to lớn.

Cánh cửa phòng ngủ của bà bật mở, hầu tước Vulcan bước vào. Chàng mặc bộ đồ cưới ngựa, đôi boots da hessian ăn khớp tuyệt hảo với chiếc quần bó có sắc vàng thời thượng nhất, áo khoác

màu nâu sậm được cắt bởi chính người thợ Stulz tài giỏi. “Mẹ cần gặp con à?”

Chàng thông dong bước qua phòng, rồi dừng lại tựa người vào lò sưởi nơi lửa đã được nhóm lên. Chàng đứng nhìn quanh chiếc giường bốn cột cỡ lớn, bên sườn được phủ những chiếc lông đà điểu khổng lồ, nhìn sang những đồ gỗ được chạm trổ và mạ vàng, nhìn vào những chiếc rèm thêu kim tuyến màu xanh sông Nile đang rủ trên các khung cửa sổ.

“Thật là một sự sắp xếp hợp lý,” Chàng tán thành. “Con chúc mừng mẹ.”

“Nó chưa được trả tiền đâu,” bà hầu tước miễn cưỡng đáp.

Mắt hầu tước nheo lại.

“Số tiền lần trước con đưa mẹ,” Chàng nói, “Con đã nghĩ là nó được dành cho việc trang hoàng nhà cửa.”

“Nó chỉ được một phần tư hóa đơn thôi,” mẹ anh trả lời, “và còn việc cày xới mấy khu vườn mới nữa. Bên cạnh đó, thợ may quần áo của ta cũng nài tiền.”

Hầu tước Vulcan lấy hộp thuốc lá ra khỏi túi áo. Chàng có vẻ hoàn toàn thản nhiên nhưng trong giọng có chút cứng rắn khi chàng nhẹ nhàng nói:

“Lúc này con sẽ không đưa cho mẹ thêm nữa.”

“Đứa con gái thì thế nào?”

“Con chưa kết hôn với cô ta.”

Bà hầu tước ngồi nhóm dậy trong giường.

“Lễ cưới không bao giờ được tổ chức, Justin. Ta đã nói với con từ trước và ta lại nói với con là con không bao giờ kết hôn.”

Ngài hầu tước đóng cái hộp thuốc lá với một tiếng lách cách nhỏ.

“Con đã luôn nói với mẹ, Mẹ, rằng con chưa có ý định gì lúc này.”

“Thế sao còn mang con thả nhà quê ấy đến đây? Con khùng rồi, Justin. Nếu chúng ta không thể động đến tiền của nó, thì con nhỏ chỉ như một miếng ăn phải nuôi. Nó sẽ phải đổi mặt với chuyện đó lúc này hay lúc khác, sớm hay muộn. Gửi nó đi ngay lập tức – ngay hôm nay.”

“Gửi đi đâu? Mẹ quên là nhà của cô ấy đã bị chuyển sang cho con.”

Bà hầu tước phác một cử chỉ nóng nảy.

“Chuyện cô ta đi đâu có quan trọng gì với chúng ta? Cái quái quỷ gì khiến con chấp nhận món cược đó vậy?”

“Sự thật là,” hầu tước Vulcan trả lời với một nụ cười thú vị, “Con cũng đã tự hỏi mình câu đó. Con đã gần như chắc rằng mình không thể thắng được món đó. Con đã thắng liên tiếp; theo như luật xác suất thì ông Giles ấy sẽ có thể trả đũa con.”

“Nhưng con đã thắng,” mẹ anh cắt ngang, “con định tiếp tục trò hề đó làm gì? Con nên xóa món nợ cho con bé đó nếu như con chắc chắn không có cách nào đựng vào món tiền ấy.”

“Không có cách nào, đúng như con nghĩ cô bé ấy nói với mẹ.”

“Làm sao con biết? Nó kể là ta đã nói chuyện với nó à?”

“Không, cô ấy không nói, nhưng vì biết được những phương pháp thắng thường của mẹ, Mẹ thân yêu...”

“Ờ, chẳng có lý do tại sao ta lại không nên nói chuyện với con bé, dù sao ta cũng là mẹ con.”

“Không nghi ngờ gì về điều đó.” Hầu tước Vulcan ngọt ngào nói.

Mẹ anh nhìn ngang qua căn phòng sang anh và bỗng nhiên nét mặt bà dịu lại.

“Justin thân yêu, ta biết là ta đã phiền con chuyện tiền nong, nhưng dầu sao đi nữa, con sẽ không định cưới cái con bé, ... trời ơi đất hỡi này chứ?”

Hầu tước thở dài.

“Con đã nói với mẹ quá nhiều. Con không cưới ai hết trong.. lúc này.”

“Vậy gửi con bé đi.”

“Đi đâu?” Anh đưa tay lên chặn một phản ứng sốt sắng trên môi bà hầu tước. “Không, không có ích gì khi nói ‘bất cứ đâu’. Rốt cuộc con cũng có trách nhiệm trong cái chết của cha cô ấy, theo nhiều cách.”

“Justin, ta bực mình vì cái kiểu ngu xuẩn ấy. Con không thể có trách nhiệm với mọi thằng ngốc đi tự vẫn vì thua bài. Đứa con gái đó chắc phải có bà con. Nếu không, hãy nhanh chóng cho nó lấy một thằng nông dân tốt nết nào đó. Khi đó, nó sẽ có khả năng sống với món thừa kế của mình.”

Hầu tước Vulcan mỉm cười.

“Lạ làm sao đó cũng chính là ý tưởng con có trong đầu sau khi gặp cô ấy ở Staverley, mặc dù cũng khó mà tìm được anh chàng nông dân - ở đâu.”

Có sự châm chọc trong giọng chàng khi chàng nói những từ cuối cùng.

“Ta không biết con có ý gì khi nói thế,” bà hầu tước nói, “nhưng ta dám nói là chúng ta sẽ tìm được ai đó cầu hôn cô ta. Cô ta không phải là không có hấp dẫn, nhưng mà trang phục thì thảm hại.”

“Chắc chắn rồi, Mẹ, mẹ có ai đó khắc phục việc ấy chứ?”

Bà hầu tước nhìn chàng.

“Ta thề với con là ta chưa từng nghĩ về chuyện đó. Nhưng, tất nhiên, nó dễ dàng có tác dụng. Ta có một số món đồ hấp dẫn, vải sa, vải phin- một loại vải dệt sọc nổi có thêu hoa lá là thứ mới nhất. Yvette sẽ may cho cô ta. Chúng ta sẽ kiếm cho nó một người chồng, rồi con thoát khỏi trách nhiệm.”

Bấy giờ bà hầu tước mỉm cười, hai mắt bà lấp lánh, trông bà trẻ hơn nhiều so với vài phút trước.

“Thưa cậu, nhưng cậu làm tôi sợ. Tôi đã nghĩ là cậu thích con bé đó.”

Hầu tước Vulcan bước tới phía cửa sổ. Chàng dựa người vào nó, ánh nắng rọi trên khuôn mặt anh, trong chốc lát, trông anh trẻ trung một cách lạ kỳ và ngoan hiền.

“Một ngày nào đó, Mẹ ạ,” chàng nói rất êm ái, “sẽ cần có một người thừa kế cho Mandrake.”

“Một ngày nào đó, dĩ nhiên rồi,” bà hầu tước nôn nóng nói. “Nhưng giờ thì chưa, Justin. Ta không thể chịu đựng được việc trở thành bà nội. Tại sao ư, Eustace nói tối qua rằng trông con giống em trai hơn là con trai ta.”

“Eustace Carrington mới chỉ hai mươi ba,” hầu tước đáp lời. “Hắn là một gã trai trẻ cực kỳ phóng đãng. Con không thể tán dương mẹ về người tình mới của mẹ được.”

“Hắn ta giàu,” bà hầu tước trả treo; rồi bà phá lên cười. “Justin thân yêu, con luôn phản đối những gã đàn ông trẻ tuổi của ta. Ta sẽ không bao giờ quên được con đã đau khổ mức nào khi lần đầu khám phá ra ta có người tình. Ta giờ khó mà nhớ nổi hắn ta là ai. Charles Sherringham hay William Felton? Ta không thể nhớ lại, nhưng ta có thể gọi lại tốt nỗi tức giận của con. Lúc đó con chưa lớn lắm, nhưng con đã nổi giận với ta. Ta buồn cười làm sao!”

“Còn con thì khóc,” hầu tước Vulcan nói.

“Thật sao?” Bà hầu tước nhìn chàng thích thú. “Ta chẳng nhớ nổi con khóc lúc nào kể cả khi con còn bé tẹo.”

“Con đã cẩn thận không để hổ thẹn bản thân trước công chúng.”

“Nhưng con đã khóc vì ta? Ta được tặng bốc rồi đây. Ta ước ta có thể khiến cho con khóc bây giờ.”

Hầu tước cười gằn và đó không phải là âm thanh dễ chịu gì.

“Quá muộn rồi. Con đã cứng rắn lên. Nhưng dù sao, Mẹ ạ, con không thích nghe tên mẹ cặp kè với cái gã quá trẻ ranh đó. Khoảng cách tuổi tác là quá lớn.”

“Tuổi tác! Ta cứ bồn chồn khi con nói về nó. Ta thề là ta e sợ mỗi khoảnh khắc trôi qua. Ta có thể nhìn thấy những nếp nhăn đang hiện ra. Ôi, Justin, giá mà ta trẻ trung mãi mãi.”

Giọng bà thực sự bi ai thống thiết, nhưng con trai bà chẳng tỏ vẻ cảm động gì. Bà hầu tước chộp chiếc gương nhỏ lên và mạnh bạo với lấy chai rượu đang nằm kế bên.

“Rượu không làm cho mẹ trẻ hơn đâu,” hầu tước Vulcan nhắc nhở.

“Nó làm ta cảm thấy trẻ hơn,” bà hầu tước đáp lại, “và đây là thứ rượu rất ngon. Mới uống chỉ một chút...”

Hầu tước Vulcan nắm chặt tay lại.

“Miễn phần chi tiết cho con,” chàng nói gay gắt. “Con đã nói với mẹ từ trước là con không muốn biết.”

Mẹ chàng cười phá lên, sự phẫn chấn của bà đã quay trở lại hoàn toàn.

“Justin yêu dấu! Con thật là kỳ cục! Ta thề là nếu ta không biết rõ con thì ta sẽ nghĩ là con đang

trở nên đáng kính rồi đấy.”

Hầu tước Vulcan bước ngang qua phòng và đứng bên cạnh giường, nhìn xuống bà hầu tước. “Giờ con đi đây,” chàng nói “có rất nhiều điều hay ho cần phải xem xét. Trò múa rối vẫn được tổ chức tối nay như mọi khi chứ?”

“Ý con là – chúng ta đang giải trí hả?” bà hầu tước hỏi. “Nhưng dĩ nhiên! Bà công tước Dover sẽ mang một bầu đoàn đến sau bữa tối và một số sĩ quan từ Barracks cũng sẽ dùng bữa ở đây.” Mặt bà mở to. “Có lẽ, Justin yêu quý, sẽ có ai đó trong số họ chú ý tới con chuột nhà quê bé nhỏ của con. Tối nay nó sẽ được ăn vận đúng cách, mẹ hứa với con.”

“Còn ai khác sẽ tới?” hầu tước Vulcan hỏi.

“La! Nhưng ta không thể nhớ ra,” mẹ anh lơ đãng nói. “Chúng ta sẽ có khoảng ba mươi người tới dùng bữa, ta đoán thế, có thể hơn, và sẽ có khiêu vũ trong Phòng Dài. Nhưng điều ta đang nghĩ không liên quan đến vở kịch. Cầu trời tối nay ta thắng. Ta đã suýt cháy túi trong đêm nọ sau khi con rời đi London.”

Khuôn mặt hầu tước Vulcan tối sầm lại.

“Con đã nói với mẹ rồi, Mẹ, rằng chuyện này không thể tiếp diễn.”

“Đó chỉ là tạm thời,” bà hầu tước nói. “Vận may của ta sẽ thay đổi, có lẽ là tối nay. Ta phải hỏi bà Roxana và xem xem có ngôi sao nào đang chiếu ta.”

“Bà Roxana! Mụ phù thủy đó vẫn ở đây sao?”

Bà hầu tước ngược nhìn anh.

“Ừ, Justin, bà ấy vẫn ở đây. Ta không thể chơi mà thiếu bà ấy được. Bà ấy giúp ta. Không có chỉ dẫn của bà ấy, ta sẽ thua nhiều hơn cả những gì ta được.”

“Vô lý,” hầu tước nói. “Còn con nói với mẹ là con sẽ không cho mụ đàn bà đó vào trong nhà con.”

Hầu tước phu nhân mỉm cười.

“Trong nhà con á, Justin yêu quý?” bà ngọt ngào hỏi.

Con trai bà nhìn bà một lúc lâu, rồi không nói một lời, chàng bước ra khỏi phòng, cánh cửa đóng lại phía sau lưng.

Bà hầu tước vẫn nằm trên gối một lúc trước khi phá lên cười. Một giây sau, bà vỗ tay. Thằng bé da đen chạy ra từ phía góc.

“Bà Roxana! Đưa bà ấy đến đây nhanh,” hầu tước phu nhân ra lệnh.

Nó chạy ngay khi được bảo, và trong lúc thằng bé đi, hầu tước phu nhân uống rượu rồi xoay xoay chiếc nhẫn kim cương to lớn quanh ngón tay sao cho nó hấp thụ ánh sáng mặt trời rồi phản chiếu những tia sáng lóng lánh sắc màu trên đầu bà.

Bà mới nhớ lúc nhận chiếc nhẫn này làm sao. Người đàn ông tặng nó đã yêu bà đến tuyệt vọng. Bà tặng lại ông ta một tấm chân dung nhỏ xíu của mình và ông đã đeo nó quanh cổ cho tới khi chết. Rồi người vợ góa của ông ta trả lại nó cho bà với một mẫu giấy nhắn kiểu cách, lạnh lẽo.

Một người tình mới tuyệt làm sao! Mạnh mẽ làm sao! Say đắm làm sao! Bà cũng yêu ông ta, nhưng không nhiều như bà yêu người tiếp theo.

Ông ta cũng chết rồi. Ông ta bị chết chìm ngoài biển khi đang giương buồm đi tìm kho báu để đặt dưới chân bà. Ôi, vẫn còn những người đàn ông trên đời, và bà vẫn đủ xinh đẹp để cuốn hút họ. Nhưng bà đặt cược cả vận may của mình rằng chẳng có sự hồi hộp ly kỳ nào có thể tìm thấy như tại bàn chơi bạc. Vàng! Đó là thứ hiện giờ bà muốn, và bà rất biết cách để tăng giá trị cho nó một khi nó là của bà.

Hầu tước phu nhân mỉm cười với mình một cách bí ẩn. Có ai đó bước vào trong phòng. Bà quay đầu lại và thấy Roxana – với mái tóc màu đen – chiếc mũi khoằm to và đôi mắt sẫm màu gian xảo – trông hệt như bà ta – một người đàn bà gipsy. Bà hầu tước đã thấy Roxana ở trong một căn phòng ở Bond Street 11 nơi bà ta đang nhanh chóng trở thành một thứ mốt. Các quý bà, đeo chàng mạng để che giấu thân phận, leo lên những bậc thang hẹp và tối tăm để xin ý kiến của Roxana về chuyện tình ái của họ. Những quý ông cũng thông dong đến từ các sòng bạc để hỏi xem những ngôi sao nào giúp ích cho họ đêm đó. Bà ta đã đoán đúng một cách đáng ngạc nhiên những chuyện hầu tước phu nhân có liên quan, và Harriet không khó khăn gì mua chuộc bà ta rời khỏi Bond Street để về Mandrake.

Những người hầu ghét bà ta. Họ cũng khiếp sợ bà, bà thường sử dụng một vài phương thức kỳ lạ để thay đổi bầu không khí trong căn phòng ngủ đẹp đẽ, trần cao thành một nơi tối tăm ẩm thấp, có hơi hướng phương đông, mà những người bước vào sẽ ngỡ do một ảnh hưởng siêu nhiên nào đó.

Thằng bé da đen đưa bà ta đến căn phòng, đóng cửa lại sau lưng bà rồi hối hả chạy tới góc của nó với nỗi sợ hãi nào đó. Hai mắt nó đảo tròn và hiển nhiên là nó vẫn đang sợ hãi. Bà hầu tước không quan tâm đến cảm giác của thằng bé. Bà đón chào bà Roxana với một nụ cười và đưa tay ra cho bà ta hôn.

“Sáng nay sức khỏe của phu nhân, nữ hoàng của tôi, thế nào ạ?” người đàn bà gipsy hỏi.

“Mệt mỏi,” hầu tước phu nhân trả lời, “nhưng rượu cứu rồi ta.”

Mắt người gipsy dán vào chiếc chai.

“Bà có muốn một chút không?” hầu tước phu nhân hỏi.

“Để sau, để sau,” Roxana nói, “trước tiên chúng ta nói về người. Tối qua người thắng chứ?”

Hầu tước phu nhân lắc đầu.

“Tôi đã báo trước là người không nên chơi,” người gipsy nói. “Các ngôi sao không tốt cho bà lúc này. Người phải chờ đợi, người phải kiên nhẫn. Người sẽ thấy khó khăn, nữ hoàng của tôi, nhưng đừng lo lắng, vận may của người sẽ thay đổi, rồi người sẽ vui vẻ và hạnh phúc và nhớ những lời Roxana già nua này nói.”

“Bà có nghĩ là vận may của ta tối nay sẽ thay đổi không?” hầu tước phu nhân háo hức hỏi. “Nhìn vào các quân bài của bà đi. Ta cần tiền.”

Người đàn bà gipsy lôi ra một hộp các quân bài lớn, bóng nhẫy từ đâu đó trong các nếp gấp của trang phục không ra hình thù gì của bà. Bà ngồi xuống một chiếc ghế đầu thấp bên cạnh giường.

“Còn có cả chuyện khác nữa,” bà hầu tước nói. “Có một cô gái ở đây. Ta muốn tham khảo ý bà

về tương lai của cô ta.”

“Quý cô bé nhỏ mà hầu tước đã đưa về ư?” Roxana hỏi.

Hầu tước phu nhân liếc nhìn bà và không nói gì về việc Roxana đã biết về Serena. Chuyện không có gì đáng ngạc nhiên. Không có điều nào xảy ra trong ngôi nhà mà bà ta không biết. Harriet cho rằng bà đã cho bà ta dò xét những người hầu hay nói cách khác đó thực sự là việc làm sáng suốt.

“Đọc lá bài của cô ta cho ta nghe,” bà yêu cầu.

Người đàn bà gipsy lắc đầu.

“Roxana này không thể làm được chuyện đó nếu không có mặt cô ấy. Các lá bài phải biết cô ấy, cô ấy phải chạm vào chúng.”

“Thế thì chúng ta sẽ cho gọi cô ta,” bà hầu tước nói. “Ta cũng phải nói chuyện với cô ta về vấn đề khác nữa. Rút các lá bài của bà ra cho ta, Roxana, và hãy cầu nguyện rằng chúng sẽ tốt đẹp.” Vừa nói, hầu tước phu nhân vừa kéo dây chuông lớn bên giường bà. Một lát sau, người hầu gái bước vào. “Ta muốn nói chuyện với cô Staverley,”

“Dạ vâng, thưa phu nhân.”

Người hầu gái nhìn người đàn bà gipsy đang trải những lá bài trơn nhẵn ra sàn và khịt mũi, rồi bà ta lại rời khỏi căn phòng.

Hầu tước phu nhân cười.

“Martha tội nghiệp, mụ ta không ủng hộ bà và việc ta đánh bạc với uống rượu. Thực tế thì tất cả các mối quan tâm và hành động của ta đều bị mụ ấy chỉ trích, mụ ta còn nghĩ là mụ ấy có đặc quyền bộc lộ sự phản đối. Nhưng mà ta không làm được chuyện nếu thiếu bà, Roxana; bà sẽ không rời bỏ ta chứ?”

Người đàn bà gipsy ngược lên nhìn phu nhân, thấy nỗi sợ trong giọng nói.

“Liệu tôi có muốn rời bỏ người không, hỡi phu nhân, nữ hoàng của tôi?” bà ta nói ngọt xớt và thêm: “Nếu người thắng tối nay, liệu người còn nhớ Roxana tội nghiệp của người, kẻ mang may mắn đến cho người không?”

“Có, tất nhiên là ta có nhớ,” hầu tước phu nhân nói. “Không phải ta đã gửi cho bà hai mươi lăm guinea trong lần thắng trước của ta sao? Tối nay sẽ là ba mươi... nếu ta thắng. Nói ta xem, bà nhìn thấy điều gì?”

Roxana uốn cong mấy lá bài.

“Cũng khó nói; các ngôi sao cho phu nhân đang mọc, nhưng chúng chưa lên tới thiên đỉnh. Người có thể thắng, duy chỉ một dùm đồng vàng. Có một người đàn ông tới ngôi nhà – rất tầm tối – tôi có thể thấy hắn ta ... hắn cau mày... hắn có cái gì đó khác thường... phải, phải... giờ tôi có thể thấy nó... hắn thuận tay trái ... bà sẽ thắng hắn. Hắn giàu, rất giàu.”

“Ôi chao, ta biết hắn là ai,” hầu tước phu nhân hăm hở, “và hắn sẽ đến vào ngày kia. Thuận tay trái à? Phải, sẽ không có sự nhầm lẫn nào cả. Bà nói ta sẽ thắng hắn sao?”

“Vâng, bà sẽ thắng hắn. Đợi đã, còn có điều khác nữa. Bà nói chuyện với hắn. Bà sẽ làm.. ôi, từ giờ

nhỉ?... một đồng minh với hắn trong vấn đề nào đó... liên quan đến vàng... nhưng nó kỳ lạ.”

“Tiền? Nhiều tiền hơn à?” hầu tước phu nhân hỏi.

“Vâng, có ánh lấp lánh của vàng, nhưng...”

“Ta có lấy được nó không? Ta có thắng không? Ôi, nhìn đi, Roxana, nhìn nhanh đi?”

Giây phút đó, bà cự quật đầy kích động trên giường, chiếc gương con rơi xuống sàn với một tiếng xoảng và vỡ tan thành ngàn mảnh.

“Chết tiệt,” hầu tước phu nhân kêu lên nóng nảy. “Mặc kệ, Roxana, tiếp tục đi.”

Nhưng người đàn bà gipsy thắng người lại.

“Nó đi rồi,” bà ta nói, “tôi không thấy gì nữa. Tiếng ồn làm tôi xao động.”

“Ôi, ta rất tiếc. Chán thế nhỉ!” bà hầu tước nói. “Song bà thấy ta thắng chứ?”

“Một chút, chỉ một dùm tiền tối nay”

“Tạ ơn trời. Nhưng gã này, bà nói hắn ta giàu. Có lẽ ta sẽ thắng hắn một khoản lớn hơn, một khoản lớn hơn.”

Có tiếng gõ cửa và Martha bước vào.

“Cô Staverley đang ở bên ngoài, thưa phu nhân.”

“Cho cô ta vào,” bà hầu tước ra lệnh, “và đừng đi, Martha, ta muốn bà ở lại.”

Serena bước vào căn phòng. Nàng mặc bộ váy muslin màu trắng và choàng chiếc khăn cashmere màu lục để giữ ấm khi đi ngoài hành lang. Lẽ ra nàng phải mặc đồ tang, nhưng nàng không có tiền để mua sắm gì hơn. Nàng trông rất trẻ trung và tươi mới khi bước vào căn phòng lớn, nhún gối chào bà hầu tước, đôi mắt nàng đọng lại hiếu kỳ trên hình thù tằm tối của bà Roxana.

“Đây là cô gái đó,” bà hầu tước nói cộc lốc; rồi nói với Serena: “Cô Staverley, đây là bà Roxana. Bà ấy là một nhà chiêm tinh vĩ đại. Chúng ta có hân hạnh được mời bà làm khách trong nhà và những lời khuyên của bà rất có ích với chúng ta.”

“Quý cô muốn tôi nói cho biết thẻ bài của cô chẳng?” Roxana hỏi.

Serena lùi lại một chút.

“Không, cảm ơn bà. Tôi không muốn biết tương lai.”

“Thật là phi lý!” bà hầu tước kêu lên. “Mọi người đều muốn biết tương lai của mình ra sao. Hãy để Roxana nói thẻ bài cho cô?”

“Không, thực sự,” Serena nói. “Mong bà lượng thứ cho, thưa phu nhân, tôi muốn tiếp tục lo đi những gì có thể sắp xảy ra. Có quá nhiều chuyện đã xảy ra cho tôi trong mấy ngày qua đến mức tôi thà không biết tới những bất ngờ gì đang đợi mình phía trước.”

Bà hầu tước khó chịu.

“Thế không phải chỉ giống một con bé nhà quê sao? Đây là bà Roxana đến từ Bond Street, người đã được tất cả những người ưu tú và vĩ đại nhất của đất nước cầu kiến. Tại sao à, chẳng phải đích thân hoàng tử cũng đã vinh danh bà ấy sao, phải không Roxana? Và một quý cô đến từ - tên của nơi đó là gì nhỉ - Staverley, lại chẳng hề quan tâm.”

Có quá nhiều bức tức trong giọng bà hầu tước làm Serena luống cuống.

“Tôi xin lỗi, thưa phu nhân, nhưng nếu điều đó làm người vui lòng thì tôi sẽ vui vẻ để bà Roxana đọc thẻ bài cho mình.”

“Đấy, thế thì tốt hơn,” bà hầu tước đồng ý.

“Cầm lấy chúng bằng cả đôi tay xinh xắn của cô,” Roxana nói, chìa bộ bài ra cho Serena. “Xáo chúng và hãy ước những gì trái tim cô mong muốn. Ước, đừng quên ước đấy nhé.”

Serena làm như nàng được bảo, cảm thấy sự không thoải mái không thể giải thích được từ những lá bài cũ nát với các hình trang trí kỳ lạ và mặt sau bóng nhẫy. Nàng đưa cho Roxana, bà ta lấy lại từ nàng và trải chúng ra sàn.

“Cô đã ước chưa?” bà ta hỏi.

Serena gật đầu.

“Lạ quá, nhưng cô vẫn chưa biết được trái tim mình mong muốn điều gì. Đúng thế không, cô gái bé nhỏ?”

“Tôi tin như thế,” Serena nói.

“Nhưng cô sẽ biết,” Roxana tiếp tục, nhìn chăm chăm vào các quân bài. “Một ngày kia cô sẽ biết trái tim mình mong muốn điều gì... và cô sẽ đạt được điều đó.”

“Bà nhìn thấy cái gì?” bà hầu tước cắt ngang.

Trong giây lát, không có tiếng trả lời từ người đàn bà gipsy đang cúi mình trên chiếc ghế thấp, vận người theo các lá bài của Serena do bà ta trải chúng theo hình bán nguyệt. Mắt bà khép hờ và đôi vai bà rung nhẹ nhẹ từ bên này qua bên kia. Sau cùng bà cất tiếng, nhưng giọng nói nhỏ và lưỡng lự không giống cái tông tron tuột bà thường nói với hầu tước phu nhân.

“Tôi thấy sự hiểm nguy,” bà nói, “nhưng cô sẽ tự cứu mình... cô sẽ luôn luôn được cứu thoát nếu như cô theo trái tim mình dẫn lối... mong muốn của người khác, những người khác sẽ gây sức ép cho cô... Tôi có thể thấy họ tụ tập lại, đàn ông và đàn bà... có mối nguy hiểm nơi đó... đi theo trái tim mình, nó sẽ dẫn cô đi đúng lối... cô sẽ không bị hãm hại...nhưng cái chết không cách xa cô... cô đứng bên nó...có máu chảy...”

Giọng người đàn bà gipsy lạc đi và bỗng nhiên bà ta hơi giật mình. Đầu bà giật về phía trước và bà nhìn Serena chăm chăm.

“Cô may mắn,” bà nói, “rất may mắn. Không, còn hơn cả may mắn, nó tỏa sáng quanh cô... nó có màu trắng sáng, tinh khiết và...”

“Đừng có ngồi đó mà lẩm bẩm,” bà hầu tước nói. “Cho chúng ta sự thật, Roxana! Chuyện gì mà nói về ánh sáng? Ta không hiểu nổi bà. Cô ta có lấy chồng không? Đó mới là thứ chúng ta muốn biết.”

Người đàn bà gipsy thu lại các quần bài.

“Cô ấy sẽ lấy chồng.” bà nói.

“Nhưng mà lấy ai? Bà không thể nói ra ai à?” hầu tước phu nhân thăm dò.

Bà gipsy mỉm cười khiêu khích.

“Chúng ta phải tìm vào lần khác,” bà nói, “giờ tôi mệt rồi.”

Đôi mắt bà lang thang về phía chai rượu. Hầu tước phu nhân cầm nó lên và ấn vào tay bà.

“Lấy đi,” bà nói. “Bà chưa nói cho ta biết một nửa những gì ta muốn nghe, song cũng đủ khi biết rằng ta sẽ thắng tối nay.”

“Một chút thôi, người hãy nhớ lấy,” Roxana nói, “chỉ có một chút.”

Các lá bài biến vào trong túi áo của bà, chai rượu được kẹp dưới nách, bị che lấp bởi các nếp áo vét, và giờ thì bà ta lê bước khỏi phòng, cánh cửa đóng lại nhẹ nhàng sau lưng bà đến mức Serena không chắc là bà đã đi khỏi hay vẫn còn ẩn nấp trong bóng tối.

“Bây giờ,” hầu tước phu nhân phấn chấn nói, “chúng ta phải xem xét trang phục của cô.”

“Trang phục của tôi ư?” Serena nhắc lại với giọng thẳng thốt.

“Của cô,” hầu tước phu nhân nhắc lại. “Cô là khách của ta ở đây và ta muốn cô thành công. Có những thanh niên trẻ tuổi đến đây tối nay và mọi tối. Cô phải khiêu vũ với họ và tự hưởng thụ. Chúa ơi, cô bé, hãy mỉm cười với ý nghĩ đó. Tuổi trẻ chỉ có một lần.”

“Vâng, nhưng tôi không hiểu,” Serena nói. “Tôi e rằng tôi chỉ có rất ít quần áo.”

“Phải, phải, ta biết hết,” hầu tước phu nhân đáp, “và đó chính xác là những gì chúng ta sắp xem xét. Martha, mở rương ra.”

Phía trước một cánh cửa sổ là chiếc rương lớn bọc nhung, nam ngọc, và những dải viền trang trí. Nó ăn khớp với chiếc khóa và chìa bằng vàng. Martha mở rương ra và Serena nhìn phía trong thấy chứa đầy các chất liệu mọi loại mọi kiểu.

“Yvette sẽ may cho cô cái gì đó tối nay,” hầu tước phu nhân nói. “Tấm vải lưới bằng bạc đâu rồi, Martha?” bà sốt ruột hỏi. “Mà tốt hơn là ta tự kiểm.”

Bà rời khỏi giường còn Martha vội vàng đi tới khoác lên người bà chiếc áo lông chồn ermine mượt như nhung màu trắng muốt.

“Bà sẽ bị lạnh đó, phu nhân. Để tôi đóng cửa sổ lại.”

“Vớ vẩn, mụ đàn bà, trong này thật ngọt ngào.”

Marthan không chú ý đến lời phản đối mà đóng lại ba cửa sổ dài trong khi nữ hầu tước phu nhân đi lại phía chiếc rương, lôi ra từng thứ một.

“Đây là vải lưới màu bạc,” bà nói. “Nó là mốt mới nhất từ Paris và rất hợp với đồ satin màu xám xanh óng... nhưng có lẽ hơi già so với cô. Thế còn loại vải sa có dát những ngôi sao bạc hay

loại vải satin màu hồng có đính ngọc trai?” Bà nhặt một súc vải lớn lên và ướm một đầu của nó qua vai Serena. “Cái này thật hấp dẫn,” bà kêu lên. “Martha hãy nhìn xem, sự óng ánh của vải nổi trên làn da trắng muốt của cô ấy. Và loại vải phin này sẽ làm nên chiếc áo choàng ngon lành cho buổi chiều. Nhanh, nhanh lên, gọi ngay Yvette. Chúng ta phải quyết xem cô ta sẽ may cái nào trước.”

“Bà thật... quá ư... tử tế,” Serena lấp bắp, cuối cùng cũng nhận ra bà hầu tước đang định cho may váy cho nàng, nhưng tự hỏi tại sao thái độ của bà ấy đêm trước lại đột ngột thay đổi.

“Tử tế à? Dĩ nhiên là ta tử tế,” bà hầu tước nói “và sao ta lại không chứ? Nhìn xem cái này mới đáng yêu làm sao.” Bà nâng một súc vải nhung bạch lên. “Con sẽ không tìm thấy loại nhung như thế này trên khắp nước Anh.”

“Tôi chưa bao giờ cảm thấy cái gì mềm mại như vậy!” Serena kêu lên.

“Nó được đem từ nước Pháp,” bà hầu tước nói, “và đáng giá cả gia tài ở Bond Street. Nhưng nó được dành cho con. Trông con sẽ cực kỳ đẹp trong bộ váy này.”

“Ôi, nhưng thừa phu nhân, người không thể cho đi một thứ quý hiếm như thế.” Serena kêu lên.

“Sao lại không?” bà hầu tước hỏi phớt, và hạ giọng xuống, bà đột ngột nói, “Đừng có sốt ruột, con thân yêu, sẽ còn có thừa mứa những thứ này.”

Chương 6

Serena chậm rãi bước xuống Cầu Thang Lớn. Đã là đêm thứ sáu tại Mandrake, song nàng vẫn không sao chế ngự nổi sự nhút nhát giờ đang ào đến như một cơn lũ khi nàng tới Sảnh Lớn, nhìn qua cánh cửa mở của Phòng Khách Bạc thấy một đám đông khách khứa.

Phòng Khách Bạc và phòng khiêu vũ được thiết kế đáng ngưỡng mộ bởi Robert Adam đang mở rộng cửa; nhưng Serena thấy mình sẽ làm kịp quen với sự hào nhoáng và tráng lệ của Mandrake nếu như không có từng ấy người tới thăm.

Có rất nhiều người, dường như họ giống nhau đến mức khó mà phân biệt được. Đàn ông đang gần lứa tuổi trung niên, giàu có, phóng dăng, tán tỉnh bừa bãi, trong khi đàn bà với các chuỗi vòng trang sức lấp lánh, mặt mày tô vẽ, tóc nhuộm và điệu bộ màu mè kiểu cách na ná nhau, và chắc chắn giữa họ có mối ác cảm tương tự nhau thể hiện qua các mối quan hệ.

Đàn ông và đàn bà mang những cái tên khác biệt liên quan tới lịch sử Anh quốc, gặp gỡ ở Mandrake bởi một và chỉ một lý do – kiếm tiền. Riêng ý nghĩ về các lá bài đã khiến cho mặt họ đỏ phừng phừng và tay họ xòe vuốt trên những chiếc bàn bọc nhung tuyết xanh. Rất ít người có khả năng kìm chế cảm xúc để che giấu thắng lợi khi được hoặc sự thất vọng khi thua.

Serena không tin nổi tai mình khi lần đầu nghe thấy độ lớn của món cược, trong lúc quan sát nàng nghĩ những tay chơi đã đánh mất cảm xúc con người, chỉ còn lại sự mê muội không dứt cho tiền và nhiều tiền hơn

Nàng bắt đầu học hỏi, tuy nhiên, đó là đam mê khác xuất phát từ những chiếc salon mạ vàng kia. Lần đầu tiên trong đời nàng thấy mình nổi bật và được săn đón như một thiếu nữ trẻ đẹp. Nàng hiểu rõ rằng bộ áo váy mới của nàng có công rất lớn trong chuyện đó. Đêm đầu tiên khó có thể nhận ra nàng giữa đám đông trang phục lấp lánh sang trọng. Ít người có thời gian để ý một thiếu nữ tái nhợt với chiếc váy muslin giản đơn, nhưng trong lớp vải lông lấy bằng lưới bạc hay satin, nàng khuấy động ánh nhìn mới từ những đôi mắt trần tục đã quá no nê với các người đẹp và chỉ bận tâm tới việc lật lá bài.

Sốt sắng, và với một nỗ lực lớn hơn bản thân tự nhận, nàng cố gắng làm những gì được yêu cầu và trở nên quyến rũ với những gã đàn ông mà bà hầu tước cứ khăng khăng giới thiệu. Serena không ngốc nghếch, nàng sớm nhận ra ý định của bà. Chỉ thêm một chút thời gian và một chút thính tai là nàng nhận ra bà hầu tước đều mấp máy mấy câu với mọi người trước khi giới thiệu nàng:

“Một người thừa kế! Cô ta sẽ có tám mươi ngàn bảng khi lấy chồng và quả là một cô nàng xinh đẹp. Tôi biết là quý vị sẽ thích cô ta.”

Ông già, cậu trẻ, đàn ông trung niên, bụng phệ hay lặt lè, béo phì hay mặt rỗ, ngay khi họ có thể tách ra khỏi bà hầu tước đều vội vàng chạy tới Serena và rồi lại chạy ra để cung phụng những gì nàng cần. Nàng quen dần những lời khen vụng về của các cụ ông chải chuốt già đủ làm cha mình, hay những lời đùa cợt khá lỗ măng từ các sĩ quan đứng tuổi hay các điền chủ địa phương những người có vẻ như để lọt mất sự nghiêm trang giữa chốn thượng lưu.

Nàng thông minh khi từ chối những lời mời kiểu như “ngắm tranh ở Long Gallery” hay tới một phòng đợi yên tĩnh “nơi có thể chuyện trò”. Nàng đứng với đám đông lúc còn đủ sớm và khi bà hầu tước không còn chú ý tới, nàng liền lẩn lên gác và vào giường ngủ.

Lúc nào nàng cũng có cảm giác lạ lẫm, gần giống như một người ngoại quốc đứng trên một đất nước xa lạ, chưa từng đặt chân tới. Nàng biết những người phụ nữ nói chuyện với nhau về nàng, ghen tị với tuổi trẻ của nàng vì nàng nghe thấy rất nhiều lần một từ hằn học, cảm nhận không chỉ một mà cả ngàn lần những ánh mắt đầy ẩn ý song không hề thân thiện.

May mắn thay Serena đã quen cô độc, nàng không bị lạc lõng khi thiếu vắng tình cảm gia đình như những thiếu nữ tầm tuổi mình, dù vậy nàng thường kinh sợ đàn ông. Trong buổi tối đã hơn một lần nàng nhìn quanh phòng xem có hầu tước Vulcan ở đó không, cảm thấy thái độ trầm lặng, xa cách của anh như tảng đá náu mình. Nàng không thích anh, cũng chẳng hề mong muốn tìm kiếm mối liên minh nơi anh, nhưng so với những người đang xúm xít trong phòng, anh tự chủ và sáng suốt hơn nhiều.

Ngày lại trôi qua, nàng càng hãi sợ bà hầu tước. Nàng tự bảo mình rằng thật kỳ cục khi cảm thấy như bối rối, như bị rút mất lưỡi khi đi cùng người nào đó, dù là ai, nhưng nàng không thể chế ngự nổi cảm giác sợ hãi hay nhút nhát khi người đàn bà lớn tuổi đó can dự. Có cái gì đó về mặt mỗi khi bà xuất hiện Serena thấy mình như bị áp đảo, lạc lối, thậm chí như người đang chết đuối dưới làn nước xoáy.

“Bà ấy chẳng làm gì hại tôi cả; bà ấy đang biểu hiện sự tử tế theo cách riêng của mình,” nàng giải bày với Eudora, “nhưng mà tôi không thể thích bà ấy.”

“Bản năng của cô đúng đấy,” Eudora sắc sảo nói. “Tôi biết ngay từ giây phút tôi nhìn thấy bà là người xấu”

“Nhưng tại sao chúng ta nói thế?” Serena nói, tự tranh cãi với bản thân cũng nhiều như với Eudora. “Bà ấy đẹp. Bà ấy cho tôi những bộ váy lộng lẫy kia và bà không còn bực chuyện tôi ở đây nữa, và..”

“Nó đó,” Eudora ừ ừ nói, “lơ lửng trên đầu ta. Chưa có đêm nào tôi ngủ ra hồn nhưng tôi cũng không tự hỏi tại sao sáng ra mình lại thức dậy.”

“Ôi, thật là buồn cười,” Serena bật cười, nhưng tiếng cười của nàng có vẻ không thật. “Dù sao chẳng nữa, hầu tước phu nhân rõ ràng chẳng muốn tôi lấy con trai mình. Giá bà được nhìn thấy những người đàn ông bà ấy tìm cho tôi tối qua. Tôi chắc chắn một trong bọn họ chưa quá mười bảy trong khi ông khác thì quá sáu mươi với chân quăn băng vì bị gout. ‘Cô có thích ngài Cuthbert không?’ lúc sau bà hầu tước hỏi tôi. ‘Có phải lão ông với chiếc chân bị gout¹² không?’ Tôi hỏi. ‘Lão ông!’ bà hầu tước kêu lên kinh hãi. ‘Sao hả, con thân yêu, ngài Cuthbert đang trong giai đoạn sung sức nhất và có tòa biệt thự đáng mê hoặc nhất gần đây. Thật là một con cá to!’”Thực vậy, thưa phu nhân,’ tôi e dè nói, ‘và tôi hi vọng ông ấy sẽ tìm được một bà cô tương xứng’.”

Eudora phá lên cười, còn Serena nhớ ra ai đó khác cũng đã bật cười trước lời đối đáp của nàng. Nàng đã không hay hầu tước Vulcan đứng ngay bên cạnh lúc nàng nói chuyện với bà hầu tước, nhưng khi nghe tiếng cười, nàng quay lại xem ai và nhận ra đây là lần đầu tiên nàng thấy anh cười. Anh thực sự thích thú, và điều đó làm anh trông trẻ ra, trẻ hơn nhiều, cho tới khi vẻ giễu cợt buồn chán thường thấy lại trùm lên khuôn mặt.

“Touche, ma mere,” anh nói nhẹ nhàng (tiếng Pháp: Vịn lấy tay con, mẹ)

Hầu tước phu nhân nhìn anh, mắt bà lóe sáng. Trong chốc lát Serena thấy mọi người trong phòng dường như bị mờ đi, chỉ còn lại ba người họ - nàng, bà hầu tước và Vulcan- có cái gì đó căng thẳng và rung động giữa họ. Khó mà diễn tả nổi, vượt qua nhận thức của nàng, xâm nhập vào suy nghĩ của nàng, làm tim nàng đập nhanh hơn thường lệ. Serena nhận thấy trong khoảnh

khắc đó nàng bị lôi kéo, hay đúng hơn là bị ép buộc vào một nơi sâu thẳm tối tăm, vào một mớ bông bong lả lùng không thể thoát nổi.

Khoảnh khắc đó biến mất cũng nhanh như khi nó vừa đến. Bà hầu tước nhún bờ vai trắng thờ ơ quay đi. Vài người tới nói chuyện với hầu tước Vulcan và Serena lại có một mình, tìm nàng quay lại nhịp đập bình thường. Nàng tự hỏi liệu mình có tưởng tượng ra mọi chuyện không, nhưng ấn tượng về những gì xảy ra vẫn còn đọng lại khiến nàng suy nghĩ, băn khoăn về nó không chỉ một lần.

Chiều hôm đó, câu chuyện quay lại tâm trí nàng sống động và chắc chắn khi nàng dạo bước qua những khu vườn đầy hoa và đứng một mình bên vách đá nhìn ra phía biển khơi xa tít. Hầu tước Vulcan nói đúng. Mandrake quả là đẹp! Serena muốn tìm ra vết lỗi, sự thiếu sót của nó, muốn so sánh nó một cách không thiện chí với Staverley; nhưng nàng đành phải chấp nhận rằng nó đẹp trên cả khả năng biểu cảm của ngôn từ.

Những khu vườn nở hoa rực rỡ ngay bên và trên bờ vách đá, bóng rọi lại nền trời đang chuyển đổi hay những con mòng biển sải cánh rộng đang chao mình kêu rít inh ỏi; có những khu vườn lớn trải rộng tới bờ đông và tây cho đến khi nó nối liền với những mảnh đất chưa được khai hóa, cấy trồng; và tới phía bắc các cánh rừng xanh tươi bất kể tác động của mưa bão mùa đông, chõ che tòa nhà.

Với góc nhìn rộng cả về đất liền và biển, chân trời xa tít tắp với miền đồng quê nhấp nhô, Mandrake thực sự khác xa Staverley dịu dàng, được bao bọc. Serena thấy rằng thế giới của nàng ở quê nhà mới bé nhỏ làm sao. Sự đối lập của nó với Mandrake là sự khác biệt giữa cơn gió nhẹ mùa hè với những đợt gió mạnh mẽ dữ dằn thổi vờn trên những con sóng bạc đầu.

Nàng muốn co mình lại trước Mandrake và cả những cơn gió biển kia nhưng ngạc nhiên thay nàng đáp lại chúng, cảm thấy hăng hái và kích động bởi sức mạnh đó, một cảm xúc mới mẻ lạ lẫm len lỏi trong nàng nảy sinh cùng vẻ đẹp đầy hấp dẫn của chúng.

Lại nói về tòa nhà. Có lẽ chưa bao giờ nó hình thành trong trí tưởng tượng của con người. Đó là công trình trong bao thế kỷ, sự pha trộn từ thế hệ này sang thế hệ khác. Chiếc tháp kiểu Norman màu xám sừng sững kết hợp với kiểu Elizabeth âm áp bằng gạch và hỗn hợp, hài hòa với những chiếc thêm vào từ thời Charles đệ nhị bằng gỗ màu tối. Mặt tiền và những căn phòng xây thêm bởi Robert Adam thực sự hòa trộn với phần còn lại của ngôi nhà đến nỗi trông chúng không hề mới hơn hay chói hơn trước. Tất cả đều cực kỳ cân xứng, đẹp đến mức nàng đang chuẩn bị ghét thì đã chìm đắm trong ngưỡng mộ.

Những bức tường gạch cao khép lại các khu vườn để bao bọc chúng, người ta có thể lang thang hàng giờ để tìm vẻ đẹp mới lạ, sự hoàn hảo theo kiểu mới không chỉ được duy trì bởi một nhóm nhỏ những người làm vườn mà còn bởi thiên nhiên bao quanh ngôi nhà. Trông ngôi nhà vừa văn minh lại vừa có gì đó hoang dã, một vẻ đẹp hoang dã không phép lạ nào chế ngự nổi.

Đêm đến, Serena thường kéo rèm sang bên cửa sổ, cúi người trên ghế để nhìn ra phía biển. Nàng chưa từng tưởng tượng rằng biển cả lại có thể hấp dẫn mình đến thế - sự bao la của mặt nước vươn xa tới những chân trời mịt mù, biến đổi theo từng giờ, lúc giông bão dữ dội, lúc như bạc tuôn chảy sáng ngời, lúc xanh xanh màu ngọc lục bảo, lúc màu ngọc bích, hay lại xám xám ánh ngọc trai, bập bênh, nhanh lẹ, biến đổi và luôn luôn mê hoặc. Có lần nàng làm Eudora kinh ngạc khi nói: “Thật vui là tôi được thấy nó.”

“Vui vì rời khỏi Staverley?” Eudora kinh hãi hỏi.

Serena lắc đầu. Nàng không giải thích nổi. Nàng đau đầu về Staverley, nhưng Mandrake lôi kéo nàng. Ban ngày, nàng thường đơn độc và nàng mừng vì điều đó. Nàng hài lòng tha thần khắp

nơi cùng Torqo quần quýt theo sau và chỉ lúng túng khi quay về ngôi nhà nghe báo rằng bà hầu tước đã tìm nàng hoặc có thêm khách tới.

Đêm nay, khi nàng chuẩn bị trang phục cho bữa tối, nàng nhận được tin báo bữa tiệc sẽ lớn hơn thường lệ và nàng cần mặc bộ váy mới. Bộ váy mới được may xong lúc sáng, bà hầu tước đã gọi nàng tới phòng để ngắm xem thành quả và tán đồng.

Serena khiếp sợ những buổi sáng bắt nàng phải tới phòng bà hầu tước như thế này. Nàng nghĩ rằng bà hầu tước giống như một người bị bùa mê kỳ quặc trong một câu chuyện thần thoại còn bà Roxana đang cúi người trên chiếc ghế bên giường kia chẳng là ai khác ngoài một mụ phù thủy. Serena co người lại mỗi khi bà Roxana chào nàng bằng những nụ cười nham nhở và những lời tăng bốc tron tuần tuột. Duy chỉ có những bộ váy được đôi tay khéo léo của Yvette may là vớt vát phần nào cho những giây phút đáng khó chịu ấy, Serena biết bộ váy mới nhất nàng phải mặc tối nay sẽ hóa phép nàng.

Những ngôi sao bạc đính trên vải sa phủ ra bên ngoài lớp satin màu xanh nhạt của chiếc váy lót và trên tóc nàng cũng cài một ngôi sao bạc. Khi bước vào phòng khách, Serena thấy có vài người đang nhìn mình còn bà hầu tước phác tay ra lệnh nàng tới gần. Tim Serena thất lại khi thấy người đàn ông đứng bên bà. Đây, nàng đoán lại là một người khác được tiết lộ về món tiền của nàng, nhưng lại là một kẻ phù hợp trong mắt bà hầu tước. Với vẻ lãnh đạm hiểm thấy, Serena bước qua căn phòng bỗng dừng khác lạ, trăm đầy người cười nói huyền thuyên, lấp lánh sắc màu.

Không khí đang căng lại. Bà hầu tước tin rằng mọi người sẽ đánh món lớn hơn trong bầu không khí nóng nực nên các cửa sổ luôn được khép kín. Sức nóng từ những cây nến cùng với mùi hương thơm ngát từ các bình hoa ở góc phòng bao trùm không gian. Bấy giờ đã rất nóng rồi, Serena biết rằng nó sẽ còn nóng hơn sau bữa tối khi vẫn còn có nhiều người đến hơn. Nhưng phàn nàn thì có ích gì? Chuyện này, giây phút này là cuộc sống của nàng và nàng phải chấp nhận nó với thái độ đoan trang nhất có thể.

“Ờ, bé con đây rồi,” bà hầu tước kêu lên, giọng bà có vẻ khiển trách.

“Tôi xin lỗi vì đến muộn, thưa phu nhân,” Serena xin lỗi. “Bộ váy mới làm tôi chậm trễ.”

Bà hầu tước nhìn nàng với đôi mắt xét đoán.

“Hết sức phù hợp,” bà nói, rồi quay sang người đàn ông bên cạnh nói thêm “Giới thiệu với con ngài Wrotham”

Serena khẽ há miệng kinh ngạc; rồi nàng nhận ra gương mặt ngăm đen, ưa nhìn nhưng trụy lạc, cặp mắt lồi, và đôi môi dày đầy nhục cảm.

“Cô Staverely và tôi đã từng gặp nhau,” Ngài Wrotham nói, cúi chào.

“Tôi không quên điều đó, thưa quý ngài.”

“Thật sao? Tôi hãnh diện khi biết mình vẫn được cô nhớ đến sau bao nhiêu năm.”

“Tôi nghĩ về ngài rất thường xuyên,” Serena nói, chậm rãi từng từ như thể rất khó phát âm.

“Thật sao? Tôi thực sự được tăng bốc rồi.”

Bà hầu tước quay đi nói chuyện với người khác. Serena giữ người thật thẳng. Nàng cảm thấy một cơn giận dữ sâu xa, đang phùng phùng dâng lên trong lòng còn tay nàng lạnh giá.

Wrotham vẫn chưa đoán được sự chống đối của nàng.

“Tôi mới nhớ những lần đến Staverley làm sao,” ông ta hồi tưởng. “Cha cô, thật tội nghiệp, là một người bạn tốt của tôi. Khi đó cô mới chỉ là một đứa bé – một đứa bé xinh xắn – rồi, chúa ơi, cô lớn lên thành một người đẹp. Tôi đã không nhận ra cô ngay. Serena, cô phải cho phép người bạn cũ này ca tụng cô.”

“Một người bạn ư, thưa quý ngài?” Serena lạnh lùng hỏi. “Ngài không là bạn của tôi và sẽ không bao giờ”

Chân mày ngài Wrotham nhướng lên.

“Chuyện gì khiến cô nói vậy, Serena ngọt ngào của tôi?”

“Tôi có một người bạn, thật đen đủi lại đem lòng yêu ông. Rồi chị ấy cay đắng nhận ra sự ngu muội của mình, chuyện đó suýt nữa làm chị mất mạng. Ông quên Charmaine rồi ư, quý ngài Wrotham?”

Trong tích tắc trông ngài Wrotham không được thoải mái, rồi ông ta bắt đầu ba hoa.

“Thực sự thì, Serena, cô còn quá trẻ để hiểu mấy chuyện đó cũng như để nói về những chuyện dễ bị hiểu sai. Charmaine là cô gái xinh đẹp – Tôi còn nhớ cô ta, dĩ nhiên rồi – nhưng cô ta cư xử rất đáng trách. Cô ta bỏ tôi, nếu tôi nhớ không lầm. Có chúa mới biết được cô ta gặp phải những chuyện gì sau đó.”

“Ông là một kẻ dối trá!” Serena nói vắn tắt. “Ông đẩy Charmaine đi khi ông biết rằng chị ấy đang mang thai – con của ông, thưa quý ngài. Tôi đã mang chị về Staverley. Chúng tôi đã nghĩ chị ấy sẽ chết nhưng ơn chúa, chị còn sống và giờ thì đã tìm thấy hạnh phúc thực sự. Nhưng chị sẽ không bao giờ quên ông đâu, cả tôi cũng thế.”

Serena nhanh chóng quay gót khỏi ông ta. Nàng không biết lúc đó nàng định đi đâu, di chuyển một cách vô thức, không thấy gì ngoài cơn giận của mình. Nàng nghe tiếng ai đó gọi tên mình, nhưng nàng không dừng lại; rồi với một cảm giác nhẹ nhõm mà nàng quá bức bối để nhận ra, nàng thấy hai vai to lớn của hầu tước Vulcan hiện ra bên cạnh. Nàng dừng lại bên anh. Anh quay về phía nàng và chỉ dưới cái nhìn đầy kiên quyết của anh, nàng mới nhận ra mình đang run rẩy và hai môi đang rung rung trong khi mắt nàng mở to đong đầy nước.

Giây lát đó, nàng không sao nói lên lời, chỉ nhìn anh vô vọng.

“Tôi vừa mới nhận ra,” hầu tước Vulcan nói bằng giọng chậm rãi, trầm lặng thường thấy “rằng thật đáng ngạc nhiên là giờ đây người ta có thể đi nhanh đến thế. Đường sá thì tốt hơn và xe cộ được lắp bộ giảm xóc tốt. Tại sao ư, chắc cô cũng tự thấy được, tôi cho là thế, ngày hôm nọ cô chẳng hề mệt mỏi gì sau một chuyến đi dài hơn 6 tiếng. Năm mươi năm trước, câu chuyện sẽ rất khác. Tôi chắc là cô cũng đồng ý với tôi.”

Serena thấy cơn giận xui xuống từ từ. Nàng biết hầu tước Vulcan nói để cho nàng có thời gian lấy lại bình tĩnh. Nàng hiểu rằng dù sao thì nàng cũng phải kiểm soát được bản thân. Nàng không được gục ngã trước những kẻ xa lạ này. Hầu tước rút hộp thuốc lá ra. Đó quả là một chiếc hộp đẹp bằng vàng nạm lục bảo và kim cương. Anh xem xét nó tỉ mỉ như thể mới trông thấy lần đầu.

Hơi thở nàng trở lại bình thường, nước mắt rút lui và dù nàng không nhận ra mặt mình hơi tái đi nhưng ít nhất nàng có thể nói gần bằng giọng bình thường.

“Người đàn ông đó... quý ngài Wrotham,” nàng nói. “Tôi không thể ngồi gần ông ta. Nếu ông ta ngồi cạnh tôi trong bữa tối...”

“Sẽ không đâu.” Hầu tước Vulcan nói nhẹ nhàng. “Tôi sẽ xem xét nếu chuyện này bị sắp đặt”

“Cám ơn ngài,” Serena thăm thì, và rồi lại hấp tấp thêm: “Tôi có thể lui được không?”

Hầu tước Vulcan nhìn nàng một lúc.

“Rồi bỏ chạy à?” anh hỏi.

Cầm Serena vênh lên. Với một nỗ lực mạnh mẽ, nàng mỉm cười với anh.

“Ngài nói đúng, hầu tước. Ông ta sẽ là kẻ phải bỏ chạy”

Một nụ cười mờ nhạt trên môi hầu tước, và khi Serena nhìn vào mắt anh, nàng nghe thấy một giọng quen.

“Justin! Anh có vui vì gặp em không?”

Không có sự vờ vịt nào trong giọng nói du dương đang hân hoan của quý cô Isabel hay trong sự sốt sắng của đôi tay cô chìa ra cho hầu tước hôn.

“Ôi, Justin, thật mừng được ở đây. Em rất muốn gặp anh. Em nghĩ mẹ anh sẽ không bao giờ trả lời thư hỏi liệu em có thể đến thăm. Em mang theo một người bạn, hi vọng anh không phiền.”

Một người đàn ông hơi bối rối xuất hiện sau lưng cô, và giờ thì đến lượt Serena kêu lên.

“Nicholas!”

Nàng chạy đến bên người anh họ. Nàng đã nghĩ mình sẽ không bao giờ vui vì gặp ai đó như vậy. Khuôn mặt phúc hậu và đơn giản của anh lúc này đối với nàng là hình ảnh đáng yêu nhất căn phòng và nàng nín lấy tay anh với một biểu hiện thương yêu hơn tất cả những gì nàng đã từng cảm nhận về anh trong những năm tháng họ sống cùng nhau tại Staverley.

“Thật là ngạc nhiên, Nicholas. Anh cũng ở lại đây sao?”

“Ừ, bọn anh ở lại đây,” Nicholas trả lời. “Anh xuống cùng quý cô Isabel và anh trai, quý ngài Gillingham tối nay. Đó là ý kiến của Isabel,” anh nói thêm, “rằng em chắc sẽ vui mừng khi gặp anh. Cô ấy thật tốt bụng khi nghĩ cho em.”

“Thật tốt bụng,” Serena đáp, quá hạnh phúc lúc đó để nhận ra quý cô Isabel nghĩ cho nàng chỉ vì tò mò hoặc vì mong muốn kiếm cho nàng một người đồng hành để hầu tước Vulcan được tự do và không bị ràng buộc.

“Anh không phiền chuyện Nicholas tới chứ, Justin?” Quý cô Isabel hỏi.

“Anh vui mừng chào đón anh Staverley tới Mandrake,” hầu tước Vulcan nói.

“Xin cảm ơn hầu tước,” Nicolas đáp lại hơi hình thức.

“Em đã gặp cô Staverley lúc trước rồi đấy” hầu tước Vulcan tiếp tục nói với Isabel.

“Vâng, tất nhiên rồi, nhưng mà trong tình huống không được dễ chịu lắm,” quý cô Isabel nói,

“và tôi ngờ là mình có thể nhận ra cô nữa.”

Đôi mắt lạnh lợi của cô thu trọn chi tiết của bộ váy mới Serena đang mặc, những ngôi sao trên tóc nàng, chiếc khăn choàng theo một mới nhất. Nhưng Serena cảm thấy nàng mặc gì cũng không sánh được với vẻ trang nhã của quý cô Isabel.

Bộ váy màu đỏ đêm nay khiến cho vẻ đẹp bí ẩn của cô trở lên rực lửa. Kim cương đeo quanh cổ và hồng ngọc cùng kim cương bên quanh tóc cô. Cô có vẻ đẹp đầy sôi nổi, vui tươi làm cho Serena phải ghen tị, nàng tự hỏi liệu hầu tước Vulcan sẽ trụ nổi bao lâu trước đôi môi đỏ mọng kia.

“Hãy nói là anh thực sự vui mừng vì gặp em đi, Justin,” quý cô Isabel nài nỉ, dường như chẳng quan tâm xem Nicholas và Serena có nghe thấy không. Serena nhìn thấy nỗi đau trong mắt Nicholas, nàng thúc anh sang bên cạnh, kéo anh vào hốc tường tạo bởi các cửa sổ.

“Anh thật là thằng khờ khi đến đây,” Nicholas lẩm bẩm, ngập chìm trong nỗi bất hạnh của mình.

“Ôi, đừng nói thế, anh Nicholas,” Serena đáp. “Em rất vui vì được gặp anh.”

“Tất nhiên là anh rất vui vì được gặp em,” Nicholas cứng cỏi nói, “nhưng anh đã tự lừa dối bản thân rằng Isabel sẽ có đôi chút suy nghĩ cho anh. Anh phải biết rằng cô ấy chỉ quan tâm tới Vulcan.”

“Nicholas tội nghiệp,” Serena nhẹ nhàng. “Ước gì em có thể giúp anh.”

“Bao giờ thì em kết hôn với anh ta?” Nicholas hỏi.

“Em không biết,” Serena trả lời. “Anh ta mang em tới đây nhưng theo em hiểu thì anh ta chưa có ý định gì với em cả, trong khi bà mẹ thì muốn gả phất em cho người đàn ông đầu tiên nào cầu hôn.”

“Ý em là hấn cư xử như một đồ vô lại à?” Nicholas tức tối hỏi. “Liệu có khi nào...”

Serena nín tay anh.

“Không, không, anh Nicholas, anh ta cư xử theo lối lịch sự nhất, em cam đoan đấy. Thực tế là, anh họ yêu quý, anh ta chẳng thèm đụng cái móng tay vào em, em nghĩ em chỉ là một chuyện bối rối của anh ta thôi. Đừng sỉ nhục anh ta vì em, xin anh.”

“Anh đã hi vọng hấn sẽ cưới em,” Nicholas đau khổ nói, “và rồi có lẽ Isabel...”

“Em không nghĩ hầu tước Vulcan muốn cưới bất cứ ai,” Serena dịu dàng nói.

“Giá mà có ai đó loại bỏ được gã này,” Nicholas gầm gừ. “Nếu anh biết hấn cư xử tệ với em, anh...”

“Anh sẽ làm gì?” Serena hỏi. “Nếu anh thách đấu với anh ta, chuyện thật vô ích. Bên cạnh đó, anh ta chẳng đối xử tệ với em! Thôi, Nicholas, anh phải hi vọng quý cô Isabel sẽ quay lại với anh đúng lúc.”

“Nếu anh biết có cơ may dù nhỏ nhất,” Nicholas nói, “Anh có thể đợi hàng trăm năm.”

Trông anh thật sầu thảm đến mức Serena chỉ có thể vỗ về tay anh an ủi. Nàng quay lại nhìn hầu

tước Vulcan và quý cô Isabel. Họ vẫn đứng cùng nhau. Nhưng hầu tước Vulcan đang nhìn về phía nàng, rõ ràng chẳng chú ý mấy đến những lời tán dương của người bên cạnh.

“Nghe này, Nicholas,” Serena nói, “nếu anh muốn có Isabel anh sẽ không được tỏ vẻ đau khổ hay ghen tức. Cô ấy muốn có ai đó chinh phục mình, ai đó làm cô ấy phải quỵ xuống chân. Anh có thể cố gắng đừng thu hút sự chú ý của cô ấy không? Thơ thần ở nơi này chẳng có ích gì.”

Serena nói mạnh mẽ, như nàng thường nói với Nicholas lúc họ còn nhỏ. Nàng luôn luôn đưa ra quyết định và hướng anh làm những gì nàng muốn. Nàng nhớ rằng lúc nhỏ anh thường khó tính, ủ rũ bao lần trước sự đánh giá không công bằng là anh không thể tự quyết nổi. Nàng nhìn quý cô Isabel. Có điều gì đó hấp dẫn và thú vị trong con người mặc bộ váy đỏ kia, và tư thế của cô khi ngẩng mái đầu sẫm màu nhìn lên hầu tước cho thấy chiếc cổ tròn mềm mại và những đường cong hấp dẫn của bộ ngực nhỏ.

“Anh phải có được cô ấy, Nicholas,” Serena khẳng định. “Em là phụ nữ nên em biết phụ nữ muốn gì. Họ muốn đàn ông phải là người hùng, ai đó quý lụy van xin cho chút cảm thông sẽ không bao giờ chiếm được trái tim họ. Một phụ nữ muốn một người yêu chứ không phải là một kẻ van xin tình yêu.”

Nicholas nhìn nàng ngạc nhiên. “Em học mấy chuyện này ở đâu thế, Serena?” anh hỏi. “Em có vẻ không lãng phí thời giờ nếu đó là những chuyện em học được ở Mandrake.”

Serena cười.

“Em không phải đến Mandrake để hiểu về con người, thật ngốc nghếch. Tình yêu ở đâu cũng thế cả.” Nàng hết nhìn lên lại nhìn xuống ông anh họ. “Trông anh cực kỳ bánh bao, Nicholas, trong bộ áo choàng mới, và chiếc cà vạt của anh được thắt tuyệt đẹp.”

“Khi anh nhìn vào đồ của Vulcan, anh biết nó chẳng là gì cả,” Nicholas u ám nói, nhưng Serena biết lời khen của mình làm anh thỏa lòng. Rồi anh nhìn qua căn phòng và rên rỉ. “Nhìn Isabel xem,” anh kêu, “Anh còn có cơ hội nào?”

Cũng không dễ để an ủi anh. Bàn tay Isabel đang ở trên cánh tay Justin và cô nhìn anh đầy hoang dại, hiển nhiên là đang nài nỉ điều gì.

“Ôi, chàng trai, đừng có đứng đó mà thương mưa khóc gió,” Serena sắc sảo nói. “Đi ra và giúp cô ấy thôi biến mình thành đồ ngốc nếu như anh còn quan tâm. Cứ táo tợn vào, kéo cô ấy đi, để cho cô ấy thấy anh cũng đáng để quan tâm, và hầu tước Vulcan không phải là người đàn ông duy nhất trong phòng.”

Nàng nói danh gọn và Nicholas vươn vai.

“Quý tha ma bắt, anh sẽ làm,” anh nói.

Anh sải bước tới bên quý cô Isabel.

“Anh muốn cho em xem thứ này, Isabel,” anh nói. “Đi với anh.”

Anh nói giọng ra lệnh, quyền hành đến mức quý cô Isabel đang mu mị vì Justin đã để mình bị kéo đi trước khi kịp nhận ra chuyện gì. Serena khẽ mỉm cười khi thấy họ đi qua đám đông. Nàng chợt nhận ra hầu tước Vulcan đứng bên cạnh mình.

“Cô có vui vì được gặp anh họ không?” anh hỏi.

“Rất vui mừng,” Serena trả lời với tất cả sự thành thật.

“Tôi cũng nghĩ vậy,” hầu tước nói.

Có chút gì rất lạ trong giọng anh làm Serena phải ngược lên nhìn. Nàng đang định nói gì đó thì giọng người hầu oang oang cất lên thông báo bữa tối đã sẵn sàng.

Hầu tước hộ tống nữ công tước Dover, người đang sốt sắng đợi anh đến từ bên kia phòng trong khi anh chẳng hề tỏ ý vội vàng đến với bà.

“Bàn ăn được sắp xếp lại rồi,” anh nói với Serena. “Cô sẽ ngồi cạnh anh họ mình.”

“Ôi, cảm ơn ngài!” Serena nói, hơi ngạc nhiên trước vẻ mặt anh.

Bữa tối thường là bữa ăn được kéo dài, món này tiếp theo món kia, với rượu vang hảo hạng và sự khó khăn thông thường trong những cuộc nói chuyện trao đi trao lại giữa hai người ngồi cạnh. Nicholas nói không ngừng về anh với cố gắng không dỗi theo dáng quý cô Isabel đang ngồi phía xa cuối bàn, trong khi người đàn ông ngồi bên trái Serena toàn nói về săn bắn mà nàng lại biết rất ít.

Nàng vui mừng khi bữa ăn đã kết thúc, các quý bà rút về phòng khách. Khi Serena đi qua đám đông sục nức nước hoa đang nói cười huyên thuyên, Isabel đến bên nàng.

“Chúng ta về phòng cô đi, tôi muốn nói chuyện với cô.”

Serena dẫn đường lên Cầu thang lớn, lúc họ leo thêm một tầng gác nữa, nàng thấy Isabel nhìn quanh nàng với vẻ hơi lạ.

“Tại sao cô lại ở nơi này của tòa nhà?” cô hỏi khi rốt cuộc họ cũng tới phòng Serena, ánh lửa hắt bóng người lên những đồ đạc to lớn.

Serena mỉm cười.

“Tôi không đủ quan trọng để làm khách trong phòng tầng nhất.”

Isabel đóng cửa lại phía sau lưng và chờ Serena thấp nển.

“Cô có phiền nếu tôi hỏi cô câu này?” cô hỏi.

Serena quay lại.

“Tôi biết chuyện gì,” nàng nói, “và chị có thể hỏi, nhưng tôi không thể trả lời.”

“Ý cô là gì vậy?” Isabel hỏi đanh.

Serena lùi lại phía lò sưởi, hơi đôi tay lên ngọn lửa.

“Tại sao chúng ta không nói chuyện thành thực với nhau?” nàng hỏi. “Chị muốn lấy hầu tước Vulcan; tôi không muốn kết hôn với anh ấy. Chị định hỏi tôi xem anh ấy có định lấy tôi không. Đó là câu hỏi mà chỉ anh mới trả lời được. Tôi không nghĩ anh ấy muốn mà tôi cũng không biết. Tôi chưa bao giờ gặp những người như vậy, họ làm tôi vừa hoang mang lại vừa ngạc nhiên ”

Serena nói nhẹ nhàng, trong lúc nói nàng thấy Isabel dịu đi. Có một bầu không khí thù địch từ phía cô khi họ lên gác nhưng giờ cô nhìn nàng với đôi mắt mở to và miệng há ra ngạc nhiên

trước khi phá lên cười.

“Trời, nhưng tôi thích cô vì thế,” quý cô Isabel kêu lên. “Tôi muốn ghét cô nhưng không thể. Cô dễ thương và chúng ta phải là bạn bè, cô và tôi. Sao lại không?”

“Sao lại không chứ?” Serena hỏi.

“Đó là một sai lầm,” quý cô Isabel nói, “vì tôi thường tuyên thệ sẽ không bao giờ kết bạn với ai xinh đẹp như mình. Còn cô thì xinh đẹp, thực sự xinh đẹp, tôi không thể hiểu tại sao Justin chưa đưa cô tới bàn thờ từ nhiều ngày trước.”

“Chị có yêu anh ấy nhiều không?”

“Tôi phát điên lên vì anh ấy,” Isabel thú nhận. “Tôi đã như vậy trên một năm nay còn anh ấy chẳng đoái hoài gì tới tôi. Nhưng chắc chắn anh sẽ yêu tôi. Anh rất đẹp trai, bên cạnh thực tế là tôi mong muốn trở thành Hầu tước phu nhân Vulcan.”

“Địa vị có vai trò khi chị yêu ai đó ư?” Serena hỏi.

“Ôi, trời, cô thật là đơn giản,” Isabel kêu lên. “Tất nhiên là có. Cứ nghĩ Justin có thể cầu hôn bất cứ người đàn bà nào. Bên cạnh sự giàu có, địa vị và ngôi nhà này, tôi cũng yêu anh ấy. Anh thu hút tôi. Tôi ngưỡng mộ cái vẻ ngông cuồng đến cùng cực của anh, cái cách anh đứng vững trước những chuyện xảy ra, trước những điều mọi người nói. Tôi sẽ có được anh một ngày kia, cô sẽ thấy.”

“Và khi chị có được anh?” Serena hỏi.

“Tôi sẽ trở thành hầu tước phu nhân Vulcan,” quý cô Isabel kêu lên. “Thật là một thắng lợi huy hoàng! Suốt cả năm nay tôi đã héo hon.”

Serena bật cười.

“Em xin lỗi,” nàng nói, “nhưng nhìn chị không giống héo hon. Chị quá xinh đẹp, vui vẻ, tràn đầy sức sống.”

“Khiếp quá, tôi đã nói với cô chúng ta không thể là bạn được,” Isabel nhại lại với giọng châm biếm. “Sao cô dám nói là tôi không héo hon! Tôi nghĩ về Justin suốt ngày lẫn đêm. Tôi nằm mà thức nghĩ về anh. Thậm chí hôm nay tôi còn tới đây... một chuyến đi kinh khủng từ London... chỉ để được thấy anh ấy.”

“Chị thật tốt khi để anh họ em theo cùng.”

Isabel nhìn nàng một lúc, rồi mắt cô long lanh.

“Tốt?” cô hỏi. “Tôi có nên nói sự thật không nhỉ, hay là cô đoán ra rồi?”

“Chị muốn hỏi anh ấy về em?” Serena đánh bạo nói.

“Chính xác!” Quý cô Isabel kêu lên. “Thề với cô là tôi biết được rất ít. Nicholas cứ mãi nói về anh ta. Tôi không thể kéo câu chuyện ra khỏi anh ta được.”

“Điều đó nghĩa là, hiển nhiên, anh ấy đang nói về chị,” Serena mỉm cười.

Isabel ngả đầu ra cười.

“Chủ đề thật hấp dẫn đấy.”

“Nicholas tội nghiệp, anh ấy yêu chị rất nhiều.”

“Phải, tôi biết, và cũng chưa có gã nào tệ ngắt như vậy. ‘Xin em, Isabel, chú ý tới anh’ rồi ‘Isabel, anh xin em...’ Chúa ơi, những gã đàn ông này đến khùng với những lời cầu xin với cầu nguyện, nài nỉ với than vãn. Đó là điều tôi thích ở Justin, anh ấy chẳng hỏi xin ai bao giờ.”

“Nhưng Nicholas luôn tốt với chị.”

“Tốt?” Isabel cau mày hỏi. “Ai muốn sự tử tế? Thà một gã đàn ông đánh tôi còn hơn nâng niu tôi. Tôi thề là tôi ngưỡng mộ những ai hung bạo. Ngày nay người ta quá lịch sự.”

Cô vươn tay ra, mắt lim dim như thể đang nghĩ đến một niềm vui sướng kỳ lạ nào đó khi được trong tay ai đó không quá lịch sự để yêu một cách dịu dàng với sự thèm khát không nguôi. Rồi cô nhìn Serena. gương mặt lại dần ra với nụ cười.

“Cô sẽ giúp tôi chứ?” Cô hỏi.

“Giúp gì cơ?” Serena hỏi.

“Lấy Justin. Hãy nói có đi.”

Serena lắc đầu.

“Em muốn chị lấy Nicholas. Anh ấy là người dễ thương nhất em biết, nếu chị hay điều đó chị sẽ rất hạnh phúc với anh ấy.”

“Khiếp, cô đang bịp!” Quý cô Isabel kêu lên.

“Không, em rất nghiêm túc đấy,” Serena nói, “còn Nicholas là anh họ em nên em phải chú ý trước tiên. Em sẽ giúp anh ấy bằng mọi cách có thể để cưới chị.”

Isabel lại bật cười, rồi cô nhảy lên và vòng tay quanh người Serena.

“Chị yêu em, chắc chắn thế,” cô nói. “Chị chưa bao giờ đoán ra chuyện vui thế này từ chuyến viếng thăm. Chị sẽ cố gắng lấy được Justin từ em và em thì cố gắng cưới chị cho Nicholas.”

“Chị không thể lấy được Justin từ em,” Serena đáp, “vì anh ta không phải của em để cho chị. Hầu tước phu nhân đã quyết là em sẽ cưới ai đó khác, bất kỳ ai, bà ấy không nhằm người nào cụ thể.”

“Nói bậy nào! Bà hầu tước mà liên quan đến chuyện này sao?” Isabel hỏi. “Thế thì, Serena, chị gọi em được như thế chứ? – chúng ta phải cẩn thận.”

“Tại sao cơ?” Serena hỏi.

“Bởi vì bà hầu tước sẽ đạt bằng được cái gì bà ấy muốn. Bà ấy có ảnh hưởng với Justin. Chị không biết đó là gì; ước gì chị biết. Khi bà ấy gọi, anh vội đến bên bà; nếu bà ấy muốn thứ gì, anh luôn kiếm nó cho bà. Người ta xì xào...” và Isabel nhìn quanh, hạ giọng, “rằng anh đến bàn đánh bạc theo lời bà nài nỉ, khi anh thắng thì bà lấy tiền.”

“Nhưng họ có rất nhiều,” Serena nói.

“Ừ, nhưng nhìn những gì họ tiêu,” Isabel đáp, “và còn hơn thế ấy. Có nhiều người nói rằng ngôi nhà này thuận tiện cho nhiều hoạt động của quý bà.”

“Ý chị là bà ấy đánh bạc?” Serena hỏi.

Isabel lắc đầu.

“Không, không – đó chỉ là lời đồn, dĩ nhiên – nhưng biến cả rất thuận lợi cho những ai quan tâm đến hàng hóa chuyển qua Channel¹³”

“Ý chị là...?” Serena hỏi.

“Chính xác như chị nói,” Isabel đáp, rồi đắc thắng thêm: “Nhìn bộ váy của em xem, Serena. Tìm suốt cả chiều dài lẫn chiều rộng của Bond Street cũng chẳng mua nổi một thước vải đó. Chị thề với em.”

“Ý chị... là bà hầu tước buôn lậu ư?” Serena thì thầm.

“Chị không phải là người duy nhất nói thế,” Isabel trả lời.

Chương 7

Nắng chiếu ấm áp trên mái đầu Serena, lát sau nàng đặt đồng hồ thêu đang làm tay mình bận rộn xuống và ngả đầu lên khung cửa sổ bằng gỗ.

Nàng nhắm mắt lại. Có thể nghe tiếng sóng vỗ vào các bờ đá dưới vách. Có thể ngửi thấy vị mặn của biển theo làn gió nhẹ mang vào căn phòng ngủ. Ở đây nàng thấy nhẹ nhõm và thoải mái. Torquo ngủ dưới chân. Eudora ở ngay phòng bên. Không có gì làm khuấy động nàng trừ tiếng vo ve của con ong bên ô cửa kính.

Isabel bỗng ào vào phòng, Torquo đứng lên và tiếng gầm gừ trong cổ họng nó biến thành tiếng kêu vui mừng với cái đuôi vẫy rối rít khi biết ai đang vào.

“Nằm xuống Torquo!” Serena nói khi nó lao về phía Isabel.

“Cẩn thận kéo nó làm bẩn váy chị,” nàng vội vã thêm.

“Chị chẳng phiền nó làm gì, chú chó xinh xắn,” Isabel nói, vỗ vỗ con chó khi nó rúc vào cô, vui sướng vì được quan tâm.

“Mà em đội mũ nhanh vào đi, Serena. Chúng ta đi Dover.”

“Đi Dover?” Serena lặp lại giọng ngạc nhiên. “Vì sao ạ?”

“Chị cho rằng đây là chuyến phiêu lưu ly kỳ nhất,” Isabel kêu lên. “Chúng ta sắp thấy một kẻ buôn lậu.”

“Một kẻ buôn lậu!”

“Ừ, thấy hấn và có thể nói chuyện với hấn,” Isabel đáp. “Nicholas sắp xếp mấy chuyện này. Đại tá quân kỵ binh đã nói chuyện với hấn tối qua rồi ông ta kể cho Nicholas nghe. Một kẻ liều mạng, có vẻ thế, bị quân lính bắt quả tang đang dỡ hàng từ Pháp đến. Một cuộc đấu nảy lửa diễn ra, vài tên buôn lậu bỏ chạy, nhưng gã này, kẻ đầu sỏ bị bỏ tù. Đại tá nói các kỵ binh đã theo hấn suốt mấy năm rồi, hấn là kẻ chủ mưu giết chết ít nhất ba người rất nhấn tâm, và khoảng hai chục nhân viên thuế vụ bị hấn và đồng bọn gây thương tích. Đi nào Serena, không lãng phí thời giờ nữa. Xe ngựa sẽ đến bất cứ lúc nào.”

“Em không nghĩ là mình muốn thấy một tên buôn lậu,” Serena trầm tư nói.

“Không muốn thấy hấn á?” Isabel nhắc lại một cách ngạc nhiên. “Thật vậy sao, Serena, chị không hiểu nổi em. Lúc Nicholas và Gilly nói họ sẽ đi, chị suýt phát khóc vì buồn bực. Chị phải rất khó khăn mới thuyết phục được Nicholas cho đi theo và giờ thêm vài người chúng ta theo họ nữa... em cũng phải đi.”

“Còn ai khác đi với chị thế?” Serena hỏi.

“Ờ, mà chị không thể nhớ được,” Isabel nói. “Mọi thứ được quyết rất nhanh, chị biết có phu nhân Greyshields cứ nài nỉ đi theo chúng ta, rồi Harry Wrotham.”

Serena ngồi thẳng người lại.

“Isabel, chị biết đấy, em sẽ không đi nơi nào mà phải lại gần quý ngài Wrotham đó.”

“Chẹp, chị quên mất,” Isabel kêu lên. “Serena, em mới phiền phức làm sao khi cứ tiếp tục mỗi cừu hận với ông ta! Chị thề là ông ta hết sức ngưỡng mộ em. Sao chứ, ông ta cứ ngợi ca em suốt chiều qua cho đến khi chị sắp sửa buồn nôn vì ngán ngẫm, thà mọi người nói về khuôn mặt chị còn hơn.”

“Họ luôn luôn vậy,” Serena cười. “Nhưng em sẽ coi đó là lời khen nếu tên em không bật ra trên môi quý ngài Wrotham. Em ghét ông ta, và em không bao giờ tha thứ cho ông ta, không bao giờ, cho những gì ông ta làm với chị Charmaine tội nghiệp.”

“Ôi Serena, thế nghĩa là em không theo bọn chị đi Dover à?”

“Tin em đi Isabel, em không có muốn xem tên buôn lậu của chị tí nào – một kẻ giết người hung bạo đã nhẫn tâm giết chết ba mạng người.”

“Khiếp quá, nhưng mà em khó tính thật! Chị đã nói với em từ trước là chị thích những gã đàn ông thô ráp và hung bạo, và việc nhìn thấy kẻ này sẽ làm cho chị rất kích động.”

“Thế chị đi và vui vẻ đi,” Serena nói, “còn Torqo và em sẽ ở đây và vui vẻ theo kiểu chúng em.”

“Chị phải nói là em hơi làm giảm hứng thú của chị trong chuyến đi. Chị muốn em đi cùng. Nhưng nếu em quá cứng đầu, chị đành phải xoay sở với ông anh họ Nicholas của em. Chị không muốn lỡ thấy hấn cho dù phải mất cả chiếc vòng kim cương.”

Isabel đặt cái hôn nhẹ lên má Serena, vỗ vỗ Torqo rồi vẫy tay rời khỏi phòng, để lại mùi nước hoa đắt tiền thơm ngát và bầu không khí hào hứng phần chần vừa bị phá vỡ.

Serena mỉm cười và lại tiếp tục với đồng hồ thêu của mình. Nàng thích Isabel, chính xác hơn là nàng yêu quý cô. Hăng hái và táo bạo, cô chỉ có sự phấn chấn và vui vẻ, bản chất tươi sáng của một đứa bé. Một đứa trẻ được nuông chiều, đúng vậy, nhưng vẫn là một đứa trẻ. Dù sống trong một xã hội hào nhoáng nhưng điều đó không làm mất đi bản chất của cô, Serena luôn biết đôi khi cô hay nổi xung lên trước vài việc, cô lại khóc rất thành thật và đau khổ trước một câu chuyện buồn của người nghèo khổ, và sẵn lòng cho đi, thậm chí cả chiếc váy đang mặc để giúp đỡ được ai đó đang trong cơn bĩ cực. Không thể không yêu thích Isabel, Serena rõ nàng luôn đánh giá cao tình bạn với cô song quý ngài Wrotham kia vẫn là một kẻ đáng hận thù mà nàng không bao giờ tha thứ cũng như quên đi.

Nàng mất tinh thần khi biết hấn sẽ ở Mandrake một thời gian lâu. Có vẻ hấn là một người bạn cũ của bà hầu tước, tuy không khó để lờ hấn đi trong bữa tiệc ở ngôi nhà quá rộng song Serena hiểu hấn cố tình tìm kiếm sự đồng thuận của nàng trong mỗi cơ hội có thể. Tròng phòng giải trí nàng thấy hấn ở bên. Hấn nói chuyện với nàng bất kể nàng muốn hay không, và dù cho nàng cộc lốc đến mức có thể vì nàng không muốn gây sự chú ý nếu quá khiếm nhã với hấn.

Do sự can thiệp của hầu tước Vulcan không để nàng ngồi cạnh hấn trong đêm đầu tiên Wrotham đến, nàng có cảm giác hầu tước đã nói chuyện với mẹ và họ tranh cãi về điều này. Tuy không chắc về điều đó, nàng biết quý ngài Wrotham này đã quyết tâm vì vài lý do đen tối để ở lại và kiếm được tình bạn nơi nàng. Nàng cũng quyết tâm sẽ không bao giờ quên những đau khổ hấn gây ra cho Charmaine; nhưng chắc chắn nhiều người đã nghĩ nàng phóng đại hoặc cứ gọi lại chuyện đáng lãng quên như một chương không may trong cuộc đời gã đàn ông trác tang.

Isabel đã từng cười nàng vì cứ khẳng khẳng về sự đồi bại và phụ bạc của hấn.

“Rốt cuộc, Serena,” cô nói, “cô gái đã bỏ đi với hắn. Cô ta cũng không chẳng khôn ngoan gì khi mong đợi một kẻ như Harry Wrotham cưới mình. Em nói cô ta là con gái của người hầu cha em. Cô ấy phải biết rằng mình đang mơ mộng hoang đường, nhưng đôi khi với một cô gái chịu làm ‘người tình’ của một quý tộc thì thế còn hơn là được sự coi trọng nhằm chán của những người xung quanh.”

“Nhưng chị không hiểu, Isabel,” Serena đáp, “Wrotham khiến Charmaine yêu ông ta. Chị ấy đã tin tưởng ông ta...”

“Thế thì cô ta là đồ ngốc,” Isabel ngắt lời. “Chẳng ai lại đi tin Harry Wrotham trừ phi họ bị lừa hoặc bị điên.”

Serena bật cười và thôi không giải thích với Isabel những gì nàng nghĩ về Wrotham nữa. Đôi lúc nàng thấy người đồng minh duy nhất của mình trong chuyện này là hầu tước. Theo bản năng, nàng cảm thấy anh cũng không thích gã đàn ông đó, nhưng cũng không có cơ sở nào để tin chắc vì hầu tước Vulcan cư xử với mọi người khách của anh với vẻ lịch sự hờ hững như nhau.

Serena tiếp tục khâu cho đến khi Torqo nhảy lên chiếc ghế ngồi rộng gần cửa sổ và rên rỉ.

“Mày muốn đi dạo ngoài nắng à?” Serena nói nhanh. “Tốt thôi, ta đi nào.”

Nàng mở cửa phòng và gọi Eudora. Vài phút sau nàng khoác trên mình chiếc khăn cashmere màu xanh rất hợp với dải ruy băng xanh trên chiếc mũ màu rơm, và đi ra vườn. Nàng và Torqo khám phá ra một cách để đi xuống vùng đất dưới từ ranh giới chính của khu vườn. Ở đây họ có thể dạo bước theo các mép vách đá, nghe tiếng sóng vỗ phía dưới và cảm nhận những đợt gió buốt thổi không mệt mỏi ở bên.

Serena thích đi dạo. Nàng quen như vậy ở Staverley vì hiếm khi có cơ hội đi trên chiếc xe song mã hai cánh của cha nàng bởi thiếu ngựa và người hầu. Isabel, ngược lại chưa bao giờ đi bộ nếu có thể đi xe và cô cảnh báo Serena rằng nếu nàng cứ thích đi nhiều như vậy, chân nàng sẽ to ra.

“Em là con bé nhà quê,” Serena mỉm cười đáp, nhưng Isabel nói:

“Em không giống thế trong mấy bộ váy mới.”

Quả đúng như vậy, tủ quần áo mới của Serena thật đáng sửng sò. Song cũng quá nhiều vải vóc tới mức Eudora cáu kỉnh nói rằng bà đến chết điếng vì chúng. Tội nghiệp Eudora ghen tị, đôi tay người Pháp khéo léo của Yvette có thể hóa phép bất cứ thứ gì từ một chiếc váy dạ hội đến cái nơ ruy băng sao cho nó giống như một mới nhất từ thợ may của Hoàng gia; và Eudora nhìn những chiếc muslin mà bà bỏ bao công sức bị từ chối mà chỉ có thể thì thào những lời quan ngại khi cùng lúc đó, tim bà rộn ràng bởi những bộ váy mới đã làm rõ và nổi bật vẻ đẹp của Serena.

Serena cố gắng cảm ơn bà hầu tước nhưng nhanh chóng bị gạt sang bên.

“Nếu con muốn bộc lộ sự biết ơn của mình, bé con,” bà sỗ sàng nói, “con phải chú ý đến những lời khen ngợi từ phái kia. Nghe lời ta khuyên và đừng bận tâm đến phụ nữ nữa. Đàn ông mới đáng nói.”

Tất nhiên ở Mandrake có đầy rẫy đàn ông, còn Serena ý thức mình như con mồi đáng giá đang treo lơ lửng trước mắt, giá như gặp họ trong tình huống khác, nàng sẽ đỡ lạnh nhạt khi nhận

những lời tán tỉnh hơn.

Tuy vậy, nàng cũng khó mà kéo dài tình trạng xa cách, e sợ hay phiền muộn mãi. Ánh nắng mặt trời và không khí trong lành làm đẩy lùi ngay cả những suy nghĩ tiêu cực nhất. Giờ đây nàng chạy dọc bờ biển với Torqo và biết tóc mình sẽ rối bởi dưới mũ còn hai má đỏ bừng khi quay lại Mandrake. Nàng định sẽ không gặp ai khi trở về phòng, bỏ qua cửa trước, nàng rón rén qua các khu vườn được rào chắn để tới một cánh cửa nhỏ ở nơi cũ kỹ trong lâu đài mà nàng đoán sẽ nổi thẳng tới phòng mình.

Nàng đã thấy các người hầu sử dụng nó khi có ý xuống vườn, hi vọng nó sẽ không bị khóa. Nàng đã đứng, cánh cửa vẫn mở, sau khi vòng vèo theo nhiều lối để ra tới một chân cầu thang chật hẹp, nàng thấy mình đang trong một hành lang dài ộp gỗ sồi chưa bao giờ gặp.

Nàng vừa mới định leo lên cầu thang thì có tiếng ai đó đến. Mong muốn không bị bắt gặp, nàng nép vào bên và ẩn trong bóng tối ở chỗ ngoặt của hành lang trong khi vẫn có thể quan sát ai đang lại gần. Nàng ngạc nhiên khi thấy bà hầu tước đang đi xuống cầu thang. Chiếc váy lụa màu xanh lục bảo kêu sột soạt khi bà bước đi còn trong tay bà là cây cán bằng gỗ có cán nạm ngọc ưa thích.

Vội vàng như đứa trẻ thường trốn học đi chơi, Serena vén các lọn tóc loăn xoăn và vuốt thẳng những chiếc ruy băng bị gió làm xô lệch trên mũ, nhưng ngay lúc nàng còn đang bồn chồn lo lắng, bà hầu tước đã xuống tới chân cầu thang. Bà đứng nhìn một lúc vào bức tường đối diện và biến mất trong sự kinh ngạc của Serena.

Serena mất một lúc không tin vào mắt mình; rồi nàng bước ra khỏi lối đi và ngó tìm cánh cửa ẩn trong tường nơi bà hầu tước đã bước vào. Song bức tường được bao phủ bởi ván ộp và chẳng có cánh cửa nào cả. Serena đứng nhìn chăm chú, nửa muốn dụi mắt và tin rằng mình vừa thấy ma. Rồi nàng nhớ ra mình đang ở nơi cũ kỹ nhất tòa lâu đài. Tất nhiên sẽ có một lối đi bí mật ẩn trong lớp ván ộp tường.

Cơn tò mò thắng thế nỗi sợ hãi, thay vì việc vội vã lên cầu thang, nàng lại gần hơn. Tại Staverley có một nơi ẩn náu có thể đến được bằng một cầu thang nhỏ ngoằn ngoèo qua cánh cửa bí mật được ộp gỗ trong phòng ngủ của cha nàng. Serena nhớ lại khe hở của các ván gỗ sồi đã hoạt động như thế nào. Tay nàng tìm kiếm, sau khi nhấn vào một cái xoáy ốc nhỏ xíu được khắc trên gỗ, nàng thấy một cái mắt gỗ tí xíu, nhấn vào nó và bỗng kêu lên khi khám phá ra bí mật của bà hầu tước. Một tấm ván gỗ mở ra nhẹ nhàng và trơn tru.

“Cô quan tâm đến ván ộp tường sao?” một giọng nói cất lên phía sau làm nàng giật mình tới mức bỏ rơi tấm ván, đẩy nó đi và quay lại với vẻ tội lỗi không trốn đâu cho thoát. Hầu tước đứng lưng chừng cầu thang, với chiếc roi ngựa trong tay và một con chó theo sát gót.

“Tôi – tôi chỉ - xem,” Serena lắp bắp.

“Nên tôi nhận thấy,” hầu tước đáp. “Nhắc lại nhé – cô quan tâm đến ván ộp tường sao?”

Anh chậm rãi bước xuống cầu thang, còn Serena chỉ đứng đó nhìn, cố gắng vô vọng xem có lời giải thích thỏa đáng nào cho việc tình ngay lý gian này.

“Tôi nghĩ... tôi thấy... có ai đó đi... qua chỗ này, thưa hầu tước,” cuối cùng nàng nói.

“Thật sao! Nhưng mà tất nhiên cô đã nghe nói nơi này bị ám. Cô cần cẩn thận với những con ma ở Mandrake.”

Anh nói nhẹ nhàng, song nàng cảm thấy sự cảnh cáo không thể coi thường trong giọng, mắt

nàng cụp xuống.

“Vâng... tôi sẽ... tôi hứa với ngài tôi sẽ,” nàng nói nhanh và kéo khăn quấn quanh vai chặt hơn như thể để phòng vệ khỏi cái nhìn chăm chú của anh.

Có một nụ cười mờ mờ trên môi khi anh để ý những lọn tóc lộn xộn và ruy băng bị gió làm xô lệch.

“Cô đi dạo cùng con chó à?”

“Vâng, thưa ngài, Torqo luôn muốn ra ngoài.”

“Còn cô?”

“Ngài biết là tôi yêu đồng quê.”

“Cô còn chưa nói với tôi,” hầu tước Vulcan tiếp tục, “xem cô nghĩ gì về nhà tôi. Tôi nhớ đã nói rằng nó là một nơi rất đẹp và cô không tin điều đó.”

Serena liếc nhìn anh. Thật ngạc nhiên khi anh vẫn nhớ cuộc nói chuyện của họ ở Staverley và đáng ngạc nhiên hơn khi anh biết phản ứng của nàng lúc so sánh vẻ đẹp của Staverley với Mandrake. Hầu tước Vulcan nói cứ như thấy được sự ngạc nhiên của nàng:

“Đi với tôi, tôi muốn cho cô xem thứ này.”

Anh bước xuống, mở một cánh cửa ở cuối hành lang và mời nàng đi trước vào một căn phòng. Serena ngạc nhiên vâng lời. Căn phòng nhỏ có không khí của sự hiếm hoi được sử dụng. Các bức tường đều được ốp gỗ, nhưng thay vào các bức họa là những bản đồ được treo trên tường. Một chiếc bàn dài xuôi ở phía trung tâm phòng, trên đó, dưới chiếc lồng kính là một vài mô hình bằng đất sét. Hầu tước Vulcan tiến về một trong số đó và chỉ tay vào.

“Đây,” anh nói, “là Mandrake được tái thiết lại như nguyên thủy của nó – một lâu đài kiểu Norman được xây dựng kiểu pháo đài; và đây” - trở tay vào cái khác - “là tòa lâu đài bốn thế kỷ sau. Tôi cho làm chúng vài năm trước. Cô có công nhận là chúng rất thú vị không?”

Serena chăm chú nhìn vào các mô hình với sự thích thú. Chúng được làm rất thông minh và giống như các đồ chơi tinh xảo vậy. Thật hấp dẫn khi được biết tòa nhà to lớn đã được xây dựng từ những nét phác thảo sơ khai và buồn tẻ đầu tiên kia. Mũi nàng ngả bóng xuống chiếc lồng, nàng bỏ nó ra khỏi đầu quên mất mớ tóc lộn xộn của mình. Rồi nàng nghiêng người ngắm mô hình lớn nhất mô phỏng Mandrake thời nay.

“Đó là các khu vườn tôi mới đi dạo vài phút trước,” nàng kêu lên. “Hãy nhìn chúng mới được tạo dáng khéo léo làm sao, và đây là cánh cổng nhỏ dẫn xuống dưới. Ôi, giờ tôi có thể thấy được tạo hình của các vách đá. Tôi thường tự hỏi sẽ trông chúng như thế nào từ phía biển.”

“Cô công nhận là nó đẹp sao?” Hầu tước hỏi như thể anh muốn ép nàng phải nói ra những từ đó.

“Nhưng mà dĩ nhiên là thế,” Serena nói. “Đây là nơi đẹp nhất mà tôi từng nhìn thấy trong đời.”

“Tôi thích được nghe cô nói thế,” hầu tước Vulcan tán đồng.

“Dĩ nhiên, tôi vẫn yêu Staverley nhất,” Serena bướng bỉnh nói như thể nàng cảm thấy hình như mình đang phản bội lại ngôi nhà của mình. “Nhưng khó mà so sánh được cả hai. Giống như hỏi

một người nào đó xem họ nghĩ hoa anh thảo hay phong lan thứ nào đẹp hơn. Chắc chắn là mỗi thứ có một vẻ đẹp riêng, người ta có thể ngưỡng mộ cả hai, song... cũng có thể thích anh thảo hơn.”

“Vậy cô vẫn muốn ở Staverley hơn à?” Hầu tước Vulcan nói.

“Nhưng tất nhiên.”

“Cô không vui ở đây ư?” Anh đánh giọng hỏi.

“Không vui ư?” Serena lặp lại. “Không... hẳn thế. Mọi thứ rất lạ, dĩ nhiên rồi, còn tôi thì rất ngại khách khứa đông đúc của ngài.”

“Họ đâu phải khách của tôi,” hầu tước Vulcan lưu ý.

“Nhưng mẹ ngài mời họ,” Serena chữa lại, không hề nghĩ mình đang mâu thuẫn với anh, “và vì đây là nhà ngài, họ là khách của ngài, thưa hầu tước. Tôi luôn cố gắng lịch sự với họ. Song tôi thường nghĩ giá mà các phòng vắng người và ta có thể yên ổn thưởng ngoạn những đồ vật đẹp đẽ trong đó; giá ta có thể lắng nghe tiếng nhạc mà không có tiếng nói chuyện ba hoa của hàng trăm miệng người; giá ta có thể ăn và uống mà không phải nghĩ cách nói chuyện sao cho phải phép.”

Serena nói với vẻ sôi nổi thành thật. Hầu tước Vulcan phá lên cười.

“Ít nhất thì cô thẳng thắn,” anh nói. “Cô không nhận ra rằng nhiều phụ nữ trẻ rất hồi hộp khi tới đây, để có cơ hội gặp gỡ nhiều người, hay cho phép tôi nói thẳng... đàn ông?”

“Chắc hầu tước cũng không tin tôi,” Serena nói, bỗng nhiên thấy bức bối với anh “hơn mẹ ngài chút nào, nhưng tôi không muốn gặp đàn ông, tôi chỉ thích được rất ít người trong số họ.”

“Lời giải thích là ở chỗ, hiển nhiên, sự yêu mến của cô dành cho ông anh họ - Nicholas quý báu.”

“Đương nhiên... tôi rất thích anh Nicholas,” Serena nói, mắt nàng mở to trước giọng điệu của hầu tước Vulcan.

“Vậy tôi hiểu, nhưng cô cũng đã bảo rằng sẽ không có ý định lấy anh ta.”

“Tôi nói thành thật, thưa hầu tước,” Serena bình thản nói. “Tôi cũng không có mong muốn lấy anh họ mình nhiều hơn anh ấy mong muốn lấy tôi. Ngài biết rõ là anh ấy đang yêu Quý cô Isabel.”

“Nếu không thì sao?” Hầu tước Vulcan tra hỏi.

“Tôi vẫn không muốn cưới anh ấy,” Serena nói. “Tôi không thể hiểu tại sao ngài lại tưởng tượng ra việc trái tim tôi thuộc về ai đó tôi thuộc nằm lòng. Thành thật với ngài, và tôi đã hứa với ngài từ trước là tôi luôn nói sự thật với ngài, tôi không yêu ai cả.”

“Chắc chắn là không yêu người đàn ông cô được hứa hôn,” Hầu tước Vulcan nói giọng mỉa mai.

Phải mất một đến hai giây Serena mới nhớ ra anh ta đang nói về chính mình, và rồi, trước khi nàng kiếm được câu đáp lại, hầu tước nói: “Tôi có thể khiến em yêu tôi được không, Serena?”

Đây là lần đầu tiên anh gọi nàng bằng tên thánh và lời của anh và giọng của anh bỗng nhiên

trầm xuống làm hai má Serena đỏ bừng. Nàng nhìn lên anh đầy ngạc nhiên và bồng cảm thấy đầu gối mình như muốn khụy xuống.

“Không!” nàng kêu lên. “Không! Không!”

“Quá mãnh liệt thế sao?” anh hỏi, và nàng tưởng như thấy đằng sau đôi mắt xám lạnh lùng của anh có một biểu hiện mới. Nó là sự hung bạo hay... cái gì khác?

“Em sợ tình yêu, hay chỉ sợ - tôi?”

“Cả hai,” Serena trả lời, và rồi không kịp dẫn đo suy nghĩ bởi nàng cảm thấy một cảm giác bất an và gần như hoảng hốt đang ào tới, nàng nắm lấy chiếc mũ. “Tôi phải đi, thưa hầu tước... cảm ơn ngài đã chỉ cho tôi thấy những mô hình này... chúng rất thú vị... nhưng tôi phải đi.”

Nàng gần như chạy ra cửa. Khi tới được đó nàng quay lại nhìn anh đứng trong làn ánh sáng rọi từ phía cửa sổ. Anh trông bình thản, lại khoác vẻ mặt thờ ơ châm biếm thường thấy.

“*Tại sao ta phải sợ?*” nàng tự hỏi, và trước khi có thể tự trả lời nàng chạy lên gác và nấu trong phòng suốt buổi chiều.

Isabel trở về từ Dover rất muộn; rồi cô vội vã tới phòng ngủ của Serena và bắt đầu lú lo về chuyến đi của họ, nói đi nói lại rằng Serena thật tệ khi không đi cùng họ.

“Tên buôn lậu là một kẻ hung bạo hấp dẫn nhất,” Isabel reo lên. “Một gã khổng lồ với chiếc mũi gãy trong một cuộc vật lộn. Chị thề là chị suýt té xỉu khi thấy bóng hắc nếu không kịp vịn vào Nicholas.”

“Tầm phào!” Serena kêu lên. “Chị không làm chuyện đó vì chị sẽ bỏ lỡ những gì xảy ra.”

“Quá đúng,” quý cô Isabel phá lên cười. “Em hiểu chị rất rõ!”

“Hắn có tức tối khi bị nhìn chằm chằm và tra hỏi không?”

“Không, chị nghĩ hắn hãnh diện vì điều đó,” Isabel trả lời. “Hắn có vẻ tự hào về những gì đã làm. Đại tá bảo hắn cho bọn chị xem vài vết sẹo hắn mang trong một trận đấu mười hai tháng trước, và hắn vạch trần cánh tay cho xem ba vết dao đâm. La, Serena, thật là một chuyện hồi hộp mà chị chưa từng trải qua.”

“Em chịu không hiểu sao chị lại thích xem những chuyện kinh khủng như vậy,” Serena rùng mình.

“Chị được sinh ra muộn hàng thế kỷ, đó là câu trả lời,” Isabel đáp. “Chị muốn bị bắt và bị chinh phục. Đàn ông ngày nay với dáng điệu công tử bột và bàn tay trắng trẻo ẻo lả làm chị phát ngấy.”

“Không phải tất cả bọn họ đều ẻo lả,” Serena đáp. “Tối qua Eudora kể với em rằng người hầu của hầu tước Vulcan đã cược 400 đồng vàng cho việc đánh bại Tom Jackson ở một cối xay; và anh ấy đã thắng.”

“Tom Jackson, tên võ sĩ!” Isabel kêu lên, mắt sáng rực. “Vậy Justin đánh bại hắn à?”

“Người hầu kể rằng đó là một trận đấu hãn hùng,” Serena nói. “Đương nhiên là nó diễn ra ở vùng quê, cách London khoảng mười dặm về phía bắc. Không có quá nhiều người đến xem.”

“Ôi, ước gì chị được ở đó!” Isabel rên rỉ. “Nhưng chuyện Justin thắng không làm chị ngạc nhiên. Anh ấy quá mạnh, Serena à. Chị nghĩ anh ấy cũng hung bạo nữa, nếu anh thích.”

Serena rùng mình.

“Đừng nói về hầu tước Vulcan nữa. Kể cho em nghe về tên buôn lậu của chị đi.”

Isabel vui vẻ tán chuyện còn Serena thấy cô không quá kinh ngạc khi kể về sự hấp dẫn của viên sĩ quan kỵ binh.

“Một trong những người đẹp trai nhất em từng thấy đấy. Chị khiến Nicholas mặt sưng mày xỉa khi nói suốt về anh ta trên đường về.”

“Nicholas tội nghiệp”

“Phải, Nicholas tội nghiệp!” Isabel nhại. “Chị chắc với em một điều là không bao giờ, không bao giờ chị cưới một người đàn ông có gắn mác ‘tội nghiệp’ với tên. Từ đó luôn có nghĩa là người ta thấy tiếc cho anh ta, và người ta không bao giờ nên thấy tiếc cho một người đàn ông. Người ta có thể kính trọng, ngưỡng mộ, thờ phụng hay thậm chí ghét anh ta, nhưng không bao giờ, không bao giờ nên tội nghiệp anh ta.”

“Em sẽ không bao giờ nói ‘Nicholas tội nghiệp’ nữa” Serena hứa.

“Nhưng chị vẫn không yêu anh ta được,” Isabel bắt bẻ, “dù cho chị công nhận với em là anh ta còn hơn cái đồ quái vật Harry Wrotham. Hắn ta hay giễu cợt và xu nịnh lúc buổi chiều đến mức chị thề là chị cũng ghét hắn như em vậy.”

“Tiếc là chị không đẩy hắn xuống vách Dover,” Serena nói.

“Tiếc thế, sao chị không nghĩ ra,” Isabel phá lên cười. “Hắn thật chán chết và chị thật vui mừng khi hắn vô cùng bối rối khi hay tại sao em lại không theo bọn chị. ‘Tôi nghĩ là Serena ngọt ngào sẽ đi cùng chúng ta,’ hắn nói với chị. ‘Cô ấy đã hỏi tôi, thưa quý ngài, chị đáp, ‘những ai sẽ đi, và khi cô ấy nghe tên thì quyết định ở nhà.’ Trông hắn tối sầm như đêm ba mươi, hắn hiểu rõ em từ chối là vì có hắn.’

“Ước gì hắn biến đi,” Serena thở dài.

“Chị e rằng hắn chẳng có ý định đó đâu.” Isabel đáp. Đồng hồ trên bệ lò sưởi báo giờ. “Chị phải đi và chuẩn bị đồ cho bữa tối,” cô thêm. “Chị có một bộ váy mới để mặc tối nay. Xe ngựa trạm gửi nó đến hôm qua và chị báo trước với em là nó sẽ làm lu mờ mọi trang phục trong phòng, ngay cả của em, Serena.”

“Em chắc chắn thế,” Serena đáp. “Chị luôn luôn rạng rỡ hơn mọi người.”

“Nịnh bợ,” Isabel nói. “Chị chỉ ước có được mớ tóc vàng và vẻ đẹp trong sáng của em. Chị nghe một tôn ông tối qua hỏi. ‘Thiên thần đó là ai thế?’ và chị thất vọng khi biết ông ta đang nói về em.”

“Bây giờ thì ai đang nịnh bợ ấy nhỉ?” Serena vặn hỏi. “Và để trả đũa chị, em cũng sẽ mặc bộ váy mới cho tối nay. Nó bằng nhung bạch, em chắc chị sẽ nghĩ nó là bộ váy đẹp nhất chị từng thấy.”

“Nếu Justin mà nhìn em lâu hơn chị, chị sẽ cào mắt em ra, chị cảnh cáo trước đấy.”

Isabel vừa cười vừa nói, Serena thì nghĩ cô đang ngân nga hát khi đi xuống cầu thang. Không có chuyện hầu tước sẽ ngắm nhìn cả hai với vẻ quan tâm gì đặc biệt, Serena nghĩ; và khi nghĩ lại những lời nói lạ lùng của anh lúc chiều nàng lại thấy cảm giác bất an và ngưỡng ngừng dâng lên. Sao anh lại nói, “Tôi có thể khiến em yêu tôi không?” Lúc anh nói, ánh nắng chiếu sáng trên khuôn mặt anh và dường như nàng đọc được một vẻ quan tâm đang tăng lên nhanh chóng trong sự biểu lộ khi nhìn vào đôi mắt xám và vành môi kiên quyết của anh.

Anh mới đẹp trai làm sao! Nàng đã luôn nghĩ rằng một ngày kia nàng sẽ yêu ai đó đẹp trai, ai đó nàng có thể ngưỡng mộ. Hầu tước Vulcan đủ đẹp trai nhưng nàng không yêu anh ta, và sẽ không bao giờ yêu. Nàng nghĩ đến Staverley – hoang vắng, xa xôi – song hình như đêm nay trái tim nàng không hề đập lên giận dữ như trước khi nghĩ đến ký ức đó.

Tại sao anh lại nói những lời kỳ lạ ấy với nàng? Mà tự hỏi làm gì? Nàng chịu không thể hiểu nổi thái độ của anh. Serena sốt ruột đứng dậy và ra cửa gọi Eudora, người cũng đang vội vã vào phòng.

“Cô sẽ bị muộn đó, cô Serena, nếu cô không mặc đồ sớm. Tôi nghĩ quý cô ấy sẽ không bao giờ ngừng nói.”

“Chị ấy muốn kể với tôi về tên buôn lậu họ thấy ở Dover.”

“Theo tôi biết thì chẳng cần tới Dover để xem những kẻ buôn lậu.” Eudora ngắt lời.

Nhưng khi Serena hỏi bà có ý gì thì bà không nói nữa.

Đó là bữa tiệc tối lớn hơn thường lệ, nhưng Serena với quý ngài Gillingham một bên và một sĩ quan hải quân một bên, thấy rằng mình rất vui vẻ. Nàng thích Gilly, như Isabel thường gọi, và khi anh ngợi khen bộ váy thì nàng thấy vui vui, biết anh nói thật qua sự ngưỡng mộ trong đôi mắt anh.

Cũng vậy, anh lại kể một chút về tên buôn lậu họ thấy lúc chiều.

“Một gã khủng khiếp,” anh thốt lên. “Tôi không lạ gì khi thấy những nhân viên thuế vụ khiếp sợ hắn.”

“Quả đáng tự hào khi tóm được hắn,” viên sĩ quan hải quân nhận xét từ bên cạnh Serena. “Nhưng hắn chỉ là một trong số đó. Những băng đảng ở dọc bờ biển này đang tăng lên rất nhanh khiến cho việc kiểm soát chúng trở nên vô vọng.”

“Chắc là quân kỵ cũng giúp chứ?” Quý ngài Gillingham hỏi.

Người thủy thủ nhún vai.

“Họ chỉ giúp được chút xíu so với những gì cần, vấn đề ở chỗ các tàu thuế vụ được đem tới để gây sức ép lên lực lượng hải quân. Bên cạnh đó, chính quyền London không biết họ đang chống lại cái gì. Luật là không có chiếc tàu lớn nào được làm ở nước Anh chỉ để buôn bán với nước Pháp. Tôi nghe nói người đóng tàu của họ đã làm việc ngày đêm trên những chiếc tàu với ba mươi sáu tay chèo, chỉ có thể di chuyển từ bảy đến chín dặm mỗi giờ. Với tốc độ đó thì quân ta làm được việc gì chứ?”

“Đương nhiên là không làm nổi.” Quý ngài Gillingham nói. “Nhưng phải làm điều gì đó. Người ta báo cáo rằng trên mười hai ngàn đồng vàng đã được những tên buôn lậu vận chuyển sang lục địa mỗi tuần, phần lớn chúng rơi vào túi Boney. Chúng ta đều biết quân Tây Ban Nha của hắn chỉ nhận vàng.”

“Nhưng giải pháp là gì?” Serena hỏi.

“Giá chúng tôi biết được!” viên sĩ quan hải quân thở dài. “Tôi muốn tự tay đập vỡ đầu mấy tên buôn lậu đó, nhưng tuần sau tôi phải tới Địa Trung Hải.”

“Ồ, đó là chỗ sẵn tốt, có khi anh lại đánh chìm một tàu Pháp sau loạt đạn,” quý ngài Gillingham nói, nâng ly và người thủy thủ đáp lại cảm ơn.

Trong buổi khiêu vũ tại Long Gallery tối đó, Serena, được tháp tùng bởi quý ngài Gillingham và người sĩ quan hải quân ngồi cạnh nàng trong bữa tối, thấy thời gian trôi đi nhanh đáng kinh ngạc.

Đến khuya Isabel lên chỗ nàng hỏi mượn một chiếc khăn tay.

“Chị đánh mất rồi,” cô nói, “hoặc ai đó đang đeo nó bên tim!”

Serena đưa cho cô một chiếc khăn may bằng vải batít và đăng ten và định sẽ lấy cho mình chiếc khác. Nàng lên gác, ngạc nhiên khi thấy đồng hồ đã chỉ quá ba giờ.

“Mình phải đi ngủ thôi,” nàng nghĩ, “nhưng mình đã hứa nhận hai lượt khiêu vũ nữa và mình không muốn làm thất vọng người nhảy cùng.”

Lửa vẫn sáng, cảm thấy căn phòng hơi ngột ngạt, nàng kéo rèm và mở cửa sổ. Mặt trăng giấu mình sau những đám mây, nhưng sao lại lộ ra làm bầu trời đêm không quá tối. Khi nàng mở rương nàng nghe thấy tiếng động từ phía biển. Nàng nghĩ đó là một tiếng nói. Tò mò, nàng ngóng ra. Nàng không thấy rõ nhưng trong giây lát nàng có cảm giác có dáng một con tàu trên mặt biển ngay phía dưới nàng. Khi nàng nhìn lại thì nó biến mất, nàng cảm giác mình đang lầm.

“Mình bắt đầu tưởng tượng ra các tên buôn lậu,” nàng mỉm cười nói với mình và rút một chiếc khăn tay đi ra phía cửa.

Nàng lại đi xuống Sảnh Lớn, tới chân cầu thang nàng kinh ngạc khi thấy có nhiều người đàn ông đang vào cửa chính. Ngay cả ở Mandrake như thế cũng là khách đến quá muộn, nhưng Serena thấy họ không giống với khách ăn mặc nho nhã thường thấy của bà hầu tước. Nàng nhận ra bộ quân phục kỳ binh; còn những người ăn mặc thô ráp hơn có thể là lính phòng vệ bờ biển và nhân viên thuế vụ.

Một người hầu vội vã băng qua sàn lát đá hoa để tới phòng đánh bạc, như thể đang tìm ai đó. Serena lững thững đi theo ông ta. Ban nhạc trong Long Gallery vẫn đang chơi điệu nhạc cũ khi nàng lên gác nên nàng biết lượt nhảy tới vẫn chưa bắt đầu. Nàng đi qua đám đông đang đứng trò chuyện và ngó xem những người đánh bạc. Nàng thấy người hầu nói với hầu tước ở phía cuối căn phòng.

Hầu tước Vulcan vẫn tiếp tục nói chuyện với ai đó trước khi người hầu tới gần. Rồi anh quay lại và đi từ từ qua phòng. Anh đi qua các bàn và đối diện với Serena đang lại gần.

Hầu tước đứng sang bên chờ Serena đi qua và khi nàng bẽn lễn mỉm cười với mình, anh đột nhiên cúi xuống nhanh như chớp kéo chiếc khăn nàng giữ hờ trên tay làm nó rớt xuống sàn. Anh nhanh chóng cầm lên cứ như thể nhặt hộ và đưa lại cho nàng.

“Tôi nghĩ đây là khăn tay của cô,” anh nói với vẻ lịch sự nhã nhặn, và khi nàng cầm lấy thì anh nói thêm bằng một giọng rất nhỏ chỉ nàng có thể nghe thấy: “Bảo với mẹ tôi rằng những lính

phòng ngự bờ biển đang ở đây. Tới chỗ bà bằng cánh cửa trong ván ộp tường.”

Chương 8

Harriet Vulcan đặt một cọc tiền vàng và lại mất. Cọc thứ hai cũng chịu chung số phận. Bà nhìn sang bên bàn và bắt gặp ánh nhìn chiến thắng trong mắt quý ngài Wrotham.

“Quý bắt anh đi, Harry,” bà kêu lên, “vì rõ ràng hẳn mang may mắn tới cho anh.”

Quý ngài Wrotham khoái chí nhìn xuống cọc tiền thắng lớn trên bàn cạnh hẳn ta. Hẳn vợ chúng lại bằng tay trái, xếp những đồng một guinea lên trên.

“Harriet tội nghiệp,” hẳn thương cảm, “chắc chắn là bà đang không gặp may.”

“Nó sẽ thay đổi! Nó sẽ thay đổi!” bà hầu tước giận dữ nói.

“Bà có thách tôi nữa không?”

“Đương nhiên,” bà hầu tước đáp. “Anh nghĩ ta gan thỏ để à?”

“Không đâu, Harriet,” hẳn nhẹ nhàng đáp. “Hay chúng ta gọi đó là một chút táo bạo? Quy tắc đầu tiên cho mọi kẻ đánh bạc, bạn yêu quý, là không bao giờ làm trái ý lá bài của mình.”

“Vớ vẩn, ta bảo anh là vận may của ta sẽ đổi khác.”

“VẬY nếu bà muốn nó,” quý ngài Wrotham mỉm cười, “ta sẽ tiếp tục. Chúng ta đặt năm mươi guinea, Harriet, hay chỉ hai mươi lăm?”

“Năm mươi! Năm mươi!” bà sốt ruột nói.

Ngay lúc đó bà nhận thấy có ai đang đứng dưới khuỷu tay mình. Đó là thằng hầu da đen, và đầu óc bà nhận ra nó đã mang cho mình nhiều rượu hơn cần thiết. Rồi cái bàn tay da đen nhỏ bé của nó lại vươn ra và trải thứ gì đó bên cạnh bà. Tim Harriet gần như ngừng đập. Trong chốc lát chiếc bàn, tiền bạc và lá bài trên đó mờ đi trước mắt bà. Gần như phản xạ, tay bà vươn về phía chiếc túi. Rồi bà nghe Harry Wrotham nói:

“Xin lỗi nhé, Harriet.”

Giọng hẳn chẳng có vẻ rầu rĩ gì. Bà đẩy tất cả số tiền còn lại về phía hẳn.

“Ta chỉ còn khoảng ba mươi đồng vàng. Ta sẽ để anh có nó một lúc nữa.”

“Không cần vội, Harriet. Cầu nguyện đâu có hại gì cho bà,” hẳn nói. “Tôi có thể tin bà!”

Hẳn đang nhại lại bà hay là lịch sự thật đây? Bà không chắc nữa. Bà đứng dậy khỏi chiếc bàn, tay chớp nhanh lên một vật nhỏ mà thằng hầu da đen đã đặt bên cạnh. Đó chỉ là một chai muối người nhỏ xíu và bà thấy như những bề mặt tinh thể cắt vào da thịt ngón tay mình. Chỉ là một chai muối người, nhưng nó mang thông điệp làm máu bà chảy nhanh hơn và tim bà chìm trong e ngại.

Bà đi qua phòng ra phía cửa. Bà đi không vội vã và vài người còn chuyện trò cùng bà khi bà qua. Một công tước già cả, hơi chuyển choáng, vội lấy tay bà.

“Tôi muốn uống vì bà, Harriet,” ông ta lè nhè nói. “Người phụ nữ đẹp nhất nước Anh.”

“Cám ơn Barty,” bà đáp, nụ cười tự nhiên trở nên lả lơi, nhưng bà tự lảng đi rất thông minh khiến cho lúc đó ông ta chẳng hay bà đã rời khỏi rồi.

Lối đi ra cửa dường như dài vô tận. Người người cười nói, chuyện trò, tán dóc; tiếng leng keng của những đồng tiền và giọng nói nhỏ nhẹ, bình tĩnh đây đó gọi số lớn hơn.

Rốt cuộc bà cũng tới cửa, giờ thì bà mới có thể đi nhanh hơn, đi qua sàn đá hoa của Sảnh lớn và chạy nhanh lên những bậc rộng trên Cầu thang lớn. Bà đến phòng ngủ của mình. Martha đang đợi bà ở đó với bộ mặt lo lắng.

“Chúng ở đây, thưa phu nhân.”

“Ta đoán vậy.” Bà hầu tước xòe bàn tay ra và ném chai thủy tinh lên giường. “Đêm của mọi đêm,” bà lẩm bẩm, “nhưng ta mới dại làm sao, ta phải đoán ra nó chứ. Biến lạng.”

“Bà đang lo lắng, phu nhân.”

“Lo à?” Không thể nhầm lẫn sự lo lắng với tông giọng bà hầu tước đang nhắc lại. “Tiền của bọn chúng đâu, Martha?”

Người nữ tì đi qua phòng và kéo mở ngăn kéo dưới cùng của bàn trang điểm. Một cái túi vải đang nằm ở đó. Bà nhắc nó lên và đôi tay bà siết chặt ngạc nhiên bởi sức nặng của nó.

“Nó nhẹ đến lạ,” bà kêu lên.

“Ta biết,” bà hầu tước ngắt lời.

“Ý của người là, thưa phu nhân,” Martha nói giọng hoảng hốt, “người đã lấy một ít vàng từ đó?”

“Phải, phải, dĩ nhiên ta lấy. Không hiển nhiên sao hả mụ ngốc kia? Ta không biết chúng sẽ đến đêm nay. Ta mượn một ít đồng vàng. Ta đoán giờ là lúc để ta trả lại.”

“Chúng sẽ nói sao, thưa phu nhân?”

“Chúng phải đợi, thế thôi. Này, đưa cái túi cho ta, đừng có đứng đó mà bép xép.”

Bà hầu tước lấy cái túi từ Martha, và cùng lúc bà rút chiếc can bằng ngà với cán nạm ngọc đang nằm trên chiếc ghế trước cửa lò sưởi.

“Tôi đi với người được không, phu nhân?” Martha hỏi.

“Không, đương nhiên không! Canh cửa ở đây. Nếu có ai tới hỏi ta, thì là ta sẽ quay lại salon ngay.”

“Đã rõ, thưa phu nhân.”

Bà hầu tước nhìn quanh một cách diên đại như mong chờ có phép lạ nào hiện ra từ những góc tối của căn phòng.

“Trời,” bà tự lẩm bẩm, “nhưng ta dại thật,” rồi bà quay lại và vội vã đi xuống hành lang, chiếc khăn choàng bằng vải sa nhẹ bay bay phía sau bà như đôi cánh.

Bà đi qua gần hết cả tầng nhất cho đến khi tới được chiếc cầu thang nhỏ ở phần cũ kỹ trong tòa nhà. Bà bước xuống, chỉ dừng ở chân cầu thang để lấy một dây nện trên bàn và thắp sáng chiếc nện gắn trên giá tường. Rồi bà thấy bí mật hiện ra trong bức tường đối diện và tấm ván ốp bật mở.

Không khí ẩm ướt và giá lạnh trong hành lang kiểu đường hầm này. Bà mạnh mẽ đi về phía trước, chỉ dừng lại đây đó để thắp nện sao cho con đường trước mặt bà sáng sủa. Sau khi đi được chừng năm mươi thước, bà đến một dãy bậc thang dài bằng đá dẫn xuống phía dưới. Không khí càng lạnh hơn, nồng mùi tảo biển và tiếng vọng yếu ớt của sóng từ phía xa xa. Những bậc thang này hẹp và bà hầu tước phải đi rất từ từ, cẩn thận nhờ chiếc can bằng ngà.

Khi xuống dưới đáy, vẫn còn một hành lang dài nữa cần phải qua, một hành lang được đục từ đá tảng, nền bằng đất ẩm ướt và bẩn thỉu. Nến được giữ trên những giá sắt gắn bên tường được bà hầu tước thắp sáng mỗi khi qua. Hành lang cong lại và có ánh sáng hắt ra ở phía trước. Đột nhiên bà bước vào một cái động lớn nơi có nhiều người đàn ông đang khuân vác các kiện hàng và thùng ra khỏi một hành lang tối tăm rồi để trong một hành lang khác mở về phía tây, đối diện với nơi bà hầu tước đã tới.

Bà đứng đó một lúc quan sát những hành động đang diễn ra xung quanh. Những người đàn ông liếc nhìn bà khi họ chất hàng qua, vài người trong số họ quay lại, trút bỏ xong gánh nặng, vuốt tóc trên trán, nhưng không một ai nói gì.

Sự nhanh chóng, trơn tru và đồng bộ trong xuất hiện và tái xuất hiện không hề bị cản trở của những người chất hàng cho thấy sự trông nom khá tốt.

Bà hầu tước nhìn xuống hành lang nơi họ đang tụ lại. Gió lạnh thổi từ bờ biển khiến chiếc váy quần chặt quanh bà, phả hơi ẩm khỏi đôi má bà và quay những lọn tóc được thả khéo léo trước trán. Một người đàn ông đi thẳng vào trong động, không mang vác gì trên vai, nhưng mang dáng vẻ quyền hành ngược với chiếc áo len jersey thủy thủ tả tơi ông ta đang mặc, đôi boots da chaps và chiếc khăn bẩn thỉu quấn quanh cổ.

“Buổi tối tốt lành, thưa phu nhân.”

Ông ta nói lịch sự, nhưng lạ kỳ thay không hề có vẻ quy lụy trong giọng.

“Chào buổi tối, Padlett. Mọi thứ ổn cả chứ?”

“Một chuyến đi tốt lành – hai giờ và năm mươi phút. Chiếc tàu mới này xứng đáng với mọi đồng phu nhân đã trả.”

“Ta vui mừng vì điều đó. Thế còn hàng hóa?”

“Đây là danh sách, thưa phu nhân, giống như Froggy đưa nó cho tôi. Tôi đã kiểm tra chúng và tất cả đều chuẩn xác, chỉ có một chai rượu có thể bị gạch bỏ.”

“Thế tại sao?”

Câu hỏi của bà hầu tước đành lại.

“Một gã trong thủy thủ đoàn, thưa phu nhân. Chúng tôi nhận gã tháng trước. Gã hơi lảm chuyện. Gã đã giật một chai rượu khi tôi không quan sát.”

“Người biết, Padlett, là ta không chịu nổi những kẻ ăn cắp vặt.”

“Tôi xin lỗi, phu nhân, nhưng nếu chúng tôi không thuê gã thì sẽ thiếu một tay chèo. Phu nhân biết rằng giờ đây kiếm được người giỏi không dễ.”

“Vớ vẩn, lúc trước ta chưa bao giờ có những rắc rối như thế.”

“Cũng có thể, thưa phu nhân, nhưng những người khác trả tiền cho họ cao hơn và thưởng nhiều hơn.”

“Ta lúc nào cũng trả hào phóng,” bà hầu tước lưu ý.

“Tôi không nói là phu nhân không công bằng,” Padlett đáp lại. “Nhưng những gã đàn ông muốn làm việc cho cả bản thân. Họ kiếm được tiền, rõ là thế, song bà không cho họ làm bất cứ việc gì khác.”

“Chúng có thể tiêu tiền khi tới bờ nước Pháp, nhưng ta đã ra quy định ngay từ đầu, Padlett, là không được đưa rượu hay bất cứ thứ gì cho những gã sẽ xuất hiện quanh đây, chuyện này sẽ gây nghi ngờ không chỉ cho chúng mà cả ta. Chúng ta bàn về chuyện này quá đủ rồi.”

“Vâng, tôi hiểu, thưa phu nhân,” Padlett trả lời, song hiển nhiên hẳn chẳng hề được thuyết phục.

“Chuyện xảy ra, ta đã không trông mong các người đến trong ít nhất hai đêm nữa,” bà hầu tước nói.

“Đúng vậy, thưa phu nhân. Tôi không nghĩ chúng tôi lại có thể tới đây trước thứ năm hoặc thứ sáu, nhưng hàng hóa đã sẵn sàng và thời tiết lại tốt.”

“Quá rõ rồi,” bà hầu tước nghi ngờ nói, nhìn về phía cuối đường hầm nơi tiếng sóng vọng. “Và lại có trăng nữa, nó đang bị mây che.”

“Đúng thế.”

“Vậy tại sao?”

“Thằng thẩn mà nói, thưa phu nhân, đó là Matthew – chắc bà còn nhớ hẳn, hẳn đã ở với chúng tôi từ đầu – vợ hẳn sắp sinh và hẳn hết sức lo lắng chỉ muốn về nhà nếu có thể sắp xếp được.”

Môi bà hầu tước mím lại.

“Chết tiệt, Padlett, người nghĩ là ta quan tâm đến những mong ước của mọi thằng cản đần độn đang làm việc cho ta sao? Ta quan tâm gì nếu vợ hẳn sinh đôi hay sinh ba? Việc của người là không được làm bất cứ chuyện gì mạo hiểm và mạo hiểm nó trong một đêm như đêm nay.”

“Thôi, thôi, phu nhân,” Padlett mềm mỏng nói. “Tôi có thể thấy không có nguy hại gì.”

“Còn phải mang lên bao nhiêu nữa?” bà hầu tước hỏi.

“Thêm vài thùng rượu nữa, tôi nghĩ thế. Tôi sẽ đi và kiểm tra cho chắc, thưa phu nhân.”

Hắn quay lại và Harriet đứng nhìn hắn đi. Bà gõ chân nôn nóng xuống sàn và tay bà nắm chiếc can ngà không rời. Bà liếc nhìn danh sách Padlett đã đưa. Đó là một chuyến hàng có giá. Có chè, ren, rượu, thuốc lá và vài vớ. Bà hi vọng có cả nhung nữa vì đã bán chúng rất tốt lần trước. Phải, đúng là một chuyến hàng có giá.

Không nghi ngờ gì về việc bà có thể dễ dàng kiếm được hai nghìn đồng vàng cho mỗi chuyến tàu, một khi chúng được chuyển tới London. Nó không thể đậu lại lâu trong đường hầm dưới Mandrake. Đang có thêm một nguy cơ nếu chiếc tàu đến không định trước. Bà phải gửi tin đi lúc bình minh và đêm mai các xe chở sẽ bí mật tới hành lang ở phía cuối công viên được rào tường. Nguy trang dưới những lớp cỏ, chúng sẽ sầm sập trên đường tới một nhà trọ nhỏ, hẻo lánh nằm sâu trong đất liền bốn dặm. Rồi đại lý ở London sẽ tới gặp, trước khi đem xuống hàng hóa sẽ được dọn sạch khỏi Mandrake và trên đường tới các khu buôn bán.

Quả là một tính toán sâu xa và tổ chức khôn ngoan, ở đây bà là người hưởng lợi. Bà hầu tước hơi mỉm cười trước ý nghĩ đó. Hơn một lần bà bị chọc giận bởi phải nài xin hoặc hối lộ để kiếm đồng minh, nhưng bà thích làm việc một mình hơn. Bà muốn tất cả tiền – phải, mọi xu – là của bà.

Bà đã lo lắng làm sao khi bỏ tiền ra mua một trong những tàu mới nhất. Phải mất một số tiền lớn, nhưng không có tàu thuế vụ nào ở bờ biển phía nam có thể đuổi kịp chiếc tàu bà mười sáu tay chèo. Hai giờ và năm mươi phút. Nó có thể là một kỷ lục, thật không may bà vẫn không thể so đo chúng với thời gian mà những tàu khác chạy. Dù sao thế cũng đủ để biết họ đã tới nơi an toàn. Tất nhiên cũng có nguy hiểm, nhưng thực sự nguy cơ rất nhỏ. Lính phòng vệ bờ biển rất kém cỏi và họ cũng đang dần trở nên sợ, những kẻ buôn lậu.

Bà hầu tước liếc nhìn những chiếc dao găm lớn mà mỗi gã đàn ông đeo ở hông. Quân kỵ binh có thể nổ súng, nhưng trong các cuộc đấu giáp la cà bà sẽ hậu thuẫn cho người của bà. Mặc cho bầu không khí lạnh buốt, bà hầu tước bỗng thấy có một luồng khí ấm chạy trong huyết quản. Người của bà không sợ hãi hơn bà chút nào. Bà đã chấp nhận nguy hiểm và chúng mới đáng giá làm sao.

Bà nhớ lại lần đầu tiên bà gửi tiền vàng đi nước Pháp. Bà chẳng nghĩ nổi gì khác suốt bao ngày đêm cho tới khi thủy thủ đoàn trở lại với hàng hóa. Lúc đó bà còn biết rất ít. Đó là khoảng thời gian ngắn sau khi bà trở lại Mandrake. Bà đã nghe mọi người nói về chuyện buôn lậu và bà biết những cư dân giàu có ở Folkestone và Dover cũng đều kiếm được đôi chút từ công việc mờ ám này. Một người bạn cũ nói với bà chuyện ấy rất dễ dàng. Ông ta đã đi nước ngoài một năm nay, trốn khỏi hệ lụy của một cuộc đấu mà địch thủ của ông ta bị chết.

“Đơn giản ấy mà, Harriet,” ông ta nói, “và với những ai có tiền đằng sau thì có thể kiếm được một gia tài lớn.”

Ông ta nói đúng. Một nghìn đồng vàng được gửi tới Pháp quốc sẽ tự nhân đôi trong chuyến trở về. Tất nhiên cũng có vài người kêu chuyện này là không yêu nước. Napoleon muốn vàng đến cùng cực và ở Quốc hội đã nói rằng vàng được nhập lậu đến Pháp đều được quân của Bonaparte thu lại. Nhưng sao mọi người chắc được chứ?

Harriet nhún vai, rồi tiếng rên rỉ triền miên bắt đầu, bà thà mất một chân còn hơn phải từ bỏ hoạt động buôn lậu màu mỡ này. Gần đây việc kiếm vàng trở nên khó khăn. Justin trở nên phiền hà. Bà lo ngại anh đang nghi ngờ rằng tất cả số tiền anh đưa cho bà không được dùng cho Mandrake. Lúc đầu bà có thể rút của anh nhiều và nhiều tiền hơn vì bà nói đó là cho ngôi nhà. Anh mới yêu ngôi nhà làm sao! Thật dễ dàng để dụ dỗ anh đưa vàng cho bà bởi anh nghĩ tất cả chúng được dùng cho việc mở mang thêm vẻ đẹp của nơi anh yêu quý.

“Mandrake là người tình của con,” bà đã nói với anh một lần, và anh dường như rất ấn tượng với điều đó. Rồi bà lại làm ra vẻ thống thiết. Bà nói với anh rằng bà thua bài bị mất tiền không tránh nổi rồi bà phải trả tiền bác sĩ,... tiền thợ may. Nhưng với những lý do đó Justin chẳng hề động tâm. Không! Chỉ có cho Mandrake thì anh mới chịu chi tiền và giờ đây bà đang thấy anh ngày càng miễn cưỡng đưa những đồng vàng mà bà cần đến tuyệt vọng.

Giá như bà may mắn hơn tại bàn đánh bạc! Bà đã mất những khoản tiền lớn trong ba tháng qua. Bà Roxana đã hứa vận may của bà sẽ trở lại, nhưng đêm này qua đêm khác bà vẫn tiếp tục thua. Đó là lý do bà đi lấy tiền từ túi vải luôn sẵn sàng để trả công cho những thủy thủ khi họ tới. Năm đồng vàng cho mỗi người! Thật là quá nhiều, thế mà Padlett còn cứ nói với bà hơn một lần rằng những gã kia còn đòi nhiều hơn.

Chúng muốn hoa hồng – một chai rượu mạnh, thuốc lá hay một súc vải vóc cho vợ chúng. Harriet đành mặt lại trước ý nghĩ đó. Bà biết đàn ông dễ dàng ba hoa trong những quán trọ địa phương, và nếu vợ một người đánh cá mặc váy mới hay một đứa trẻ có chiếc áo choàng mới thì chuyện sẽ lan khắp làng. Không, chúng chỉ có thể lấy tiền và thỏa mãn với điều đó. Nếu chúng không muốn, chúng...

Ngay cả khi bà nghĩ tới giải pháp thay thế, tìm Harriet như cứng lại. Nếu chúng không muốn, chúng có thể bỏ bà; và bà sợ điều đó. Một kẻ chẳng bao giờ chắc chắn lòng trung thành như bà biết những người phục vụ ở Mandrake sẽ trung thành và yêu mến bà.

Những gã đàn ông này thật thô ráp và lỗ mãng. Padlett có vẻ hơn một chút, cha hắn là một thương gia cho một gia đình lớn, nhưng ông ta mất việc, chuyển sang nghề câu trộm và bị treo cổ ở Assizes¹⁴. Padlett có thể đọc và viết nhưng phần còn lại của thủy thủ đoàn thì chỉ được dạy dỗ có mỗi một điều – vi phạm pháp luật, và lấy những gì chúng muốn bằng bất cứ cách nào, ngoài vòng pháp luật. Bạo lực là những gì chúng hiểu, và Harriet nghĩ đôi khi chúng chẳng hơn gì loài vật.

Ngày xưa việc tìm dân chài mạo hiểm mất hơn một đồng vàng hoặc tương tự thế là có thể. Chúng là những gã tử tế, hầu hết trong số đó, làm chỉ cho vui chứ không vì tham lam hay kiếm tiền. Những ngày đó đã qua – những gã tử tế sợ bị bắt, nếu có thoát khỏi án treo cổ thì cũng chịu cảnh lưu đày suốt đời. Để làm công việc một cách hệ thống chỉ còn những gã này – hung ác và đầy thú tính; những gã chuẩn bị cho nguy hiểm cũng như chuẩn bị cắt cổ hòng ai đó nếu phù hợp cho mục đích của chúng.

Harriet hơi rùng mình. Trong một hay hai khoảnh khắc nữa bà phải nói một điều với chúng. Chiếc túi vải trên tay trái bà thật quá nhẹ. Bà bỗng cảm thấy lạnh ghê gớm. Mấy giây phút này bà đang đứng giữa đợt gió thổi ào về phía mình. Chắc là Padlett sẽ quay lại chứ? Bà nhìn xuống hành lang tối tăm dẫn ra biển. Chỉ có rất ít người biết rằng con lạch dưới đá sâu đến mức một con tàu có thể tới ngay bên bờ vách và hàng hóa được dỡ xuống cửa một hành lang ngầm dẫn thẳng tới trung tâm Mandrake!

Đó là bí mật đã nhiều năm nay. Ngay cả những sơ đồ cổ của ngôi nhà cũng không thể hiện điều đó; không có ghi chép gì về việc này trừ một vài bản đồ nhỏ, bí mật được giữ bởi người chủ gia đình.

Harriet phát hiện ra chồng mình đang xem những bản đồ nhỏ này ngay sau khi họ kết hôn, bà ép ông kể cho nghe bí mật, thấy chúng thật đáng kinh ngạc.

“Các hành lang này được xây dựng sao cho gián điệp đột nhập vào trong nước mà không bị phát hiện,” ông giải thích, “hoặc đó chỉ là một con đường dễ dàng để loại bỏ cảnh giam cầm những tù nhân không cần nữa.”

Harriet đã rất quan tâm lúc đó và sau đó bà cũng quên đi tất cả. Chỉ tới khi việc buôn lậu trở thành chủ đề sôi sục trong các cuộc hội thoại thì bà mới nhớ ra mình đã biết thứ gì. Chúng mới chứng tỏ được hữu ích làm sao! Rất, rất hữu ích!

Padlett tới gần, phần trên đôi bốt da lỏng lẻo cứ đập đập vào chân khi hắn đi về phía bà.

“Dỡ xong rồi, thưa phu nhân,” hắn nói. “Chúng tôi đã làm xong rồi.”

Hai gã đàn ông cuối cùng đi qua bà với lưng còng hẳn xuống, trong khi những kẻ khác quay lại đứng chờ. Có hai ngọn đuốc dính trên tay hai người đứng hai bên cửa hàng tạo thành ánh sáng dữ dội, cho thấy những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán những người đã chèo thuyền bằng tất cả sức lực trong hai giờ và năm mươi phút. Họ cũng xuất hiện, gương mặt xù xì, hàm bệnh, hung dữ, đôi môi cực súc và xảo trá, mắt tính toán.

Harriet nhìn quanh. Một vài tên trơ tráo bắt gặp ánh nhìn của bà. Chúng đã từng gặp bà, nhưng bà không bao giờ ngừng gây ngạc nhiên cho chúng. Đôi vai trần của bà lấp lánh trắng sức, đường cong trên cơ thể lộ ra bởi chiếc váy dạ hội gần như trong suốt, mỏng nhẹ như sa, mái tóc màu lửa, vẻ đẹp kỳ lạ và sự kiêu hãnh trong cái nhìn của bà – chẳng ngạc nhiên gì khi chúng lại nhìn chằm chằm. Nhưng có những người liếc ngang lơ lửng qua tầm mắt, mắt đảo lảo liên qua đôi mi màu hung. Đó là những kẻ bà ít ưa nhất. Những kẻ khác bà còn hiểu được. Chúng là những tên cướp biển; chúng là loại đàn ông trong những thời phiêu lưu mạo hiểm xa xưa săn sàng giống buồm với Drake¹⁵ hay các tên cướp biển hải ngoại ngoài biển khơi.

Với chúng đàn bà luôn là đàn bà bất kể ả ta là nữ hầu tước hay đứa gái điếm chờ đợi uống cùng chúng trong những con phố nhỏ tối tăm ở Dover. Phải, bà có thể hiểu những gã đàn ông như vậy, và bà không nghĩ đó là sự ngạo mạn, như hầu hết phụ nữ trong vị trí của bà sẽ nghĩ, rằng chúng dám nhìn bà với con mắt xét đoán.

Bà nhớ một quý bà thượng lưu đã từng cho lính cận vệ đánh một gã dám gọi bà bên ngoài Carlton House Terrace, “Cái lồng ấp đầy đà của hoàng tử đang đến.”

“Tôi không bao giờ lượng thứ cho hành vi láo xược đó” sau bà kể với hầu tước phu nhân. Nhưng Harriet cười bà ta.

“Đó là lời khen, bà bạn yêu quý, và những lời khen ngợi không phải lúc nào cũng đúng sự thật.”

Câu chuyện lan nhanh trong giới, còn Harriet có thêm một kẻ thù.

Những đàn ông vẫn là đàn ông, Harriet nghĩ. Cho dù mặt họ đánh phấn hay người quần satin và sức nước hoa, hay chỉ quần những lớp vải rách te tua và mồ hôi nồng nặc, sự đam mê của họ cũng giống nhau cả.

Đàn ông... mạnh mẽ, nồng nàn và đòi hỏi, chính chất nam tính của họ là lời bào chữa cho những ham muốn mà họ chẳng hề cố gắng che giấu – đó là những kẻ bà hầu tước hiểu, cho dù chúng là quý ông - hay kẻ buôn lậu.

Có loại đàn ông khác bà không ưa, và chẳng bao giờ bà lại thụ nhận chúng cho công việc khó khăn và nguy hiểm này. Những người đàn ông không nhìn thẳng vào mặt bà và quay đầu đi mỗi khi bà nói trực tiếp với chúng. Đó là một trong những thủy thủ đoàn bà chú ý hay trong những dịp gần đây và kẻ mà bà có sự kính trọng rõ rệt. Gã là một tên to lớn, nhưng nét mặt lại mỏng và nhăn nhúm, gã có con mắt gian xảo và khóe miệng giật giật như đang cười cợt.

Khi những gã đàn ông tụ tập xung quanh đợi trả tiền, Harrie thấy đó là gã đàn ông đã trộm rượu. Gã đã rất chệnh choáng, liên tục vấp ngã do những gã khác xô đẩy với lời chửi thề lâu bầu hay tiếng cảnh cáo sẽ “lôi hẳn xuống cùng”. Gã đang tự nói với chính mình và với những người khác, và do đó đã vi phạm thêm một quy tắc nữa là nói càng ít càng tốt khi dỡ hàng.

Padlett liếc sắc lẹm về phía gã, nhưng hắn không nói gì, sau đó hắn nhìn bà hầu tước nôn nóng, thầm lặng nghĩ rằng những gã đàn ông được trả càng nhanh thì càng tốt. Thời gian làm việc đêm đã hết. Chúng chỉ có thể dong tàu đi dọc bờ biển tới một con lạch nhỏ nơi tàu thường

được giấu ở đó và khi ấy thủy thủ đoàn có thể đi về nhà nghỉ trong một tới hai ngày.

Bà hầu tước lưỡng lự, Padlett tiến lên phía trước.

“Tôi có thể trả cho họ chứ, thưa phu nhân?”

Bà hầu tước chìa cái túi ra cho hắn.

“Ừ, trả cho chúng,” bà nói. “Nhưng tối nay chúng ta có ít thôi. Nếu người tới gặp ta ngày mai, Padlett, ta sẽ đưa cho người phần còn lại.”

“Ít à?”

Một trong những gã đàn ông gấp gáp lặp lại.

“Ta không mong chờ các người cho tới thứ năm,” bà hầu tước kiên quyết nói.

“Ít như thế nào?” một người đàn ông khác hỏi.

“Sẽ có khoảng hai đồng vàng cho mỗi người,” bà hầu tước nói. “Như ta đã nói rồi, phần còn lại sẽ đưa vào ngày mai.”

“Quý thật, nhưng làm sao chúng tôi nhận được?” có ai đó hỏi.

“Ta sẽ lo chuyện đó,” Padlett đánh giọng nói. “Các người đã nghe hầu tước phu nhân nói rằng bà ấy dự tính gặp chúng ta vào thứ năm. Các người có thể đợi vài tiếng để lấy tiền.”

Có tiếng rì rầm và vài gã đàn ông cúi kính, nhưng hiển nhiên là chúng chấp nhận chuyện không thể tránh này, dù với vẻ chán ngán. Rồi gã đàn ông đã uống quá nhiều loạn choạng tiến lên phía trước.

“Moa muốn phần của moa,” hắn nói.

Bản chất trầm lặng và ranh ma, tinh thần được thắp lửa bởi cơn say làm hắn thêm bạo dạn. Giờ thì hắn trở nên hung hăng. Đầu hắn xô về phía trước, đôi bàn tay to lớn gần như cào cấu không khí xung quanh. Hắn đẩy hai gã khác sang bên cạnh và đối đầu với bà hầu tước.

“Moa muốn tiền của moa bây giờ, và quý quá thay, moa muốn có nó.”

“Người sẽ được trả vào ngày – mai.”

Bà hầu tước bình tĩnh nói, nhưng có tiếng roi vun vút trong giọng bà.

“Moa đã chịu nguy hiểm,” hắn trả treo. “Moa đã liều cái mạng trời đánh của moa để mang hàng hóa về đây, cho một vụ lớn, và moa sẽ không tiếp tục chết vì hứa hẹn nữa. Đó là tiền của moa, vàng – moa làm là vì nó – vàng.”

Có tiếng rì rầm đồng tình từ những gã đứng xung quanh hắn, Padlett nhanh chóng can thiệp.

“Người đã được bảo rằng người sẽ nhận được,” hắn nói, “và với những ai không thích chuyện này thì họ sẽ nhận thứ không mong muốn từ ta. Rõ chưa?”

Hắn nói hết sức chuyên quyền khiến cho vài gã đàn ông bất giác lùi bước, nhưng gã say rượu chẳng hề bận tâm.

“Moa muốn vàng của moa,” gã lặp lại một cách xuẩn ngốc.

Lúc đó bà hầu tước nghe thấy tiếng bước chân bên ngoài hành lang. Bà nhanh chóng quay đầu lại và ngạc nhiên khi thấy Serena. Nàng đi ra khỏi bóng tối, ánh sáng tỏa trên chiếc váy trắng và mái tóc vàng rực sáng của nàng. Mắt nàng mở to nhưng không hề sợ hãi. Nàng nhìn những gã đàn ông, những kẻ đang nhìn chằm chằm nàng đầy vẻ tò mò, rồi nói với bà hầu tước sao cho tất cả đều nghe thấy.

“Hầu tước Vulcan bảo tôi đến nói với người, thưa phu nhân, rằng quân kỵ và nhân viên thuế vụ đang ở trên gác.”

Bà hầu tước kêu lên:

“Trời, họ sẽ lục soát khu nhà. Họ sẽ quan sát bất cứ tàu thuyền nào đi qua chân vách đá. Các người phải nhanh lên. Chắc chắn con trai ta sẽ cầm chân họ trong vài phút nữa, nhưng không thể lãng phí thời gian thêm nữa.”

Padlett đang phát những đồng vàng ra khỏi chiếc túi vải. Từng gã đàn ông một lấy tiền từ hắn ta và chạy xuống hành lang ra biển nhanh đến mức có thể. Nhưng gã say rượu người đang ngúc ngoắc chuyển choáng vẫn ở nguyên tại chỗ.

“Moa thà bị treo cổ vì điều này,” gã rên rỉ. “Quân lính sẽ tóm được moa. Trước khi moa bị treo cổ, moa muốn vàng của moa, vàng mà moa đã liều mạng.”

“Xuống tàu ngay,” bà hầu tước đánh giọng.

Gã vươn lên phía trước bà, nhưng bà vẫn buống bình đối mặt.

“Nếu moa không có vàng,” gã nói, “Moa sẽ lấy cái đồ lòe loẹt này.”

Gã vươn bàn tay to bè ra và giật chiếc vòng cổ đeo quanh cổ bà. Serena bất giác kêu lên kinh hãi. Padlett đang trả tiền cho một gã khác, đánh rơi túi vải và các đồng vàng, quay lại, nắm tay. Nhưng bà hầu tước còn nhanh hơn hắn. Có một tiếng vút nhẹ, và chiếc vỏ ngà trượt ra khỏi một thanh kiếm mỏng, sáng choang bằng thép cứng. Bà làm một động tác về phía trước, thanh kiếm xuyên qua hốc cổ gã say. Gã lao đảo, và vẻ ngạc nhiên trên khuôn mặt gã trông khá lộ bịch. Rồi gã đâm sầm xuống sàn. Gã nằm đó một lúc, các ngón tay giật giật, hai chân quằn quại trong đau đớn, trước khi gã rống lên thảm thiết – một âm thanh kinh hoàng và lạ lùng với những người nghe – một dòng máu đỏ đậm trào từ miệng gã xuống nền đất ẩm ướt.

Khi gã ngã xuống, bà hầu tước rút thanh kiếm ra khỏi cổ gã. Nó bị nhor máu, nhưng bà tra nhanh nó vào vỏ. Đuốc lửa rọi sáng tới trần và trong hang bỗng tĩnh lặng kinh người.

Rồi bà hầu tước phá lên cười. Đó là tiếng cười phớt, du dương của sự thích thú không gì cản nổi. Nó vọng rồi vọng lại cho đến khi sự tĩnh lặng trở lại và chỉ có thể nghe thấy tiếng sóng vỗ từ xa. Bà hầu tước chạm mũi giày vào gã đàn ông đang nằm gục.

“Dọn thứ này đi,” bà khinh khỉnh bảo Padlett.

Rồi đầu bà nghênh cao, và mỉm cười quay lại với Serena.

Chương 9

Serena cảm thấy như cứng người lại tê liệt ngay cả khi tim đập thành thịch và sự kinh hoàng bởi những gì xảy ra làm nàng choáng váng kinh sợ. Nàng gần như nài xin sự lãng quên sao cho cảnh tượng dòng máu đỏ thẫm từ miệng tên buôn lậu có thể ngừng lại, sao cho nàng có thể làm trật cái nhìn khỏi đôi mắt mờ đục đang trong màn sương chết chóc. Vài giọng nói bên trong nói rằng nàng phải làm gì đó giúp hắn, cố gắng làm ngưng máu chảy; nhưng nàng không thể di chuyển, cơ thể đang chống lại ý muốn của nàng.

Rồi bà hầu tước quay lại, gương mặt bà thể hiện sự tàn nhẫn, độc ác không hề che đậy làm Serena muốn không chỉ òa khóc mà còn bỏ chạy, thoát khỏi nỗi sợ con người quá sa đọa đến mức có thể hân hoan vì giết người. Mắt bà hầu tước sáng lấp lánh, má bà ửng màu sắc của sự phấn khích, rồi bà hất đầu lại ngang ngược như thể muốn đối mặt với toàn thể thế giới và hoàn toàn không hề sợ hãi.

“Lại đây, bé con,” bà bảo, và giọng bà ngân lên du dương, “Phải quay lại với các vị khách của chúng ta thôi.”

Serena chỉ có thể chăm chăm nhìn bà, và nửa như nôn nóng, nửa đùa cợt, bà hầu tước vươn tay ra, nắm lấy khuỷu tay nàng, rời khỏi hang nơi những ngọn đuốc hung tợn vẫn xèo xèo chiếu sáng đối lập với khoảng tối của hành lang. Những ngón tay bà khỏe và quyết đoán như thép. Chúng cũng ấm nữa, và Serena cảm thấy được cả năng lượng và sự kích thích đang rung động qua chúng.

Có vẻ như hành động nhanh lẹ, giết người, quyết đạt được mục đích đã làm tuổi trẻ bốc đồng và táo bạo hồi sinh trong nữ hầu tước. Bà căng đầy sức sống, nóng ran sức quyến rũ làm cho trong giây lát bà trông đê mê vì niềm đam mê được đền đáp. Bà trông hết như trong những ngày hoàng kim của sắc đẹp khi bà nằm thỏa mãn và mê mẩn trong tay của một người tình đầy thèm muốn.

Tay bà nửa kéo, nửa lê người Serena, nữ hầu tước đi nhanh xuống hành lang ngầm. Chân Serena vô thức bước theo bà. Trong lúc đó nàng ngừng suy luận, ngừng suy nghĩ, chỉ thấy được nỗi kinh hoàng không thể tả nổi và sự giá lạnh đang xâm nhập tới tận xương.

Trong lúc họ đi, bà hầu tước dừng lại tại từng ngọn nến đang bập bùng và tắt chúng. Họ trèo qua những bậc đá dốc bên nhau trong im lặng. Bà hầu tước vẫn giữ tay Serena và tiếp tục như vậy tới đoạn cuối của hành lang nơi dẫn họ tới tấm ván ốp trượt và trở lại toà nhà.

Họ bước vào trong ánh sáng và hơi ấm, tấm ván ốp bí mật đóng lại sau lưng, Serena cảm thấy như mình vừa thức dậy sau cơn ác mộng tồi tệ. Quảng sáng vàng nhạt của những ngọn nến, thành cầu thang chạm khắc bóng nhoáng và những bức tường ốp ván gỗ, tấm thảm dày màu đỏ và xanh dương là những dấu mốc quen thuộc đằng sau sự kỳ quái ẩn giấu của ngọn lửa dữ tợn, bóng tối màu tía, của những tảng đá ẩm ướt, xù xì. Ở đây thật khó tin có những mảnh khoe xấu xa, đam mê bạo lực và sự khát máu giết người.

Rúng động, Serena đưa tay lên trán. Bà hầu tước nhìn nàng với cặp mắt khe khẽ và đôi môi khinh khỉnh trước sự yếu đuối nhường đó.

“Bình tĩnh lại đi, cô gái,” bà cao giọng nói. “Chẳng còn thời giờ nữa. Đó là một tên xỏ lá kém cỏi trên đời, chẳng ai nhớ hắn.”

“Nhưng, phu nhân... phu nhân...” Serena lắp bắp, và giọng nàng vỡ ra, lạ lùng ngay với chính tai nàng.

Bà hầu tước ngả đầu ra sau, ánh nến chiếu lấp lánh những trang sức quanh cổ và lóng lánh bên tai bà.

“Ghê quá, người thật là gan thỏ đế. Ta đã nghĩ có dòng máu tốt hơn chảy trong huyết quản người, nhưng xem ra ta đã lầm.”

Bất giác Serena phản ứng với những vẻ châm chích trong lời nói và giọng điệu của bà. Không đáp lại, nàng vươn thẳng vai và giữ cằm vênh cao hơn chút.

“Lại đây, thế tốt hơn,” bà hầu tước động viên. “Véo má người đi, bé con, sao cho chúng có sắc một chút, hay là ta đi loan báo rằng người vừa gặp ma.”

Bà phá lên cười với câu nói đùa của mình còn Serena rùng mình trước âm thanh đó. Nàng đã nghe rất nhiều về ma từ khi tới Mandrake, và giờ có lẽ lại thêm một linh hồn nữa đi lại giữa những hành lang tối tăm tìm kiếm thân xác bị thương và lạc mất của gã.

Một tên lừa đảo và buôn lậu, nhưng gã là con người, một con người đã sống, đã hít thở và tồn tại trên cõi đời này. Giờ đây máu của gã, chỉ ít phút trước còn ấm, đã thấm vào bùn ướt và biến sẽ nhanh chóng vùi thân xác gã vào lòng biển lạnh lùng. Serena tự nhiên cảm thấy một sự thôi thúc quay trở lại, đứng bên kẻ hấp hối đó. Nếu như nàng không thể làm được điều gì, ít nhất nàng cũng có thể cầu nguyện cho gã.

Nhưng quá muộn rồi, bà hầu tước đã bước lên cầu thang, Serena hiểu nàng phải theo bà ta. Trong một vài giây ngắn ngủi, chỉ có tiếng sột soạt của váy áo và tiếng bước chân họ nhẹ nhàng trên bậc thang. Rồi họ tới tầng thứ nhất, Serena rút tay ra cầu xin.

“Xin người, phu nhân,” nàng nói, “cho tôi đi nghỉ?”

Bà hầu tước cau mày nhìn nàng.

“Tất nhiên là không, đứa bé ngu ngốc; người quá nhát gan đến mức không hiểu rằng chúng ta phải trở lại phòng khách cùng nhau sao? Sự vắng mặt của chúng ta sẽ gây sự chú ý, nhưng chúng ta vừa ở phòng ngủ của ta để sửa sang khuôn mặt. Lại đây và ngừng việc lo lắng đó đi. Mất đi một tên buôn lậu còn đồ không hề gì, ta dám chắc với người.”

Vừa nói, bà hầu tước vừa khoác lấy tay Serena và nàng biết nó giam cầm mình chắc chắn như xiềng xích. Họ băng qua tầng thứ nhất và đến đầu trên của Cầu thang lớn. Khi họ bắt đầu xuống, bà hầu tước nói bằng một giọng cao và lớn tiếng:

“Ta thề là vận may của ta sẽ thay đổi. Ta sẽ thắng. Ta có thể cảm thấy vận may ở ngay đầu ngón tay ta.”

Bà đang nói để lấy hiệu ứng. Serena bất chợt hiểu ra điều đó, và rồi nàng thấy phía dưới họ, đi từ hướng sàn dạ tiệc là một nhóm vài người đàn ông – lính phòng vệ bờ biển, kỵ binh và hầu tước Vulcan đứng với họ. Bà hầu tước làm ra vẻ không thấy thứ gì, nhưng Serena cảm nhận được sức ép bất ngờ từ các ngón tay bà và sự cảnh giác căng thẳng của toàn cơ thể bà cho thấy đó chỉ là sự giả vờ. Giọng bà hầu tước phớt nhẹ khi bà tiếp tục:

“Trời, nhưng cờ bạc là một nghề may rủi. Con có thể thực sự may mắn nếu nó chưa liên quan tới con, Serena yêu quý. Nhưng ta cũng nghe nhiều người nói rằng hôn nhân cũng như trò may

rủi vậy.”

Họ tới những bậc cuối cùng của Cầu thang lớn, và với tiếng kêu khe khẽ đầy ngạc nhiên, bà hầu tước nhìn đám đàn ông đang tiến lên phía sảnh.

“Ôi ôi, có thêm khách!” bà kêu lên. Rồi nhìn con trai bà thêm, “Bạn con à, Justin?”

“Vâng, những người bạn, thưa mẹ,” hầu tước nghiêm trang trả lời; “”nhưng không may là họ tới thăm chúng ta vì công việc chứ không vì vui vẻ. Con xin giới thiệu sĩ quan đương trách, trung úy Delham?”

Một thanh niên trẻ mặt đỏ phừng phừng trong bộ đồng phục kỵ binh hơi ngại ngùng cúi chào.

“Tôi rất vui mừng được biết ngài, trung úy,” bà hầu tước nói. “Ngài sẽ tham dự một trò chơi may rủi với chúng tôi chẳng?”

“Thật không may, thưa phu nhân, tôi đến đây vì nhiệm vụ,” viên trung úy đáp lời. “Lính phòng vệ bờ biển báo cáo họ đã thấy một con tàu ở ngay chân vách tòa nhà bà. Tôi tới đây xin phép được lục soát khu vườn của bà và cũng để tìm hiểu xem liệu bà có biết gì về một nơi neo đậu nơi tàu thuyền có thể thả neo và dỡ hàng không.”

Mắt bà hầu tước tròn tròn kinh ngạc.

“Một con tàu! Ở đây!” bà kêu lên, hết nhìn người này lại sang người khác. “Nhưng các ngài nghi ngờ điều gì?”

“Buôn lậu, thưa phu nhân.”

Bà hầu tước hét lên.

“Những tên buôn lậu! La, nhưng tôi cho rằng đó là ý nghĩ đáng hồi hộp. Những tên buôn lậu ở Mandrakes! Con nghĩ gì về chuyện này hả Justin?”

“Con ngờ rằng đây chỉ là câu chuyện hão huyền,” anh lặng lẽ nói; “như trung úy Delham vừa nói, các vách đá rất nguy hiểm và tàu thuyền khó lòng mà đậu được.”

“Ôi, nhưng chúng ta hãy cầu nguyện là chúng có thể làm được điều đó!” bà hầu tước kêu lên, vỗ tay vào nhau. “Tôi hứa với ngài, trung úy, là tôi sẽ không bao giờ thỏa mãn cho đến khi tôi nhìn được tàu hàng của chúng. Nó có gì nhỉ, hãy nghĩ xem? Đẳng ten? Ruy băng? Vải nhung cho bộ váy mới? Và có thể một hay hai chai rượu Pháp? Thật là xấu hổ cho ngài, trung úy, và các quý ông đi cùng, khi tìm cách làm hỏng trò chơi có bao nhiêu lợi ích cho cộng đồng!”

Có tiếng cười hô hố cất lên sau đó; nhưng bà hầu tước làm sững sờ những người nghe bằng nụ cười tươi rói, tiếp tục: “Các ngài có thể cười, nhưng đừng làm gì ghê gớm, những người đàn ông đạo đức khắt khe, chỉ chăm chăm thi hành luật pháp, có nhớ tới nhu cầu của những người phụ nữ yếu đuối chúng tôi chẳng? Mọi thứ chúng tôi cần đều trở nên đắt đỏ hơn sau chiến tranh, không kể là thường xuyên hiếm hoi. Hãy nghĩ tới chúng tôi cố gắng duy trì làm những người xinh đẹp quyến rũ mà không có một chút hỗ trợ”

“Nếu chúng tôi bắt được những tên buôn lậu, thưa phu nhân, tôi sẽ cho bà hay tàu chúng có gì,” trung úy Delham đáp.

“Đó là lời hứa đấy nhé!” bà hầu tước kêu lên. “Cám ơn, trung úy. Ngài thực sự rất ga lăng, và các quý ngài cũng vậy.” Cử chỉ của bà bao quát cả đội kỵ binh và lính phòng vệ bờ biển đang nhe

rằng cười. “Nhưng tôi không thể kéo các ngài ra khỏi nhiệm vụ nữa. Justin, hãy để các quý ông đây thỏa mãn với lòng mến khách của chúng ta.”

“Thưa đúng thế,” trung úy trả lời thay. “Ngài hầu tước đã rất chu đáo, nhưng chúng tôi không thể nán lại lâu hơn nữa. Cho phép chúng tôi tiếp tục chứ?”

“Tất nhiên rồi! Ngài chắc chắn là các khu vườn đáng quan tâm chứ? Ngài sẽ không lục soát ngôi nhà chứ? Vì tôi biết có thể một trong các vị khách của tôi liên kết với bọn buôn lậu. Họ có thể trao đổi tín hiệu từ cửa sổ phòng ngủ.”

“Tôi nghĩ chuyện đó khó có thể, thưa phu nhân,” viên trung úy nói.

Bà hầu tước thở dài.

“Có lẽ ngài nói đúng. Hầu hết bọn họ, tôi lấy làm tiếc phải nói rằng, đầu óc quá bả đậu để có đủ trí thông minh mà lên kế hoạch, huống hồ là thực hiện được mưu đồ như vậy. Một ngày kia khi có thời giờ, tôi phải làm kẻ buôn lậu một phen, và rồi, ngài trung úy, tôi sẽ cho ngài một cuộc đuổi bắt xứng tầm với khả năng của ngài.”

“Chúng ta hãy hi vọng ngày đó không quá xa, thưa phu nhân,” viên trung úy nín dậm; “để bắt được một tên buôn lậu như bà quả là một thành công đỉnh cao cho một sự nghiệp buồn tẻ thế này.”

“Nói hay lắm,” bà hầu tước cổ vũ; và rồi, chìa tay ra cho Serena, người đang đứng lặng lẽ và kín đáo bên cạnh trong khi cuộc nói chuyện diễn ra, bà nói: “Tới đây, bé con, chúng ta phải tới phòng khách. Khiếp thật, nhưng chơi bạc trở nên buồn tẻ sau cuộc tiếp chuyện của chúng ta với ngài trung úy. Đó quả là một cuộc phiêu lưu và thực sự kích thích cho con.”

“Xin được phục vụ bà, thưa phu nhân.”

Người trung úy cúi chào và dẫn đám lính ít ỏi của anh ta đi.

Serena, ở bên bà hầu tước, nghe Vulcan bảo một người hầu dẫn trung úy tới cửa phía đông dẫn vào vườn. Đó là cánh cửa nằm cách xa các vách đá nhất. Nó dẫn thẳng xuống vườn được thảo được rào chắn và từ đó dẫn vào một mê cung cổ xưa phức tạp, và trên đó là Rose Walk. Có lẽ phải mất ít nhất vài phút trước khi trung úy cũng như người của anh ta thấy họ rốt cuộc đang ở trên bãi cỏ viền quanh những vách đá và thậm chí ngay cả khi đó cũng không có lối đi thẳng xuống những vách đá mà phải qua cánh cửa nhỏ nàng đã sử dụng, nhưng thật khó để tìm ra nó lúc đêm khuya lại không có người hướng dẫn.

Bây giờ nàng và bà hầu tước đang được bạn bè vây quanh, lắng nghe, thu hút bởi câu chuyện rôm rả bà hầu tước kể về những gì vừa mới xảy ra.

“Cầu trời cho họ đừng lục soát ngôi nhà,” bà nói, “vì tôi chắc chắn có hàng tá thùng rượu được chuyển từ London ba ngày trước trông như được nhập lậu vậy. Nếu họ tìm ra chúng, chắc chắn nhân viên thuế vụ sẽ buộc tội chúng ta mua hàng, và thậm chí ngay cả Justin cũng bị buộc tội chứa chấp một tay chèo trên con tàu tiền vàng.”

Tiếng cười rộ lên vì câu nói đó, bà hầu tước tiếp tục:

“La, nhưng tôi rất tiếc cho bọn buôn lậu, dù chúng là ai chẳng nữa. Các quý vị chưa bao giờ nhìn thấy những người đàn ông trẻ, lực lưỡng, cương quyết như những người lính kia; và lính phòng vệ bờ biển trông giống như những võ sĩ. Nếu xảy ra đụng độ, tôi sẽ rất lấy làm tiếc cho bọn buôn lậu, tôi thực lòng thực dạ tiếc,”

“Tôi sẽ chấp bất cứ tỉ lệ đánh cược nào, rằng bọn buôn lậu có thể lo liệu nổi cho chúng,” một chàng công tử banh bao lè nhè.

“Tôi chỉ ước có thể tận mắt xem trò chơi gà đó,” bà hầu tước bẻ lại. “Bây giờ Isabel Calver và anh trai cô ấy có thể kể cho chúng ta về bọn chúng, vì mới ngày hôm qua họ đã đi tới Dover và coi một tên.”

Có tiếng reo ngạc nhiên vì chuyện đó, một vài người tới tìm Isable và Gilly để hỏi xem họ đã thấy những gì.

“Thế Serena ngọt ngào của chúng ta nghĩ gì về chuyện này?” một giọng nói đáng ghét vang lên bên tai Serena, nàng nhìn lên thấy quý ngài Wrotham đang nhìn nàng chăm chú.

Khi nàng đang lưỡng lự tìm câu trả lời, bà hầu tước đáp bù.

“Cô bé hoảng sợ, bé con tội nghiệp,” bà nói, nhưng không hề có giọng cảm thông mà chỉ châm chọc.

“Thế ai sẽ khiển trách cô ấy đây,” quý ngài Wrotham đáp, “khi trong con mắt ngây thơ hiển nhiên chỉ có Paris mới cung cấp được thứ vải tuyệt đẹp ấy cho bộ váy của cô?”

Bà hầu tước nhướn mày một lát, rồi bà phá lên cười.

“Harry, anh thật là sắc sảo đáng nguyên rủa; có chuyện gì không thoát khỏi đôi mắt cú vọ của anh không?”

“Không nhiều lắm,” hắn nói, “và chẳng có gì khi người đẹp nhường này liên quan.” Hắn liếc nhìn Serena, người quay mặt nhanh khỏi hắn. “Harriet, tôi cần bà giúp,” hắn tiếp tục. “Serena ngọt ngào của chúng ta, người tôi biết từ khi còn tằm bé, đang giận tôi. Tôi đã dâng lời xin lỗi, lời xin lỗi khốn khổ nhất, nhưng cô ấy chẳng thèm nghe. Hãy dùng ảnh hưởng của mình đi, Harriet, để tôi may ra có được sự công bằng.”

Hắn nói khá nhẹ nhàng, nhưng có sự ngấm ngầm ẩn sâu trong giọng hắn, sự ngấm ngầm quá đen tối và xảo trá khiến Serena chỉ có thể quay sang bà hầu tước mà nói nhanh:

“Tôi xin người hãy lượng thứ, thưa phu nhân. Đầu tôi đau và xin phép người cho tôi được đi nghỉ.”

Bà hầu tước liếc nhìn nàng. Bà đủ khôn ngoan để nhận ra cô gái đã tới điểm giới hạn. Chẳng thể nhận được gì hơn nếu giữ cô ta lại.

“Tới giường nếu con muốn,” bà nói, “chắc chắn những căn phòng này sẽ quá nóng khiến cho người khỏe mạnh nhất trong chúng ta đau đầu.”

“Xin vâng lời người, thưa phu nhân. Chúc ngủ ngon.”

Nàng nhún gối chào. Nàng thậm chí còn không thèm nhìn về phía quý ngài Wrotham. Nhưng khi nàng đi ra, nàng nghe hắn nói rõ ràng và rành mạch:

“Harriet, tôi có một đề nghị với bà, một đề nghị mà tôi nghĩ bà sẽ thấy nó hết sức thú vị.”

Giọng hắn đầy nham hiểm, nhưng đó, Serena tự bảo, chẳng có gì lạ với những chuyện quý ngài Wrotham liên quan; cùng lúc đó nàng lại tự hỏi. Liệu lời đề nghị đó có liên quan tới nàng

không? Ý nghĩ đó thật là lỗ bịch! Nàng tự an ủi mình rằng nàng đang tưởng tượng ngớ ngẩn. Những chuyện xảy ra tối nay đã làm nàng hoảng sợ tới mức nàng chỉ thấy được mặt đen tối của mọi vấn đề.

Nàng tới Sảnh lớn. Không có ai ở đó ngoại trừ hai người hầu đang đợi ở cửa ngoài. Rồi khi nàng đặt tay lên lan can cầu thang được chạm trổ, và chân bước lên bậc thứ nhất, một câu hỏi giữ nàng lại:

“Em đi nghỉ sao, Serena?”

Hầu tước đã ra khỏi phòng đánh bài và đang lại gần nàng.

“Vâng, thưa hầu tước, tôi... đang định... đi ngủ.”

Giọng nàng hơi run run dù cho nàng cố gắng giữ bình tĩnh.

“Có gì đó làm em lo lắng,” anh nói. “Tôi thấy nó trên gương mặt em khi em đi xuống gác với mẹ tôi.”

Nàng ngược nhìn anh. Lần đầu tiên có cái gì đó ân cần và gần như đồng cảm trong giọng anh. Ít ra anh cũng con người nhất so với sự tưởng tượng căng thẳng của nàng lúc này về đám người tàn ác dã man.

Trong giây lát, nàng hơi nghi ngờ chuyện xảy ra vài phút trước. Nó quá kỳ quái, xoay vần trong đầu óc nàng đầy những cảm xúc và hình dung lộn xộn, méo mó. Nàng chỉ biết ngoài nỗi kinh sợ, cơn ác mộng đang làm mọi sợi dây thần kinh trong nàng co lại, hầu tước Vulcan lúc này dường như là một người đàn ông có thể tin cậy được.

Mắt anh nhìn xuống mắt nàng. Nàng đã không trả lời câu hỏi của anh, nàng chỉ đứng đó, bé nhỏ và dễ bị tổn thương, gương mặt nàng đầy sắc màu, đôi mắt nàng tối lại chịu đựng. Hầu tước chìa tay ra và nắm lấy tay nàng đang vịn trên lan can. Nó rất lạnh và anh giữ nó một lúc trong cả hai tay như thể ủ ấm cho nó.

“Chuyện gì xảy ra thế?” anh dịu dàng hỏi.

Để trả lời, những ngón tay nàng run rẩy trong tay anh như chú chim bị sa bẫy, và trong khoảnh khắc chúng níu lấy tay anh, níu với một sự tin cậy thống thiết, nhưng cũng với cả sự siết chặt tuyệt vọng của ai đó đang chết đuối.

“Tôi... tôi không thể... nói với ngài, thưa hầu tước.”

Lời nói gần như tiếng thì thầm và anh phải nghiêng đầu để lắng nghe chúng.

“Thế thì đừng cố. Sáng ra mọi thứ sẽ tốt đẹp hơn.”

“Tốt hơn!” nàng lặp lại, cứ như từ đó đáng ngạc nhiên lắm với nàng. “Tôi sẽ không bao giờ... không bao giờ quên – không bao giờ.”

Nàng gần như phát khóc lúc này. Cơn xúc động giữ nàng chết lặng giờ đang vỡ òa. Trong giây lát, những ngón tay nàng lại vịn lấy tay anh, trong giây lát tay kia của nàng, gần như vô thức kiếm tìm sự ấm áp trong cái ôm của anh, và rồi giống như một con nai nhỏ hoảng sợ, nàng rời khỏi anh.

“Tôi phải... đi.”

Nàng chỉ biết mình đang mong đợi tới chỗ trú ẩn trong căn phòng nàng. Nàng muốn được cô đơn, muốn được quên. Chân nàng như bay lên cầu thang, dọc theo hành lang và trong căn phòng ngủ khuất nẻo nàng nằm sóng soài, mặt úp xuống gối với nỗi đớn đau về đầu óc mà nước mắt không xoa dịu nổi.

Buổi sáng hôm sau Serena thấy đầu nặng trĩu, cặp mắt quầng thâm vì thiếu ngủ. Mãi đến chiều muộn trước khi Eudora đến nàng dậy, rồi nàng cũng không cố gắng rời phòng ngủ mà ngồi bên cửa sổ nhìn ra phía biển. Eudora mang sữa và đồ ăn tối. Serena uống sữa nhưng từ chối thức ăn, nói rằng nàng không có cảm giác thèm ăn.

Nàng chưa nói cho Eudora hay chuyện xảy ra. Chẳng hiểu sao nàng không thể chịu nổi việc kể lại thành lời những gì đã thấy; nhưng hình ảnh của nó vẫn ở đó, trước mắt nàng – những ngọn đuốc cháy thấp sáng mái vòm đá thô kệch, hình nhân to lớn nằm sóng soài trên nền tối, dòng máu đỏ thẫm. Liệu nàng có quên nổi nó không?

Đến chiều khi Torqo khẽ rên rỉ và sục mũi vào bàn tay mềm rũ của nàng, nàng mới nhớ ra nó đang gọi chuyển đi dạo thường kỳ.

“Tôi sẽ đi ra ngoài, Eudora,” Serena nói, nhóm người thoát khỏi sự mơ màng với một nỗ lực cực lớn.

“Như thế tốt cho cô,” Eudora nói, “vì trông cô tái nhợt như xác chết vậy. Nếu cô là đứa trẻ như trước, tôi chắc chắn là cô đang ốm vì miễn cưỡng phải làm chuyện gì đó.”

Serena thở dài.

“Thật không may tôi không còn là đứa trẻ và điều làm tôi đau đớn không phải sắp xảy ra mà là chuyện đã rồi.”

Eudora đợi chờ bí mật, nhưng khi nó không tới, bà cũng không nói gì. Bà hiểu rất rõ những phút giây để dành của Serena kể từ khi nàng còn bé tí đến giờ, khi có điều gì đó làm nàng bị tổn thương và xáo động quá nhiều, nàng không thể nói ra mà chỉ chịu đựng. Serena đang chịu đựng; trong khi tìm Eudora đang rỉ máu vì nàng, không có gì bà có thể làm ngoại trừ sẵn sàng nằng nết hết mức có thể, hi vọng rằng sớm hay muộn nàng sẽ lấy lại được sự tự tin.

Đi về phía chiếc tủ ly, bà lấy một chiếc mũ bện rơm, nhưng khi bà đưa cho Serena, nàng lắc đầu.

“Đưa cho tôi chiếc áo có mũ trùm,” nàng nói “Tôi thích mặc nó, vì nó che được mặt.”

“Trông cô mệt mỏi quá, quả đúng vậy, nhưng ngay cả như thế thì vẫn cực kỳ đẹp hơn thấy những ai khác tại nơi này.”

Serena mỉm cười trước tinh thần bẻ phái của Eudora.

“Tôi không nghĩ về dung mạo mình vì tự mãn, mà vì tôi không có tâm trạng để ý tới. Trong chiếc áo choàng, người ta khó lòng nhận ra tôi, và họ sẽ không nghĩ tôi bất lịch sự nếu vội vã đi ngay trước mắt họ.”

Nàng cảm thấy lúc này không thể nói chuyện nhẹ nhàng ngay cả với Isabel hay Nicholas.

“Nếu mình thấy ai,” nàng nghĩ, “mình sẽ quay ngược lại.”

Isabel đã gửi tin nhắn cho Serena lúc trước xem nàng có cưới ngựa với họ được không, nhưng

nàng nhấn lại là nàng cảm thấy cực kỳ mệt mỏi và hi vọng được nghỉ tới bữa tối. Không có vẻ gì là cả Isabel lẫn Nicholas sẽ ở trong vườn, nhưng Isabel kỳ quặc và hay thay đổi kế hoạch như chong chóng nên chẳng ai chắc được hành tung của cô từ giờ này sang giờ khác.

Chiếc áo Serena đang mặc, bằng len màu xanh nhạt, viền ruy băng là của riêng nàng. Yvette đang may một chiếc khác bằng nhung viền lông chồn, nhưng nó chưa xong, và giờ đây nàng cảm thấy ơn trời khi có thể mặc thứ gì đó do chính nàng mua và trả tiền chứ không phải là món quà từ bà hầu tước.

Thật ngớ ngẩn khi để ý đến những điều nhỏ nhặt, Serena tự răn mình, trong khi có bao nhiêu vấn đề lớn lao và hệ trọng hơn phải đối mặt; dù sao nàng cũng cảm thấy một sự thỏa mãn nhỏ bé nhất định với sự thực chiếc áo choàng là của riêng nàng và bà hầu tước không có sợi dây liên hệ nào với nó.

Khi nàng đã sẵn sàng và Torqo biết rằng nó sắp được đi dạo đang chạy nhảy ầm ĩ trong phòng, Serena ra bên cửa sổ. Nàng nhìn xuống khu vườn phía dưới và không thấy một ai. Rồi nàng mở cửa đi vào căn phòng tháp canh nhỏ. Những chiếc cửa sổ ở đây mở cả về hướng đông và nam giúp nàng có được góc nhìn rất đẹp về những khu vườn. Ở đây cũng không có ai trong tầm mắt ngoại trừ một người làm vườn đang đi về phía những luống hoa.

“Cô có muốn tôi dẫn đường,” Eudora hỏi, “và xem xem có ai trên cầu thang không?”

Bà không hiểu ý định bất ngờ muốn một mình của Serena, nhưng bà cũng sẵn sàng tôn trọng nó và giúp nàng hết mình. Có cái gì đó đã xảy ra, cái gì đó khiến cho cô chủ của bà lên giường trắng bệch và run rẩy như đứa trẻ hoảng loạn. Nhưng dù nguyên nhân của nó là gì, bà cũng không sao hiểu được, ngay cả khi dò hỏi kín đáo những người hầu.

Eudora không thân thiện với Martha, bà không tin tưởng bởi bà ta là người hầu cận hầu tước phu nhân, và người hầu của hầu tước thì chẳng biết gì ngoại trừ có một nhóm lính phòng vệ bờ biển và kỵ binh đến lúc tối để tìm kiếm một chiếc tàu buôn lâu song không thấy gì. Có lẽ quý ngài Wrotham là kẻ gây nên chuyện, Eudora nghĩ, bà u ám lắm lắm, vì bà cũng ghét tên đàn ông đã quyến rũ Charmaine xinh đẹp. Serena quay người rời khỏi căn phòng tháp canh.

“Tôi sẽ đi xuống chiếc cầu thang nhỏ này,” nàng nói, và khẽ reo lên. “Không biết cánh cửa này dẫn đi đâu?” nàng hỏi.

Nàng trở vào cánh cửa trong tháp canh. Nó thấp và hẹp, với tay cầm chạm khắc cũ kỹ và then cửa nặng trĩu.

“Tôi chưa bao giờ thử cả,” Eudora trả lời.

“Tôi đoán nó bị khóa rồi,” Serena nói, nhưng cùng lúc nàng đưa tay ra kéo then cửa. Cánh cửa mở ra. “Tại sao vậy, Eudora,” nàng kêu lên, “có các bậc thang ở đây, những bậc thang đi xuống. Bà có nghĩ nó dẫn lối ra vườn không?”

Eudora đi từ phòng ngủ ra nhìn. Những bậc thang nhỏ và phù hợp với tầm vóc cong cong của chiếc tháp, xoắn lại ngoài tầm nhìn.

“Tôi sẽ không ngạc nhiên nếu người xây dựng nơi này sử dụng những bậc thang như vậy làm nơi ẩn náu.”

“Nhưng tất nhiên thế,” Serena đồng tình, “và hiển nhiên là các bậc thang này dẫn thẳng tới vườn. Nó giải quyết khó khăn cho tôi, Eudora. Không ai trông thấy và tôi có thể vào trong ra ngoài nếu muốn.”

Bấy giờ nàng mỉm cười còn Eudora cảm thấy nhẹ người khi có thứ gì đó đã khuấy động nàng khỏi sự thờ ơ.

“Điều đó quả là hợp lý,” Eudora nói. “Torqo sẽ hộ tống cô, và chắc chiếc cầu thang cũng được dành để sử dụng nếu không thì cửa đã bị khóa.”

“Mau lên, Torqo,” Serena nói, và đi xuống cầu thang.

Nàng phải đi rất chậm, vì lối đi hẹp và quanh co, nhưng cũng đủ ánh sáng để nhìn từ những khe hở đặt mũi tên xen trong những bức tường. Họ đi xuống, đi xuống tới khi hết cầu thang và nàng tới một cánh cửa khác. Trời khá tối và nàng phải cảm nhận bằng tay cho tới khi tìm thấy một chiếc then cửa tương tự như trên. Nó khá chặt và nàng phải đẩy sao cho cánh cửa thành linh bật tung ra.

Nàng thấy mình, không như dự tính đang ở trong vườn hay một hành lang, mà đang đứng ở đầu một cầu thang ngắn có những bậc thang bóng loáng dẫn thẳng vào một căn phòng. Căn phòng được xếp đầy sách và ở giữa, ngồi bên chiếc bàn lớn cũng với những chồng sách chất cao là một ông già. Trong một lúc, thật khó mà biết ai mới là người ngạc nhiên hơn – Serena hay người đang cư ngụ trong phòng.

Rồi Torqo, nôn nóng vì bị hạn chế bởi chiếc cầu thang chật hẹp, lọt qua Serena và chạy bổ vào trong phòng. Không đợi mời chào, nó chạy tới người đàn ông ngồi bên bàn, hít ngửi ông và vẫy vẫy đuôi. Người đàn ông đưa tay ra vuốt ve đầu nó, rồi đứng dậy.

“Sao cô không vui lòng vào trong, quý cô?” ông hỏi Serena.

Serena đi xuống những bậc thang bóng loáng và bước vào căn phòng.

“Tôi phải xin ngài thứ lỗi, thưa ngài,” nàng nói, nhún gối chào. “Tôi đã cho rằng những bậc thang này, dẫn thẳng từ phòng ngủ của mình sẽ đưa tôi ra vườn. Tôi đang định đưa chú chó của mình đi dạo.”

“Đây nguyên là phòng gác,” đó là câu trả lời, “và những bậc thang đó dẫn tới một trong những tháp canh. Chúng bị bỏ không nhiều năm rồi và ta tưởng rằng cánh cửa phía trên bị khóa lại.”

“Tôi thực sự xin lỗi, thưa ngài,” Serena lại nói.

“Nhưng xin mời! Ta đảm bảo với quý cô, rằng cô rất được chào đón.” Ông lơ đãng đặt tay lên chiếc đầu hói. “Ôi, trời ơi, mái tóc giả của ta đâu rồi? Bọn ta đã quá quen với việc không có khách nên ta e là trông không được chỉn chu cho lắm.”

Ông nhìn quanh phòng, và nhận ra mớ tóc giả đang treo trên một chiếc ghế. Ông nhặt nó lên, chụp nhanh lên đầu, hơi uốn cong sao cho nó làm ông có vẻ ngang tàng. Rồi ông đi qua lò sưởi và dọn một chiếc ghế bành lớn đang chứa đầy sách trên chỗ ngồi.

“Cô ngồi xuống chứ, quý cô?” ông hỏi, với một vẻ phong nhã lịch sự cho Serena thấy rõ ràng ông không phải là một thủ thư bình thường như nàng ngờ lúc đầu. Vai ông cong xuống, nhưng hiển nhiên khi còn trẻ ông là một người đàn ông to lớn.

Khi ông bắt đầu nhìn lên bàn, Serena thấy gương mặt ông dường như quen thuộc, nhưng đó chỉ là một ấn tượng thoáng qua, và giờ thì nàng thấy gương mặt đó hằn những nếp tuổi già và xanh xao như thể ốm yếu.

“Ngài có bao nhiêu là sách ở đây!” nàng nhận xét, nhìn vào khối sách choán đầy từ giá sách xuống sàn, lên ghế, lên bàn và thực tế là mọi nơi trong căn phòng.

“Thư viện của ta,” lão tôn ông tự hào nói. “Ta đang viết về lịch sử và ta cần rất nhiều sách để tham khảo.” Ông nhìn về phía một gói hàng còn nguyên đai nguyên kiện giữa phòng. “Xe ngựa trạm chuyển chúng đến tối qua. Ta chưa tìm được thời giờ để mở, nhưng hi vọng là chúng chứng tỏ tầm quan trọng. Cô có thích sách không, quý cô?”

“Thực sự là có, thưa ngài, vì ở nhà tôi cũng có một thư viện rất lớn. Cha tôi không thích đọc song ông tôi là một học giả. Có lẽ ngài đã nghe nói đến ông – Ngài Hubert Starverly?”

“Hubert Starverley! Sao chứ, chúa phù hộ ta, ông ấy học cùng trường với ta. Một gã tóc vàng, ta nhớ ra rồi, kẻ khiến chúng ta mất hết kiên nhẫn vì gã luôn ẵm trọn mọi giải thưởng.”

Serena cảm thấy thích thú tò mò rằng ở đây lại có ai đó quen biết gia đình nàng.

“Ngài đã học ở Eton sao, thưa ngài?”

“Chính thế. Tất cả gia đình ta đều học ở Eton.”

“Và tên của ngài? Ngài có thể cho tôi biết tên ngài...”

Serena bắt đầu, nhưng ngay lúc đó cánh cửa mở ra. Một ông già nhỏ bé mặc chế phục nhà Vulcan bước vào phòng.

“Tôi nghe thấy tiếng nói, thưa quý ngài...” ông ta bắt đầu. Rồi ông thấy Serena và dừng lại giật mình thảng thốt.

“Ta có khách, Newman; và trời đất, ta đang quên mất tác phong của mình. Mang cho quý cô đây tách trà, Newman.”

“Dạ rõ, thưa quý ngài.”

Vẻ ngạc nhiên của người hầu lúc nhìn Serena trông thật tức cười, và khi ông ta rời khỏi phòng, lão tôn ông tùm tùm cười.

“Newman tin rằng chắc cô phải rơi từ ống khói xuống. Chỉ có một lối vào nơi này của tòa nhà và cánh cửa đã bị cài then và ngáng lại.”

“Ngài thích cô độc thế này sao, thưa ngài?”

“Phải... phải, ta thích cô độc, và ta cũng có đủ khách rồi. Con trai ta, tất nhiên, đến thăm ta thường xuyên, và thỉnh thoảng, vợ ta. Nhưng Harriet luôn luôn bận rộn. Bà ấy luôn luôn ham mê giải trí.”

Serena nhìn ông chăm chăm. Rồi miệng nàng hé ra và khẽ kêu lên. Lão tôn ông nhìn nàng.

“Trời ơi, trời ơi, lẽ ra ta không nên nói. Cô có thể quên đi không?” Mắt ông bỗng lấp lánh. “Không, lẽ ra ta không nên. Đó là lý do tại sao ta không có khách, cô thấy đấy, cô bé thân mến, ta không thể giữ nổi bí mật, chẳng bao giờ giữ nổi.”

Ông đẩy mớ tóc giả ra xa trên trán khiến trông ông khá khô hời; rồi lại kéo nó về phía trước và giờ thì Serena có thể dễ dàng thấy ấn tượng đầu tiên của nàng về khuôn mặt ông là nét quen thuộc. Justin giống cha mình. Họ có cùng những đường nét dứt khoát, cùng đôi mắt xám ánh

thép dưới cặp lông mày rậm, cùng chiếc hàm, cùng chiếc mũi thanh thanh quý tộc. Nhưng nếu đây là cha của Justin... Serena bỗng nhiên vỗ tay lại. Nếu đây là cha của Justin, thì Justin không phải là quý ngài Vulcan, không được xưng hô bằng tước “hầu”.

Lão tôn ông lại hơi tùm tùm cười.

“Ta đáng bị ruồng bỏ lần nữa. Ta cứ luôn như vậy, cách này hay cách khác; nhưng ta nghĩ ta có thể tin cậy cháu gái của Hubert Staverley! Cô có hứa với ta sẽ không làm lộ những gì ta sắp kể cho cô không?”

“Tôi hứa với ngài,” Serena kêu lên; “và tôi nghĩ tôi đã đoán ra bí mật của ngài. Ngài là hầu tước Vulcan – cha của Justin.”

“Đúng rồi, cô bé thân yêu. Đúng rồi. Nhưng ta không bao giờ được tiết lộ bí mật. Đó là một câu chuyện dài, và theo quan điểm khiêm tốn của ta không phải là chuyện hấp dẫn gì. Nhưng cô sẽ tự đánh giá cho mình. À, trà của chúng ta đến rồi.”

Người hầu bước vào với khay trà lớn bằng bạc. Ông ta đặt nó xuống chiếc bàn nhỏ bên lò sưởi nơi hầu tước của ông đã vội vã thu dọn đồng sách vở.

“Tôi đã pha trà, thưa Hầu tước,” ông ta nói thấp giọng.

“Tốt! Tốt!”

Lão tôn ông quay sang Serena.

“Thứ lỗi cho ta, quý cô, nếu ta không tự pha trà được cho cô, nhưng ta hay đắn đo. Đôi khi ta cho liền mấy thìa – quá nhiều và rất phung phí – lúc khác ta lại quên cho vào trà. Newman làm cho ta. Ông ấy rất cẩn thận. Chúng ta phải rất khó khăn để lo chuyện trà nước.”

Ông rót cho Serena một chén trà, và bỗng dưng Serena thấy dấy lên trong lòng mối thương cảm. Liệu ông có hay những sự tiêu dùng lãng phí mà không hề bị chú ý ở phần kia của tòa nhà không? Hay liệu ông đã bao giờ đoán ra loại trà ông uống có thể được nhập khẩu mà không hề đóng thuế?

Người hầu rút lui; nhấp một ngụm trà, hầu tước nói:

“Vì con đã phát hiện ra ta, công bằng là con nên biết lý do tại sao ta ở đây, mặt khác con có thể tưởng tượng ra mọi thứ, có không?”

“Con sẽ vui mừng nếu được ngài tin cậy kể cho con, thưa Hầu tước; nhưng nếu ngài không muốn kể những gì quá riêng tư... con cũng hiểu.”

“Và tò mò suốt phần đời còn lại sao?” lão tôn ông hỏi, rồi ông phá lên cười. “Không, không, cô bé thân yêu, ta cũng đã từng có thời tuổi trẻ, sự thật là ta chẳng bao giờ ngừng tò mò khi tìm hiểu hay khám phá về người khác. Giờ đây ta có thích thú khám phá sách vở hơn, nhưng ở tuổi con ta thích đi dạo bằng hai chân mình. Ờ, để bắt đầu. Con đã gặp vợ ta chưa?”

“Dạ, thưa hầu tước.”

“Vậy con trai ta?”

“... Dạ.”

Khó mà không lưỡng lự trước khi trả lời, nhưng ông lão có vẻ khá hài lòng trước từ một âm tiết đó.

“Nó là một chàng trai tuyệt vời và ta rất tự hào vì nó. Nó chưa bao giờ quên ta, chưa bao giờ. Đôi khi chúng ta đọc cùng nhau, nhưng đôi khi chúng ta chỉ nói chuyện. Nó kể với ta về thế giới bên ngoài. Ta chưa bao giờ hối tiếc vì rời bỏ nó, nhưng Justin vẫn muốn chắc chắn là ta không hối tiếc. Một cậu bé ngoan, một cậu bé rất ngoan.”

Trong giây lát, ông lão dường như quên mất mình đang định kể cho Serena về câu chuyện của mình; rồi cuối cùng ông tiếp tục:

“Nhưng con muốn biết tại sao ta ở đây. Ờ, tất cả bắt đầu ở chỗ ta là một con bạc.”

“Một con bạc!” Serena kêu lên.

“Phải, phải, ta biết con đang nghĩ gì. Vậy ta giống vợ ta. Nhưng cũng không hẳn thế. Ta không để tâm vào chuyện đó, ta chơi một ít khi ở London, và không quá nhiều, nếu con hiểu ta. Đôi khi ở Cocoa Tree hay ở Watier’s ta sẽ chơi đôi chút trước khi đưa Harriet tới Almack’s. Một ván chơi trong nhà bè bạn để thì giờ trôi qua khi bà ấy chán khiêu vũ, đó là tất cả những ý nghĩa của cò bạc với ta. Ta không thích thú gì những thứ rác rưởi chết tiệt đó, ta yêu sách, và ta đã bắt đầu viết lịch sử của Mandrake.”

“Đó là những gì ngài đang viết sao?” Serena ngắt lời.

“Và đã viết trong hai mươi năm qua. Nó sẽ là một câu chuyện hay khi kết thúc... nếu ta có thể kết thúc được nó.”

Ông nhìn quanh căn phòng hơi thở dài, rồi lại tiếp tục:

“Nói thẳng với con là ta luôn luôn quan tâm đến sách hơn hết thảy mọi thứ khác trên đời. Đó là Harriet bảo, và bà ấy thề là lẽ ra ta phải cưới lấy một quyển sách! Dĩ nhiên đó là lời giễu cợt, nhưng cũng có phần sự thật trong đó. Ta cứ như con chó theo đuôi bà ấy. Ta thực sự quá già khi kết hôn với đứa trẻ xinh đẹp ấy khi ta trông thấy bà lần đầu; nhưng bà ấy giống như tất cả các câu chuyện thần tiên ta đã đọc khi còn là một cậu bé con ghép lại thành một. Không có từ ngữ nào thực sự có thể miêu tả nổi bà... khuôn mặt không ai sánh kịp... và ta nghĩ... ta tin rằng ta đã làm cho bà hạnh phúc.”

Ông lão thở dài và nhìn chăm chăm vào ngọn lửa.

“Nhưng ta đã già, quá già, ta nghĩ thế. Ta nhanh chóng cảm thấy mệt mỏi vì những chuyện xã hội, cuộc sống phóng đãng. Nó không cho ta thời gian nào để đọc, và hiển nhiên là không còn thời giờ để viết nữa. Ta trở về Mandrake và để lại Harriet một mình. Sau đó, bà ấy đột ngột quay về. Chúng ta bắt hoà lẫn lần đầu tiên trong đời, vì bà ấy muốn thay đổi ngôi nhà, bà ấy muốn nó đầy ắp khách khứa. Ta cho là ta đã quen ở một mình rồi, vì ta không thích có khách trong nhà. Bên cạnh đó ta muốn sống với cuốn sách của ta”

Có tiếng thở dài nhẹ nữa, Serena hiểu lão tôn ông đang nhớ lại những bất đồng và tranh cãi. Rồi ông tiếp tục:

“Khi mọi thứ đang trong tình trạng khó khăn nhất, một người bạn của ta ngã bệnh. Ông ấy là một nhân vật rất nổi bật lưu vong từ Pháp, hoàng tử Charles de Fauberg St Vincent. Ông ấy đang trong thời kỳ sung sức nhất nhưng tim ông ấy lại có vấn đề lớn – giống như ta cũng phải chịu đựng suốt đời mình; chính xác là từ khi ta học ở Eton với ông của con! Trở thành một người ngoại quốc và đau bệnh, vị hoàng tử nghĩ rằng mình sắp chết. Không có thể lực, không

bạn bè từ nước ngoài, ngay cả người thân nhất. Ông ấy là bạn của Harriet và vợ ta xin ta nói chuyện, động viên ông. Không có chút can trường nào, ông nằm đó chờ thần chết mang mình đi. Ta tới bên giường ông.”

“ ‘Charles, bạn thân mến,’ ta nói, ‘chẳng có gì nghiêm trọng với ông đâu. Dậy đi, quay lại với cuộc đời đi. Còn rất nhiều năm đầy lạc thú trên đời dành cho ông.’ ‘Nó quá muộn rồi,’ vị hoàng tử trả lời, ‘quá muộn rồi, bạn già của tôi, vì tôi đang hấp hối.’ ‘Hấp hối!’ Tôi kêu lên. ‘Ông quả là cáo già, vì ông chẳng hấp hối hơn tôi đâu. Cả hai trái tim của chúng ta đều làm ta khổ suốt, nhưng điều đó cũng không nói lên rằng chúng ta, bất cứ ai trong chúng ta phải xuống mồ trong một phần tư thế kỷ nữa.’”

“Ông ấy không trả lời ta; vì thế, cương quyết phải khuấy động ông, ta nói: ‘Tôi sẽ cược với ông, Charles, là tôi chết trước ông. Nghe có giống một lời đề nghị trong thể thao không?’ Ông ấy mỉm cười yếu ớt với ta. ‘Ông sẽ mất sạch tiền đó, Vulcan.’ Ta lắc đầu. ‘Tôi sẽ lấy của ông,’ ta nói. ‘Thế ông định cược gì?’ ‘Bất cứ thứ gì ông thích,’ ông ta trả lời, ‘vì chắc chắn tôi sẽ thắng.’ ‘Tôi đặt ông mười ngàn đồng vàng,’ ta đáp lại. ‘Không, hai mươi ngàn đồng vàng, hai mươi ngàn đồng vàng rằng tôi sẽ chết trước ông, Charles.’ Lần đầu tiên trong nhiều tuần lễ, ông ta phá lên cười. ‘Tôi sẽ sống chỉ để chọc tức ông,’ ông ấy kêu lên.”

Lão tôn ông thở một hơi dài.

“Con có đoán ra được phần kết của câu chuyện không?”

“Con nghĩ thế,” Serena trả lời.

“Vợ ta muốn tiền. Bà ấy muốn nó cho Mandrake; ta muốn cô độc. Ta đoán giờ nó là một việc sai trái, nhưng hoàng tử là một người giàu có. Hai mươi ngàn đồng vàng chỉ là con số nhỏ với ông ấy nhưng là gia tài lớn với Mandrake. Thế là ta chết; ta chết bởi bệnh đậu mùa! Chỉ có vợ ta và người hầu thân cận nhất chăm sóc những ngày bệnh cuối cùng. Quan tài được đóng nắp trước khi bất cứ ai có thể trông thấy và lây bệnh. Ta nằm nghỉ trong sự trống lếch của hầm mộ gia tộc. Nhưng ta ở đây – một cái xác sống nguyên.”

Lão tôn ông tủm tỉm cười và Serena cũng phải bật cười.

“Quả là một câu chuyện kinh ngạc,” nàng kêu lên, “đủ kích thích cho một quyển sách.”

“Ta thường ngẫm nghĩ về chuyện đó,” hầu tước già nói; “có lẽ một ngày kia ta sẽ viết câu chuyện, nhưng nó sẽ không bao giờ được xuất bản.”

“Còn con trai của ngài? Anh ấy có bận tâm không?” Serena không thể nhịn nổi câu hỏi này.

“À, Justin! Nó không biết trong hơn một năm. Lúc đầu nó rất giận dữ, thực sự ta chưa bao giờ trông nó nổi giận đến thế. Nó thề sẽ lật tung mọi chuyên. Nó khiến cho cả hai ta đều rất khó khăn, nhưng chúng ta đã thuyết phục nó – ít ra là Harriet đã làm được. Một lý do là, tiền đã tiêu hết và không ai muốn trả lại, lý do nữa là ta toại nguyện. Ta thích cuộc sống này hơn. Ta có mọi thứ ta cần – tiện nghi, người hầu của riêng ta, góc nhìn từ cửa sổ và những kiến thức mà ta ở đây, tại Mandrake này.”

Hầu tước già phác tay làm một cử chỉ và thêm:

“Thêm nữa, ta có thời gian để viết lách. Giá như con biết ta ghét những người đàn độn phải gấp đêm này qua đêm khác đến mức nào! Nếu họ có thể đọc, họ sẽ không bao giờ làm trù phi chắc chắn rằng họ được mời đến mọi dạ tiệc sang trọng.Ồ, và những bữa dạ tiệc dài vô tận kia nữa! Ờn chúa giờ đây ta được tha khỏi nỗi buồn chán của những người đẹp!”

Ông nói như một cậu bé vô công rồi nghề ham chơi, và Serena phải bật cười.

“Con rất biết ơn ngài, thưa hầu tước,” nàng nói, “vì đã tin tưởng tiết lộ bí mật của ngài cho con. Con đảm bảo là nó sẽ được giữ kín. Chắc bây giờ con phải đi nếu không sẽ xâm phạm đến sự cô độc của ngài.”

“À, nhưng thi thoảng ta thích có khách,” hầu tước già nói, “đặc biệt là khi họ trẻ trung và xinh đẹp như con.”

Serena mỉm cười với ông.

“Cám ơn hầu tước vì lời khen ngợi. Con có thể tới đây nữa không?”

“Ta sẽ rất đau lòng nếu con không tới. Nhưng việc con tới thăm sẽ là một bí mật, nhớ nhé, và con không bao giờ được tiết lộ với ai chuyện chúng ta gặp nhau.”

“Con hứa danh dự với ngài, thưa hầu tước, rằng sẽ không ai hay con tìm được đường xuống đây. Và nếu ngài thôi không muốn con đến, sẽ rất đơn giản – ngài chỉ việc khóa cửa.”

“Ta không bao giờ nghĩ về điều đó,” vị hầu tước già nói; “nhưng nếu cửa cứ để mở, luôn luôn mở; con có hứa là sẽ trở lại không?”

“Con hứa với ngài điều đó.”

“Và giờ thì con muốn ra vườn. Ta có lối đi riêng, tất nhiên rồi, và ta ra ngoài lúc đêm để hưởng khí trời. Newman và ta đi dạo cùng nhau. Có cái gì đó thật tuyệt diệu ở Mandrake lúc đêm trăng. Đêm nào đó con phải tới chỗ ta và để ta cho con xem nó đẹp đến nhường nào.”

“Con rất muốn điều đó,” Serena giả dị nói.

Ông lão rung chuông và ngay lập tức cửa mở.

“Dẫn quý cô đây ra vườn, Newman.”

Serena nhún gối chào.

“Tạm biệt ngài, hầu tước, và cám ơn ngài lần nữa.”

“Xin phục vụ con, cô bé yêu quý.”

Ông nâng tay nàng lên môi. Trong giây lát, khi ông nghiêng đầu, bờ vai rộng của ông che bóng ánh sáng từ cửa sổ, và nàng tưởng như Justin đang hôn tay mình.

Chương 10

“Chị quá ghen tị với bộ đồ cưới ngựa của em,” Isabel nói, giữ cương ngựa và tiến sát bên Serena người đang cưỡi trên một con ngựa nâu tuyệt đẹp đứng đợi ở cuối một dặm cỏ dài.

Serena mỉm cười

“Em cũng rất sợ làm bẩn nó,” nàng nói, “đến nỗi em gần như không dám di chuyển. Hôm qua nó mới được may xong cho em.”

“Chị chưa bao giờ thấy loại nhung này,” Isabel bật bạch, kéo găng cưới ngựa ra và đưa tay sờ chiếc váy của Serena. “Chị chắc chắn là nó không có ở nước Anh.”

Serena đỏ mặt nhìn quanh, cố gắng nhanh chóng thay đổi cuộc hội thoại.

“Rõ ràng kia là hầu tước Vulcan đang đi tới phía chúng ta?” nàng hỏi.

“Ừ, đó đúng là Vulcan,” một giọng nói cất lên phía sau, làm cả Serena và Isabel giật nảy mình.

Quý ngài Gillingham trên lưng ngựa đã tiếp cận họ mà không bị trông thấy và sau anh, cũng đang trên mình ngựa là Nicholas.

“Ôi, các anh ở đây rồi!” Isabel kêu lên. “Serena và em đang nổi điên với hai anh đây. Tụi em nghĩ các anh sẽ lịch sự chờ đợi, dù cho tụi em chỉ là những vật cản tầm thường. Thay vào đó, chúng em được thằng bé trông ngựa chó biết Quý ngài và Ngài Staverley đã rất nôn nóng đi mất rồi.”

Gilly bật cười.

“Em mới bịa chuyện giỏi làm sao, Isabel! Dẫu sao Nicholas và anh cũng đã nổi dậy. Tụi anh đợi các cô gái đủ lâu rồi, dù cho họ có hấp dẫn đi chăng nữa.”

“Nghe họ xem, Serena,” Isabel giả giọng châm biếm. “Em đã bao giờ nghe thấy sự phi lý tồi tệ nhường ấy chưa?”

“Ôi, đừng có mà giận dữ, Isabel,” Gilly xin xỏ; “và em cũng không cần chỉ trích Nicholas đâu. Anh chàng tội nghiệp đó có thể đợi tới sáng mai nếu anh để anh ta làm vậy.”

Nicholas trông bối rối, nhưng anh không nói gì, và Serena ước mình có thể mắng mỏ anh vì sự nhún nhường và phục tùng nhẫn nại với Isabel. Nhưng giờ không phải lúc, và dù sao đi nữa, ngay cả cơ hội để nàng bảo vệ anh cũng đi mất khi lúc đó, hầu tước phi nước đại đến, trên một con ngựa ô to lớn mà anh có đôi chút khó khăn để kìm cương nó.

“Trời đất, ngài ơi, đó là một con vật tuyệt đẹp,” Gilly kêu lên.

“Buổi sáng tốt lành, các quý cô,” hầu tước nói, nâng mũ lên và đáp lại quý ngài Gillingham: “Cậu nói đúng! Thunderbolt (Tia sét) là một con vật tuyệt vời, nhưng cũng không dễ dàng cưỡi nó, có quá nhiều dòng máu ả rập chảy trong nó.”

Cứ như thể Thunderbolt biết rằng mình đang được ngưỡng mộ, nó nhảy dựng lên, quào quào trong không khí. Thật không thể không ngưỡng mộ cái cách hầu tước điều khiển nó.

“Cẩn thận đấy, Justin,” Isabel nhắc nhở. “Em phải nói rằng mình sợ con vật khổng lồ nhường này đến chết mất. Trông nó rất bất kham quý quái và có thể nó sẽ hất anh đi bất cứ lúc nào.”

Hầu tước mỉm cười

“Anh sẽ cẩn thận, Isabel ạ, còn Thunderbolt biết ai là chủ nó. Bây giờ, mong em thứ lỗi, anh sẽ phi nước đại cho một số thứ quý quái bay đi.”

Hầu tước ngả mũ và phóng đi với tốc độ kinh ngạc, để lại những người khác chăm chú dõi theo.

“Anh chàng đáng nguyên rủa này có thể cưỡi ngựa được thật, tôi công nhận điều đó,” Nicholas chưa chát nói, còn Isabel quay lại trên yên ngựa cười anh.

“Nicholas đáng thương,” cô nói, “điều đó lại khiến anh rơi vào sự tuyệt vọng khác nữa sao? Nhưng em chắc là anh ngồi trên lưng ngựa thành thạo lắm.”

“Nicholas luôn cưỡi ngựa rất giỏi,” Serena nói; nhưng hiển nhiên Nicholas chẳng cảm thấy được an ủi tẹo nào.

Anh cưỡi ngựa giỏi, nhưng con ngựa xám hiền lành đang cưỡi không cho anh cơ hội trình diễn nào. Thật khó lòng so sánh nổi với bức tranh có hình dáng hầu tước Vulcan cưỡi trên con ngựa thuần chủng.

Đám ít người giờ cưỡi ngựa đi về cuối khu vườn, Serena dừng lại một chút so với những người khác, không muốn tham gia chuyện trò cùng. Nàng không kiếm tìm sự cô độc để nghĩ ngợi, vì nàng cũng sợ hãi ngay chính ý nghĩ của mình. Có quá nhiều thứ đã xảy ra, quá áp đảo là những trải nghiệm mà nàng chịu đựng trong hai ngày qua, khiến nàng muốn hơn tất thảy là được có một phút giây nghỉ ngơi, để vén đám mây che phủ nàng, vén những vấn đề bao vây nàng từ mọi phía, để chỉ thấy ánh sáng mặt trời, bầu không khí trong lành và chuyển động của con ngựa bên dưới mình.

Nàng thích cưỡi ngựa, và đã học cách điều khiển ngựa ở Staverley từ khi còn là đứa bé con. Nhưng đây là một việc khác lạ khi cưỡi ngựa ở Mandrake. Con ngựa nàng cưỡi là một con vật đẹp, nhạy cảm, và như người hầu gọi, là “có tính khí dễ thương cho một quý cô”. Serena sẽ không yếu điệu nữ tính nếu nàng không biết bộ đồ đi ngựa của nàng đẹp đến nhường nào. Nó được cắt từ loại vải nhung tuyệt vời, bề mặt nhung làm Isabel thích thú, có một vòng ren nơi cổ nàng và chiếc mũ có chòm lông chim cong cong chạm xuống bờ vai.

Serena hiểu mình trông rất đúng vẻ tao nhã hợp mốt, và khi cưỡi ngựa, nàng tự hỏi liệu hầu tước có để ý mình không, và nếu có thì anh sẽ nghĩ gì. “Hầu tước!” Ngay cả trong ý nghĩ rằng đó là anh, nàng vẫn nhớ ra cái tước vị đó không hề chính xác.

Trước mắt nàng hiện ra sống động gương mặt có tuổi nhưng dễ mến của cha anh. Tối qua nàng đã không thể ngủ, nhưng nằm thao thức trông từng hình ảnh nối tiếp nhau trong bóng tối.

Đó là hình ảnh vị hầu tước già nua được vây quanh bởi những cuốn sách của ông, những hình ảnh khác là đường hầm dài và tối mà nàng đã đi qua khi tìm bà hầu tước, là hình ảnh chiếc hang với ngọn đuốc cháy soi sáng mái vòm thô kệch, là hình ảnh những tên buôn lậu, là bà hầu tước đứng lẫn giữa chúng, xinh đẹp, lấp lánh, cuồng dại... và rồi... cái dòng máu đỏ thẩm phun ra từ miệng gã đàn ông đang hấp hối.

Nàng không dám tiếp tục với ý nghĩ đó, ý nghĩ đang ám ảnh và làm nàng kinh hoàng, và điều đó khiến nàng phải hết sức quyết tâm để đẩy nó ra khỏi bề mặt trí óc ngay cả khi nó còn lại phía

dưới, lặp đi lặp lại như một hồn ma không siêu thoát.

Sau khi đi dạo trong vườn, đi qua chỗ vào bí mật của vị hầu tước già, Serena quay lại lối đi thường ngày về phòng nàng. Nàng vội vã đi dọc hành lang ốp ván gỗ và cảm thấy rằng mình không kiểm soát nổi vì sợ hãi và ghê tởm, nàng run rẩy khi tới chân cầu thang và biết rằng, nếu nàng tìm trong lớp ván ốp, nàng sẽ thấy chiếc lò xo mở cánh cửa bí mật. Trong một phút giây hoang dại, nàng nửa muốn nhấn chiếc lò xo, đi qua, đi xuống những bậc thang dài và dốc để tìm xem liệu chiếc hang có trống không, và liệu, như bà hầu tước ra lệnh, gã đàn ông bà ta giết có bị đem đi không.

Họ đã làm gì với hắn? Serena đặt câu hỏi, và nàng biết câu trả lời ngay cả khi những sợi dây thần kinh của nàng run rẩy vì ý nghĩ đó.

Sự thôi thúc làm chuyện điên rồ như vậy chỉ là một ý nghĩ thoáng qua, và Serena vội vàng lên cầu thang tới nơi an toàn trong phòng nàng. Nàng đã bảo Eudora báo tin cho bà hầu tước hay rằng nàng bị khó ở và xin bà ta cho nàng khỏi phải xuất hiện trong bữa tối.

Điều đó quả là đúng. Nàng thực sự đang chịu đựng cơn sốc; và khi Eudora trút bỏ trang phục cho nàng, nàng trườn vào chiếc chăn lạnh lạnh ngắt, nằm run lấy bối cho đến lúc Eudora mang gạch sưởi đến cho chân nàng và sữa nóng để uống. Nhưng tuổi trẻ rất dẻo dai, bất kể một đêm thứ hai nàng nằm thao thức, Serena thấy buổi sáng đem lại cho nàng sức lực hồi sinh và niềm mong ước thoát ra khỏi những ý nghĩ buồn bã của riêng mình.

Nàng thực vui mừng khi Isabel gửi tin báo họ đang chuẩn bị cưới ngựa và hi vọng nàng sẽ đi cùng. Bóng tối kinh hoàng và sợ hãi của buổi đêm hình như đã trôi qua, hay ít ra chúng cũng ít dữ dội hơn trong ánh nắng mùa hè. Đêm qua Serena tin rằng con đường duy nhất cho nàng là chạy khỏi Mandrake, chạy và tìm nơi nào đó khác để ở, dù cho nó xoàng xĩnh, dù cho nó tầm thường.

Buổi sáng nay, sự xét đoán tốt hơn khiến nàng nhận ra rằng chạy trốn không giải quyết được điều gì. Nàng vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho Justin nếu anh đòi hỏi nó từ nàng. Nàng vẫn mang nợ anh như khi nàng rời khỏi Staverley. Thái độ của mẹ anh, dù xấu xa, dù ngoài vòng luật pháp, vẫn không phải là việc của nàng. Nàng là tù nhân của Justin, bị cầm tù bởi một món nợ danh dự mà chỉ anh mới hủy bỏ được; và cho tới khi anh nói lời, việc rời khỏi Mandrake chỉ là một hành động của một kẻ hèn nhát, một kẻ muốn lẩn tránh nợ nần.

Nàng sẽ không để cho bà hầu tước rút dần sự can đảm trong nàng nữa. Ít nhất đó cũng là lớp vỏ bọc của nàng chống lại tương lai, chống lại bất cứ thứ gì có thể đổ ập xuống nàng bây giờ. Serena ngẩng cao đầu, quên mất lúc này nàng không ở một mình, cho tới khi giọng treu chọc và ngạc nhiên của Isabel cất lên hỏi:

“Ai làm phật ý em vậy, Serena? Chị trông em rất đáng sợ.”

Serena hơi xấu hổ cười.

“Em không thực sự bị làm phiền,” nàng đáp. “Em chỉ đang suy nghĩ.”

“Suy nghĩ!” Isabel kêu lên. “Vậy là ai đó làm em buồn. Nhưng mà, dĩ nhiên, là cái đồ đáng ghê tởm kia, Harry Wrotham.”

“Anh không ngạc nhiên gì khi Serena không ưa kẻ đó,” Nicholas nói. “Ở đâu thì hắn cũng bị cho ra ngoài lẽ.”

“Hắn thật đáng kinh tởm, em công nhận với anh,” Isabel nói, “nhưng Serena tô đen hắn cũng

chẳng ích gì. Rõ ràng là hắn sẽ ở lại đây lâu, vì bà hầu tước rất quan tâm tới hắn.”

“Anh không hiểu nổi tại sao, bởi hắn thắng bà ấy rất nhiều,” quý ngài Gillingham nhận xét.

“VẬY ĐÓ,” Nicholas đồng tình. “Đêm qua hắn kiếm được vài trăm đồng vàng từ bà ấy, vì tôi thấy hắn viết giấy về việc đó.”

“Cũng có thể, nhưng bà ấy đang chuẩn bị lấy lại một chút,” Isabel đáp.

“Ý em là sao?” anh trai cô hỏi.

“Em không rõ chính xác việc gì,” Isabel đáp, “nhưng đêm qua... không, đêm hôm kia... em thấy Serena định đi nghỉ nên em chạy vội qua phòng để chúc cô ấy ngủ ngon. Nhưng cô ấy đi nhanh quá, và khi em tới bàn bà hầu tước đang đứng, bà ấy đã đi mất qua cửa và em biết là đuổi theo chẳng có ích gì.”

“Em lưỡng lự, đang định quay lại chỗ mình thì nghe tiếng bà hầu tước nói: ‘Mười lăm ngàn đồng, Harry. Quá xứng đáng, anh biết mà,’ và hắn trả lời bằng cái giọng nhờn nhờn khó chịu thường thấy, ‘Mười ngàn đồng vàng là tất cả những gì tôi đề nghị, Harriet, và tất nhiên, sau khi hàng được đưa đến nơi,’ Hắn nói ‘hàng’ với một âm điệu lạ làm cho em nhận ra mình đang nghe lỏm một cuộc đối thoại riêng tư. Em quay ra, nhưng trước đó, em nghe bà hầu tước nói, ‘Anh là đồ đáng nguyên rủa, Harry, anh muốn cái...’”

Isabel không nói nữa, sau một lúc anh trai cô nhắc.

“Cái gì?”

“Em chỉ nghe được có thế,” cô đáp.

“Quý tha ma bắt, Isabel, em nghe quá nhiều và kích thích sự tò mò của bọn anh, lẽ ra em phải dừng lại thêm một giây nữa.”

“Lúc sau em cũng nghĩ vậy,” Isabel nói; “nhưng suy ra gì từ đó? Em nghĩ sao hả Serena?”

Serena quay đầu đi.

“Em không biết nữa... Em không có ý kiến gì,” nàng nói nhanh, hơi lấp bắp. “Ôi, ngày hôm nay quá đẹp để mà nói về một kẻ như Harry Wrotham. Chúng ta đùa đi. Nhìn xem, có một cái miếu nhỏ đằng kia. Mọi người có chơi không?”

Tất cả đều chấp nhận lời thách của nàng, và nàng thấy ơn trời là lúc đó nàng đã đánh lạc sự chú ý của họ sang chủ đề khác. Nàng biết quá rõ cuộc nói chuyện của bà hầu tước có ý gì. Nàng mới khờ dại làm sao, Serena nghĩ, để nói công khai về những thứ nguy hiểm không chỉ với nàng mà cả bao người khác! Nếu việc buôn lậu ở Mandrake bị phát giác, Serena biết sẽ không chỉ bà hầu tước phải chịu tội cực nặng, mà cả con trai bà và mọi người khác đều có thể bị liên đới. Đó có nghĩa là một vụ bê bối lớn và khủng khiếp, và ai biết được những bí mật gì sẽ bị phơi bày ra ánh sáng hay những bí mật nào sẽ bị lộ ra tiếp theo?

Ngay cả sự tồn tại của vị hầu tước già kia cũng có thể bị phát hiện. Serena rùng mình khi nàng nghĩ đến cả thế giới sẽ bàn tán về việc người con trai lấy tước vị của cha mình trước khi ông chết, và lòng tự trọng của Justin sẽ tan vào tro bụi như thế nào. Bây giờ thì anh ấy biết, cha anh đã kể rất rõ, nhưng ai sẽ tin được rằng anh không hay chuyện sắp đặt đó cho đến khi quá muộn để phản đối?

Anh đã trung thành với mẹ mình ngay cả khi Serena đoán rằng đó thật là một điều kinh khủng cho anh phải dự phần vào trò lừa bịp ấy. Dù nàng không thích Justin, nàng cũng đủ công bằng để công nhận rằng điều đó chống lại toàn bộ bản chất con người anh khi phải nói dối và che đậy, phải thực hiện chuyện lừa bịp nhường ấy hàng ngày hàng giờ. Không, nó chắc phải làm tổn thương anh một cách cay đắng, Serena nghĩ, và điều đó dẫn đến thái độ ngạo đời của anh, sự tách biệt và dửng dưng với mọi thứ mà thông thường những người đàn ông trẻ tuổi yêu thích. Nàng gần như thấy có thể cảm thông với anh – và liệu có thể tin rằng anh không dự phần nào trong chuyện vi phạm luật pháp xảy ra bên dưới vẻ trắng lẹ và kiểu cách của Mandrake chẳng?

Thế còn những tên buôn lậu thì sao? Anh phải biết mẹ mình đang ở đâu khi nhân viên thuế vụ triệu tập. Liệu anh cũng có hưởng lợi từ những chuyến hàng mờ ám mang từ nước Pháp sang không? Không hiểu sao Serena không thể tin điều đó. Có lẽ giống như cái chết giả của cha anh, chuyện những tên buôn lậu là những thứ gì đó anh biết khi đã quá muộn để làm bất cứ thứ gì.

“Ôi, ước gì mình biết, ước gì mình hiểu,” Serena nghĩ, khi nàng phóng nhanh về phía ngôi miếu nhỏ phía trước và tới đó một đoạn trước Nicholas.

“Em thắng rồi!” nàng reo lên kích động, hân hoan vì đánh bại ba người đó.

“Giỏi lắm, Serena!” quý ngài Gillingham kêu lên khi anh về thứ ba, và rồi một giọng nói khác cũng cất tiếng chúc mừng.

“Em cưỡi ngựa khá lắm”

Xúc động và kích động, nàng nhìn quanh thấy hầu tước đang ngồi trên con ngựa dưới bóng cây. Anh cưỡi ngựa tới bên nàng. Nàng ngược nhìn anh, mỉm cười và hơi hổn hển:

“Con ngựa của ngài mới đáng được chúc mừng, thưa hầu tước.”

Nàng nghiêng người về phía trước khi nói để vỗ về chiếc cổ con ngựa của nàng. Hầu tước Vulcan nhìn nàng khi Isabel đang phi ngựa lên. Cô bị bỏ lại một khoảng khá xa nhưng không hề cố gắng vội vã.

“La, mọi người quá nhanh với tôi,” cô nói khi vào tới tầm nghe. “Tôi đã cố gắng đuổi theo, nhưng mũ thì bị bay mất, và khi điều đó thậm chí chẳng có ích gì, tôi quyết định đuổi theo bằng một phong thái nhàn nhã và chắc chắn là quý phái hơn.”

Anh trai và Nicholas bật cười trước tuyên bố ra vẻ nghiêm trang của cô nàng Isabel táo bạo; nhưng lò họ đi, cô cưỡi ngựa qua bên Justin và đặt tay mình lên cánh tay anh.

“Hãy ngừng ngưỡng mộ con bé Serena kiều kỳ kia đi nhé,” cô nói “và nói xem sáng nay trông em có tử tế không.”

Mắt Justin lấp lánh. Giọng ra lệnh của cô không hề có vẻ gì ghen tị. Thật khó mà không ngưỡng mộ Isabel trong bộ quần áo cưỡi ngựa màu đỏ và vật trước bằng lụa xanh. Cô rất xinh đẹp và quyến rũ. Anh trả lời cô ngay lập tức.

“Em không cần anh phải nói ra, Isabel, vì em luôn luôn là tâm điểm của...sự chú ý.”

Trong giây lát trông cô rất hài lòng, rồi cô hơi nhăn nhó.

“Nhưng không phải của Mandrake! Cám ơn anh, Justin, vì lời khen ngợi rất là thiên vị ấy. Em đánh giá cao sự tử tế nhị của anh.”

Trong một lúc, có đám mây che qua đám người thư thái trẻ trung. Thật khó để xác định xem chuyện gì đã xảy ra, nhưng chẳng hiểu sao, buổi sáng dường như tối đi, ánh nắng kém rực rỡ đi và Serena bỗng thấy buồn rầu.

“Chúng ta quay lại thôi,” nàng nói và không đợi câu trả lời, nàng bắt đầu cho ngựa chạy nước kiệu nhỏ về tòa nhà. Nàng đến đó trước mọi người, và đưa ngựa cho người hầu, bước vào trong nhà, lên gác tới căn phòng ngủ của mình.

“Cô có vui không?” Eudora hỏi, “Rõ là má cô có hồng lên chút đỉnh.”

“Vâng, tôi có vui,” Serena nói, biết rằng nói khác đi thì thật là khiếm nhã và không đúng chút nào. Nàng có vui.

“Tối nay cô có xuống lầu ăn tối không?” Eudora hỏi.

Serena gật đầu.

“Tôi không thể mãi ở trong phòng được,” nàng nói “và tôi cũng không có lý do thoái lui nào khi đã ra ngoài cưỡi ngựa sáng nay.”

“Cô sẽ mặc gì đây?” Eudora hỏi.

“Tôi không để ý,” Serena đáp; “chọn cho tôi.”

Nàng bỗng nhiên vươn tay qua đầu. “Buồn ngủ quá. Cần phải hít thở không khí trong lành.”

“Hãy nằm xuống nghỉ chốc lát,” Eudora gợi ý. “Nếu cô ngủ quá giờ ăn trưa, tôi sẽ mang thứ gì đó cho cô ăn khi thức dậy.”

“Tôi sẽ không ngủ lâu đâu,” Serena nói, nhưng ngay khi đầu nàng vừa chạm gối, nàng chìm vào một giấc ngủ ngon lành không mộng mị.

Nàng ngủ và ngủ, còn Eudora, qua mỗi lần chạy vào trong phòng để xem xem nàng có đẩy hết khăn trải hay chăn sang bên không, không đánh thức nàng. Đến tối khi rốt cuộc nàng cũng mở mắt, và ngay cả lúc đó, nàng nằm mơ màng thỏa mãn đôi lúc, tự hỏi tại sao mình lại cảm thấy cả khỏe khoắn và yên bình bên trong. Rồi sau cùng nàng nhận ra rèm đã được buông xuống.

“Eudora,” nàng gọi, và ngay lập tức Eudora đến bên nàng. “Mấy giờ rồi vậy?”

“Hơn sáu giờ rồi.”

Serena ngồi dậy trên giường.

“Bà đang đùa, Eudora.”

“Không chút nào đâu! Cô coi đồng hồ trên lò sưởi kia.”

“Tôi ngủ lâu vậy sao?”

“Như thế tốt cho cô.”

“Cũng đúng,” Serena đáp. “Tôi thấy như một người khác, sẵn sàng đối mặt bất cứ thứ gì và bất cứ ai.”

Nàng trượt ra khỏi giường, kéo một chiếc khăn quanh người rồi ra bên cửa sổ. Mặt trời đang lặn dần trong ánh sáng màu đỏ vàng, mặt trăng đang mọc trên nền trời đen. Biển rất lặng, và không có con sóng nào làm rạn vỡ nền nước xanh thẫm thẫm màu ngọc bích. “Nó mới đẹp làm sao!” Serena nói, gần như với chính mình hơn là với Eudora, và quay đầu lại với nụ cười khế, nàng thêm, “thật xấu hổ để thú nhận, nhưng tôi đói rồi.”

“Tôi sẽ mang thứ gì ngon ngon cho cô ăn,” Eudora nói. “Nhưng không quá nhiều. Tôi không muốn làm hư bữa tối của cô.”

Serena bật cười. Đó là một nhận xét Eudora thường nói khi nàng còn nhỏ.

“Tôi có thể ăn hết một con bò,” nàng nói, “nên bà đừng lo về bữa tối của tôi. Tôi chắc chắn có thể ăn lần hai được mà.”

“Kiểu gì thì cô cũng không thể mặc vừa chiếc váy tôi chọn cho cô,” Eudora bốp chát.

Serena lại bật cười vì Eudora luôn là người nói lời cuối cùng. Nàng ngồi trên ghế bên cửa sổ chỉ mặc mỗi chiếc áo ngủ và khăn choàng trong lúc đợi Eudora quay lại. Ngay khi ý nghĩ đến với nàng, nàng lại nhớ tới những tên buôn lậu. Chúng có vượt biển tối nay không? Nàng biết rất ít về việc của chúng, và không biết chúng phải nghỉ bao lâu giữa những chuyến đi hay liệu mọi thứ có phụ thuộc vào sự bình lặng của biển cả hay chất lượng của thời tiết

Nàng nhìn mặt trăng ngò vục. Nó chưa tròn hẳn, nhưng nó mang đủ ánh sáng để gây nguy hiểm cho những người đang mong chờ sự hiện diện của họ trên mặt nước được giữ kín. Nàng tưởng tượng đến mặt biển mù sương hay một lớp sương mù sẽ là cứu cánh tốt nhất thoát khỏi sự quan sát của những nhân viên thuế vụ. “Mình sẽ không nghĩ về họ nữa,” nàng dữ dội tự bảo mình. “Mình phải quên họ đi. Nếu mình cứ nhớ mãi, nó sẽ làm mình phát điên lên mất.”

Eudora quay lại với một khay gà lạnh và mấy lát dăm bông, một chiếc bánh nhiều lớp kem và bột nướng, và một chiếc lẵng chứa đầy dâu đỏ tươi.

“Đây là lứa đầu tiên trong mùa đấy,” Eudora nói. “Người hầu của hầu tước thật tốt bụng khi lấy cho tôi từ một người làm vườn. Ngay cả hầu tước phu nhân cũng chưa nếm nó đâu.”

“Bà mới khéo làm sao, Eudora,” Serena reo lên. “Bà biết tôi thích dâu đến mức nào, và vì chúng là lứa đầu mùa, tôi phải ước mới có được.”

Khi nàng nói những từ đó, nàng nghĩ đến những lời của bà Roxana: “Một ngày kia cô sẽ biết trái tim mình mong muốn điều gì, và cô sẽ đạt được điều đó.” Trong lúc này, nàng nên ước gì? Nàng nhặt một quả dâu lên.

“Nó gọi mình nhớ tới Staverley,” nàng nói. “Bà có nhớ không, Eudora, tôi đã thường chạy vào những luống dâu ăn trộm thế nào và Meakam già nua đã giận dữ ra sao? Không có thứ gì nếm ngon như nếm những trái dâu đó - ấm áp trong ánh nắng và ngọt ngào bởi tôi đã hái chúng cho riêng mình.”

Những kỷ niệm tuổi thơ tràn về với Serena và nàng ngồi một lúc không cử động gì.

“Lấy chút gì đó ăn đi,” Eudora nói. “Không có ích gì khi cứ vịn lại quá khứ đâu.”

“Đúng vậy,” Serena nói, và thở dài.

Nàng nhìn quả dâu.

“Mình sẽ ước gì đây?” nàng hỏi.

Một lời ước tự nhiên hình thành trong đầu nàng – “yêu và được yêu.” Trong một lúc nó cứ lặp đi lặp lại; và gần như thể cảm ghét số phận, Serena ăn trọn quả dâu nàng cầm trong tay.

Đĩa gà và dăm bông cũng gần hết, Eudora khá hài lòng mang nó đi. Serena ăn chiếc bánh và quay lại với những quả dâu

“Tôi dọn sạch khay rồi, Eudora.”

“Thế còn những quả dâu?” Eudora hỏi.

“Tôi để dành chúng sang bên,” Serena trả lời. “Tôi muốn mang chúng tới cho một người bạn.”

“Một người bạn?” Eudora tra hỏi.

“Một người bạn khá đặc biệt,” Serena nói với giọng bí mật, “và tôi muốn mặc đồ bây giờ để tôi sớm sẵn sàng.”

Eudora hơi khịt mũi nghi ngờ, nhưng bà không hỏi gì thêm, bận rộn mang nước nóng cho Serena rửa và lấy ra những áo quần trong mờ nàng sẽ mặc dưới lớp váy dạ hội.

Lựa chọn của Eudora cho bữa tối là chiếc váy sa tanh màu trắng có cổ cắt sâu với những xếp nếp bằng đăng ten cũng làm nên tay áo bông trong suốt nhỏ xíu. Đi cùng đó là một chiếc khăn choàng bằng voan trong mờ màu xanh. Màu sắc đó làm nổi bật sắc vàng sáng rực trên mái tóc nàng và màu phớt hồng trên đôi má. Đôi giày của nàng màu xanh lam, và những chiếc nơ nhỏ nhỏ bằng ruy băng mỏng tựa như sa, giữ tóc nàng cố định. Khi đã sẵn sàng, nàng nhìn vào hình ảnh phản chiếu trong gương trong khi Eudora khẽ kêu lên sung sướng.

“Trông cô đẹp lắm, tình yêu nhỏ của tôi,” bà nói; “tôi ước gì những ai biết cô khi còn bé tí có thể trông thấy cô bây giờ.”

Serena âu yếm cười, song nàng hỏi:

“Bà có nghĩ bộ váy của tôi gây ấn tượng với họ không? Hầu hết mọi người đều yêu tôi vì chính bản thân tôi, không phải vì tôi ăn mặc thế nào. Còn cha tôi...” Nàng dừng lại một lát. “Chúng ta hãy thành thực với nhau, Eudora. Ông chưa bao giờ quan tâm thực sự tới tôi.”

“Ông ấy chẳng quan tâm tới ai sau khi phu nhân qua đời,” Eudora chậm rãi nói.

“Ngay cả với đứa con duy nhất của mình,” Serena nói. “Tôi đã cố gắng yêu ông, Eudora, và đôi khi tôi cảm thấy xấu hổ vì mình không than khóc ông nhiều hơn nữa, nhưng tôi chỉ có ý nghĩa rất ít trong cuộc đời ông, cũng như ông trong cuộc đời tôi. Nếu chúng tôi quan tâm tới nhau nhiều hơn, ông sẽ không bao giờ đánh món cược ác nghiệt cuối cùng ấy.”

Giọng nàng lạc đi trong một lúc, rồi nàng mỉm cười cương quyết.

“Mà tại sao chúng ta cứ suy nghĩ không lành mạnh mãi vậy? Đừng để chúng ta nhấn sâu vào những điều đó. Chúng ta đang nói gì nhỉ? Rằng chiếc váy mới phù hợp làm sao.” Với một sự thôi thúc nàng nghiêng người xuống hôn vào má Eudora. “Bà luôn là người tôi yêu quý, Eudora,” nàng nói; và rồi trước khi nhận được câu đáp lại nàng đi qua phòng, nhặt lẳng dâu lên. “Bây giờ,” nàng vui vẻ nói, “Tôi đã sẵn sàng đi thăm bạn mình.”

Tay nàng đặt trên cánh cửa căn phòng dẫn vào tháp canh trước khi Eudora kêu lên:

“Cô định đi xuống lối đó nữa à?”

Serena gật đầu.

“Đừng để ai vào phòng lúc tôi đi nhé. Chiếc cầu thang này là một bí mật, Eudora, giữa hai chúng ta.”

Câu trả lời của Eudora là cài then cửa ngoài phòng ngủ, và Serena đi vào phòng tháp canh, nâng chiếc then cửa dẫn xuống thư viện của vị hầu tước già.

Một tay nâng váy để tránh cho gấu bị chạm vào những bậc thang đầy bụi bặm, một tay cầm lồng đèn, Serena đi chậm chạp và cẩn thận xuống cầu thang xoắn ốc. Thật khó nhìn thấy đường vì ngoài kia trời cũng tối rồi. Nhưng nàng biết lối đi và khi nàng tới cánh cửa dẫn vào thư viện, nàng lắng nghe một lúc, biết rằng sẽ là khinh suất nếu như có ai đó đang cùng hầu tước biết được nàng.

Chỉ có sự im lặng, và sau khi lắng nghe một hay hai giây, nàng mở cánh cửa rất nhẹ nhàng. Rèm được kéo xuống quanh những khung cửa sổ thư viện và dây nến trong những chiếc đèn nến lớn bằng bạc trên bàn viết đã được thắp sáng. Như Serena dự đoán, vị hầu tước đang ngồi bên bàn viết. Rất nhẹ nhàng, như thể làm ông ngạc nhiên, nàng đẩy cửa vào trong thư viện. Rồi nàng nhón chân đi xuống ba bậc dẫn vào phòng, khi nàng vào tới trong sán, nàng nói:

“Buổi tối tốt lành, thưa hầu tước.”

Trong giây lát nàng nghĩ bộ váy trắng và những bóng tối bao quanh khiến nàng trông gần giống một bóng ma, và nàng không phải không chuẩn bị để nghe thấy tiếng kêu từ miệng hầu tước khi ông ngẩng đầu lên. Nhưng khi nàng nhìn khuôn mặt ông hiện ra rõ ràng trong ánh nến, chính nàng mới phải thốt lên. Ngồi bên bàn không phải vị hầu tước già, mà là Justin!

Trong giây lát họ nhìn chằm chằm vào nhau, và rồi Justin đứng dậy với một giọng thốt lên khỏi sự tự mãn thông thường, anh hỏi:

“Em làm gì ở đây?”

Serena quá kinh ngạc trước hình ảnh của anh đến mức không sao trả lời được, sau một lúc nàng trả lời, giọng nàng nghe yếu ớt và khiếp đảm ngay cả với chính tai nàng.

“Tôi... tôi đến... thăm... cha ngài.”

“Cha tôi?” Justin há miệng kinh ngạc, và từ sau chiếc bàn, anh bước lại phía nàng. “Có bí mật nào trong ngôi nhà này có thể giấu nổi em không?” anh hỏi.

Có quá nhiều tức giận trong âm điệu của anh mà mặc cho sợ hãi và sự thật rằng tim nàng đang đập rất nhanh, Serena không thể không thấy sự khôi hài của tình huống.

“Tôi... tôi rất xin lỗi,” nàng đáp, và giọng nàng rất hối lỗi đến mức Justin, đứng nhìn nàng, cảm thấy cơn tức giận của anh lùi xa.

“Làm sao em tìm thấy lối đến đây?” anh hỏi.

“Đi xuống cầu thang, thưa hầu tước, nó dẫn từ phòng ngủ của tôi.”

Bấy giờ có một tia lấp lánh rõ ràng trong mắt anh, và cứ như anh bỗng nhiên nhớ ra cách cư xử

của mình, anh làm một động tác tay chỉ vào chiếc ghế lưng cao bên lò sưởi.

“Serena, vì em đã tới, sao em không ngồi?”

Nàng đi về phía ghế, rồi nhìn xuống chiếc lẵng dâu nhỏ đang mang trong tay.

“Tôi mang cho cha ngài một món quà.”

Justin nhìn vào chiếc lẵng.

“Dâu!” anh kêu lên.

“Lúa đầu trong mùa,” Serena đáp.

“Chúng được mang từ London à?”

“Không... thừa hầu tước, từ... những khu vườn của Mandrake.”

Bấy giờ anh ngả đầu ra cười – một tiếng cười nồng nhiệt, trẻ trung như làm lui đi những bóng tối bụi bặm trong phòng.

“Tôi phải nói là em không chữa nổi.”

Serena cảm thấy căng thẳng dịu bớt trong lòng. Tim vẫn đập mạnh và nàng có thể cảm nhận tiếng đập rộn ràng nhưng không còn sợ hãi nữa. Môi nàng cũng thôi lắp bắp.

“Do vô tình mà hôm qua tôi tìm thấy lối đến đây,” nàng nói, “nhưng cha ngài mời tôi tới thăm ông lần nữa.”

“Thế làm sao em biết ông là cha của tôi?”

Serena nhìn anh qua rèm mi sẫm rồi nàng e dè nói:

“Tôi có thể dễ dàng nhận ra ông, thừa hầu tước, nhưng... sự thật... bị tuột ra.”

“Quái thật!” Justin kêu lên.

“Tôi đã thề sẽ không tiết lộ nó cho ai,” Serena nói. “Ngài tin tôi chứ?”

“Tôi có thể không?” Justin hỏi, và để trả lời, cầm Serena vênh lên, nàng mở to đôi mắt nhìn anh.

“Ngài nghi ngờ tôi sao, hầu tước?”

“Em là người lạ, và chỉ trong một thời gian ngắn em tới đây, hầu hết các bí mật được cất giữ kỹ càng nhất Mandrake đều bị khám phá. Tôi nghĩ là tôi hơi e sợ em đấy, Serena.”

“E sợ ư? Ngài thích trêu chọc tôi, thừa hầu tước.”

“Không, tôi nói thật đấy.”

“Tôi hứa với ngài rằng các bí mật của Mandrake, cho dù kỳ lạ, cũng sẽ được giữ kín.”

Để trả lời, anh chìa tay ra.

“Em thề chứ?”

Nàng đặt tay mình vào tay anh và ngạc nhiên khi thấy sức ép bất ngờ từ những ngón tay.

“Tôi thề với ngài,” Serena nói. “rằng những gì tôi biết sẽ không bao giờ được bật ra khỏi môi.”

“Cảm ơn em, Serena.”

Hầu tước Vulcan nói nghiêm trang, và nàng lúng túng khi thấy thay vì buông lỏng tay nàng, anh lại giữ nó bằng cả hai tay. Nàng cảm thấy sự ấm áp trong các ngón tay anh, một cảm giác lạ lẫm khi cảm thấy sự đụng chạm của anh đang dâng lên trong nàng. Nàng không giải thích nổi nhưng nàng biết nó. Nàng thấy lo sợ và bỗng nhiên lại e sợ anh.

“Thật là một bàn tay bé nhỏ,” hầu tước Vulcan dịu dàng nói, “nhưng nó lại nắm cả danh dự của Mandrake trong lòng.”

Bỗng nhiên và không ngờ anh nghiêng đầu và đặt môi lên lòng tay nàng. Trong giây lát nàng quá kinh ngạc để thốt lên lời, nhưng ngay khi nàng còn thở gấp gấp và run rẩy với sự đau nhức không cắt nghĩa nổi, tay nàng được buông ra và hầu tước Vulcan đứng dậy. Anh đứng quay lưng lại phía nàng trong một lúc, tay anh đặt trên kệ lò sưởi, rồi anh nói với bộ dạng thông thả thường ngày.

“Tôi tiếc rằng lúc này em không thể gặp cha tôi. Chiều nay ông hơi khó ở. Có lẽ em cũng biết ông bị bệnh tim. Ông bị đau chiều nay và người hầu đưa ông vào giường. Lúc này ông đang ngủ.”

“Tôi rất tiếc... ông không được khỏe.”

Giọng Serena trùng xuống. Đôi khi nàng thấy không thể nói rành mạch hay chế ngự được sự rung động trong lồng ngực đang làm giọng nàng run run.

“Khi ông thức dậy, mong ngài sẽ chuyển cho ông những quả dâu này, với..với tình yêu của tôi?”

Nàng vừa nói vừa đứng dậy, và đặt lẵng dâu xuống bàn rồi quay ra phía cửa nơi nàng vừa tới, nhưng hầu tước Vulcan chặn nàng lại.

“Serena, tôi vui” anh nói nghiêm trang, “là em tìm thấy thứ gì đó, hay đúng hơn là ai đó ở Mandrake để yêu. Vì em cũng đã thấy quá nhiều điều để ghét.”

Bất chấp ý chí của mình, nàng ngược nhìn anh. Ánh nến chiếu sáng trên khuôn mặt họ và có điều gì đó trong đôi mắt anh gần như khiến nàng bị bùa mê. Nàng không biết sao mắt Justin lại có nhiều biểu hiện đến thế. Không còn lạnh lùng, không còn châm biếm, chúng như được thắp sáng bởi cái gì đó bên trong, giữ nàng và lôi kéo nàng... tới cái gì đó nàng không hay nữa. Nàng chỉ biết rằng lúc đó có vẻ như Justin đã gửi một thông điệp cho nàng, rằng có điều gì đó anh cố gắng nói ra có gì đó không thể cất lên lời.

Họ đứng đó như thể được tạc ra từ đá, và khi Serena ý thức rằng hơi thở mình đang rất gấp gáp, rằng môi nàng hé ra. Nàng sợ hãi, nhưng kích thích lạ thường. Nàng cảm thấy mình phải đi, nhưng có cái gì đó bên trong ao ước ở lại.

Một khúc gỗ lăn vào trong lò sưởi phá vỡ bùa mê đang ràng buộc họ. Âm thanh tuy nhỏ nhưng đã gây sự chú ý của Justin, mi mắt anh rung rung và Serena thoát khỏi. Với một tiếng mấp máy tạm biệt rời rạc, nàng đi ra khỏi phòng, bước qua những bậc thang bóng loáng và chạy qua cánh cửa trong tường. Nó đóng lại sau lưng nàng và chiếc then rơi xuống. Rồi im lặng.

Chương 11

Bà hầu tước đang thay áo cho bữa tối. Martha trang trí một cành hoa trang sức lên những lọn tóc cho bà. Yvette đang hoàn tất vài chi tiết nhỏ nhỏ cho chiếc áo dài sa màu bạc vừa mới may xong hồi chiều, và thằng bé da đen đứng bên bàn trang điểm bưng trên tay một cái khay có để một chiếc bình thon đầy rượu và một cái ly chạm ký tự bay bướm.

“Sang phải thêm một chút đi, mụ già” bà hầu tước nói với Martha, rồi ta thán đầy bực mình: “Góm quá, tay chân mụ mới vụng về làm sao! Mụ kéo tóc ta làm ta đau đến tận trong óc đây này.”

“Tôi vô cùng xin lỗi, thưa phu nhân, nhưng nếu phu nhân cứ cựa quậy, tôi khó tránh làm đau phu nhân lắm ạ.”

“Đừng có mà tranh cãi với ta,” bà hầu tước nạt. “Tranh cãi là vũ khí của lũ ngốc. Mụ đang làm cái gì đấy hả, Yvette?”

Bà nhúc nhích bàn chân không ngừng.

“Chiều dài trước áo vừa rồi đấy ạ, thưa phu nhân,” Yvette nói, “nhưng phía sau còn hơi dài. Xin phu nhân kiên nhẫn chút ạ.”

“Chà! Đó là thứ mà ta không có đấy,” nữ hầu tước nói. “Nên nhanh lên đi, vì ơn Chúa, nhanh lên.”

“Phu nhân vẫn còn đủ thời gian thay áo mà,” Martha nhỏ nhẹ.

“Ta nhận ra điều ấy chứ,” nữ hầu tước quát, “nhưng ta phải nói chuyện với bà Roxana.”

Martha khịt mũi. Bà không thích người đàn bà gipsy đó, và chỉ cần nghe thấy tên của bà ta cũng đủ làm cho bà cau kính và làm buột ra một trong những âm thanh bất kính mà bà hầu tước không thể nào sửa được cho bà dù bà đã phục vụ bà hầu tước những ba mươi năm.

“Ta không thể nhưng phải công nhận,” nữ hầu tước nói với giọng lạnh lẽ hơn, như thể bà đang nói chuyện với chính mình hơn là với những người hầu, “là Roxana tiên đoán đúng nhiều thứ cho ta.”

“Chỉ là những thứ chẳng ích lợi gì cho lệnh bà,” Martha nói. “Nếu bà ta có thể đưa cho lệnh bà những thông tin chắc chắn với những lá bài đó, thì có ích hơn nhiều.”

“Nhưng đúng là các ngôi sao rất lơ mờ.” nữ hầu tước nói.

“Có mục đích cả, nếu phu nhân hỏi tôi,” Martha cãi lại.

“Nhưng bà ấy đảm bảo rằng các hành tinh sẽ sớm ủng hộ ta,” nữ hầu tước nói, đôi mắt rực sáng. “Sớm, sớm thôi, Martha, và khi đó tất cả mấy tiếng càu nhàu của mụ sẽ biến mất thôi.”

“Tôi chỉ hy vọng phu nhân không bị thất vọng thôi,” Martha nghiêm nghị nói, với giọng điệu hết sức chắc chắn trong câu kết luận của bà.

Nữ hầu tước phì cười và vẽ cái kính của bà thốt nhiên biến mất.

“A, Martha, mọi lúc mọi nơi như thế. Vào một ngày nắng nhất mọi sẽ thề là nó sắp mưa. Ta tin bà Roxana. Bà ấy đã hứa là ta sẽ có vàng tối nay. Phải, tối nay,... chúng ta sẽ thấy.”

“Phu nhân tự tin là sẽ thắng tối nay ạ?”

“Không, Martha, ta không bảo thế. Ta nói ta đang trông mong vàng.”

Martha nhìn bà băn khoăn.

“Phu nhân không phải có kế hoạch gì mới đấy chứ ạ?” bà hỏi.

Bà muốn nói nhiều hơn, nhưng nhận ra rằng Yvette và thằng bé da đen đang lắng nghe, bà ngậm miệng lại trong khi đôi mắt lục tìm thêm thông tin trên gương mặt của nữ hầu tước.

“Đừng sốt ruột thế, Martha,” nữ hầu tước nói. “Ta có một kế hoạch mới, và khá là hay đấy.”

Bà đứng dậy khỏi bàn trang điểm và ngắm nhìn hình ảnh phản chiếu của mình qua chiếc ly.

“Ta chưa phải là quá già và hom hem và trí khôn của ta có thể vẫn đáng gây ngạc nhiên đấy, và tối nay chúng ta sẽ thấy chúng có thể đem lại may mắn đến thế nào.”

Martha trông lo lắng. Nữ hầu tước, với tay ra, đẩy mạnh cánh tay bà.

“Đi đi, con quạ già của ta, đi tìm bà Roxana cho ta. Yvette, ta không cho người lâu hơn thêm một phút nào nữa đâu đấy.”

“Xong rồi ạ, thưa phu nhân.”

Yvette đứng lên từ tư thế quỳ và bước lùi lại. Bà là một phụ nữ Pháp đã đứng tuổi, nhưng biểu hiện của một sự ngưỡng mộ nồng nhiệt vẫn hiện lên trên gương mặt bà khi bà nhìn bà chủ của mình. Bà giờ hai cánh tay ra.

“Mais, madame, vous etes ravissante, vous etesexquise!” (tiếng Pháp: Ôi, thưa bà, áo bà đẹp lắm, bà thật tuyệt diệu!)

Nữ hầu tước làm dáng một chút.

“Một cái áo dài quyến rũ đấy, Yvette.”

“Lệnh bà sẽ là người đẹp nhất trong phòng đêm nay.”

Nữ hầu tước mỉm cười thỏa mãn với hình ảnh phản chiếu của mình. Sự thật là có vài phụ nữ có sắc đẹp, có ngoại hình, hoặc là có bộ não. Sắc đẹp, quyền lực và tiền! Bà có tất cả, và dù tiền chứng tỏ là khó nắm bắt vào dạo gần đây, tối nay, vận may của bà sẽ thay đổi. Bà quay lại phía thằng bé da đen và rót ít rượu từ bình vào ly. Bà trầm ngâm nhấp nhấp trong một thoáng, rồi uống cạn ly.

Bà thấy hào hứng và phấn chấn. Nhưng cùng lúc đó, có một nỗi lo sợ, một nỗi lo sợ nhỏ xíu xiu, dai dẳng, bám chặt trái tim bà. Bà xoay chiếc nhẫn kim cương to tướng quanh ngón tay đến khi nó hằn lên ngón tay và tỏa sáng dưới ánh nến. Sao bà lại phải sợ nhỉ? Kế hoạch của bà là hoàn hảo mà. Nó hình thành tuyệt vời, được suy tính tuyệt vời, và phần thưởng của nó - ồ, mười

ngàn đồng vàng là một phần thưởng thắng lợi đáng giá. Và phải, thật lì lợm, cái sợi dây bất mãn bé tí đó cứ làm tình làm tội bà. Justin sẽ nói gì nhỉ? Anh không nên để tâm tới, nhưng Justin thường rất khó đoán trong các hành động của anh.

Hôm qua anh đã giận dữ với bà biết bao nhiêu! Dù nỗ lực phản đối, nữ hầu tước vẫn cảm thấy cái cảm giác mất tinh thần mà bà đã cảm thấy khi anh rầy la bà. Bà đã không hay cho đến tận lúc đó, rằng anh biết về hành vi buôn lậu của bà. Thật sự bà đã choáng váng khi Serena đến gặp bà, bước từ bóng tối vào cái hang được thắp sáng, và nói rằng mang theo một thông điệp cảnh báo từ Justin.

Có quá nhiều thứ phải suy nghĩ lúc ấy và ngay sau đó đến nỗi cho đến khi bà mệt mỏi lên giường đi ngủ, an tâm vì biết rằng bọn lính và bọn thuế vụ chẳng tìm ra cái gì cả, nữ hầu tước mới nhớ ra là bà sẽ phải đối mặt với con trai vào sáng hôm sau.

Justin đã biết! Bà đã vất vả biết bao để giấu diếm những thứ này với anh! Bà đã giỏi giang và thành công biết bao cho đến bây giờ! Mà bà có thực tài giỏi vậy không? Có phải thực là trong một thời gian dài anh đã không biết, đã nghi ngờ nhưng vẫn nhắm mắt làm ngơ bởi vì anh chẳng thể làm gì để dừng bà lại được?

Bà đã lừa dối anh, vờ rằng mấy thứ vải vóc may áo mới của bà, những chai rượu và những thứ khác - những thứ mà khi tập trung lại đã thu hút sự chú ý của anh khi anh thấy chúng ở Mandrake - đã được bạn bè buôn lậu cho bà hoặc được mấy tên đánh cá buôn bán ở bờ biển dâng tặng cho bà.

Bà đã nghĩ thật là thích thú khi làm chệch hướng chú ý của con trai bà để anh không bao giờ đoán ra được lời giải thích thật sự cho sự xuất hiện của những món đồ đó, một bộ sưu tập khổng lồ tuyệt vời khiến bà bỏ ra hàng ngàn đồng vàng vượt qua eo biển và thu lại gấp đôi giá trị dưới dạng những hàng hoá có sẵn một cách dễ dàng. Thậm chí ngay bây giờ, bà nói với chính mình, rằng bà có thể giữ cho Justin không thể nào biết được toàn bộ sự thật. Nhưng buổi sáng đã mang đến sự tan vỡ những ảo tưởng đó của bà.

Anh rất giận dữ khi anh đến gần bà với cơn giận mà trước giờ bà chưa bao giờ trông thấy. Cơn giận đó làm ánh mắt con trai bà như ánh thép, môi anh cứng rắn và quyết liệt, và lưỡi anh như một ngọn roi làm bà đau đớn thậm chí trong mỗi từ ngữ rời rạc bà dùng. Đó là lần đầu tiên bà biết rằng bà sợ con trai mình; anh không còn là thằng bé mà bà có thể giữ trong sự phụ thuộc đầy tôn thờ, như bà đã giữ những người tình của bà; mà là một người đàn ông ngồi đó phán xét bà, người nhìn bà đầy thương hại nhưng không để bị mắc lừa, người sẽ bảo vệ bà không phải vì quan tâm đến cá nhân bà, mà vì để cứu thanh danh của cái họ mà bà đang mang.

Bà đã rơi vài giọt nước mắt, hy vọng làm anh mềm lòng, hy vọng làm mất đi biểu hiện lạnh lẽo vì không ưa trên gương mặt anh, nhưng anh không hề thương xót. Bà chỉ còn cách cầu nguyện rằng anh sẽ không bao giờ biết nhiều hơn những gì anh đã biết về những gì đã xảy ra. Bà đã nửa lo ngại Serena sẽ nói cho anh biết về người đàn ông vừa bị giết, nhưng cơn sốc rõ ràng đã làm đờ con gái câm lặng, và trong khi con bé nhận thấy Justin đã biết quá nhiều, kể cả sự thật là hàng hoá đã đến London và đã được bán ở đó, thì con trai bà vẫn chưa hay là một trong những tên buôn lậu đã chết dưới tay mẹ anh. Những gì mà anh biết, tuy nhiên, đã đủ làm anh giận dữ với một cơn giận dữ lạnh giá mà còn tồi tệ hơn cả quát tháo và la mắng bà.

“Mấy chuyện này phải dừng lại,” anh nói, giọng anh vang lên đầy quyền lực.

“Và nếu ta từ chối?” nữ hầu tước hỏi, nhìn anh qua đôi mắt mờ.

“Vậy thì con sẽ khóa lối đi bên dưới nhà lại.”

Nữ hầu tước thở hổn hển.

“Con không dám đâu! Đây là một bí mật được truyền qua bao nhiêu đời rồi. Nó là một phần của chính Mandrake.”

“Vậy nên vì danh tiếng của nhà ta, vì sự thật là chúng ta đã cai quản vùng đất này từ đời này qua đời khác; nên chúng ta ở Mandrake phải sống vì phẩm giá và tước vị. Cha con không bao giờ nên nói cho mẹ biết về lối đi bí mật. Kiến thức đó chỉ nên truyền cho con mà thôi. Nhưng mẹ đã biết về nó và mẹ đã sử dụng nó cho mục đích riêng. Con đã quá yếu đuối khi không can trở mẹ cho đến bây giờ, nhu nhược suốt đời mình với những chuyện có liên quan đến mẹ. Con đã cho phép mẹ sử dụng con, con đã đánh bạc vì mẹ, tự vác lên mình danh tiếng là người nhảm tâm và tính toán bởi vì con được chuẩn bị sẵn sàng để lấy tiền của bất cứ gã đàn ông nào đủ ngu ngốc cá cược tài sản với con. Con luôn ghê tởm mấy trò cờ bạc may rủi, nhưng con vẫn chơi vì con tin rằng tiền đó là cho Mandrake. Thậm chí khi thời gian trôi qua và con đâm ra nghi ngờ, con vẫn ngốc nghếch tiếp tục tin vào những gì mẹ nói với con, ngay cả khi bản năng của con cảnh báo con rằng mẹ sai. Giờ thì chấm dứt. Con sẽ không đưa cho mẹ một đồng nào nữa, và trò buôn lậu của mẹ sẽ dừng lại ngay lập tức.”

“Con dám nói với mẹ với cái giọng như thế à!” nữ hầu tước la lên.

“Phải, con dám,” con trai bà trả lời, “và lần này, mẹ à, mẹ sẽ phải nghe và làm theo lời con.”

Rồi anh bỏ đi, và rất lâu sau bà nằm bên gối, những ngón tay rút tấm ga giường viền đăng ten một cách bồn chồn. Bà có thể làm gì? Bà có thể nói gì? Bà biết rằng bây giờ bà không thể lùi bước, từ bỏ những đồng vàng hoang dã ấy. Nó đã là một phần trong bà, cũng nhiều như một phần cơ thể, như bất cứ phần nào của tứ chi, và sống mà không đánh bạc là cả một sự hành hạ bà ngày này qua ngày khác. Bà đang già đi. Chỉ còn có vài niềm đam mê là còn dành cho bà và bên cạnh đó, cảm giác run rẩy khi đánh bạc đang thiêu đốt bà. Bà cần nó như một con nghiện rượu thèm rượu vậy.

Bà đã nằm rất lâu ngắm mình trên giường, rồi trong một lúc bà nhớ ra bà đang có một kế hoạch khác và nó làm bà xao lãng, một kế hoạch mà, nếu như thành công, ít nhất sẽ thỏa mãn được những nhu cầu tức thời của bà. Kế hoạch đó sẽ thành công. Bà đã chắc chắn về điều đó tối nay cũng như bà chắc chắn về sắc đẹp được khôi phục và hồi sinh của mình trong chiếc áo dài màu bạc.

Thường thì sắc đẹp của bà là đủ. Biết rằng trái tim của bọn đàn ông sẽ đập nhanh hơn khi nhìn thấy bà là tất cả những gì bà đòi hỏi trong đời. Bà rất thích thú khi nhìn thấy nỗi khát khao cháy rục trong mắt họ, và biết rằng đôi môi họ đói khát vì bà trong khi bà chỉ mỉm cười hay cau mày khi cho hay chối từ cho họ niềm hạnh phúc đó. Rồi bà sẽ run lên bởi quyền năng từ sắc đẹp của mình, nhưng bà cũng sớm nhận ra rằng trêu ngươi và quyến rũ với một người đàn ông là không đủ. Bà cần nhiều hơn, những đam mê của bà thường được đánh thức rất dễ dàng. Bà, cũng, khát khao tình yêu.

Nhưng bà dễ thỏa mãn, mau chán, không phải với tình yêu và đam mê, mà là với người đàn ông chia sẻ nó với bà. Người tình kế tiếp người tình. Bà làm họ lóa mắt, cho họ một thoáng hiện của thiên đường, rồi từ bỏ họ lạnh lùng và thậm chí không hề có đến một quan tâm thoáng qua đến nỗi đau khổ hay những trái tim tan vỡ của họ.

Và quá quý quyết, quá tinh vi đến nỗi bà khó mà nhận thấy nó đang xảy ra, thời gian đang bắt kịp bà. Những người tình của bà ngày càng ít đi và cũng không còn quá nồng nàn. Đam mê hoàn toàn thay thế tình yêu nên những người bà đã bỏ rơi không còn cầu xin ân huệ của bà nữa mà nhún vai đi tìm người khác hay những người đẹp trẻ trung hơn.

Thật là cay đắng khi biết rằng quyền lực của bà đang mất dần, biết rằng bà phải cố gắng đấu tranh để giữ được những người hấp dẫn bà và phải kềm chế. Nơi bà cai trị tối cao bà sẽ không nài nỉ, bà ước có thứ gì đó thay thế chỗ những người đàn ông trong đời bà... và đã tìm ra nó.

Nhưng ngay cả như vậy, dù mù mẫm và đắm chìm trong bài bạc, bà vẫn không bao giờ hoàn toàn mất đi niềm vui và hãnh diện từ nhận thức về sắc đẹp của mình. Thậm chí thỉnh thoảng bà la lên rằng những dấu chân chim nơi đuôi mắt đã xâm phạm làn da mượt mà như hoa mộc lan của bà, và rằng những đường gân màu ngà săn chắc trên cổ bà bị chùng và có nếp nhăn. Vào những lúc khác, dưới ánh nến sáng rực rỡ và một dòng lưu chuyển bất ngờ trong máu tạo cho bà ảo tưởng rằng bà lại lộng lẫy không ai sánh kịp như khi bà còn trẻ.

Đêm nay bà cảm thấy rằng bài ca du dương và sự vui vẻ trong mình là một tiếng vọng của quá khứ đang lùi xa nhanh chóng. Tấm gương của bà nói với bà rằng bà còn trẻ và đẹp, và trong lúc này bà có thể giả vờ rằng bà cũng được khát khao và được yêu mến.

Có tiếng gõ cửa và nữ hầu tước nói vọng ra:

“Vào đi.”

Bà Roxana bước lên vào từ bóng tối. Tối nay bà ta trông đen tối và độc ác hơn bao giờ hết. Cái mũi khoằm tạo ra một cái bóng lạ lùng qua miệng bà ta và đôi mắt lấp lánh trong ánh nến. Ngay khi bà ta bước vào phòng, thằng bé da đen run rẩy dữ dội đến mức cái ly trên khay đập lạnh canh vào chiếc bình. Nghe thấy thế, nữ hầu tước làm một cử chỉ mất kiên nhẫn và thằng bé biết ơn đặt cái khay xuống, rồi lùi về góc phòng quen thuộc của nó, đôi mắt xoay tròn hoang dại trong hốc mắt.

“Ta phải gặp bà, Roxana,” nữ hầu tước thấp giọng. “Tối nay ta cực rất nhiều. Lấy bài ra đi và cho ta biết bà thấy gì.”

“Tôi đã hỏi những lá bài sáng nay rồi, nữ hoàng của tôi,” người đàn bà gipsy trả lời, “nhưng chúng im lặng. Không phải là khôn ngoan nếu buộc chúng phải trả lời.”

“Nhưng tại sao chúng lại im lặng?” nữ hầu tước hỏi. “Đâu có gì sai nào. Làm sao nó lại thế? Bà nói với ta là người đàn ông sẽ mang cho ta vàng – người đàn ông với bàn tay trái. Bà nhớ không, bà đã thấy hắn trước khi hắn đến hai ngày, và giờ...”

Người gipsy đi qua lò sưởi và giơ hai bàn tay về phía ngọn lửa.

“Tối nay thật ấm áp,” bà ta nói, “nhưng xương cốt của tôi thì lạnh cóng.”

“Ý bà là kế hoạch của ta sẽ không thành công?” Nữ hầu tước cất vấn.

“Tôi không nói thế,” bà Roxana đáp. “Nào, cầm lấy bài đi, và nếu nó làm bà hài lòng, nữ hoàng của tôi, chúng ta sẽ hỏi những lá bài lần nữa.”

Nữ hầu tước cầm lấy bộ bài và xáo chúng lên. Trong phòng rất nóng nực, và thật sự là hai bàn tay của bà Roxana đang hơi trước ngọn lửa đang lem lém trong lò sưởi trông thật xanh xao vì lạnh. Dù đã tự thuyết phục mình là sẽ thắng lợi, nữ hầu tước vẫn thấy run rẩy. Mười ngàn đồng vàng có ý nghĩa rất nhiều với bà vào lúc này.

“Rút bài đi, Roxana! Rút đi,” bà kêu lên cấp bách, xòe bộ bài cho bà ta.

Serena, đang bước xuống lầu khoảng năm phút trước khi giờ ăn tối bắt đầu, nhìn thấy bóng của bà Roxana trải dài từ phòng của nữ hầu tước. Đầu bà ta cúi về phía trước, hai vai co lại, và

Serena nhận thấy bà ta có một dáng vẻ khác thường như là đang lo sợ. Có cái gì đó quý quyết và xảo trá trong cách bà ta di chuyển, nhưng thậm chí còn có cái gì đó hơn như thế nữa. Nó giống như bà ta đang chạy trốn, vội vã, và hồi hă, đến nơi nào đó.

“Tối nay mình thật giỏi tưởng tượng!” Serena tự nhủ; và sau đó, khi nàng nhìn người gipsy - người không trông thấy nàng – khuất dần khỏi tầm nhìn, nhưng ấn tượng đó vẫn còn. Roxana đang lo sợ. Bà ta đang chạy trốn cái gì đó.

Serena chậm rãi bước xuống cầu thang lớn. Tiếng huyền não quen thuộc vang đến tai nàng từ phòng khách Bạc nơi các vị khách đang tụ tập để ăn tối và những người hầu đang chuyển quanh những ly rượu sherry. Theo bản năng, khi bước đến bậc thang cuối cùng, Serena giữ đầu cao lên một chút và vươn thẳng vai. Luôn cần phải nỗ lực mỗi khi bước vào căn phòng này một mình. Đôi khi không khí có chút lặng đi khi nàng xuất hiện, dù mọi người đang tán chuyện về nàng, và những người khác, một người phụ nữ cười với vẻ hơi ác ý với một lời thì thầm - kết quả của những cái liếc mắt đầy chú ý – mà chẳng có chút vẻ gì là tán thưởng cả.

Nàng luôn thấy nhẹ nhõm mỗi khi thấy Isabel mỉm cười với nàng khi nàng băng qua phòng và biết rằng gương mặt vui vẻ của Nicholas sẽ sáng lên khi nàng xuất hiện. Nhưng tối nay Nicholas đứng một mình, Isabel không thấy đâu cả. Serena vội bước đến bên anh.

“Áo dài đẹp lắm, Serena,” Nicholas hài lòng.

“Cảm ơn, anh họ yêu quý,” Serena đáp, khẽ nhún gối chào. “Em rất vinh hạnh được anh quan tâm đến những gì em mặc.”

“Giữa hai chúng ta thì anh là người có tay nghề hơn đấy,” Nicholas đáp lời. “Mấy thứ trang trí lòe loẹt của phụ nữ đối với anh đều giống nhau, nhưng Isabel lại là người hay phân biệt. Anh đang dần trở nên hiểu biết về áo dài khiêu vũ cũng nhiều như hiểu biết về cà vạt vậy.”

Serena bật cười.

“Ôi Nicholas thân yêu! Không phải anh là người thường bỏ ra cả ngày lười biếng thoải mái ở Staverley nơi chúng ta nằm trên cỏ và nói chuyện với nhau, hay cưỡi ngựa trong trang viên và chưa bao giờ quan tâm dù chỉ một chút đến việc chúng ta trong mắt nhau như thế nào hay sao?”

“Hồi đó rất vui, không phải sao?” Nicholas nói. “Mỗi khi anh nhớ lại những ngày hạnh phúc ấy, anh lại ước gì có Isabel ở đó.”

“Ồ, Nicholas, chị ấy phải chia sẻ cả quá khứ cũng như tương lai của anh sao?”

Nicholas mỉm cười một thoáng rồi anh cau mày.

“Miễn là cô ấy chia sẻ tương lai với anh, và có những lúc anh nghĩ là cô ấy quan tâm đến anh nhiều hơn cô ấy từng có, những lúc khác anh lại thật sự nản lòng đến mức anh ước gì anh chưa bao giờ được sinh ra.”

Serena chẳng thể làm được gì khác ngoài nắm chặt cánh tay anh, và lúc ấy nàng thấy nữ hầu tước bước vào trong phòng. Những tiếng xì xào khắp chung quanh vì vẻ đẹp của chiếc áo dài mới của bà, nhưng Serena nghĩ rằng nữ hầu tước trông hơi xanh xao như thể có cái gì đó làm bà lo sợ. Thật lạ lùng khi bà nhìn qua phòng và mắt họ gặp nhau, Serena cảm thấy dường như có một vẻ hài lòng trên mặt nữ hầu tước về sự có mặt của nàng.

“Ta mới phạm sai sót buồn cười làm sao!” bà cười chính mình, và một lúc sau đã quên mất

cảm giác của bà khi bạn nhảy tối nay của bà đưa cánh tay ra.

Một đợt khiêu vũ nữa trong tối nay, và Isabel đã làm Nicholas buồn phiền khi từ chối khiêu vũ với anh cho đến khi cô cặp tay ngài Hầu tước.

“Nếu anh từ chối em, Justin,” Serena nghe tiếng cô nói, “Em sẽ ngồi một mình và đau khổ suốt tối, và mọi người sẽ biết rằng em như thế là vì anh.”

“Những chuyện đáng tiếc như thế phải được tránh bằng bất cứ giá nào,” Justin nói; “Anh sẽ khiêu vũ với em, Isabel, nhưng những quý ông này làm chứng là anh làm chuyện này vì có một khẩu súng chĩa vào đầu anh.”

Một tiếng cười vang lên từ nhóm những quý ông trẻ tuổi luôn vây quanh Isabel, và Nicholas hiên ngang bỏ đi đầy giận dữ.

“Giờ Nicholas phật lòng rồi đấy,” Serena nói nhỏ với Ngài Gillingham.

“Chẳng bao giờ một người như vậy lại phiền muộn được,” anh ta đáp, “nhưng chắc chắn Isabel sẽ khiêu vũ với anh ấy sau. Đến phòng khách đi và để tôi lấy thứ gì đó mời nàng uống nhé.”

“Cảm ơn, tôi đang khát đây,” Serena trả lời.

Nàng liếc qua vai và thấy Isabel đang mỉm cười với Justin khi họ lướt ra sàn với nhau. Hầu tước chưa bao giờ mời nàng khiêu vũ, và giờ nàng thắc mắc về sự bỏ sót đó. Đúng là anh hiếm khi uyển chuyển trên sàn, nhưng không nghi ngờ gì là khi anh thực hiện, thì anh là một người khiêu vũ đầy tao nhã.

Ngài Gillingham đi tìm một ly punch đá, và lúc ấy Serena đứng một mình. Một người hầu bước nhanh đến bên nàng.

“Xin lỗi, thưa cô, nhưng lệnh bà bảo tôi thông báo với cô là có một tai nạn với con chó của cô và mời cô đến ngay.”

“Với Torqo?” Serena khẽ kêu lên. “Ô, ở đâu? Chuyện gì xảy ra?”

“Mời cô đi lối này ạ, thưa cô.”

Người hầu dẫn nàng đi xuyên qua cánh cửa ngay gần kề vào trong một lối đi song song với phòng khách và kết thúc ở sảnh lớn. Serena chạy dọc theo lối đi một cách hối hả. Đang chờ trong sảnh là thằng bé da đen của nữ hầu tước, và khi nó nhìn thấy nàng, nó liền dẫn đường qua cửa chính đi ra ngoài vào trong bóng tối.

Serena muốn hỏi vài câu. Chuyện gì đã xảy ra? Tại sao Torqo không ở trong cũi của nó? Nhưng nàng chưa bao giờ nói chuyện với thằng bé da đen và nàng nghĩ rằng thằng bé không nói được tiếng Anh. Cũng như nàng, thằng bé đi rất nhanh và nàng phải thở hơi mạnh hơn để theo kịp nó. Nàng kéo cái khăn quàng mỏng quanh vai để nàng rảnh tay nhắc chiếc váy satin lên.

Họ đi xuyên qua sân trong và giờ đi qua những cánh cửa sắt cao để ra ngoài. Con đường này không còn được ánh đèn từ cửa sổ chiếu sáng tới, nhưng cũng không tối hoàn toàn. Mặt trăng đã mọc, chiếu ánh sáng bàng bạc tràn ngập khắp công viên và làm biển trông như màu kim loại nóng chảy đầy ma thuật.

Serena vội vã bước đi, những viên đá sắc nhọn trên đường làm bàn chân nàng đau nhói khi xuyên qua đế giày mỏng, nhưng nàng đã quên hết mọi thứ ngoại trừ suy nghĩ về Torqo. Nó đã

chạy ra đường? Nó bị đánh bấy chẳng? Chuyện gì đã xảy ra với nó?

Đột nhiên nàng nhìn thấy phía trước có một cỗ xe và những con ngựa. Giờ nàng đã hiểu. Một trong số những con ngựa hằn đã đá Torqo hoặc là con chó đã chạy dưới bánh xe. Vượt qua thằng bé da đen, nàng chạy về phía trước.

“Torqo!” nàng kêu lên. “Torqo!”

Nàng nhìn thấy một người hầu mở cửa cỗ xe, nàng gọi anh ta.

“Con chó của tôi! Nó đâu rồi?”

Anh ta làm một cử chỉ như mời nàng nhìn vào trong xe. Nàng vội chạy tới cửa xe và nhìn vào. Trời tối quá, và lúc ấy nàng không thể nhìn thấy gì cả. Rồi nàng cảm thấy cơ thể mình được nhấc lên trong vòng tay của ai đó; rồi nàng bị ném vào trong ghế ngồi; cánh cửa đóng sập lại nhanh chóng sau lưng; và với một cú giật mạnh, những con ngựa bắt đầu chạy.

Trong một thoáng Serena quá ngạc nhiên, quá ngơ ngác nên chẳng làm gì cả; rồi với một tiếng kêu lên, nàng vươn người về phía trước và giật mạnh cửa xe. Khi đó, nàng nghe thấy một giọng nói vang lên từ trong bóng tối:

“Ta e rằng nàng sẽ nhận ra là không thể mở được, Serena ngọt ngào của ta.”

Nàng bật lên một tiếng kêu kinh hãi tột đỉnh. Rồi một bàn tay vươn ra và kéo cái chụp đèn ra khỏi một ngọn đèn bằng bạc. Chậm chạp, rất chậm, vì hơi thở của nàng đang đến rất khó khăn, nàng xoay ánh nhìn từ cái đèn vào những ngón tay trắng mảnh mai đang cầm cái chụp, và cuối cùng vào khuôn mặt đang nhìn nàng từ một góc xe. Một sự tĩnh lặng trong một phút, sự tĩnh lặng mà trong đó, tiếng móng ngựa bay trên nền sỏi đang vang to không bình thường, và Serena thì thầm:

“Ngài cần gì ở tôi?”

Ngài Wortham lùi lại vào góc của mình và trao nàng một biểu hiện trong ánh mắt rất hòa hợp với nụ cười mỉm đáng ghét trên đôi môi đầy.

“Chắc chắn nàng là đàn bà, Serena ngọt ngào của ta, đủ để biết câu trả lời là gì rồi chứ?”

“Nhưng Torqo? Tôi được bảo rằng nó gặp tai nạn.”

“Một chút thiếu chính xác thôi, em yêu. Cách đó làm cho việc đảm bảo nàng có mặt ở đây dễ dàng hơn là ngỏ lời mời nàng đi với ta.”

“Ông biết là tôi sẽ từ chối,” Serena nói nóng nảy và thêm vào: “Trò hề này thế là đủ rồi. tôi không có mong ước được đi ngựa một mình với ngài vào giờ này đâu.”

“Thật là đáng tiếc,” Ngài Wrotham ngọt ngào, “vì ta rất khao khát được đi với nàng, Serena, và vì nó xảy ra rồi, nên sẽ có cả một chuyến đi phía trước chúng ta đấy. Chúng ta không cố gắng để trở thành bạn đồng hành tốt nhất của nhau sao?”

Hắn hơi nghiêng người về phía nàng và Serena lùi ra theo bản năng, cho đến khi chiều dài của ghế ngồi chèn giữa họ và hai vai nàng căng ra trên lớp vải satin lót màu xanh lá của cỗ xe. Serena sợ hãi, nhưng nàng quyết định sẽ không tỏ ra điều đó nếu nàng có thể làm được. Nhưng khi nàng nói, giọng nói với chút lo âu đã phản bội lại nàng:

“Một chuyến đi à, Ngài Wortham? Có lẽ ngài nên giải thích một chút, vì bất cứ lúc nào sự hiện diện của tôi cũng sẽ được nhớ ra ở Mandrake đấy.”

“Ta nghĩ không đâu! Bà chủ nhà của nàng sẽ đảm bảo với những ai lo lắng cho nàng rằng nàng đã về phòng vì hơi đau đầu. Sự vắng mặt của nàng, Serena ngọt ngào của ta, sẽ không bị phát hiện ra đâu cho đến sáng mai mà lúc đó chúng ta đã đi xa rồi.”

“Ngài định đưa tôi đi đâu?”

“Đến một nơi rất hấp dẫn,” Ngài Wrotham trả lời. “Nó khá cách biệt, có lẽ, nhưng nàng sẽ không thiếu sự bầu bạn đâu vì ta sẽ ở đó với nàng. Và khi chúng ta tạm thời lưu lại ở đó với nhau đủ lâu để hiểu hết lẫn nhau, chúng ta sẽ quay lại thế giới sang trọng cùng nhau... như một người đàn ông và vợ.”

“Như một người đàn ông và vợ!”

Serena lặp lại những lời đó, giọng nàng hơi cao lên.

“Ngài hẳn loạn trí rồi, Ngài Wortham, nếu ngài nghĩ tôi sẽ lấy ngài.”

“Ta nghĩ nàng có ít lựa chọn trong chuyện này lắm, em yêu ạ.” Hắc kê khan nói; và dù không nói gì thêm nữa, nàng hiểu ra những gì hắc kê ta muốn nói với một nỗi kinh hoàng. Hắc kê đang đưa nàng đi, mang nàng đến một nơi nào đó nơi nàng hoàn toàn nằm trong vòng định đoạt của hắc kê, và sau đó... Nếu nàng không cưới hắc kê, cuộc đời nàng hoặc vị trí của nàng sẽ thế nào khi nàng giống như một nàng tình nhân bị rũ bỏ của Harry Wortham? Nàng hoảng loạn nhìn ra cửa sổ. Họ đã đi qua cửa công viên và đang ở trong một vùng quê. Trong ánh trăng, thật dễ dàng nhìn thấy những cánh đồng và những hàng rào cao với hoa hồng. Có một vài ngôi nhà, và có ít người đi đường hơn nữa – vì giờ này đã rất muộn. Nếu nàng la hét, có cơ hội nào nàng sẽ được nghe thấy không? Ngoài ra, ai sẽ dám động vào xe ngựa của một quý ông có những người hầu và người giữ ngựa?

Dường như Ngài Wortham đọc được những suy nghĩ của nàng, hắc kê lại mỉm cười.

“Không ích gì đâu, Serena, ta đã tóm được nàng, con chim xinh đẹp của ta. Tốt hơn là nàng nên chấp nhận điều không thể tránh được và yêu ta như ta ao ước được nàng yêu.”

“Yêu ông ư, đức ông?” Serena bật thốt. “Tôi sẽ chết trước khi những lời lẽ như thế có thể thoát ra khỏi miệng tôi. Tôi căm ghét ông, ông có hiểu không? Tôi căm ghét ông, và tốt nhất ông nên để tôi đi trước khi tôi cố gắng với tất cả sức lực tôi có và làm ông bị thương.”

Ngài Wortham bật cười, đó không phải là một tiếng cười vui vẻ.

“Công bằng đấy, và ta thích tinh thần của nàng,” hắc kê nói. “Thật thú vị khi xem những cố gắng vô ích của nàng để ngăn cản ta biến nàng thành của ta. Ta đã chán những cuộc chinh phục dễ dàng, Serena ngọt ngào ạ, một chút căm ghét sẽ làm cho cuộc đời của chúng ta với nhau thêm hương vị và một chút kích thích sẽ tạo một hấp dẫn mới mẻ cho cái khẩu vị đã chán ngấy của ta.”

Hắc kê xích tới gần hơn trong khi nói, và dù Serena dịch ra cho đến khi nàng nép sát vào góc ghế, không thể trốn thoát được nữa.

“Nếu ông chạm vào tôi, thưa ngài,” nàng nói giữa hai hàm răng, “tôi sẽ...”

“Ồ, nàng sẽ làm gì?” hắc kê hỏi tới.

Trước khi nàng có thể dịch đi, hắn đã vòng tay quanh người nàng và kéo nàng lại gần. Hành động này đã giữ chặt hai cánh tay của nàng ở hai bên, và với một sức mạnh mà nàng không nghĩ là hắn có thể có, hắn giữ nàng như một gọng kìm. Rồi, trượt bàn tay dưới cằm nàng, hắn ép đầu nàng ngả ra sau cho đến khi nó nằm trên vai hắn. Hắn nhìn xuống gương mặt nàng.

“Thật đáng yêu,” hắn khẽ cười, “và quá nguyên vẹn. Thật đáng ngạc nhiên là Justin lại không yêu thích chiến lợi phẩm của mình.”

Môi hắn ấn xuống môi nàng. Nàng cảm thấy đôi môi hắn, tham lam, tàn bạo và chiếm hữu, trước khi nàng buộc đầu mình quay sang bên, muốn bệnh và ghê tởm và sợ hãi kinh khủng cùng lúc.

“Để tôi đi!”

Nàng cố gắng điên cuồng để thoát ra, và lúc đó, khi nàng nhận ra điều đó là không thể làm được, sự nhận thức với cảm giác tuyệt vọng trong nỗ lực của nàng không những làm cho ông ta thích thú mà còn bị kích thích. Hắn khỏe mạnh, và sự phản kháng để bỏ trốn không hiệu quả của nàng chẳng làm hắn bối rối chút nào. Hắn giữ nàng chắc chắn, và giờ bàn tay hắn chuyển từ dưới cằm nàng xuống cổ họng trắng trẻo của nàng và ra hai bờ vai trần. Điều này quá sức chịu đựng của nàng, và lần đầu tiên nước mắt tràn ra mắt nàng và sự cầu xin đột ngột thốt ra trong giọng nói của nàng:

“Hãy để tôi đi, thưa ngài, vì ơn Chúa!”

Đôi môi dày của hắn vẫn ở bên nàng, rất gần.

“Ah, tốt hơn rồi đấy,” hắn nhẹ nhàng nói. “Vây giờ cơn giận của nàng biến mất rồi. Nàng sẽ không dữ dằn với ta nữa đâu. Nàng hơi hoảng sợ, ta nghĩ thế, vì ta có thể nghe thấy tiếng tim nàng đập dưới bàn tay ta.”

“Hãy rũ lòng nhân từ, thưa ngài.”

“Lòng nhân từ!” Ngài Wortham bật cười. “Liệu nàng có khoan dung với ta nếu ta đòi hỏi nàng điều ấy không? Không, Serena ngọt ngào của ta, nàng rất chua cay và tàn nhẫn với ta; nhưng điều đó càng làm ta khao khát nàng hơn nữa. Ta thấy rất thú vị để dạy cho nàng tuân theo ta và ta hứa với nàng rằng vào đúng lúc, nàng sẽ yêu ta – ngay cả Charmaine cũng yêu ta.”

Hắn nói những lời đó một cách thông thả làm nàng nổi điên lên. Giờ thì nước mắt không còn nữa.

“Đồ quái vật!” nàng thét lên. “Làm sao ông dám nhắc đến người con gái yêu ông và bị ông nhấn chìm bỏ rơi! Ông đã dụ dỗ cô ấy... ông...”

“Chẳng khó khăn gì làm điều ấy đâu, ta đoán chắc với nàng,” Ngài Wortham ngắt lời. “Cô ta bằng lòng mà. Cô ta hoàn toàn tự nguyện sau một chút vui vẻ trong khi ta đang vô cùng buồn tẻ. Nhưng nàng, Serena ngọt ngào, nàng chưa bao giờ làm ta buồn chán. Ngược lại, nàng rất đáng yêu, đáng yêu hơn nhiều so với bất cứ người đàn bà nào ta từng gặp.”

Bàn tay hắn, mềm mại, nâng niu, lại chạm vào cổ họng nàng, và sau đó trượt xuống thấp hơn đến viền đăng ten thanh nhã ở vai nàng. Serena xoắn người và co lại để tự giải phóng mình, rồi nàng nghe thấy tiếng đăng ten rách; và giờ khi ánh đèn lồng soi sáng toàn bộ sắc đẹp của làn da trắng trẻo của nàng, giọng nói của Ngài Wortham trở nên nặng nề hơn.

“Nàng đáng yêu quá, Serena,” hắn khàn giọng. “Trời ơi, nàng đáng yêu quá.”

Đó là lúc Serena hét lên, tiếng hét tuyệt vọng, và khi nàng làm điều đó, có một cú thúc mạnh đột ngột xảy ra. Chiếc xe ngựa nhảy dựng lên và âm thanh những tiếng nói vang lên cãi vã.

“Khốn kiếp, chuyện gì thế?” Ngài Wortham la lên, nhưng ngay khi hắn hỏi câu ấy, cánh cửa bị kéo bung ra. Một khuôn mặt cổ đeo khăn bịt mặt thò vào và một giọng nói, khỏe và vang dội, gọi to:

“Ra khỏi đó, và nhanh lên!”

Nhanh nhẹn Ngài Wortham cúi về phía trước hướng về chỗ dưới ghế ngồi nơi ông ta giấu súng, nhưng tên cướp đã chặn trước.

“Làm theo mày được bảo,” tên cướp cộc cằn, “hoặc là tao sẽ thổi một lỗ qua người mày.”

Chẳng làm gì được nữa nên Ngài Wortham bước xuống, nguyên rửa trong hơi thở. Hắn rời khỏi xe và nhìn thấy người đánh xe trên ghế ngồi, hai bàn tay để trên đầu và hai tên hầu của ông ta ở phía sau cũng trong tình trạng tương tự.

“Ta có một ít tiền, đồ ăn cướp” ông ta nói giận dữ, “nên lấy ví rồi biến đi.”

“Vậy là quý ông của chúng ta đang vội vã,” tên cướp chế nhạo. “Được thôi, bản thân ta thường thiếu thì giờ. Đưa ví của người đây, nhẫn, đồng hồ, cái ghim lòe loẹt trên cà vạt nữa. Giờ đến quý cô nào.”

Tên cướp bắn một cái nhìn sắc lẹm về phía Serena, người vừa bước xuống.

“Cô ấy không có đồ trang sức,” Ngài Wortham vội vã nói.

“Sự thật kỳ cục, vậy là may mắn của ta đi vắng tối nay rồi. Một quý cô ngon lành thế này phải quần đầy châu báu chứ. Mày quá keo kiệt không mua cho cô ta cả một món trang sức rẻ tiền hả hay mày giấu hết dưới ghế rồi?”

“Ta đã nói rồi, đồ ăn cướp, cô gái này không có đồ trang sức.”

“Có phải thằng khốn sang trọng này bảo ta là **gà trống và bò** không?”

Tên cướp nói với Serena. Nàng đang đứng trong ánh trăng chỉ với chiếc áo dài bị xé rách của mình. Cánh tay nàng bị hắn lên do những ngón tay của Ngài Wortham và có một vết xước đỏ dài thấp ở ngực, do trong khi kháng cự, da nàng bị cào bởi một trong những nút áo kim cương trên cổ tay áo hắn.

“Đó là sự thật,” nàng lặng lẽ trả lời. “Tôi không có đồ trang sức.”

Tên cướp móc lấy ví của Ngài Wortham và đồ trang sức cá nhân của ông ta ra khỏi túi áo sâu của chiếc áo khoác đen.

“Chẳng được cóc khô gì,” hắn đùa cợt. “Ta hy vọng lần sau sẽ may mắn hơn.”

“Ta hy vọng người sẽ bị treo cổ vì việc này đấy, cướp ạ.” Ngài Wortham độc địa. “Giờ bọn ta được phép đi chưa?”

“Cứ thoải mái, quý ông của tôi,” tên cướp trả lời với vẻ lịch sự nhạo báng.

Tên cướp lùi lại một hai bước, vẫn cầm súng.

“Giữ hai tay trên đầu nhá,” tên cướp nói với người đánh xe, “cho đến khi tao đi khỏi.”

Hắn quăng mình lên con ngựa đang đứng yên lặng chờ hắn dưới tán cây; và khi đó, ngay khi hắn định rời khỏi, Serena nói.

“Ôi, chờ với,” nàng kêu lên, “làm ơn chờ với.”

Hắn nhìn xuống nàng ngạc nhiên.

“À, quý cô, gì đây?” hắn hỏi.

“Ông giúp tôi chứ?” Serena khẩn khoản. “Người... đàn ông... này... đang bắt cóc tôi. Nếu ông có thể cho tôi một cơ hội, tôi có thể thoát khỏi ông ta ngay bây giờ.”

Ngài Wortham bước tới đưa một tay nắm lấy cánh tay Serena.

“Vì Chúa, Serena, nàng điên rồi sao? Nàng không thể hỏi xin ân huệ từ một gã như thế được.”

“Một tên cướp còn tốt hơn,” Serena đáp lại, “hơn một con quái vật như ông, thưa quý ngài.”

Tên cướp nhìn từ người này sang người kia, và rồi hắn bật cười.

“Thật là một trò chơi khăm kỳ cục đây!” hắn nói. “Nào giờ thì về cái gì đây hử? Có phải thật là, quý cô à, thằng già bánh bao này đang mang cô đi mà cô không đồng ý hả?”

“Đúng vậy,” Serena trả lời. “Quý ông này,” một sự khinh bỉ trong giọng nói của nàng, “đã mang tôi khỏi Mandrake. Ông biết ngôi nhà đó chứ, nó cách đây không xa.”

“À, tôi biết Mandrake,” tên cướp đáp. “Tôi hiểu là cô muốn quay lại đó phải không?”

“Phải, nếu ông làm ơn,” Serena nói. “Tôi sẽ đi bộ về đó nếu ông vui lòng chỉ hướng cho tôi và cho tôi cơ hội đi khỏi mà không có cái xe ngựa này đi theo tôi và không bị quý ông này bắt tôi lại.”

“Cô sẽ mất nhiều thời gian với chân cẳng của cô đấy,” tên cướp nói.

“Trò ngu ngốc này thế là đủ rồi,” Ngài Wortham ngắt ngang giận dữ. “Serena, ta ra lệnh cho nàng quay lại vào trong xe và đừng có nói thêm lời nào với tên này nữa. Nàng sẽ đặt mình vào rắc rối hơn nhiều nếu nàng ném mình vào lòng tốt của một tên cướp đường – một tên cướp đường.”

“Không gì có thể tệ hơn là ở trong quyền lực của ông, thưa quý ngài,” Serena bắn trả, và bước tới chỗ tên cướp, nàng đặt tay lên cổ con ngựa. “Xin hãy giúp tôi, thưa ông,” nàng nói.

Ánh trắng trợn ngập trên mặt nàng và nàng trông rất trẻ trung và trẻ con với mái tóc lộn xộn, một tay nắm lấy phía trên ngực chiếc áo dài trắng bị xé rách của mình. Tên cướp nhìn nàng rồi ngửa đầu ra cười.

“Đây là yêu cầu kỳ quái nhất mà tôi từng có từ một quý cô đấy, đánh tôi đi nếu như không phải. Nhưng trong tương lai ai dám nói rằng một quý ông đường phố không thể giúp đỡ một cô gái đang đau khổ? Tôi tin câu chuyện của cô, quý cô ạ, hoặc tôi sẽ nắm lấy cơ hội này dù ở giá nào.”

Cô có thể ngồi phía sau chứ?”

“Dĩ nhiên tôi có thể,” Serena trả lời.

“Serena, nàng là cô bé ngốc nghếch,” Ngài Wortham la lên. “Nàng bị mất hết trí khôn rồi hả? Cái gã đáng nguyên rủa này sẽ không bao giờ đưa nàng đến Mandrake đâu.”

Hắn bước lên phía trước, nhưng khẩu súng trong tay tên cướp chỉ thẳng vào bụng hắn và hắn ngập ngừng dừng lại.

“Quý tha ma bắt mi đi,” hắn rủa.

“Giữ mấy câu nói khó nghe đó cho ông ấy,” tên cướp nhắc nhở, “hoặc là tôi sẽ cho ông chảy máu tự do vì chúng đấy. Đứng lại, tên bẻm mép.”

Hắn ta xuống ngựa, và vẫn giữ súng trong tay, nâng Serena lên và đặt nàng lên lưng ngựa. Rồi hắn lại phóng lên yên và Serena, giơ cánh tay ra, vòng ôm lấy eo hắn. Tên cướp kéo dây cương, nhét súng vào bao và giở nón ra vòng một đường trang nhã.

“Chúc một buổi tối tốt lành, quý ngài,” hắn nói với người đang đứng nhìn trừng trừng bên cạnh cỗ xe.

“Nàng sẽ phải hối tiếc ghê gớm cho sự điên rồ này, Serena,” Ngài Wortham điên tiết nói.

Serena không thèm hạ cổ đáp lại. Tên cướp thúc ngựa và sau một thoáng họ biến mất khỏi tầm nhìn.

Chương 12

Rất là không thoải mái khi phải giữ thăng bằng một cách bấp bênh trên lưng ngựa, nhưng Serena không nghĩ đến điều ấy vì đã thoát khỏi Ngài Wortham; và cuối cùng khi họ ra khỏi tầm nhìn của cỗ xe, tên cướp quay ngựa rời khỏi đường cái vào một con đường cỏ chạy giữa những cánh đồng, nàng thở một tiếng dài sườn sượt nhẹ nhõm.

Như thể nghe thấy nàng, tên cướp kéo dây cương và con ngựa nhả từ nước kiệu sang từng bước đều đều.

“Cô có choáng không, quý cô?” hắn ta hỏi qua vai.

“Không, tôi ổn cả,” Serena trả lời. “và tôi vô cùng mang ơn ông, quý ông, vì đã đến cứu tôi.”

“Nói đùa ngớ ngẩn,” hắn nói, “vì đến giờ tôi vẫn không nghĩ đến việc thực hiện dịch vụ như thế cho một quý cô như cô đâu.”

“Một dịch vụ tuyệt vời đấy, thưa ông,” Serena đáp lại.

Ngay khi nói những từ đó, nàng rung mình khi nghĩ đến điều đã xảy ra với nàng khi tên cướp dừng chiếc xe ngựa. Cánh tay nàng thâm tím nặng vì sự kèm giữ bạo liệt của Ngài Wortham, nhưng tệ hơn bất cứ nỗi đau nào, nàng đã bị buộc phải chịu đựng cảm giác những ngón tay hắn ta thích thú mơn trớn trên làn da trần của nàng. Với những ký ức đó, vô tình nàng liếc lại qua vai.

“Họ không thể bắt kịp chúng ta chứ?” nàng hỏi.

“Không, cô an toàn,” tên cướp trả lời, “ít nhất từ con quỷ đó. Nhưng cho tôi biết, cô gái, cô không sợ đi với tôi à? Những kẻ theo đuổi công việc như tôi, như người ta nói với tôi, chẳng có ai thẹn tho về danh tiếng đâu.”

“Tôi chẳng có gì ông cướp được cả,” Serena ngây thơ.

Tên cướp bật cười.

“Tôi nghĩ quý ông ở xe ngựa không theo đuổi tiền, quý cô à.”

Serena thấy các cơ mình căng ra.

“Tôi đã chuẩn bị để tin ông, thưa ông,” nàng nói nho nhỏ.

Tên cướp im lặng một chốc trước khi hắn đưa tay lên và kéo chiếc khăn bịt mặt màu đen xuống khỏi mặt. “Nếu cô có thể tin tôi, quý cô,” hắn thốt, “tôi cũng có thể tin cô, và cái khăn này đang mau chóng làm tôi ngọt ngào.”

Hắn quay đầu lại khi nói, và Serena thấy thoáng qua một vẻ thô lỗ nhưng không phải là không tử tế. Nàng cũng, nhìn thấy, rằng hắn ta là một người đàn ông gần trung niên, có vài vệt xám trên tóc, và những đường hằn sâu từ mũi đến miệng. Giọng nói hắn ta thô ráp và giáo dục thấp kém, nhưng hóm hỉnh, và khá vui vẻ. Hắn ta cạo râu sạch sẽ và áo khoác, thứ mà nàng buộc phải dúi mặt vào khi con ngựa phi nước kiệu, có mùi thuốc lá và mùi hương trong lành của miền đồng quê. Vải áo cũng sạch sẽ, và không có gì đáng ghê tởm khi ở kề sát hắn như vậy.

Phải, nàng tin tưởng hẳn! Tại sao, thì nàng không chắc, nhưng đó là bản năng khi nàng kinh tởm và chán ghét Ngài Wortham, kẻ mà giờ đây đã được chứng minh đầy đủ.

Họ đi đều đều về phía trước, con đường nhỏ đang hướng lên một con dốc cao nên Serena cảm thấy hài lòng khi tên cướp cho ngựa đi rất thông dong và chậm rãi. Đó không phải là một buổi tối lạnh lẽo, nhưng Serena, vì không có gì che bờ vai trần ngoài chiếc khăn choàng mỏng manh và áo dài bị xé một chút, nên với mỗi di chuyển, nàng lại cảm thấy hơi gió ớn lạnh. Nàng rung mình.

“Theo đường này không hơn một hay hai dặm nữa là đến Mandrake,” tên cướp nói, như thể đoán ra được suy nghĩ của nàng. “Cô sẽ sớm về nhà thôi, quý cô.”

Nhà! Từ đó như ngân vang trong trái tim nàng. Chưa bao giờ nàng tin rằng nàng sẽ xem Mandrake là nhà, hay khao khát nhìn thấy toà nhà vì nó nghĩa là an toàn và bảo vệ. Giờ đây nàng nóng lòng thấy nó; nhưng thậm chí khi nàng nghĩ về sự vững chắc khổng lồ của nó như là một nơi ẩn náu, nàng cũng nhớ đến với một cảm giác giật thót người mất tinh thần khi Ngài Wortham đã có thể bắt cóc nàng.

Đó là kế hoạch của nữ hầu tước. Đã đủ rõ ràng rồi, nhưng nàng vẫn điếng người vì kinh hãi những hành vi của Ngài Wortham và sự kinh tởm nàng đã phải trải qua với cảm giác thấy những bàn tay của hắn ta, chỉ lúc này nàng mới nhớ ra mình đã bị dụ khỏi phòng khách vì một lời nhắn giả dối từ một người hầu theo chỉ bảo của nữ hầu tước. Nàng được dẫn đến cỗ xe bởi người hầu riêng của nữ hầu tước.

Rõ ràng, như thể có ai đó rung chuông bên tai nàng, những mảnh tình tiết rơi vào đúng chỗ và Serena nhìn thấy toàn bộ âm mưu. Ngài Wortham, đã hứa trả cho nữ hầu tước – 10000 đồng vàng! Phải, đó là cái giá, và nàng chính là “món hàng” mà Isabel tình cờ nghe được bởi một giọng nói lạ mà âm điệu của nó làm cô ấy nhớ ra rằng cô đang nghe trộm. Mười ngàn đồng vàng, chắc chắn sẽ được trả khi nàng đã ở trong tầm kiểm soát của Ngài Wortham và khi đó, ép buộc nàng vào tình huống buộc phải lấy ông ta, ông ta sẽ trở thành người sở hữu tài sản của nàng cũng như chính bản thân nàng.

Thật là một kế hoạch thông minh, thật sự thông minh nếu nó thành công; chẳng có lý do gì để nghĩ rằng nó sẽ không thành công nếu không có sự can thiệp bất ngờ của tên cướp đường làm toàn bộ kế hoạch của Ngài Wortham đi tong. Nữ hầu tước cần tiền. Bà cũng muốn thoát khỏi cô gái đe dọa sự độc lập của con trai bà. Thật sự là một âm mưu đáng ngưỡng mộ, một ná bắn hai chim. Thật không may, về phần nữ hầu tước, đã hoàn toàn không thành công. Bà ta sẽ nói gì? Bà ta sẽ làm gì khi đối mặt với... thất bại?

Serena khẽ thở hỗn hển với suy nghĩ ấy. Đây là một tình huống mà nàng không thể mong chờ có được sự can thiệp may mắn từ một người lạ.

“Cô lạnh à, quý cô?” giọng tên cướp ngắt quãng những suy nghĩ của nàng.

“Một chút,” Serena thú nhận, “nhưng tôi nghĩ có lẽ vì sợ hãi hơn là vì nhiệt độ của không khí.”

“Đánh tôi đi vì đã không nghĩ đến điều ấy trước,” hắn ta kêu lên. “Tôi có một phương thuốc chữa bệnh ấy đấy. Ngồi cho vững nhé, vì tôi leo xuống đây.”

Hắn dừng ngựa và rồi, khi Serena chuyển bàn tay từ eo hắn xuống yên ngựa, hắn nhảy phắt xuống đất. Họ đã lên đến đỉnh một ngọn đồi nhỏ mà họ leo lên này giờ và giờ Serena có thể nhìn thấy một đường màu bạc của biển ở phía nam họ.

“Mandrake ở đó,” tên cướp nói, chỉ sang trái nơi một cây gỗ to che khuất ngôi nhà khỏi tầm nhìn.

“Nó không xa lắm,” Serena háo hức.

“Không nếu băng qua đồng,” tên cướp trả lời. “Rufus và tôi thường biết những đường tắt ngắn nhất.” Hắn giơ tay ra vỗ vào con ngựa; rồi hắn rút ra một cái bình từ yên ngựa. “Xuống đi, quý cô,” hắn nói. “Tôi sẽ mời cô một thứ để làm ấm trái tim cô.”

“Tôi chắc là không cần đâu, thưa ông, những biện pháp quyết liệt đến thế,” Serena trả lời, nhưng khi nàng lại run, nàng đổi ý và để hắn giúp nàng xuống đất.

Cái bình khá dài và bằng thủy tinh dày. Tên cướp mở nút và chuyền cái bình cho Serena. “Nhấp một ngụm đi,” hắn nói, “không hại gì cô đâu.”

Nàng nhấp một ngụm. Cái bình đổ đầy một thứ chất lỏng bốc lửa dường như đốt cháy cổ họng nàng, nhưng ngay lập tức nàng cảm thấy hơi ấm trong người nàng hồi sinh, đẩy lùi sự lạnh giá và cảm giác choáng váng.

“Nữa đi,” hắn ra lệnh.

Nàng vâng lời, và giờ nàng cảm thấy hơi nóng đột ngột bùng lên hai má. Nàng trả cái bình lại cho hắn.

“Tôi cảm ơn rất nhiều, ông tốt quá.”

“Cô khá hơn chưa?”

“Khá hơn nhiều rồi ạ. Nó thực sự là một thứ hỗn hợp ấm áp.”

Hắn đưa cái bình lên môi, ngả đầu ra sau và tu một hơi dài.

“Một quả cầu lửa,” hắn chép môi, “được chưng cất từ những đồn điền nho ở Pháp, và chưa bao giờ tốn một đồng thuế cho nó.”

Hắn ta chăm chú nhìn nàng trong ánh trăng để kiểm tra tác dụng những lời nói của mình; rồi bật cười.

“Chúng ta quả là những tên lừa đảo!”

Tiếng cười của hắn thật dễ lây và Serena thấy mình mỉm cười đáp lại.

“Lừa đảo là một nghề nguy hiểm đấy, thưa ông,” nàng nói. “Ông chưa bao giờ sợ bị bắt à?”

“Sợ?” hắn ta hỏi lại. “Đã nhiều lần, không nghi ngờ gì, những khi tôi bị thúc ép, hay khi tôi ước gì mình đã chọn một nghề ít mạo hiểm hơn, nhưng thường thì tôi luôn may mắn.” Hắn bắt chéo những ngón tay về đầy mê tín và đập xuống đất. “Nghề này chẳng bao giờ chắc chắn để mà khoe khoang,” hắn lẩm bẩm; “và giờ, quý cô, trong trường hợp tên bịp bợm say đắm đẳng kia có ý muốn trả thù – chúng ta nên khôn ngoan mà đi tiếp thôi.”

Hắn đặt tay lên hai bên hông nàng và nâng nàng lên lưng ngựa.

“Thật kỳ cục, nhưng cô chẳng nặng tí nào,” hắn nói; rồi đứng nhìn lên nàng. Ánh trăng phủ khắp mặt nàng, và hắn chăm chăm nhìn nàng một hồi. “Chẳng ngạc nhiên gì là con dê bảnh bao kia

quá khao khát muốn đi với cô,” hắn ta nhận xét. “cô quả là một cô gái xinh đẹp và là một con gà mái tơ gan dạ.”

“Ông rất xứng đáng được ca ngợi đấy, thưa ông.”

Serena mỉm cười nhìn xuống hắn. Như thể hắn đột nhiên nhận ra sự quan tâm của nàng, hắn đưa tay lên ôm mặt.

“Tôi trông khó coi lắm à?” hắn hỏi. “Ôi, quên những gì cô nhìn thấy đi. Thật nguy hiểm cho tôi khi để người khác nhìn thấy tình cảm của mình, để mình cô độc với một người thuộc tầng lớp những người mà chẳng có lý do gì phải quan tâm đến những thứ mà Rufus và tôi theo đuổi.”

“Ông nghĩ là tôi có thể phản bội lại ông sau khi ông đã rất tử tế với tôi ư?” Serena hỏi. “Tôi tin ông, quý ông, và ông đã trả lại cho tôi với lời khen là tin tưởng tôi. Tôi sẽ không bao giờ là món nợ của ông vì lòng tốt của ông đối với tôi đêm nay.”

Tên cướp nhìn nàng một lúc lâu. Dường như đối với Serena, hắn không phải chỉ là nhìn nàng mà là đang nhìn về quá khứ của chính mình. Có lẽ hắn đang liên kết hai cái đó lại với nhau, và một biểu hiện trên mặt hắn làm nàng nghĩ rằng hắn đang gọi lại những suy nghĩ về một cái gì đó hay một ai đó và điều đó làm đôi mắt hắn trở nên dịu dàng hơn và đôi môi trở nên mềm mại.

Một cách đầy bản năng, vì bất cứ ai có khó khăn đều làm trái tim nàng xúc động, Serena êm ái nói:

“Ông đang cô đơn!”

Tên cướp thở dài.

“Cô nhắc tôi nhớ đến một người, quý cô. Cô ấy cũng có màu tóc giống cô! Màu vàng như lúa mì khi chín mười lần đầu tiên.”

Hắn lại thở dài và có một nỗi đau sâu lắng trong đôi mắt hắn.

“Vợ của ông ư, thưa ông?” Serena hỏi.

“Vợ tôi!” hắn đáp. “Ừ, Nellie đã là vợ tôi trong tám hay mười năm.”

“Bà ấy... chết rồi?”

“Không! Có lúc tôi nghĩ rằng tôi có thể chịu đựng tốt hơn nếu cô ấy rời khỏi tôi bằng cái chết, nhưng tôi đã mất cô ấy vì kẻ khác. Vì một tên bẻm mép mà tôi sẽ không làm bẩn tay mình bằng việc bóp cổ hắn; một thằng bị rách, loại tên khốn chỉ thoả mái trong những xô xỉnh bẩn thỉu ngập rượu.”

“Ôi, tôi thấy rất tiếc cho ông!” Serena kêu lên.

“Có lẽ tôi cũng có một phần trách nhiệm,” tên cướp cộc cằn. “Có lẽ tôi đã quá bằng lòng với Nellie xinh đẹp của tôi, với quán rượu của tôi – phải, tôi từng là chủ quán rượu và một người lương thiện – với túi vàng dưới đệm phình thêm ra mỗi tháng. Tôi được kính trọng và chẳng có kẻ nào dám nghĩ tôi keo kiệt hay bủn xỉn. Rồi cái thằng mồm mép trơn tuột ấy đến rình mò xung quanh. Nó chẳng có cắc nào. Vì sao chẳng biết, tôi lại trả cho mỗi miếng bánh mì nó bỏ vào trong mồm! Và trước khi tôi đoán được chuyện gì đang xảy ra, thì nó đã nháy cẳng lên với Nellie của tôi. Với cả vàng của tôi theo nữa. Thật tàn nhẫn, khi nghĩ rằng cô ta chỉ chỗ tôi giấu

nó cho hẵn.”

“Thật là nhẩn tâm,” Serena đồng tình.

“Tôi đã cố tóm chúng, quý cô ạ, nhưng thế giới này quá rộng lớn. Tôi đã sôi sục như một con quỷ, và tôi đã dần hẵn lạnh cóng đến tận móng tay khi tôi tóm được hẵn. Rồi hàng tháng trôi qua và tôi biết Nellie đã bỏ tôi đi mãi mãi. Tôi chìm vào say sưa, một người đàn ông cô đơn còn cái gì khác mà làm với mình nữa? Tôi thường dữ dằn khi tôi còn tỉnh táo, rồi một ngày một thằng khốn lác mắt làm tôi cau có. Tôi tung ngay quả đấm vào hẵn và hẵn gục xuống. Hẵn nằm chết như một con cá trích khi người ta vác hẵn lên, và thế là kết thúc cho tôi, chỉ còn Rufus làm bầu bạn.”

“Đó là lý do ông trở thành cướp sao?” Serena hỏi.

“Phải, lý do đó chắc đủ rồi. Nhưng nếu Nellie không bỏ tôi, thì thằng khốn lác mắt đó vẫn còn được đi lại trên trái đất này và Rufus và tôi sẽ không được treo giá cho cái đầu của mình. Họ treo giá tôi năm mươi đồng vàng đấy, quý cô! Cô nói sao nào?”

Tên cướp đột nhiên phá ra cười như thể đó là một trò đùa hay ho lắm vậy.

“Tôi nghĩ ông rất dũng cảm vì còn cười được,” Serena nói với hẵn, “vì tôi thề rằng câu chuyện của ông làm tôi muốn khóc đây.”

“Không, không phải là dũng cảm đâu, quý cô, nhưng sự thật là tôi được sinh ra với một nụ cười chế nhạo trên môi. Cô có biết ngoài đường họ gọi tôi là gì không?”

“Không. Cho tôi biết đi!”

“The Joker (Tên Hề)! Đó là tên tôi và bản chất của tôi. Nếu tôi xía ví cô, tôi sẽ làm chuyện ấy với một nụ cười.”

“Tôi sẽ luôn nhớ đến ông, quý ông ạ, như một người có thể cười nhạo chính bản thân mình,” Serena êm ái nói. “Một người đàn ông phải rất can đảm và dũng khí mới có thể làm được điều đó.”

“Tạ ơn Thiên chúa đi, khi cô cầu nguyện,” tên cướp đáp lời, “thì đó cũng là thời điểm họ trông một sợi dây thừng quanh cổ tôi, và tôi có thể chết với một nụ cười trong cổ họng. Người ta bảo rằng giá treo cổ rất là lạnh đấy.”

Serena khẽ thét lên.

“Ôi, chấm dứt đi, thưa ông! Chấm dứt kiểu sống này đi! Có nhiều nơi ông có thể sống mà không ai biết ông là ai và từ đâu tới. Rủi ro lớn quá – hình phạt nếu ông thất bại quá khủng khiếp để mà nghĩ đến.”

Tên hề lại cười.

“Quý cô, tôi đã làm cho cô khiếp đảm quá rồi. Đừng làm cái đầu xinh đẹp của cô bận lòng vì Tên Hề. Trước tiên họ phải bắt được tôi cái đã, mà Rufus và tôi khéo léo hơn là cô tưởng đấy. Không, tôi sẽ sống nhiều hơn một năm và tôi đã bắt đầu thích cái trò tôi đang chơi. Tôi thấy thú vị khi buộc những gã sang trọng bảnh bao phải chảy vàng ra và lột châu báu của các quý bà quý cô ngon mắt. Là phỉ phạm khi thương cảm cho Tên Hề, quý cô, nhưng hãy chúc hẵn may mắn.”

“Tôi thực sẽ làm vậy.”

“Và giờ thì chúng ta phải cấp tốc đi thôi,” tên cướp nói.

Không nói lời nào nữa, hắn kéo mũ sụp xuống mắt một chút và phóng lên yên ngòai trước Serena.

“Đi nào, chàng Rufus,” hắn ra lệnh, và họ khởi hành khá nhanh về hướng Mandrake.

Giờ họ đã qua đỉnh đồi và không có gì bảo vệ họ khỏi những cơn gió biển. Gió không mạnh lắm, nhưng thổi thẳng vào mặt họ, nâng những lọn tóc quăn quanh trán Serena và thổi hai đầu khăn quàng của Serena bay về phía sau nàng làm nàng nghĩ một cách kỳ quái rằng bóng của họ trông trên nền trời như thể Rufus đã mọc thêm cánh vậy.

Di chuyển quá nhanh làm nàng khó thở và nàng cảm thấy hơi lạnh vổ vào mình. Nàng biết rằng nếu không nhờ thứ nước mà nàng đã uống, hai hàm răng của nàng hẳn đã va lộp cộp vào nhau. Cũng vì thế, đầu mũi và các ngón tay của nàng tê cóng vì lạnh; nhưng họ đã đi xa hơn vào những bóng cây bao quanh Mandrake. Họ băng qua đường và phía trước những hàng cây, Serena nhìn thấy những cánh cửa của công viên và ánh sáng từ ngôi nhà của người giữ công viên.

“Ông vui lòng cho tôi xuống ở đây nhé?” nàng hỏi.

“Không, tôi có thể đưa cô đến gần hơn,” tên cướp đáp. “vì đủ an toàn trong công viên của Mandrake. Rufus và tôi trước đây đã từng ở đó.”

“Ôi, hãy cẩn thận,” Serena nói. “Tôi sẽ không để ông gặp phải bất cứ mạo hiểm nào vì tôi đâu.”

“Lý do này tốt hơn là những cái tôi thường có khi xâm phạm vào đây,” tên cướp trả lời.

Họ đi qua những cánh cửa và thấy có một khe hở ở hàng rào, hắn hướng con ngựa xuyên qua những hàng cây đi đến đó. Những cành cây mọc thấp và Serena buộc phải giữ đầu mình thấp hơn để tránh khỏi vướng vào. Khi nàng ngẩng đầu lên lại, họ đã đi qua rừng cây, và Mandrake sừng sững ngay trước mặt họ trong ánh trăng. Nàng thấy khó thở khi nhìn thấy ngôi nhà. Lúc nào nó cũng đáng yêu, nhưng giờ, tắm trong ánh sáng bạc và hắt bóng trên bầu trời và đường chân trời mờ mờ, trông nó như một lâu đài xinh đẹp. Các cánh cửa sổ rực rỡ với ánh sáng vàng, và có những bí mật cũng như vẻ đẹp trong những tháp canh tối tăm, trong những đường cong to lớn của những mái nhà và ống khói, và trong những dãy nhà bằng đá bao quanh nó như một sợi dây chuyền.

Tên cướp cưỡi ngựa đi vào trong bóng của một trong những cây sồi to tướng cách ngôi nhà khoảng hai trăm yard.

“Cô có thể tìm được đường từ đây không?” hắn hỏi.

Để trả lời, Serena trượt xuống khỏi lưng ngựa. Rồi nàng vuốt thẳng áo, khoác lại khăn quàng sát hơn quanh người và đưa bàn tay ra.

“Xin cảm ơn ông với tất cả trái tim tôi,” nàng nói. “Tôi ước gì có thứ gì đó tôi có thể tặng cho ông để thể hiện lòng biết ơn của mình, nhưng than ôi, tôi chẳng có gì bên mình cả.”

“Dịch vụ mà tôi đã có thể đưa cho cô, như nó là thế, là của cô, và tôi rất sẵn lòng,” tên cướp đáp lại.

“Vậy thì cảm ơn ông, thưa ông, vì đã là một quý ông thực sự của đường phố.”

Hắn cười thầm với lời nói đùa của nàng và cúi xuống, nâng bàn tay nàng lên môi.

“Cẩn thận nhé, quý cô. Lần khác một chuyến hành trình thế này có lẽ không kết thúc vui vẻ như vậy đâu.”

“Tôi thực sự sẽ rất cẩn thận,” Serena nói, “và nếu không quá táo bạo, liệu tôi có thể nói điều tương tự với ông không – hãy cẩn thận, thưa ông hề, và Chúa phù hộ ông.”

Nàng quay đi khi nàng nói và bắt đầu vội vã đi về phía ngôi nhà.

Nàng nhận thức rất rõ rằng tên cướp đã mạo hiểm khi đến Mandrake quá gần và nàng không mong muốn làm cho hắn gặp nguy hiểm bằng việc giữ hắn lại để nói chuyện lâu hơn cần thiết. Nàng đã đi một chút khi nàng quay nhìn lại. Hắn vẫn đứng đó nhìn nàng đi, gần như không thể nhận diện được trong bóng cây, nhưng nàng có thể nhìn thấy hắn ở đó, gương mặt hắn trắng trắng trong bóng tối. Nàng vội tay với hắn và rảo bước nhanh.

Khi nàng ra đến con đường trải sỏi, nàng bước chậm lại. Giờ nàng đột nhiên nhận ra mình vô cùng mệt mỏi. Nàng cũng lạnh cóng nữa. Rượu của tên cướp đã từng hồi sinh nàng ngay tức khắc, nhưng giờ hiệu quả của nó hết rồi và nàng cảm thấy không chỉ lạnh, mà còn cứng nhắc và thâm tím. Cánh tay nàng đau nhói, và liếc nhìn xuống, nàng có thể thấy những dấu bầm đen nơi những ngón tay của Ngài Wrotham ấn vào, và trên ngực nàng vẫn còn mấy giọt máu khô từ vết xước bởi nút áo của ông ta.

Nàng đi vào sân trong của Mandrake và bước thẳng đến cổng chính. Nàng mơ hồ nghĩ rằng sẽ khôn ngoan hơn nếu đi vòng qua ngôi nhà và kiếm một lối vào nào ít quan trọng hơn, nhưng nàng quá mệt nên nàng thấy không thể nào buộc mình lê bước đi nhiều hơn nữa. Ngoài ra, rất có khả năng là những cánh cửa vào vườn đã bị khóa vào giờ giấc muộn như thế này.

Khi nàng đến cổng chính, nàng thấy có một cỗ xe đang đợi bên ngoài và những vị khách đang bước xuống bậc thềm. Hai người bước vào trong xe, một người hầu vội vã cuộn lại tấm thảm lông và rồi khi cửa xe đóng sầm lại, những con ngựa bắt đầu khởi hành, Serena bước vào trong nhà. Nếu những đầy tớ có nhìn nàng, nàng cũng chẳng quan tâm.

Sảnh lớn hiện đang trống vắng đầy nhân từ. Nàng vội bước lên cầu thang, vịn tay vào lan can và bước lên nhanh hết mức mà sự mệt mỏi của nàng cho phép. Trong ánh sáng của ngọn đèn treo, nàng biết rõ rằng nàng hẳn trông kỳ cục lắm. Giờ nàng có thể nhìn thấy chiếc áo dài trắng mới của mình nhàu nhĩ và dơ bẩn, đường đăng ten viền cổ áo đã biến thành những mảnh ren rách lộn xộn. Nhưng lúc này nàng cũng chẳng màng.

Nàng có một suy nghĩ và chỉ một suy nghĩ là đến phòng nàng, tìm nơi trú ẩn và nghỉ ngơi với sự an ủi dịu dàng bằng sự hiện diện của Eudora. Sau đó, nàng kiệt sức nghĩ, nàng sẽ đối mặt với nữ hầu tước. Sau đó nữa, sẽ có những màn kịch và buộc tội lẫn nhau, nhưng giờ tất cả có thể chờ, có thể hoãn lại cho đến khi cơ thể nàng được nghỉ ngơi và nàng có thể tìm thấy chút ấm áp để đẩy lùi cơn lạnh giá mà gần như đang làm nàng tê liệt.

Cánh cửa phòng khách mở ra. Tiếng cười đột ngột bùng ra cùng với những giọng nói và tiếng nhạc đến từ phòng tranh dài. Serena bước nhanh hơn một chút, nhưng với nàng cầu thang có vẻ không hề có kết thúc. Quả là một nỗ lực để leo lên từng bậc thang. Nàng chỉ sợ rằng nàng có thể thỉnh lình chạm phải ai đó trên đường đi. Nàng không mong gặp Isabel, người mà không nghi ngờ gì sẽ hỏi những câu hỏi rắc rối, hoặc Nicholas, người có lẽ cảm thấy rằng đủ thân thuộc để anh có thể yêu cầu nàng một lời giải thích.

Ngài Wortham đã thất bại trong kế hoạch bắt chính bắt cóc nàng. Đó là tất cả vấn đề và thậm chí suy nghĩ gặp phải nữ hầu tước cũng mờ dần thành vô nghĩa bên cạnh cảm giác nhẹ nhõm hoàn toàn khi nhận ra rằng nàng đã trở lại Mandrake.

Nàng lên đến bậc thang cuối cùng và xoay về phía cầu thang nhỏ hơn dẫn nàng đến tầng hai. Rồi khi nàng bước, kéo lê bàn chân trong sự kiệt sức hoàn toàn, nàng nhận ra có ai đó đang đi đến từ hướng đối diện. Nàng cúi đầu xuống, xoay sang một bên trong một hành động bản năng nhằm hy vọng thoát khỏi việc bị nhận ra. Nhưng vài bước tiếp theo buộc nàng nhìn thấy người đang đến gần. Nàng hầu như đã nhận ra người đó trước khi mắt nàng quay đi, vì cái gì đó bên trong nàng đã nói cho nàng biết sự thật.

Ánh sáng từ những ngọn nến đặt trong những hốc treo tường mạ vàng để lộ ra biểu hiện trên gương mặt hầu tước. Serena nghĩ nàng chưa bao giờ nhìn thấy anh quá khó chịu và lạnh lùng đến thế, và dường như với nàng, anh cũng đang trở nên quá to lớn không thể đo lường được.

Anh vượt hẳn so với nàng làm nàng thấy mình quá nhỏ bé và hoàn toàn bất lực. Nàng đã nghĩ đến những người khác khi bước lên lầu, nhưng giờ nàng biết với một sự tin chắc chột hiện ra từ tận đáy lòng rằng chính Justin là người nàng muốn tránh hơn bất cứ ai khác. Sâu trong lòng nàng một câu hỏi cứ day dứt mãi không rời suốt thời gian nàng cưỡi ngựa về nhà, một câu hỏi nàng không thể cho phép mình trả lời chính xác ngay cả là trả lời trong đầu mình. Giờ nàng không thể chối bỏ là nó đã ở đó. Nó nhảy ra khỏi nàng, viết rõ ràng như thể được khắc sâu trên mỗi bức tường.

Có phải Hầu tước đã dự tính trước việc Ngài Wortham bắt cóc nàng không? Có phải anh muốn thoát khỏi nàng không? Có phải anh hài lòng khi vấn đề tương lai của nàng được giải quyết mà không cần phải làm cho anh lo lắng không?

Thậm chí khi những câu hỏi xoắn vào nhau, thậm chí khi chúng dội lên dữ dội trong lồng ngực Serena, nàng cũng biết rằng chúng hoàn toàn sai và không có cơ sở. Thực tế chúng thậm chí đã không nên tồn tại bởi vì, bất kể điều gì khác nàng cảm nhận về anh, nàng biết rằng Hầu tước Vulcan là người trọng danh dự và anh sẽ không hạ thấp niềm kiêu hãnh hay lòng tự trọng của mình để theo đuổi những phương thức kiểu như thế, tuy nhiên chúng có thể mang lại cho anh nhiều lợi ích về mặt cá nhân.

Và giờ họ đối diện với nhau. Anh đang nhìn xuống nàng, nhìn chăm chú, Serena cảm thấy, anh nhìn thấy cả từng chi tiết trên mái tóc rối tung vì gió của nàng, và chiếc áo dài bị xé rách của nàng. Theo bản năng, bàn tay nàng đưa lên ngực, nâng cổ áo lên cao hơn một chút, kéo chiếc khăn quàng với những ngón tay run rẩy vòng quanh bờ vai trần.

“Cô đã ở đâu?”

Giọng hầu tước rất gay gắt, quá gay gắt đến nỗi làm nàng giật mình, vì nàng chưa bao giờ nghe thấy anh nói bằng cái giọng như thế trước đây. Nàng nhìn anh nín lặng. Nàng muốn nói, nhưng bằng cách nào đó từ ngữ không thể thoát ra khỏi môi nàng.

“Tôi đã đi tìm cô,” anh nói khi nàng không trả lời. “Mẹ tôi bảo tôi rằng tối nay cô mệt. Tại sao cô ở đây? Tại sao cô quá xộc xệch như thế?”

Nàng vẫn không thể trả lời anh. Nàng không thể tưởng tượng chuyện gì đã xảy đến với nàng; nàng chỉ biết rằng sự gay gắt trong giọng nói của anh dường như đã lấy đi hết sức lực của nàng, làm cho nàng yếu ớt và đột nhiên muốn khóc.

“Vậy cô sẽ không trả lời tôi.”

Giọng anh rung lên vì giận dữ, và đột ngột anh bước tới, nắm chặt lấy vai nàng bằng cả hai tay.

“Cô đã ở với ai?” anh cất vấn. “Ai đã có đặc quyền làm rối tóc cô? Là do sự quyến rũ của ánh trắng, tôi cho là thế, và cô không thể giữ mình ở trong nhà. Cô cũng giống như những người khác, đầy dục vọng vì bị kích thích, và tôi sẽ không đánh cược cuộc đời mình rằng cô khác họ. Nhưng cô vẫn im lặng; chúng ta hãy xem người hào hoa nào đã có vinh dự hộ tống cô.”

Bàn tay anh nắm giữ quá mạnh, và Serena, đang nhìn lên khuôn mặt anh, sợ hãi vì sự giận dữ của anh. Có một tia sáng đằng sau đôi mắt anh và miệng anh cong lên đầy khinh miệt.

“Nào, trả lời tôi đi,” Ngài Vulcan tiếp tục. “Hay là cô quá xấu hổ đến nỗi không thể nói được? Có phải là ông anh họ Nicholas của cô là người mà cô đã trốn ra để bí mật gặp gỡ trong một lùm cây khuất mắt nào đó? Hay đó là Ngài Wortham? Khiếp thật, nên cô sẽ không nói cho tôi biết đâu phải không. Có lẽ những chuyện yêu đương như thế tốt nhất là nên được khoá kín trong trái tim của một người trinh nữ.”

Anh nói đầy diên tiết và rồi cũng đột ngột như khi anh chộp lấy vai nàng, anh thả nàng ra.

“Chúc cô ngủ ngon, cô Staverley,” anh nói, có quá nhiều sự khinh bỉ trong giọng nói của anh đến nỗi Serena cảm thấy như có một ngọn roi vừa quất lên người nàng.

Khi anh thả nàng ra, nàng loạng choạng. Trong một thoáng nàng gần như mất cân bằng và rồi nàng ngã vào tường, nàng phải giơ hai tay ra để giúp mình khỏi ngã. Khi nàng làm vậy, chiếc khăn quàng tuột khỏi vai nàng, lớp viền đăng ten rách của chiếc áo rơi thấp xuống khuôn ngực trắng trẻo, làm lộ ra vết xước to đỏ tươi mà chiếc cúc áo của Ngài Wortham đã tạo ra. Ngay khi quay gót, Hầu tước nhìn thấy nó và chết đứng.

“Em bị thương? Ai dám làm điều ấy?”

Giọng anh thay đổi. Vẻ chỉ trích cay đắng nhường chỗ cho một nửa hoảng hốt, một nửa quan tâm. Trong thoáng chốc, Serena đứng đó, hai cánh tay tựa vào tường, hai vai rũ xuống, không quan tâm đến việc mình trông ra sao hay mình nhìn như thế nào. Nàng đang chiến đấu với cơn choáng váng bất ngờ đang đe dọa chế ngự nàng; và rồi đầy quả quyết, với một sự can đảm không biết từ đâu đến, nàng buộc mình lại nhắc đầu lên.

“Tôi sẽ... đi nghỉ, thưa ngài,” nàng nói, giọng nàng nhỏ xíu.

Nhưng anh chặn đường nàng.

“Không cho đến khi em cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra?” anh nói, “tôi không muốn bắt buộc em, nhưng tôi phải biết, Serena.”

Anh nói gấp rút, cơn giận của anh đã đi đâu mất, chỉ còn một sự dịu dàng trong cách anh gọi tên nàng.

“Nó là về... không, không có gì quan trọng,” Serena đáp.

“Quan trọng với tôi,” anh cương quyết. “em bị thương, và...”

Anh bật lên xuýt xoa, vì anh đã nhìn thấy những vết thâm trên cánh tay nàng.

“Serena, cho tôi biết sự thật,” anh kêu lên. “Ai đó đã dám làm hại em. Em không thể giấu diếm điều đó với tôi được.”

“Tôi chẳng có gì để nói hết, thưa ngài... không phải bây giờ... có lẽ ngày mai, có lẽ không bao giờ... tôi không muốn nói về việc đã xảy ra... tôi chỉ muốn... đi ngủ.”

Đôi môi Justin mím chặt báo điềm gở.

“Cô thích tôi tin rằng cô thích thú với nỗ lực của mình, một nỗ lực mà ai cũng có thể phán xét bằng dấu vết trên ngực cô và tình trạng chiếc áo của cô hơn phải không.”

“Thích thú nó?”

Cuối cùng Serena đã bị chọc tức. Nếu Justin có thể giận dữ, nàng cũng có thể giận dữ.

“Như trước tôi đã nói, ánh trăng hẳn nhiên là đủ khả năng thuyết phục để dụ dỗ cô vào trong vườn.”

“Dụ dỗ tôi! Đó thật sự là những từ đúng đấy,” Serena hét lên. “Và tôi đã bị dụ dỗ như thế nào, thưa ngài? Bởi một trò lừa gạt. Một trò lừa gạt dành cho tôi bởi tên của mẹ ngài và bởi những người hầu của mẹ ngài. Tôi được báo là con chó của tôi gặp tai nạn, và khi tôi chạy ra khỏi nhà, tôi thấy...”

Nàng ngập ngừng và đột nhiên cơn giận dữ của nàng biến đi đâu mất và thay thế bằng cơn lũ nước mắt tràn ngập gương mặt nàng.

“Ôi, nhưng tại sao tôi lại nói về nó?” nàng nói, giọng nàng vỡ vụn. “Tôi đã phải chịu đựng sự sỉ nhục vì bị bắt cóc vẫn chưa đủ sao? Vì bị chạm vào và bị hôn bởi người đàn ông mà tôi vô cùng ghê tởm hơn bất cứ ai trên thế giới? Vẫn chưa đủ sao khi tôi về đến nhà bị thâm tím và kiệt sức chỉ để nghe ngài đe dọa và xúc phạm với những suy đoán đáng hổ thẹn là tôi hẳn đã rất thích thú? Tôi ghét ngài! Ngài đi đi và hãy để tôi một mình! Để tôi lại một mình, tôi yêu cầu ngài đấy!”

Nàng giậm chân và rồi chẳng hiểu sao bị mất kiểm soát lần thứ hai. Nàng vùi mặt vào bàn tay, hai vai rung lên trong tiếng nức nở. Rồi đột nhiên nàng thấy mình trong vòng tay Justin. Anh nâng nàng lên như thể nàng là một đứa bé, và nàng quá kinh ngạc nên chấp nhận mà không làm gì cả. Nàng úp mặt mình vào vai anh và tiếp tục khóc.

Anh mang nàng theo dọc theo hành lang, lên lầu, hướng về phòng nàng. Dù đau khổ và suy sụp, Serena vẫn nhận thức rõ ràng về sức mạnh to lớn của anh, về cảm giác an toàn êm ái đến từ việc nàng được ôm sát như vậy. Nhưng nàng không thể ngừng khóc cũng như nàng không thể ngăn cản cơn thủy triều khỏi tràn bờ. Rất lâu sau, các cảm xúc của nàng cũng dịu đi và kềm chế lại được. Tất cả những đau đớn, cô đơn và sợ hãi nàng đã cảm thấy từ khi nàng đến Mandrake giờ được phóng thích trong cơn bão của sự bất hạnh.

Những khiếp sợ và kinh hoàng đã vây quanh nàng từ khi nàng nhìn thấy tên buôn lậu chết, sự ghê tởm những trò của Ngài Wortham, trộn lẫn và hoà vào những đau đớn cực độ mà chỉ có thể tìm thấy sự khuây khỏa trong sự sụp đổ của khả năng tự chủ. Khá là kỳ lạ, nàng gần như cảm ơn Chúa vì đã có thể khóc, giấu mặt vào vai Justin, và biết không mất hết tinh thần khi cảm thấy lớp vải áo khoác dày của anh ướt đẫm nước mắt nàng.

Cửa phòng ngủ của nàng mở tung. Anh mang nàng vào và đặt nàng xuống giường rất dịu dàng. Khi nàng cảm thấy anh buông nàng ra, nàng khẽ kêu lên như tiếc nuôi.

Rồi khi anh đứng nhìn xuống nàng, nàng xoay đầu đi khỏi anh, giấu mặt nàng sau những ngón tay.

“Đó là Wortham, phải không?” anh hỏi.

Giọng anh lặng lẽ và rất dữ tợn.

Nàng không trả lời, sau một lúc anh nhắc:

“Em phải trả lời tôi, Serena.”

“Phải, là ông ta,” nàng nói, ngoan ngoãn như một đứa trẻ, “nhưng tôi đã trốn thoát khỏi ông ta nhờ một tên cướp đường và là người đã mang tôi về đây... trên lưng ngựa. Đó là một trò cười hay ho... chỉ là tôi.. tôi không thể cười được.”

Nước mắt nàng lại chảy, nhưng nàng biết rõ Justin đang đứng nhìn xuống nàng. Rồi đột ngột anh quay đầu. Eudora đang đứng ở ngưỡng cửa.

“Chăm sóc cô chủ của bà cẩn thận,” anh nói đầy uy quyền, rồi đi khỏi.

Serena nghe thấy tiếng bước chân anh nhanh nhẹn đi xuống hành lang, nàng lắng nghe cho đến khi không còn nghe thấy nữa.

Chương 13

Nữ hầu tước mở mắt, rên lên rồi nhắm lại. Bà thấy mình yếu quá, yếu đến nỗi bà muốn cầu xin sự lãng quên hơn bất cứ thứ gì khác trên đời. Nhưng giấc ngủ đã bỏ rơi bà và thay vào đấy, bà lại luôn thấy mình tỉnh táo đến nỗi nhận thức rất rõ cái đầu nhức bưng bưng và cái miệng khát khô của mình.

Đêm qua bà đã uống nước thuốc phiện khi đi ngủ, vì bà biết rằng nếu không làm thế, bà sẽ nằm thức suốt cả đêm, căng thẳng và mất ngủ, bị ám ảnh bởi chính những suy nghĩ của mình.

Và giờ, dù hối tiếc cái giây phút bốc đồng làm bà sử dụng gấp đôi số thuốc thường dùng, bà thấy chịu đựng hậu quả của việc ấy cũng đáng nếu bà quên được mọi thứ. Nhưng với sự tỉnh táo này, bà không thể quên gì được nữa. Bà với tay ra kéo sợi dây chuông lụa treo cạnh giường, rên rỉ lần nữa khi việc cử động làm đầu bà nhói lên một cơn đau khủng khiếp mới.

Cửa mở ra sau vài giây và Martha bước vào. Bà bắt đầu kéo màn ra, nhưng một giọng nói cộc cằn từ giường vang lên ra lệnh cho bà:

“Đừng để ánh sáng chói vào mặt ta, đồ ngốc. Sáng nay ta không chịu nổi nó.”

Martha nhìn về phía nữ hầu tước và khịt mũi. Bà biết quá rõ giọng điệu này và thật sự, chẳng cần phải nhìn thấy chai nước thuốc phiện nằm trên bàn trang điểm, bà cũng biết nó có ở đấy.

Bà kéo rèm của những cánh cửa sổ cách xa giường nhất, nhưng chừa những cái khác lại; rồi bà nhặt chiếc áo dài bạc đang nằm lồi thoi nửa trên ghế nửa trên sàn lên, gom lại mớ đồ lót vứt lung tung như những hòn đảo lờ lờ nhỏ trên nền thảm xanh dương trải rộng. Đồ trang sức của nữ hầu tước bị ném lộn xộn trên bàn trang điểm như đã được tháo ra cực kỳ vội vã. Một chiếc vớ trên tấm thảm trước lò sưởi, một chiếc giày nằm dưới ghế và chiếc còn lại ở chân giường. Martha lại khịt mũi. Một giọng nói giận dữ từ giường vang lên:

“Ta phải đợi rượu bao lâu nữa hả, mụ ngốc kia? Mụ biết đấy là thứ ta cần mà.”

Đôi môi mỏng của Martha mím chặt, nhưng bà không nói gì và bước về phía cửa. Một thoáng sau, như thể đã đứng chờ sẵn ở bên ngoài chờ lệnh, thằng bé da đen bước ngay vào với cái khay bạc đựng bình rượu thon thon. Nữ hầu tước, nhắc mình lên khỏi gối, rên lên rõ tiếng, đưa bàn tay áp lên trán để giữ lấy đầu. Martha vội đến bên bà với chiếc áo choàng ngủ bằng nhung và lông ngỗng, và chèn những cái gối viền đăng ten vào sau lưng bà.

“Ta thấy muốn bệnh đáng nguyên rửa sáng nay,” nữ hầu tước lẩm bẩm.

“Phu nhân có còn sáng suốt không mà uống thêm rượu nữa?” Martha hỏi.

“Thêm?” nữ hầu tước quát. “Mụ nghĩ đêm qua ta say hả, mụ này, mụ lắm rồi. Không phải vì rượu mạnh mà ta dùng thuốc phiện đâu, ta đảm bảo đấy.”

Martha không đáp lại nhưng chẳng có vẻ gì là bị thuyết phục cả. Thường thì, khi nữ hầu tước uống quá nhiều, bà sẽ mệt và ngủ liền một hơi. Nữ hầu tước với tay lấy ly rượu uống một ngụm. Rồi bà bỏ nó xuống.

“Kính quá, nó làm ta thấy mệt hơn,” bà nói. “Lấy cái hộp tráng men nhỏ trong ngăn đầu bàn trang điểm cho ta, cái mà ta luôn cấm mụ động vào ấy.”

Martha bước ngang qua phòng. Bà kéo ngăn bàn, mang cái hộp giữa những ngón tay đầy thận trọng như thể đó là thứ mà bà rất băn khoăn nếu phải động vào, bà mang đến cho bà chủ của mình. Nữ hầu tước mở hộp với đôi bàn tay run rẩy. Bên trong hộp là một thứ bột mịn màu trắng. Bà nhìn nó một lúc và rồi, nhón lấy một nhúm bằng ngón trỏ và ngón cái, bà đưa nó lên lỗ mũi trái. Bà hít một lần, rồi hai lần, rồi lần nữa. Hít thở nhanh, bà nằm xuống đóng gối nhắm mắt lại.

Một hay hai khắc sau, bà thở sâu và nhìn quanh. Bà có vẻ khá hơn, đôi mắt không còn khép hờ, nặng nề và lơ đãng, mà sáng sủa hơn, hai con ngươi bắt đầu giãn ra. Chút màu sắc yếu ớt đang hiện dần trên hai gò má trắng bệch và đôi môi nhợt nhạt của bà.

Martha đưa tay ra.

“Tôi cất cái hộp đi chứ, thưa phu nhân?”

“Không, để nó đấy,” nữ hầu tước nạt. “Ta có thể cần đến nó nữa.”

“Không, phu nhân! Không!”

“Mụ nghe ta nói gì rồi đấy, mụ già, để nó đấy.”

Martha bỏ đi với vẻ mặt khiếp đảm. Nữ hầu tước mỉm cười với chính mình. Một cảm giác thật tuyệt vời đang lan khắp người bà, xua tan những nặng nề và suy nhược do mất ngủ. Bà có thể cảm thấy sự sống đang thẩm dần vào não, bà có thể cảm thấy sinh lực và cảm giác của sức mạnh đang chảy trong máu, làm bà hồi sinh và sống lại. Bà đã khỏe hơn! Không, còn hơn thế, bà khỏe hẳn rồi.

Bà lại đưa tay ra, lấy ly brandy và uống cạn. Rồi bà cười nho nhỏ. Giờ bà lại là chính mình rồi. Cảm ơn Chúa vì bà đã có thứ bột ấy để dùng mỗi khi cần. Bà nghĩ về người đàn ông đã đem nó đến cho bà.

Đó là một người Nga, một hoàng tử mang dòng máu Hoàng gia, ông ta đã yêu bà trong một mùa hè đầy mê ly và say đắm khi ông ta đến thăm nước Anh. Họ đã yêu nhau điên cuồng và với một sự liều lĩnh mà đã có lúc từng đe dọa phá hủy sức khỏe của họ. Ấy là khi ông ta nói với bà về một thứ bột kỳ diệu có thể sử dụng khi cơ thể không theo kịp nổi những khát khao của bộ óc.

“Cho em thêm ít nữa, thêm ít nữa,” Harriet thèm khát nói, và sung sướng vì với sự kiên trì của bà, ông ta đã dạy cho bà nghệ thuật hít một lượng rất ít thứ mà ông ta đùa cợt gọi là “thứ thuốc của đam mê.” Bà phải mất một thời gian dài để thuyết phục được ông ta cho bà sở hữu một ít.

“Thứ này nguy hiểm cho những người như em, em yêu à, liều lĩnh và mãnh liệt,” ông ta nói, “phải dùng nó cực kỳ cẩn trọng và chỉ rất hiếm hoi thôi.”

“Em hiểu mà,” Harriet thì thầm. “Em sẽ giữ nó chỉ cho những lúc như thế này thôi.”

Bà ngửa đầu làm mái tóc đỏ rực lửa xõa ra, tràn qua cổ và vai. Ông ta cúi xuống đặt một nụ hôn lên hõm cổ trắng trẻo trần trụi của bà.

“Cho những lúc như thế này thôi, tình yêu tuyệt vời của ta,” ông ta ngân nga êm ái.

Sau đó, họ còn nói về nó một lần nữa và ông ta lặp lại lần nữa những khuyến cáo của mình.

“Thứ bột này được pha trộn bởi một người bào chế thuốc rất giỏi trong triều đình Sa hoàng. Có rất ít người ông ấy tin tưởng giao cho thậm chí chỉ một phần mười ounce vì hiệu lực cực mạnh của nó. Nếu dùng quá liều, sử dụng sai khi hít nó, sẽ gây ra hậu quả không phải làm hồi phục sức lực mà sẽ làm điên loạn. Phải, điên loạn đấy, Harriet. Ta không thể cảnh cáo em rõ ràng hơn nữa. Nếu em dùng nó, em phải tuyệt đối cẩn trọng. Nó đẩy mạnh đến mức dữ dội bất cứ điều gì em cảm thấy. Nếu em yêu và em hít nó, thì em sẽ yêu với sự mãnh liệt vượt qua những tưởng tượng bay bổng cao nhất. Nếu em căm ghét và em dùng nó, thì em sẽ căm ghét với mức độ dữ dội tương tự.”

“Em sẽ chỉ dùng nó cho tình yêu thôi,” Harriet dịu dàng. Ông ta nhìn xuống bà khi bà nằm đó, làn vải trong mờ bà mặc che phủ nghèo nàn những đường nét hoàn hảo của bà. Ông ta nhìn vào mắt bà đang khép hờ vì mệt mỏi sau cuộc làm tình, đôi môi đỏ thắm khẽ tách ra như môi mọc, và với một nụ cười mỉm trên môi, ông ta đưa cho bà cái hộp đựng thứ bột mà ông đã nói đến.

Suốt nhiều năm, Harriet đã giữ đúng lời hứa. Bà sử dụng nó rất tần tiện, chỉ trong những dịp quá lãng mạn đủ để bào chữa cho việc dùng đến nó. Bà rất sùng tín đến nỗi đối với những thứ như thế này, bà có thể tuyệt đối tỉ mỉ chi li trong khi chẳng hề bận tâm đến những lời hứa hẹn long trọng hơn.

Nhưng sáng nay, bà nói với chính mình, bà hoàn toàn có lý do biện minh cho việc dùng nó. Chưa bao giờ trong trí nhớ của mình, bà thấy mình ốm yếu đến thế và cũng chưa bao giờ bà cần đến nhiều tài năng xoay sở hơn. Bà phải suy nghĩ, bà bắt buộc phải làm việc ấy. Giờ không phải lúc để câu nệ là dùng cái gì để có thể làm đầu óc bà sáng ra. Bà cần phải sử dụng tất cả các giác quan của mình.

“Lệnh bà ăn chút gì chứ ạ?”

Harriet chuyển cái nhìn từ bóng của chiếc giường sang Martha và xem xét câu hỏi đó.

“Chắc thế tốt hơn,” bà nói. “Mấy giờ rồi?”

“Gần trưa rồi ạ, thưa phu nhân.”

“Vây mang cho ta thứ gì ngon ngon vào, đừng mang nhiều quá. Bảo nhà bếp là hẳn phải làm cho ta ngon miệng.” “Vâng ạ, thưa phu nhân. Phu nhân uống gì nhé?” “Một chai champagne, và mang đến đây nhanh lên.”

Martha buột ra âm thanh phản đối, nhưng nữ hầu tước không quan tâm. Bà lại đổ sập xuống đồng gối, thậm chí cũng chẳng buồn chạm tới cái gương nhỏ mà Martha đặt bên cạnh bà để giúp bà thực hiện cái việc mà bà thường làm đầu tiên vào mỗi buổi sáng – soi gương. Không có thời giờ lãng phí để mà chải chuốt nữa. Bà cần phải suy nghĩ, và phải nghĩ cho nhanh.

May mắn là lúc này bộ óc của bà chưa bao giờ thông suốt hơn. Nó đã tốt hơn nhiều, từ khi chất bột đó làm biến mất cảm giác sợ hãi đến phát ốm, sự sợ hãi đã hành hạ bà đêm qua khi bà về phòng mình để tìm niềm an ủi từ chai cồn thuốc phiện. Mà ai trách được bà cơ chứ? Vì Justin có khả năng làm sợ hãi bất kỳ ai, bất kể họ gan góc hay khỏe mạnh đến cỡ nào.

Nữ hầu tước dừng lại những sự kiện đêm trước đó. Chậm chạp, những chuyện đã xảy ra diễn qua đầu óc bà theo trình tự và bà đã kiểm tra mọi chi tiết, mọi góc cạnh, gắng sức tìm kiếm với một sự chính xác sắc bén hơn bất cứ lần nào trước đây để xem có sơ hở, rò rỉ nào hay không, hoặc nếu không có, thì có thiếu sót nào trong bản cáo trạng chống lại bà hay không.

Bà đã chắc mẫm kế hoạch của mình sẽ thành công. Thực ra, khi bà thấy Serena vội vàng chạy ra từ phòng khách sau khi được người hầu thông báo, bà đã cảm thấy sự hân hoan và thích thú

trong lòng giống như mười ngàn đồng vàng mà Harry Wrotham đã hứa với bà đã nằm trong tay bà rồi vậy.

Bà đang chơi ecarte¹⁶ với một gã trai trẻ giàu có và khá ngốc nghếch, kẻ được giới thiệu đến Mandrake bởi nữ bá tước Forthampton. Lần đầu tiên trong hàng tuần liền, nữ hầu tước thấy mình chiến thắng, không phải số tiền nhỏ, mà rất lớn. Hai trăm đồng vàng, bốn trăm rồi một ngàn. Bà đã rất phấn khích đến nỗi không thể che giấu được sự thỏa mãn. *“Các vì sao đã đổi ngôi,”* bà tự nhủ. *“Mình biết là đêm nay mình sẽ thành công mà, giờ mọi thứ đều đúng rồi.”*

Mười phút sau bà thấy thằng bé da đen trở về vị trí của nó ở góc phòng nơi nó theo thói quen thường đứng chờ lệnh bà. Bà nhìn nó và nó gật đầu.

Bà lại hân hoan đắc thắng mà không nhận ra là mình đã thua.

“Đêm nay trông bà đẹp đến sững sốt, Harriet yêu quý ạ,” một người chạm vào khuỷu tay bà tán tỉnh. Bà cười với ông ta, nâng ly lên chúc mừng ông ta với đôi mắt long lanh. Không khó để tạo bầu không khí ngưỡng mộ quanh bà. Nữ hầu tước thấy mình thông minh tuyệt đỉnh và một lần nữa biết rằng sự ngưỡng mộ thậm chí còn dễ làm người ta say hơn là uống rượu quá mức. Bà đã thua năm trăm đồng vàng và rời bàn đứng dậy than thở.

“Ôi, đêm nay trái tim tôi chẳng còn nằm nơi những lá bài nữa.”

“VẬY ĐẾN ĐÂY NÓI CHUYỆN VỚI TÔI ĐI,” một người hăm mộ lớn tuổi đề nghị, và bà cười vang bằng lòng, khoác tay ông ta, cho phép ông ta đưa bà sang bên vào một góc phòng tách biệt nơi ông ta có thể vụng về âu yếm bà. Nhưng bà quá sốt ruột để nán lại với bất cứ người nào quá lâu, nên bà lại sớm có mặt trong đám đông vui vẻ, lượn từ bàn này sang bàn kia, từ trò này sang trò khác, tổ bài chỗ này, đặt cược chỗ nọ, nhanh nhẹn, hào hứng và trông ít nhiều đồng bóng trong chiếc áo dài màu bạc và trang sức lấp lánh.

Nhiều giờ trôi qua, nhưng nữ hầu tước vẫn chưa thấy mệt. Bà uống rất nhiều nhưng rượu chẳng tác động gì đến bà. Sự hào hứng trong bà quá lớn và thật say sưa; và rồi, khi bà đang được vây quanh bởi một nhóm đàn ông thích thú với những chuyện cười của bà và tranh nhau tặng bốc bà, Justin băng qua phòng đến đứng bên cạnh bà. Trước khi anh cất tiếng, nữ hầu tước đã nhận ra có điều gì đó không hay. Thậm chí trước khi anh mở miệng, bà đã cảm thấy như có một bàn tay nặng nề, lạnh lẽo và quyền uy, đặt lên vai bà. Bà nhìn lên mặt con trai và những gì bà thấy làm trái tim bà đập thành thịch vì kinh hoàng và sợ hãi.

“Con muốn nói chuyện với mẹ, thưa mẹ,” Justin lặng lẽ nói. “Mẹ vui lòng đi cùng con đến thư viện nhé?”

Nữ hầu tước quá thạo đời không để lộ ra cảm giác của mình.

“Ah, Justin,” bà nói, “sao con lại chọn giờ này để gặp mẹ! Nhà bị cháy sao? Hay là có trộm? Rõ là con là kẻ đưa tin xấu rồi.”

“Thật xấu hổ cho anh, Vulcan,” ai đó cất tiếng, “vì lại làm phiền mẹ anh khỏi chúng ta vào lúc này. Ta cho rằng bà ấy chưa bao giờ có tâm trạng tốt hơn. Bà ấy khiến chúng ta cười suốt.”

“Tôi rất lấy làm tiếc vì sự không đúng lúc của mình, thưa các quý ông,” Hầu tước Vulcan nói; nhưng âm điệu kiên quyết lạnh lẽo trong giọng nói của anh khiến Harriet hiểu rõ nó có nghĩa là anh sẽ làm theo ý mình và bà phải phục tùng anh bất kể có vừa lòng hay không.

“Mẹ sẽ yên lặng đi đến máy chém,” bà đùa cợt; và khoác tay Justin, bà để anh dẫn ra khỏi phòng khách, băng qua sảnh xuống hành lang dẫn đến thư viện lớn.

Khi họ đã ra khỏi tầm nghe của khách khứa, nữ hầu tước nhìn lên mặt con bồn chồn.

“Chuyện gì vậy, Justin?” bà hỏi, giọng bà giờ cáu kỉnh. “Điều con muốn kể cho mẹ không thể chờ đến sáng mai sao?”

Anh không đáp lại bà, cũng không bước nhanh hơn. Họ chậm rãi băng qua sảnh lát đá cẩm thạch, và rồi, khi anh mở cửa thư viện để bà có thể bước qua anh vào trong, nữ hầu tước cảm thấy cơn co thắt đột ngột của sợ hãi. Có thể là chuyện gì đây? Padlett lái thuyền chở vàng qua eo biển bí mật mà không có chỉ thị của bà sao? Justin đã khám phá ra chuyện tên buôn lậu say xỉn bị giết chết? Hay tệ hơn, có phải... không, bà không dám đoán bừa thậm chí với chính mình rằng kế hoạch của bà với Harry Wrotham đã lệch đường.

Thư viện là một căn phòng rất rộng và ảm đạm mà nữ hầu tước chưa bao giờ ưa được. Bà ghét sách. Sách là thứ hoàn toàn buồn chán trong đời sống hôn nhân của bà. Trong thư viện, những bức tường xếp đầy sách từ sàn lên đến trần làm cho bà, như bà mô tả với chính mình, “sợ gai ốc”. Đây là căn phòng yêu thích của chồng bà và giờ Justin dùng nó cho mình. Tất cả công việc của anh về điền sản đều được giải quyết ở đây, và bà hiếm khi, nếu có khi nào bước qua ngưỡng cửa, thấy thích nó hơn những khi bà mong chờ sự có mặt của con trai để chỉ cho anh xem những căn phòng đầy màu sắc và mới được trang hoàng trong những phần được xây dựng gần đây của ngôi nhà.

Lửa chưa được đốt trong lò và nữ hầu tước khẽ rung mình.

“Ở đây lạnh quá,” bà nói. “Nhanh lên, Justin, với những gì con muốn nói, vì mẹ muốn quay lại với khách của mẹ.”

Hầu tước Vulcan đóng cánh cửa nặng nề lại sau lưng, và nữ hầu tước thấy có cái gì đó báo điềm gở trong cái nhìn trầm ngâm đầy suy tính mà anh chiếu vào lò sưởi trước khi anh đi băng qua phòng đến chỗ nó. Tựa vào đó, anh quay lại đối diện với bà. Bà không thể làm gì với sự sợ hãi của mình nhưng bà vẫn thấy ngưỡng mộ thân hình và vẻ đẹp trai của anh. Anh quá to lớn, quá mạnh mẽ, và nữ hầu tước luôn hâm mộ sự khỏe mạnh của người đàn ông.

Bà biết rõ sức mạnh to lớn của Justin khi dùng cho mục đích tốt. Bà đã từng thấy anh thuần hóa và huấn luyện một con ngựa hoang mà không ai khác có thể đến gần nó, và những tên giữ ngựa thì bị đá văng đi trong khiếp sợ. Bà cũng từng thấy anh, hạ gục hai thằng cướp đang túm lấy ghế ngồi của bà trong một đêm tối trời ở quảng trường Berkeley, và bà đã thấy anh cứu sống ba người phụ nữ khỏi chết đuối khi thuyền của họ lật nhào trên biển. Anh đã đưa họ vào bờ an toàn trong khi một đám đàn ông chỉ đứng chỉ trỏ la ó vô tích sự mà chẳng cố gắng chút nào để ra cứu người. Phải, Justin mạnh mẽ, và anh cũng đẹp trai xuất chúng nữa, nhưng gương mặt anh giờ rất nghiêm khắc, và ánh thép trong đôi mắt anh, làm bà sợ hãi.

Bà tự mắng mình vì đã thấy sợ anh. Dù sao thì, anh cũng là con trai bà kia mà – thằng bé từng tôn thờ bà, luôn nghe theo lời bà vì, như anh từng nói: “Mẹ đẹp quá, mẹ ơi. Thiên thần cũng chỉ bằng mẹ thôi.” Bà đã bật cười với nhận xét đó và bà đã có rất nhiều những lời như vậy từ anh, lặp đi lặp lại trong những bữa tiệc tối và thậm chí được kể cho cả Nữ hoàng. Nhưng bà rất hiếm khi để một đứa trẻ con quần quanh trong những ngày đó. Justin được các bảo mẫu và gia sư chia nhau coi sóc. Bà tin rằng anh đã dành nhiều thời gian ở bên cha, nhưng bà chưa bao giờ xem việc hỏi han cặn kẽ việc sử dụng thời gian của Justin là việc của bà.

Rồi khi anh lớn lên, thành một cậu con trai mảnh dẻ hấp dẫn, bà rất thích thú khi anh tôn thờ bà, vẫn nghĩ rằng bà là người đẹp nhất anh từng thấy. Bà có thể cho gọi anh và vỗ nhẹ má anh, vui thích với sự ngưỡng mộ mà hành động ấy khuấy động lên, như mẹ và con.

Nhưng sẽ rất khác nếu Justin muốn gặp bà khi bà đang hẹn hò với người tình. Bà sẽ gửi cho anh một tin nhắn cụt lủn bảo anh rằng anh hãy tự làm mình vui vẻ vì bà đang bận việc khác. Thật không may là anh đã phát hiện ra sự thật của những lần bà không có mặt. Bà sẽ không bao giờ quên anh đã giận dữ đến mức nào, chàng trai trẻ Justin đầy lý tưởng, người đã đặt bà lên bệ thờ trong tâm tưởng của mình. Anh đã giận dữ và đau đớn, nhưng chúng không đủ làm bà lo lắng. Tính trẻ con, bà đã nghĩ, là một phần của nó. Bọn trẻ phải chấp nhận cha mẹ như bản chất của họ và không nên ước vọng cha mẹ sống theo những tiêu chuẩn trong sách truyện mà hoàn toàn không thích hợp với đời thực. Một cái mỉm cười và vài lời tốt đẹp, thỉnh thoảng một khoảnh khắc dịu dàng âu yếm – tại sao một thằng con trai lại phải đòi hỏi nhiều hơn từ mẹ nó? Harriet thực bụng tin rằng bà đã đối xử rất tốt với Justin. Bà cũng chắc chắn tương đương rằng bà có thể nắm được anh và làm những gì bà muốn với anh. Anh yêu bà. Bà biết chắc khi bà được ngưỡng mộ, bà có thể ra lệnh cho bất cứ người đàn ông nào lơ nhìn lâu và nhìn sâu vào đôi mắt bà. Justin là của bà, một tài sản cá nhân, và thực chất là một phần của chính bà cũng như đồ trang sức của bà, kim cương của bà, hay bất kỳ thứ nào khác tô điểm cho tính tự cao của bà.

Justin yêu quý! Bà yêu mến anh rất nhiều miễn là anh không cản trở những ước muốn của bà, miễn là anh hợp tác và không gây khó khăn gì trong thế giới nhỏ bé mà bà cai trị tối cao. Giờ khi anh băng qua phòng về phía bà, bà mỉm cười. Bà đang nghĩ bà đã làm biết bao nhiêu thứ cho Mandrake và Justin hẳn tự hào biết bao về mẹ của mình.

“Sao?” bà hỏi. “Nói những gì con muốn nói đi, và nhanh nhanh lên nào. Mẹ không có mong muốn chết cồng trong cái lăng mộ ảm đạm này trong khi ánh sáng và tiếng cười ở khắp mọi nơi.”

“Con muốn mẹ nói với con sự thật,” Justin nói, “sự thật chính xác – vì con sẽ không bằng lòng với bất cứ điều gì khác – về kế hoạch của mẹ với Ngài Wrotham bắt cóc Serena.”

Nữ hầu tước bật kêu lên sững sốt. Đó là một hành động đáng ngưỡng mộ vì bà có thể đánh lừa được chín trên mười người với nó.

“Thiên đàng trên cao, Justin, con đang nói cái gì thế? Harry Wrotham bắt cóc Serena? Mẹ cho rằng đây là một trò đùa thú vị, nhưng đây là lần đầu tiên mẹ nghe nói về nó đấy.”

“Không cần giả vờ nữa, Mẹ,” Justin lặng lẽ nói. “Con không để mẹ lừa dù chỉ một chút đâu. Mẹ đã đồng lõa với âm mưu độc ác này, mà hẳn là sẽ thành công nếu như Serena không thông minh xoay sở trốn thoát khỏi tay quý ngài đó.”

“Cô ta đã trốn thoát?” bà hỏi dồn. “Làm sao con biết?”

“Vì cô ấy đã quay về đây.”

Nữ hầu tước ngồi phịch xuống một trong những chiếc ghế bành to cạnh lò sưởi.

“Nó đã quay về,” bà nói, giọng bà như kim loại. “Harry chắc loạn trí rồi.”

Lúc ấy bà đã quên khuấy mất rằng bà đang nguy trang với Justin mà chỉ quan tâm đến tin tức là kế hoạch của bà đã thất bại, và vì vậy, như bà hiểu rõ, cơ hội có mười ngàn đồng vàng của bà cũng đi tong. Bà đã đếm những đồng vàng, bà đã rất chắc chắn chúng là của bà nên việc mất chúng giáng mạnh vào bà đầy ác nghiệt.

“Phải, cô ấy đã quay về,” Hầu tước Vulcan lặp lại; “và giờ, Mẹ, hãy cho con biết sự thật.”

Nữ hầu tước ngược lên nhìn anh. Đôi mắt bà lóe sáng.

“Tên Harry ngu ngốc đáng nguyên rủa,” bà rít lên, “đưa con bé đi mà lại để nó chạy thoát mất! Ai có thể tưởng tượng được hắn ngu ngốc đến thế cơ chứ?”

Bà buột ra đầy dữ dội và rời từ ngữ đột ngột lịm tắt trên môi khi bà nhìn thấy cái nhìn trên gương mặt con trai.

“Hắn ta đề nghị cái gì cho vai trò của mẹ trong vở kịch này?” anh gắng hỏi.

Từng từ được anh buông ra thật chậm rãi, mỗi từ như một nhát búa, nặng nề và nguy hiểm. Quá muộn khi Harriet nhận ra mình đã rơi vào bẫy. Thái độ ban đầu của bà là đúng, và bà nên chối bỏ tất cả những gì liên quan đến việc đã xảy ra.

“Mẹ không hiểu ý con, Justin,” bà nói, nhưng lời nói của bà thiếu sự chắc chắn.

“Trả lời con,” con trai bà lớn tiếng, và giờ bà thấy sợ hãi anh khi anh to vượt hẳn so với bà.

Nhưng bà không bao giờ thiếu dũng khí. Với một cố gắng, bà đứng lên.

“A, Justin, xem con đang làm om xòm chỉ vì một con ranh con ngớ ngẩn. Con không muốn nó cho mình còn Harry Wrotham sẵn sàng cưới nó. Đó là một đám cưới tốt đấy chứ, một đám cưới tuyệt vời. Bất cứ bà mẹ nào cũng hoan nghênh nó cho con gái mình. Nhưng Serena quá xuẩn ngốc khi đưa cho Harry một bờ vai lạnh lùng vì nó tin rằng hắn đã dụ dỗ một con hầu trong nhà cha nó. Nếu đúng là vậy, thì cũng chẳng quan trọng; nhưng Harry đã cam đoan với mẹ rằng con ranh con ngu si đó không chịu nghe lý do, nên chúng ta đã bày ra một kế hoạch nho nhỏ, Harry và mẹ. Nó là tốt cho Serena, và một ngày nào đó nó sẽ cảm ơn mẹ vì điều ấy khi nó trở thành bà Wrotham và làm bà chủ ngôi nhà duyên dáng của hắn ở Dorset.”

Nữ hầu tước nói rất nhanh, và giọng Justin rất chậm khi anh nói:

“Đó không phải cái con đang hỏi mẹ, Mẹ à. Con hỏi mẹ là Ngài Wrotham hứa trả cho mẹ bao nhiêu vàng.”

“Justin yêu quý. Con không nghiêm túc đấy chứ? Làm như bất cứ quý ông nào cũng có thể trả giá cho mẹ vậy. Mẹ chắc là Harry muốn tặng mẹ một món quà nhỏ, chỉ vì mẹ muốn tặng cho hắn ta và Serena một món quà cưới một khi lễ cưới được tiến hành. Hắn ta rất cảm ơn mẹ và mẹ chắc chắn là Serena cũng sẽ cảm ơn mẹ sau này. Nhưng con nói với mẹ là con ranh ngốc ghêch đó trở về rồi. Mẹ sẽ đến gặp nó và tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra.”

Nữ hầu tước quay đi. Rồi bà khẽ bật kêu lên khi bàn tay Justin vươn ra tóm lấy cổ tay bà.

“Nghe đây, Mẹ. Con muốn sự thật.”

“Con thật hỗn xược,” bà bùng lên. “Sao con dám chạm vào mẹ! Con đang làm đau mẹ đấy. Cắt tay con đi ngay.”

Bà ngang ngạnh đối mặt với anh. Mắt họ gặp nhau và sau một phút, bà đầu hàng.

“Tốt thôi,” bà điên tiết nói. “Nói sự thật nếu con muốn và quý tha ma bắt con đi vì sự cứng đầu của con. Harry hứa đưa mẹ mười ngàn đồng vàng. Nó rất là nhỏ so với số tiền mà con đã biết là hắn sẽ có - tám mươi ngàn nếu hắn ta cưới cô gái - nếu hắn làm thế sau khi đã có được tất cả những gì hắn muốn từ cô ta. Phải, mười ngàn đồng vàng, và ta rất rất cần nó. Giờ con thỏa mãn chưa?”

Bà kéo cổ tay ra khỏi cái nắm chặt của con trai, rồi bước lùi lại khi bà trông thấy sự giận dữ bùng lên làm mặt anh trắng bệch.

“Làm sao mẹ dám!” anh nói. “Sao mẹ dám bán khách của chúng ta! Thật quá tồi bại khi mẹ có thể lập nên kế hoạch bắt cóc một cô gái ngây thơ, một đứa trẻ mà con đã tin cậy giao vào tay mẹ chăm sóc vì còn tin rằng dù tất cả các lỗi lầm, ít nhất mẹ vẫn còn là một quý bà. Nhưng những gì mẹ âm mưu đã phản bội bất cứ ai chấp thuận lòng hiếu khách của nhà ta và gia đình ta, việc mẹ đã bán cô ấy và phản bội cô ấy vì những đồng tiền bẩn thỉu là một điều nhục nhã mãi mãi làm nhơ nhuốc và xấu hổ niềm kiêu hãnh và danh dự của chúng ta.”

“Đừng nói vậy,” nữ hầu tước nạt anh. “Niềm kiêu hãnh và danh dự của chúng ta’ – Ý con là Mandrake chứ gì. Con và cha còn giống hệt nhau. Con không nghĩ đến mẹ, không nghĩ đến con người, con chỉ nghĩ cho cái nhà này thôi. Gia tộc Vulcan của Mandrake – đó là tất cả ý nghĩa cuộc sống đối với con. Lịch sử của gia đình, lịch sử của cái nhà này.”

“Chết tiệt, mẹ phát ốm lên rồi! Mẹ đã phải nghe nó cả đời mình. Mẹ không thể sống cho chính mẹ à? Mẹ không phải là một người đàn bà có cảm giác phải không? Mẹ không thể có sở thích, và mẹ không thể có một cuộc sống tách ra khỏi cái vòi bạch tuộc vĩnh viễn của gia đình và nơi ở phải không? Cha con cưới mẹ bởi vì, mẹ thực sự tin rằng, vì cha con nghĩ mẹ xinh đẹp đủ để làm duyên dáng thêm cho ngôi nhà mà ông ấy yêu quý hơn bất cứ cái gì. Chẳng có chỗ nào cho một người đàn bà trong cuộc đời ông ấy. Ông ấy không muốn sống trong lạnh và tràn trề sức sống, ông ấy muốn một bà chủ cho Mandrake; và bởi vì nơi này quá thiêng liêng với ông ấy, nên bà chủ của nó phải xinh đẹp và có giáo dục. Đây là lý do ông ấy cưới mẹ và con đang cư xử hết như ông ta. Là Mandrake... Mandrake suốt ngày, mỗi ngày. Không còn gì khác. Mọi người có thể chết hay suy tim trong đau đớn, họ có thể thiếu thốn và ra đi trong đói khát miễn là Mandrake an toàn – những thứ khác không quan trọng. Mẹ là một người đàn bà và mẹ muốn nhiều hơn thế. Mẹ không thể bằng lòng với gạch đá và vôi vữa, với lịch sử và truyền thống, với các huy hiệu truyền cho nhau qua hàng thế kỷ. Mẹ muốn vàng, mẹ muốn vui vẻ. Mẹ muốn cảm giác run rẩy khi đạt được cái mẹ cần cho chính mình. Mẹ không sợ Mandrake. Mandrake có thể là bà chủ của con, nhưng nó không phải là ông chủ của mẹ.”

Hơi thở nữ hầu tước trở nên rất gấp gáp. Bà gần như vồ ra từng từ qua đôi môi đỏ, và con trai bà không hề nhúc nhích.

Khi bà nói xong, sự im lặng đột ngột chiếm lĩnh, sự im lặng mà thậm chí còn đáng sợ hơn nhiều so với những từ ngữ vừa được nồng nhiệt nói ra. Nữ hầu tước chờ đợi một chút, rồi máu bà như rút đi mất và bà bứt rứt nhìn lên Justin.

“Vậy,” bà nói. “Con không có gì để nói phải không? Cuối cùng mẹ cũng làm con im lặng rồi à?”

“Con có rất nhiều thứ để nói,” Justin đáp, “và rất nhiều việc để làm. Con sẽ nói chuyện với cha rồi sau đó con sẽ cho mẹ biết quyết định của con về chuyện này, và về những chuyện khác nữa. Ngôi nhà này có thể sẽ đóng cửa và mẹ phải đến ở chỗ khác. Đường ngầm dưới vách đá sẽ bị khóa lại. Có vài việc phải được thực hiện và thực hiện nhanh chóng. Sau đấy chúng ta sẽ xem. Nhưng bây giờ có một chuyện khác phải được làm trước tiên vì mẹ đã nói cho con điều mà con muốn biết.”

Anh nói quá lặng lẽ nên trong một thoáng nữ hầu tước chưa kịp hiểu ý anh.

Rồi khi bà hiểu ra, hơi thở bà biến mất, mặt bà tái xanh.

“Justin,” bà nói, “con không thể có ý đó. Đóng cửa ngôi nhà, đuổi mẹ ra nước ngoài?”

Bà chìa tay về phía anh, nhưng anh quay sang bên. Trong một thoáng bà tưởng chừng anh đã

lấy đi hết sức lực của bà và bà sẽ ngã lăn ra sàn. Thế giới của bà, thế giới bà đã cần cù xây dựng, đang sụp đổ tan hoang. Bà chợt nhìn thấy những căn phòng trống rỗng, phòng khách Bạc lấp đầy những tấm phủ che bụi, những tấm màn kéo lại che khuất ánh mặt trời. Bà chỉ còn nhìn thấy những người gác đêm với những chiếc lồng đèn đưa đi qua những hành lang và lối đi dài, khu nhà dành cho người hầu bỏ trống chỉ còn vài người trông nom, những phòng ngủ đóng chặt cửa và che màn, chuông ngựa không còn ngựa nữa.

Bà bất giác buột lên tiếng kêu. Tiếng kêu của một đứa trẻ con đang sợ hãi.

“Không, Justin, không thể thế. Con không thể đóng cửa nhà, quá tàn nhẫn và bất công. Hơn nữa, mẹ sẽ không cho phép đâu.”

Thậm chí khi bà nói ra những từ ấy, bà cũng biết chúng chẳng được ích gì. Bà không có quyền lực, không có sức mạnh để chống lại anh. Trong con mắt thế gian, anh là Hầu tước Vulcan. Anh sở hữu ngôi nhà và đất đai, anh là chủ nhân của mọi thứ và bà phụ thuộc vào anh, thậm chí cần phải có sự cho phép của anh để trả tiền cho thợ may và nữ trang của bà.

Bà nhận ra quá trễ là bà đã rơi vào cái hố do chính bà đào nên. Bà có thể ép buộc, cầu xin hoặc quyến rũ chồng bà suy nghĩ theo hướng có lợi cho bà. Nhưng con trai bà rất tàn nhẫn. Bà đã đẩy anh đi quá xa và quá mạnh, và giờ bà phải đối mặt với những khó khăn mà bà không thể phá vỡ được, vì những thứ sức mạnh bà có chẳng có ý nghĩa gì với anh.

“Justin,” bà lại kêu lên. “Làm ơn, làm ơn hãy nghe mẹ nói.”

Nhưng anh đã đang đi về phía cửa phòng.

“Chúng ta sẽ nói chuyện sau, Mẹ, vào ngày mai, có thể ngày kia,” anh đáp lại. “Giờ con xin mẹ thứ lỗi, có một việc con phải làm.”

“Việc gì chứ?” nữ hầu tước hoang mang. “Con... con sẽ làm gì?”

Anh mỉm một nụ cười mà bà chẳng thể tìm ra câu trả lời hay sự an ủi nào với nó, rồi khẽ cúi chào, anh rời khỏi phòng. Bà đứng đó một mình, ngơ ngác, ngạc nhiên và sợ hãi; lần đầu tiên kể từ khi bà mở cửa những cuộc triển lãm lớn ở Mandrake với bạn bè, bà không chờ chào tạm biệt họ mà một mình lên lầu vào phòng riêng. Bà mệt mỏi và sự rã rời làm cả người bà yếu ớt và đầu óc bà mụ mẫm, nặng nề, và bất kể bà cố gắng bao nhiêu cũng không thể nào suy nghĩ mạch lạc cho được.

Bà bước quanh phòng cho đến khi sự kiệt sức buộc bà ngồi xuống ghế và nhìn vào ngọn lửa đang tàn. Martha hẳn đang đợi bà nhưng thường lệ, nhưng bà không kéo chuông gọi. Bà chỉ muốn được ở một mình, để sắp xếp mớ lộn xộn này. Vì vài cách thức kỳ cục, cuộc đời bà đột nhiên trở nên xoắn xuýt và méo mó thành một thứ gì đó kinh khủng và đầy đe dọa. Bà không thể tin điều này là có thể, đầu buổi tối nay bà đã rất hạnh phúc, thế mà giờ này bà hoàn toàn tuyệt vọng. Bà cố nói với mình rằng bà không cần phải sợ, vì Justin không có ý như anh đã nói; nhưng lúc nào những lập luận logic lạnh lùng trong đầu cũng cho bà biết rằng anh đã nói ra chúng với sự chắc chắn sâu sắc và không thể nào cãi lại được anh.

Một hòn than cháy sáng rút xuống từ vỉ lò. Nữ hầu tước rùng mình. Bà kéo quần áo ra, vội vã ném chúng xuống, và chụp lấy chai nước thuốc phiện từ chiếc tủ cuối phòng, đặt nó lên bàn trang điểm. Trong một khắc, bà điên dại nghĩ rằng bà sẽ uống hết cả chai; rồi dừng khí của bà, vẩn trôi lên từ mọi thứ rối ren quanh bà, bảo với bà rằng phải có lối thoát, một khe hở nào đó để thoát ra.

Trong một lúc bà chỉ đi tìm kiếm sự lãng quên, với một bàn tay vững vàng, bà đổ cho mình một

liều gấp đôi, uống cạn và leo lên giường.

Một lối thoát! Đó là thứ bà cần bây giờ. Là thứ bà phải tìm cho ra sáng nay trước khi Justin lại đến gặp bà, trước khi phán quyết cuối cùng thoát ra khỏi môi anh. Bà đang suy nghĩ, suy nghĩ rất lung, suy nghĩ quên cả thời gian. Cáo kính bà lại với tay ra giật chuông. Martha bước vào.

“Hầu tước ở đâu?” nữ hầu tước hỏi. “Đừng gọi nó, ta không muốn gặp nó, nhưng ta muốn biết nó ở đâu.”

“Tôi sẽ tìm xem, thưa lệnh bà,” Martha trả lời.

Bà ra khỏi phòng và nữ hầu tước nằm lại lên gối, suy nghĩ, suy nghĩ. Van xin liệu có được không? Không, bà biết là vô vọng, vì trước đây bà đã từng thử và nó chứng tỏ là vô ích. Justin giữ quyền kiểm soát trong tay anh. Vậy bà có thể làm gì? Với một cảm giác bất lực đầy đau đớn, bà vung rộng hai tay lên tấm ga. Già đi, và đang già hơn, mất đi quyền lực của mình thật cay đắng – thực sự cay đắng. Bà đã từng xinh đẹp, xinh đẹp hơn rất nhiều so với con ranh ngu si gây ra tất cả những rắc rối này.

Khi nghĩ đến Serena, nữ hầu tước đột ngột ngồi bật dậy. Chết bột vẫn còn tác dụng. Bà thấy đầu óc mình đang dâng lên rất nhanh, những nhịp đập trái tim bà đang tăng tốc, và máu đang chảy rần rần trong huyết quản. Bà vẫn chưa xong đâu. Serena! Phải, chính là cái tên của kẻ đứng sau cuối trong tất cả rắc rối này. Đứa con gái, một con nhỏ nhà quê tái xanh, bước vào nhà bà, và đảo lộn mọi thứ. Cô ta mang đến điềm gở, giờ thì nữ hầu tước biết chắc thế. Mọi thứ chưa từng dễ dàng trước khi cô ta tới, nhưng chưa bao giờ tuyệt vọng kinh khủng như bây giờ. Chính cô ta là người phải chịu trách nhiệm, cô ta phải trả giá, và trả giá đắt cho những gì đã xảy ra.

Những ngón tay nữ hầu tước siết chặt cho đến khi các móng tay của bà cắt sâu vào lòng bàn tay. Cánh cửa mở ra và Martha quay lại.

“Tôi đã tìm hiểu chắc chắn, thưa phu nhân, là hầu tước đã rời khỏi nhà đêm qua trên lưng ngựa và vẫn chưa quay về.”

“Rời đi đêm qua?”

Nữ hầu tước rít lên ngạc nhiên.

“Vâng, thưa phu nhân. Bọn giữ ngựa báo rằng hầu tước đã yêu cầu một con ngựa vào khoảng ba giờ sáng. Ngài không để lại lời nhắn gì cho phu nhân, cũng không nói với ai là ngài đi đâu.”

Nữ hầu tước chăm chăm nhìn bà.

“Chúa tôi,” bà nói, “nó đi thách đấu với Harry Wrotham!”

Bà lại rớt người xuống gối. Gương mặt bà trắng bệch đến nỗi Martha cúi xuống nhìn bà đầy lo lắng, sợ bà sẽ ngất. Nữ hầu tước nhắm mắt lại, rồi lại mở ra.

“Martha,” bà trầm giọng. “Họ sẽ giết chết nhau! Justin đang giận dữ như quỷ sứ, và ta biết, thật ngu xuẩn là ta không nghĩ đến điều này sớm hơn, nó đi thách đấu Ngài Wrotham đấy.”

“Có lẽ không tệ đến thế đâu, phu nhân,” Martha đáp. “Chắc phu nhân nhầm rồi. Vì hầu tước chẳng nhắn lại gì cả.”

“Không nhắn lại,” nữ hầu tước lặp lại. “Sao nó phải làm thế? Lúc ấy ta đã phải biết chứ. Ta phải ngăn nó lại. Martha, Martha, chúng ta làm gì bây giờ?”

“Chẳng gì cả, phu nhân,” Martha thực tế nói. “Nếu hầu tước đấu tay đôi, thì bây giờ nó đang xảy ra rồi.”

“Vào bình minh,” nữ hầu tước kêu lên. “Chúa cứu chúng ta, Martha! Làm sao chúng ta biết chuyện gì đang xảy ra?”

Bà lấy tay che mặt. Bà đã quên khuấy cơn giận và nỗi sợ với Justin. Con trai bà đang gặp nguy hiểm, nó là máu mủ của bà, là một phần của cuộc đời bà.

“Nào, nào, phu nhân, đừng làm mình suy sụp,” Martha nói. “Phu nhân đã gây nên mọi chuyện và đó là sự thật. Điều cần thiết cho phu nhân bây giờ là hãy ăn chút gì đó rồi phu nhân sẽ thấy đỡ hơn.”

“Đồ ngốc, mụ ngốc! ta không cần ăn,” nữ hầu tước quát. Bà ngồi bật dậy, đẩy tay Martha sang bên “Ta không sao cả, để ta một mình. Tìm cô Staverley đến đây ngay cho ta... nghe chưa?”

Chương 14

Khi Serena thức dậy, mặt trời mùa hè đã mọc cao trên bầu trời, chiếu những tia sáng vàng rực rỡ qua những cánh cửa sổ chỉ buông rèm một phần trong phòng nàng. Cả căn phòng ngập trong màu vàng, nàng nằm đó mắt khép hờ, để những tia nắng đáng yêu thấm vào nhận thức của mình vài phút trước khi những biến cố của đêm qua lại xô về với nàng.

Nàng duỗi thẳng tay qua đầu rồi ngồi dậy. Nàng cảm thấy hoàn toàn khỏe khoắn và tỉnh táo. Ly sữa nóng Eudora mang đến đêm qua đã giúp nàng nhanh chóng đi vào giấc ngủ, xua tan sự lạnh giá khỏi tứ chi giúp nàng ngủ ngon lành mà không hề mộng mị và nàng cũng không gặp một ác mộng nào.

Giờ đây, ánh nắng ấm áp trên khuôn mặt dễ dàng giúp nàng quên đi những khổ đau và nước mắt mà chỉ nhớ rằng nàng đã mưu mẹo hơn Ngài Wrotham. Nhớ lại điều ấy mới thỏa mãn làm sao. Ông ta hẳn phải giận dữ lắm! Serena khẽ cười với chính mình trước khi nàng gọi Eudora.

“Eudora!”

“Cuối cùng cô cũng dậy rồi, Serena.”

Eudora đứng trên ngưỡng cửa, nhăn nhó và khó chịu, nhưng rất thân thuộc đầy yêu thương khiến Serena vội chìa tay ra với bà.

“Phải, tôi dậy rồi, và ôi, Eudora ơi, tôi rất vui lại nhìn thấy bà. Tôi có thể đã không còn được ở đây sáng nay.”

“Vây tôi có thể hiểu mấy lời bậy bạ của cô đêm qua rồi,” Eudora trả lời; “nhưng trước khi nghe cô kể chuyện gì đã xảy ra, tôi sẽ lấy cho cô một tách chocolate nóng.”

“Tôi thích lắm,” Serena đáp; “và có thể thêm chút trái cây nữa, Eudora. Tôi không muốn ăn.”

“Chúng ta sẽ xem xét chuyện ấy,” Eudora gay gắt. “Cô cần phải giữ gìn sức khỏe phòng khi lại có thêm chuyện gì xảy ra nữa.”

Bà nói với vẻ cay đắng đáng ngại, và Serena bật cười với bà.

“Tôi thấy đủ khỏe đối mặt với sự cố ghê gớm nhất,” nàng nói. “Nhanh lên đi, Eudora, có nhiều chuyện tôi muốn kể cho bà lắm.”

Khi Eudora đi ra và còn lại một mình, Serena tuột khỏi giường. Nàng băng qua phòng đến chiếc ghế bên cửa sổ, kéo rèm lại để che nắng, rồi ngồi đó tắm trong sự rực rỡ, những đọt sóng vàng bên dưới óng ánh trước mắt nàng. Thật dễ thương làm sao! Serena khẽ thở dài, rồi nhìn xuống khu vườn bên dưới như muốn tìm ai đó.

Đôi mắt nàng lang thang qua những thảm cỏ cắt xén gọn gàng trước khi nàng rùng mình và những đốm hồng nhè nhẹ lan lên má nàng. Nàng biết mình đang tìm ai, nhưng tại sao nàng tưởng tượng ra anh ở đó thì nàng không dễ giải thích được, thậm chí cho chính mình. Nàng chỉ biết nàng vẫn nhớ sức mạnh trên đôi cánh tay anh, sự dịu dàng khi anh đặt nàng xuống giường.

“Chắc mình ngớ ngẩn quá rồi,” Serena tự nhủ.

Nhưng nàng đã được trả lời bằng nhịp đập nhẹ nhàng trong trái tim, và sắc hồng trên gò má.

Khi quay lại với khay đồ ăn, Eudora bật kêu lên trước cảnh tượng của Serena.

“Cô sẽ chết cồng mà không có cả một cái khăn quàng qua vai nữa,” bà la rầy nàng. “Hơn nữa, thể này không đứng đắn.”

“Chỉ có mấy con mòng biển mới nhìn thấy tôi thôi,” Serena đùa.

“Có thể thế,” Eudora đốp lại. “Có quá đủ kiểu sống buông thả trong cái nhà này rồi mà không cần cô góp phần thêm đâu.”

Mỉm cười, Serena để Eudora khoác áo choàng lên người.

“Lẽ ra cô phải ở trên giường,” Eudora tiếp tục với giọng phàn nàn.

“Đừng bới tìm thêm lỗi của tôi nữa,” Serena đánh giọng, “rồi tôi sẽ kể chuyện đêm qua cho bà nghe.”

Nàng nhắm nháp chocolate khi nói và nhận ra mình đang đói ngấu. Nàng rất sung sướng thử sức với đĩa trứng, một khoanh bơ tự làm màu vàng guinea và một bình mật ong nguyên chất. Nàng nói trong khi ăn, và khi nàng kể xong, đôi mắt Eudora tròn tròn kinh ngạc và giận dữ.

“Đồ bất lương! Không thể có kẻ lừa dối nào có trái tim đen tối hơn nữa,” bà la lên, “dám dụ cô đi, mà còn dám tin là bắt buộc được cô chấp nhận cưới hắn bằng thứ cách thức như thế!”

“Tôi nghĩ rằng tôi có rất ít chọn lựa vào lúc ấy,” Serena khô khan nói, “nhưng may mà không có thiệt hại gì.”

“Không có thiệt hại á!”, Eudora vặn lại, “khi hầu tước mang cô lên đây tái xanh vì lạnh, thâm tím, chảy máu, và còn khóc nữa! Ông ấy tìm thấy cô ở đâu?”

“Ai cơ?” Serena hỏi, hoàn toàn hiểu rõ người Eudora đang ám chỉ đến.

“Hầu tước, hắn rồi.”

“Oh, tôi... tôi gặp ngài ấy ở cầu thang.”

Serena nói với một chút chủ tâm, nhưng nàng biết Eudora không bị lừa. Câu chuyện của nàng kết thúc ở chỗ tên cướp đường đưa nàng về chỉ cách Mandrake vài trăm dặm. Nàng thấy rất miễn cưỡng không muốn kể cho ai biết về cuộc gặp với Justin. Nàng không muốn thuật lại cho cả thế giới hay những lời buộc tội của anh hay sự giận dữ của chính nàng sau đó khi đáp trả lại những lời chế nhạo của anh. Anh chính là người làm cho nàng mất kiểm soát và suy sụp, nhưng Eudora lại quy những giọt nước mắt của nàng là kết quả từ những “săn sóc” của Ngài Wrotham. Và ai dám bảo đó không phải là sự thật?

“Tôi xong rồi đây,” Serena nói, đẩy chiếc khay ra và nóng lòng thay đổi đề tài. Eudora cảm nhận được mong muốn đó của nàng, bà nhú mày. Với cặp mắt lo lắng, bà nhìn Serena đi lại trong phòng.

“Hôm nay thật là đẹp trời,” Serena nói. “Tôi sẽ thay áo và dẫn Torqo đi dạo.”

“Còn lệnh bà?”

“Ồ, bà hầu tước!”

Tim Serena bỗng dừng ngừng đập. Nàng đã quên mất thử thách lơ lửng trên đầu. Nàng phải nói gì? Nàng phải làm gì? Rồi đột ngột cũng nhanh như khi nổi sợ hãi dậy lên, chúng lại hạ xuống. Nhưng, dĩ nhiên, nàng mới ngốc nghếch làm sao khi thấy lo lắng! Justin hẳn đã báo cho mẹ anh biết là nàng đã trở về và chắc chắn sẽ xuất hiện trong cách này hay cách khác.

Có thể nữ hầu tước sẽ không nói về chuyện đó nữa, có thể sự im lặng lịch thiệp sẽ ngự trị thay vì những lời cáo buộc lẫn nhau được tung ra từ cả hai phía. Quá rõ là Ngài Wrotham đã rời khỏi ngôi nhà và không bao giờ trở lại.

“Tôi muốn đi dạo,” Serena lặp lại to tiếng, Eudora mang quần áo của nàng đến và giúp nàng thay. Khi nàng thay áo và phái một người hầu đi dắt con Torqo thì có một tiếng gõ cửa phòng. Eudora mở cửa. Martha đứng bên ngoài.

“Lệnh bà rất mong muốn được gặp cô Staverley trong phòng bà.”

“Để tôi xem liệu tiểu thư có thể sắp xếp chấp thuận lời mời của lệnh bà hay không,” Eudora nói, đầy căm ghét, toàn thân bà cứng lên về thù hằn. “Vui lòng chờ cho một phút,” bà thêm, và đóng sập cửa vào mặt Martha.

Quay lại, bà nhìn qua phòng vào Serena.

“Cô sẽ đến gặp lệnh bà chứ?”

Serena lưỡng lự; rồi nàng khoát một cử chỉ nhỏ bằng lòng với cả hai bàn tay.

“Tôi phải đối mặt với bà ấy sớm hay muộn thôi, Eudora. Dù sao tôi cũng hy vọng rằng... thôi, bỏ đi! Nói với bà người hầu là tôi rất vui lòng đến gặp lệnh bà trong vài phút nữa.”

Eudora mở cửa, lặp lại những lời của Serena bằng một giọng cho thấy rõ là chẳng có gì vui vẻ để gặp gỡ cả, và thô lỗ đóng cửa ngay khi bà nói xong. Serena đặt mũ lại lên ghế.

“Giữ Torqo ở đây,” nàng nói. “Tôi sẽ đi nhanh hết mức có thể và quay về gặp nó.”

“Cô không sợ sao?”

Serena sợ chứ, nhưng nàng không thừa nhận điều đó.

“Bản thân tôi nghĩ rằng lệnh bà đủ quý phái để giấu đi giận dữ,” nàng nói. “Có lẽ bà ấy đang chuẩn bị một lời xin lỗi tôi, Eudora. Không chắc thế, nhưng ta hãy cho bà ta hưởng lợi của sự nghi ngờ này.”

Serena mỉm cười, chậm rãi bước xuống lối đi dẫn đến phòng ngủ của nữ hầu tước. Khi nàng bước đi, không thể nào không nhớ lại đêm qua nàng cũng qua lối đi này trong vòng tay của Hầu tước Vulcan. Anh có khinh thường sự yếu đuối của nàng không? Sự yếu đuối đã làm lộ ra những cảm xúc mất kiểm soát của nàng. Nàng phải nói gì với anh khi gặp lại anh? Có nên cảm ơn anh? Thật khó khăn để biết phải làm gì!

Serena đến phòng nữ hầu tước. Một người hầu chờ bên ngoài mở cửa cho nàng. Nàng bước vào. Trong phòng tối mờ, vì một số cửa sổ vẫn còn kín rèm. Nàng thoáng tự hỏi không biết nữ hầu tước có đang khó ở hay không, và rồi khi nàng đến gần cái giường bốn cọc còn căng màn, nàng nhận ra chẳng cần phải băn khoăn đến điều ấy.

Nữ hầu tước đang ngồi trên giường và đôi mắt bà, sáng quắc, hoàn toàn tỉnh táo linh lợi hơn bất cứ lần nào Serena từng trông thấy; môi bà, vừa được tô một lớp son đỏ tươi, rực rỡ và nổi bật trên làn da trắng trẻo.

“A, cô đây rồi, cô gái!”

Giọng nữ hầu tước rất khỏe và sang sảng, ngân vang trong căn phòng rộng lớn.

Serena khẽ nhún chào.

“Phu nhân cho gọi tôi.”

“Đúng vậy! ta muốn nghe những gì cô phải nói vì chính mình.”

“Nói vì chính tôi?” Serena lặp lại.

“Đừng giả vờ ngu ngốc, nhóc con,” nữ hầu tước quát. “Cô biết quá rõ ta muốn nói cái gì.”

“Về đêm qua ư, thưa phu nhân?”

”Dĩ nhiên!”

Im lặng một lúc, rồi Serena nói:

“Phu nhân muốn tôi thuật lại những gì đã xảy ra hay phu nhân đã nghe hết từ con trai mình rồi?”

“Con trai ta!” nữ hầu tước khẽ rít lên. “Phải, đó là điều ta muốn cô nói cho ta. Cô đã nói gì với con trai ta, cô đã dựng lên những điều giả dối độc địa nào để xúi giục nó, dồn ép nó – phải, dồn ép nó – thực hiện hành vi điên rồ này. Tất cả là lỗi của cô và chỉ một mình cô.”

Serena bối rối.

“Hành vi nào kia, thưa phu nhân? Tôi e là tôi không hiểu.”

“Cô hiểu quá rõ ấy chứ,” nữ hầu tước giận dữ đập ngay. “Cô buộc nó làm thế. Chính cô, với sự phóng đại và những chứng cứ hoàn toàn dối trá của cô để chống lại một người bạn cũ, đã đẩy Justin vào cuộc săn đuổi điên rồ này.”

“Tôi đã đẩy... Hầu tước Vulcan?” Serena hỏi. “Nhưng hầu tước đã đi đâu?”

“Thế cô còn muốn nó đi đâu? Nó còn cách nào khác nữa sau khi đã nghe câu chuyện của cô?”

“Ý phu nhân là hầu tước đi tìm Ngài Wrotham?”

“Tìm!” nữ hầu tước hét toáng, “Tìm là một từ hay đấy. Nó đi thách đấu với ông ta đấy, cô gái.”

“Đấu tay đôi!”

Serena thì thào những từ ngữ một cách khó khăn. Gương mặt nàng đột nhiên tái mét, hai bàn tay siết chặt vào nhau.

“Đấu tay đôi! Phải, chính thế đấy, đấu tay đôi!” nữ hầu tước dữ tợn nhắc lại, “và tất cả chỉ vì một con ranh nhà quê tầm thường, kẻ...”

Bà đột ngột dừng lời, vì cửa phòng vội vã mở ra và Martha, xanh lét và khích động, đi nhanh vào phòng.

“Phu nhân, ôi, phu nhân,” bà la lên, “một người giữ ngựa ở quảng trường Grosvenor vừa đến. Hẳn ta có tin tức, phu nhân ời.”

“Tin tức? Tin của hầu tước à?” nữ hầu tước kêu lên. “Đem hẳn vào đây, nhanh lên, mụ già, nghe chưa?”

“Vâng, vâng, thưa phu nhân, hẳn ở ngay ngoài cửa.”

Martha hồi hả ra khỏi phòng. Serena vẫn đứng. Lúc này, đối với nàng, dường như có một bàn tay to lớn đang vắt hết hơi thở ra khỏi cơ thể nàng; nàng cảm thấy mình như không tài nào thở được và cũng không thể làm được gì ngoại trừ đứng sững ở cuối giường nữ hầu tước như hóa đá. Thời gian đối với nàng dài như vô tận, mặc dù thực ra chỉ có vài giây trước khi Martha quay lại, theo sau là một người giữ ngựa trong bộ chế phục màu vang đỏ và bạc của nhà Vulcan.

Cậu ta vụng về xoắn xuýt chiếc mũ trong tay, đôi giày lấm tẩm ố bẩn vì bùn; và dù đây là một chàng trai nhà quê má đỏ bừng vì thể trạng khỏe mạnh, cậu ta trông rất mệt mỏi, trên mặt có những vết bụi bẩn và mồ hôi giống như cậu đã hành trình rất cực khổ và tốc độ để đến Mandrake. Cậu hẳn nhiên đã bị nuốt mất lưỡi khi nhìn thấy nữ hầu tước. Bà sốt ruột bảo cậu:

“Tin gì hả, tên kia? Nói đi.”

Cậu người hầu liếm đôi môi khô khốc, rồi lắp bắp:

“Thưa lệnh bà, tôi... tôi đến để... để báo với lệnh bà là... sáng n...sáng nay... lúc bình minh... hầu tước đã đấu súng... taaa... ay đôi.”

“Phải, phải, ta đã đoán thế,” nữ hầu tước nói. “Cho ta biết kết quả, cậu bé – kết quả ấy?”

“Hầu tước ngã xuống, thưa phu nhân.”

“Ngã!”

Nữ hầu tước thét lên từ ấy.

“Vâng, thưa phu nhân.”

“Ý người là.. Ngài Wrotham...?”

“Đã bắn trước... khi sẵn sàng, thưa phu nhân. Thật xảo trá! Đồ độc ác! Tôi nhìn thấy tất cả.”

“Và... Justin ngã?” nữ hầu tước nhắc lại.

Giọng bà thần thờ giống như bà không hiểu được điều gì đã xảy ra.

“Vâng, thưa phu nhân. Hầu tước đã dặn tôi, hầu tước bảo rằng, ‘Nếu xảy ra chuyện gì với ta, Jansen, lập tức về Mandrake thông báo cho lệnh bà biết.’ Tôi nghĩ ngài chỉ đùa thôi, vì tôi không nghĩ là có bất cứ cái gì có thể làm hầu tước lo lắng được cả. Hầu tước khỏe như sư tử ấy. Rồi các quý ông đó gặp nhau. Họ chọn súng và bắt đầu đếm bước. Mười yards, thưa phu nhân.”

“Mười yards! Đó là giết người!”

“Vâng, thưa phu nhân. Nhưng đối thủ của hầu tước đã quay lại bắn ở bước thứ ba.”

“Hắn là quỷ dữ!” nữ hầu tước la lên.

“Hầu tước ngã xuống. Tôi không chờ xem thêm nữa, thưa phu nhân. Tôi chạy vội về đây như hầu tước đã dặn.”

“Vậy có thể nó chưa chết, vì mi đã không chờ xem chuyện gì xảy ra nữa. Có lẽ nó chưa chết. Ai ở đó với nó?”

“Ngài Peter Burley, thưa phu nhân, một quý ông nữa, và người hầu của hầu tước với những con ngựa.”

“Nó xảy ra ở đâu?” nữ hầu tước hỏi.

“Ra khỏi London khoảng năm dặm, thưa phu nhân. Một nơi gọi là Cross Trees.”

“Ta biết rõ chỗ ấy,” nữ hầu tước nói. “Một chỗ yên tĩnh và tách biệt.”

Bà đưa tay ôm đầu.

“Thật khó tin khi nghĩ rằng Harry Wrotham lại giở trò hèn hạ nổ súng trước khi Justin sẵn sàng.”

Bà đưa tay che mắt, và Martha, người đang đi lại lo lắng quanh phòng, nói:

“Nào, nào, đừng làm mình kiệt sức, thưa phu nhân. Hầu tước có thể chỉ bị thương thôi. Hắn đã tốt hơn nếu tên này chờ xem hết điều gì xảy ra thay vì chạy quáng quàng đến đây làm bà lo lắng với những câu chuyện điên rồ của hắn.”

“Tôi chỉ làm những gì hầu tước dặn tôi làm thôi,” Jansen sùng sĩa.

“Đủ rồi,” Martha nói. “Đi xuống nhà kiếm thứ gì ăn đi. Chúng ta đã nghe đủ những tin tức phát ồm ồm để làm quà của cậu rồi.”

Chàng trai ngượng ngịu lê chân ra khỏi phòng, và rồi, khi cánh cửa đóng lại sau lưng cậu, nữ hầu tước bật hét lên:

“Đừng để nó đi! Đừng để nó đi! Có lẽ còn có gì đó nó có thể nói cho chúng ta.”

“Nó đã nói tất cả những gì nó biết. Bây giờ, đừng làm bà rối lên nữa, phu nhân. Cá mòi ăn một là thẳng ngực này sẽ luôn chọn sai đầu của một khúc cây. Tại sao à, vì hầu tước ngang sức với bất cứ người đàn ông nào trong một cuộc đấu tay đôi.”

“Nhưng sẽ không còn nếu có lừa lọc, không còn nếu nó bị hạ gục bởi một hành vi dè tiện đến thế. Hơn nữa...” nữ hầu tước thành linh cao giọng. “... Roxana đã cảnh báo ta. Bà ấy đã cảnh báo ta là sẽ có chết chóc đến với ngôi nhà này. Bà ấy đã thấy nó, bà ấy đã thấy nó trong những lá bài. ‘Có chết chóc’ bà ấy nói thế... ‘cái chết và máu’. Bà ấy ám chỉ Justin. Ôi, Chúa ơi, bà ấy ám chỉ Justin – con trai ta.”

Giọng bà run rẩy vì đau đớn.

“Nếu ai đó nên bị bắn, thì phải là mục phù thủy già đó vì đã làm phu nhân hoảng sợ đến thế

này,” giọng Martha bén ngọt. “Tôi không tin một từ nào trong mấy câu chuyện kinh khủng của bà ta, và chưa bao giờ tin.”

“Cái chết và máu!” nữ hầu tước nhắc lại. “Gọi bà ấy đến đây. Để chúng ta được biết từ chính miệng bà ấy là Justin có chết hay không. Tìm bà ấy đi, mụ già, tìm bà ấy đi.”
Cánh tay nữ hầu tước khoát lên một cử chỉ độc đoán. Martha nhìn Serena.

“Cô sẽ ở lại đây với phu nhân trong khi tôi đi tìm mụ đàn bà digan đó chứ?” bà hỏi cô.

Serena gật đầu. Trong một lúc, nàng không tài nào thốt lên lời. Nàng vẫn còn tê cứng. Con choáng váng vì những gì vừa nghe thấy khiến nàng hóa đá ngay tại nơi nàng đang đứng. Nàng không thể nhúc nhích, thậm chí không thể cảm nhận được cơn đau khi những ngón tay siết vào nhau cho đến khi các khớp tay trắng bệch.

Martha ra khỏi phòng và với một nỗ lực, Serena nhích gần hơn một chút về phía nữ hầu tước, người đã lại ngã phịch xuống đồng gối, mặt bà nhàu nhĩ và nhăn nhúm, đôi vai co lại, những ngón tay che lấy mắt. Toàn bộ cử chỉ của bà đều được cường điệu, giọng nói méo mó trở nên chói tai hơn so với thông thường. Có điều gì đó lạ lùng và khó chịu trong sự chìm đắm vì đau buồn của bà, vì nữ hầu tước luôn giữ vẻ đường hoàng. Giờ đôi môi bà méo mó vì đau đớn, hai đầu gối dựng lên dưới lớp áo ngủ, bà trông như một con khỉ bệnh hoạn và có cái gì đó vô cùng khó chịu nơi bà. Song, bởi vì cảm thấy mình phải nói điều gì đó, Serena ép đôi môi mình buột ra những lời an ủi.

“Có lẽ không tệ như người sợ đau, thưa phu nhân,” cô nhẹ nhàng nói.

“Như ta sợ?” nữ hầu tước lặp lại. “Không phải những cái ta sợ mà là những gì định mệnh đã nói với ta. Cái chết và máu! Roxana đã nhìn thấy nó! Bà ấy cảnh báo ta tối qua.”
Serena nhớ ra nữ hầu tước trông xanh xao đến thế nào khi bà đến buổi tiệc. Nàng cũng nhớ, nàng đã nhìn thấy người đàn bà digan đi dọc theo hành lang, lén lút và vội vã như đang chạy trốn khỏi cái gì đó. Nàng cảm thấy nhịp tim mình đập rộn đầy sợ hãi. Đã thực sự có một lời cảnh báo sao? Roxana có khả năng nhìn thấy tương lai và tiên đoán chính xác chuyện xảy ra hiện giờ sao?

Khi tự hỏi mình điều ấy, Serena lại thấy nghẹt thở, thật khó khăn để lấy lại hơi thở như nàng đã bị vài phút trước đó. Nàng thấy căn phòng quay tít; xung quanh mình, làm nàng choáng váng và vô cùng bối rối.

Cánh cửa lại mở và Martha bước vào. Nghe tiếng bước chân bà, nữ hầu tước bỏ tay ra khỏi mắt.

“Roxana đâu?”

“Phu nhân...” Martha nói, rồi dừng lại.

“Nào, nói đi, mụ già. Bà ấy đâu?”

“Bà ta đi rồi, thưa phu nhân. Bà ta bỏ đi sáng sớm nay.”

“Bỏ đi?”

Câu hỏi của nữ hầu tước là một tiếng hét inh tai.

“Phải, bỏ đi, thưa phu nhân. Bà ta đã gọi xe đến Dover. Để hiểu rằng bà ta sẽ đón xe từ đó đi London.”

“Bỏ đi!”

Nữ hầu tước lại ném mình vào gối.

“Bà ấy thấy nó đang tới! Cái chết và máu! Cái chết và máu!”

Giọng bà càng lúc càng cao chói lói. “Cái chết và máu!” bà run bắn, hét lên nhức óc, kinh hoàng, rùng rợn, rồi điên cuồng ném mình từ bên này sang bên kia giường.

“Cái chết và máu!” bà hét lên lần nữa, và lần nữa; bàn tay cào vào cổ áo khoác như thể bà không thể thở được.

“Bình tĩnh lại, thưa phu nhân.”

Martha cúi xuống bên bà, bắt lấy hai bàn tay bà và giữ chúng lại; rồi bà thì thầm qua vai với Serena:

“Để chúng tôi lại, thưa cô. Sẽ tốt hơn khi không có ai để phải nghe bà ấy.”

Nhanh chóng, quá vui mừng vì được đi khỏi, Serena ra đến cửa và bước ra ngoài. Nữ hầu tước vẫn còn đang la hét. Serena nghe thấy tiếng hét của bà khi nàng chạy từ phòng ra hành lang, và thậm chí khi đã ra khỏi tầm nghe, nàng vẫn có thể nghe thấy những âm thanh khủng khiếp ấy vang vọng bên tai. Thật kinh khủng, kinh tởm; nhưng quan trọng hơn, cấp thiết hơn nhiều trong đầu óc Serena, là ý nghĩ về Justin. Anh đã ngã. Nếu anh không chết, thì anh đã bị thương, và họ sẽ phải chờ đợi bao lâu để biết được sự thật?

Nàng đột ngột đứng sững lại và nhận ra chỗ nàng đang đứng chính là nơi đêm trước nàng gặp anh. Chính là nơi anh đã nói với nàng những lời gay gắt đó. Chính là nơi anh đã chìa tay ra và nắm chặt vai nàng. Chính là nơi nàng đã đổ sụp, là nơi anh đã thả nàng ra để nàng ngã vào tường, khi sự yếu đuối vô cùng của nàng để lộ cho anh thấy vết xước trên làn da trắng trẻo của nàng, những vết thâm tím trên cánh tay nàng.

Giờ nàng vẫn có thể nhìn thấy biểu hiện trên gương mặt anh khi nó thay đổi từ khinh miệt và giận dữ sang quan tâm và lo lắng. Nàng có thể bắt lại khoảnh khắc với những cảm xúc nàng đã có khi anh bế nàng lên tay. Nàng lại cảm thấy vòng tay anh quanh mình và biết mình được an ủi khi đặt đầu nàng lên vai anh. Và giờ Justin – Justin thật mạnh mẽ, không dễ bị tổn thương và đầy quyền lực – đã ngã!

Trong một thoáng, Serena cảm thấy cảm giác suy sụp vây lấy nàng. Gần như mù quáng, nàng xòe bàn tay ra và cảm thấy sự vững chãi lạnh giá của bức tường nơi nàng đã ngã đêm trước. Cái chết và máu! Nàng lại như nghe thấy tiếng nữ hầu tước, tiếng la của bà, tiếng hét của bà.

Serena đột nhiên nhận ra mình phải làm gì. Nàng không thể đợi, không thể để cho ngày tháng chậm chạp trôi qua cho đến khi người mang tin thứ hai mang đến những tin tức đáng sợ. Nàng phải tự mình tìm ra, nàng sẽ không chờ ai khác. Chỉ có một thứ nàng không thể đổi mặt, đó là ở một mình với những sợ hãi, một mình với nỗi kinh hoàng mà giọng nói cứ lặp đi lặp lại “cái chết và máu” kia mang đến.

Nàng bắt đầu chạy xuống hành lang và chạy nhanh hơn dọc theo cầu thang dẫn về phòng mình. Nàng xông vào phòng nơi Eudora đang sắp xếp đồ đạc cho nàng. “Nhanh lên, Eudora, nhanh lên,” nàng nói, “trang phục đi ngựa của tôi.”

Eudora nhìn nàng.

“Chuyện gì đã xảy ra?” bà hỏi.

“Tôi không có thời gian để trả lời những câu hỏi,” Serena đáp. “Lấy đồ đi ngựa cho tôi, Eudora; tôi phải đi London.”

“London,” Eudora kêu lên, nhưng trong khi bà vẫn còn đứng sững vì ngạc nhiên, Serena đã kéo bộ đồ ra khỏi tủ quần áo.

“Hầu tước đã đấu súng vì tôi,” Serena nói. “Anh ấy bị thương, có lẽ... có lẽ tệ hơn.”

Nàng không thể nói ra được từ đó.

“Nhưng cô không thể đi một mình được,” Eudora kêu lên.

“Tôi sẽ đưa một người hầu theo cùng,” Serena đáp.

“Cô đã kêu ngựa chưa?”

“Chưa, tôi sẽ tự đến chuồng ngựa. Tôi không muốn gặp bất kỳ ai và tôi không muốn ai ngăn cản tôi.” Nhanh chóng, thật nhanh để bà không có thời gian diễn thuyết thêm lời nào nữa, Serena tự thay quần áo cho mình. Eudora lấy mũ từ tủ cho nàng và nàng đội nó lên đầu, hầu như không hề liếc vào gương. Nàng chụp cây roi ngựa và găng tay, rồi nàng dừng lại một chút.

“Tôi sẽ ổn thôi, Eudora; đừng lo cho tôi.”

“Cô phải làm điều cô nghĩ là đúng, Serena,” Eudora trả lời, những giọt nước trong mắt bà. “Chúa bảo vệ cô.”

“Đừng cầu nguyện cho tôi, hãy cầu cho hầu tước.” Serena nói, cúi xuống hôn lên má

Eudora và vội vã ra khỏi phòng.

Nàng đến chuồng ngựa mà không gặp phải bất kỳ người khách nào đang ở trong nhà. Người quản lý chuồng ngựa vội chạy về phía nàng ngay khi nàng xuất hiện.

“Cô định cưới ngựa ạ, thưa cô? Tôi không được báo là có yêu cầu ngựa.”

“Tôi chưa đề nghị,” Serena trả lời, “vì tôi đang gấp.” Nhìn thấy vẻ ngạc nhiên trên mặt ông ta, Serena tiếp: “Tôi phải đến London vì một việc liên quan mật thiết đến hầu tước.”

“Đi London?” ông ta lặp lại. “Vậy tôi biết con ngựa nào phù hợp nhất cho cô rồi, thưa cô. ‘Ánh sao’ là một con ngựa ngọt ngào.”

Serena hít sâu.

“Thăng yên cho con Tia sét,” nàng nói.

“Tia sét!” người coi ngựa nhìn nàng như thể nàng bị mất trí. “Nhưng, thưa cô, chỉ có hầu tước mới cưới con Tia sét.”

“Hầu tước bảo tôi rằng tôi có thể cưới con ngựa khi tôi muốn,” Serena nói đầy uy quyền. “Đây là con ngựa nhanh nhất trong chuồng và không có thời gian để phung phí đâu.”

Người coi ngựa gãi đầu.

“Thứ lỗi cho tôi, nhưng tôi phải hỏi, cho chắc, thưa cô.”

“Đó là lệnh của tôi,” Serena đánh giọng; “mang nó ra đây, nhanh lên.”

Người đàn ông quay đi làm theo lệnh của nàng, nhưng ông ta lăm bắm với chính mình khi bước đi. Serena đợi, đập đập cây roi mất kiên nhẫn vào giày. Một hay hai khắc sau, ông ta quay lại.

“Nếu cô quyết định cưới con Tia sét, thì chắc chắn là người giữ ngựa sẽ không bao giờ theo kịp nó. Nó sẽ vọt bắn đi, thưa cô, nên tôi sẽ cử cậu Joe trẻ tuổi với con ngựa nhanh nhất trong chuồng, nhưng Tia sét sẽ bỏ xa nó thôi, cứ đánh tôi đi nếu nó không thế.”

“Tôi sẽ không đổ lỗi cho người giữ ngựa đâu,” Serena nói. “Anh ta phải theo sau tôi gần nhất có thể và nếu Tia sét ném tôi xuống, anh ta chắc chắn có thể nhặt các mảnh vụn của tôi.”

Nàng nói với ý đùa giỡn, nhưng đủ rõ ràng đến mức người giữ ngựa nghiêm nghị nhìn nàng.

“Các mảnh vụn là tất cả những gì còn lại đấy, thưa cô.” Ông ta dửng dưng nói.

Dù đã quyết tâm, nhưng Serena vẫn thấy e sợ khi Tia sét được đưa ra sân. Hai người coi ngựa giữ nó, và người thứ ba đang cố siết chặt đai cương. Nó đang lao tới và lồng lên, hai tai ép ra sau, đôi mắt xoay tròn độc ác, và khá khó khăn với những người giữ ngựa khi đưa nó đi dọc theo chỗ để leo lên.

Joe đã leo lên một con ngựa cái còn non màu hạt dẻ, nhưng ngay khi Serena lên lưng con Tia sét, nó lao vọt ra khỏi sân như một mũi tên bắn khỏi cung. Khi nàng hướng nó chạy vào lối đi, nàng biết rằng tất cả sức lực của mình cũng không đủ để giữ nó, và không hề lo lắng về người giữ ngựa sau lưng, nàng để Tia sét dẫn đầu.

Tốc độ hàng đầu của nó, với sức nhanh như được chấp thêm cánh, đã đạt đến tốc độ phi nước đại vững vàng chỉ sau một hay hai dặm. Nó sung sức, quá sung sức, quá hăng hái và khí thế khiến Serena biết rằng sẽ là vô ích nếu cố gắng kềm hãm nó cho đến khi sức hăng dồi dào của nó giảm bớt. Nàng đã cưới nhiều con ngựa trong đời, nhưng chưa bao giờ có con nào, bằng bất cứ cách nào đạt được vẻ lộng lẫy hay đồng giống của Tia sét, và khi nỗi căng thẳng đầu tiên của nàng đã qua, nàng bắt đầu thưởng thức cuộc hành trình của con ngựa tuyệt vời và sự dễ dàng mà nó mang nàng trên lưng.

Và họ phi nước đại. Serena biết rằng nếu hướng về phía bắc, cách Mandrake khoảng năm dặm họ sẽ ra đến đường chính đi Dover. Nàng biết quãng đường khá rõ nhưng nàng rẽ vào những cánh đồng và ghim dây cương vào những con đường nhỏ, biết rằng họ sẽ đi nhanh hơn nếu rời khỏi đường cái - nơi thường xuyên có người đi lại. Họ đi gần một giờ trước khi Tia sét đáp lại sự kìm chế và chuyển từ nước đại sang nước kiêu, và cuối cùng Serena cũng có thể quay đầu nhìn lại phía sau. Đúng như nàng mong đợi, chẳng thấy dấu hiệu gì của người coi ngựa.

“Cậu ta sẽ bắt kịp chúng ta thôi,” Serena nói to, và Tia sét vênh tai lên như thể ngạc nhiên với giọng nói.

Nàng cúi về trước vỗ đầu nó.

“Xả hơi chút đi, cậu bé già đầu,” nàng nói. “Mi sẽ làm mình mệt lử mà chúng ta còn một quãng đường dài phải đi.”

Họ đang đi qua vài thị trấn có nhiều cây cối và nàng rất biết ơn là Tia sét đã bằng lòng đi chậm hơn một chút, nếu không nàng có thể dễ dàng bị hất văng khỏi lưng nó bởi những cành cây

thấp lè tè. Nó vẫn từ chối thư giãn. Đồng khoai tây ở một góc cánh đồng nọ làm nó hoảng sợ, và một tiếng kêu đột ngột của một con gà lôi bật lên từ dưới mặt đất làm nó phi nước đại trở lại.

Nhưng điều đó giống như Tia sét đang muốn chứng tỏ một chút với người lạ mặt đang cười trên lưng mà không có ý định làm hại nó. Serena đã nói chuyện với nó. Nàng đã học được từ nhiều năm trước rằng động vật được vuốt ve bởi âm thanh của tiếng người, và trở nên quen thuộc rất nhanh với các mệnh lệnh của người nó nghe thấy. Nàng đã đi thêm năm hay sáu dặm khi một vùng nông thôn trống trải tiêu điều xuất hiện làm mắt nàng lo lắng. Nàng vội nhìn nhưng không thấy dấu hiệu nào của đường Dover.

“Chúng ta chắc lạc đường rồi, Tia sét,” nàng nói.

Ra khỏi những cánh đồng, nàng thấy một con đường làng nhỏ chạy giữa những hàng rào cao sáng sủa với dây thường xuân và cây bìm bìm. Serena vội tìm cột chỉ đường, nhưng không có. Rồi đột nhiên Tia sét bắt đầu cử động rất kỳ lạ.

“Chuyện gì với mi vậy?” nàng hỏi, rồi biết câu trả lời.

Vì trước đây nó đã từng xảy đến với nàng. Nàng biết dáng đi của một con ngựa bị tuột móng.

Nàng hướng Tia sét sang đi bộ.

“Đường làng này phải dẫn đến nơi nào đó.” Nàng lo âu nói.

Họ lại đi. Không có nhà tranh, không có nhà gạch, chỉ có con đường làng và thỉnh thoảng vài bụi cây. Mặt trời nóng bức và Serena thấy khát nước.

“Nếu chúng ta đến được một ngôi làng,” nàng nói với Tia sét, “mi sẽ có cái móng mới và ta sẽ được uống nước.”

Nàng đoán theo vị trí của mặt trời thì lúc ấy hẳn phải sau ba giờ. Bây giờ nàng ước gì nàng nhận ra sớm hơn là nên đợi người giữ ngựa của mình. Nàng nên dùng ngựa của cậu ta và để cậu ta cười Tia sét. Nhưng giờ cậu ta cách phía sau hàng dặm.

“Ta tự hỏi chúng ta đang ở đâu,” nàng thở dài, rồi đột nhiên một giọng thô ráp vang lên sau lưng nàng:

“Đứng yên và giao ra!”

Nàng bật kêu lên và quay đầu nhìn thấy dưới bóng cây, có một con ngựa khác và một người đàn ông cười nó; nhưng ngay khi nàng quay sang, giọng nói vang lên:

“Đánh tôi đi nếu đây không phải là cô nương bé nhỏ ở Mandrake.”

Kêu lên vui mừng, Serena xoay Tia sét lại gặp Tên hề.

“Vui sướng làm sao được gặp ông,” cô kêu lên. “Ngựa của tôi bị tuột móng mà tôi đang vội đi London.”

“Thật khó tin, nhưng cô lại đang chạy trốn khỏi một tên bánh tòn nĩa hả?” tên cướp cười ha hả.

“Không, tôi đang đi tìm một người.” Serena trả lời. “Giúp tôi với, Ông hề, vì lần này thực là gấp lắm.”

“Sẵn sàng phục vụ cô,” ông ta đáp. “Cô có một mình thôi à?”

Serena gật đầu.

“Tôi lạc mất người giữ ngựa ngay khi chúng tôi rời khỏi chuồng ngựa ở Mandrake.”

“Chẳng ngạc nhiên chút nào,” Tên hề nói. “vì cô đang cưới con ngựa tuyệt nhất mà tôi từng thấy từ trước đến giờ.”

“Nó có dòng máu Ả rập,” Serena kêu lên, “nhưng một con ngựa Ả rập cũng phải cần có đủ bốn móng.”

“Nó sẽ có thôi,” Tên hề đáp. “theo tôi đi qua mấy cái cây này rồi tôi sẽ đưa cô tới một xưởng rèn cách đây chưa tới một dặm.”

Ông ta dẫn đường, cúi đầu xuống dưới những nhánh cây. Họ nhanh chóng ra đến chỗ trống và Tia sét nhảy cộn lên, làm duyên làm dáng một chút cạnh Rufus.

“Cô còn chẳng đường dài lắm đấy,” tên cướp nói; “nhưng chẳng là gì với những khoảnh khắc tuyệt vời trên con ngựa như của cô đâu.”

“Tôi cho là có khả năng tôi sẽ mệt hơn cả Tia sét nữa,” Serena đáp.

“Cô là một con gà mái gan dạ,” tên cướp phán, “tôi đã từng bảo cô rồi mà.”

“Xin cảm ơn, thưa ông.”

“Tôi tưởng đêm qua cô đã đủ mệt để ngủ cho nhiều chứ.”

“Tôi thức giấc vì nghe được những tin tức nghiêm trọng của... của một người bạn.”

“Một người bạn?” tên cướp hỏi lại, mỉm cười. “Trung thực đi, quý cô, lần này hãy theo mong muốn của trái tim cô.”

Serena nhìn ông, rồi khá đột ngột, trước khi nàng có thể trả lời ông, nàng nhận ra sự thật trong lòng mình. Phải, mong muốn của trái tim nàng là Justin. Nàng thật ngu xuẩn biết bao khi không nhận ra nó trước đây! Thật mù quáng, hoặc nếu không phải là mù quáng, thì nàng chính là đạo đức giả! Nàng yêu anh! Sao cứ phải giả vờ cơ chứ? Giờ nàng đã biết, nàng đã yêu anh, từ rất lâu rồi.

“Dù là ai thì đó cũng là một anh chàng may mắn,” Tên hề lại nói với nụ cười lạnh lẽo. “Khi cô cưới anh ta, hãy gửi cho anh ta lời chúc của tôi và kể cho anh ta biết tôi đã cứu cô khỏi một tên vô lại như thế nào.”

“Anh ấy đã biết rồi,” Serena trả lời.

“Anh ta biết?” tên cướp ngạc nhiên. “Tôi không hiểu làm sao anh ta có thể biết nếu anh ta ở London.”

“Anh ấy đến đó sáng nay, hoặc cuối đêm qua, để thách đấu tay đôi,” Serena nói, khi nàng nói những từ ấy, chúng vang lên báo điềm gở trong tai nàng.

“Đấu tay đôi!” Tên cướp la lên. “Vậy thì anh ta cũng rất gan dạ, ai trách anh ta được? Nếu có tên khốn nào muốn thổi một lỗ trên người anh ta, hẳn phải là tên súc sinh nhột nhật đi cùng cô

đêm qua.”

Serena buông ra một hơi thở dài xuất phát từ tận đáy tim. Nếu Harry Wrotham chính là kẻ ngã gục, nàng sẽ rất sung sướng. Phải, sung sướng, vì hẳn ta phải bị trừng phạt xứng đáng với những gì hẳn đã làm.

Không có thời gian để nói thêm nữa trước khi họ đến một ngôi làng bé xiu. Vài ngôi nhà tranh bằng rơm bao quanh một nhà thờ xám xịt và trên bãi cỏ làng có một lò rèn. Tên cướp dẫn đường đến đó rồi xuống ngựa, la to:

“Này, Ted.”

Một người đàn ông khổng lồ, ở trần, làn da nâu bóng như tấm tạp dề bằng da đang đeo, bước ra ánh nắng.

“Chào, Tên hề. Gặp rắc rối hả?” ông ta hỏi, và rồi nhìn thấy Serena, ông ta khẽ huýt sáo. “Ah, thật đáng ngờ khi trông thấy anh với thứ ngon lành thế này.” Ông ta vui vẻ thêm vào.

Tên cướp trông rất lúng túng.

“Ngậm miệng thôi lại đi, Ted,” ông nói; “anh nhìn một người mà không biết là quý cô hay sao?”

“Ôi, xin lỗi, quý cô.” Người thợ rèn nói với Serena. “Tên hề này là bạn cũ của tôi.”

“Và của tôi nữa,” Serena nhẹ nhàng nói. “Ông vui lòng đóng móng cho con ngựa này giúp tôi chứ?”

Người thợ rèn bước về phía Tia sét, nó lập tức chồm lên như hoảng sợ; rồi thật ngạc nhiên, khi ông ta đưa tay nắm lấy cương nó, con ngựa trở nên yên lặng như một con cừu. Người thợ rèn nói với nó với một giọng lặng lẽ, và khi Serena tuột xuống khỏi lưng nó, con vật to lớn để mình được dẫn đến chỗ cái đe một cách ngoan ngoãn.

Serena nhìn tên cướp ngạc nhiên.

“Bà ngoại của Ted là người digan,” ông giải thích, “và anh ấy học được nhiều thứ về khả năng của họ. Ted là một người hiếm có đối với ngựa.”

Serena nhớ ra đôi môi khô rốc và cổ họng bỏng rang của mình.

“Ông có nghĩ là tôi có thể xin một ly nước không?” cô hỏi.

“Tôi sẽ lấy cho cô một ly,” Tên hề nói. Ông thả ngựa và đi vào một ngôi nhà tranh sáng sủa có trồng hoa bên ngoài ở cạnh đấy. Ông quay lại không phải với một ly nước mà là một ly sữa.

“Sữa bò tươi đây,” ông nói; “sẽ giúp cô khá hơn.”

Serena cảm ơn ông và chậm rãi nhắm nháp nó. Tia sét đang cư xử rất mẫu mực. Thật hài lòng vì được nghỉ ngơi, nhưng nàng đang rất lo lắng muốn lên đường.

Nàng nhìn quanh ngôi làng yên tĩnh. Bọn trẻ đang chơi đùa ở cuối bãi cỏ và vài người dân làng đang chăm sóc vườn tược. Nàng liếc lên nhìn tên cướp.

“Ông an toàn ở đây à?”

Ông gật đầu.

“Tôi có những người bạn có thể tin tưởng.”

Serena ngồi xuống một súc gỗ bên trong lò rèn. Rufus găm cỏ bên ngoài và tên cướp tựa vào cửa nhìn Ted khi cái búa của ông ta vang lên chát chúa, những tia lửa bắn tung tóe.

Đột ngột phía cuối làng, nơi con đường lượn theo bãi cỏ trống trải vào trong con đường làng nhỏ hẹp, xuất hiện hai con ngựa và loáng thoáng màu đỏ tươi. Họ được theo sau bởi nhiều màu đỏ hơn – những người lính bước hành quân đằng sau chỉ huy của họ.

Serena há hốc miệng.

“Ông hề!” cô bật kêu lên cảnh báo.

Ông quay lại và nhìn thấy những người lính đang đến gần. Ông lưỡng lự một khắc và Serena biết ông đã định vù đi ngay tức khắc; nhưng khi đám lính đến gần, nàng nhìn thấy những con ngựa của các sĩ quan rất sung sức và có thể dễ dàng chứng tỏ tốc độ nhanh hơn Rufus. Theo bản năng, nàng biết cần phải làm gì là tốt nhất.

“Vào trong này đi,” nàng nói. “Nắm lấy cương Tia sét.”

Tên cướp liếc nhìn nàng cũng mau lẹ như nàng nghĩ là ông đã hiểu kế hoạch của nàng. Tia sét bị cột vào tường bằng dây cương của nó. Ông nói lỏng dây cương và đứng bên đầu con ngựa nói chuyện dịu dàng với nó.

Toán lính đến gần hơn. Họ sắp hàng, với một từ hiệu lệnh sắc gọn bên ngoài lò rèn. Một trong số sĩ quan, một người đàn ông ngăm đen với đôi mắt trơ tráo, nhìn Serena và rồi, xuống ngựa, bước đến lối đi, nghênh ngang với chút ngạo mạn về vị trí quan trọng của mình.

“Hê, này, tên thợ rèn,” hấn gọi.

Ted đập thêm bốn phát búa ầm ĩ trước khi trả lời, rồi ông nhấc cái đầu bự lên. Dáng vẻ ông rất xác xược dù ngôn từ rất lễ độ.

“Ngài gọi tôi, thưa ngài?”

“Phải, ta gọi mi đấy, tên kia. Mi có thấy một tên cướp cưỡi ngựa không? Một kẻ trốn giá treo cổ với tên gọi là Tên hề ấy?”

“Làm sao tôi biết đấy là hấn nếu tôi gặp hấn? Chắc là hấn phải đeo mặt nạ đúng không?”

“Có thể có, có thể không. Ta được báo là hấn có đồng đảng ở gần đây. Một gã trung niên, theo ta biết, hung ác và mặt rỗ, nhưng sẵn sàng đùa bỡn với những người bị hấn cướp. Mi có biết hấn không?”

Người thợ rèn quay lại với cái móng ngựa đang làm.

”Không,” ông ta đáp. “Tôi chẳng nghe gì gần đây hết.”

Viên sĩ quan nhìn chăm chú vào những cái bóng.

“Gã đứng với con ngựa là ai?” hấn nghi ngờ hỏi.

Serena đứng dậy.

“Thưa ông,” nàng hồng hách nói. “Nếu ông muốn tra hỏi tên giữ ngựa của tôi, hẳn sẽ lịch sự hơn nếu ông hỏi xin sự cho phép của tôi. Tôi có việc rất gấp ở London và không muốn có trở ngại trong hành trình.”

Viên sĩ quan quay sang nhìn nàng. Chậm rãi, gần như miễn cưỡng, hắn nhắc mũ khỏi đầu.

“Rất xin lỗi, thưa quý cô. Tôi không biết người tôi nói tới là người giữ ngựa của cô.”

Serena nghiêng đầu.

“Tôi chấp thuận lời xin lỗi của ông, thưa ông, nhưng tôi rất biết ơn nếu ông hoãn các cuộc thẩm vấn lại cho đến khi người thợ rèn này làm xong cái móng ngựa cho tôi. Tôi đang bận một việc cực kỳ khẩn cấp.”

Viên sĩ quan quan sát nàng kỹ lưỡng. Hắn không bỏ sót bộ áo đi ngựa bằng nhung sang trọng, khẩu khí lịch sự và uy quyền của nàng, và hắn ta cũng chú ý thấy Tia sét không phải là một con ngựa bình thường. Hắn cúi chào.

“Tôi sẽ ra lệnh cho người của tôi rút lui, thưa cô, cho đến khi cô được phục vụ xong.”

“Tôi cảm ơn, thưa ông,” Serena nói, rồi quay đi như cho phép hắn ta tháo lui với vẻ lãnh đạm và khinh khỉnh hết như xử sự của bất kỳ quý cô đài các nào trong tình huống tương tự.

Hơi khó chịu, nhưng không hề nghi ngờ, viên sĩ quan quay lại toán lính của mình. Hắn hạ lệnh cho họ nghỉ, xuống ngựa và rút vào bóng râm một cây sồi to tướng trên bãi cỏ, dựng súng vào thân cây và thả mình vào bóng mát. Ngay khi họ ra khỏi tầm nghe,

Serena hỏi người thợ rèn:

“Ông còn mất bao lâu nữa?”

“Khoảng vài phút nữa,” ông ta trả lời; “móng xong rồi đây.”

Ông ta giữ đúng lời và vài phút sau, Tia sét đã có móng mới và Tên hề dắt nó ra khỏi lò rèn, giữ mình đứng ở phía bên kia con ngựa để tránh khỏi bị các viên sĩ quan nhìn thấy, những người lúc này đã xuống ngựa và đang nói chuyện nói nhau cách đó chỉ vài yard. Tên hề kê gối để Serena lên ngựa; rất thông thả, Serena xoay Tia sét sao cho nó luôn đi giữa ngựa của tên cướp và hai viên sĩ quan. Tên hề phóng lên mình ngựa; Serena sờ túi và ném một đồng vàng cho người thợ rèn, lúc này đã đi ra và đang nheo mắt trong ánh mặt trời. Ông ta khéo léo bắt lấy nó, và rồi thúc đỉnh vào ngựa, Serena và Tên hề lóc cóc đi xuống đường. Họ không dám ngoái nhìn lại và Serena cố giữ hơi thở của mình, sợ rằng bất cứ lúc nào cũng sẽ nghe thấy tiếng móng ngựa gõ vang đuổi theo hay tiếng súng nổ.

Họ đi được nửa dặm trước khi nàng quay đầu sang và mỉm cười với Tên hề. Lúc ấy, nàng mới nhìn thấy những giọt mồ hôi trên trán ông.

“Thật suýt chết, quý cô,” ông nói, “nhưng cô đã đâm chết họ đấy.”

“Họ có nhận ra ông không?”

“Không, nhưng nếu cô không nhanh trí, họ hẳn đã tóm lấy tôi thẩm vấn. Bị quân đội hỏi han vào mấy ngày này chẳng vui vẻ gì.”

“Ôi, thưa ông, làm thế nào ông chịu nổi một cuộc sống như thế?”

“Vẫn hay hơn là chết vì buồn chán. Đừng khóc cho tôi nhé, quý cô, nếu cô có nghe thấy tin tôi đang đang đưa cuối một sợi dây thừng.”

Serena rùng mình.

“Đừng nói về chuyện đó.”

Tên Hề bật cười.

“Cô nhát quá, quý cô. Cuộc sống rất khó khăn, và tôi nghĩ cô cũng đã chọn một con đường khó khăn rồi. Cô còn một chuyến hành trình đơn độc phía trước đây.”

“Ông sẽ đưa tôi ra đúng đường chứ?”

“Dĩ nhiên tôi sẽ. Từ đây đi thêm một phần tư dặm nữa là gặp đường đi Dover. Đừng rời khỏi đường nữa. Cô rất dễ bị lạc và luôn có những người chẳng vui vẻ gì đâu – cướp đường hay kiểu thế.”

Ông phì cười với câu đùa của mình. Họ đi nhanh, chỉ chậm lại khi con đường làng lộng gió gặp một con đường băng ngang và cột chỉ đường báo quãng đường đi London và Dover. Serena ghì cương Tia sét và giơ tay lên.

“Tôi nghĩ rằng tôi lại mắc nợ ông lần nữa rồi, Ông hề.”

“Không, lần này đến lượt tôi phải cảm ơn cô,” ông đáp lại.

Họ chạm tay nhau. Nhưng khi ông hôn ngón tay cô, Tia sét nhảy giật lại, hoảng hốt vì vài chiếc lá bay vô định qua đường.

“Chúa phù hộ,” tên cướp nói, và Serena vẩy roi đáp lại khi nàng chạy nước kiệu nhỏ ra đường.

Nàng giữ Tia sét chạy theo đường cỏ bên cạnh đường chính. Nó nhanh chóng ổn định với một sai bước dài thoải mái, vẻ rất thích thú với những mệnh lệnh bất ngờ dành cho mình và gây chút rắc rối cho Serena khi một chiếc xe ngựa ầm ầm chạy qua hay một cỗ song mã chạy nhanh làm nó lồng lên dữ tợn như muốn quay lại đua với những con ngựa đang chạy ngược chiều. Chẳng có ai vượt qua họ đi lên phía bắc, vì họ đi quá nhanh để bị vượt qua.

Sau mỗi giờ hoặc hơn, Serena lại ghì cương con ngựa to lớn để nó đi bộ, và cho nó uống nước một lần ở một dòng suối gần đó và lần khác ở một cái hồ trong một ngôi làng. Nhưng như thể con ngựa cảm nhận được sự thiết tha của nàng quyết đi về đến đích, nó chẳng quan tâm đến thứ gì nữa mà tiếp tục hành trình, sung sức và không hề mệt mỏi, dù Serena thấy mình đã bắt đầu tê cứng và cánh tay đau nhức nhối. Tia sét hoàn toàn không khó cưỡi như nàng đã sợ sau cú vọt lên đầu tiên, khi nó kéo cánh tay nàng gần như muốn long ra khỏi khớp, nhưng nó vẫn đòi hỏi sức mạnh của nàng vì cứ nhảy lên hay lồng lộn với những khiêu khích nhỏ nhất.

Nàng bắt đầu thấy rã rời quá sức khi ánh nắng đang tắt và bầu trời tối dần đi. Cái ẩm áp của ban ngày nhường chỗ cho những ngọn gió lạnh lạnh thổi đến từ phía đông và bây giờ Serena đã cảm thấy một giọt mưa rơi trên má. Nó được theo sau bởi một giọt nữa, một giọt khác và họ nhanh chóng đương đầu với một cơn bão.

Không cần hỏi tìm nơi trú ẩn, vì Serena không muốn mất thời gian. Chỉ có một việc phải làm là

tiếp tục tiến bước. Tia sét đã không để ý đến mưa và nó giảm tốc độ. Giờ họ vẫn trên đường, mỗi dặm chậm chậm lướt qua khi cơn mưa sập xuống, cho đến khi Serena thấy mình ướt sũng xuyên qua cả chiếc áo khoác nhung và nước mưa chảy thành từng dòng nhỏ nhỏ xuống lưng nàng.

Nhưng những bất tiện về thể xác không tương quan với sự thất vọng trong lòng nàng. Suốt cả ngày, nàng đã cố gắng giữ vững tinh thần vì tầm quan trọng của chuyến đi và không để sự lo lắng về Justin làm nàng mất tự chủ. Nhưng giờ trong mưa, trong bóng tối vây quanh và Tia sét đã dễ dàng điều khiển hơn, nỗi ám ảnh về điều gì đã có thể xảy ra lại hiện lên làm nàng sợ hãi. Giờ nàng đã biết với tất cả chân thật về điều nàng đã thú nhận với chính mình trước đó, là nàng yêu Justin.

Chính những lời nói khai sáng của Tên hề đã làm tan biến những giả dối vờ vịt mà nàng đã sử dụng để che mắt chính mình. Giờ đây, nàng hoàn toàn nhận ra rằng nàng yêu Justin trong từng thớ thịt của cơ thể. Nàng đã biết điều ấy, nàng nghĩ, vào cái ngày mà anh cho nàng xem các mô hình và hỏi nàng “Ta có thể làm cho em yêu ta không, Serena?”

Từ ấy nàng lẩn trốn anh. Giờ nàng ước ao trên hết thấy giá như nàng đã ở lại. Có phải anh đã chế giễu nàng? Anh chỉ đùa cợt hay còn có một lý do nào dịu dàng và sâu sắc hơn trong câu hỏi ấy? Ước gì nàng biết câu trả lời! Sao nàng quá ước ao muốn biết mình có ý nghĩa gì dù ở mức nào, với anh đến thế? Nàng đã co người lại trước cơn giận dữ của anh đêm qua rồi anh đã mang nàng về giường. Anh đã nghĩ gì khi nàng nằm nức nở trong tay anh? Nàng ước gì nàng đã ngược lên nhìn vào mặt anh, để nàng có thể đọc được biểu hiện trong đôi mắt anh. Nếu lúc ấy nàng nhìn anh, nàng có biết không? Có cái gì đó sẽ cho nàng hay sự thật?

Nàng khiêm nhường tự nhủ hy vọng anh yêu nàng là quá nhiều; chỉ cần nàng quan tâm đến anh là đủ, rồi anh sẽ tìm thấy sự hấp dẫn của nàng. Nàng nghĩ đến Isabel, sôi nổi và hấp dẫn, đôi môi đỏ thắm của cô ấy luôn mời mọc Justin. Nếu anh có thể kháng cự những tán tỉnh của Isabel, liệu anh có thể sẽ quan tâm đến nàng? Nàng có gì để đáp lại? Rất ít ngoài một trái tim trinh nguyên và một tình yêu mà đối với nàng, to lớn hơn và ý nghĩa hơn bất cứ tình yêu nào khác từng có từ xưa đến nay. Nàng yêu anh, nàng yêu khuôn mặt anh, yêu những đường nét dứt khoát đẹp đẽ, đôi mắt cứng rắn như nước biển mùa đông, cái miệng cứng cỏi và thường cong trễ xuống hoài nghi như có điều gì thất vọng trong lòng, đôi khi rộng mở với nụ cười – trẻ con và tự nhiên.

Nàng yêu hai bờ vai anh, sức mạnh khủng khiếp của đôi cánh tay anh, những ngón tay dài gầy gầy quý phái. Phải, nàng yêu anh. Ngu ngốc làm sao khi nàng không nhận ra trước đây, thật điên rồ khi lẩn tránh anh suốt những ngày và những tuần ở Mandrake thay vì đi tìm anh. Nàng thật ngu xuẩn. Còn gì chua xót hơn khi nghĩ về một viễn cảnh đã có thể xảy ra.

Trời đã tối. Tia sét vẫn tiếp tục phi tới trước. Cảnh đồng quê đang dần đông đúc hơn. Đây đó xuất hiện những ngôi nhà, một cánh cửa sổ vén rèm ấm áp với ánh sáng màu cam, âm thanh cười đùa vui vẻ trong một quán rượu. Họ vẫn đi tiếp. Nàng cảm thấy Tia sét giờ đã mệt, khó chịu vì những giọt mưa đập vào mình và hy vọng nó có thể sẽ sớm thấy lại sự ấm áp và thoải mái trong chuồng và được an ủi với một bữa ăn ngon. Serena rung mình. Nàng ướt sũng, những ngón tay tê cóng vì lạnh. Nếu bây giờ Tia sét bắt đầu quay ngược lại, thì nàng cũng không thể ngăn nó được.

Cuối cùng thì London đây rồi! Những con đường đầu tiên, âm thanh đầu tiên của một người gác đêm đang thả bước trên những viên sỏi lát đường với cây đèn lồng. “Tám giờ rồi, thưa quý vị, và mọi thứ đều ổn.” Muộn quá! Serena đã hy vọng nàng đến được quảng trường Grosvenor trước giờ này. Nàng dừng lại hỏi đường người gác đêm. Ông ta chỉ hướng cho nàng và họ lại đi.

Hai bên đường đều có nhà cửa, những chiếc máng xối chảy ào ào vì cơn mưa vừa rồi. Họ đang

đi vào thành phố London sành điệu bậc nhất. Một chiếc xe ngựa ầm ầm chạy qua, người xà ích trong bộ quần áo màu đỏ thẫm ngồi dạng chân trên một trong những con ngựa đen nhánh cân xứng hoàn hảo. Một chiếc ghế kiệu có hình gia huy cỡ bằng cái đĩa nhỏ đi theo sau người đẹp đường mặc bộ chế phục màu xanh lông công thêu chỉ bạc.

Serena mệt lử rẽ Tia sét vào đường công viên. Không còn xa mấy nữa. Những chiếc đèn và tiếng nhạc vang đến từ một trong những ngôi nhà to tướng nhìn ra công viên, những người hầu mặt thoa phấn đang giúp các vị khách bước xuống tấm thảm đỏ, và có một dãy xe ngựa đậu liên tiếp nhau.

Trong khi đi, Serena chỉ nghĩ đến việc nàng sẽ tìm thấy gì. Justin đã ngã! Những từ ngữ ấy cứ lặp đi lặp lại trong trí óc nàng và liên kết với chúng là những tiếng la hét của nữ hầu tước, tiếng thét gào của bà vang lên dội xuống từ chiếc giường phủ màn rộng lớn.

Cuối cùng quảng trường Grosvenor đây rồi! Và ngôi nhà của gia tộc Vulcan với những chiếc cột trắng và hàng rào cao. Nàng kéo Tia sét dừng lại trước cửa. Một người đẹp đường chạy lên phía trước, nửa lo ngại nàng sẽ không đứng nổi khi nàng chạm đất.

Serena xuống ngựa.

“Đưa ngựa vào chuồng đi,” nàng nói, giọng khàn khàn. “Nó là tài sản của đức ông, ngài Hầu tước, và phải được chăm sóc ngay lập tức.”

Người đẹp đường nhìn nàng; và Serena biết ông ta đang tự hỏi nàng là ai, ngạc nhiên vì sự xuất hiện của nàng, ướm át và bắn thiu, vào giờ này.

Nàng nhanh chóng đi lên những bậc thang rộng bằng cẩm thạch. Cánh cửa mở bung ra, ánh sáng tràn ra vây lấy nàng. Trong thoáng chốc nàng quá chói mắt không phân biệt được gì; rồi nàng nhìn thấy người hầu đang đứng nhìn nàng. Cố gắng ghê gớm, nàng nói với ông ta.

“Tôi đến từ Mandrake. Hầu tước? Có ở đây không?”

Nàng không còn sức để nói nhiều hơn, không thể thốt ra câu hỏi quan trọng hơn tất cả đối với nàng.

“Tên của quý cô, thưa cô?”

“Cô Staverley.”

“Mời cô đi lối này.”

Người hầu đi trước. Nàng bước theo sau vì đối với nàng vào lúc này, nàng không muốn hỏi hay làm bất cứ điều gì ngoại trừ điều được chờ đợi về nàng. Nàng băng qua sảnh với những ô vuông đen trắng bằng cẩm thạch trông như một bàn cờ khổng lồ. Người hầu mở toang một cánh cửa bằng gỗ dái ngựa to tướng. Serena bước vào phòng. Đây là một căn phòng to, rực rỡ với ánh đèn, màu sắc, với những tấm màn thêu và đồ đạc. Nàng có ấn tượng về một sự vui vẻ, nàng nghe thấy những tiếng nói và tiếng cười dừng lại đột ngột khi nàng bước vào. Trong một lúc, đôi mắt nàng không thể tập trung được, rồi nàng nghe thấy tiếng người hầu vang vang:

“Cô Staverley, thưa hầu tước, từ Mandrake.”

Rồi nàng trông thấy anh, thấy Justin – người nàng đã đi rất xa để tìm kiếm, thấy người đàn ông mà nàng nghĩ rằng đã chết hay ít nhất đã bị thương trầm trọng. Anh đang ngồi trong một chiếc ghế bên lò sưởi, một cánh tay anh treo băng, nhưng anh đang cười, và bàn tay kia của anh cầm

một ly rượu.

Có vài người đàn ông khác trong phòng. Một người đang đứng quay lưng về phía lò sưởi, một người khác ngồi đối diện với Justin, đôi chân duỗi dài và một cánh tay hờ hững gác qua lưng ghế. Nhưng kể bên Justin, ngồi trên một chiếc ghế thấp ngay cạnh anh, với một bàn tay trắng trẻo đặt trên gối anh, là một người phụ nữ - một phụ nữ mà Serena chưa bao giờ nhìn thấy trong đời mình.

Theo bản năng và kiên quyết, nàng chăm chú nhìn vào từng chi tiết. Nàng nhìn thấy một gương mặt yêu kiều, khác thường cả về vẻ đẹp lẫn đường nét. Nàng nhìn thấy đôi mắt thẩm dưới hàng mi hẹp và cong, mái tóc sẫm màu lấm tấm những hạt bằng vàng thật, chiếc áo dài cũng màu vàng được cắt rất thấp đầy táo bạo tạo cảm giác một phần cơ thể người mặc hoàn toàn trần trụi. Nàng cũng, nhìn thấy, cái miệng cong cong với nụ cười; và nàng đoán mà không cần ai bảo rằng vài câu nói hóm hỉnh từ đôi môi đỏ tươi đó chính là nguyên nhân làm cho Justin vui vẻ đến thế.

Nàng nhìn hết toàn cảnh. Và nàng biết, vào lúc ấy, đó là bức tranh mà nàng sẽ không bao giờ quên. Rồi khi nàng thấy Justin bắt đầu đứng lên, ngay khi nàng nghe thấy tiếng anh thốt lên tên nàng trong ngạc nhiên và sửng sốt, nàng ngã xuống sàn, và bóng tối thình lình chụp xuống. Khi nàng ngã, nàng biết với nỗi đau đớn tuyệt vọng là chuyến đi của nàng - cũng như tình yêu của nàng dành cho anh - là vô nghĩa.

Chương 15

Serena thức dậy thấy mình đang nằm trong một căn phòng ngủ to màu vàng và xanh lá mà nàng chưa bao giờ nhìn thấy. Trong một thoáng nàng điên cuồng tự hỏi mình đang ở đâu, rồi cánh cửa mở ra và Eudora bước vào.

“Eudora! Ôi, Eudora!” Serena reo lên, ngồi dậy và đưa tay ra, một khắc sau nàng đã cảm nhận được gò má sạm nắng thô ráp thân thuộc của Eudora áp vào má mình. “Tôi đang ở đâu? Chuyện gì xảy ra? Làm sao bà đến được đây?” những câu hỏi liên tiếp tuôn ra khỏi miệng nàng.

“Ổn cả rồi, bé cưng của tôi,” Eudora trả lời, và Serena nhìn thấy một sự nghi ngờ trong những giọt nước mắt nơi mắt bà. “Tôi đến đây đêm qua, rất muộn, và cô đã ngủ.”

“Ngủ?” Serena kêu lên. “Nhưng...? Ô, tôi nhớ ra rồi. Tôi nhớ đã nhìn thấy...” Nàng thành linh im bật. “Mọi thứ trở nên rất tối... sau đó tôi không nhớ gì nữa.”

“Cô ngất xỉu vì kiệt sức. Người quản gia đã kể hết với tôi. Họ đưa cô vào giường, và ông bác sĩ hầu tước gọi đến đã kê một liều thuốc dễ chịu cho cô. Cô uống và chẳng nhúc nhích gì cho đến bây giờ.”

“Phải, giờ tôi nhớ rồi. Tôi nhớ đã uống thứ gì đó. Lúc ấy vẫn còn tối và có những tiếng nói.”

“Cô mệt muốn chết. Ôi, tình yêu nhỏ bé của tôi, sao cô lại làm điều dại dột đến thế, thật dại dột quá.”

“Rất dại dột,” Serena chậm rãi nói, giọng nàng bỗng nhiên cay đắng. Rồi rất nhanh, như đã thoát ra khỏi những suy nghĩ của mình, nàng thêm vào: “Nhưng bà vẫn chưa cho tôi biết làm sao bà đến được đây. Ôi, Eudora, tôi chưa bao giờ mừng đến thế khi gặp bất cứ ai.”

“Tôi phải tìm chocolate cho cô thôi,” Eudora nói, như thể bà đột nhiên nhớ ra nhiệm vụ của mình, nhưng Serena nắm lấy tay bà.

“Chưa chừng nào bà kể hết cho tôi nghe.”

Eudora mỉm cười.

“Sau khi cô rời Mandrake, tôi bắt đầu suy nghĩ và tôi nghĩ ra, đầu óc tôi mới thật ngu dần làm sao, tôi không bao giờ được cho phép cô chạy đi điên rồ như thế, nhưng lúc đó quá trễ rồi. Tôi chạy xuống sân chuồng ngựa và được người quản lý cho biết là cô đã đi được gần mười lăm phút. Ông ta u ám như bia mộ ấy, còn thề rằng con ngựa khổng lồ của hầu tước sẽ mang đến cái chết cho cô. Những điều ông ấy nói làm tôi sợ chết khiếp, nên tôi vội vàng chạy về nhà tìm người hầu của hầu tước. Tôi tìm thấy cậu ta vừa kịp chưa đầy một phút trước khi cậu ta đi London trên một cỗ xe bốn bánh đã sẵn sàng với vali sắp sẵn quần áo của hầu tước.

“ ‘Hầu tước đang cần tôi,’ cậu ta nói, và tôi bảo, ‘Vậy còn tiểu thư của tôi? Cô ấy cũng cần tôi. Cho tôi đi với nếu anh có chút lòng nhân từ của Chúa.’ Ôi, Cô Serena, cậu ta cho tôi năm phút, năm phút trong khoảng thời gian ít ỏi của cậu ta để chuẩn bị. Tôi ném mấy chiếc áo dài của cô vào cái hòm nhỏ và ở ngay trên ngưỡng cửa cạnh cậu ta khi cỗ xe quay vòng lại.”

“Lẽ ra chúng tôi đã đến London sớm hơn, nhưng chúng tôi bị chậm ở một trạm trung chuyển.

Họ làm việc chậm như sên, đây là tất cả những gì chúng tôi có thể nói, và chỉ sau khi cậu người hầu của hầu tước đưa vàng ra thì họ mới đổi ngựa nhanh hơn. Tôi gần như phát khóc vì sốt ruột khi chúng tôi đến được đây, và tạ ơn Chúa là tôi không thấy xảy ra điều gì tồi tệ hơn khi cô đã an toàn trên giường.”

“Phải, tôi đã an toàn trên giường,” Serena lặp lại.

“Giờ để tôi dừng câu chuyện của mình và quan tâm đến cô,” Eudora nói. “Kiếm thứ gì đó để ăn và uống là thứ cô đang cần. Tôi sẽ không lâu la hơn nữa đâu và bà quản gia là một phụ nữ cực kỳ sốt sắng, tôi sẽ nói với bà ấy.”

Eudora vội vã ra khỏi phòng. Serena nằm lại, nhìn quanh, với đôi mắt lơ đãng. Mọi chuyện tối qua giờ quay trở lại với nàng, sự mệt mỏi, đau khổ ở đoạn cuối cùng của chuyến hành trình, cảm giác lạnh cóng, ướt sũng và nhếch nhác khi nàng xuống ngựa ở quảng trường Grosvenor, và rồi... phải, rồi nàng lại nhìn thấy, rõ rệt như được vẽ trên tường, bức tranh đập vào mắt nàng khi nàng được thông báo cho Justin và bạn bè của anh.

Không bao giờ, nàng cảm thấy, có thể quên được vẻ đẹp kỳ lạ của người đàn bà ngồi cạnh anh. Nàng vẫn có thể nhìn thấy đôi mắt to sẫm màu ấy, cái miệng đang cười cong cong hấp dẫn ấy. Serena trút một hơi thở dài. Giờ nàng biết người đàn bà đó là ai rồi. Nàng đã nghe Nicholas nói về cô ta cách đây hai tuần ở Staverley; nàng đã nghe Isabel nhạo báng cô ta chưa cay với sự ghen tuông hằn học. La Flamme! Chính là cô ta, dĩ nhiên, và thật dễ hiểu với sắc đẹp đó, cô ta đã được chú ý đến thế nào ở St James's. Những tay công tử bột lũ lượt kéo đến vườn Vauxhall để xem cô ta khiêu vũ, và Justin đặt cô ta dưới sự bảo hộ của mình.

Serena rùng mình và bỗng nhiên thấy mình lạnh cóng; rồi hơi run rẩy quay đi, nàng giấu mặt mình vào gối. Sao không chân thật với chính mình, sao không thú nhận rằng nàng, cũng, ghen tị, điên cuồng, ghen tuông rồi đại? Nàng yêu Justin, và anh... phải, anh đã có La Flamme.

Một lúc sau, Eudora quay lại bưng một chiếc khay thanh nhã với những chiếc đĩa bạc. Để làm bà vui lòng, Serena ra vẻ ăn, nhưng nàng cảm thấy mỗi miếng ăn đều làm nàng muốn nghẹn. Rồi, khi nàng vẫn còn đang giả vờ dưới đôi mắt quan sát của Eudora, có một tiếng gõ cửa. Eudora ra mở. Serena, lắng nghe, thấy một giọng nói:

“Hầu tước có lời hỏi thăm, và hầu tước rất biết ơn nếu cô Staverley có thể nói chuyện với hầu tước ngay khi thuận tiện trong phòng khách phía đông.”

Eudora đến bên giường và lặp lại lời mời. Đôi mắt Serena thốt nhiên bừng sáng.

“Nói với hầu tước là tôi sẽ gặp ngài ngay khi tôi chuẩn bị xong,” nàng trả lời, và khi Eudora đi trao lại lời nhắn, nàng nhảy ra khỏi giường.

Serena chưa bao giờ tốn nhiều thời gian để thay quần áo, và sáng nay nàng nhanh lẹ một cách lạ thường. Nàng rất biết ơn vì Eudora đã khôn ngoan mang theo vài chiếc áo dài cho nàng! Có một chiếc áo màu trắng mới với một miếng vải chéo kín đáo ở cổ áo, đi cùng bộ với một khăn quàng màu xanh dương và đôi giày mềm cũng màu xanh dương. Đồng hồ ở sảnh gỗ báo mười một giờ khi Serena ra khỏi phòng và bước xuống cầu thang rộng.

Một người hầu mở cửa phòng. Justin đứng dậy khi nàng bước vào. Cánh tay anh vẫn còn treo băng, nhưng anh đã xoay sở không chệ vào đâu được một cách đáng kinh ngạc. Anh nâng những ngón tay nàng lên môi.

“Người hầu của em, Serena.”

Nàng không thể nói được lời nào, dù cố gắng hết sức, và sau một lúc anh thêm:

“Em đã nghỉ ngơi? Tôi vô cùng lo lắng cho sức khỏe của em tối qua.”

“Tôi chỉ có thể xin lỗi vì sự yếu đuối khó coi đó của tôi.” Serena đáp lại.

Serena cố gắng rất khó khăn để giữ cho giọng mình vững vàng, nhưng nó vang lên run run, và hơi yếu ớt.

“Chắc chắn em không phải xin lỗi vì một điều tuyệt vời đáng kinh ngạc như thế,” Justin nói. “Cưỡi ngựa đến đây suốt từ Mandrake tự nó đã là một kỳ công, nhưng cưỡi được Tia sét là cả một phép màu.”

“Nó chở tôi rất tốt,” Serena lặng lẽ nói. “Nó không bị gì chứ?”

Justin lắc đầu.

“Tôi vừa mới ra chuồng ngựa xem nó. Nó rất ổn. Một bài tập thêm nho nhỏ không phải là một thử thách gay go với nó đâu. Còn em? Em chắc chắn là không thấy khó ở đấy chứ?”

“Khá chắc chắn,” Serena đáp.

Nàng cảm thấy thật khó nhìn anh khi nói. Trái tim nàng đang đập gần như nghẹt thở, và nàng lo sợ, rất lo sợ, là anh sẽ đọc được bí mật trong mắt nàng. Nàng bắt mình nói thật chậm và thật lạnh nhạt. Không lúc nào nàng quên được rằng Justin thích La Flamme, và nàng sẽ không bao giờ, không bao giờ làm bề mặt mình mà để lộ cho anh biết anh có ý nghĩa biết bao nhiêu với nàng.

“Sao em không ngồi xuống, Serena?” Justin hỏi. Lưỡng lự một chút rồi anh thêm vào, “Tôi muốn nói chuyện với em.”

Nàng vâng lời, chọn một chiếc ghế khá cứng, thẳng, và ngồi xuống giữ thẳng lưng, đôi bàn tay siết chặt vào nhau đặt trong lòng như một đứa trẻ ngồi nghe giảng bài. Nàng nghĩ có một nụ cười thoáng qua khóe môi Justin khi anh nhìn nàng, nhưng khi anh nói, giọng anh rất nghiêm nghị.

“Serena...” anh bắt đầu, “tôi thực lòng đánh giá rất cao hành động của em khi đến đây tối qua. Tôi được người hầu cho hay một trong những người hầu của tôi, một gã ngốc nghếch, dễ bị kích động, đã chạy bỏ về Mandrake sau khi nhìn thấy tôi ngã vì phát súng của Ngài Worham. Chính tiếng nổ gây nên điều ấy, còn viên đạn chỉ gây một vết thương nho nhỏ trên tay tôi mà thôi. Tôi quay người, vì nghe thấy tiếng trọng tài la lên, và khi tôi làm vậy, tiếng nổ làm tôi mất thăng bằng. Có lẽ điều đó cũng tốt nếu không tôi hẳn đã bị thương nghiêm trọng rồi.”

“Đó là một hành vi độc ác,” Serena nói, “và.. điều gì xảy ra... với ngài ấy?”

“Ngài Wrotham, theo tôi hiểu, đã đi Hà Lan. Nếu hẳn quay lại, chắc hẳn sẽ về nghỉ ngơi ở ngôi nhà miền quê. St James’s không còn chấp nhận hẳn nữa.”

“Ồ, tôi rất vui.”

Serena nói gần như không thở.

“Hắn sẽ không làm phiền được em nữa đâu, nhưng không may là những hậu quả từ tội ác của hắn đang đi quá xa.”

“Ý ngài là gì?”

“Ý tôi là, hành vi đối trá thiếu suy nghĩ của hắn và sự hấp tấp của Jansen phải chịu trách nhiệm cho việc đem em đến London. Một hành động dũng cảm, Serena à, hành động mà tôi phải khen ngợi với tất cả sự khiêm nhường của mình. Nhưng đồng thời em cũng đã quên là tôi sống ở đây như một người độc thân.”

Anh ngừng lại một lúc để cho ý nghĩa lời nói của anh thấm vào nàng, và Serena ngược mắt lên.

“Tôi... không hiểu,” nàng nói.

“Em đã ở lại đây đêm qua,” Justin nói rất nhẹ nhàng, như thể đang giải thích điều gì đó cho một đứa bé con. “Không thể thực hiện bất kỳ sự sắp xếp nào vào giờ giấc muộn như thế. Ngoài ra, khi em đến, tôi đang giải trí với vài người bạn – những quý ông mà tôi quen biết. Câu chuyện về việc em đến đây, quyết định của em khi đi từ Mandrake mà không có người giám hộ, đang là đề tài bàn tán ở những câu lạc bộ. Không thể, như em biết rõ, ngăn cản người ta bàn tán được.”

“Ý của ngài là,” Serena nói, “tôi đã không nên đến?”

“Tôi chẳng có ý gì kiểu như thế,” Justin nói dứt khoát. “Điều tôi đang cố nói với em là việc em đến đây, dũng cảm, với một chút bất ngờ, đã buộc chúng ta phải xúc tiến nhanh hơn một việc nho nhỏ mà chúng ta định làm mấy tuần qua. Nói ngắn gọn, Serena, đã đến lúc chúng ta phải nhanh chóng ổn định cuộc đời mình, của em và của tôi.”

Bàn tay Serena rung động di chuyển từ trong lòng lên ngực.

“Ý ngài...” nàng ấp úng.

“Là tôi đã sắp xếp cho đám cưới của chúng ta diễn ra ngay lập tức,” Justin nói. “Tôi đã kiếm được một giấy phép đặc biệt và vị linh mục nhà thờ Thánh George ở quảng trường Hanover đang đợi chúng ta.”

Serena đứng bật dậy. Mặt nàng đột nhiên thất sắc; rồi khi nàng nhìn Justin, anh đưa tay ra và dịu dàng nắm lấy những ngón tay nàng trong tay anh.

“Tôi rất vinh dự, Serena,” anh lặng lẽ nói, “xin hỏi cưới em làm vợ của tôi.”

Trong một lúc, những ngón tay nàng run rẩy trong tay anh như thể nàng muốn rút tay ra, nhưng nàng vẫn đứng yên. Trái tim nàng hình như đang đập quá nhanh đến nỗi sắp nổ tung ra khỏi cơ thể. Cùng lúc ấy, nàng thấy bàng hoàng, quá choáng váng không thể trả lời được, quá bối rối không thể làm gì được trừ việc đứng đó với bàn tay trong tay anh, nàng quay mặt đi để anh không thể nhìn thấy đôi mắt nàng.

“Thế nào, Serena?”

Giọng anh rất nhỏ, và nàng cảm thấy anh đang mất kiên nhẫn.

“Sẽ... sẽ như... ngài muốn, thưa đức ông,” nàng trả lời.

Nàng cảm thấy những ngón tay anh thành linh siết chặt tay nàng, cảm nhận được sức mạnh của anh và sức hấp dẫn kỳ lạ mà nàng chưa hề biết đến, thuyết phục nàng chống lại ý chí của mình để ngược mắt lên nhìn anh, nhưng khi nàng cưỡng lại anh, trong khi nàng đang đấu tranh chống lại điều gì đó vô hình và không nói được thành lời, cửa phòng bật mở.

Ngay tức khắc, bàn tay Justin thả tay nàng ra, và nàng tự do.

“Ngài Peter Burley, thừa đức ông,” người quản gia thông báo.

Ngài Peter, ăn vận trang nhã trong áo khoác màu xanh vỏ chai, bước vào phòng.

“Justin, anh bạn thân mến, tôi hy vọng là chưa bị trễ,” anh ta nói; “cái thằng đầy tớ vụng về của tôi lóng ngóng như quỷ với cái cà vạt của tôi sáng nay.”

Anh ta băng qua phòng đến bên Serena, nâng tay nàng lên môi.

“Người hầu của cô, thưa cô Staverley.”

“Rất vui được gặp cậu, Peter,” Justin nói, và quay sang Serena, anh tiếp, “Ngài Peter đã hứa sẽ là người làm chứng cho đám cưới của chúng ta.”

Serena rất khó khăn ngăn mình không kêu lên. Justin thật quá đáng khi thoải mái nói về đám cưới của họ cứ như nó đã được sắp xếp một thời gian rồi vậy. Như cảm nhận được sự bối rối của nàng, Justin lặng lẽ nói:

“Chúng ta sẽ đến nhà thờ trong vài phút nữa.”

Serena lăm bầm điều gì đó không rõ và bước nhanh ra khỏi phòng. Nàng chạy lên những bậc thang và xông ào vào phòng mình. Eudora đang sắp xếp quần áo của nàng. Serena vòng tay ôm bà và nửa cười, nửa nức lên:

“Ôi, Eudora, tôi sẽ lấy chồng. Tôi phải đi đây, bây giờ, đến nhà thờ. Tôi phải làm gì? Làm sao tôi chịu nổi chứ?”

“Tôi biết, thân yêu à.” Eudora nói. “Người hầu của hầu tước nói với tôi là hầu tước đã ra ngoài sáng sớm nay để lấy giấy phép.”

“Bà đã biết?” Serena há hốc miệng. “Mà bà chẳng cho tôi hay?”

“Không đâu, thân yêu, hầu tước phải làm điều đó. Nhưng mà, Cô Serena à, tôi rất mừng cho cô. Hầu tước là người tốt và lịch sự, dù cho tất cả những điều người ta nói đều ngược lại. Cô sẽ hạnh phúc với ông ấy, tôi chắc chắn. Tôi đã mù quáng vì căm ghét khi chúng ta đến Mandrake, nhưng từ khi ở đó, tôi đã học được nhiều điều. Lệnh bà rất xấu tính, nhưng hầu tước lại là chuyên khác. Ông ấy sẽ chăm sóc cho cô, cô gái bé nhỏ yêu quý của tôi, và cô không cần phải sợ ông ấy.”

“Sợ anh ấy?”

Serena thì thầm và quay sang phía bàn trang điểm. Làm sao nàng có thể giải thích cho bất kỳ ai, kể cả Eudora, là nàng yêu Justin, yêu anh dữ dội đến mức đau đớn khi ở bên anh, đau đớn vì biết anh không yêu nàng? Nàng không thể không nhớ đến bàn tay người đàn bà trên gối anh, nhìn thấy chiếc cổ tròn trịa yêu kiều của cô ta khi cô ta ngửa đầu nhìn lên mắt anh.

Serea hít sâu. Thứ duy nhất nàng còn là lòng kiêu hãnh, nàng vẫn còn có nó. Dù có điều gì xảy ra, nàng sẽ không bao giờ để cho anh biết, không bao giờ để lộ ra thứ bên trong trái tim nàng cho đến ngày đó – nếu nó có thể đến – khi anh cũng yêu nàng. Lòng thương hại là thứ mà nàng sẽ không bao giờ hỏi xin anh. Điều đó thật quá mức chịu đựng. Nếu họ lấy nhau, có lẽ anh sẽ học cách quan tâm đến nàng, có lẽ với thời gian, nàng sẽ trở nên cần thiết đối với anh.

Nàng nhớ Ngài Wrotham đã nói rằng hẳn ta buồn chán với tình yêu như thế nào; và nàng thề rằng nàng sẽ không bao giờ mạo hiểm để Justin buồn chán với tình yêu của mình. Nếu anh cần, anh phải đi tìm nó.

Khi nhìn vào gương, theo bản năng, Serena vươn thẳng vai và khẽ nâng cằm lên một chút. Những nỗ lực ráng sức của ngày hôm qua không để lại dấu vết gì trên sắc đẹp của nàng. Đôi mắt nàng hơi mệt mỏi, có thể, và nàng xanh xao hơn thường ngày, nhưng sự xanh xao đã trở thành chuyên biệt, đặc biệt với một cô dâu. Eudora chỉnh trang lại những lọn tóc quăn cho nàng và tìm từ trong tủ một chiếc mũ nan, được tô điểm bằng những dây ruy băng xanh dương và ba chiếc lông màu xanh da trời. Serena cột dây ruy băng dưới cằm, lấy khăn tay, và đứng thẳng dưới sự xem xét kỹ càng của Eudora.

“Cô đẹp quá!” Eudora tuyên bố. “Đẹp lắm, bé cưng ngọt ngào của tôi... cô bé mà tôi yêu quý từ khi còn bé xíu.”

“Ôi, Eudora!”

Serena vòng tay ôm lấy người phụ nữ nhỏ bé, cảm thấy nước mắt làm bà run rẩy và bà quay đi để giấu nó. Không có thời gian để nói thêm nữa, không có thời gian để khóc. Khi nàng ra đến cửa, nàng nghe Eudora gọi với theo:

“Chúc may mắn!... Chúa phù hộ cô bây giờ và mãi mãi.”

Eudora mỉm cười, dù mắt bà mờ đi vì nước mắt.

Serena bước xuống cầu thang. Justin và Ngài Peter đang đợi nàng ở trong sảnh. Bên ngoài, trong quảng trường, nàng nhìn thấy một chiếc xe ngựa to màu đỏ rượu vang và bạc được kéo bởi một cặp ngựa trắng cân xứng hoàn hảo. Justin đưa cánh tay cho Serena; nàng để đầu ngón tay lên tay anh và anh dẫn nàng ra khỏi nhà. Họ ngồi bên nhau trên chiếc ghế ngồi cũng màu đỏ rượu vang và bạc trong cỗ xe, Ngài Peter ngồi đối diện.

“Chỉ một quãng đường ngắn thôi,” Ngài Peter nhận xét.

Người hầu đóng cửa và nhảy lên phía sau.

“Em cầm những cái này nhé?” Justin lặng lẽ nói với Serena, cầm lên một bó hoa trắng đặt trên ghế cạnh Ngài Peter.

Những bông hồng, phong lan và hoa lan chuông. Serena đưa chúng lên mặt.

“Đẹp quá!” nàng thốt lên. “Cảm ơn ngài.”

“Chúng cũng tươi và thơm ngát như chính cô dâu vậy,” Ngài Peter hào hiệp nói.

Serena mỉm cười với anh ta.

“Tôi không có từ nào đáp lại nổi những lời tặng bốc như thế đâu, thưa Ngài Peter.”

“Tôi không tặng bốc đâu mà nói thật đấy,” Ngài Peter phản đối. “Không thể kéo một cây cung quá lâu, phải không, Justin?”

Nhưng Justin không trả lời. Serena biết anh đang ngắm nàng và nàng thấy hai má đỏ bừng, để giấu đi sự bối rối của mình, nàng cúi đầu thấp xuống với những bông hoa.

Anh chẳng nói gì cho đến khi họ đến nhà thờ Thánh George. Cỗ xe dừng lại và người hầu mở cửa xe. Ngài Peter bước xuống trước. Serena theo sau anh ta, nhưng khi nàng di chuyển, mắt nàng nhìn vào mắt Justin và bị giữ ở đó. Cả hai bất động một giây dài, rồi anh nói:

“Vẫn chưa quá trễ nếu em muốn rút lui.”

Nàng thấy các mạch của mình bỗng nhiên đập mạnh. Vào phút chót này, thoát khỏi nàng là mong muốn của anh sao? Rồi nàng nhìn thấy vẻ suy nghĩ trên mặt anh và sự dè dặt không ngờ trong mắt anh. Còn có điều gì khác nữa, nhưng nàng không dám nghĩ đến điều đó.

“Rút lui?” nàng lặp lại, nhận ra anh đang đợi câu trả lời của nàng.

Anh cử động đột ngột.

“Không, không,” anh nói, gần như nói với chính mình hơn là với nàng. “Chỉ là một suy nghĩ thoáng qua thôi.”

Họ bước xuống xe. Vị linh mục đang đứng đợi họ ở cửa nhà thờ. Từ lúc ấy, Serena như được tạo nên bằng băng, không còn khả năng cảm nhận được gì nữa. Một ai khác, ai đó mượn cơ thể của nàng chứ không phải là nàng thực hiện các phản ứng, đưa bàn tay ra cho Justin, cảm thấy anh đeo nhẫn vào tay nàng. Ai đó khác, lạnh lùng, tách biệt và hoàn toàn bình tĩnh, bước ra khỏi nơi thiêng liêng màu xám của nhà thờ đến nhà họp và ký tên vào sổ đăng ký; ai đó cũng dễ dàng tương tự đặt bàn tay lên cánh tay Justin và để anh dẫn ra khỏi nhà thờ và quay lại cỗ xe đang đứng đợi.

Chỉ khi cả ba người họ quay về quảng trường Grosvenor, nàng mới sống lại. Cảm giác tê liệt đã qua, sự bình tĩnh đã giúp nàng yên ổn vượt qua nhưng không làm biến mất sự rối loạn bên trong nàng. Giờ nàng lại cảm thấy rõ nhịp đập trái tim mình, của cái gì đó run rẩy và nhạy cảm bên trong cơ thể. Nàng lo sợ nhưng lại như bị bỏ bùa mê.

Nàng không nói gì với Justin suốt đường về nhà. Ngài Peter vui vẻ nói huyền thoại. Serena không bụng dạ nào lắng nghe những gì anh ta nói, và biết rõ là anh nghĩ sự im lặng của nàng là vì e thẹn.

Ở nhà Vulcan, những người hầu xếp hàng trong sảnh chào mừng họ. Người quản gia, chậm rãi, long trọng, và đường hoàng không chệch vào đâu được, là người phát ngôn.

“Thay mặt tất cả người hầu, thưa đức ông, tôi xin gửi tới đức ông lời chúc mừng chân thành nhất và lời cầu chúc nồng nhiệt của chúng tôi cho sự hạnh phúc lâu dài và bền vững của đức ông và phu nhân.”

Justin cảm ơn họ với vài lời thích đáng; rồi anh và Serena bắt tay tất cả tôi tớ trong nhà từ người quản gia, trong chiếc áo lụa đen cổ cứng của bà, đến những cậu bé bung thức ăn mắt lồi và những cô người hầu rửa bát đĩa đang khẽ cười rúc rích vì bị kích động.

Rượu và bánh ngọt đang đợi họ trong thư viện. Ngài Peter nâng ly chúc mừng họ, và Justin lại đáp lại; rồi bữa trưa được dọn ra và ba người họ ăn trưa cùng nhau. Serena ngạc nhiên thấy mình đang cười và thoải mái không ngờ.

“Nếu có Gilly ở đây,” Ngài Peter nói. “Cậu ấy sẽ giận điên lên vì lỡ mất đám cưới của cậu đấy, Justin.”

Serena khẽ giật mình. Còn có một người nữa, cũng, sẽ giận dữ. Isabel! Chị ấy sẽ nói gì khi biết

tin? Nàng lo lắng liếc nhìn Justin, nhưng anh đang mỉm cười với Ngài Peter và rõ ràng là anh, cũng, quên bằng Isabel.

Khi bữa trưa đã xong, Ngài Peter từ biệt họ. Cuối cùng họ cũng được một mình với nhau. Serena nhận thức rất rõ họ đang ở bên nhau một mình như thế nào khi cửa phòng đọc đóng lại và Justin rời khỏi ghế và đến đứng bên lò sưởi.

Một lúc im lặng, khoảng thời gian thật dài đối với Serena, rồi anh nói:

“Ta đang chờ bác sĩ sắp tới. Sau khi ông ấy đi, chúng ta sẽ thảo luận kế hoạch cho tương lai của chúng ta. Là một cô dâu, em có quyền hưởng tuần trăng mật, em biết chứ.”

Có cái gì đó trong cách anh nói những từ ngữ ấy làm máu dồn lên hai má Serena, và rồi, khi nàng sắp trả lời, người quản gia mở cửa và thông báo bác sĩ đã tới.

“Mong em thứ lỗi,” Justin nói, khẽ cúi chào.

Anh đi ra và nàng một mình. Phải, một mình, như nàng chưa bao giờ như thế. Giờ thì nàng biết rằng, biết, khi nàng ngồi lấy tay che mắt, rằng đây là sự cô đơn mà nàng chưa bao giờ biết đến. Tệ hơn nhiều so với nỗi cô đơn mà nàng từng trải qua khi nàng rời Staverley, tệ hơn bất cứ điều gì mà cuộc đời đã dành cho nàng cho đến giờ. Yêu và cô đơn trong tình yêu chính là sự cô đơn và lẻ loi mà không từ ngữ nào có thể thể hiện được.

Nàng bước đến bên cửa sổ. Một người ăn mày ngoài kia có một con khỉ bé xíu bị xích vào ông ta. Con khỉ nhảy lên lề và chìa bàn tay nhăn nheo màu nâu nhỏ bé vào người đi đường. Hai người đàn ông đi qua mà thậm chí không hề liếc qua nó và người ăn mày sốt ruột giật mạnh sợi dây xích. Con khỉ, kêu lên chói chói, phóng lại lên vai hắn ta.

Serena quan sát; nhưng mặc dù mắt nàng nhìn ngắm điều đang diễn ra, đầu óc nàng lại đang bận tâm chuyện khác. Hôm ấy là một ngày ẩm áp và oi bức, và buồn tẻ, nhưng giờ có một tia nắng xuyên qua những đám mây thấp và chiếu vào khu vườn trong quảng trường, vào con khỉ đối đang run rẩy và ông chủ ăn mày của nó, và vào những cánh cửa sổ của Nhà Vulcan. Nó chạm vào tóc của Serena, trong một chớp biến nó thành màu vàng sống động, rồi loé sáng trên chiếc nhẫn đeo trên ngón tay thứ ba bàn tay trái của nàng.

Nàng bắt được tia sáng đó và khi nó thu hút sự chú ý của nàng, nàng rút tay ra khỏi tấm rèm và quay vào phòng. Đôi mắt nàng bị thu hút như chống lại ý chí của nàng vào dải vàng hẹp đó. Nàng nhìn nó một lúc lâu trước khi buông ra một âm thanh ghen ghen như tiếng thốn thốn trong cổ họng.

Nàng khó khăn liếc về phía cuối phòng nơi có cánh cửa đôi bằng gỗ dái ngựa. Chúng đang đóng, nhưng nàng có thể nghe thấy tiếng nói rì rầm xuyên qua. Nàng đứng lắng nghe một lúc, rồi nàng ngồi xuống một cái ghế. Nàng cố bắt mình bình tĩnh, bắt trái tim đang đập nhanh vì bồn chồn dịu lại, trái tim nàng đã làm nàng sợ suy nghĩ, thậm chí sợ ngắm nghía chiếc nhẫn – thứ đơn giản và không màu mè như ý nghĩa của nó.

Theo bản năng, nàng úp bàn tay lên mặt; rồi cảm nhận cảm giác lạnh lạnh của thứ kim loại quý ấy trên má mình, nàng giật mình ra xa khỏi chiếc nhẫn như thể nó là thứ gì đó nguy hiểm. Nàng lại nhìn bàn tay mình. Nàng nửa muốn tháo chiếc nhẫn ra khỏi ngón tay, nhưng khi bàn tay phải của nàng đưa ra chạm vào nó, nàng lại thấy hành động như thế thật trẻ con. Nhảy dựng lên, nàng bước qua phòng rồi quay lại, rồi nàng đến bên cửa sổ.

Người ăn mày với con khỉ vẫn ở đó. Bây giờ bên hắn ta có thêm một người đàn ông nữa – một cựu binh, trong bộ quân phục dơ bẩn, rách tả tơi, một miếng băng đen che qua mắt trái – và

một khúc gỗ thay cho nơi đã từng là chân phải. Hai người đang cãi nhau, và có vẻ là cãi vã có thể nổ ra giữa họ bất kỳ lúc nào. Serena hồ hững rời khỏi cửa sổ.

Bác sĩ ở lâu quá! Nàng muốn ông ta khám xong để nàng có thể nói chuyện với Justin, và rồi... rồi nàng lùi lại trước ý nghĩ đó. Justin – giờ đã là chồng nàng. Ý nghĩ đó là không thể nào, nhưng nó đã xảy ra. Ngày hôm qua nàng gần như không thể tưởng tượng được rằng hôm nay nàng sẽ đeo nhẫn của anh, sẽ có quyền mang họ của anh.

Bàn tay Serena ôm lấy mặt lần nữa và giờ chúng nằm yên ở đó, những ngón tay che đôi mắt nhắm chặt. Phải, nàng có quyền mang họ của Justin, nhưng nó thay đổi quá ít ỏi cái hố sâu to lớn đang mở rộng hơn giữa họ.

Nghe thấy giọng nói trầm sâu của Justin ở phòng bên dù không thể xác định được anh nói gì, nàng đột nhiên cảm thấy một khao khát hoang dại được chạy đến bên anh, quỳ xuống trước mặt anh và nói cho anh biết tất cả những gì đang có trong tim mình. Nàng gần như nghe thấy những lời nói của chính mình xô vào nhau, cảm thấy chúng ấm áp và rộn ràng với sự khát khao bên trong nàng. Có thể anh sẽ vòng tay ôm lấy nàng và nâng nàng lên một chút để đầu nàng tựa vào vai anh như anh đã từng làm. Nàng thấy toàn thân mình run rẩy với ý nghĩ về đôi bàn tay anh, về sức mạnh của cánh tay anh, về đôi môi anh...

Serena đột ngột đứng bật dậy. Nàng không được có những suy nghĩ đó, nàng phải kiểm soát cơ thể mình, kiểm soát những khát khao đau đớn trong mỗi thớ thịt đang kêu la đòi Justin...

Nàng lại đi vòng quanh phòng, không gì có thể làm dịu cơn xúc động trong lòng nàng. Lúc ấy, nàng biết rằng nàng phải làm gì đó, điều gì đó thật dữ dội, điều gì đó để ngăn cản nàng khỏi biến những việc mà nàng đã điên rồ tưởng tượng ra thành sự thật. Nàng biết rằng hiện giờ tình yêu trong nàng đã vượt qua mức kiểm soát. Nếu anh chạm vào nàng, nếu...

Hàm răng trắng muốt của nàng cắn vào môi. Nàng không thể khóc được, không thể để lộ ra là nàng yêu anh thiết tha biết bao nhiêu. Ôi Chúa ơi, nàng thật ngốc nghếch, khi đã có lúc tưởng tượng là mình có thể che giấu mãi một bí mật như thế. Nàng cố thức tỉnh mình bằng suy nghĩ về La Flamme, nhớ lại sắc đẹp vô cùng rực rỡ của người phụ nữ mà Justin đã chọn; nhưng ngay cả khi những suy nghĩ ấy làm nàng đau đớn, nàng biết rằng khi thời điểm đến, nàng sẽ không thể nhớ được gì hết mà chỉ còn sự yếu đuối của cơ thể nàng, sức mạnh không chống đỡ nổi của niềm khát khao của chính nàng.

"Mình phải trốn khỏi đây," nàng điên cuồng nghĩ. "Mình phải rời khỏi anh ấy! Mình không thể ở lại đây được!"

Nhưng ngay khi nàng nghĩ như thế, cánh cửa mở ra và Justin bước vào.

"Có tin tốt đây," anh mỉm cười nói, "bác sĩ rất hài lòng với ta. Vết thương đã kín miệng và ta chỉ cần băng nó lại thôi. Không cần đeo băng treo nữa."

"Em rất vui," Serena đáp, "rất vui."

Giọng nàng rất nhỏ và hụt hơi, nhưng Justin không để ý. Anh bước qua phòng đến đứng cạnh nàng.

"Vây giờ," anh lặng lẽ nói, "chúng ta có thể lên kế hoạch rồi – cho em và ta."

Serena rùng mình đứng lặng.

"Chúng ta sẽ ở đây chẳng?" Justin hỏi. "Hay ta đến Bath nhé? Hay có chỗ nào khác em thích

hơn?”.

Nàng vẫn không trả lời, sau một lúc anh lại dịu dàng nói tiếp “Ta nghĩ có lẽ em sẽ thích về thăm Staverley.”

Nàng bật kêu lên, một tiếng kêu không khác gì những giọt nước mắt đối với nàng.

“Không, không, không ... không ở Staverley.”

“Thì không ở Staverley,” Justin trang trọng nói.

“Em...em nghĩ em.. sẽ... về Mandrake,” Serena bối rối, cảm thấy rằng nàng phải nói điều gì đó và nhận ra mình bị sập bẫy mà dường như không có lối thoát.

“Về Mandrake?” Justin ngạc nhiên, rồi thêm: “Nhưng dĩ nhiên – nếu em muốn. Chúng ta sẽ đi với nhau, em biết rồi đó – cùng với nhau.”

Serena di chuyển ra xa anh, đến bên cửa sổ, tìm thấy vài giải pháp sau khi đã cách xa sự gần gũi hấp dẫn của anh, thậm chí dù chỉ cần nửa chiều dài căn phòng.

“Chúng ta không cần đi chung với nhau,” nàng nói giọng nghèn nghẹt. “Em hoàn toàn hiểu tình hình... và tính hào hiệp của ngài; nhưng không cần phải giả vờ khi chỉ có chúng ta với nhau.”

Một khoảng im lặng sau những lời nói của nàng, khoảng im lặng đầy ý nghĩa với sự khó khăn vô cùng mà nàng ngăn mình khỏi quay đi. Và khi anh dài giọng, một sự thích thú được che giấu trong giọng nói của anh.

“Ai đang nói về giả vờ vậy, Serena?”

“Tôi,” Serena đáp ngay. “Chúng ta không thể thẳng thắn với nhau sao?” nàng hỏi, và giờ nàng quay lại đối diện với anh. “Thưa ngài,” nàng nói, “ngài đã cưới tôi và tôi, trong con mắt của mọi người, là vợ ngài; nhưng chúng ta đừng quên hoàn cảnh đưa chúng ta đến với nhau. Ngài có được tôi từ thẳng bạc, và tôi phải trả nợ cho cha tôi. Hơn nữa, tôi đã ngu ngốc tự đào một cái hố chôn mình đêm qua. Tôi đến đây không có người đi kèm, không được giám sát, và ngài đã rất tốt cứu giúp danh tiếng cho tôi. Trách nhiệm được chia sẻ cho cả hai bên, thưa ngài – không gì hơn từ chúng ta nữa hết.”

Khi nàng ngừng nói, Serena thấy Justin đang mỉm cười, và không hề dịch chuyển khỏi vị trí trước lò sưởi của mình, anh nói:

“Đến đây, Serena.”

Giọng anh rất trầm và sâu, và dù có vẻ ra lệnh, vẫn có gì đó thật âu yếm. Trong tích tắc theo bản năng, nàng gần như đã tuân theo lời anh, và rồi rất nhanh, vì nàng quá lo sợ khao khát của mình muốn đến bên anh, nàng đáp:

“Không.”

“Không?” anh hỏi lại, nhướn mày, “và mới cách đây vài phút em đã hứa nghe theo lời ta.”

“Ngài muốn gì ở em?”

“Đến đây rồi ta cho sẽ em thấy.”

Nhưng nàng không dám, bàn tay nàng đang thả lỏng bên hông đột nhiên nắm chặt vào trong những nếp xếp của chiếc áo dài trắng đến nỗi những móng tay cắm sâu vào lòng bàn tay.

“Serena,” Justin nói, “Ta bảo em đến đây. Ta cần em.”

Rất, rất chậm chạp, nàng bước về phía anh, biết rằng với mỗi bước đi là nàng lại di chuyển về phía phần bội lại mình, biết rằng trái tim nàng đang đập nghẹt thở, rằng đôi môi nàng đang khô cháy. Anh đang đợi nàng.

Một tia sáng hiện lên trong mắt anh như trước đây nàng đã từng trông thấy. Miệng anh không còn vẻ hoài nghi và trề xuống nữa, nó đang cong lên với một nụ cười mỉm thầm kín, và rồi khi nàng chỉ còn cách anh khoảng vài feet, nàng đột nhiên trở nên rất yếu ớt đến nỗi nàng chỉ muốn chạy những bước cuối đó và ném mình vào vòng tay anh, hãnh diện đến với cứu tinh của nàng. Đầu óc nàng, điên cuồng tìm kiếm lối thoát, tìm thấy một hướng và bám vào nó.

Nàng dừng lại sau ghế cách anh vài feet, nắm chặt lấy chiếc ghế để hỗ trợ cho mình.

“Em có một chuyện với nói với ngài, thưa ngài,” nàng nói nhỏ xíu.

“Ừ?”

Giọng anh đột nhiên sắc nhọn giống như anh cảm nhận được sự thay đổi tâm trạng của nàng.

“Ngài từng hỏi em,” Serena nói, từ ngữ của nàng rối rắm vào nhau, “ngài đã hỏi em là em đã... yêu chưa. Em đã nói với ngài là chưa. Lúc ấy đó là sự thật, nhưng bây giờ... mọi thứ đã thay đổi. Em...”

Giọng nàng tắt lịm.

“Em đang cố nói cho ta biết là em... em đã yêu ai đó,” Justin nói, một sự nghi ngờ trong giọng nói của anh giống như anh khó tin được một điều như thế có thể xảy ra.

“Phải,” Serena đáp. “Em đã yêu một người.”

“Ai vậy?” Justin cau kỉnh, rồi nhanh chóng kiểm soát lại từ ngữ. “Xin thứ lỗi, tôi không nên mạo muội hỏi một câu như vậy. Em nói với tôi là em đang yêu. Đây là một tình huống mới, phải không?”

“Phải, thưa ngài, khá mới.”

“Mới xảy ra gần đây à?”

“Vâng, mới gần đây.”

Justin đột ngột sải bước băng qua phòng đến bên cửa sổ. Serena ngược mắt lên nhìn anh đi, rồi nàng quay đầu đi vì nàng không dám nhìn thêm nữa.

Justin đứng nhìn ra ngoài cửa sổ. Bên ngoài, mấy người ăn may vẫn đang cãi nhau, nhưng anh không chú ý đến họ. Sau một lúc, anh nói:

“Tôi không có manh mối nào. Là Gilly, tôi đoán thế, nhưng tôi sẽ không hỏi em. Giờ thì tôi hiểu được sự miễn cưỡng của em nếu về Staverley.”

Serena nuốt xuống một tiếng nấc trong cổ họng. Có nơi đâu gần thiên đường hơn khi được ở

Staverley với Justin nếu anh quan tâm đến nàng? Để chỉ cho anh xem những nơi nàng đã từng chơi đùa khi còn bé, những cây cối và lùm bụi nàng tự trồng, những căn phòng nơi nàng từng mơ về những giấc mơ hạnh phúc, đi thong dong xuống ven hồ, tản bộ qua những rừng cây và nghe chim bồ câu gù nhau... Ôi, ở Staverley với Justin – một Justin yêu nàng!

“Vậy cô muốn làm gì?” giọng nói vang lên từ cửa sổ, lần này không còn vẻ âu yếm trong đó nữa, chỉ còn sự khắc nghiệt.

“Tôi muốn... về Mandrake,” Serena lặp lại.

Có vẻ đó là nơi duy nhất nàng có thể nghĩ đến là nơi nàng có thể ở một mình. Đó là nơi duy nhất trong lúc này có vẻ là nơi trú ẩn vì có nhiều người ở đó, vì có những cơ hội cho phép trốn tránh để khỏi thân mật hơn với ... người đàn ông nàng yêu.

“Sẽ như cô muốn,” Justin bất ngờ nói. “Tôi sẽ cho chuẩn bị xe. Người hầu của cô có thể đi với cô, và tối nay tôi sẽ về hơi khuya một chút bằng xe song mã của tôi. Đó là mong muốn của cô phải không?”

”Vâng... cảm ơn ngài.”

Serena yếu ớt nói. Thử thách này đè nặng lên nàng nhiều hơn mức nàng có thể tin.

Justin quay người khỏi cửa sổ. Anh bước qua phòng đối mặt với Serena đang đứng vịn vào ghế. Khi anh đối diện với nàng, nàng nhìn lên, và trong một thoáng anh nghĩ đến một con thú hoang bị sập bẫy và cầu nguyện để được chết cũng nhiều như cầu nguyện được tự do. Anh nhìn xuống gương mặt nàng, đôi mắt anh lạnh lẽo và u ám.

“Em thật ngốc,” anh chậm rãi nói, “sao em không nói điều này sớm hơn?”

Sự cay đắng và giận dữ của anh như quá nhiều đối với Serena. Nàng đã chịu đựng quá nhiều đến nỗi đây chính là giọt nước tràn ly. Nàng bật lên tiếng kêu hơi rối loạn rồi quay người, chạy ra khỏi phòng. Khi nàng chạy băng qua sảnh và lên cầu thang, nàng nghĩ nàng nghe thấy tiếng anh gọi tên nàng; nhưng nàng không chắc lắm, vì dù sao, thì nàng chỉ có một mong muốn là cách xa khỏi anh.

Nàng về đến phòng mình và đóng sầm cửa sau lưng, nàng ném mình, úp mặt xuống giường và nằm đó run rẩy.

Chương 16

“Tôi cá năm trăm đồng là chúng ta sẽ có một cơn bão với sấm sét trước sấm tối nay,” Ngài Gillingham nói, nhìn ra biển từ cánh cửa sổ của Vườn cam.

“Trời quá nóng để mà cá cược, nóng đến nỗi em chẳng thấy gì khác ngoài khó chịu đến phẫn ớn,” Isabel đáp lại.

Cô ngồi trong một chiếc ghế nệm thấp phía trước một cánh cửa kiểu pháp mở rộng dẫn xuống những bãi cỏ xanh. Vườn cam là một trong những nơi có kiến trúc đẹp nhất của Mandrake. Nó được xây từ thời Nữ hoàng Anne trị vì và người thiết kế nó đã sắp xếp sao cho những cánh cửa sổ, có một phía hướng ra biển và phía kia hướng ra những bãi cỏ, tạo cho người ta ảo giác đang bình bồng trong một con thuyền chất đầy cây xanh và trái vàng.

Ngay trung tâm của Vườn cam có một vòi phun nước nhỏ xíu, và nước tạo ra tiếng róc rách nhịp nhàng khi nó chảy vào trong một cái hồ nông với cá bơi lội giữa những cánh hoa súng màu vàng nhạt.

“Mặt đất đang rất cần mưa,” Ngài Gillingham nhận xét.

Isabel nhặt lên một cái quạ vẽ và uể oải quạ.

“Anh có thể nói chuyện vớ vẩn gì đó ngoại trừ thời tiết không, Gilly?” cô gắt gỏng.

Nữ hầu tước, đang ngồi trong một chiếc ghế khác với đôi mắt nhắm nghiền, đứng dậy.

“Ta thật dai dột khi nói rằng ta sẽ không ở ‘trong nhà’ tối nay,” bà nhận xét, tự nói với chính mình chứ chẳng phải với Isabel hay Gilly, hay Nicholas, người đang đứng tựa vào tường, và ngẩng nhìn Isabel với đôi mắt trầm ngâm.

Một khoảng im lặng và rồi rất nhanh, như sợ rằng sự im lặng của họ là bất lịch sự, Isabel nói: “Giờ người đã biết là Justin không bị thương nặng lắm, thừa phụ nhân, vậy thì cũng dễ dàng báo cho bạn bè của người hay là người rất vui lại được tiếp đãi họ.”

Nữ hầu tước đi về phía cửa sổ. Bà đứng đó nhìn ra ngoài một lúc. Một làn gió nhẹ từ biển thổi vào chiếc áo muslin thêu đẹp để ôm sát người của bà.

“Ta vui à?” bà hỏi. “Ta có thực muốn gặp họ không nhỉ? Mấy kẻ óc bả đậu huyền thuyên, những người mà ta đã sai lầm khi gọi họ là bạn bè ấy à?”

Nỗi đau khổ thô ráp trong giọng nói của nữ hầu tước, và Isabel đứng lên.

“Người đang phiền muộn, thừa phụ nhân,” cô nói nhẹ nhàng; “Sao người không nghỉ ngơi một chút để tỉnh táo hơn? Những chuyện hôm qua làm người khó ở và nói thật là chẳng có gì ngạc nhiên vì điều đó hết.”

Nữ hầu tước đưa tay lên trán.

“Phải, phải, ta đang khó ở,” bà nói. “Ta sẽ về phòng. Và ở đó ... phải, ở đó... ta sẽ được một mình... một mình suy nghĩ.”

Bà điên cuồng nói, giọng bà rất tuyệt vọng đến nỗi cả Nicholas lẫn Gilly đều giật mình và bối rối.

“Ồ, nhưng thưa phu nhân...” Isabel bắt đầu, nhưng trước khi cô có thể hoàn tất câu nói thì nữ hầu tước đã đột ngột xoay người và đi nhanh dọc xuống chiều dài của Vườn cam, và đi vào trong nhà.

Cả ba người khách nhìn theo cho đến khi bà đi khuất; rồi Isabel kêu lên ngạc nhiên.

“Bà ấy bị bệnh gì thế?”

“Anh e là bà ấy khó ở,” Gilly đáp. “Phu nhân đặc biệt lạ lùng đêm qua. Ngay lúc này anh nghĩ lúc phu nhân bước, phu nhân trông giống giống một con thú hoang nào đó – thực ra phu nhân nhắc anh nghĩ đến một con cọp trong chuồng.”

Isabel bật cười.

“Ồi, cái anh này, Gilly, anh thật giỏi tưởng tượng! Nhưng quả thật, gần đây nữ hầu tước không còn là chính mình nữa. Anh nghĩ sao, Nicholas?”

“Đó là lỗi của Hầu tước Vulcan,” Nicholas ử rử trả lời. “Thằng nhóc giữ ngựa xuân ngốc đó báo tin là anh ta đã chết hoặc bị thương nặng đủ làm đau đớn bất cứ người mẹ nào.”

“Em đau lòng sâu sắc với nữ hầu tước,” Isabel đồng tình. “Và em hẳn cũng sẽ làm mình lo lắng nếu em không thức dậy sau khi khủng hoảng đã qua và nhận được tin tốt.”

“Đấy mới là em, Isabel,” Gilly nói. “Em chẳng bắt mình phải bồn chồn sốt ruột bao giờ. Và điều ấy nhắc anh, có tin gì về Serena không?”

“Không,” Isabel trả lời. “Và em đang phát khùng đây vì không đi cùng khi cô ấy khởi hành đi London. Nếu cô ấy nói ý định đó cho em hay, em sẽ, dĩ nhiên, đi cùng cô ấy.”

“Nhưng không phải là trên một con ngựa,” Gilly nói với giọng châm biếm giữa anh em với nhau. “Không nghĩ ngờ gì là quý cô sẽ tìm cách nào đi thoải mái hơn!”

“Nếu em cũng nghĩ như Serena là Justin đang gặp nguy hiểm,” Isabel đập lại, “Em sẽ đến với anh ấy bằng cách nhanh nhất có thể, bất kể có bất tiện với em hay không.”

Nicholas thành linh di chuyển và đi đến cửa sổ nhìn ra ngoài. Rõ ràng là anh đang trong tâm trạng buồn rầu và cuộc nói chuyện của Isabel về Justin không cải thiện được tình trạng của anh. Isabel nhìn anh, mắt cô nhấp nháy láu lỉnh.

“Nếu em đã thức dậy khi tin tức đến, em sẽ mau chóng đến với Justin với một cỗ song mã thật nhanh. Anh sẽ chở em đi, phải không, Nicholas?”

Một khoảng im lặng trước khi anh trả lời, và khi anh quay lại, đôi mắt anh tối lại.

“Không, anh không đâu,” anh đáp với giọng rất trầm vì giận dữ làm chân mày Isabel hơi nhướng lên ngạc nhiên.

“A, anh thật không hào hiệp chút nào, Nicholas,” cô kêu lên. “Có lẽ Serena khôn ngoan khi cô ấy chạy đi và thoát khỏi sự đi kèm của tên giữ ngựa.”

Nicholas trông càng giận dữ hơn.

“Đó là hành động đáng tiếc nhất trong đời của em họ tôi,” anh khắc nghiệt nói. “Tôi không bao giờ nghĩ nó làm một việc kinh khủng và thiếu suy nghĩ đến vậy. Tôi chỉ có thể hy vọng là hai người, Isabel và Gilly, sẽ không để cho câu chuyện về hành động hờ hênh của nó lan truyền ra xa hơn.”

Nicholas nói quá nghiêm trang làm Isabel bị ấn tượng.

“Thiên đường trên cao, Nicholas,” cô nói, “Gilly hay tôi có thể ác tâm bàn tán về Serena hay sao? Tôi yêu quý cô ấy, tôi thề đấy, dù tôi thề đó là hành vi thiếu thân tình nhất của cô ấy vì đã không tin tưởng thổ lộ với tôi. Tôi...”

Cô sẽ còn nói nhiều hơn khi cô nhìn thấy nữ hầu tước đang đến gần họ. Bà quay lại Vườn cam, vắn vỏi về đau đớn, hoang dại dữ dội trên gương mặt, và ném mình xuống cái ghế mà bà bỏ đi khi nãy.

“Trong nhà nóng như cái lò ấy,” bà nói sau một lúc, như bà chợt nhận ra phải giải thích về việc quay lại không mong đợi của mình. “Ta phải nói rằng ngay cả ở sảnh lớn cũng cần không khí trong lành. Ở đây có nhiều không khí hơn bất cứ chỗ nào khác.”

“Có cần sai người hầu mang cho người một cái trường kỷ không, thưa phu nhân?” Isabel đề nghị. “Bảo họ để nó ở chỗ cửa sổ mở và chúng tôi rút đi để người có thể ngủ và thức dậy tỉnh táo hơn.”

“Ngủ!” nữ hầu tước kêu lên. “Không, Isabel, ta không thể ngủ... đầu óc ta như đang có lửa... có cái gì đó rất kỳ lạ trong đầu ta... một cảm giác khó chịu kỳ cục và một ... một cái gì ta không giải thích được.”

Isabel liếc nhìn Nicholas như cầu viện giúp đỡ, nhưng anh im lặng và sau một lúc, cô rụt rè nói:

“Hay để tôi hộ tống người về phòng nhé, thưa phu nhân? Tôi biết là sẽ sáng suốt hơn nếu như người nghỉ ngơi một chút.”

“Không, không,” nữ hầu tước điên cuồng la lên. “Ta không thể, ta bảo cô rồi, ta không thể.”

Có tiếng bước chân và cả bốn người quay đầu về hướng âm thanh ấy. Chỉ là một người hầu bưng một chiếc khay bạc, nhưng họ im lặng khi người hầu đến gần nữ hầu tước, và, cúi thấp chào bà, dâng lên bà chiếc khay có chứa một tờ giấy nhẵn.

Nữ hầu tước đứng bật dậy.

“Cái này là từ Justin!” bà kêu lên. “Nó đến khi nào?”

“Một người hầu mang nó đến từ quảng trường Grosvenor, thưa phu nhân. Anh ta vừa đến được vài phút.”

Nữ hầu tước lấy lời nhẵn, nhìn một lúc như bà chưa bao giờ nhìn thấy nó.

“Ôi, mở nó ra đi, thưa phu nhân,” Isabel sốt ruột thốt lên. “Tôi nóng lòng muốn nghe Justin giờ thế nào, và anh ấy có thể cho chúng ta biết Serena đã đến London an toàn hay chưa.”

“Serena!” nữ hầu tước lặp lại cái tên, giọng bà như tiếng gầm gừ. Rồi rất chậm chạp, giống như rất khó khăn khi kiểm soát những ngón tay dài trắng muốt của mình, bà mở lá thư.

Isabel chồm người ra khỏi ghế, mắt cô sáng lên hăm hở và tò mò. Thậm chí sự buồn rầu của

Nicholas cũng bót đi một chút và anh xích lại gần hơn giống như anh sợ mình có thể lỡ mất điều sẽ được nói.

Nữ hầu tước chậm rãi đọc tin nhắn. Sau một giây hay cỡ đó, bà chớp mắt như thể bà thấy khó khăn khi tập trung đôi mắt vào những từ ngữ. Ba vị khách nhìn vào mặt bà. Họ thấy mắt bà mở rộng, nghe rõ bà hít thở sâu và rồi bà đột ngột đứng lên, vò nát tờ giấy trong tay và ném nó đi như một thứ vô giá trị.

“Không,” bà hét lên. “Đó không thể là sự thật, không thể.”

“Cái gì kia, thưa phu nhân? Cái gì vậy?”

“Nó không thật! Đồ dối trá ghê tởm!” nữ hầu tước hét lên, run bần bật.

“Điều gì đã xảy ra, thưa phu nhân? Làm ơn cho chúng tôi biết đi,” Isabel lo lắng. “Tôi cầu xin bà đừng bắt chúng tôi chờ đợi. Là Justin phải không?”

Nữ hầu tước, vẫn với bàn tay đưa thẳng ra trước mặt, trả lời, “Phải, là Justin.”

Những từ ngữ có vẻ khó khăn giữa đôi môi bà, và rồi thành linh phun ào ra làm cả Isabel và Nicholas lùi lại một bước kinh hoàng, bà nói, “Nó lấy vợ! Justin lấy vợ!”

“Lấy vợ?”

Isabel ngân nga từ ấy chỉ vừa hơn một tiếng thì thầm.

“Nhưng lấy ai?” Gilly cất vấn.

Đây là lần đầu tiên anh lên tiếng và giờ nữ hầu tước quay sang đối mặt với anh. Trong lúc ấy, anh nghĩ mình chưa bao giờ trông thấy một khuôn mặt nào méo mó hơn.

“Còn ai khác ngoài con ranh quỷ quyệt, mưu đồ mà nó mang về đây cách đây vài tuần.”

“Với Serena? Em họ tôi?”

Nicholas là người vừa thốt ra.

“Phải, với Serena,” nữ hầu tước rít lên, và rồi đột ngột: “Cút khỏi mắt ta! Ta cần nghỉ ngơi!”

Bà đẩy Nicholas ra và đi nhanh xuống Vườn cam, người lắc lư khi bà hơi loạng choạng đi đến nỗi Ngài Gilly la lên:

“Phu nhân sắp ngất rồi, tôi thề đấy. Tôi sẽ đi với phu nhân và giao bà ấy cho người hầu cận.”

Anh đi nhanh theo sau nữ hầu tước, bỏ Isabel và Nicholas đứng đó như hoá đá trên sàn nhà nơi họ đang đứng. Nicholas là người lên tiếng trước.

“Isabel!”

Cô quay sang anh ngay lập tức, đôi mắt toé lửa giận dữ, một đốm màu hiện lên trên hai má cô.

“Đừng có gọi tôi là Isabel! Đây là tin tức tốt lành phải không, rất tốt lành! Vì Justin đã lấy vợ - và với em họ anh. Anh chắc chắn là nhẹ nhõm và vui mừng, thậm chí tôi không nghi ngờ gì là anh thậm chí đã sắp đặt nó, giả vờ với chúng tôi là anh không biết gì về hành động của cô ta, nhưng lúc nào cũng hỗ trợ cô ta thực hiện chuyến bay vòng cuồng đến bên anh ấy. Một câu

chuyện hay, rất hay, một câu chuyện mà tình tiết chẳng dễ chịu tí nào.”

Isabel đột ngột ném chiếc quạt đang cầm xuống sàn. Những thanh nan bằng ngà vỡ tan trên nền đá cẩm thạch, nhưng cô thậm chí không hề liếc qua những tổn thất cô đã làm. Thay vì vậy, cô đến bên chiếc cửa sổ nhìn ra biển và đứng nhìn xuống những tảng đá sắc nhọn sâu bên dưới.

“Isabel, tôi xin em,” Nicholas lặng lẽ nói. Mặt anh tái mét khi cô tấn công anh.

“Xin tôi cái gì?” Isabel hỏi. “Chết tiệt! Tôi phát ốm và mệt mỏi vì trò xin xỏ của anh, tôi cam đoan với anh. Ít nhất tôi đã nghĩ anh đáng kính trọng – anh và Serena – và tôi được gì cho niềm tin tưởng của mình? Đồ rắn độc! Serena đã vờ làm bạn tôi. Cô ta biết tôi yêu Justin, tôi đã nói với cô ta rất thường xuyên, và cô ta thề – phải thề với tôi là cô ta không có quan tâm cá nhân nào đến anh ấy mà chỉ bị buộc vào anh ấy vì món nợ danh dự của cha cô ta. Serena thật quá quắt! Và anh... anh làm - ” Isabel rõ ràng đang bối rối tìm từ ngữ - “Anh làm tôi phát chán với những lời xin xỏ và khẩn cầu, với những rên rỉ lải nhải liên miên của anh về tình yêu không đòi hỏi trong khi bày mưu tính kế với Serena để cô ta cưới Justin. Anh đã biến tôi thành một con ngốc! Justin đã lấy vợ và không ai trong chúng ta có thể làm được gì về chuyện đó ngoài...”

Isabel dừng lại và nghiêng xa hơn một chút ra khỏi cửa sổ.

“Tôi có một ý,” cô điên cuồng nói, “tự nhảy khỏi cửa sổ xuống bãi đá bên dưới. Đó là một món quà cưới phù hợp cho sự trở về của cô dâu chú rể - cơ thể vỡ nát của người phụ nữ đã yêu anh ấy quá nhiều.”

“Isabel, anh xin em,” Nicholas nói, lo lắng di chuyển về phía trước.

“Xin tôi! Anh lại thế rồi,” Isabel nói, và ngửa đầu ra sau phá ra cười hơi cuồng loạn. “Vui thật, anh cầu xin tôi và tôi cầu xin Justin, nhưng vô vọng. Tốt hơn là tôi nên chết đi còn hơn sống mà không có anh ấy, vì không có hai người đàn ông như anh ấy trên cõi đời này.”

Cô lại vươn người ra khỏi cửa sổ một cách nguy hiểm và lần này Nicholas bước tới trước nắm lấy vai cô. Anh kéo cô lại vào trong Vườn cam, mặt anh trắng bệch, vì anh đã cực kỳ sợ hãi với hành động của cô.

“Em có quan tâm đến bản thân mình không thế?”

Isabel vùng vẫy chống lại bàn tay nắm chặt của anh.

“Để tôi đi,” cô giận dữ nói, “sao anh dám chạm vào tôi!”

Trước sự kinh ngạc của cô, Nicholas không hề thả tay ra.

“Tôi dám cứu em khỏi chính em,” anh trả lời, giọng anh do dự.

“Để tôi đi,” cô lặp lại. “Tôi sẽ làm điều tôi muốn.”

“Em sẽ không làm điều gì như thế hết,” anh đáp lại, rồi đột ngột sức mạnh của những ngón tay tăng lên. “Chết tiệt, Isabel,” anh kêu lên, “nhưng em đang thử sự kiên nhẫn của một vị thánh.”

Cô bật cười, một tiếng cười cuồng loạn, và lại chống cự lại anh.

“Dừng lại!” Nicholas nói. “Em có nghe không? Ngay lập tức!”

Anh lắc cô, lắc cô như cô là một đứa bé, lắc cô rất mạnh và rất đau đến nỗi hơi thở của Isabel bị lấy mất, và trong sự ngạc nhiên của cô, miệng cô hé ra hơi ngơ ngẩn.

“Dừng lại!” Nicholas lặp lại, vẫn lắc cô, và rồi anh hoàn toàn mất kiểm soát tính khí của mình. “Em là cô gái ngu ngốc, khờ dại,” anh quát mắng. “Sao em dám cư xử như thế này, làm cho người khác sợ hãi và lo lắng! Hơn nữa, tình yêu của em với Justin chẳng là gì hết ngoài sự vô ve. Nó chưa bao giờ có thật, chưa bao giờ là bất cứ cái gì ngoài sự khao khát điên rồ để có thứ em muốn theo cách của em. Anh ta không yêu em, nên em muốn anh ta. Em không cần đến những người thực sự quan tâm đến em bởi vì họ đối xử đúng đắn lịch sự với em. Tốt, thế là quá đủ! Anh chấm dứt chờ đợi em. Em đã ném anh vào sự thất vọng lần cuối cùng, em có hiểu không? Nhưng trước khi anh đi, anh sẽ cho em cái em đáng được, cái em đáng phải nhận được từ rất lâu rồi.”

Anh lại lắc cô, rồi đột ngột một bàn tay anh rời khỏi vai cô, anh tát mạnh vào mặt cô. Isabel bật khóc – một tiếng khóc ngạc nhiên lạnh lạnh. Những lọn tóc quăn của cô lỏng ra và rối tung vì những cái lắc Nicholas trao cho cô, và giờ hoàn toàn vì bị đau do cái tát của anh, nước mắt tràn lên mắt cô. Dấu ngón tay anh đỏ tươi trên má cô. Nicholas vẫn nắm chặt cô bằng bàn tay kia.

“Cái đó sẽ dạy bảo em,” anh dữ dội nói, “khi chơi đùa với đàn ông như em đã chơi đùa với anh. Em đã làm cho anh ngu ngốc đáng nguyên rủa theo cách này hay cách khác, và giờ anh không ràng buộc với em nữa. Anh sẽ đi và em sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa!”

Anh nhìn xuống cô, đôi mắt anh vẫn tối sầm vì cơn thịnh nộ; và rồi lần đầu tiên anh chú ý thấy sự lộn xộn và bối rối của cô, anh nhận ra đôi mắt của cô khi đong đầy nước mắt rất đáng yêu, nhận ra đôi môi đỏ cam đỏ đang run rẩy. Không nói một lời, với một cử động rất nhanh anh ôm chặt cô vào lòng. Anh ôm cô rất chặt đến nỗi cô ngạt thở, và anh hôn cô – hôn cô mãnh liệt và hung bạo, môi anh nghiền lên môi cô cho đến khi môi cô thâm tím. Cũng bất ngờ như khi ôm cô, anh thả cô ra. “Vĩnh biệt!”

Giờ giọng anh khàn khàn, nhưng không chỉ vì giận dữ. Anh sai bước xuống Vườn cam, trong khi Isabel thở nhanh và tựa mình vào một cái ghế để đứng vững. Rồi khi Nicholas ra đến cửa, khi tay anh đặt lên nắm cửa, anh nghe thấy tiếng chân lướt tới sau anh.

“Nicholas! Ôi, Nicholas!”

Giọng Isabel như mắc trong cổ họng, nhưng anh nghe thấy cô. Anh lưỡng lự và nửa như muốn chống lại ý chí của mình quay lại nhìn cô đang đi về phía anh – những dây ruy băng của cô bay bay, những lọn tóc quăn lộn xộn trên gò má thắm đỏ. Anh dữ tợn đợi, miệng anh mím lại một đường thẳng khắc nghiệt. Isabel với lấy anh.

“Ôi, Nicholas,” cô thở hỗn hển. “Anh không thể rời bỏ em thế này. Ôi, Nicholas, em đã không hiểu. Em... em đã không hay đến bây giờ.”

Cô nhìn lên anh, mắt cô đẫm đầy nước mắt. Đột ngột và bất ngờ, tay cô quấn quanh cổ anh, cô kéo đầu anh xuống với cô, và môi cô, hé ra và tha thiết, rất gần với môi anh.

“Ôi, Nicholas!” cô nhắc lại, và không có cơ hội để nói thêm nữa.

Serena, về Mandrake bằng xe ngựa, với Eudora bên cạnh, dự tính những điều nàng sẽ nói với Isabel về đám cưới vội vàng của mình. Nàng cảm thấy rằng nàng nợ cô vài lời giải thích, nhưng cùng lúc ấy, thật khó biết nàng phải làm thế nào để thể hiện nó thành lời được. Nàng cảm thấy rằng Isabel sẽ nghĩ nàng đã cư xử nếu không phải là bội bạc thì ít nhất cũng là hoàn toàn thiếu suy nghĩ, và thật đau đớn khi nghĩ rằng nàng phải làm tổn thương ai đó mà nàng đã

rất yêu quý. Nàng thở dài, và Eudora tức khắc hỏi ngay:
“Cô mệt à, thân yêu?”

Serena lắc đầu.

“Không, Eudora, chỉ lo lắng thôi.”

“Nhưng cô không nên lo lắng trong ngày cưới.”

“Không ư?” Serena lơ đãng hỏi, nghĩ đến một ngày cưới thật kỳ lạ và nàng đã cảm nhận mình là một cô dâu ít như thế nào.

Khi Justin muốn nàng chào tạm biệt theo nghi thức trong sảnh của nhà Vulcan, một ý nghĩ đến với nàng là nàng sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa. Nàng không biết làm sao một suy nghĩ như thế lại lọt vào trong đầu nàng nhưng nó đã ở đó.

Nàng đột ngột cảm thấy một khao khát quá mức chịu đựng muốn nói với anh rằng nàng đã đổi ý và không muốn quay về Mandrake nữa mà muốn đi với anh đến bất cứ đâu anh đề nghị. Thậm chí suy nghĩ được ở một mình với anh mang đến một nỗi đau ngọt ngào và kỳ lạ trong ngực nàng đến nỗi nàng rất khó khăn để giữ những ngón tay khỏi nắm chặt lấy tay anh khi anh hôn lên tay nàng trang trọng để giã từ.

“Có vài việc cần đến sự quan tâm của tôi,” anh nói với giọng hoài nghi lãnh đạm thường thấy, “rồi tôi sẽ vui mừng chờ gặp phu nhân ở Mandrake.”

“Như thế thật tốt, thưa ngài,” Serena đáp lại, biết rằng những người hầu đang lắng nghe.

Nàng khẽ nhún chào và bước ra về phía cỗ xe. Khi người hầu đóng cửa, nàng cúi về phía trước. Nàng nửa hy vọng rằng Justin sẽ đứng chờ nhìn nàng đi, nhưng chỉ có người quản gia và những người hầu trong tầm mắt.

“Anh ấy chắc chắn đang lên kế hoạch đi gặp La Flamme,” nàng ghen tuông tự nhủ, và chỉ cần suy nghĩ về người phụ nữ đó cũng đủ sức mạnh mang đến màu sắc lên má nàng và làm hơi thở nàng nhanh hơn. Liệu La Flamme có thấy lo lắng bởi tin tức về đám cưới của Justin không? Nhưng sao cô ta lại phải lo lắng cơ chứ? Serena cay đắng nghĩ. Điều đó chỉ gây một chút khác biệt với một người như thế dù cho người bảo trợ của cô ta có lấy vợ hay không. Ngoài ra, trong thế giới thượng lưu, phần lớn những người đàn ông đã lập gia đình đều có “một vũ công ba lê” hay “một người đàn bà” dưới quyền bảo trợ của họ.

Nàng lại thở dài, và Eudora đưa tay ra chạm vào tay nàng.

“Cô sẽ hạnh phúc, Cô Serena,” bà nhẹ nhàng nói. “Tôi cảm thấy điều ấy từ trong xương tủy, và dù tôi không phải là digan như cái bà Roxana rác rưởi, tôi cũng biết điều tôi biết và đấy là sự thật.”

“Lần này bà nhầm rồi.”

Eudora bối rối.

“Sao thế, thân yêu, chuyện gì xảy ra giữa cô và đức ông thế? Sáng nay tôi thực lòng rất vui mừng khi cô đến lễ cưới, và người hầu của đức ông nói với tôi với sự tin tưởng tuyệt đối là đức ông đã dự định để cô hưởng tuần trăng mật ở Staverley. Trái tim tôi nhảy lên vì tin ấy! Tôi đã tưởng tượng hai người ở đó – một cặp xứng đôi chưa từng thấy làm vinh dự cho nơi ấy. Và tôi đã nghĩ chúng ta sẽ chuẩn bị giường trong phòng ngủ Hoa hồng như thế nào. Đó luôn là căn phòng ưa thích nhất của mẹ cô và...”

“Làm ơn, Eudora, đừng tra tấn tôi nữa,” Serena kêu lên, quay đầu đi.

“Nhưng tôi vẫn không hiểu,” Eudora phản nản. “Cô đã cưới một chàng trai tuyệt vời như đức ông và bây giờ cô lại đang đi về lại Mandrake chỉ với bà già Eudora ngó ngán bên cạnh cô.”

Những ngón tay Serena siết chặt bàn tay Eudora; rồi với giọng nói run rẩy vì nước mắt, nàng nói:

“Bà không ... ngó ngán hay già... và tôi rất vui được ở với bà. Tôi muốn ở cùng bà hơn bất cứ ai khác trên đời này, ngoại trừ...”

“... ngoại trừ đức ông,” Eudora nói nốt. “Đấy, đấy, thân yêu xinh đẹp của tôi. Nhưng chuyện này là thế nào đây? Điều gì xảy ra vậy?”

Serena không kiềm chế được nữa.

“Không có gì... không có gì xảy ra cả! Tôi cũng yêu anh ấy! Nhưng... nhưng, Eudora ơi, anh ấy không quan tâm đến tôi! Bà nghĩ tôi không muốn được bên anh ấy ở Staverley sao... tôi muốn điều đó hơn tất cả mọi thứ... nhưng... làm sao tôi chịu nổi khi... chỉ mới tối qua... người... người đàn bà đó với anh ấy?”

Eudora cứng người.

“Người đàn bà nào?”

“La Flamme,” Serena nức nở. “Cô ta rất đẹp, Eudora, đẹp hơn rất nhiều so với mức tôi từng ao ước có được. Nên dĩ nhiên cô ta giữ được trái tim anh ấy.”

“Thật vớ vẩn!” Eudora gay gắt. “Tôi chưa bao giờ nghe thứ gì bậy bạ đến thế trong đời. Đáng tiếc là cô đã không kể cho tôi nghe tất cả mấy thứ nhảm nhí này trước đây một tiếng hoặc sớm hơn. Nếu không phải tôi nghĩ là có lẽ đức ông đã đi rồi và chúng ta sẽ lạc ngải, tôi đã bắt xe ngựa quay đầu ngay lập tức và trở lại quảng trường Grosvenor với cô.”

“Ý bà là sao?”

Eudora đang nói chuyện với nàng với giọng chính xác mà bà đã sử dụng quở trách nàng khi Serena làm điều gì đó đặc biệt không ngoan hồi còn bé.

“Tất cả chuyện này lại là vì La Flamme!” Eudora thở phì phì. “Làm như loại người như cô ta có ý nghĩa với đức ông lắm vậy.”

“Nhưng cô ta đã... và cô ta làm được,” Serena nói. “Bà không hiểu đâu! Nicholas đã nói với tôi, và Isabel nữa. Thật đấy, Eudora!”

“Ông Nicholas và quý cô đó phải tự xấu hổ đi,” Eudora gay gắt nói, “đặc biệt là quý cô ấy đấy, không nên nói những chuyện như thế. Tôi không nói, xin lưu ý với cô, là đức ông chưa từng quan tâm đến người đàn bà đó, nhưng nó chứng tỏ được gì khi nó đã chấm dứt từ trước khi ngài gặp cô?”

Serena thở dài.

“Eudora đáng thương ơi, bà đang cố an ủi tôi, nhưng chính tôi trông thấy cô ta ở quảng trường Grosvenor tối qua.”

“Một mình hả?”

“Không, không phải một mình,” Serena xác nhận. “Có các quý ông khác ở đó nữa, thực ra là vài người, nhưng...”

“Và Ngài Peter Burley là một trong số họ, tôi cá đấy,” Eudora nói.

Serena gật đầu.

“Vì sao, phải, tôi tin chắc anh ta có trong số họ. Tôi không chắc chắn về tất cả họ... vì tôi ngất...”

“Chẳng ngạc nhiên sau khi cưới ngựa như thế,” Eudora ngắt lời, “nhưng nếu cô nàng xác xược đó có ở đây, thì chính là Ngài Peter đã đem cô ta tới và cô có thể chắc chắn về điều đó cũng như cô có thể chắc chắn là cô đang sống và thở vào lúc này.”

“Nhưng Ngài Peter làm gì với... với La Flamme?” Serena bối rối.

“Mọi thứ đều từ đấy mà ra,” Eudora nói, giọng hân hoan thắng lợi. “Chính Ngài Peter đã đoạt lấy cô ta khỏi tay đức ông, với sự thắng thừng không chút tể nhị. Tôi đã nghe hết câu chuyện này từ người hầu riêng của đức ông cách đây hai tuần khi chúng tôi tán phét về mấy chuyện như thế này. Thật ra thì, người hầu của đức ông đã nhận xét là người đàn bà đó cực kỳ may mắn – tôi sẽ không làm bẩn miệng mình mà gọi cô ta là quý cô đâu – với sự sắp xếp như thế, vì Ngài Peter cực kỳ giàu có và đã chu cấp cho cô ta một ngôi nhà rất tao nhã tại một ngôi làng ở Chelsea và một cỗ xe với hai con ngựa. Hai con, xin lưu ý cô nhé, vì rất hiếm khi một người như thế nhận được hơn một con.”

Serena hít một hơi rất sâu.

“Ngài Peter! Ôi, Eudora, có thật vậy không? Thật không?”

“Tôi có thể chết ngay dưới chân cô ngay lúc này nếu tôi nói dối cô,” Eudora nói. “Trời đất, bé con, bé con ơi, sao cô có thể ngốc nghếch đến thế khi tin rằng...”

“Chính mắt tôi nhìn thấy,” Serena khổ sở nói. “Cô ta ngồi rất thân mật cạnh đức ông... bàn tay cô ta đặt trên gối anh ấy.”

“Cô ta làm gì thì có can hệ chi?” Eudora cau kỉnh. “Với những loại người đó, không có sự tao nhã đúng đắn trong cách cư xử đâu. Làm sao mà họ có, những sinh vật đáng thương đó, khi họ không biết thế nào là tốt hơn?”

“Nhưng cô ta rất đẹp,” Serena nói, chỉ bị thuyết phục một nửa là Eudora đang nói sự thật.

“Cô cũng vậy – cô bé ngốc nghếch ạ,” Eudora nói. “Cô không nhìn mình trong gương sao? Cô không trông thấy biểu hiện trong mắt đức ông khi cô trở về từ đám cưới hôm nay sao?”

“Tôi đã không nhìn anh ấy.”

“Còn hơn tiếc nữa, vì nếu tôi có nhìn thấy tình yêu trên mặt một người đàn ông thì nó đã ở trên mặt đức ông đấy.”

“Tình yêu!” Serena thì thầm nhắc lại. “Bà thực sự nghĩ...?”

“Tôi không chỉ nghĩ, tôi biết,” Eudora nạt; “và giờ chúng ta ở đây đang quay lại Mandrake

khi có lẽ chúng ta đang đi đến Staverley.”

“Ôi, nếu tôi có thể chắc chắn,” Serena nói; “và giờ anh ấy nghĩ...”

“Ngài nghĩ gì chứ?” Eudora tò mò hỏi tới.

“Là tôi đang yêu một người khác.” Nước mắt ứa ra trong mắt Serena.

“Thật rồi lên hết rồi!” Eudora la lên. “Trời ơi, cô đã xoắn một con đường thẳng thành một mớ lộn xộn rồi đấy!”

“Nếu tôi có thể tin bà...” Serena bắt đầu; “nhưng tôi không chắc, tôi...”

“Được rồi, đức ông ở phía sau không xa mấy,” Eudora nói. “Cô có thể nói chuyện với ngài ấy tối nay; cô có thể hỏi ngài ấy xem tôi có nói thật hay không.

“Ôi, tôi không thể,” Serena nói, gò má bỗng nóng bừng vì suy nghĩ ấy.

“Sao lại không?” Eudora hỏi. “Không khó để nói bất cứ điều gì với người đàn ông mà cô đã cưới đâu.”

“Tôi tự hỏi. Tôi nghĩ sẽ rất khó để nói về thứ gì đó,” Serena trả lời cho chính mình hơn là cho Eudora.

Và rồi đột nhiên nàng nghe thấy tiếng hát trong trái tim mình, cảm giác như bóng tối vây chụp xuống nàng đã nâng cao lên và biến mất. Nàng thật ngốc nghếch vì đã không chắc chắn! Và, phải, làm sao nàng biết được chứ? Thấy La Flamme ở đó trong nhà Vulcan, thấy cô ta bên cạnh Justin và rõ ràng rất thoải mái với anh là chứng cứ không thể chối cãi được, và ... nếu Eudora đã tin...

Đột ngột, rõ ràng và hiển nhiên, Serena biết nàng phải tin, biết rằng nàng đã điên rồ khi nghĩ rằng Justin đưa nàng đến bệ thờ trừ phi lý do cưới của anh ấy nhiều hơn là mong muốn cứu lấy danh tiếng của nàng. Nàng đã quá mù quáng! Thật ngu xuẩn! Nhưng giờ chuyển hành trình không còn mệt mỏi nữa, không còn khó khăn nữa. Nàng thấy ấm áp và rạng rỡ với những suy nghĩ của mình, vì nàng sẽ sớm đến Mandrake, và sớm thôi, có lẽ trong một giờ nữa hay hơn, Justin sẽ lại ở bên nàng. Nàng cầu nguyện rằng anh sẽ không chậm trễ quá lâu. Cổ xe của anh sẽ mang anh về nhanh hơn họ dù cỗ xe này được đóng để đi nhanh. Hàng dặm và hàng giờ trôi qua như chúng được chấp thêm cánh dưới chân và Serena ngạc nhiên khi Eudora phá vỡ sự mơ mộng của nàng khi nói:

“Chúng ta đang đến gần cửa khu vườn. Chỉnh trang lại mũ của cô đi, vì mọi con mắt sẽ nhìn vào cô khi cô đến đấy.”

“Mọi con mắt” Serena hỏi, hoảng hốt. “Tại sao?”

“Cô không biết là đức ông đã nhấn với mẹ là hai người đã làm đám cưới sao?” Eudora hỏi.

“Không,” Serena trả lời. “Anh ấy không nói gì với tôi.”

“Một người hầu đã khởi hành không lâu trước khi chúng ta rời khỏi,” Eudora giải thích. “Cậu ta sẽ đến trước chúng ta.”

“Ồ!”

Đây là tin mới đối với Serena và nàng suy nghĩ nó một cách nghiêm túc. Nàng đã quên mất, khi có quá nhiều điều khác phải nghĩ đến, là tin tức về đám cưới của Justin sẽ gây ra một sự chấn động ở Mandrake. Bà hầu tước sẽ nói gì?

Nàng còn rất ít thời gian để suy xét trước khi cỗ xe chạy vào sân trong và dừng lại với một cú giạt mạnh. Serena chậm chạp bước xuống. Với nụ cười trên mặt người hầu già, nàng hiểu là tin tức đã đến Mandrake; nhưng khi ông chào đón nàng và chúc nàng hạnh phúc, nàng chỉ có thể e thẹn mỉm cười và chìa bàn tay ra.

“Tôi sẽ tìm xem phòng nào được chuẩn bị cho cô,” Eudora thì thầm. “Tốt nhất là cô đi tìm lệnh bà và chào hỏi bà ấy.”

Serena hỏi tìm bà hầu tước, nhưng nàng được báo rằng lệnh bà đã đi nghỉ.

“Nếu vậy tôi sẽ không làm phiền phu nhân nữa,” Serena mau mắn nói, rất vui vì trì hoãn được thời gian.

Nàng bước lên cầu thang. Nàng thấy ngôi nhà có vẻ rất yên tĩnh. Dù trời đã sập tối, nhưng nền chưa được thắp trong những phòng khách lớn. Ở đầu cầu thang là bà Matthews, quản gia, đang đứng đợi. Bà cúi thấp chào.

“Chào buổi tối, thưa lệnh bà. Xin phép được gửi đến lệnh bà lời chúc mừng hèn mọn của tôi chúc lệnh bà hạnh phúc tốt đẹp nhất.”

“Xin cảm ơn bà, bà Matthews,” Serena nói.

Nàng dừng lại một chút chờ người quản gia đưa nàng đến phòng khác, và rồi, khi không ai nói gì nữa, nàng tiếp tục đi về phía căn phòng cũ của mình.

Nàng đến nơi và thấy Eudora đã ở đó, đang bước lên từ cầu thang phía sau. Torqo đang nằm bên lò sưởi. Nó nhảy chồm lên, gần như điên cuồng vì vui mừng được gặp lại nàng. Nàng vòng tay ôm lấy nó và giấu mặt vào cổ nó.

Eudora đóng cửa phòng và nói:

“Tôi đã hỏi cô ở phòng nào và được cho biết là theo lệnh của lệnh bà, cô sẽ tiếp tục ở đây. Chúng ta sẽ xem đức ông nói gì về điều này khi ngài trở về.”

“Không, không, Eudora,” nàng la lên, “đừng làm phiền phức. Còn nhiều thời gian cho tôi để dờn đi khi mọi thứ đã sắp xếp hơn. Tất cả họ hẳn đã choáng váng cho và tôi e là lệnh bà phải cực kỳ khó chịu.”

“Nó can hệ nếu bà ấy như thế?” Eudora hung hăng hỏi. “Đừng quên rằng bây giờ cô là nữ hầu tước!”

Serena không nói gì, nhưng những suy nghĩ của nàng lập tức chạy đến với Ngài Hầu tước già trong thư viện của mình xa bên dưới kia. Lúc sau, nàng nghĩ, nàng sẽ đến gặp ông, nhưng tốt nhất là để cho Justin báo tin cho cha mình. Có lẽ họ có thể đi cùng nhau. Nàng bẽn lén mỉm cười với suy nghĩ ấy. Từ đó mới diệu kỳ làm sao - cùng nhau!

Một tiếng gõ cửa sắc đành. Eudora mở cửa, Martha đứng bên ngoài.

“Lệnh bà gửi lời chào đến cô Staverley –” bà ta bắt đầu.

“Nữ hầu tước Vulcan,” Eudora chỉnh lại.

“Lệnh bà gửi lời đến cô Staverley,” Martha lặp lại. “Phu nhân sẽ gặp quý cô tại bữa tối diễn ra trong vòng một giờ nữa. Phu nhân không muốn có cuộc nói chuyện riêng tư nào với quý cô trước khi đức ông về.”

Eudora đứng gần như run bắn vì giận dữ về điều mà bà cho là một sự sỉ nhục.

“Nữ hầu tước Vulcan cảm ơn nữ bá tước thừa kế về lời nhắc của bà,” bà kéo dài giọng và đóng sập cửa đắc thẳng vào mặt Martha.

Serena không thể không phì cười.

“Ôi, Eudora, bà như một con chó bun trong nhà ấy. Điều họ nói có nghĩa là gì?”

“Nó ý nghĩa rất nhiều,” Eudora dữ tợn nói. “Cô sẽ được đặt vào đúng chỗ trong ngôi nhà này và càng sớm càng tốt.”

Bà bước xuống cầu thang để lấy thứ gì âm ỉm cho Serena uống và quay lại với thông tin là tối nay chẳng có bữa tiệc nào hết.

“Khách khứa cũng đã đi khỏi tối qua,” bà nói. “Có vẻ lạ, nhưng họ nói với tôi nữ hầu tước bị khó ở từ khi có những thông tin về cuộc đấu súng của đức ông.”

Serena khẽ run lên khi nàng nhớ đến tiếng la hét chói tai đó từ phòng ngủ.

“Quý cô Isabel đâu?” nàng hỏi.

“Tôi không biết,” Eudora trả lời, “nhưng cô phải thay quần áo, vì cô không còn nhiều thời gian trước giờ bữa tối đâu.”

Serena bắt đầu ngoan ngoãn thay quần áo. Nàng đã tắm rửa và thay chiếc áo dài buổi tối khi cửa phòng bật mở ra và Isabel bước vào. Chưa bao giờ, Serena nghĩ, thấy cô rạn rở đến thế. Nàng đã đã hy vọng sẽ thấy cô rất khác – vẻ trách mắng, thậm chí sâu muộn – và nàng chỉ có thể đứng há hốc miệng khi Isabel quàng tay ôm lấy nàng kêu lên vui vẻ.

“Chị không biết là em đã về, Serena yêu quý. Chẳng ai nói cho chị biết và chị đã bồn chồn suốt tối nay chờ em. Em có hạnh phúc không? Justin đâu? Mấy giờ anh ấy về?”

Serena thở hỗn hển.

“Isabel... “nàng nói.

“Sao, nhưng chị ở đây rồi, quấy rầy em với những câu hỏi và không cho em cơ hội để trả lời bất cứ câu nào. Nhưng trước tiên, cho chị biết, em có hạnh phúc không?”

“Ôi, Isabel,” Serena nói, “Chị có giận em không?”

“Giận?” Isabel nói. “Không, dĩ nhiên là không!Ồ, Serena, chị không thể đợi để nói với em. Chị đang phát rồ, điên cuồng vì yêu, lần đầu tiên trong đời chị. Chị không biết là có thể ... say mê đến thế. Nó rất khác biệt – phi thường, khác biệt tuyệt diệu hơn bất cứ thứ gì chị đã từng biết.”

“Nhưng... em nghĩ...” Serena bắt đầu.

“Ôi, Serena, anh ấy thật tuyệt vời, rất mạnh mẽ, rất hung bạo. Chị tuyên bố rằng chị khiếp sợ

anh ấy từng phút. Nhìn này!” cô chìa má ra cho Serena và chỉ vào vết thâm rất mờ trên gò má trắng trẻo, cô nói: “Em có thấy nó đỏ không? Dấu tay của anh ấy đấy.”

“Nhưng, Isabel,” Serena kêu lên, “Ai đã làm điều này? Ai dám thế?”

Isabel nhìn nàng và phá ra cười.

“Em không bao giờ đoán ra đâu, không nếu chị cho em đoán cả ngàn lần. Nicholas đấy!”

“Nicholas!” Serena nghĩ rằng nàng hẳn nghe nhầm. “Nicholas dám tát chị à?”

“Chỉ vì anh ấy yêu chị, vì bọn chị sẽ cột vào nhau. Ôi, Serena ời, chị rất hạnh phúc.”

Serena ngồi xuống giường hoàn toàn ngạc nhiên. “Em cho rằng điều này quá sức tưởng tượng của em. Bắt đầu từ đầu đi, chị Isabel.”

Cả hai đều trễ giờ ăn tối, và họ chỉ đến sảnh sau khi người hầu được phái đến báo với họ là lệnh bà đang đợi, Isabel nói:

“Sao thế nhỉ, chị cho là chị đã quên hỏi em Justin ở đâu.”

“Anh ấy sẽ về đến đây bất kỳ lúc nào,” Serena trả lời, “nếu anh ấy đã khởi hành. Anh ấy về bằng xe song mã trong khi em về bằng xe bốn bánh.”

“Anh ấy mới thiếu hào hiệp làm sao!” Isabel bĩu môi. “Nicholas nói anh ấy sẽ không bao giờ rời khỏi chị dù chỉ một phút. Anh ấy rất ghen đến mức anh ấy thề rằng nếu chị mỉm cười quá nhiều với một người hầu, anh ấy sẽ đập vỡ đầu hắn ra. Em có bao giờ nghe thấy ai hung bạo đến thế chưa? Và chị... tôn thờ anh ấy!”

Serena đang cười khi nàng đi vào căn phòng khách nhỏ nơi nữ hầu tước đang đợi họ, nhưng khi nàng nhìn thấy nét mặt của nữ hầu tước, nụ cười lịm tắt trên môi nàng. Chưa bao giờ nàng trông thấy ai dữ dội hơn thế, chưa bao giờ nàng thấy sợ hãi hơn thế về sự im lặng gần như báo điềm gở trong sự tiếp đón của nữ hầu tước.

“Vậy là cô đã quay lại!”

Serena nhún chào. “Vâng, thưa phu nhân.”

“Và con trai ta, theo ta hiểu, về trễ hơn sau cô?”

“Đúng vậy, thưa phu nhân.”

“Vậy chúng ta sẽ đợi nó và những chỉ thị của nó trước khi chúng ta nói về mọi thứ liên quan đến cả hai người.”

“Vâng ạ, thưa phu nhân.”

Serena lại cúi chào, và nữ hầu tước bắt đầu ăn tối. Một bữa ăn không thoải mái. Những vị khách lưu lại trong nhà trước đó đã rời khỏi sáng nay, nhưng vì sự tự do của họ hay vì yêu cầu của nữ hầu tước thì Serena không tìm hiểu. Chỉ còn lại ba người mà Justin đã mời – Isabel, Gilly và Nicholas.

Isabel, đúng vậy, khá bình thản với không khí khó chịu suốt bữa tối. Cô quá mê mẩn bởi Nicholas đến nỗi mắt cô chỉ dành cho anh, và không quan tâm là phải cư xử cho đúng mực, họ

nói chuyện rì rầm với nhau hoặc liếc mắt qua lại, bỏ quên mọi người khác trên đời mà hoàn toàn hạnh phúc với nhau.

Ngài Gillingham cố gắng duy trì một cuộc trò chuyện với bà hầu tước, nhưng bà ngồi nhìn về phía trước và chẳng nói gì cả. Có một ánh nhìn điển đại, ám ảnh trong đôi mắt sẫm của bà, Serena nghĩ, hình như mắt bà có vẻ trở nên sâu hơn và có quầng thâm xung quanh. Có nhiều nếp nhăn nơi miệng bà và có vẻ ốm yếu trong nước da xanh xao của bà. Bà chẳng ăn gì, nhưng uống rượu, và ngay sau bữa ăn bà thông báo là bà đi nghỉ.

“Tôi cũng muốn đi nghỉ,” Serena nói khi bà đã đi khỏi. “Hôm nay là một ngày dài và tôi mệt mỏi quá.”

“Em không đợi Justin sao?” Isabel tò mò hỏi.

Serena lắc đầu, nhưng khi nàng về đến phòng mình, nàng cầm lên cây viết lông ngỗng to màu trắng và viết vài dòng lên một tờ giấy. Khi nàng viết xong, nàng thẩm mực và đọc lại nó rồi đọc lần nữa.

“Có một điều tôi phải nói với ngài - nàng viết - Đây là trường hợp vô cùng khẩn cấp và nếu ngài đồng ý, chúng ta có thể nói chuyện khi ngài về tới. Tôi đợi ngài trong phòng tôi, và vẫn chưa đi nghỉ.

Serena.”

Nàng đưa tờ giấy cho Eudora.

“Bà có thể sắp xếp để đức ông nhận được thông điệp này ngay khi anh ấy về không?”

Eudora mỉm cười với nàng.

“Tôi hứa với cô nó sẽ được thực hiện,” bà nói và thêm: “Chỉ vài lời nói, cô Serena, sẽ giải thích mọi chuyện. Đừng nhút nhát; hạnh phúc đang đợi cô và cô đừng lo sợ nắm lấy nó.”

Eudora đi xuống nhà với tờ giấy và Serena ngồi xuống bên lò sưởi. Torqo vẫn ở đó. Nó chưa được dẫn về cũi. Những súc gỗ đang cháy sáng rực và chỉ có vài cây nến được thắp trong phòng. Rất yên tĩnh và dễ chịu. Serena tự hỏi nàng sẽ phải đợi bao lâu. Nàng không thấy buồn ngủ. Nàng cảm thấy như mọi khả năng trong cơ thể nàng bừng tỉnh dậy, chờ đợi, chờ đợi phút giây này.

Nàng rất vui vì áo dài của nàng đã sẵn sàng. Yvette chỉ vừa mới làm xong gần đây, được trang trí bằng những nếp xếp đăng ten và được đính những hạt ngọc trai nhỏ xíu hình giọt nước mắt. Nàng nghĩ đến sự hạnh phúc rạng ngời của Isabel với Nicholas và vừa thấy vui vừa thấy ghen tị.

“Một ngày nào đó,” nàng nghĩ, “khi mình hiểu rõ Justin, mình sẽ xin anh ấy trao Staverley cho họ ... nhưng không trước khi chúng mình ở đó đã... Justin và mình.”

Hai má nàng nóng bừng với suy nghĩ ấy.

“Ôi, Justin,” nàng thì thầm trong căn phòng tĩnh lặng, “Em cần anh biết bao... về nhanh lên... nhanh lên!”

Eudora quay lại với thứ gì đó trong tay.

“Tôi gặp người hầu của lệnh bà ở hành lang,” bà nói. “Bà ta nói rằng lệnh bà lo lắng khi thấy

cô quá mệt mỏi trong bữa tối. Phu nhân cũng, để ý, thấy cô chẳng uống gì cả, và phu nhân nghĩ là có lẽ cô đã bị cảm lạnh trong chuyến hành trình. Phu nhân gởi ly rượu nóng này cho cô – với lời thăm hỏi.”

Serena ngạc nhiên.

“Thật là một sự chu đáo bất ngờ của lệnh bà.”

Eudora khịt mũi.

“Chưa hề cho đến lần này. Nếu cô hỏi tôi, bà ấy chắc nghĩ mọi chuyện đã qua và nhận ra rằng thời của mình đã chấm dứt. Luôn tốt hơn khi ngừng tranh cãi với bà chủ mới trong nhà.”

“Thật ra tôi không thấy một chút nào,” Serena nói; “nhưng tôi nghĩ bà hầu tước đang rất khó ở.”

Có một tiếng gõ cửa. Eudora, vẫn cầm ly rượu trong tay, ra mở cửa. Thằng bé da đen của bà hầu tước đứng bên ngoài. Thằng bé trao cho Eudora một tờ giấy nằm trong khay bạc. Bà đưa nó cho Serena, nàng mở ra.

“Của bà hầu tước,” Serena nói. “Nó viết: ‘Chúc ngủ ngon, Serena yêu quý. Vui lòng đưa lại cái ly cho thằng bé khi con đã uống rượu xong.’”

Serena nhìn Eudora.

“Bà đúng rồi, Eudora,” nàng nói. “Lệnh bà muốn thoải mái dễ chịu. Nhưng tại sao phu nhân lại muốn lấy lại cái ly gấp thế?”

Eudora giơ cái ly lên. Chiếc ly có màu vàng và có, dưới đáy ly, những viên đá như đá quý lấp lánh trong ánh sáng từ lò sưởi.

“Đây là một cái ly đặc biệt,” bà đáp. “Nhìn những viên đá quý trên ly này. Chúng chắc chắn rất đáng giá.”

“Đẹp quá!” Serena kêu lên.

“Tốt hơn cô uống rượu đi,” Eudora nói; “thằng bé đang đợi đấy.”

Bà đưa chiếc ly cho Serena, nàng cầm lấy, đưa lên môi, rồi kêu lên:

“Tôi không uống được! Thú thật là tôi quá phấn khích không ăn uống gì được cả.”

Eudora mỉm cười.

“Tôi hiểu, cô bé yêu quý.”

“Đổ ly rượu đi,” Serena nói. “Tôi sẽ không xúc phạm phu nhân vì từ chối lòng tốt của bà ấy đâu.”

“Không, sao phí thế? Tôi uống cho.”

Eudora uống ly rượu rất nhanh và ra cửa, trao chiếc ly không cho thằng bé đứng bên ngoài.

“Với lời cảm ơn chân thành của lệnh bà,” bà nói và đóng cửa lại.

Serena cúi xuống vuốt ve tai Torqo.

“Tôi tự hỏi chúng ta sẽ phải đợi bao lâu, Eudora,” nàng nói. “Bà chắc chắn là lời nhắn của tôi sẽ đến tay đức ông ngay khi anh ấy về nhé.”

“Tôi đưa nó tận tay người hầu của đức ông rồi,” Eudora nói, “vớ...”

Bà dừng lại đột ngột và đưa tay ôm đầu.

“Tôi... thấy... chóng mặt...khó chịu quá... cô Serena... nó... nóng... nó...”

Bà quờ quạng đưa tay ra như muốn mò mẫm tìm sự trợ giúp.

“Eudora, điều gì xảy ra vậy? Chuyện gì thế?”

Serena chạy bổ đến bên bà và giúp bà ngồi vào một cái ghế.

“Tôi... nghĩ...tôi...phải...” Eudora lẩm bầm, rồi tuột nhào khỏi ghế xuống sàn thành một đống nhàu nhĩ.

Serena nâng đầu bà lên. Đầu tiên nàng nghĩ bà bị ngất và tìm ít nước từ giá rửa mặt. Nàng cố gắng đổ ít nước vào miệng Eudora, nhưng nó chảy cả ra ngoài, nên nàng đến bàn trang điểm lấy lọ muối ngửi. Nàng mang nó lại để dưới mũi Eudora.

“Eudora,” nàng gọi. “Ôi, Eudora!”

Không có đáp lại và Serena điên cuồng nghĩ rằng bà đã bị đầu độc.

“Oh, Eudora,” nàng hỗn hển; “đừng chết... Eudora. Tôi không thể chịu được điều này...”

Gương mặt nhăn nheo của Eudora tái nhợt như người chết. Serena cảm thấy cơn nức nở vì sợ hãi và nỗi đau đớn không thể nói thành lời dâng lên trong cổ họng nàng. Nàng nghĩ mình nên hét lên âm ỉ để gọi giúp đỡ hay là chạy bổ đi tìm ai đó. Rồi cố trấn tĩnh và kiểm soát cơn hoảng loạn của mình, trước tiên nàng kiểm tra trái tim của Eudora; nó đang đập yếu ớt nhưng đều đặn.

Serena đứng phân vân. Nàng nên làm gì? Giá như Justin ở đây! Đột nhiên Eudora ngáy rất to. Serena nhìn bà và rồi cúi xuống, kiểm tra trái tim và mạch đập của bà lần nữa. Bà vẫn còn sống, không nghi ngờ gì về điều ấy. Một mối nghi ngờ đột nhiên khiến Serena, rất dịu dàng với những ngón tay run rẩy, vạch một mí mắt đang nhắm của Eudora ra. Con mắt của Eudora nhìn nàng vô hồn. Con người cò lại chỉ còn bằng một đầu ghim bé tí xíu!

Lúc ấy Serena đã biết sự thật, vì trong lần cuối mẹ nàng ngã bệnh, các bác sĩ, để giảm bớt đau đớn, đã cho bà uống nước cồn thuốc phiện nhiều lần.

Eudora không phải bị xỉu! Bà bị uống thuốc phiện – thuốc phiện vì bà đã uống ly rượu mà bà hầu tước gởi cho cô con dâu mới của mình. Serena mở cửa và nửa mang, nửa lôi Eudora vào phòng bà. Với chút khó khăn, nàng kéo bà lên giường và đắp chăn ấm cho bà. Những tiếng ngáy của Eudora lặp đi lặp lại nhịp nhàng. Serena biết rằng giờ bà sẽ ngủ rất lâu. Nàng không biết lượng thuốc phiện có trong rượu nhiều bao nhiêu, nhưng nó phải là một liều rất mạnh.

Serena đóng cửa phòng ngủ và quay về phòng mình. Nàng đứng đó một lúc suy nghĩ sâu xa. Điều này có nghĩa là gì? Nó báo hiệu điều gì? Tại sao bà hầu tước lại muốn nàng bất tỉnh? Có phải để ngăn nàng nói chuyện với Justin khi anh quay về không? Hay là có điều gì khác và có lý

do độc ác nào hơn?

Nàng thành linh nhận ra rằng nàng đã để cửa mở hé. Nàng không biết tại sao, nhưng bóng tối bên ngoài làm nàng sợ hãi. Nàng nhanh nhẹn băng qua phòng, đóng cửa lại, và cài then. Lần đầu tiên từ khi đến Mandrake, nàng kiểm tra then cài. Nó nhẹ, làm bằng một miếng gỗ rất mỏng, và Serena thấy nó khớp vào lỗ nhỏ đến nỗi nàng nghĩ nó không thể chịu nổi sức kéo nhiều. Nàng không tự hỏi tại sao nàng lại chú ý đến những thứ này quá tỉ mỉ như thế. Nàng chỉ biết rằng sự chú ý của nàng vào chúng rất dai dẳng và nàng phải nghe theo bản năng cảnh báo nguy hiểm đang đến gần. Nàng có thể nghe thấy tiếng Eudora ngáy sâu xuyên qua tường. Tại sao bà hầu tước lại gửi ly rượu pha thuốc phiện đó?

Serena đặt tay lên then cửa. Nàng có nên đi xuống lầu và tìm hiểu? Rồi đột ngột, ngay khi nàng định đi, nàng thấy sợ - sợ hành lang tối tăm, sợ lối đi dài lê loi xuống cầu thang hẹp dẫn xuống tầng một. Nàng quay lại chỗ ngồi bên ngọn lửa. Giờ nàng không còn ngồi nghĩ về Justin nữa. Nàng đợi anh, các cơ căng lên, niềm khát khao với sự hiện diện của anh đã đến mức mãnh liệt.

Đột nhiên Torqo nhấc đầu lên và gầm gừ nhỏ trong họng.

“Gì vậy, Torqo?” Serena hỏi.

Nó lại gầm gừ và giờ nàng có thể nghe thấy tiếng ai đó đang nhẹ nhàng đi đến dọc theo hành lang.

Serena nhảy dựng lên, trái tim đập cuồn cuộn.

Rồi một tiếng gõ vào cửa phòng nàng.

“Ai đó?” nàng hỏi, cố giữ giọng mình bình tĩnh.

Để trả lời, then cài bị nâng lên và ai đó đẩy mình vào cửa.

“Ai đó?” Serena lặp lại, lần này giọng nàng lạnh lùng hơn.

Then cửa lại bị nhấc lên. Giờ Serena bỗng thấy sợ hãi tuyệt vọng. Ai đang tìm đường vào mà không tiết lộ thân phận của mình?

“Mở cửa ra, Serena. Ta muốn nói chuyện với cô.”

Giọng bà hầu tước vang lên, một giọng nói méo mó vì cảm xúc gần như không thể nhận ra được. Có cái gì đó đáng sợ trong âm thanh của nó, cái gì đó nguy hiểm và khủng khiếp.

“Người muốn gì vậy, thưa phu nhân?” Serena hỏi, run rẩy.

“Ta muốn vào. Mở cửa ra.”

Torqo gầm gừ dữ dội trong họng.

“Đã... đã khuya quá rồi, thưa phu nhân,” Serena lắp bắp. “Tôi đã...đ...đi nghỉ. Chúng ta không thể nói chuyện vào sáng mai sao?”

“Mở cửa ra,” bà hầu tước lặp lại, và giờ có điều gì đó rất đe dọa, rất kinh khủng trong giọng nói của bà đến nỗi Serena biết không cần nghi ngờ là có nguy hiểm và sự căm ghét đang ẩn mình đâu đó trong hành lang, sự căm thù đang ngùn ngụt lên khủng khiếp dù chủ nhân của nó còn

vô hình. Nàng có thể cảm thấy tai họa đang vờn ra vây lấy nàng. Nàng cũng, nhìn thấy, rằng Torqo cảm nhận được điều ấy, vì lông cổ nó dựng đứng cả lên.

“Tôi mệt rồi, thưa phu nhân,” Serena nhắc lại, nhưng giọng nàng yếu ớt.

Để trả lời, then cửa nâng lên rồi lại hạ xuống. Vài tiếng động thình thình vào cửa giống như bà hầu tước đang huých vai vào nó, và rồi, qua khe hở giữa bản lề và cánh cửa, xuất hiện một thanh thép mỏng dài sáng ngời. trông giống như cái lưỡi dài đầy nọc độc của một loài bò sát.

Serena nhìn thấy nó, há hốc miệng và trong tích tắc, nỗi kinh hoàng làm nàng yếu ớt và lả đi đến nỗi nàng khó mà đứng nổi. Thanh gươm đó, với vết ố mà nàng biết rõ chính là máu của người bị bà giết chết, không phải là kết quả óc tưởng tượng của nàng, nó là thực, nó có ở đó. Nó sẽ sớm ở trong phòng nơi cổ họng nàng, xuyên qua thịt da ấm nóng của nàng. Chỉ còn cái then cửa, mỏng mảnh và không an toàn, giữa nàng và một người điên ám ảnh bởi lòng căm ghét và hành vi thú tính vượt qua tất cả các lý do và sự sáng suốt.

Run rẩy, Serena điên cuồng nhìn quanh. Nàng liếc qua cánh cửa sổ và biết không có lối thoát ở đó. Rồi nàng nhớ ra. Cánh cửa trong tháp canh! Nàng bước vội về phía đó và giật mạnh nó mở ra. Nhanh chóng, với những ngón tay run rẩy dữ dội đến nỗi khó mà kiểm soát được, nàng nhắc chiếc then cửa của cánh cửa nhỏ dẫn đến cầu thang. Ngay khi nàng làm vậy, nàng nghe thấy tiếng gỗ bị đập vỡ và biết rằng then cửa phòng ngủ đã gãy. Nhưng nàng đã ở trên những bậc thang bằng đá và đang chạy xuống, cảm nhận đường đi trong bóng tối đen đặc. Đằng sau nàng là Torqo.

Khi nàng mở tung cánh cửa vào thư viện nàng nghe thấy tiếng vỡ loảng xoảng và biết rằng bà hầu tước đã tìm được đường trong phòng nàng. Nhưng nàng đang ở trong thư viện. Đèn đã được tắt, và nàng nhìn thấy ngài Hầu tước già đang ngồi bên bàn. Nàng chạy băng qua phòng đến chỗ ông.

“Ôi, đức ông,” nàng hỗn hển. “Giúp tôi với! Tôi...”

Nàng đột ngột dừng lại. Ông đang cúi về phía trước và đầu tiên nàng nghĩ ông đang viết, nhưng giờ nàng thấy rõ, cây bút lông ngỗng vẫn trong bàn tay, đầu ông đặt trên cánh tay, mặt giấu xuống. Nàng đứng sững. Không cần phải nói nữa, không cần chạm vào ông. Nàng biết, không cần phải nói, rằng Ngài Hầu tước đã chết. Ông đã chết khi đang viết lịch sử của mình, theo cách, Serena nghĩ, mà ông đã từng ao ước.

Trong một lúc, nàng quên mất mọi thứ, sự sợ hãi của nàng, nguy hiểm của nàng, khi mỗi trắc ẩn dâng trào lên đột ngột. Với cái chết của Ngài Hầu tước già, nàng đã mất một người bạn. Và rồi một âm thanh làm nàng giật mình – một âm thanh gọi lại mọi thứ, tiếng bước chân của ai đó đang chậm chạp đi xuống lối bậc thang bằng đá.

Lúc ấy, sự hoảng sợ vượt xa bất cứ thứ gì mà nàng từng biết trong đời quét qua Serena. Nó hầu như vượt qua nhận thức đang ở một mình với một người chết và biết rằng mình đang bị truy đuổi bởi người phụ nữ quyết định nàng, cũng phải chết.

Điên cuồng tìm kiếm lối thoát như một con thú bị dồn vào chân tường, Serena chạy qua cửa thư viện. Nàng may mắn tìm thấy đường xuống lối cầu thang chính dẫn vào vườn. Nàng đến cửa và kéo then lại. Rồi không khí trong lành trên mặt nàng và nàng tự do.

Với Torqo quấn bên cạnh, nàng điên cuồng chạy nhanh qua bãi cỏ, xuống lối hoa hồng, băng qua một phần nửa của khu vườn và cứ tiếp tục cho đến khi nàng đến cánh cửa dẫn ra vách đá. Nàng được dẫn đường hoàn toàn bởi bản năng, không suy nghĩ hay đắn đo, tác động của sự hoảng sợ đã tước mất mọi suy nghĩ của nàng ngoại trừ việc trốn thoát bà hầu tước của nàng.

Ngay khi nàng ra đến vách đá, một cơn bão ập đến. Một tiếng sét thình lình nổ vang, một tia

chớp nhoáng lên, và mưa trút xuống như thể bầu trời bị xé toạc ra; nhưng nàng vẫn chạy. Tiếng sét vẫn trong tai nàng, và tia chớp trong mắt nàng, nước mưa đập vào nàng thấm vào da thịt nàng, sức mạnh của nó gần như xé toạc quần áo ra khỏi cơ thể nàng.

Nàng vẫn chạy, tiếng sét lại gầm vang, và đối với nàng lúc ấy, dường như bà hầu tước đang ở ngay phía sau. Tia chớp như kết nối với vệt ánh thép tàn nhẫn ấy – thanh thép mà bà đã cắm vào họng tên buôn lậu. Nước mưa chảy rùng rùng trên mặt nàng. Nàng mờ mắt không thể nhìn thấy gì; nàng đang một mình trong bóng tối với nỗi sợ hãi của chính mình.

Nàng vẫn chạy.

Nàng bật ra một tiếng thét kinh hoàng. Nàng đã bước vào khoảng không ở phía trước. Nàng thấy mình rơi và cố gắng hãm lại, nhưng vô ích. Tiếng sấm nhấn chìm âm thanh tiếng thét của nàng – chỉ còn tiếng sủa trầm sâu của Torqo và tiếng những đợt sóng bắn tóe vào vách đá ở bên dưới.

Chương 17

Bà hầu tước dừng lại nhìn xuống người chồng đã chết. Đầu óc bà quá kích động với khao khát trả thù, quá sừng sốt bởi ngọn lửa dường như đốt cháy tất cả suy nghĩ ngoài sự khát máu, đến nỗi lúc ấy bà không thể nhận ra ông hay nhớ ra ông là ai.

Rồi xuyên qua một lớp sương mù đỏ - lý trí quay lại với bà trong một giây bùng tỉnh và bà gọi tên ông. Ông không đáp lại và bà cử động như muốn chạm vào ông, nhưng bàn tay bà đưa ra lại đang cầm thanh gươm tuốt trần và vết ố trên thân kiếm nhắc bà nhớ lại người bà đang tìm và mục tiêu của bà.

Serena! Đứa con gái đó, con đàn bà tinh ranh đó, kẻ đã lừa gạt bà quá nhiều và là kẻ đáng phải trả giá không chỉ vì đem vận đen và cái số mất của mà nó mang đến Mandrake, mà còn vì dám lấy Justin. Bà hầu tước nhớ ra một cách xảo quyết rằng với cái chết của Serena, món tài sản tám mươi ngàn bảng sẽ trở thành của họ. Phải, của họ, vì trong lúc này bà đã liên kết với con trai bà, mối liên kết chống lại tất cả những người đe dọa phá vỡ vương quốc riêng Mandrake – một pháo đài, như nó đã luôn như thế, chống lại tất cả những người xa lạ.

Trong trí óc bà, hỗn loạn và bối rối, không thể chịu nổi quá lâu suy nghĩ về việc phải chia pháo đài hay vương quốc đó với bất cứ ai, thậm chí với con trai bà. Bất kể các tước hiệu nói lên điều gì, bà tin rằng Mandrake thực sự chính do bà tạo nên, nó là của bà và chỉ của một mình bà. Phải, của bà, vì bất kể chồng bà và Justin có nói ngược lại, thì ngôi nhà to lớn này tồn tại đến hôm nay hoàn toàn là vì giới thượng lưu đã coi nó là một nơi cờ bạc khá tốt.

Bà đã biến nó thành một nơi hẹn hò cho những người quan trọng, và bà sẽ thách thức bất cứ ai, bất cứ ai có thể, dám không thừa nhận uy quyền tối cao của bà ở đây. Bà hầu tước ngửa cái đầu đỏ ra giống như bà đang đối mặt với một đám người thù địch và một lần nữa, ánh sáng như thủy ngân của thanh kiếm nhắc bà nhớ đến quyết định của mình.

Bà sẽ giết Serena! Đó là điều bà định làm, để giải thoát Mandrake khỏi cô ta một lần và mãi mãi, cũng là để giải thoát Justin khỏi cô ta. Chất bột trắng bà đã hít thoải mái cách đây chưa lâu đã tạo nên một sự điên cuồng say sưa trong huyết quản của bà. Bà biết rằng bà đủ sức mạnh làm bất cứ công việc nào, bất kể nó ghê gớm đến mấy. Bà biết bà là người không ai chế ngự được, không có gì và không ai có thể dừng bà lại được.

Bà quay đi khỏi ông già đang nằm im lặng và bất động. Phía bên kia xác ông, bà nhìn thấy cánh cửa mở cho bà biết cực kỳ rõ ràng lối đi Serena đã dùng. Bà đi qua nó và rồi lưỡng lự, vì có những bậc đá dẫn xuống vườn và một lối đi khác trước mặt dẫn quay trở vào trong nhà. Serena đã đi lối nào?

“Ta sẽ tìm ra mày, con ranh con! Ta sẽ tìm ra mày!” bà hầu tước hét to. “Đừng nghĩ là mày có thể thoát được ta.”

Giọng bà khiến người hầu già rời khỏi phòng của mình ở xa cuối hành lang. Ông mở cửa, ánh sáng rọi ra từ đằng sau mái tóc xám của ông. Ông nhận ra người kia và bước tới.

“Người cho gọi ạ, thưa phu nhân?”

“Nó đâu?” bà hầu tước hỏi, giọng oang oang ngân vang xuống lối đi.

“Ai ở đâu cơ, thưa phu nhân?”

“Đứa con gái đó. Nó đi đường này.”

“Tôi không biết người nói đến ai, thưa phu nhân. Tôi đang đợi đức ông gọi. Giờ này ông phải lên giường nghỉ.”

“Ta tìm – một đứa con gái,” bà hầu tước nói giọng đe dọa, và rồi người hầu già nhìn thấy vật bà cầm trong tay.

“Phu nhân... ôi, thưa phu nhân,” ông kêu lên.

“Tránh đường ra, đồ ngu,” bà hầu tước hét. “Ta sẽ tìm ra cô ta. Mi có thể chắc chắn điều đó. Ta sẽ tìm ra cô ta.”

Ông già ngã bật ngửa vào tường. ông nhìn thấy sự điên loạn trong mắt bà hầu tước, nghe thấy nó trong giọng nói của bà, và ông sợ hãi.

Bà lướt qua ông. Người hầu già đứng run rẩy khi bà đi khỏi, rồi vội vã chạy về hướng thư viện.

Bà hầu tước tiếp tục đi. Lúc đó, bà đã mất hết cảm nhận phương hướng và không chắc bà đang đi đâu và tại sao. Đột nhiên bà thấy mình đang ở tầng một, và đang chạy về phía bà với sự kích động hiện rõ ràng trên mặt là Martha.

“Ôi, thưa phu nhân,” bà ta la lên. “Tôi đang tìm người khắp nơi.”

“Nó đi đâu?” bà hầu tước hỏi với giọng man rợ và thất vọng.

“Ai đã đi đâu cơ ạ?” Martha hỏi lại.

“Con ranh xảo trá, Serena... Staverley,” bà hầu tước quát.

“Sao cơ ạ, cô ta trong phòng mình mà, thưa phu nhân.”

Bà hầu tước quay người như bà muốn bước trở lại lên tầng hai, nhưng Martha chớp lấy cánh tay bà.

“Khoan đã, thưa phu nhân,” bà ta nói, “tôi có một chuyện quan trọng phải báo với người.”

“Cái gì?” bà hầu tước hỏi. “Ta không có thời gian chần chừ.”

Martha nhìn qua vai và thì thầm.

“Bọn buôn lậu, thưa phu nhân, chúng ở đây.”

Bà hầu tước nhìn Martha một lúc như bà không hiểu nổi bà ta đang nói cái gì, rồi bà từ từ lặp lại:

“Bọn buôn lậu! Ở đây? Tối nay?”

“Vâng, thưa phu nhân. Người đã quên là người cho gọi họ? Người bảo người có một việc khẩn cấp bảo họ làm. Người không nhớ sao, thưa phu nhân? Chính tôi đã chuyển lời nhắn của người chiều nay.”

“Phải, phải, dĩ nhiên,” bà hầu tước nói.

“Nhanh lên, thưa phu nhân. Họ đang đợi người. Người có vàng cho họ không? Tôi tìm nó cho người nhé?”

Bà hầu tước quay người, như miễn cưỡng, hướng về phòng mình.

“Giờ nghĩ lại, thưa phu nhân,” Martha khẩn khoản. “Ôi, Chúa trên cao,” bà ta đột nhiên nói, “người đang dùng thứ bột của quý đó.”

“Im lặng đi, đồ ngu,” bà hầu tước nói. “Ta làm gì là việc của ta. Có lẽ đó là thứ ta cần lúc này, nhiều hơn, nhiều hơn nữa để làm đầu óc ta tỉnh táo.”

“Rất tỉnh táo rồi ạ,” Martha nhẹ nhàng. “Nhưng nhìn này, thưa phu nhân, người làm rớt mất vỏ kiềm rồi.”

Bà hầu tước nhìn vào thanh kiềm trong tay.

“Ta phải tìm cô ta,” bà lầm bầm. “Ta phải tìm cô ta.”

“Vâng, vâng, thưa phu nhân,” Martha nói. “Nhưng giờ nhanh lên, bọn họ đang đợi.”

Họ đến phòng bà hầu tước. Bà đứng giữa phòng trong khi Martha đến bàn trang điểm.

“Vàng đâu ạ? Lệnh bà cất nó ở đâu ạ?” Martha hỏi.

“Không có!”

“Không có vàng?”

Martha kinh hãi. Miệng bà ta rớt xuống và bà ta ngơ ngẩn nhìn bà hầu tước. “Vậy tại sao, tại sao lệnh bà lại gọi họ?”

“Vì ta cần tiền, đồ ngu. Vì bọn chúng sẽ lấy nó cho ta. Đưa hộp nữ trang cho ta.”

“Hộp nữ trang của người, thưa phu nhân?”

“Ừ, và nhanh lên nào,” bà hầu tước sốt ruột nói.

Nhìn bà như thế bà mất trí, Martha tìm cái hộp nữ trang to bọc da có khóa từ ngăn tủ trong tủ quần áo. Khi bà ta quay lưng lại, bà hầu tước bước đến bàn trang điểm và kéo ngăn tủ đựng hộp bột hít ra. Bà hít một lần và lần nữa, rồi bà hít sâu. Bà nhìn mình trong gương. Bà thấy đôi con ngươi trong mắt, giãn ra rất to, sẫm lại và đe dọa. Bà nhìn thấy làn da mình rất trắng, đôi môi run rẩy. Rồi bà cười chiến thắng.

“Trời ơi, nhưng nhìn ta tối nay xem! Đẹp hơn bất cứ khi nào trong bao năm nay.”

“Vâng, vâng, thưa phu nhân, nhưng đừng nấn ná thêm nữa. họ đang đợi rồi.”

“Cứ để chúng đợi,” bà hầu tước trả lời. “Mở hộp ra, mụ già, để cho chúng ta xem chúng ta có gì bên trong.”

Martha xoay chìa khoá và kéo cái nắp hộp nặng nề ra sau. Bên trong, trong mỗi ngăn bọc nhung, là những món trang sức của nhà Vulcan. Bà hầu tước đưa tay ra nhặt lên hai sợi dây

chuyền to tướng, một sợi gắn những hạt rubi to bằng trứng bồ câu, sợi kia là kim cương lấp lánh với một ánh lửa lạ lùng khi ánh sáng từ những ngọn nến phản chiếu lên chúng.

“Tầng kế,” bà đánh giọng ra lệnh.

Martha tuân theo, nhắc ngấn đỏ lên lộ ra những chiếc vòng đeo tay và đồ đội đầu đồng bộ với những sợi dây chuyền. Bà hầu tước gom hai hay ba món vào hai bàn tay và quay ra cửa.

“Thưa phu nhân, người đi đâu thế ạ?” Martha hỏi. “Người không thể tùy ý sử dụng những món nữ trang này. Chúng là của đức ông, thưa phu nhân.”

“Con trai ta cần chúng làm gì chứ?” bà hầu tước khế hỏi.

“Chúng là của ngài, thưa phu nhân – của ngài để giao cho vợ ngài.”

“Vợ nó!”

Bà hầu tước xoay nhanh người lại nhìn bà ta, mặt bà méo mó hầu như không nhận ra được. “Đó chính là kẻ ta đang tìm đây – vợ của Justin. Mi giấu nó ở đâu?”

Martha bật kêu lên.

“Tôi không giấu cô ấy, thưa phu nhân. Ôi, đi thôi, phu nhân. Bọn họ đang mất kiên nhẫn đấy. Nói với họ, đuổi họ đi và bảo họ đến vào ngày khác, vì sẽ nguy hiểm cho lệnh bà và tất cả chúng ta nếu họ cứ nấn ná ở đây.”

“Ta không sợ.”

Bà hầu tước lại cười, rồi bà quay đi với vẻ ngênh ngang, ánh sáng phản chiếu trên những món nữ trang to tướng bà nắm trong một tay và trên thanh kiếm bà cầm trong tay kia.

“Tôi đi với người nhé, thưa phu nhân?” Martha hỏi nhỏ.

Bà hầu tước nhìn xuống bà đầy khinh bỉ. “Và mi giúp được gì? Không, chờ ta ở đây. Ta sẽ quay lại trong vài phút và rồi chúng ta sẽ đi tìm con ranh còn đó.”

Bà bước như đang đi trên không khí. Thực sự lúc ấy bà thấy mình như chấp thêm cánh và chúng nâng bà bay xuống cầu thang hẹp vào cánh cửa được giấu trong vách. Bà không cần thấp nền trong đường hầm. Bà biết đường đi bằng bản năng và khi bà di chuyển về phía trước trong bóng tối, bà không hề vấp ngã, không ngay cả cho đến khi bà đến đầu những bậc thang bằng đá.

Đi xuống, bà đi xuống, không khí ẩm ướt, lạnh lẽo toả vào bà khi bà đi. Có một tiếng sấm đùng xa như dội lại, ngân vang và ngân nga báo điềm gở, nhưng bà hầu tước không để ý. Bà mau chóng nhìn thấy cái hang được thắp sáng ở phía trước, và khi bà bước vào, bà thấy những cây đuốc cháy rực và những người đàn ông đứng vòng quanh đợi bà.

Bà đột ngột đi vào đứng giữa họ, một sinh vật đến từ thế giới khác với hai vai để trần lấp lánh đồ trang sức, mái tóc đỏ búi cao, đôi mắt sẫm màu hấp dẫn và kỳ lạ. Padlett bước tới.

“Xin chào, thưa phu nhân.”

“VẬY các người ở đây rồi,” bà hầu tước nói.

“Vâng, thưa phu nhân. Người cho gọi – chúng tôi xin sẵn sàng.”

Bà hầu tước nhìn hắn, trong một lúc bà không nói gì, rồi như để hồi thúc bà, hắn lặng lẽ nói:

“Phu nhân đã có vàng cho chúng tôi?”

“Vàng! Không, ta không có vàng,” bà hầu tước đáp. “Ta có những thứ này. Lấy chúng đi! Chúng cực kỳ hiếm và đổi lại bằng tất cả những thứ các người mang theo và hơn nữa.”

Bà đưa bàn tay trái ra với một cử chỉ khoa trương. Khi bà làm vậy, một trong những chiếc vòng tay rơi khỏi bàn tay bà và nằm lấp lánh trên sàn ẩm ướt. Không ai di chuyển để nhặt nó lên. Những người đàn ông nhìn bà và có một tiếng lẩm bầm giữa hai hay ba người trong bọn họ.

“Nữ trang ư, thưa phu nhân!” Padlett kêu lên. “Mấy thứ này không dễ bán qua eo biển đâu. Tốt hơn là chúng tôi nên lấy vàng.”

“Nhưng ta bảo ngươi,” bà hầu tước sốt ruột nói, “là ta không có vàng cho ngươi. Lấy nữ trang đi! Chúng sẽ bán được cả ngàn đồng vàng. Chúng rất giá trị, ta cho ngươi hay, cực kỳ giá trị.”

Padlett nhìn những người đàn ông mà hắn ta phát ngôn thay. Điều hắn nhìn thấy trên mặt họ làm tăng thêm sự miễn cưỡng của hắn.

“Tôi rất tiếc làm phật ý người, thưa phu nhân,” hắn nói, “nhưng không dễ bán những thứ thế này ở Pháp. Bọn do thám ở khắp nơi. Rất có thể họ sẽ nghĩ là mấy món hiếm có này bị đánh cắp. Vàng là thứ người Pháp cần.”

“Ngươi sẽ làm điều ta ra lệnh cho ngươi,” bà hầu tước nói, và trong một giây mắt bà hẹp lại và có âm điệu báo điềm gở trong giọng bà.

Padlett quay về phía những người khác như để tìm lời chỉ dẫn của họ. Một trong số họ, một gã khổng lồ vụng về với râu quai nón và cái mũi gầy, nói:

“Chúng là đồ nguy hiểm, đó là lý do chúng ta lấy vàng, và chúng ta cũng cần nhiều hơn để đi nữa. Năm đồng vàng, là không đủ. Những chủ khác trả bảy đồng hay hơn thế. Chúng ta cũng cần phần của chúng ta trong chuyến hàng nữa. Một chai kích thích cho mỗi người, và tiền cho mỗi người chúng ta đem về nhà là xong.”

“Các người sẽ không có rượu hay thứ gì khác từ chuyến hàng đâu,” bà hầu tước giận dữ. “Các người biết các quy tắc của ta. Các người được nghe chúng đủ thường xuyên rồi.”

“Phải, nhưng giờ chúng tôi cũng lập ra những quy tắc của chúng tôi,” ai đó la to.

“Lũ chó, đồ vô lại, các ngươi thách thức ta à?” bà hầu tước thét lớn.

Bà đối mặt với chúng đầy giận dữ, thanh gươm trong tay phải bà khẽ lóe lên khi những ngón tay bà siết chặt chuôi gươm.

“Thì bà sẽ làm gì nếu chúng ta làm thế?” ai đó hỏi nho nhỏ. “Đâm chúng ta như đâm thẳng Adam à?”

Bà hầu tước đứng đó, hơi thở gấp gáp, hai lỗ mũi của cái mũi thon khẽ rung lên với cơn giận tuyệt đối.

“Lũ trộm cắp vô lại,” bà nói, “cặn bã của xã hội, bọn đầu óc ngu dốt đáng thương, lấy phần thanh toán của ta ngay đi hoặc là sẽ tệ hơn cho các người đấy.”

“Bà ta điên rồi,” một người thì thầm với người khác; nhưng từ ấy, dù thì thầm nho nhỏ, vẫn lướt quanh trong hang và bà hầu tước nghe được.

“Điên, ta à?” bà hét lên. “Phải, có điên mới tin lũ hạ lưu như chúng bay. Làm như ta bảo chúng bay, hay, có thiên đàng làm chứng, chúng bay sẽ thấy hậu quả của nó đấy.”

Bà thành linh đâm kiếm tới. Người đứng gần bà nhất bật ngửa lại một hai bước.

“Touché” bà cười; “rút lại đi, bọn nhát gan; ta sẽ dạy các người biết ai là bà chủ ở đây. Tuân lệnh ta hoặc ta sẽ gọi quân kỵ binh và giao các người cho họ. Ta không sợ các người đâu, nhưng các người sẽ phải sợ ta. Các người sẽ biết được quyền lực của ta và sức mạnh của ta và các người sẽ làm theo lệnh của ta hoặc trả giá cho sự bất tuân của các người... trả giá cho nó bằng mạng sống của các người.”

Một sự im lặng hoảng hốt đột ngột và Padlett vội vàng nói:

“Vì Chúa, thưa phu nhân...”

Nhưng hẳn ta không nói được thêm nữa, vì một hòn đá bay tới từ phía sau hang. Nó đập vào vai bà hầu tước. Bà loạng choạng một phút rồi bà hét lên:

“Ném đá ta, các người dám, lũ trộm cướp? Các người sẽ phải quỳ gối khóc mà cầu xin lòng khoan dung của ta.”

Bà di chuyển rất nhanh về phía trước; thanh gươm đâm vào vai trần một người không đề phòng và xé toạc da hẳn ra. Nhưng bà không làm hơn được nữa. Một hòn đá khác, một hòn to, đập vào giữa hai mắt bà, và khi bà loạng choạng vì sức va chạm của cú ném, thì một hòn khác và một hòn khác nữa. Những tiếng hét đột ngột vang lên, chói tai và tàn bạo, và sau một lúc giọng của Padlett vang cao hơn tất cả.

“Dừng lại.. các người nghe không? Dừng lại...”

Rồi không nghe thấy hẳn ta nữa. những viên đá đang bay qua không khí, viên này nối tiếp viên kia đập vào bà, đánh bà ngã quỵ xuống và lăn ra đất.

Bà kêu lên một tiếng, nhưng nó chìm ngấm trong cả dậm những âm thanh cùng lúc. Đó là một tiếng ồn, sâu trong yết hầu và không rõ ràng, như tiếng một con thú khi hạ con mồi, và rồi đột nhiên chỉ còn tiếng những bước chân chạy xuống đường ngầm hướng ra biển. Có một tiếng la hét, một tiếng ồn rời rạc, tiếng bắn nước của những mái chèo giống như chúng đập vào nước vội vã và không cẩn trọng. Sau đó là sự im lặng.

Những cây đuốc chiếu sáng hang đá rộng lớn. Ở đầu bên kia của đồng đá đang che phủ một phần xác của một người đàn bà. Bàn tay đưa ra của bà trên mặt đất ẩm vẫn còn nắm chặt một sợi dây chuyền to bằng đá ru bi và kim cương lấp lánh và loé lên những tia lửa trong ánh sáng bập bùng. Chỉ có tiếng sóng vỗ và thỉnh thoảng là tiếng sấm ầm ì xa xa. Trời ẩm ướt, lạnh lẽo và rất tĩnh lặng.

Justin, điều khiển xe về đến cổng Mandrake, nghe thấy tiếng sấm sét xa xa. Anh vẫn còn cách Mandrake vài dặm khi bắt đầu mưa, nhưng khi bắt đầu cơn bão thì anh đã được bảo vệ an toàn bởi chiếc áo khoác dày nhiều lớp. Khi anh về gần hơn, tuy nhiên, anh có thể nhìn thấy những vũng nước mưa to tướng và nhận ra cơn bão hẳn đã đặc biệt dữ dội quét lên ngôi nhà.

Anh điều khiển xe vào sân trong, ném mớ dây cương cho người hầu, và sải bước về phía nhà.

Cánh cửa mở ra trước khi anh tới nơi và anh thấy người quản gia già đứng đó với một hàng người hầu. Anh bước vào và khi người hầu bắt đầu bài diễn văn mà anh đã nghe đi nghe lại suốt buổi tối sau khi tin tức về đám cưới của đức ông lan ra, anh nhìn ông với một cái nhìn làm các ngón từ chết lịm ngay trên môi ông. Ông chỉ có thể đứng nhìn theo đức ông, băng qua hành lang bên ngoài đi vào trong sảnh lớn. Tại đây, Justin tuột áo khoác và găng tay ra, vẫn với vẻ mặt sạm lại cau có làm đóng băng tất cả những đôi môi muốn nói chuyện với anh. Người hầu của anh, tuy nhiên, đã đợi ở góc xa của sảnh, tiến về phía anh với một tờ giấy trên chiếc khay bạc.

“Cái gì thế, Wilkin?” anh hỏi, giọng gay gắt.

“Cái này khẩn cấp, thưa đức ông,” người hầu của anh trả lời.

“Khẩn cấp?” Justin vặn lại, với tông giọng của một người vừa nghe thấy một lời đề nghị quá quắt không thể chịu đựng nổi.

“Từ lệnh bà,” Wilkins lặng lẽ nói. “Bà đã yêu cầu phải đưa cho đức ông ngay khi người về tới.”

“Lệnh bà?” Justin nói, và đó là một câu hỏi.

“Vâng, thưa đức ông. Lệnh bà đã có một chuyến hành trình tốt đẹp và đến nhà không mệt lắm.”

Justin đưa tay ra lấy tờ giấy và vội mở ra. Rồi những người quan sát dường như thấy sự u ám biến mất khỏi mặt anh và anh đột nhiên trở ra không ngờ. Không nói một lời, anh quay người và đi lên cầu thang rộng, bước hai bậc một. Chỉ khi lên đến đầu cầu thang, anh lưỡng lự một chút, cho bà Matthews, quản gia, một cơ hội tiến đến gần anh, một bài diễn văn chào mừng thoáng trên môi bà. Bà cúi thấp chào.

“Buổi tối tốt lành, thưa đức ông. Tôi rất vinh dự xin chúc người...”

“Phu nhân ở phòng nào?” Justin ngắt ngang.

Người quản gia hít sâu.

“Trong căn phòng phu nhân thường ở, thưa đức ông. Phu nhân mẹ ngài chỉ thị rằng không có thay đổi gì hết...”

“Vậy ra đây là cách các người đối xử với vợ ta, phải không?” Justin sắc nhọn. “Các người dám không đón nhận cô ấy đúng cách? Chuẩn bị phòng Nữ hoàng ngay lập tức. Bà biết rõ như ta, bà Matthews, truyền thống là cô dâu của mỗi thế hệ ở Mandrake đều ngủ trong phòng Nữ hoàng.”

Bà Matthews trông bối rối.

“Vâng, thưa đức ông. Dĩ nhiên, thưa đức ông. Tôi xin lỗi, thưa đức ông, nhưng phu nhân mẹ ngài bảo...”

“Làm như ta ra lệnh,” Justin nói, rồi anh bỏ đi, bỏ lại bà quản gia vẫn đang lăm rằm lời xin lỗi và cúi chào rồi cúi chào lần nữa đầy bối rối.

Anh vội vã đi dọc theo hành lang và lên cầu thang hẹp lên tầng hai. Chỉ khi đến hành lang

dẫn đến phòng Serena, anh dừng lại một chút rồi liếc xuống tờ giấy trong tay như để chắc chắn thêm lần nữa. Rồi anh lại đi tiếp. Anh thấy cửa phòng mở toang và anh giảm tốc độ một chút khi anh đến gần hơn.

Anh đến phòng nàng và gõ cửa. Không có trả lời và sau một lúc, anh gọi: “Serena!”

Nhưng không có hồi âm. Anh bước vào phòng. Nó trống không. Ngon lửa vẫn đang cháy sáng trong lò, nến được thắp, và rồi anh thấy, trong ngạc nhiên, chiếc bàn nằm lật nhào làm đổ chiếc hộp đồ khâu vá và những thứ bên trong rải rác khắp thảm. Anh nhìn quanh một lúc, rồi nhìn xuống cái then cửa bị vỡ nằm dưới đất. Anh há hốc miệng, và khi anh làm vậy, những âm thanh rõ rệt vang ra từ phòng bên cạnh. Anh sốt ruột gõ cửa nhưng không chờ trả lời, anh nhấc then cửa lên và đi vào.

Nến vẫn cháy và anh thấy Eudora nằm trên giường, ngáy oang oang. Anh đến bên bà.

“Thức dậy,” Justin giận dữ gọi. “Cô chủ của bà đâu?”

Anh cúi xuống lay vai bà. Không hề có một phản ứng nhỏ nhất, và rồi, cũng như Serena đã biết, anh nhận ra ngủ như vậy là không bình thường. Anh quay người ra khỏi phòng, và quay lại vào phòng Serena. Anh đứng nhìn quanh và thấy cánh cửa trong tháp canh nhỏ. Một biểu hiện nhẹ nhõm hiện lên mặt anh. Anh vội vã băng đến chỗ đó, đi vào tháp canh và thấy cánh cửa nhỏ hơn cũng mở, lộ ra cầu thang xoắn. Anh vội đi xuống, chân anh dội vang ồn ào trên những bậc thang đá. Cánh cửa vào thư viện cũng mở và anh vội bước vào.

Khi anh vào phòng, anh thấy người hầu già của cha, người anh đã biết từ khi còn bé, đang quỳ gối cạnh cha anh.

“Newman,” anh gọi. “Chuyện gì thế?”

Ông già đứng lên. Nước mắt chảy xuống má ông, những giọt nước mắt chậm rãi, khó khăn vì tuổi già.

“Đức ông mất rồi, cậu Justin,” ông nói. “Ngài chết khi đang làm việc. Đó là cách ngài đã mong muốn ra đi ... nhưng... ngài đã đi rồi.”

Justin chậm rãi đến bên cha. Anh đưa tay ra nhẹ nhàng chạm vào má ông. Nó đã lạnh, và rồi, khi anh sờ vào bàn tay vẫn cầm bút trái ra trên tờ giấy trắng, anh đột ngột kêu lên, vì anh thấy chữ cuối cùng cha anh viết là “kết th”.

“Cha đã hoàn tất lịch sử của mình,” anh lặng lẽ nói. “Đó là vì sao cha chết, Newman, công việc của cha hoàn thành rồi.”

“Ôi, cậu Justin... Chúa cứu rồi linh hồn ngài ấy!” ông già nức nở.

“Có ai đến đây không, Newman?” Justin nhanh chóng hỏi. “Một quý cô trẻ, người đến hôm trước ấy? Cô ấy hẳn đã đi qua đây.”

“Tôi không thấy cô ấy,” Newman trả lời, “nhưng tôi thấy lệnh bà, và ồ, cậu Justin, phu nhân trông khủng khiếp lắm, với một thanh gươm tuốt trần trong tay.”

“Một thanh gươm tuốt trần? Ông chắc chứ?”

“Chắc như tôi đang đứng đây, cậu Justin, và phu nhân đang đi tìm ai đó. Phu nhân cũng hỏi tôi có thấy một cô gái không.”

“Ôi, Lạy Chúa tôi!”

Justin nói những từ đó dưới hơi thở khi anh kéo mở cửa thư viện ra. Anh liếc xuống lối đi và rồi anh giật mình. Cửa vào vườn mở. Anh có thể cảm thấy không khí lạnh giá và mùi hương đất ẩm ướt vừa ướt vì mưa. Anh chạy như bay xuống những bậc thang. Phải, cánh cửa mở và giờ anh đang đi vào trong vườn, đứng đó lắng nghe, đầu anh quay bên này rồi bên kia. Trong một lúc chỉ có tiếng sấm xa xa trên biển, và rồi anh nghe thấy thứ gì khác, tiếng chó sủa, tiếng sủa trầm của giống chó tai cụp.

Anh bắt đầu chạy về phía tiếng sủa, chạy nhanh hơn bao giờ hết kể từ khi anh rời trường học. Chính Torqo đã dẫn anh đến nơi nguy hiểm mà Serena đã rơi từ vách đá, Torqo, chạy đến bờ vách rồi quay lại, sủa điên cuồng và cố hết sức thu hút sự chú ý vào hoàn cảnh tuyệt vọng của cô chủ nó.

Justin nghiêng người ra để xem xét nơi Serena đã ngã. Rìa đá rất hẹp và quả là một phép màu khi nàng không rơi thẳng xuống những mỏm đá nhọn nguy hiểm cách hàng trăm feet ở bên dưới. Áo dài của nàng đã cứu sống nàng, vì nó mắc vào rễ của một cái cây cổ thụ. Rõ ràng là nàng phải được đưa lên một cách cẩn thận nhất vì chỉ còn một hơi thở giữa nàng và sự hủy diệt hoàn toàn.

Justin chỉ mất vài phút chạy ngược về nhà, đánh thức người hầu và quay lại với vài người hầu trẻ khỏe mạnh và một sợi dây thừng chắc chắn. Họ cẩn thận hạ anh xuống qua vách đá. Anh không để ai khác làm điều này. Rất nguy hiểm cho cả anh lẫn Serena, vì một sai lầm nhỏ nhất cũng có thể làm cho cả hai rớt xuống những mỏm đá bên dưới. Cực kỳ thận trọng, họ hạ anh xuống và cuối cùng, anh ôm được Serena trong tay và la to kêu họ kéo anh lên, và họ đã kéo cả hai lên an toàn.

Họ đến đỉnh vách đá và những bàn tay chìa ra sẵn sàng để đón gánh nặng quý giá từ tay Justin; nhưng anh từ chối cắt lún. Khẽ lắc người khỏi sợi dây thừng, anh mang Serena băng qua vườn vào trong nhà và lên lầu vào phòng Nữ hoàng.

Trong ánh sáng của những ngọn nến trong Đại sảnh, trong một khoảnh khắc điên rồ anh đã nghĩ là có lẽ nàng đã chết. Nàng quá nhợt nhạt và mái tóc vàng của nàng, ướt sũng vì cơn bão, xõa ra trên vai, tạo cho nàng một dáng vẻ mỏng manh dễ vỡ đáng sợ.

“Serena!” anh thì thầm gấp gáp. “Serena!”

Nhưng nàng không thể nghe thấy anh. Chỉ khi anh vào trong phòng ngủ và đặt nàng xuống giường, mi mắt nàng khẽ run run và một bàn tay nàng, xanh tái vì lạnh, tạo một cử chỉ yếu ớt.

Rất dịu dàng, Justin đặt nàng xuống và rút cánh tay bên dưới nàng ra.

“Trời ơi, phu nhân ướt sũng rồi,” bà quản gia kêu lên, nhìn chăm chú đầy lo âu từ phía bên kia giường.

“Lấy chăn, gạch nóng, rượu,” Justin nói ngắn gọn.

“Đang đem đến, thưa đức ông. Cầu thượng đế không quá trễ.”

“Serena!”

Giọng nói của anh lúc này tràn ngập sự đau đớn cực độ vì sợ hãi

Serena khẽ co giật và môi nàng mấp máy.

“Justin,” nàng thốt lên. “Justin, ôi, cứu em, cứu em với!”

Giọng nàng rất nhỏ và khó mà nghe thấy được, nhưng sự hoảng loạn tuyệt đối trong tiếng kêu ấy làm những người đứng quanh giường thấy nước mắt ứa lên mi.

“Em an toàn – an toàn rồi,” Justin trả lời. “Ta đã cứu em, em có nghe thấy ta không?”

Anh nắm lấy bàn tay nàng trong tay anh và bắt đầu dịu dàng cọ xát nó. Với một lực mạnh bất ngờ đáng ngạc nhiên, nàng rút tay ra.

“Justin,” nàng gọi. “Justin, cứu em với!” Rồi với giọng gần như nài xin thảm thiết, nàng thêm: “Ôi, Ông Hề, chỉ đường cho tôi với. Tôi phải đến với anh ấy. Gấp lắm; anh ấy ngã rồi!... Justin! Justin!... Phải... phải ... anh ấy là... mong ước của trái tim tôi.”

“Quý cô đáng thương, cô ấy mê sảng rồi,” bà Matthews kêu lên; và rồi, sau khi bà nói xong, hơi thở bị lấy mất khỏi cơ thể bà vì biểu hiện trên mặt đức ông.

Chương 18

Serena đẩy cánh cửa sổ và đứng nhìn ra vườn. Ánh nắng ấm áp và vàng rực, và mặt biển phản chiếu màu trời xanh thẳm. Một đàn chim câu trắng bay qua bãi cỏ xanh.

Serena quay đầu lại khi Eudora đi vào phòng mang theo một bó hoa. Bà mang đến cho Serena và đặt chúng vào tay nàng.

“Từ đức ông,” bà nói.

Serena háo hức nhận lấy.

“Chúng còn đẹp hơn bình thường nữa.”

Eudora gật đầu.

“Đúng vậy,” bà nói. “tôi chưa bao giờ thấy những bó hoa nào đẹp bằng những bó đức ông gửi cho cô mấy ngày qua.”

Serena nghĩ đến những bông hồng nhung đỏ thắm Eudora mang đến cho nàng hôm qua, những bông hoa lan tím hôm kia và những bông cẩm chướng màu hồng san hô hôm trước đó. Rồi nàng thấy những bông hoa hôm nay là những bông hồng trắng, lan trắng và hoa lan chuông. Nàng nhìn chúng và rồi nhìn xuống chiếc áo dài đang mặc. Nàng không nhận ra khi nàng mặc nó rằng đây chính là chiếc áo nàng đã mặc hôm đám cưới. Nàng nhìn Eudora và thấy bà, cũng chú ý thấy sự trùng hợp này.

“Tôi mặc như một cô dâu vậy,” nàng nói, giọng hơi bẽn lễn.

“Đến lúc cô bắt đầu cư xử giống một cô dâu rồi,” Eudora đáp lại.

Serena cảm thấy màu đỏ bừng trên má nàng; nhưng trước khi nàng có thể nói, Eudora nói tiếp:

“Đức ông gửi lời hỏi thăm và nếu cô thấy đủ khoẻ rồi thì ngài hết sức hài lòng muốn nói chuyện với cô khi cô thấy thuận tiện trong thư viện.”

“Ồ!”

Serena chỉ nói được mỗi một từ như thế; rồi, vì nàng không nói gì thêm nữa, Eudora nói:

“Cá nhân tôi nghĩ là cô đủ khoẻ rồi.”

Serena cười.

“Đương nhiên là vậy! Tôi đã khoẻ hẳn từ hai ba hôm nay, nhưng bà và bác sĩ cứ bắt tôi nằm trên giường.”

“Chúng tôi muốn cô bình phục,” Eudora đáp, “và cô đã bình phục rồi. Hơn nữa, tốt hơn là cô nên ở trong phòng khi có mấy đám tang và những thứ như thế xảy ra.”

Đôi mắt Serena tối lại một lúc. Nàng nhìn ra cửa sổ.

“Bà đã đi dự à?” nàng hỏi.

Eudora gật đầu.

“Tất cả chúng tôi,” bà nói; “lệnh của đức ông, nhưng không mời thêm ai trừ tất cả người hầu và tá điền của điền trang. Tôi không nói chuyện cũ nữa đâu, thân yêu ạ, vì sợ nó làm cô buồn, nhưng đó là một đám tang đơn giản lặng lẽ và tôi thấy cuối cùng lệnh bà cũng tìm thấy bình yên.”

“Đó là điều tôi mong bà ấy tìm thấy,” Serena nói, “bình yên!”

Nàng im lặng một lúc khi sâu trong trái tim mình, nàng cầu nguyện cho sự yên nghỉ của bà hầu tước, cho linh hồn hỗn loạn của bà được thanh thản. Rồi một suy nghĩ đập vào nàng.

“Bà nói là những đám tang à, Eudora?”

Eudora gật đầu.

“Có một người nữa cũng được chôn cùng lúc. Tôi không biết đó là ai, nhưng người đó có họ hàng vì được chôn trong hầm mộ của gia đình.”

“Vậy là họ được chôn cùng nhau,” Serena nhẹ nhàng nói.

“Vâng, cùng với nhau,” Eudora trả lời. “Nhưng ta hãy nói chuyện gì vui vẻ đi. Nó qua rồi và quên nó đi, thân yêu ạ, tất cả những gì cô phải chịu đựng, tất cả những điều cô đã trải qua. Cô còn tương lai ở phía trước.”

Serena đưa tay lên ôm lấy má.

“Phải, tôi biết, nhưng mà, Eudora, tôi sợ lắm.”

“Sợ đức ông à?” Eudora hỏi. “Sao bây giờ cô lại như thế khi cô biết rằng chẳng có lý do gì mà cô không tốt với ngài cả.”

“...Tốt với anh ấy!” Serena lặp lại những từ ấy với một tiếng nấc nho nhỏ, và rồi rất nhanh, như nàng muốn giấu diếm những tình cảm của mình ngay cả với Eudora, nàng hỏi, “Anh ấy có hỏi thăm tôi từ khi tôi...khó ở không?”

“Mỗi ngày,” Eudora trả lời. “Cô biết mà.”

Serena nhìn quanh phòng. Căn phòng đẹp quá! Phòng Nữ hoàng, căn phòng nơi các cô dâu của nhà Vulcan ngủ khi họ lần đầu đến Mandrake. Căn phòng này như được làm cho tình yêu; những tấm rèm satin màu trắng được thêu hình những vị thần tình yêu, những chùm hoa và những chiếc nơ bằng ruy băng xanh dương. Cái giường bốn chân to lớn, cũng treo những tấm vải thêu được những bàn tay đáng yêu làm ra cách đây hàng trăm năm; và những bức tường thêu kim tuyến được che phủ bởi những chiếc gương viền khung bạc phản chiếu và phản chiếu lần nữa những chiếc cửa sổ mở trên sân thượng. Đây là căn phòng của ánh nắng, căn phòng dành cho hạnh phúc; và Serena nghĩ như thế nào và khi nào mà nàng đã nằm trong sự mê mông bí mật của chiếc giường to lớn; nàng giấu mặt vào gối vì những suy nghĩ đến với nàng – những suy nghĩ về Justin. Và giờ thời điểm đã tới khi nàng phải xuống lầu gặp anh.

Thật lạ lùng khi nghĩ rằng nàng chưa nói chuyện lại với anh từ hôm cưới, từ lúc nàng rời

quảng trường Grosvenor vì nàng nghĩ anh yêu La Flamme. Giờ nàng thấy mình thật điên rồ! Sao mà nàng lại ngốc nghếch bốc đồng đến thế mà không hề chắc chắn trước khi nàng quay lưng với khao khát của trái tim mình và tự đưa mình vào tất cả những nguy hiểm đang chờ nàng ở Mandrake. Phải, nàng thật dại dột; và giờ thời điểm để sửa chữa đã tới và nàng lại lo sợ. Nàng liếc ra ngoài cửa sổ rồi lại nhìn Eudora. Eudora mỉm cười với nàng.

“Xuống gặp đức ông đi,” bà giục nàng. “Ngài đã rất kiên nhẫn chờ cô cả tuần rồi đấy.”

Chậm chạp Serena bước ra phía cửa, ôm bó hoa trong tay như chúng là một loại bùa phép cho nàng sự dũng cảm để làm điều nàng phải làm. Nàng chậm rãi bước xuống cầu thang lớn. Căn nhà rất yên tĩnh nhưng nàng lại thấy không khí dường như rất vui vẻ và hạnh phúc. Ánh nắng đang chiếu qua các khung cửa sổ. Không có tiếng nói chuyện, tiếng bàn tán hay tiếng nhạc từ phòng khách lớn, nhưng qua những cánh cửa mở nàng thấy mọi căn phòng đều ngập tràn ánh sáng và hoa.

Chưa bao giờ Mandrake đẹp hơn thế. Không còn những hàng người hầu mặc chế phục chờ đón khách, không còn những người hầu đi vội vàng với những khay đầy ly thủy tinh, không có tiếng ngựa hay xe cộ trên lối đi bên ngoài hay tiếng tiền xúng xoảng trên những bàn đánh bạc. Tất cả đã xa rồi. Chỉ có ánh nắng mặt trời và hoa, và bài hát của những chú chim trong vườn.

Serena băng qua sảnh. Tới cửa thư viện nàng dừng lại một chút. Một rung động của sợ hãi xuyên qua nàng. Chỉ một lần trước khi nàng nhìn trộm vào trong phòng. Một căn phòng tối tăm, nàng nghĩ, ảm đạm với những hàng sách chất cao từ sàn lên đến trần. Nó cũng tối tăm và ảm đạm như Justin khi anh khó chịu, khi anh chẳng để tâm gì đến ai, như khi anh xuất hiện trong sự dửng dưng với những điều xảy ra xung quanh anh. Nhưng những ngày qua Justin đã trở nên rất gần gũi trong suy nghĩ của nàng đến nỗi nàng thấy khó khăn khi nhận ra rằng anh là một con người bằng xương bằng thịt rất khác biệt – một người, có lẽ, vẫn còn giận dữ với nàng, giận dữ vì lời thú nhận nàng đã nói với anh trong lần cuối họ gặp nhau.

Nàng xoay nắm cửa và trong một thoáng, nàng nghĩ nàng đã vào nhầm phòng. Ở đây cũng có ánh nắng, ánh nắng vàng rực như rót xuống lòng lách qua ô cửa sổ to tương hình vòm cung nhìn ra biển. Ở đây, cũng có hoa, những bó hoa to trên mỗi chiếc bàn.

Nàng đi vào trong phòng và Justin đứng dậy từ chiếc bàn làm việc đặt quay lưng vào tường, nơi anh đang viết. Anh băng qua đến chỗ nàng và nàng cố gắng khó khăn để đọc biểu hiện trên mặt anh. Họ gặp nhau ngay giữa phòng và đứng nhìn nhau khoảng một giây. Có cần thiết phải chuyển mọi thứ thành lời không? Serena tự hỏi. Nàng cho là anh phải nghe thấy tiếng đập của trái tim nàng, phải đọc được trong đôi mắt nàng tất cả những điều mà nàng phải nói. Nàng e thẹn cúi chào anh.

“Em thấy khá hơn chưa?”

Dường như đối với nàng, giọng anh trầm và sâu đến không ngờ.

“Rồi ạ, cảm ơn ngài,” Serena trả lời. “Em hoàn toàn bình phục rồi.”

Theo bản năng, vì nàng đang run, nàng dịch xa ra một chút khỏi anh. Nàng đi về phía cửa sổ, bó hoa trong tay nàng, ánh nắng sau lưng như tỏa hào quang quanh mái tóc nàng. Vì nàng sợ rằng sẽ áp úng với những điều phải nói, nên nàng bắt đầu rất nhanh:

“Em muốn cảm ơn ngài, thưa đức ông, đầu tiên vì những bó hoa ngài gửi cho em mỗi ngày, và vì đã cứu sống em. Em hiểu rằng... ngài đã đưa mình vào nguy hiểm trầm trọng khi ngài leo xuống vách đá để cứu em.”

“Không khó để cứu em một khi em đã được tìm thấy, và Torqo nên được cảm ơn vì đã giúp

ta tìm thấy em. Nếu không có nó, mọi chuyện hẳn đã rất khác.”

“Em đã nói với Torqo là em rất biết ơn nó,” Serena nói, “nhưng em cũng phải cảm ơn ngài nữa.”

“Giờ em đã cảm ơn ta rồi, quên chuyện đó đi,” Justin đáp. “Nó là quá khứ, một chương đã đóng lại. Chúng ta đừng bao giờ nói lại những chuyện đêm đó nữa.”

“Không, chúng ta sẽ không nói đến chúng nữa,” Serena đồng tình.

Rồi họ im lặng, rất lâu, và rồi Justin lặng lẽ nói:

“Nhưng có một chuyện ta muốn nghe và có một chuyện ta nghĩ ta có quyền được nghe.”

“Chuyện gì cơ ạ?” Serena hỏi.

“Về điều em sẽ thông báo cho ta khi em viết yêu cầu ta nói chuyện với em trong phòng em,” Justin nói. “Ta đã đến theo lời nhắn của em, nhưng ta đến... quá trễ.”

Serena đứng lặng. Rồi nàng hít sâu và đôi môi mấp máy, nhưng không nói được lời nào. Nàng nhìn xuống bó hoa trước khi nàng đặt nó lên chiếc bàn nhỏ bên cạnh. Justin đang ngắm nàng, và một lúc sau anh nói:

“Em không nói với ta à, Serena?”

Serena liếm môi và nắm những ngón tay vào nhau.

“Có,” nàng nói, “Vâng, em sẽ nói. Chỉ là rất khó để nói thành lời.”

“Khó lắm à?” Justin hỏi tới.

“Khó lắm,” Serena nghiêm trọng trả lời.

Họ lại im lặng và cuối cùng, nàng bắt đầu:

“Thưa đức ông...”

“Tên ta là Justin!”

Serena đỏ mặt. Không hiểu sao việc gọi tên anh cực kỳ khó khăn.

“À vâng... Justin...” nàng lắp bắp dài dòng. “Khi chúng ta gặp nhau ở nhà Vulcan sau khi chúng ta... chúng ta ... chúng ta... làm đám cưới, em... em đã nói với ngài một chuyện.”

Justin khẽ cau mày như thể anh đang cố nhớ lại cuộc nói chuyện ấy.

“Nàng đã nói với ta một chuyện?”

“Vâng, thưa đức... ý em là, Justin,” Serena tiếp tục. “Em đã nói với ngài là... là em đang ... đang yêu... một người.”

“À, vâng, ta nhớ ra rồi.”

“Em đã từng hứa với ngài,” Serena nói rất nhỏ, “là em sẽ luôn nói với ngài sự thật. Vâng,

điều em đã nói với ngài lúc đó... là sự thật nhưng... không phải sự thật... như ngài... như ngài đã nghĩ.”

Justin trông bối rối.

“Ta rất tiếc là ta không hiểu chính xác ý em.”

“Nó quá khó ... để giải thích,” Serena tuyệt vọng, “nhưng.. khi em nói là em đang yêu... một người.. nghĩa là... em đang yêu... một người.”

“Thế này dễ hiểu hơn nhiều,” Justin nói với một nụ cười thích thú.

“Ôi, không,” Serena thở dài. “Ngài hiểu không... em đang yêu... ý em là... em đang yêu ... một người... nhưng... nhưng không phải là người ngài nghĩ.”

“À, giờ ta bắt đầu thấy ánh sáng ban ngày rồi,” Justin nói. “Ý em là ta đoán nhầm người.”

Serena gật đầu.

“Đúng vậy.”

“Nhưng nếu trí nhớ của ta không sai, thì em đã không hé ra tên người tốt số nhất đó.”

“Ôi, không,”

Rồi lại im lặng.

“Nhưng giờ nghĩ lại,” Justin nói, nhíu mày, “Ta tin là ta đã mạo muội khi xác định người mà ta cho là nhận được đặc ân của em.”

“Vâng.. vâng, đúng vậy.”

“Nhưng suy đoán của ta không đúng à?”

“Hoàn toàn.”

“Vậy ta phải xin lỗi em với tất cả lòng chân thành.”

“Cảm ơn ngài.”

“Vậy giờ em sẽ cho ta biết ai mới là người đúng và đáng ghen tị nhất đó chứ?”

“Vâng,” Serena thì thầm.

“Tuyệt vời,” Justin nói. “Sự thẳng thắn như vậy sẽ xóa tan tất cả những hiểu lầm.”

“Đó là...”

Serena dừng lại. Bàn đầu nàng tái mặt, rồi hai má đỏ bừng, rồi giờ nàng lại tái mặt. Những ngón tay nàng, nắm chặt vào nhau, rồi xoắn lại vẻ hơi tuyệt vọng.

“Em có tin ta không?” Justin mềm mỏng hỏi.

Nàng nhìn xuống hai bàn tay, nhưng rồi đột ngột ngược mắt lên nhìn anh, và anh nhìn thấy

chúng đầy nước mắt.

“Em.. không thể,” nàng thì thầm. “Em không thể... nói ra được.”

Bằng hai bước dài anh băng qua khoảng cách giữa họ và đứng cạnh nàng.

“Ôi, em yêu của ta,” anh nói, “ta thật tàn nhẫn khi trêu chọc em như thế! Chỉ vì niềm vui vô bờ được ngắm gương mặt em, muốn nghe đôi môi em nói ra những lời ta vô cùng khao khát được nghe – hơn bất cứ thứ gì ta từng mong muốn trong đời mình.”

Cả thế giới như dừng lại một lúc và rồi, với một cố gắng, Justin nói tiếp.

“Ta vẫn chưa dám chạm vào em,” anh nói, giọng anh thô ráp. “Có những điều ta phải nói với em hoặc là chúng sẽ không bao giờ được nói. Ta ao ước rằng em biết, tình yêu của ta, rằng ta đã yêu em ngay từ phút đầu tiên ta nhìn thấy em khi em đứng trên đầu cầu thang ở Staverley Court. Ta đã yêu em vì em hoàn toàn khác biệt với bất kỳ ai ta từng biết hay gặp trong đời; và, bởi vì ta hay hoài nghi, vì ta từng bị vỡ mộng quá thường xuyên và toàn diện bởi những người phụ nữ khác, nên ta nghi ngờ những gì ta nhìn thấy bằng chính mắt mình. Ta luôn sợ tuân theo những bản năng của trái tim mình, ta thường cố gắng đẩy em ra, để thấy em ít thuần khiết hơn, ít tốt đẹp hơn là em thể hiện. Ta không thể tin, em biết không, là có ai đó có thể quá đẹp đẽ, quá hoàn hảo như em – và đến với ta không vết nhơ, không hoen ố.”

“Dù ta yêu em, ta đã tự hành hạ bản thân với chính những nghi ngờ của mình. Có nhiều thứ em sẽ phải dạy cho ta, Serena, một trong số đó là niềm tin. Ta đã đánh mất niềm tin nhiều năm trước vì đau đớn khi những lý tưởng mà ta ấp ủ tan vỡ thành từng mảnh trong lòng ta. Nhưng trong em, mọi thứ ta từng tin tưởng và mọi thứ ta biết là tốt và hoàn hảo đã sống lại. Cùng với nhau, em yêu, chúng ta có thể sống vì những điều ấy – những điều có thật trong cuộc đời – vì em luôn biết chúng và em có thể chỉ cho ta điều gì đáng sống.”

Anh ngừng lại và đứng nhìn xuống nàng. Rồi, cuối cùng, anh đưa tay ra với một cử chỉ hoàn toàn dễ hiểu nhưng đòi hỏi.

“Ta cần em, Serena,” anh nhẹ nhàng nói, “nhưng trước hết ta muốn nghe em nói tên người em yêu.”

Giờ thì, cuối cùng nàng không thể cưỡng lại anh được nữa. Đôi mắt nàng bị đôi mắt anh cầm tù trong một khắc, đôi môi nàng run rẩy và khi màu hồng ửng lên hai má, nàng thì thầm:

“Em yêu... anh, Justin.”

Rồi mặt nàng nép vào vai anh, giấu vào đó, và cánh tay anh vòng quanh nàng. Anh ôm chặt nàng trong một phút trước khi anh để tay dưới cằm nàng và nâng gương mặt nàng lên. Nàng run rẩy, nhưng hoàn toàn hạnh phúc. Có quá nhiều sự ngây ngất mê ly vào lúc ấy và dường như có điều gì rất tuyệt diệu vây quanh họ. Rồi môi anh trên môi nàng. Nàng run rẩy một giây trước khi nàng dâng hiến chính mình, hoàn toàn và trọn vẹn. Từ khi ấy nàng biết sức mạnh của anh, nàng biết anh luôn mạnh mẽ và ưu tú đến mức nào, và nàng hãnh diện vì điều đó.

Nụ hôn của anh, đòi hỏi, sở hữu, đầy đam mê, dường như rút hết linh hồn ra khỏi đôi môi nàng, và rồi nàng thấy mình được nâng lên cao với trái tim anh và nghe anh nói với giọng hân hoan nhất: “Của ta – em yêu của ta, vợ ta – tình yêu hoàn hảo của ta.”

Chú thích

¹ The Gables: Gable là đầu hồi nhà, trong này ý chỉ 1 căn nhà nằm trong đất của Staverley

² Almack: nơi thường tổ chức vũ hội cho các tiểu thư tìm chồng, hay bị gọi là hội chợ hôn nhân

³ Vauxhall Gardens: là một khu vườn nổi tiếng nơi tập trung các hoạt động vui chơi giải trí tại London vào TK17-19

⁴ St Jame's: cung điện hoàng gia

⁵ Michaelmas: lễ thánh Michael vào mùa thu, ngày 29 tháng 9

⁶ coach: xe ngựa lớn 4 bánh, có chỗ ngồi kín, cửa ở hai bên, thường do một người đánh xe hoặc vài xà ích đi kèm

⁷ phaeton: xe ngựa dạng thể thao với 4 bánh lớn, độc mã hoặc song mã, chỗ ngồi hạn chế và khá nguy hiểm

⁸ guinea: tiền thời xưa, đúc bằng vàng, thường gọi là đồng vàng; schilling: đồng bạc, 1 guinea = 1 bảng + 1 schilling = 21 schillings;

⁹ Pool, commerce, loo, faro, whist và macao: các hình thức chơi bài, có từ 2 – 10 người chơi

¹⁰ Dover: 1 thị trấn hải cảng thuộc Kent, phía Đông Nam nước Anh, cách Pháp qua eo biển Manche

¹¹ Bond Street là một đường phố mua sắm thời trang tại London từ thế kỷ 18 cho đến nay

¹² gout: bệnh gút

¹³ Channel: tên eo biển giữa Anh và Pháp, biển Manche

¹⁴ Assizes: nơi xử tội phạm nguy hiểm thường kỳ- khoảng mỗi quý một lần hoặc ít hơn- ở Anh và xứ Wales

¹⁵ Drake: tên vị thuyền trưởng lầy lùnh thời nữ hoàng Elizabeth I

¹⁶ écarté: một trò đánh bài xuất xứ từ Pháp, một loại trò chơi dành cho hai người, theo nghĩa đen có nghĩa là discarded – đánh bài chui

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>